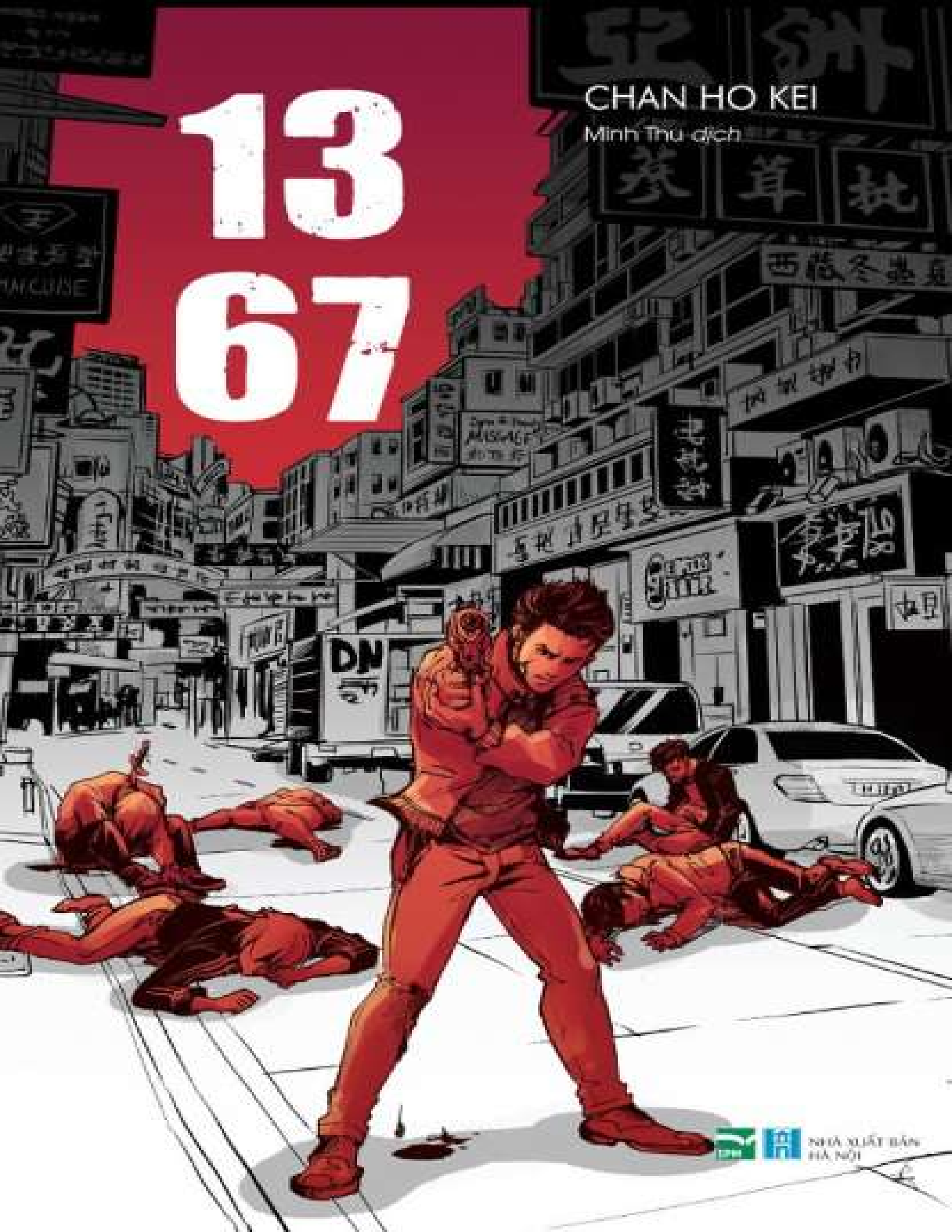


13 67

CHAN HO KEI

Minh Thu dịch



NGHĨA XUẤT BẢN
HÀ NỘI

13
67

CHAN HO KEI

Minh Thu dịch



I will well and faithfully serve Her Majesty and Her Heirs and Successors according to law as a police officer, I will obey, uphold and maintain the laws of the Colony of Hong Kong, I will execute the powers and duties of my office honestly, faithfully and diligently without fear or favour to any person and with malice of ill will towards none, and I will obey without question all lawful orders of those set in authority over me.

Từ nay, với tư cách cảnh sát, tôi nguyện hết lòng trung thành với nữ hoàng Anh cùng người thừa kế của người theo pháp luật. Tôi nguyện tuân thủ, bảo vệ và duy trì luật pháp H ồng Kông. Với tinh thần kiên cường bất khuất, ngay thẳng chính trực, tôi nguyện giữ vững công bằng, nỗ lực thực hiện chức trách của bản thân và tuyệt đối phục tùng mọi mệnh lệnh hợp pháp của cấp trên. Xin th ề

- Lời tuyên thệ của cảnh sát H ồng Kông

(Bản trước năm 1980)

1. ĐEN VÀ TRẮNG

Thanh tra Lạc căm ghét mùi bệnh viện, nhất là thứ mùi hăng hắc của nước khử trùng lẫn quất trong không khí. Chẳng phải vì có kí ức đau buồn gì ở đây, mà chỉ đơn giản là thứ mùi đó gợi nhớ đến nhà xác. Dù đã làm cảnh sát hai mươi bảy năm, nhìn thấy biết bao thi thể, anh vẫn khó lòng quen với mùi này. Nói chung, ngoài những kẻ biến thái đam mê tử thi ra, chắc không ai trông thấy người chết mà vui cho được.

Lạc thở mạnh, nỗi bất an vẫn không vơi bớt, tâm trạng còn nặng nề hơn cả khi theo dõi khám nghiệm tử thi trong nhà xác.

Anh mặc bộ vest màu lam chỉnh tề, buồn bã nhìn người đang nằm trên giường bệnh.

Bệnh nhân trong căn phòng đơn này là một ông lão tóc pha sương, gương mặt đầy nếp nhăn lấp ló dưới mặt nạ thở oxy, hai mắt nhắm nghiền, làn da tái nhợt, cánh tay lấm tấm đốm đồi mồi cắm những ống nhỏ nối với mấy cái máy trị liệu đang hoạt động. Màn hình 17 inch gắn trên đầu giường hiển thị các số liệu như mạch đập, huyết áp, lượng oxy trong máu... Đường đo nhịp tim chạy chầm chậm từ phải qua trái thỉnh thoảng nhấp nhô, nếu không thì chắc ai cũng nghĩ ông lão này chết rồi, và nằm trên giường chỉ là một thi thể được bảo quản tốt mà thôi.

Ông lão là sư phụ của Lạc, ông đã dạy anh đi điều tra, thu thập chứng cứ, lập luận phá án bao nhiêu năm nay, nhưng chính ông lại thường không hành động theo một quy tắc cố định nào.

“Tiểu Minh à, phá án không thể chỉ biết chăm chăm làm theo nguyên tắc. Ngành này đã có quá nhiều thành phần bảo thủ máy móc rồi. Mặc dù phục tùng mệnh lệnh cấp trên là lẽ đương nhiên, nhưng con phải nhớ, bảo vệ người dân mới là nhiệm vụ thực sự của cảnh sát. Nếu chế độ đẩy người vô tội vào hiểm nguy, chính nghĩa không rõ ràng, bây giờ chúng ta có lý do chống lại chế độ trì trệ đó.”

Nhớ lại câu cửa miệng của thầy, Lạc không khỏi gượng cười. Tên đầy đủ của anh là Lạc Tiểu Minh. Mười bốn năm nay, kể từ ngày lên chức quyên thanh tra, hầu như không còn đồng nghiệp nào gọi thẳng cái tên mộc mạc đó nữa. Chỉ có thầy vẫn kêu anh là “Tiểu Minh”.

Đối với chỉ huy Quan Chấn Đạt, Lạc cũng như con đẻ của ông.

Trước lúc nghỉ hưu, Quan là tổ trưởng tổ B Phòng Tình báo Hình sự tại Bộ chỉ huy. Phòng Tình báo hình sự, gọi tắt CIB, là cơ quan tình báo trung ương của ngành cảnh sát, phụ trách thu thập, phân tích và nghiên cứu tin tức tội phạm của các khu vực, rồi phối hợp với các phòng ban khác lập kế hoạch hành động.

Nếu coi CIB là não bộ của ngành cảnh sát, thì tổ B chính là thùy trước trán, làm nhiệm vụ phân tích, tổng hợp và tìm ra sự thật từ muôn vàn manh mối rối như tơ vò. Quan bắt đầu dẫn dắt tổ hạt nhân này từ năm 1989 và trở thành linh hồn của CIB. Năm 1997 chuẩn bị về hưu, ông nhận Lạc Tiểu Minh, đi đầu tra viên mới được chuyển về tổ B làm đệ tử cuối cùng.

Chỉ huy Quan chính thức làm cấp trên của Lạc chỉ trong nửa năm, nhưng sau khi nghỉ hưu, ông làm cố vấn hợp đồng cho ngành cảnh sát nên vẫn có nhiều dịp chỉ bảo cậu hậu bối kém mình hai mươi hai tuổi này. Đối với người không có con cái như chỉ huy Quan, Lạc chẳng khác nào con đẻ.

“Tiểu Minh à, đấu trí với nghi phạm giống như đánh bài, phải để đối thủ đoán sai ít chủ bài của mình. Dù con cần đôi ít cũng phải khiến đối thủ nghĩ con chỉ có quân 2, quân 3 tép riu. Kể cả khi thấy mình không có cửa thắng, con vẫn phải giả bộ đặt cược thêm, lung lạc đối thủ. Như thế mới khiến nghi phạm để lộ sơ hở.”

Quan từng căn dặn Lạc như vậy, lại dốc lòng truyền dạy bí quyết phá án như người cha ân cần chỉ bảo con trai.

Sau bao năm tiếp xúc, Lạc coi Quan như cha, cũng hiểu rất rõ tính ông. Đồng nghiệp từng đặt cho ông nhiều biệt danh như “cỗ máy phá án”, “mắt thần”, “thám tử đại tài”... Nhưng Lạc thấy người vợ đã khuất của thầy nhận xét mới là chuẩn nhất.

“Ông ấy hả, bản chất chẳng khác nào dân cá gỏi, phải gọi là ‘Quan Chấn Đo’ mới đúng.”

Dân “cá gỏi” là cách nói vui chỉ những người tính toán chỉ li, “đo” với “đạc” vừa khéo tạo thành một từ ghép chỉ sự cân đong đo đếm. Nhớ đến cách chơi chữ của cô, Lạc bất giác mỉm cười.

Thật vậy, Quan là một quái kiệt khôn khéo giỏi giang, thích hoạt động độc lập, hay cân nhắc thiệt hơn. Ông đã trải qua bạo động thập niên 60, trụ vững trong sóng gió xung đột với ICAC thập niên 70, đối đầu bọn lưu manh hung hãn thập niên 80, tận mắt chứng kiến quá trình thay đổi chủ quyền thập niên 90 và dõi theo bao chuyển mình của xã hội trong thập niên đầu thế kỉ mới. Ông đã phá hơn trăm vụ án suốt hàng chục năm trời, âm thầm viết nên trang sử chói lọi cho ngành cảnh sát Hồng Kông.

Giờ đây, ở cái tuổi gần đất xa trời, bao hình tượng tốt đẹp mà ông dày công gây dựng cho ngành cảnh sát lại đang vụn vỡ. Đến thời điểm năm

2013 này, vầng hào quang của cảnh sát Hồng Kông cũng đã phai nhạt đi khá nhiều.

Thời kì thuộc địa, lực lượng cảnh sát Hồng Kông từng được nữ hoàng Anh phong danh hiệu “Hoàng gia” vì lòng tận tụy với nghề. Sau sự kiện quét sạch tham nhũng hồi thập niên 70, họ trở thành đội ngũ hành pháp ưu tú nhất nhì thế giới, liên tiếp chặn đứng các hành vi phạm tội tại Hồng Kông, luôn coi trọng chức trách bảo vệ người dân, được mọi tầng lớp xã hội ủng hộ, gắn với hình tượng chí công vô tư, chân thành đáng tin trong mắt dân chúng.

Tuy thi thoảng vẫn có những con sâu làm rầu nồi canh, khoác trên mình bộ cảnh phục mà lại dính líu đến những vụ án kinh thiên động địa, nhưng phần lớn người dân đều coi đây là thành phần cá biệt, không ảnh hưởng đến cảm nhận của họ về lực lượng cảnh sát.

Những cảm nhận đó đã thực sự thay đổi vì một sự kiện lớn lao.

Sau cuộc chuyển giao chủ quyền năm 1997, các vấn đề chính trị dần dà trở nên nóng hổi. Khác biệt về giá trị quan nảy sinh trong tranh chấp chính trị từng bước lan sang mâu thuẫn xã hội. Khi các phong trào xã hội và biểu tình thị uy ngày một dữ dội, thì kẻ đứng mũi chịu sào chính là lực lượng cảnh sát.

Những năm gần đây, phía cảnh sát nhiều lần dùng biện pháp cứng rắn theo lệnh cấp trên để đàn áp biểu tình. Đến tổ trọng án còn bị cử đi điều tra và bắt giữ các phần tử tham gia phong trào quần chúng. Những nghi ngờ về lực lượng cảnh sát bén rễ trong dư luận và ngày càng thu hút nhiều sự ủng hộ từ người dân vốn không có lập trường rõ ràng.

Nhưng gây tổn hại nghiêm trọng nhất đến hình tượng ngành, là tin đồn cảnh sát “hai mặt” khi làm nhiệm vụ. Lực lượng cảnh sát có một nguyên

tắc cố hữu, luôn giữ thế trung lập trong chính trị, đối mặt với tình huống nào cũng vì công lý, theo pháp luật.

Đến khi đụng phải các xung đột dây dưa tới những tổ chức có quan hệ mật thiết với chính phủ, cảnh sát gặp trở ngại, không duy trì được năng suất phá án. Có người còn lên tiếng khẳng định, giờ đây cường quyền lấn át chính nghĩa, cảnh sát Hồng Kông trở thành tay sai cho giới cầm quyền, dung túng các tổ chức được chính phủ chở che, không giữ cân cân công lý mà chỉ thuần túy phục vụ chính trị.

Trước đây, mỗi lần nghe thấy những lời như vậy, Lạc đầu lập tức phản bác. Nhưng hiện giờ, bản thân anh cũng mấp mé dao động, phải chăng lời nói đó là đúng. Anh không thể khẳng định chắc nịch vị thế trung lập tuyệt đối, luôn đứng về phía nhân dân, hành pháp công bằng của ngành cảnh sát được nữa. Số người mang tâm lý “làm thuê” trong đội ngũ cứ tăng dần đầu. Họ đã quên đi bản chất cao quý của nghề này, chỉ biết vâng lệnh cấp trên, chẳng khác nào lao động phổ thông làm công ăn lương ngoài kia.

“Làm nhiều sai nhiều, làm ít sai ít, không làm không sai.” Đôi khi Lạc vẫn nghe có người nói thế.

Năm 1985, Lạc đầu quân vào ngành, vì khao khát niềm vinh dự khi làm cảnh sát. Đối với anh, đây là công việc vô cùng thiêng liêng, diệt trừ tội ác, bảo vệ chính nghĩa. Nhưng đối với không ít lính mới, cảnh sát không còn là “vinh dự”, mà chỉ là “nghề nghiệp”. “Cầm thù cái ác”, “trừ gian diệt bạo” đều là lý thuyết suông. Họ chẳng thiết làm tốt, chỉ mong làm xong, duy trì mức chuyên cần, mau chóng thăng chức lên lương, an toàn hạ cánh, nhận trợ cấp nghỉ với lương hưu⁽¹⁾ mà sống đến hết đời.

Quan điểm này phổ biến bao nhiêu thì những phẩm chất riêng có của cảnh sát mất đi bấy nhiêu, hình tượng cao cả trong mắt người dân cũng theo đó sụp đổ.

Mới đây thôi, Quan còn nằm thoi thóp trên giường bệnh, vừa nắm chặt tay Lạc vừa cố thều thào, “Tiểu Minh... Dù người dân căm ghét, dù cấp trên bắt làm chuyện trái lương tâm, dù kẻ thù bao vây tứ phía... Cũng đừng quên bổn phận và sứ mệnh của người cảnh sát... Hãy quyết định cho đúng...”

Lạc biết rõ “bổn phận” và “sứ mệnh” thầy nói là gì. Với tư cách tổ trưởng tổ trọng án Sở cảnh sát Đông Cửu Long, anh hiểu rằng trước giờ mình chỉ có duy nhất một nhiệm vụ: bắt giữ tội phạm, bảo vệ người dân. Khi sự thật bị vùi lấp khỏi con mắt công chúng, thì trách nhiệm của anh là phải lập lại trật tự, giữ gìn phòng tuyến cuối cùng của chính nghĩa.

Và hôm nay, để hoàn thành trách nhiệm, anh quyết định trông cậy cả vào người thầy đang hấp hối.

Nắng chiều đổ xuống vịnh biển xanh như ngọc. Tia nắng rạng rỡ xuyên qua khung cửa sổ sát đất, rọi vào phòng. Căn phòng chỉ có tiếng máy móc chạy, tiếng títt títt thỉnh thoảng vang lên cho biết bệnh nhân còn sống và tiếng gõ bàn phím lạch cạch. Một cô gái ng ẩ trong góc phòng đang giúp Lạc làm nhiệm vụ này.

“Chưa xong hả Táo? Họ sắp đến rồi.” Lạc quay sang hỏi cô gái.

“Sắp. Nếu anh nói trước là phải thay đổi cả hệ thống, em đã không chật vật thế này. Sửa giao diện thì dễ, chứ biên dịch mã ngu ần thì hơi tốn thời gian.”

“Ừ, nhờ cả vào em.” Về lập trình máy tính thì Lạc mít đặc, chẳng hiểu giao diện với biên dịch mã ngu ần là gì. Nhưng anh tin tưởng trình độ kỹ thuật của Táo.

Cô gái trả lời mà mặt cứ cắm vào bàn phím. Cô đội mũ lưỡi trai đen cũ kĩ, mái tóc nâu xoăn tíu buông xòa bên dưới, trên khuôn mặt mộc là cặp đít chai gọng đen dày cộp, áo thun đen phối với quần yếm tả tơi xơ mướp, chân xỏ xăng đan đế lộn mười đầu ngón sơn đen bóng. Cả người cô toát ra vẻ lập dị, trên bàn nước trước mặt còn bày ba laptop đang mở sẵn, dưới chân là một đồng dây dợ nhằng nhịt.

“Cốc cốc.” Có người gõ cửa.

“Đến rồi.” Lạc nhủ thầm. Trong tích tắc, anh lấy lại ánh mắt diều hâu sẵn mồi.

“Sếp ơi, đến cả rồi ạ.” Thanh, cấp dưới của Lạc, mở cửa gật đầu chào. Những người phía sau lục tục tiến vào phòng bệnh, ai nấy đều tỏ vẻ ngờ vực, không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

“Chào cậu Nghĩa, cảm ơn cậu đã bớt chút thời gian.” Lạc đứng dậy tiến về phía cửa. “Cả năm người đầu đến thế này thì tốt quá. Dù chỉ một người vắng mặt, việc đi đầu tra sẽ lại dây dưa thêm mấy ngày. Vậy nên thực sự cảm ơn mọi người.”

Lạc mở lời rất lịch sự, nhưng ai cũng hiểu đó chỉ là mấy câu xã giao bề ngoài. Dù sao họ cũng đang đối mặt với một vụ giết người.

“Xin lỗi, nhưng tôi không hiểu vì sao chúng tôi phải tới đây.”

Người lên tiếng đầu tiên là Du Vĩnh Nghĩa, tức “cậu Nghĩa” mà Lạc vừa chào. Thông thường, khi cần lấy lời khai từ nhân chứng hay những người liên quan đến vụ án, cảnh sát sẽ mời họ về đồn hoặc làm việc luôn tại hiện trường. Nghĩa không ngờ mình lại được gọi tới phòng bệnh đơn trên tầng năm bệnh viện Hòa Nhân ở khu Tướng Quân Áo⁽²⁾. Ngạc nhiên

hơn, đây là một trong những bệnh viện tư nhân trực thuộc tập đoàn Phong Hải của nhà họ Du. Nhưng nơi đây đâu liên quan đến vụ án.

Lạc ung dung đáp, “Chỉ là trùng hợp thôi, mong cậu đừng bắn khoản. Cố vấn của chúng tôi được chuyển đến bệnh viện này, nên đành phải mời cậu tới đây. Chưa kể, Hòa Nhân tình cờ lại là một trong những cơ sở y tế có trang thiết bị tốt nhất nữa, nên càng tính là trùng hợp.”

“Vậy sao.” Nghĩa vẫn thấy lạ, nhưng không hỏi thêm. Anh mặc bộ vest xám, đeo kính không gọng, tuổi vừa tròn 32, khuôn mặt còn vương đôi nét ngây ngô, vậy mà đã phải đưa vai ra gánh trách nhiệm chủ nhân nhà họ Du. Mẹ bệnh nặng qua đời, bố bị giết hại, anh đành gồng mình chèo chống gia nghiệp, hợp tác cùng cảnh sát với tư cách người đứng đầu dòng họ. Gia đình anh là danh gia vọng tộc, tập đoàn Phong Hải là doanh nghiệp IPO. Nghĩa biết rõ sẽ có ngày mình phải đứng ra tiếp quản việc kinh doanh, nhưng chẳng ngờ trách nhiệm lại đè lên vai đột ngột thế này.

Tuy là con thứ, song hiện giờ Nghĩa lại là người lớn tuổi nhất trong số con cái trưởng thành của cả dòng họ. Từ khi tận mắt nhìn thấy thi thể bố nằm trong vũng máu, suốt một tuần nay anh không nguôi nhớ về Du Vĩnh Lễ, người anh trai yếu mệnh hơn hai mươi năm trước.

“Nếu anh cả còn sống, chắc chắn sẽ bình tĩnh đối mặt với tình cảnh này.” Nghĩa tự nhủ. Bố vừa qua đời, vậy mà trong đầu anh chỉ toàn hiện lên khuôn mặt anh trai. Hễ nghĩ tới Lễ, cổ họng anh lại nghẹn đắng. Cái chết của Lễ đã phủ bóng đen u ám xuống thời thơ ấu của anh. Phải mất mấy năm trời anh mới thoát ra được, và mới quen được với cảm giác nôn nao mỗi khi kí ức ủa về cơn hoảng loạn lâu lâu trỗi dậy ấy khiến Nghĩa hiểu rằng, cái chết của Lễ là sự thật không thể lãng quên. Anh chỉ còn cách âm thầm chấp nhận, lặng lẽ gánh vác trọng trách khi đứng đầu nhà họ Du.

Ví như trọng trách thay mặt gia đình đến làm việc với cảnh sát.

Lần nào giáp mặt thanh tra Lạc, Nghĩa cũng căng thẳng. Nhưng địa điểm lần này là bệnh viện Hòa Nhân quen thuộc, anh thấy thoải mái hơn so với sở cảnh sát lạnh lẽo. Nghĩa không phải bác sĩ, nhưng nắm khá rõ cách bố trí phòng bệnh ở đây, không phải vì anh là lãnh đạo cấp cao của tập đoàn, mà chỉ vì hơn một năm trước, cứ vài ba ngày anh lại ghé vào thăm mẹ.

Trước đó, mỗi năm Nghĩa chỉ đến bệnh viện thị sát nhiều lắm là một lần. Ngoài Hòa Nhân, tập đoàn Phong Hải còn sở hữu vô số bất động sản và các công ty buôn bán vận chuyển hàng hóa, đó mới là đối tượng đầu tư chính. Hòa Nhân không mang lại doanh thu cao nhất, nhưng lại có tiếng nhất. Bệnh viện luôn đi đầu trong việc đưa các kỹ thuật chữa trị tối tân của nước ngoài về Hồng Kông, từ phẫu thuật lỗ khóa⁽³⁾, kỹ thuật RFLP⁽⁴⁾ tìm kiếm bệnh di truyền dựa trên ADN, cho đến phương pháp điều trị ung thư bằng tia phóng xạ...

Nhưng, y như mấy phim ba xu éo le, dù sở hữu bệnh viện Hòa Nhân với trang thiết bị và đội ngũ thầy thuốc hàng đầu, phu nhân nhà họ Du vẫn không thể qua khỏi căn bệnh ung thư quái ác, đành nhắm mắt xuôi tay ở tuổi 59.

“Sếp Lạc, các anh làm phiền chúng tôi mấy ngày nay rồi đấy. Tôi thấy cảnh sát các anh không phá nổi vụ này, nên cố tình vẽ vờ nọ kia để có cái mà báo cáo cấp trên thôi.” Cậu thanh niên đứng sau Nghĩa nói với vẻ châm chọc. Cậu ta là Du Vĩnh Liêm, con út nhà họ Du, kém Nghĩa tám tuổi. Khác với phong cách của người anh khôn khéo chín chắn, cậu mặc toàn hàng hiệu, đầu nhuộm đỏ, giọng điệu ngả ngớn, trước mặt cảnh sát cũng không biết kiêng dè, dáng vẻ ngông nghênh chẳng sợ ai.

Nghĩa quay đầu lườm em trai trách móc. Nhưng thật ra anh cũng đồng tình với quan điểm là cảnh sát chỉ làm qua loa cho xong chuyện. Ba người

còn lại gồm Thái Đình vợ Nghĩa, bà Hồ Kim Mạt giúp việc, và ông Vương Quán Đường thư kí riêng của gia đình, cũng đều chung nhận định. Trước từng người đã bị triệu tới sở cảnh sát để làm bản tường trình. Không ai hiểu nổi thẩm vấn thêm lần nữa thì có tác dụng gì với việc phá án.

Lạc không để ý đến lời xúc phạm, bình thản nói.

“Nhà họ Du là một gia tộc lớn, Phong Hải lại là một trong những tập đoàn tài chính trụ cột của kinh tế Hồng Kông, nên cánh nhà báo mới rình rập vụ này như hổ đói săn mồi. Cấp trên của tôi quan tâm, muốn nhanh chóng phá án để tránh gây náo động giới doanh nhân và chính trị, nên đành nhờ đến sự trợ giúp của thầy tôi, cố vấn Bộ chỉ huy. Mong các vị chịu khó thuật lại vụ án.”

“Thầy của anh là nhân vật lỗi lạc nào thế?” Liêm mỉa mai, không coi viên thanh tra này ra gì.

“Là Quan Chấn Đặc, nguyên tổ trưởng tổ B CIB, cựu tổ trưởng tổ trọng án Sở cảnh sát Đảo Hồng Kông, hiện là cố vấn đặc biệt của ngành cảnh sát.” Lạc cười đáp. “Thầy chưa bó tay trước một vụ án nào. Tính đến nay, tỉ lệ phá án luôn là một trăm phần trăm.”

Nghĩa kinh ngạc, “Một trăm phần trăm?”

“Đúng vậy.”

“Anh... Anh nói quá rồi! Làm gì có ai đạt tỉ lệ phá án một trăm phần trăm?” Liêm phản bác, nhưng nghe giọng điệu không còn hống hách nữa.

“Vị cố vấn họ Quan ấy đâu?” Ông Đường tò mò hỏi. Người thư kí tóc bạc trắng, tuổi ngoài lục tuần đánh mắt nhìn Táo đang ngồi gõ bàn phím trong góc phòng. Cô gái ở độ đôi mươi này không thể nào là cựu tổ trưởng tổ trọng án.

Lạc quay đầu về phía giường bệnh. Mới đầu mọi người còn chưa kịp hiểu, sau mới dần nhận ra câu trả lời theo hướng nhìn của anh.

Nghĩa thốt lên kinh ngạc, “Ông... ông lão này chính là Quan Chấn Đạc?”

“Đúng.”

Chẳng ai ngờ ông lão gần kề miệng lỗ trên giường bệnh lại chính là viên thám tử tài ba mà Lạc đang ca ngợi.

“Ông ấy... mắc bệnh gì?” Vừa dứt lời, Nghĩa lập tức hối hận. Đây là việc riêng của bệnh nhân, hỏi thẳng như thế có khi lại khiến thanh tra phật ý, mà anh thì không hề muốn gây chuyện với cảnh sát.

Nhưng Lạc chẳng giấu giếm, “Ung thư gan, giai đoạn cuối.”

Không ai để ý thấy, giọng anh thoáng xót xa khi buột ra câu nói này.

“Nhờ lão... ông lão này đi điều tra vụ án của bố tôi sao?” Liêm vẫn nói năng bất cần, nhưng ít ra cậu ta đã không thốt lên cụm từ “lão già chết tiệt”.

“Liêm à, ăn nói cho cẩn thận!”

Người nhắc nhở không phải Nghĩa mà là ông Đường, tôi tớ lâu năm của nhà họ Du.

Liêm bĩu môi, nhưng không cãi lại.

“Sếp Lạc, anh gọi chúng tôi tới bệnh viện là để thuật lại lời khai cho... cho ông Quan đây nghe sao?” Thái Đình rụt rè hỏi như sợ lỡ lời, có vẻ vẫn chưa quen với thân phận “bà chủ”.

“Đúng vậy.” Lạc gật đầu. “Thầy tôi không thể đến tận nhà riêng hay sờ cảnh sát, nên cảm phiền các vị quá bộ tới đây.”

“Nhưng... ông ấy có nói được không?” Thái Đình nhìn về phía ông lão nằm trên giường bệnh. Trước khi gả vào nhà họ Du, cô từng làm bác sĩ, nên thấy bệnh nhân phải cắm ống thở vào mũi, nhờ máy móc hỗ trợ để hô hấp, cô biết ngay đối thoại với bệnh nhân đúng là chuyện không tưởng.

Lạc thần nhiên đáp, “Không được. Cũng chẳng cử động nổi nữa. Thầy tôi... vừa hôn mê lại rồi.”

“Hôn mê rồi á?” Liêm cướp lời.

Nghĩa thốt lên, “Tức là chúng tôi đến muộn sao?”

“Điểm Glasgow⁽⁵⁾ là bao nhiêu?” Thái Đình lại hỏi.

“Ba.” Lạc đáp. Đây là tình trạng hôn mê sâu nhất. Chỉ khi bệnh nhân không thể mở mắt, nói chuyện, tứ chi mất hết phản ứng, con số “3” tàn nhẫn ấy mới xuất hiện.

Thái Đình hiểu tường tận ung thư gan đến mức nào thì sẽ gây ra hôn mê. Chức năng gan suy yếu khiến nồng độ NH_3 hoặc một số axit amin trong máu tăng cao, ảnh hưởng đến hệ thần kinh, làm bệnh nhân bất tỉnh. Hội chứng não-gan này ban đầu sẽ ảnh hưởng đến ý thức của bệnh nhân, nghiêm trọng nhất là dẫn đến hôn mê sâu.

“Nếu không thể nói cũng không thể cử động, làm sao chỉ huy Quan giúp cậu phá án đây?” Ông Đường hỏi. “Cậu không đùa chúng tôi chứ?”

“Thầy vẫn nghe được.” Lạc bình tĩnh đáp. “Vả lại, nồng độ NH_3 trong máu đã giảm xuống mức an toàn, sẽ không ảnh hưởng đến khả năng tư duy.”

Thái Đình ngắt lời, “Nghe được thì ích gì? Một bệnh nhân hôn mê sâu như ông ấy truyền đạt suy nghĩ cho anh bằng cách nào?” Trong năm người,

chỉ mình cô có kiến thức chuyên môn về học. Cô hiểu rằng giờ là lúc cần lên tiếng thay cho người nhà.

“Nghe được là đủ rồi.” Lạc trở cô nàng lập dị ngẩng phía sau, “Cô ấy sẽ xử lý nốt những việc còn lại.”

Táo chẳng buồn đáp, vẫn mãi miết gõ bàn phím, cũng không thèm đếm xỉa đến ánh nhìn khác thường của năm người kia.

“Cô ấy là Táo, chuyên gia máy tính.”

“Chuyên gia máy tính?” Nghĩa thấy giới thiệu như vậy cũng bằng thừa, vì trước mặt cô gái bày ba máy tính lớn nhỏ, vỏ máy dán hình hoạt họa, cùng một đồng dây dợ nhằng nhịt, vừa nhìn đã biết là chuyên gia máy tính lập dị. Nghĩa nhớ là phòng kỹ thuật của tập đoàn cũng có mấy anh chàng quái quái như thế. Quả nhiên dân IT trông khác hẳn những nhà quản lý như anh.

Liên lại bắt đầu chọc ngoáy, “Chuyên gia máy tính thì làm được gì? Rút não ông già này ra nối với máy tính à?”

“Ừ, cũng gần giống vậy.”

Mọi người ngơ ngác nhìn vẻ mặt nghiêm nghị của Lạc, không ngờ anh lại thẳng thắn khẳng định như thế.

“Giải thích thì hơi lằng nhằng, mọi người cứ nhìn tận mắt cho dễ hiểu. Tuy nhiên, phải đi đầu chỉnh lại hệ thống thì các vị mới dùng thử được, sẽ mất chút thời gian.” Lạc quay sang hỏi Táo, “Vẫn chưa xong à?”

“Xong, được rồi đấy.” Táo ngẩng đầu đáp, đưa cho Lạc một cái vòng nhựa trông như bờm cài tóc. Chiếc bờm có màu đen, rộng khoảng 2 cm, một đầu gắn dây điện màu xám nối với máy tính màu lam đặt bên trái trước mặt Táo.

“Đây chính là dụng cụ để ‘rút não’ thây tôi.” Lạc giờ bờm lên. “Ông Đường, phiền ông qua đây làm mẫu.”

Ông Đường lúng túng lại gần.

Lạc bảo ông ngồi xuống sofa, rồi giúp ông đeo bờm. Nhưng anh không đặt chiếc bờm lên mái tóc thưa thớt của người đàn ông già, mà kéo nó xuống ngang trán, trông như vòng kim cô của Tôn Ngộ Không, khiến ai cũng thấy khó hiểu. Ông Đường bị hai đầu chiếc bờm áp vào hai bên thái dương, còn trước trán cảm giác như có gì đó nhô ra từ mặt trong của vòng, chạm hằn vào da. Lạc nhẹ nhàng xoay cái vòng để đi đều chỉnh.

Đang chăm chú nhìn màn hình, Táo đột ngột bảo, “Được rồi.”

Lạc liền dừng tay, quay ra hỏi, “Mọi người có biết EEG⁽⁶⁾ không?”

Thái Đình cất tiếng, “Là điện não đồ?”

“Chính nó.” Lạc giải thích, “Não người được tạo thành từ các nơron. Khi não hoạt động, nơron sẽ sản sinh ra xung điện nhỏ. Phương pháp EEG giúp chúng ta đo đạc những xung điện đó. Các nhà khoa học gọi nó là sóng não.”

Nghĩa kinh ngạc thốt lên, “Lẽ nào... cái bờm này có thể chuyển đổi sóng não thành ngôn ngữ?”

“Không phải. Hiện nay các nhà khoa học vẫn chưa thể giải mã hoàn toàn suy nghĩ của con người thông qua sóng não. Nhưng nếu chỉ để kiểm tra tình trạng não bộ, thì phương pháp này đã được ứng dụng từ lâu, những năm gần đây cũng có nhiều bước tiến lớn, chỉ cần vài thiết bị đơn giản là thực hiện được.”

“Việc đo sóng não khó ở chỗ phải phân biệt được đâu mới đúng là sóng não.” Táo nói xen vào. “Ví như trong căn phòng này, chỉ riêng các thiết bị y

tế cũng đủ tạo ra vô số sóng điện gây nhiễu. Trước kia, EEG phải được tiến hành trong môi trường đặc biệt. Nhưng ngày nay, với sự hỗ trợ của máy tính, việc loại bỏ tạp âm trở nên vô cùng dễ dàng. Tôi đã tự viết chương trình vận hành cho hệ thống máy móc này, các thuật toán giảm tạp âm thì lấy từ kho dữ liệu của một nhóm nghiên cứu thuộc đại học Berkeley ở Mỹ, còn giao diện...”

“Tóm lại, chỉ cần não vẫn hoạt động, thiết bị này sẽ giúp chúng ta đoán được nội dung cơ bản nhất trong suy nghĩ của đối tượng.” Lạc cắt ngang bài diễn thuyết bất tận của Táo, ra hiệu bảo cô xoay màn hình máy tính ở giữa ra cho mọi người nhìn. Đó là loại laptop xoay 180 độ. Màn hình chia đôi, nửa trên màu trắng có chữ YES màu đen, nửa dưới màu đen lại hiện lên chữ NO màu trắng, trên đường phân cách hai nửa màn hình là một dấu cộng màu xanh lam.

“Ông Đường, bây giờ ông hãy tập trung cao độ, tưởng tượng dấu cộng màu xanh di chuyển lên trên.” Lạc hướng dẫn.

Ông Đường tuy không hiểu gì nhưng vẫn làm theo.

Liên chỉ vào màn hình hét lớn, “Nó... nó chuyển động!”

Trên màn hình, dấu cộng màu xanh đang từ từ dịch chuyển lên trên, khi chạm đến chữ YES thì máy tính kêu “bíp” một tiếng.

“Sóng não ở trạng thái tập trung và thả lỏng khác nhau rõ rệt.” Lạc vừa nói vừa trở màn hình. “Khi ông Đường tập trung tinh thần, não sẽ sản sinh ra... ra...”

“Sóng beta. Chỉ khi tinh thần tập trung sóng não với tần số từ 12 đến 30 hz mới xuất hiện.” Táo nhô đầu lên giải thích. “Còn khi thả lỏng, não chỉ sản sinh ra sóng alpha ở tần số 8 đến 10 hz.”

“Đúng vậy, là sóng beta.” Lạc cười trừ, nghĩ thầm mình đúng là chẳng biết gì về nghiên cứu khoa học. “Ông Đường, bây giờ ông thử thả lỏng đi, ngắm cảnh biển ngoài cửa sổ chẳng hạn, khi đó dấu cộng sẽ chạy xuống phía dưới. Ông có thể đi đầu khiến dấu cộng màu xanh lên xuống nhờ vào hai trạng thái ‘tập trung’ và ‘thả lỏng’.”

Mọi người dán mắt vào màn hình, thấy dấu cộng chậm rãi di chuyển khi lên khi xuống, lòng bán tín bán nghi. Nhưng nhìn vẻ mặt càng lúc càng sững sờ của ông Đường, tất cả hiểu rằng thiết bị này thực sự đo được sóng não.

Dấu cộng lên xuống thêm đôi lần, ông Đường tấm tắc khen, “Đúng thật! Khi tôi cố bảo nó đi lên, nó liền đi lên! Còn khi tôi không nghĩ gì, nó sẽ từ từ trôi xuống.”

“Các vị muốn thử cũng không sao.” Vừa nói, Lạc vừa tháo thiết bị ra khỏi đầu ông Đường.

Bình thường, Nghĩa sẽ xin thử ngay, vì anh vốn luôn hứng thú với những thứ mới lạ. Nhưng trong tình cảnh này, anh không hề muốn gây chú ý, nhất là khi viên thanh tra trước mặt quá đổi khó đoán.

“Khoan đã, cô chuyên gia kia nói đã tự viết chương trình, thế còn phần cứng thì sao? Cái bõm này có vẻ giống như được đặt làm riêng...” Ông Đường hỏi.

“Mua đấy.” Táo đáp.

Ông Đường trông hoang mang, “Có chỗ bán thứ này ư?”

“Cửa hàng đồ chơi Toy“R”Us.” Táo lôi thùng các tông từ đằng sau ra, “Đồ chơi dùng sóng não đã tung ra thị trường từ mấy năm nay, không còn lạ lắm nữa. Tôi chỉ mua linh kiện về sửa sang một chút thôi. Đừng coi thường đồ chơi thời nay. Đợt trước tôi còn thử sửa ống kính 3D trong máy

trò chơi điện tử thành máy cảm ứng thực tế ảo để thay thế gắng tay thực tế ảo đấy.”

“Khoan đã.” Thái Đình ngắt lời, quay sang hỏi Lạc, “Tức là anh sẽ đeo thiết bị này cho ông Quan, chờ ông ấy suy luận các tình tiết vụ án rồi báo lại kết quả cho chúng ta ư?”

“Đúng thế.”

“Nhưng thiết bị này chỉ cho phép trả lời YES hoặc NO thì phá án sao được?”

Lạc quét đôi mắt lạnh lợi nhìn mọi người một lượt, “YES hay NO cũng đều có ích cho đi điều tra.” Ngừng một lát, anh khẽ nhếch miệng, “Với cả, thầy tôi còn thông thạo thiết bị này hơn tất cả những người ở đây.”

Anh rời sofa để ra phía cửa sổ sát đất, vòng qua cả Táo cùng đồng dây và máy móc, đến bên trái giường bệnh, nhẹ nhàng đeo chiếc vòng nhựa lên trán ông lão, đến khi Táo nói “OK” mới thả tay ra. Ngồi xuống chiếc ghế kê sát đầu giường, anh hỏi, “Thầy ơi, thầy có nghe thấy con nói không?”

Bíp. Âm thanh lạnh lạnh đột ngột vang lên từ loa máy tính. Dấu cộng màu lam lập tức chạy thẳng lên trên, dừng ở chữ YES.

“Sao dấu cộng lại di chuyển bất thành hình vậy? Hay nó bị hỏng?” Liêm thắc mắc.

Tút tut. Lần này máy tính lại phát ra tiếng trầm trầm, dấu cộng nhanh chóng nhảy xuống chữ NO.

“Tôi bảo rồi, thầy tôi giỏi đi điều khiển thiết bị này.” Lạc nói. “Trước đây, mỗi lần hôn mê gan⁽⁷⁾, thầy đều dùng nó để giao tiếp với tôi, tính cả thời gian luyện tập cũng phải hơn một tháng. Hệ thống đã ghi nhận nhiều số liệu của thầy, nên tỉ lệ sai sót gần như bằng không.”

“Có người thay đổi mức tập trung tinh thần nhanh đến vậy sao?” Thái Đình sửng sốt, hết nhìn ông lão lại nhìn màn hình.

Bíp. Dấu cộng lập tức chạy lên chữ YES.

“Người mù có thể đoán khoảng cách dựa vào tiếng động. Người điếc có thể đoán lời nói dựa theo khẩu hình. Khi bị dồn đến đường cùng, tiềm năng của con người sẽ bộc phát.” Lạc đan tay vào nhau, đặt trên đùi, “Vả lại, đây là công cụ duy nhất giúp thầy tôi kết nối với thế giới bên ngoài, không luyện thành thạo không được.”

Dấu cộng từ từ trở về đường phân cách, như thể người dùng đang tuyên bố dấu cộng là một phần cơ thể ông, không ai được phép nghi ngờ tính chính xác của nó.

“Để tiện cho việc đi đầu tra, hôm nay tôi mời các vị đến đây giúp chỉ huy Quan nắm rõ tình hình. Thầy cũng sẽ hỏi các vị chi tiết sự việc trước và sau án mạng. Ban đầu tôi định chờ thầy tỉnh lại, nhưng các vị biết đấy, cấp trên rất chú ý đến vụ án này, nên tôi đành dùng phương pháp đặc biệt để thầy ‘lên tiếng’, tham gia đi đầu tra. Đương nhiên, tôi sẽ là người đặt câu hỏi. Khi nào cần, thầy sẽ phản ứng ngay tức thì để gợi ý, giúp chúng ta lần ra chân tướng.”

Bíp. Dấu cộng chạy lên chữ YES.

“Tại sao phải thăm vấn tất cả cùng lúc? Hung thủ không phải kẻ trộm ư? Tôi tưởng việc này đã rõ mười mươi rồi.” Liêm khinh thường hỏi.

“Tôi sẽ giải thích kĩ càng từng việc một. Hơn nữa, tôi còn phải sắp xếp lại tình tiết vụ án rồi mới kể cho thầy nghe.” Lạc trả lời vòng vo, vẫn an tọa ở ghế bên đầu giường bệnh, “Mời các vị ngồi. Sofa hơi chật nhưng cũng đủ cho bốn người, vị còn lại xin vui lòng ngồi ở ghế gần cửa ra vào.”

Ông Đường đã ngồi trên sofa từ trước. Nghĩa, Liêm và Thái Đình đến ngồi cùng. Bà giúp việc im lặng này giờ liền ra đứng cạnh cửa, đắn đo một lúc rồi ngồi xuống.

Sofa kê bên phải cửa phòng, đối diện cuối giường bệnh. Nghĩa ngồi giữa, bị chiếc bàn đặt ngang giường che mất tầm nhìn, chỉ thấy nửa trên khuôn mặt bệnh nhân.

Có đi đâu, mọi người còn mãi tập trung vào Táo đang ngồi ngay gần cửa sổ phía bên phải sofa, hay chính xác hơn là vào màn hình 17 inch với hai nửa đen trắng, tức thiết bị nói chuyện thay ông Quan.

“Thanh, chuẩn bị máy quay.”

Nghe lệnh, Thanh dựng giá đỡ ba chân bên cạnh Táo, khởi động máy quay phim loại nhỏ, điểu chỉnh cho ống kính quay trọn mọi người trong phòng rồi gạt đầu với sếp.

“Thầy ơi, bây giờ con sẽ tường thuật lại vụ án.” Lạc lấy quyển sổ trong túi áo ngực, giở ra rồi chậm rãi nói, “Khoảng từ ngày 7 đến ngày 8 tháng Chín năm 2013, tức từ tối thứ Bảy đến rạng sáng Chủ nhật tuần trước, tại biệt thự Phong Doanh số 163 đường Trúc Dương quận Tây Cống đã xảy ra một vụ giết người. Biệt thự này là nơi ở của gia đình ông Bân chủ tịch tập đoàn Phong Hải. Nạn nhân chính là chủ hộ, Nguyễn Văn Bân.”

Nghe đến tên bố, Nghĩa lại thấp thỏm không yên.

“Nguyễn Văn Bân năm nay 67 tuổi, ở rể nhà họ Du, tiếp quản vị trí chủ tịch tập đoàn Phong Hải từ năm 1986. Một năm sau, bố vợ là Du Phong qua đời, Bân trở thành chủ nhân nhà họ Du.”

Lạc lật trang.

“Trước đó, năm 1971, ông kết hôn với con gái độc nhất của nhà họ Du, bà Du Thiên Nhu, sinh được ba người con. Con trai cả Du Vĩnh Lễ đã mất năm 1990 do tai nạn giao thông, con thứ Du Vĩnh Nghĩa và con út Du Vĩnh Liêm vẫn đang sống tại địa chỉ trên. Năm ngoái, Nghĩa kết hôn nhưng không dọn ra ở riêng, mà cùng vợ là Thái Đình sống chung với bố mẹ.

“Vợ nạn nhân, bà Nhu, qua đời vì đau ốm tháng Năm năm nay. Ngoài bốn người kể trên, hiện đang sống tại nhà họ Du còn có thư kí riêng Vương Quán Đường và bà giúp việc Hồ Kim Mạt. Tối hôm xảy ra vụ án, những người có mặt tại biệt thự Phong Doanh gồm nạn nhân, hai con trai, con dâu, thư kí riêng và bà giúp việc, tổng cộng sáu người. Thầy có cần con nhắc lại không ạ?”

Tút tut. Dấu cộng đáp NO đầy dứt khoát.

“Tiếp theo con sẽ mô tả hiện trường và quá trình xảy ra vụ án.” Lạc hắng giọng rồi từ tốn nói, “Biệt thự Phong Doanh cao ba tầng, tổng diện tích tính cả vườn hoa là hơn 1800 m², nằm trên đường Trúc Dương gần công viên ngoại ô⁽⁸⁾ Mã An Sơn, xung quanh có khoảng bốn, năm kiến trúc thấp tầng cùng loại, phần lớn là biệt thự tư nhân. Ba đời nhà họ Du đều sống tại đây. Từ những năm 1960, biệt thự Phong Doanh trở thành nhà chính của dòng họ Du.”

Lạc liếc nhìn mọi người, để ý thấy bà Mạt khẽ gật đầu đồng ý, ánh mắt xa xăm như đang hồi tưởng về thập niên 60- 70 rục rĩ, khi cụ chủ Du Phong mới mở xưởng.

“7 giờ 30 phút sáng ngày 8 tháng Chín, Nghĩa thấy bố không xuống phòng khách đọc báo như mọi ngày, bèn lên tầng hai tìm thì phát hiện ông Bàn đã chết trong phòng làm việc. Theo đi đầu tra sơ bộ của cảnh sát hiện trường, đây là một vụ đột nhập ăn trộm, nạn nhân tình cờ bắt gặp kẻ trộm nên bị giết hại.”

Nghe lời kể của viên thanh tra, Nghĩa nhớ lại buổi sáng hôm ấy, không khỏi rùng mình.

“Cửa sổ bị đập vỡ, phòng có dấu vết lục lọi.”

Lạc đặt sỗ xuống, hướng ánh mắt sang người cảnh sát già trên giường bệnh. Anh có thể miêu tả chính xác hiện trường gây án theo trí nhớ, vì anh đã suy đi nghĩ lại về nó biết bao lần.

“Phòng làm việc trông ra vườn hoa trồng vài cây phượng, thủ phạm dễ dàng băng qua vườn để tránh bị bắt gặp. Mặt ngoài cửa sổ dán mấy lớp băng dính rộng khoảng 5 cm. Hung thủ xem chừng có kinh nghiệm đột nhập, biết dán băng dính trước khi đập vỡ kính để mảnh vỡ khỏi rơi xuống đất gây tiếng động, sau đó mới bóc băng dính, luồn tay qua lỗ để mở chốt cửa. Chúng con tìm được một cuộn băng dính chống thấm dưới đất gần cửa sổ, Phòng Giám định đã xác nhận băng dính dán trên cửa sổ trùng khớp với cuộn băng dính đó.”

Dấu cộng không ngắt lời viên thanh tra, y hết đang chăm chú lắng nghe.

“Phòng làm việc của nạn nhân rộng 36 m², gồm hai giá sách, một bàn làm việc, một kết sắt, hai sofa, hai bàn uống nước, bốn ghế xoay và một tủ sắt đặc biệt có kích thước 2x1x1 m. Trong tủ đặt súng phóng xiên. Nạn nhân thích lặn biển sẵn cá nên đã xin giấy phép để cất giữ súng phóng xiên tại nhà. Cạnh tủ sắt là một hộp xốp thể tích 1 m³ đựng báo và tạp chí cũ. Theo lời kể của người nhà, lúc rảnh rỗi, nạn nhân dùng hộp này làm bia tập bắn.”

“Không phải, sếp Lạc, cái đó không dùng để luyện tập.” Nghĩa bất chợt ngắt lời.

“Không phải ư? Tôi nghe ông Đường nói là...”

“Không, tôi không nói thế.” Ông Đường lập tức thanh minh, “Tôi chỉ nói anh Bân thường lấy nó ra làm bia ngắm, chứ không bảo để luyện tập. Mấy năm trước anh ấy bị viêm khớp, chân trái cử động kém nên không đi lặn được nữa, bèn bảo tôi làm một cái bia ngắm đặt trong phòng làm việc để thỉnh thoảng lôi súng ra chơi, ôn lại kỉ niệm. Thật ra những người săn cá biển đều hiểu rằng không nên dùng súng phóng xiên trên mặt đất, vì nguy hiểm.”

“Ồ, ra là tôi hiểu nhầm. Thưa thầy, chuyện là vậy đấy ạ.”

Máy tính “bíp” một tiếng, như thể người cảnh sát già vừa gật đầu bảo nói tiếp.

“Phòng bị lục tung, cả két sắt và tủ sắt đều có vết cạy bằng dụng cụ. Nhưng két sắt vẫn đóng nguyên, tủ sắt thì mở toang. Sách vở tài liệu trên giá rơi bừa bãi dưới sàn, màn hình máy tính vỡ vụn, đồ đạc trong ngăn kéo vút la liệt ra đất. Sau khi kiểm kê, xác định chỉ mất khoảng 200 nghìn đô⁽⁹⁾ tiền mặt, nhẫn trên tay nạn nhân, dao rọc thư khảm đá quý trên bàn và chiếc đồng hồ quả quýt cổ bằng vàng trị giá 300 nghìn đô đều còn nguyên. Hung thủ chỉ trộm tiền mặt.”

Đứng bên cạnh nghe sếp kể, Thanh nhớ hôm đầu đi điều tra, khi biết số tiền 200 nghìn mất cắp chỉ được nhà người ta coi là “tiền lẻ”, cậu mới ý thức được khoảng cách giữa mình với giới thượng lưu xa vời đến mức nào.

“Giám định viên không tìm thấy dấu vân tay hay dấu giày trong phòng. Chắc hẳn hung thủ đã đeo găng lúc gây án.” Lạc lại mở sổ, liếc nhanh rồi tiếp, “Đó là hiện trường gây án. Bây giờ con sẽ nói chi tiết về cái chết của nạn nhân.”

Bíp.

“Nạn nhân Nguyễn Văn Bân được con trai Du Vĩnh Nghĩa phát hiện vào hồi 7 giờ 40 phút sáng. Sau khi kiểm tra pháp y, thời gian tử vong dự đoán là từ 2 đến 4 giờ sáng. Thi thể nằm cạnh giá sách, sau đầu bị thương hai chỗ, nhưng vết thương chí mạng lại nằm ở bụng. Nạn nhân bị súng phóng xiên bắn trúng, mất máu quá nhiều dẫn đến tử vong.”

Trước mắt Nghĩa lại hiện ra hình ảnh mũi xiên kim loại vừa dài vừa mảnh cắm vào bụng bố.

“Bây giờ con sẽ miêu tả chi tiết về hung khí.” Lạc lật vài trang, tìm phần ghi chép về súng phóng xiên, “Mũi xiên trên người nạn nhân làm bằng thép, dài 115 cm, đầu xiên là móc câu dài 3 cm, đâm vào gan khiến nạn nhân mất nhiều máu. Giữa sàn có một khẩu súng phóng xiên làm bằng sợi các bon loại RGS115 do công ty Rob Allen của Nam Phi sản xuất. Thân súng dài 115 cm, phần đầu súng khép kín gắn một ống cao su dài 30 cm. Trên súng chỉ có dấu vân tay của nạn nhân.”

Hôm mới tiếp xúc với vụ án, Lạc đau hết cả đầu vì đồng nghiệp chuyên môn này, phải mất khá thời gian bổ sung kiến thức mới hiểu được, về cơ bản, súng phóng xiên hoạt động nhờ lực đàn hồi của ống cao su, nguyên lý giống với ná cao su. Khi mũi xiên được giữ cố định bởi lẫy cò trên tay cầm thân súng, thợ lặn có thể kéo ống cao su gắn với đầu súng ra sau, gài phần móc làm bằng kim loại hoặc dây thừng vào mũi xiên. Đến lúc bật lẫy, móc trên tay cầm nhả ra, mũi xiên lao tới trước theo lực đàn hồi.

Đầu súng khép kín là chỉ loại súng có miệng hình tròn, mũi xiên phải luồn qua miệng tròn đó thì mới vào được rãnh trên thân súng. Còn loại đầu súng mở thì không có lỗ tròn trên đầu, chỉ có giá chữ V để cài xiên. Các đồng nghiệp thích lặn cho biết, nhiều người chuộng súng đầu mở, vì lúc bắn sẽ nhìn rõ con mồi. Nhưng đầu súng khép kín lại có ưu điểm là giảm độ rung của mũi xiên, tăng tỉ lệ trúng mục tiêu.

“Sau khi kiểm tra tử sắt, chúng con xác định khẩu súng dùng để gây án là của nạn nhân. Bởi vì trong tử có một ngăn đủ để đặt ba khẩu súng dựng đứng, lúc đi điều tra chỉ thấy có hai khẩu chỉ đều dài không bằng nhau là RGS075 và RGS130, giá ở giữa trống không. Trong tử còn một khẩu RGZL160 dài thuộc dòng súng Rob Allen Zulu và một khẩu Rabitech RB075 dài 75 cm làm bằng hợp kim nhôm. Hai khẩu này đều được tháo rời và đặt trong hai va li khác nhau để tiện mang đi. Ngoài ra còn vài mũi xiên thép dài từ 115 đến 160 cm. Giám định viên xác nhận những mũi xiên này và mũi xiên ghim vào bụng nạn nhân thuộc cùng một loại.”

“Bố tôi chưa bao giờ dùng khẩu Zulu đó.” Nghĩa xúc động, “Bố bảo mua nó về để săn cá mập, nhưng chưa kịp dùng đã phải từ bỏ thú vui lặn biển.”

Lạc tiếp tục tường trình, không đáp lời Nghĩa, “Trong tử còn chứa một số dụng cụ lặn biển săn cá như mặt nạ, mũ chụp đầu, thiết bị đi đầu chỉnh bình oxy, găng tay, dây phóng xiên, tuốc nơ vít, dao đa năng, hai con dao lặn dài 25 cm... Đi điều tra sơ bộ cho thấy, có khả năng hung thủ đã cạy tử sắt, lấy súng phóng xiên ra rồi tấn công nạn nhân.”

Thanh nuốt nước miếng đánh ực. Suốt hai năm làm trợ thủ cho thanh tra Lạc, cậu đã nhìn thấy không ít thi thể, nhưng cứ nghĩ đến cảnh mũi xiên có móc câu đâm vào bụng nạn nhân khiến nội tạng nát bét là cậu lại sởn gai ốc.

“Ngoài vết thương chí mạng ở bụng, nạn nhân còn nhận hai vết thương nữa sau đầu.” Lạc nói, “Nhưng lạ là, theo báo cáo pháp y, sau lần tấn công đầu tiên, phải một lúc sau nạn nhân mới bị đánh lần thứ hai. Căn cứ vào vết máu trên quần áo và miệng vết thương, hai lần tấn công cách nhau khoảng ba mươi phút. Chúng con không thể xác định tình hình lúc đó, song Phòng Giám định đã tìm ra hung khí là bình hoa kim loại dùng để trang trí

đặt trên bàn làm việc. Trên bình không có dấu vân tay. Xem chừng hung thủ đã cẩn thận lau sạch mặt ngoài sau khi dùng nó để tấn công nạn nhân.”

Lạc lại rời mắt khỏi quyển sổ, liếc một vòng rồi nhìn về phía giường bệnh.

“Điều khiến con cảm thấy kì lạ nhất là tình trạng tử vong.” Anh cau mày, “Nạn nhân nằm bên giá sách, cạnh đó là album ảnh gia đình. Giám định viên phát hiện có dấu vân tay dính máu, khẳng định nạn nhân đã giở xem album trước khi chết. Vết máu trên sàn cho thấy, sau khi nhận vết thương chí mạng, nạn nhân đã cố gắng bò từ bàn làm việc đến chỗ giá sách, khoảng cách giữa hai điểm này là 5 m, rồi mở album ra xem. Pháp y phán đoán rằng bị thương phải đến hơn hai mươi phút, nạn nhân mới tắt thở. Lúc trước, con cho rằng nạn nhân muốn để lại thông điệp nào đó, nhưng đi đầu tra kĩ càng thì thấy các vết máu không hề có quy luật, dường như nạn nhân chỉ đơn thuần muốn xem lại ảnh cũ. Kì lạ hơn, cổ tay và bắp chân nạn nhân hằn vết trói, quanh miệng có vết dán băng dính nhưng đã được gỡ bỏ, cũng không thấy băng dính ở hiện trường.”

Mấy hôm trước, khi nhận kết quả khám nghiệm, Thanh cho rằng chưa chắc hung thủ đã dán băng dính bịt miệng nạn nhân. Biết đâu nạn nhân có máu khỗ tâm, chơi bời với tình nhân xong để lại dấu vết như vậy. Thế là các đồng nghiệp nữ trong tổ quay ra nhìn cậu với ánh mắt khinh bỉ cứ như nhìn một tên biến thái. Lạc giấu cợt, chẳng lẽ cậu nghĩ người giàu ai cũng hoang dâm vô độ và có sở thích dị hợm?

“Tạm gác những điểm bất thường đó sang bên, nếu chỉ căn cứ vào hiện trường, chúng con đoán hung thủ là một tên trộm, nửa đêm phá cửa sổ đột nhập phòng làm việc, đang lục lọi thì bị bắt quả tang, nên đã dùng bình hoa đánh ngất nạn nhân, trói lại rồi lục lọi tiếp. Hung thủ thấy kết sắt nhưng không mở được, dùng súng phóng xiên uy hiếp nạn nhân khai mật mã

nhưng không thành, cuối cùng bắn chết nạn nhân rồi cuồn 200 nghìn bỏ chạy...”

Tút tut.

Tiếng trâm vang lên ngắt lời Lạc. Dấu cộng chỉ vào chữ NO. Năm nhân chứng nhìn nhau, hết sức hoang mang.

“Ý thầy nói, hung thủ không phải người ngoài?”

Bíp. Dấu cộng lập tức chạy lên chữ YES.

Lạc ngớ người, “Thật ra sau khi đi đầu tra kỹ lưỡng, chúng con thấy khả năng hung thủ không phải kẻ trộm tương đối cao. Ngoài cửa sổ không có dấu vết leo trèo, trong vườn hoa không lưu lại dấu giày. Con từng nghĩ hung thủ đột nhập bằng đường khác, ví như dùng dây thừng thả người từ trên mái xuống, nhưng lan can tầng thượng không có dấu vết nào cả. Cũng có khả năng hung thủ dùng trục thẳng...”

Tút tut. Âm thanh lần này nghe như thể ông cảnh sát già đang cười nhạo cậu học trò cứ mãi chui đầu vào ngõ cụt mà bỏ qua sự thật hiển nhiên.

“Thầy chỉ nghe tường thuật như thế đã biết hung thủ không phải người ngoài à?”

Bíp. Lại là một câu YES nhanh gọn.

“Là nhờ điểm nào... Cách hung thủ đập vỡ cửa sổ? Bằng chứng cho thấy nạn nhân bị giết bằng súng phóng xiên? Hay dấu vết lục lọi trong phòng?”

Dấu cộng đứng yên ở đường phân cách giữa màn hình.

“Bàn làm việc? Giá sách? Bình hoa? Sàn nhà...”

Bíp.

Dấu cộng lập tức phản ứng.

“Sàn nhà? Sàn nhà không có gì cả, không dấu vân tay cũng chẳng thấy dấu giày, sạch sẽ vô cùng.” Thanh nhanh nhẩu nói.

Lạc quay phắt ra nhìn Thanh, rồi ngoái lại nhìn Quan, chừng như bưng tỉnh. Anh vỗ trán, “Đúng rồi! Chính là nó...”

“Sao cơ?”

Thanh vẫn không hiểu ắt giáp gì. Năm người nhà họ Du cũng vậy.

“Thanh, cậu đã bao giờ thấy hiện trường vụ trộm nào sạch sẽ như thế chưa?” Lạc chậm rãi nói, “Không có dấu vân tay thì còn hiểu được, bởi đó là bằng chứng buộc tội, kẻ trộm ắt phải đeo găng. Nhưng dấu giày không phải chứng cứ gì quan trọng, nhất là khi đột nhập ăn trộm thông thường, kẻ trộm sẽ không cất công xóa sạch dấu vết, mà chỉ cần mua đôi giày mới, xong việc thì vứt đi là gọn.”

“Nhỡ đâu sau khi giết người, hung thủ lau sạch sàn nhà để che giấu?” Thanh thắc mắc.

“Nói vậy thì càng không lý giải được việc sách vở và tài liệu vung vãi dưới sàn.” Lạc bác bỏ, “Chúng ta đang giả định rằng hung thủ đi qua bãi đất trong vườn hoa, đột nhập căn phòng không người, đang sục sạo thì bị bắt gặp, bèn trốn nạn nhân lại rồi lục lợi tiếp, vì không ép hỏi được mật mã nên đã ra tay hạ sát. Nếu hung thủ muốn lau sạch dấu giày, đầu tiên phải dọn dẹp những thứ vương vãi trên sàn. Lau sạch rồi, hẳn không có lý do gì để vứt lại đồ đạc xuống. Giết người xóa dấu vết xong không chuồn luôn mà còn nấn ná bày biện hiện trường ‘bị lục lợi’ làm gì? Vô lý.”

Cuộc đối thoại khiến Nghĩa dần hiểu vì sao thanh tra Lạc lại nhờ ông Quan giúp đỡ. Mới nghe mô tả hiện trường, ông lão đang hôn mê đã đi đến kết luận mà cảnh sát phải tốn bao công sức mới tìm ra. Nghĩ đến đó, Nghĩa

bỗng thấy ớn lạnh. Anh sợ người cảnh sát già không cử động nổi một đầu ngón tay kia vẫn có thể nhìn thấu tâm can mình.

Anh sợ, hành vi sát nhân không qua được mắt ông Quan.

“Nếu không phải người ngoài, vậy thì...” Ở bên cạnh, Thái Đình đột ngột lên tiếng, làm Nghĩa giật mình hoàn hồn.

“Vậy thì hung thủ chính là một trong năm người có mặt tại nhà họ Du hôm đó,” Lạc lạnh lùng nói.

Lập tức, năm nhân chứng, đúng hơn là năm nghi phạm, nhận ra mục đích thực sự của viên thanh tra suốt mấy ngày nay.

Ba hôm trước, khi thẩm vấn, Lạc đã hỏi về mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà và quá khứ của nạn nhân. Trong đó lạ lùng nhất là câu, “Giả sử hung thủ không phải kẻ trộm, anh/chị nghĩ kẻ đó là ai?”

“Cái gì... Hóa ra lúc đầu anh muốn moi tin từ tôi?”

Liêm dùng dùng nổi giận, nói năng chẳng hề nề nang. Lần này ông Đường không can cậu nữa.

“Du Vĩnh Liêm, cậu phải hiểu rằng,” Lạc nhìn thẳng vào cậu thanh niên bằng ánh mắt diều hâu sắc bén, nói rành mạch. “Công việc của tôi là tìm ra sự thật, đòi lại công bằng cho nạn nhân. Tôi không có nghĩa vụ phải nịnh nọt các vị, vì cảnh sát luôn đứng về phía người bị hại, lên tiếng thay cho những người không còn lên tiếng được nữa.”

Thanh nghe rõ, khi nói những lời này, Lạc đặc biệt nhấn mạnh vào hai chữ “các vị”.

Bầu không khí bỗng trở nên nặng nề. Nhưng Lạc đã lấy lại giọng điệu bình thường ban đầu, “Bây giờ tôi sẽ thuật lại thông tin về từng người mà

tôi đã thu thập suốt tu ần qua, nếu có ý kiến gì xin các vị cứ thẳng thắn trình bày.”

Không ai đáp lời, chỉ có máy tính “bíp” một tiếng, như thể ông lão đang ra hiệu cho học trò nói tiếp.

“Đầu tiên là nạn nhân.” Lạc lật một trang trong sổ ghi chép, “Nguyễn Văn Bân, 67 tuổi, giới tính nam, chủ tịch tập đoàn Phong Hải. Theo lời khai từ nhân chứng, nạn nhân luôn đóng ‘vai phản diện’ trong giới kinh doanh, phương châm làm việc khác hẳn Du Phong người sáng lập tập đoàn, ví như bất chấp thủ đoạn để thu mua các công ty con và tấn công đối thủ, thường bị gọi là ‘Cá mập Phong Hải’. Tuy nhiên, giữa cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997 và khủng hoảng tài chính toàn c ầu năm 2008, doanh thu của Phong Hải chẳng những không giảm mà còn tăng cao. Cho nên, xét trên kết quả, phương pháp của ông Bân có lẽ cũng đúng đắn. Lại nói, các nhân viên quản lý trong tập đoàn đều đánh giá ông là người thân thiện, dù yêu c ầu khắt khe hơn những ông chủ khác.”

Thanh đ ờ rằng đây chỉ là mấy lời đ ải bôi. Tuy ông chủ đã qua đời, nhưng người lên thay chính là con trai ông. Nếu nhân viên l ỡ m ồm để sếp mới nghe được thì chỉ có nước cuốn xéo. Dùng từ “thân thiện” để miêu tả “cá mập”... Đúng là nực cười!

“Nguyễn Văn Bân vốn là cấp dưới của Du Phong. Lúc mới thành lập, Phong Hải chỉ là một xưởng nhỏ chuyên sản xuất đồ nhựa. Đến cuối những năm 1960, công ty chuyển sang đầu tư địa ốc, Du Phong li ền nắm bắt cơ hội để Phong Hải được lên sàn tại vô số sở giao dịch chứng khoán.

“Bấy giờ, Du Phong thích tuyển dụng những người trẻ tuổi. Bân 23 tuổi, là nhân viên văn phòng, nhưng gây ấn tượng sâu sắc nhờ đầu óc linh hoạt, nên được thăng chức làm trợ lý riêng của ông chủ. Một người khác

cũng được đề bạt là Vương Quán Đường khi ấy mới 20 tuổi, hiện đã 64, thư kí riêng của nhà họ Du, đồng thời cũng là một trong năm nghi phạm.”

Nghe đến tên mình, ông Đường bất giác thẳng lưng.

“Theo lời kể của những nhân viên đã nghỉ hưu có quan hệ thân thiết với nhà họ Du, hồi đó có tin đồn Du Phong không chỉ chọn trợ lý riêng mà còn định tuyển ‘phò mã’. Bây giờ cụ đã 60 tuổi, có độc một cô con gái vừa tròn 16, bản thân cụ lại là con độc đinh. Người ta kháo nhau rằng cụ lo nhà họ Du tuyệt tự, nên mới cố tình tìm một người tuổi trẻ tài cao để cho ở rể, mai này tiếp quản tập đoàn. Có người nói khi ấy Nhu thân với Đường hơn. Nhưng về sau lại cưới Bân.”

“Sếp Lạc, cậu định nói đây là động cơ giết người của tôi?” Ông Đường xen vào. “Hồi đó cô Nhu tự chọn chồng chứ cụ Du Phong không hề quyết định. Vả lại, tuy thân thiết nhưng tôi với cô Nhu chưa từng yêu nhau. Huống hồ đã bốn mươi năm trôi qua, ai lại đi giết ‘tình địch’ vì những chuyện xưa như diễm ấy? Tôi luôn làm việc bên anh Bân, muốn ra tay đâu cần chờ đến hôm nay.”

Lạc đáp, “Tôi chỉ kể lại sự việc chứ không ám chỉ đi đâu gì. Thầy tôi nghe tự khắc có suy đoán riêng.”

“Đúng đấy.”

Bà Mạt im ắng nãy giờ bỗng lên tiếng.

“Cậu Đường không phải hung thủ đâu. Cậu ấy thân với ông chủ và cô chủ lắm. Ông chủ với cô chủ kết hôn tháng Tư năm 1971, đúng lúc công ty vừa niêm yết tại sàn giao dịch chứng khoán Kim Ngân mới mở ở Hồng Kông. Để đôi uyên ương an tâm hưởng tuần trăng mật, cậu Đường đã đứng ra quán xuyến mọi việc mà không một lời oán trách. Cậu ấy còn khen với cụ chủ rằng, ông chủ dù mới cưới nhưng vẫn tranh thủ thời gian để giải

quyết công việc. Hai người gắn bó như anh em, cậu Đường sẽ không làm chuyện tàn nhẫn ấy đâu.”

“Ông chủ” ở đây tất nhiên là chỉ ông Bân, “cô chủ” là bà Nhu. Dù bà Nhu đã lấy chồng và trở thành “bà chủ”, nhưng bà Mạt vẫn quen miệng gọi “cô chủ” như xưa.

Lạc liếc nhìn bà, lật thêm vài trang rồi nói, “Đúng, những điều bà vừa nói đều là sự thật. Tiếp theo sẽ là những thông tin về bà.”

Không ngờ mũi nhọn lại chĩa về mình, bà Mạt không khỏi giật bắn vì hoảng hốt.

“Hồi Kim Mạt, 65 tuổi, năm 1965 vượt biên từ đại lục sang Hồng Kông, tình cờ gặp vợ chồng Du Phong, tôi làm giúp việc cho nhà họ Du. Hồi ấy Hồng Kông cấm nuôi hầu gái, nhưng các gia đình giàu có vẫn cứ thuê con sen hoặc u già, nên bà Mạt trở thành vú em cho Du Thiên Nhu ngay từ năm 1965. Khi đó bà Mạt 17 tuổi, còn bà Nhu mới... 12... 13...”

“11 tuổi.” Bà Mạt nắm chặt khăn tay, thận trọng đáp.

“Đúng rồi, 11 tuổi.” Lạc khẽ gật đầu. “Về sau, bà Mạt trở thành hầu gái thân cận của bà Nhu, chăm lo cho cả gia đình đến ngày hôm nay, đã hơn bốn chục năm rồi. Theo lời kể của những nhân chứng khác, bà Mạt luôn có quan hệ tốt với vợ chồng nạn nhân.”

Phận là người giúp việc, nhưng vì săn sóc cô chủ từ nhỏ, nên bà Mạt được bà Nhu quý như chị ruột, có bí mật hay tâm sự gì đều thủ thỉ. Bà Mạt cũng mang tình cảm sâu nặng với bà Nhu. Bốn tháng trước, khi bà Nhu bệnh nặng qua đời, bà Mạt đã khóc hết nước mắt, nửa đêm trần trọc chẳng kém gì người nhà.

“Nguyễn Văn Bân kết hôn với Du Thiên Nhu, cùng năm sinh con đầu lòng là Du Vĩnh Lễ. Năm 1990, Lễ qua đời do tai nạn giao thông. Con sẽ

bỏ qua phần này.”

Tút tut.

Mọi người giật thót vì tiếng máy tính kêu.

“Thầy bảo ‘không’ ạ? Thầy muốn con nói về chuyện của Du Vĩnh Lễ ư?”

Bíp.

Lạc đành gãi đầu nghe theo, “Du Vĩnh Lễ sinh năm 1971, mất năm 1990 trong một tai nạn giao thông thảm khốc. Xe ô tô trượt khỏi đường Vịnh Thanh Thủy lao xuống vực, Lễ bị thương nặng dẫn đến hôn mê, đưa vào viện được hai ngày thì qua đời. Hình như con không ghi hết thông tin. Thanh, cậu phụ trách đi điều tra quan hệ giữa các thành viên trong nhà, có bổ sung gì không?”

Thanh luống cuống móc quyển sổ bìa nâu từ trong túi áo, lật một trang rồi lắp bắp đáp.

“À... Du... Vĩnh Lễ mất khi mới 18 tuổi. 13 tuổi đi du học Úc, nhưng do thành tích quá kém nên 17 bị bố bắt về, theo lớp dự bị đại học tại trường trung học St. George. Lễ từng thi bằng lái xe ở nước ngoài nên vừa tròn 18 đã được lấy bằng lái ở Hòn Kông mà không cần thi, sau đấy thường xuyên lái xe đi chơi xa. Khác với ông bố giỏi kinh doanh, Lễ chỉ ham chơi bời lêu lổng, lắm thói hư tật xấu, hay gây sự, nên quan hệ với bố mẹ cứ xa cách dần. Ngày sinh ngày mất tình cờ đều rất đặc biệt, sinh vào tết Trung thu, lại mất đúng ngày Cá tháng Tư...”

“Khụ khụ.” Lạc cố tình ho khan hai tiếng để ngắt lời. Thanh ngẩng lên thì thấy vẻ mặt của năm nghi phạm không mấy dễ chịu.

“Cấp dưới của tôi còn trẻ người non dạ, nói năng hấp tấp. Nếu có gì bất kính với người đã khuất, mong các vị bỏ quá cho.” Lạc đỡ lời. Thanh

cũng cuống quýt cúi đầu tỏ ý xin lỗi.

Thấy mọi người không ý kiến gì, Lạc mới hỏi, “Tiếp theo là về người con thứ. Thầy ơi, tiếp tục được chưa ạ?”

Bíp. Dấu cộng nhảy lên chữ YES.

“Du Vĩnh Nghĩa, năm nay 32 tuổi, con trai thứ hai của Nguyễn Văn Bản và Du Thiên Nhu, cũng theo học tại trường St. George như anh cả, tốt nghiệp xong sang Mỹ du học ngành quản trị kinh doanh, lấy bằng rồi về nước làm phó chủ tịch tập đoàn Phong Hải, cũng là trợ thủ đắc lực của nạn nhân. Theo lời khai của nhân chứng, khu, Nghĩa khác hẳn anh trai, làm việc nghiêm túc, tài năng không thua gì bố và ông ngoại, được nạn nhân coi trọng, quan hệ giữa hai bố con vô cùng tốt đẹp.”

Nghe ngợi khen mà Nghĩa căng thẳng ra mặt. Lạc tưởng anh khó chịu vì Thanh vừa nói những lời không hay về Lễ. Nhưng thật ra, Nghĩa đang lo sợ tội lỗi của mình bị vạch trần. Dù không cố ý giết người, anh vẫn day dứt không yên. Anh bắt đầu nghĩ quẩn, thôi cứ để ông cảnh sát già làm rõ chân tướng rồi tống mình vào tù, có khi còn nhẹ nhõm hơn.

“Du Vĩnh Nghĩa kết hôn năm ngoái. Vợ là Thái Đình, 34 tuổi, con gái út của Thái Nguyên Tam người sáng lập Điện tử Thái Thị, trước là bác sĩ đa khoa công tác tại trung tâm y tế Bách Hoa, sau khi kết hôn đã xin nghỉ việc.” Lạc chợt sầm soi cô con dâu nhà họ Du, “Có tin đồn Thái Đình kết hôn với Du Vĩnh Nghĩa là do mấy năm gần đây Điện tử Thái Thị nợ nần chồng chất, cần trợ cấp đầu tư từ một tập đoàn tài chính lớn...”

“Sếp Lạc, anh đừng có ngậm máu phun người.” Mặt Thái Đình đỏ gay, giọng phẫn nộ, “Anh nói thế khác nào bảo tôi lấy anh Nghĩa vì tiền.”

“Tôi chỉ truyền đạt lại thông tin, cũng nhấn mạnh đây là tin đồn.” Lạc bình tĩnh nói, “Phải nói trong năm nghi phạm, động cơ giết người của cô là

rõ ràng nhất. Nguyễn Văn Bân chết, Du Vĩnh Nghĩa và Du Vĩnh Liêm sẽ được thừa kế tài sản. Hai người họ không có việc gì gấp cần đến tiền, nhưng nhà cô lại đang khát một khoản lớn để xoay vòng vốn. Tháng trước có bài báo nói năm nay công ty Thái Thị lỗ mất 180 triệu đô. Nếu Du Vĩnh Nghĩa ng ẫ vào ghế chủ tịch tập đoàn, cô muốn huy động vốn thì chỉ việc...”

“Đồ... đồ khốn! Những lời anh nói đầu là bịa đặt! Tôi... tôi...” Không còn giữ được cử chỉ đoan trang ban đầu nữa, Thái Đình bật dậy gào thét như người mắc chứng ictêri⁽¹⁰⁾, mắt trừng trừng căm phẫn.

“Sếp Lạc, đó đầu là phỏng đoán sai sự thật.”

Ông Đường vỗ vai Thái Đình, ra ý bảo cô ng ẫ xuống.

“Đúng là Thái Thị gặp khó khăn về tài chính, nhưng anh Bân biết rõ tiềm lực của họ, nên đã luôn viện trợ và hợp tác từ trước khi cô Đình được gả vào nhà họ Du. Cậu chủ quen biết cô Đình chính là nhờ những lần hợp tác này. Ban nãy sếp cũng nói anh Bân có biệt danh Cá mập Phong Hải, nên không đời nào có chuyện anh ấy thấy thua lỗ mà vẫn đâm đầu vào. Tôi đang cần nhiều giấy tờ chứng minh thuở sinh thời anh Bân có kế hoạch đầu tư cho Thái Thị. Cô Đình mà giết anh Bân chẳng phải là gây ông đập lưng ông sao?”

Lạc không nói gì, chỉ rời mắt khỏi Thái Đình, cúi xuống nhìn sổ ghi chép. Thái Đình cảm thấy anh không hề nhượng bộ. Anh im lặng không có nghĩa là đã đồng ý với lời ông Đường, mà chỉ đơn giản là không bộc lộ suy nghĩ, tựa như con bạc lão luyện che giấu quân át chủ bài, cố tình bày kế hoãn binh, không để đối phương nhìn thấu mọi suy tính.

“Cuối cùng là Du Vĩnh Liêm, con trai út của nạn nhân.” Lạc nói với người cảnh sát già trên giường bệnh, “24 tuổi, học khoa Công trình tại Đại học Văn hóa Hồng Kông, hiện đang trong kì nghỉ. Được biết, Liêm không

mấy gần bố với nạn nhân, nhưng lại hiếu thuận với mẹ. Khi bà Nhu nằm viện, hầu như ngày nào cậu cũng đến thăm. Ông Bân yêu cầu Liêm học đại học xong phải vào tập đoàn làm việc ngay, nhưng cậu lại muốn trở thành nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp, nên giữa hai người nảy sinh mâu thuẫn.”

Mấy hôm trước, khi Lạc hỏi “Nếu hung thủ không phải kẻ trộm, ông nghĩ đó có thể là ai”, ông Đường đã tiết lộ mối quan hệ bất hòa giữa cha con Liêm, nhưng lại khẳng định Liêm không thể nào ra tay giết người.

“Hừ.” Liêm không to tiếng như chị dâu, chỉ khinh khỉnh bật ra một hơi.

“Trên đây là thông tin về các thành viên nhà họ Du. Bây giờ con sẽ thuật lại tình hình mọi người trong nhà trước và sau khi vụ án xảy ra...”

Tút tut. Dấu cộng chỉ vào chữ NO.

“Sao ạ?” Lạc chùng như quên mất thầy không nói được, đợi một lát mới sực nhớ và tiếp tục, “Thầy muốn hỏi chuyện gì ạ? Về thông tin của họ ư?”

Tút tut. Máy tính đưa ra lời phủ định.

“Hay là... thầy muốn hỏi chuyện liên quan đến ai đó?”

Bíp.

“Người này là nam ạ?” Lạc hỏi. Mọi người nghe thế mới hiểu anh đang dùng phương pháp loại trừ, thu hẹp phạm vi câu trả lời một cách nhanh gọn nhất.

Tút tut. Máy tính đáp NO làm Thái Đình sợ thót tim.

“Là cô Thái Đình?”

Tút tut.

Bà Mạt sững sờ.

“Bà Mạt?”

Tút tut.

Máy tính NO liên tiếp hai lần, làm hai nữ nghi phạm đều phấp phồng. Thái Đình đang định lên tiếng thì Lạc đã cắt lời, “Hay là... thầy muốn hỏi về bà Nhu?”

Bíp. Câu trả lời khiến năm nghi phạm thở phào nhẹ nhõm, nhưng ngay lập tức lại dấy lên nghi ngờ. Tại sao ông lão này có hứng thú với chuyện của người đã khuất thế? Ban nãy hỏi về Du Vĩnh Lễ, bây giờ lại hỏi đến Du Thiên Nhu.

“Thông tin về bà Nhu đơn giản, hầu như không có gì đáng kể.” Lạc nói vậy nhưng vẫn mở sổ ra, lật đến một trang rồi dừng lại. “Du Thiên Nhu, con gái duy nhất của Du Phong, vợ Nguyễn Văn Bân, có ba người con trai... Những điểm này đều đã nhắc qua lúc nãy. Ừm... tháng Năm năm nay, bà Nhu qua đời vì bệnh ung thư tuyến tụy, hưởng thọ 59 tuổi. Kết hôn được một năm thì bà mắc chứng trầm cảm sau sinh. Ngoài ra không còn gì đặc biệt. Thầy nghĩ bà ấy liên quan đến vụ án này ạ?”

Dấu cộng nhấp nhàng dao động quanh đường phân cách.

“Thầy muốn nói là ‘có thể’?”

Bíp.

“Ra vậy... Các vị có bổ sung gì không?” Lạc quay sang năm nghi phạm.

Năm người nhìn nhau, không ai lên tiếng.

“Không có à?” Lạc gắng hỏi.

“Ừ thì...” Bà Mạt e dè nói, “Chắc cũng không có gì đâu, chỉ là ông chủ gặp nạn đúng vào hôm cúng trăm ngày của cô chủ. Tôi có chuẩn bị ít vàng mã để đốt cho cô ấy...”

“À, phải, tôi có nghe ông Đường nhắc đến.” Lạc thừa nhận, “Ông ấy còn kể, bà đặt làm một ngôi nhà giấy giống hệt biệt thự Phong Doanh.”

“Cô chủ gắn bó với căn nhà suốt cả cuộc đời, sợ xuống dưới kia ở nhà khác không quen...” Bà Mạt hai mắt đỏ hoe, dường như đang hồi tưởng về tình nghĩa chủ tớ năm xưa.

Thanh nhớ lại hôm đến hiện trường đi đầu tra, căn phòng tràn ngập mùi nhang. Cậu còn tưởng nhà họ theo Phật giáo hoặc Đạo giáo, cứ đến cuối tuần lại thắp hương cúng tổ tiên.

“Không lẽ ông già này định nói mẹ tôi hiện hồn về giết bố tôi?” Liêm thình lình mở miệng.

Câu nói đùa đúng là hơi quá đáng, ông Đường đang định quở trách thì mắt mọi người lại đổ dồn về phía màn hình máy tính. Bởi dấu cộng đang dao động nhịp nhàng quanh đường phân cách.

Tức là “có thể”.

“Hoang đường vãi!” Liêm bật cười. Nhưng ai cũng nhìn ra nét gượng gạo trên khuôn mặt cậu.

“Ý thầy... hung thủ là bà Nhu?”

Dấu cộng không di chuyển nữa, đứng im tại đường phân cách. Không phải YES. Cũng chẳng phải NO. Căn phòng lặng phắc như tờ, không ai hiểu vì sao ông lão từ chối trả lời.

“Ừm... Có phải giống lần trước, thầy đã tìm ra sơ hở nhưng cần thêm bằng chứng không ạ?” Lạc hỏi.

Bíp. Câu trả lời dứt khoát.

“Vậy con tiếp tục diễn giải các tình tiết, rồi thầy đưa ra chỉ dẫn cho con sau nhé?”

Bíp.

Nghe đoạn đối thoại trên, Nghĩa liền ra sức che giấu nỗi bất an trong lòng. Mỗi lần máy tính kêu, anh lại thấy tâm can mình bị đâm một nhát, như thể linh hồn ông lão vừa đứng sau lưng, nay đã chui vào đầu rồi không ngừng đào bới những bí mật mà anh cố sống cố chết chôn vùi.

Mình sắp không chống đỡ được nữa rồi.

“Bây giờ con sẽ thuật lại tình hình hôm xảy ra vụ án.”

Lạc vẫn giữ giọng điềm tĩnh.

“Như đã nói ban đầu, vụ án xảy ra trong khoảng thời gian từ tối thứ Bảy đến rạng sáng Chủ nhật. Theo lời khai của nhân chứng, tối thứ Bảy không có gì bất thường, sáu người vẫn ăn tối tại nhà như những dịp cuối tuần khác. Chỉ hơi đặc biệt ở chỗ mọi người đã chuẩn bị sẵn để ăn xong làm lễ cúng bà Nhu. Nhưng bữa cơm hôm đó... ‘không được ngon miệng cho lắm’.” Câu này trích nguyên văn lời ông Đường nói với Lạc.

“Sau lễ cúng, mọi người về phòng lúc 11 giờ đêm. Ông Đường và bà Mạt ở tầng một. Phòng làm việc của nạn nhân nằm ngay sát phòng ngủ trên tầng hai. Liêm và vợ chồng Nghĩa ở tầng ba. Điểm rắc rối nhất của vụ án này là cả năm người đều không có chứng cứ ngoại phạm. Lúc xảy ra án mạng, ngoài Nghĩa và Thái Đình, ba người còn lại đều tự nhận đang ở trong phòng một mình, cũng không thấy có gì khác lạ. Vợ chồng Nghĩa đáng lẽ có thể làm chứng cho nhau, nhưng cả hai đều nói người kia có thói quen đi vệ sinh lúc nửa đêm, trong lúc mơ màng khó lòng để ý đối phương có ra ngoài không, hay nếu có thì trong bao lâu.”

Lạc dừng một lát rồi tiếp tục, “Nói cách khác, xét về mặt thời gian, năm người này đều có khả năng là hung thủ.”

Đến lính mới như Thanh cũng nhận ra, câu nói của Lạc khiến ai nấy đều khó chịu.

“Quan sát giường đệm cho thấy, nạn nhân bấy giờ vẫn chưa đi ngủ, mà ở nguyên trong phòng làm việc cho đến lúc chết. Tất nhiên, không loại trừ khả năng ban đầu nạn nhân đang ở phòng ngủ hoặc buồng vệ sinh bên trong phòng ngủ, tình cờ sang phòng làm việc rồi chạm trán hung thủ.”

Lạc gãi cằm.

“Chúng con vẫn chưa đưa ra được suy luận hợp lý về thứ tự xuất hiện của nạn nhân và hung thủ, cũng như tương tác giữa hai người, bởi cả căn phòng đã bị xáo trộn, không thể phục dựng. Nhưng có thể xác định danh sách các món đồ vẫn còn nguyên trong két sắt: kim cương và đồ cổ trị giá 8 triệu đô la Mỹ, chứng khoán vô danh trị giá 12 triệu đô la Mỹ, chứng từ cổ phần của bốn doanh nghiệp, bản chính di chúc của nạn nhân và một quyển sổ kế toán cũ của tập đoàn Phong Hải bốn mươi năm về trước, trên đó có chữ kí của nạn nhân.

“Theo lời thư kí Đường, có thể nạn nhân giữ nó lại làm kỉ niệm, vì đây là công việc đầu tiên nạn nhân đảm trách khi lên làm trợ lý riêng cho Du Phong.”

Về mặt mọi người cho thấy, họ biết rõ trong két sắt có những gì. Lúc chuyên viên phá khóa mở két ra, cả Thanh lẫn Lạc đều giật mình trước đồng kim cương và giấy tờ có giá bên trong, không ngờ người giàu lại để mấy thứ quý báu như vậy ở nhà. Tin này mà truyền ra ngoài khác nào mời chào lũ đầu trộm đuôi cướp ghé thăm. Số tài sản trên còn đáng giá hơn kho tiền của ngân hàng hay tòa nhà văn phòng của tập đoàn Phong Hải, nhưng độ an toàn của két sắt lại chưa bằng một phần mười.

“Theo suy luận đơn thuần,” Lạc nói, “có khả năng mục tiêu của hung thủ là bản di chúc. Hung thủ lẻn vào phòng làm việc, loay hoay mở két sắt, nạn nhân thành linh xuất hiện, hai người đối chất qua lại, sau đó hung thủ đập bình hoa vào đầu nạn nhân, trối lại rồi dùng súng phóng xiên ép nạn nhân nói ra mật mã. Nạn nhân chống đối nên bị hung thủ giết chết, hoặc cũng có thể do lỡ tay. Để nguy tạo hiện trường ăn trộm, hung thủ chế dấu vết giả trên cửa sổ, xới tung đồ đạc trong phòng. Vì là trộm giả, nên hung thủ đeo găng tay và thay giày mới để không lưu lại dấu vết, ngăn cảnh sát đi đầu tra ra kẻ gây án là người trong nhà... Có khả năng hung thủ chỉ định trộm thứ mình cần, ngờ đâu bị bắt quả tang giữa chừng nên sợ thế mới thành như vậy.”

Lạc lơ đãng nhắc đến “di chúc” như muốn ám chỉ ba người con đáng nghi hơn hai người làm. Nhưng cả ba chưa đại đến mức cướp lời phản bác. Có khi anh đang dụ họ phản ứng lại, giúp ông lão tìm ra sơ hở. Hơn ai hết, Nghĩa thấu hiểu, muốn che đậy tội lỗi thì càng không được gây chú ý.

Lạc nói xong, máy tính liền cho ra đáp án “Tút tut”.

“Không phải ư? Lúc nãy con nói sai chỗ nào ạ?”

“Bíp, bíp, bíp.” Dấu cộng chạy từ đường phân cách đến chữ YES rồi liên tục lặp lại, như thể ông lão đang cau mày, mắng học trò mắc sai lầm nghiêm trọng. Lạc định hỏi rõ, nhưng rồi lại nghiêng đầu về suy tư.

“Hiện trường căn phòng đã đánh lạc hướng đi đầu tra?”

Bíp.

“Vậy con nên để ý đến đi đầu gì? Nạn nhân? Chứng cứ ngoại phạm? Cách thức gây án? Hung khí...”

Bíp.

“Hung khí? Súng phóng xuyên?”

Bíp.

Lạc ngẩn người, “Súng phóng xuyên... Đúng r ồi! Ban nãy con quên mất, trong số năm nghi phạm, chỉ Đường và Nghĩa có kinh nghiệm lặn biển săn cá, từng ra biển với nạn nhân. Ba người còn lại đều không biết cách dùng súng phóng xuyên...”

“Khoan đã! Chỉ dựa vào chi tiết đó mà đã khẳng định một trong hai chúng tôi là hung thủ sao?” Ông Đường gất lên.

Nghĩa im thin thít, con người đảo qua đảo lại giữa thanh tra Lạc và ông Đường.

“Nhưng đây là một trong những điểm mấu chốt.” Lạc bình tĩnh, “Hung thủ dùng súng phóng xuyên giết nạn nhân, chứng tỏ hắn thành thạo loại vũ khí này. Bằng không trong tủ sắt còn có dao lặn, dao thì ai chẳng biết dùng, tại sao phải bỏ dễ lấy khó?”

“Nhưng...” Ông Đường có vẻ nôn nóng.

Tút tut.

Tiếng NO cắt ngang cuộc tranh luận của hai người.

“Thầy có chuyện muốn nói ạ?”

Bíp.

“Thầy muốn chỉ ra hung thủ?”

Tút tut.

Mọi người tròn mắt kinh ngạc. Theo đà này, đáng lẽ ông lão phải chỉ luôn hung thủ mới đúng. Thế nhưng ông lại bất ngờ bảo NO.

Lạc lộ vẻ bối rối.

Ông Đường thấy cứ dò hỏi mông lung thế này cũng khó. Thấy thì muốn nói trò thì không hiểu thấy muốn nói gì. Nếu tiếp tục suy luận đúng/sai như ban đầu thì đơn giản, đây tự nhiên lại bảo “có chuyện muốn nói”, thật không biết đường nào mà lần.

Nhưng Lạc đã nhanh chóng quay lại chủ đề chính, “Đi đâu thấy muốn nói có liên quan đến lập luận của con lúc nãy không?”

Tút tut.

“Liên quan đến nạn nhân?”

Tút tut.

“Năm nghi phạm?”

Tút tut. Không ngờ đáp án cho câu này cũng là NO.

“Thế thì là... chuyện nhà họ Du?”

Bíp.

“Về hiện trường gây án?”

Tút tut.

“Hay tập đoàn Phong Hải?”

Tút tut.

Đến đây, ai nấy đều hoang mang. Ngoài “chuyện nhà họ Du”, tất cả các câu trả lời khác đều là phủ định. Không phải nạn nhân hay nghi phạm, không phải hiện trường, cũng chẳng phải công việc của nạn nhân... Cả năm nghi phạm đều lấy làm lạ.

“Hay là về bà Nhu?” Thanh láu táu chen ngang.

“Bíp, bíp.”

Mọi người quay ra nhìn nhau, không ngờ ông lão lại nhắc đến vợ nạn nhân một lần nữa.

“Thầy vừa YES hai lần...” Lạc nói, “Ngoài chuyện của bà Nhu, thầy còn muốn nói đến Du Vĩnh Lễ nữa đúng không ạ?”

Bíp. Dấu cộng lập tức nhảy lên chữ YES, như reo mừng vì Lạc đã chọn đúng đáp án.

Liêm quát, “Sao cứ bám dai như đĩa thế, người khuất bóng cả rồi!”

Lạc ngẩng đầu lên, thấy nét mặt ai cũng sa sầm. Lúc trước Thanh nhắc đến Lễ, họ đều không thoải mái, như thể cậu đã buông lời xúc phạm. Nhưng lần này, Lạc dễ dàng nhận ra sự thật đằng sau vẻ khó ở ấy. Họ không muốn nói đến Lễ, giống như né tránh thứ gì bản thủ vậy.

Nhưng, biểu cảm của một người làm anh chú ý. Bà Mạt rưng rưng nước mắt, trông rất đau khổ.

“Bà Mạt, có uẩn khúc gì xin cứ nói thẳng. Tôi bảo đảm không kể với người khác.”

Đoán chừng chuyện này liên quan đến bí mật nào đó của nhà họ Du, Lạc nhạy bén cam đoan ngay. Bà Mạt nhìn bốn người còn lại, thấy không ai phản đối mới hít một hơi, rồi chậm rãi nói, “Sếp Lạc, tôi nghĩ chắc chỉ huy Quan đã đoán ra, nhưng tôi vẫn muốn nói... Cậu Lễ không phải con đẻ của ông chủ.”

“Hả?” Lạc kinh ngạc thốt lên.

“Vụ bê bối này đã được nhà họ Du bưng bít.” Bà Mạt cắn răng, “Năm ấy cô chủ trẻ người non dạ, bị người ta làm cho có bầu.”

“Làm cho có bầu cái nổi gì! Rõ ràng là cưỡng bức!” Ông Đường bất bình cướp lời.

Bà Mạt nhú mảy, liếc nhìn ông Đường với vẻ đau buồn, rồi nói tiếp, “Mùa đông năm 1970... à không, phải là tháng Giêng năm 1971, gần tết âm lịch, cô chủ vừa tròn 17, tài sắc vẹn toàn, nhưng vì trào lưu hippy⁽¹¹⁾ mà quen một đám bạn chẳng ra sao. Vâng lời cụ chủ, tôi trông chừng cô ấy rất cẩn thận.

“Không ngờ một đêm nọ, cô ấy trốn tôi lên ra ngoài. Cả nhà cuống lên tìm khắp nơi, cụ chủ còn đến sở cảnh sát nhờ người quen giúp đỡ. Sáng hôm sau, tôi nhận được điện thoại của cô chủ, nói rằng đang ở một trạm điện thoại trên núi Phi Nga, khóc thút thít nhờ tôi lắng lắng đến đón, đừng cho cụ chủ biết. Tôi không đi một mình được, đành nhờ anh Bân, hức, tức là ông chủ. Anh Bân cả đêm thức trắng đi tìm vừa trở về, chưa kịp nghỉ ngơi đã phải lái xe đưa tôi đi. Hôm đó ai nấy đều mệt mỏi, cậu Đường cũng không dám chợp mắt, gần như xới tung cả khu Cửu Long lên.”

Bà Mạt kể được một nửa, thì Lạc, Thanh, thậm chí cả Táo cũng đoán ra nửa sau.

“Chúng tôi tìm thấy cô chủ ng ồi bên vệ đường, hai tay ôm đầu gối, váy bị xé mất một mảng lớn, trông mà đáng thương... Cô ôm ch ầm lấy tôi, khóc nức nở. Tôi đành bảo cô lên xe nghỉ ngơi trước đã.

“Cô chủ kể đang ng ồi trong xe nghe nhạc uống rượu với mấy người ‘bạn’, thì có kẻ lấy thứ gì trông như xì gà ra hút, còn rử rê cô dùng thử. Hít được mấy hơi, cô mụ mẫm dần, trong lúc lơ mơ thấy quần áo mình bị lột ra, tỉnh lại thì đang nằm trong một chòi nghỉ mát của bãi đỗ xe gần núi Phi Nga, quần áo xộc xệch, xung quanh không bóng người... Ôi, nghiệt ngã, đúng là nghiệt ngã...”

“Thứ đó là c ần sa phải không?” Thanh hỏi.

“Chắc thế...” Bà Mạt khóc. “Cô chủ bị người lạ cưỡng bức như vậy đấy. Cô van nài tôi đừng cho cụ chủ biết, vì mũi lòng nên tôi đành ý, còn cố tình về nhà lấy bộ quần áo khác cho cô thay. Cụ chủ tưởng cô chủ trốn nhà đi chơi thâu đêm, nên chỉ mắng một trận rồi thôi. Ai ngờ hai tháng sau rắc rối thành hình... Cô chủ bảo mãi không đến tháng, tôi mới nhận ra sự việc nghiêm trọng nhường nào...”

Thanh nghĩ bụng, thời bấy giờ giáo dục giới tính còn chưa được chú trọng, đúng là tai hại.

“Chuyện này không thể giấu cụ chủ được. Bất ngờ thay, cụ chủ cũng không nổi giận, chỉ ôm vợ và con cùng khóc trong đau đớn. Cụ nhờ người quen làm bác sĩ đến kiểm tra, định để cô chủ phá thai. Nhưng bác sĩ khám xong lại nói, bây giờ phá sẽ ảnh hưởng đến khả năng sinh đẻ sau này.

“Cụ chủ chỉ có mỗi một cô con gái, hai vợ chồng đều đã nhiều tuổi, khó mà có thêm con. Nếu cô chủ vô sinh, nhà họ Du sẽ tuyệt tự. Cụ chủ vẫn luôn canh cánh trong lòng vì mình chỉ có con gái, cảm thấy có lỗi với tổ tông. Rồi tự an ủi rằng, sau này cô chủ có con, đứa trẻ đó tính ra cũng là máu mủ nhà họ Du, cho nó theo họ Du là được. Thế mà ông trời lại muốn cắt đứt lối thoát duy nhất này...”

“Vậy là cụ Du Phong muốn bà Nhu sinh đứa bé đó ra?” Lạc hỏi.

“Cụ chủ không bắt ép, cô chủ tự nguyện đành ý đấy, nhưng là do bần cùng bất đắc dĩ thôi.” Bà Mạt xót xa đưa khăn chấm mắt, “Bấy giờ nhà họ Du mới phát, chuyện đồn ra ngoài thì có hại cả hai đường công tư, tổn hại danh dự của cụ chủ, ảnh hưởng đến cổ phiếu của công ty. Thời buổi chưa thoáng như bây giờ, mọi người sẽ chê cười cụ chủ không biết dạy con, làm sao quản lý kinh doanh được. Nên chỉ còn cách để cô chủ nhanh chóng kết hôn.”

“Thế ra, ông Đường và ông Bân quả thật là đối tượng được Du Phong chọn làm con rể?”

“Không phải.” Ông Đường nói, “Cụ chủ tuyển chúng tôi vào chỉ vì muốn tìm trợ lý trẻ. Nhưng tiếp xúc lâu ngày, chúng tôi trở nên thân thiết với cô chủ... với Thiên Nhu. Cho nên cụ chủ muốn một trong hai chúng tôi kết hôn với cô ấy.”

Lạc chăm chăm nhìn ông Đường, “Tức là, ông từng có cơ hội trở thành chủ nhân nhà họ Du?”

“Nói thế cũng không sai.”

Ông Đường cười gượng.

“Nhưng tôi đã từ bỏ. Được rồi, tôi thừa nhận mình có cảm tình với Thiên Nhu, nhưng khi biết cô ấy bị cưỡng bức, tôi không nuốt trôi được, càng không muốn nuôi con tu hú. Còn anh Bân... thì rộng lượng hơn, chủ động đứng ra nhận, bảo là đứa bé trong bụng vô tội. Cũng có thể anh mê địa vị và danh vọng nhà họ Du, nhưng dẫu sao, việc sẵn sàng nhận một đứa bé xa lạ làm con, nhận một cô gái thất thân làm vợ, cũng không hề đơn giản trong xã hội bấy giờ. Thế mới thấy anh ấy yêu Thiên Nhu nhường nào. Còn tôi, chắc chẳng bao giờ dũng cảm được như vậy.”

“Ông chủ đối xử với con cái rất tốt.” Bà Mạt nói, “Dù là con đẻ hay không, ông đều yêu thương.”

“Sự cố này cho thấy trình độ y học nơi đây chưa cao, nên mấy năm sau cụ Du Phong đã thành lập bệnh viện Hòa Nhân.” Ông Đường tiếp lời, “Nếu thời ấy kỹ thuật phá thai an toàn hơn, không gây ảnh hưởng đến khả năng sinh đẻ của người mang thai, thì Thiên Nhu đã không phải chịu khổ nhiều như thế, càng không mắc chứng trầm cảm sau sinh.”

“Nói vậy, thói hư thật xấu của Du Vĩnh Lễ đầu do thừa hưởng từ tên tội phạm cường bức năm xưa nhỉ?”

Thanh nói thẳng toẹt, chẳng khác nào xát muối lên vết thương của người ta. Có đi đâu không ai phản đối, ông Đường thì chỉ cười nhạt, lắc đầu.

“Phải rồi... thói xấu của Lễ... có lẽ kế thừa từ cha đẻ...”

“Cậu Đường à, cậu chủ có thế nào thì cũng không còn nữa. Đừng nói mấy lời khó nghe như vậy.” Bà Mạt khuyên, dù giọng điệu cũng không cứng rắn mấy.

“Làm sao ông Quan biết chuyện này?” Thái Đình đột ngột hỏi. “Chỉ dựa vào lời khai của chúng tôi ban nãy mà ông biết cả quá khứ của mẹ và anh Lễ sao?”

Bíp. Dấu cộng nhảy lên chữ YES, rồi quay lại dao động quanh đường phân cách.

“Như thế là ý gì?”

“Ý là biết đại khái, còn chi tiết đầu nhờ suy đoán.” Lạc trầm ngâm một lúc rồi tiếp, “À phải, Thanh vừa nói Lễ sinh vào tết Trung thu, mất ngày Cá tháng Tư. Theo lời bà Mạt thì ông Bân kết hôn vào tháng Tư năm 1971, cùng năm sinh con đầu lòng. Trung thu rơi vào tầm tháng Chín tháng Mười, sau hôn lễ chưa đầy bảy tháng, bảo sinh non thì cũng hơi quá, mang thai trước khi cưới nghe hợp lý hơn...”

Nếu cha đứa trẻ là một trong hai con rể giám sát thì nhiều khả năng là ông Đường, vì theo đi đầu tra, bà Nhu thân với ông Đường hơn. Giả sử ông Bân cưỡng bức bà Nhu khiến bà có bầu thì kể cả khi ép hai người kết hôn, cụ Du Phong cũng sẽ không giao tập đoàn cho ông Bân mà để lại cho Du Vĩnh Lễ trẻ tuổi và nhờ ông Đường dìu dắt. Suy ra, cha đứa trẻ là một người khác nữa.”

Bíp. Máy tính kêu lên, nghe như khen ngợi.

“Còn Lễ...”

Thanh tra Lạc nói đến đây, Nghĩa đột nhiên đứng phắt dậy. Bây giờ mọi người mới nhận ra mặt anh tái mét, bộ dạng nhần nhó, đầu vã mồ hôi, trông đầy căng thẳng.

“Anh làm sao thế? Anh khó chịu ở đâu?” Thái Đình lo lắng hỏi han.

“Tôi... tôi...” Nghĩa lắp ba lắp bắp, chỉ thốt được hai chữ “tôi”.

“Cậu Nghĩa, cậu...”

“Tôi... tôi tự thú. Là tôi giết người.”

Mọi người sửng sốt. Nghĩa hoảng loạn gỡ kính, tay run lẩy bẩy, không ngớt liếc ra sau, cứ như có kẻ vô hình nào đang sầm soi anh. Lạc nhìn thẳng vào Nghĩa, hỏi lại, “Cậu vừa nói gì?”

“Tôi bảo, tôi chính là kẻ giết người. Đừng... đừng để ông Quan nói nữa. Tôi sẽ khai hết.” Nghĩa ôm đầu, như thể không chịu nổi sự uy hiếp của ông lão, quá sợ hãi trước viễn cảnh bị vạch tội nên đành tự thú.

“Sao cậu lại giết bố ruột mình!” Bà Mạt lần nữa rơi nước mắt, “Hai bố con tâm đầu ý hợp lắm mà! Cậu bất mãn trong công việc? Hay mắc nợ? Hay là...”

“Không, không, tôi không giết bố... mà là anh cả.”

Câu nói vang ra như quả bom thứ hai, khiến tất cả ngã thối.

“Du Vĩnh Lễ? Không phải cậu ấy chết vì tai nạn xe cộ sao? Với lại năm đó cậu... mới có 9 tuổi!” Lời thú tội quá bất ngờ, khiến Lạc không còn giữ được vẻ điềm tĩnh ban đầu.

Nghĩa ng ỡ phịch xuống ghế, hai tay ôm mặt, “Đúng vậy, tôi giết anh ấy lúc tôi 9 tuổi. Và che giấu bí mật này suốt hơn hai mươi năm qua.”

“Mới 9 tuổi thì cậu giết người kiểu gì?” Lạc hỏi.

“Hôm đó... hôm đó là ngày Cá tháng Tư.”

“Thì sao?”

“Hôm đó... tôi định trêu anh ấy, nên đã nhờ chú Đường tìm giúp... mấy món đồ chơi để dọa người ta.” Giọng Nghĩa run run, “Loại đồ chơi hình lon nước có ga, chỉ cần bật nắp là phần đáy mở ra, rồi một lũ côn trùng làm bằng nhựa dẻo rơi xuống.”

“A! Là nó!” Bà Mạt thốt lên, hẳn cũng từng bị hù dọa.

“Tôi thấy thú vị nên đặt một lon vào xe anh cả...” Nghĩa cắn răng, ngón tay bấu chặt vào da đầu. “Sau vụ tai nạn, tôi nghe có người nói không hiểu sao anh lại rơi xuống vực, vì đường rất rộng, cũng không hiểm trở, tức là phải có thứ gì thần linh xuất hiện khiến anh hoảng hốt trượt tay lái mới xảy ra bất trắc...”

“Thế nên cậu nghĩ rằng anh trai mình đã mở lon nước trong lúc lái xe, khiếp h ần vì đồng côn trùng giả, trở tay không kịp nên rơi xuống vực?”

Nghĩa ủ rũ gật đầu. Lạc có vẻ bối rối. Anh không ngờ tự nhiên lại nảy ra một vụ án từ xa xưa.

“Ừm... Cậu Nghĩa, hiện giờ chúng ta đang đi đầu tra cái chết của ông Bân. Vụ tai nạn đó không thuộc quyền hạn của tôi, tạm thời chưa thể làm gì. Tôi không phải quan tòa, không đủ tư cách phán xét tội trạng của cậu. Nhưng theo kinh nghiệm, tôi nghĩ nhiều khả năng vụ việc sẽ được xếp vào tai nạn ngoài ý muốn, và cậu sẽ không bị khởi tố. Chờ giải quyết xong án mạng của ông nhà, chúng ta quay lại bàn cách xử lý, được không?”

Nghĩa ngẩng lên nhìn Lạc, khẽ gật đầu, ánh mắt không khác nào đứa trẻ mắc lỗi.

“Khụ... Đến chuyện này mà thầy cũng biết ạ?” Lạc hỏi.

Bíp. Dấu cộng lập tức nhảy lên chữ YES.

“Có liên quan đến án mạng của ông Bân không ạ?”

Lân này dấu cộng chỉ đứng yên tại đường phân cách.

“Thưa thầy? Việc bà Nhu bị cưỡng bức, sinh ra Lễ, rồi Lễ chết... đều liên quan đến án mạng của ông Bân ạ?”

Dấu cộng dao động quanh đường phân cách. Mọi người đều hiểu ý nghĩa của nó.

“Có thể ư? Phải chăng... thầy nhìn thấy sơ hở và mâu thuẫn trong các chi tiết đã nhắc đến, phát hiện ra điểm khả nghi nên mới cố tình đề cập tới nó để củng cố lập luận?”

Bíp. Viên cảnh sát vừa mê giải đố vừa thích thể hiện khả năng suy luận lập tức đáp YES bằng âm thanh của máy móc.

“Mẹ kiếp! Rõ ràng là lão già chết giẫm này muốn đào khoét vết thương lòng của người ta!” Liêm kích động nhào lên, “Chỉ vì muốn thỏa mãn tính tò mò mà ông ngang nhiên hạ nhục mẹ tôi, để cả đám bu nhau chỉ trỏ bàn tán đầy thành kiến về bà như thế à?”

“Cậu Liêm, xin hãy bình tĩnh.” Lạc giảng hòa. “Tôi thay mặt thầy nói lời xin lỗi, mong mọi người bỏ quá cho. Thầy tôi sẽ không châm chước bất kì điểm đáng ngờ nào, cho nên mới muốn làm rõ tính xác thực của những sự việc trên. Dù sao thầy cũng đã đoán định hung thủ là người nhà họ Du, có thể quá khứ của gia đình liên quan đến án mạng lần này. Tôi nghĩ thầy đã nắm rõ chân tướng, biết hung thủ là...”

Bíp. Không chờ Lạc nói hết, máy tính đã khẳng định luôn.

“Ông biết hung thủ là ai rồi ă?” Thanh mau mắn hỏi.

Bíp.

“Bảo ông ấy nói tên hung thủ đi!” Bà Mạt giục.

“Khoan, tôi muốn xác nhận chứng cứ trước đã.” Lạc từ chối, “Chứng cứ không đầy đủ, chỉ ra hung thủ cũng vô ích. Chẳng may hung thủ viện có nguy biến, quyết không nhận tội, thì tất cả cũng công cốc.”

Bíp. Ông lão dường tình với học trò. Suy nghĩ này của Lạc vốn học từ ông mà ra. Hồi anh còn trẻ, ông đã dạy đi dạy lại không ít lần: Tìm ra hung thủ có khó gì? Cái khó nằm ở chỗ phải khiến hung thủ ngoan ngoãn nhận tội kia!

“Thầy ơi, trong những thông tin con nói lúc nãy, hung thủ có để lại sơ hở đúng không?”

Bíp.

“Có ă?” Thanh nói, “Em chỉ thấy một đồng manh mối chứ chẳng thấy sơ hở nào. Nạn nhân trước khi chết cũng không gửi gắm thông điệp gì...”

Bíp. Tiếng “bíp” lần này nghe rất vang.

“Thông điệp trước khi chết?” Lạc hỏi.

Bíp. Máy tính khẳng định lần nữa.

“Có sao?” Lạc ngạc nhiên, lật sổ tay loạt soạt, “Là album ảnh ă? Nhưng chúng con không tìm được bất kì manh mối nào...”

Tút tut.

Mọi người không hiểu NO ở đây là “thông điệp không nằm ở album” hay “không phải album không có manh mối”.

“Thông điệp của nạn nhân nằm ở album ảnh?” Lạc hỏi lại cho chắc.

Tút tut. Đáp án là NO.

“Trên xác nạn nhân?” Thanh hỏi.

Tút tut.

“Hay là vết máu?” Thanh chưa bỏ cuộc.

Tút tut.

“Thanh, chúng ta không hề đề cập đến vết máu trên sàn nhà.”

“Đúng vậy... Hay là đồ vật trong phòng làm việc?”

Tút tut.

“Không phải ư?” Thanh cả kinh. “Tức là vật chứng nằm ngoài phòng làm việc?”

“Còn hỏi, không ở trong phòng thì tất nhiên là ở ngoài...”

Tút tut. Máy tính ngắt lời.

“Hả?” Mọi người tròn mắt ngơ ngàng.

“Sao lại như vậy?” Liêm nói, “Chỉ có hai khả năng là trong hoặc ngoài phòng, làm gì có thứ nào không ở trong cũng chẳng ở ngoài?”

“Hay là ở cửa?” Ông Đường xen vào.

Tiếng “Tút tut” như muốn nói “Đoán tốt đấy, đáng tiếc không phải”.

“Làm gì có thứ nào như thế!” Liêm la ãm lên.

Bíp. Sau một chuỗi phủ nhận, đến giờ màn hình mới hiện lên một câu khẳng định.

“Không có sao?” Lạc trầm tư. “Ý thầy là ‘nạn nhân không gửi gắm bất kì thông điệp nào’?”

Bíp.

“Ông già này đúng là lú lẫn! Ban nãy vừa nói có thông điệp trước khi chết, giờ lại bảo không...” Liêm mỉa mai.

“Không, tôi hiểu ý thầy rồi.” Lạc mỉm cười rạng rỡ, “Thầy muốn nói ‘nạn nhân không gửi gắm thông điệp gì, đó chính là thông điệp rõ ràng nhất’!”

Mọi người nghệt mặt ra nhìn anh.

“Ban đầu, chúng tôi cứ tưởng hung thủ là kẻ trộm. Trong tình huống ấy, nạn nhân chưa từng tiếp xúc với hung thủ nên không biết phải nhấn thế nào, bởi vậy sẽ không có thông điệp. Nhưng sau khi đi điều tra, chúng tôi phát hiện hung thủ là người thân trong nhà, đáng lẽ nạn nhân phải để lại lời nhắn đơn giản nào đó mới đúng.”

Lạc liếc nhìn ông lão nằm trên giường bệnh.

“Giờ hãy xét đến điều kiện khách quan. Trước hết, liệu nạn nhân có khả năng nhấn nhủ bằng câu chữ rõ ràng không. Nạn nhân bị mũi xiên đâm vào bụng, mất máu nhiều. Kẻ cả không tìm thấy bút, dùng tay chấm máu viết manh mối về hung thủ vẫn được cơ mà. Tuy có vết trói, nhưng khi chúng tôi phát hiện cái xác thì thấy tay chân không hề bị trói, cử động tự do chứng tỏ thừa sức viết ra thông điệp trước khi chết. Tiếp theo là vấn đề thời gian. Căn cứ vào tình trạng lúc hấp hối, nạn nhân có đủ thì giờ để viết di ngôn. Trên album đầy vân tay dính máu, tức là trước khi chết nạn nhân đã lật nó ra xem. Với những điều kiện thuận lợi như thế, tại sao ông ấy không để lại bất kỳ gợi ý nào, chẳng phải bất thường sao?”

“Rốt cuộc việc không có lời nhắn nói lên điều gì?” Ông Đường sốt ruột.

“Có khả năng mà không làm, chứng tỏ... ông ấy thà chết cũng không muốn người khác biết hung thủ là ai.”

Suy luận này khiến tất cả im phăng phắc.

“Ý cậu là ông ấy muốn bảo vệ hung thủ?”

Bíp. Máy tính im ắng này giờ, đột nhiên “sống lại” vì câu hỏi của ông Đường.

“Có khi nào... thông điệp bị hung thủ xóa mất rồi?” Thái Đình hỏi.

“Hừ... không phải.” Lạc đáp, “Lúc bị thương nặng, nạn nhân không bò về phía cửa ra vào, mà lại lết đến giá sách để lấy album, tức là đã từ bỏ cơ hội kêu cứu. Có khả năng nạn nhân nghĩ mình sắp chết nên thà nằm yên một chỗ, nguy tạo hiện trường cướp của giết người để bảo vệ hung thủ, chứ không muốn hấn bị bại lộ.”

Anh bất chợt mỉm cười, như thấy rõ sự thật ẩn giữa màn sương mờ mịt, “Tôi đã đoán được đại khái tình hình trước khi vụ án xảy ra. Hung thủ đang nói chuyện với nạn nhân trong phòng làm việc, vì lý do nào đó mà trở nên tức giận, cầm bình hoa đập vào đầu nạn nhân. Hấn tưởng mình lỡ tay giết người nên vội vàng sắp xếp căn phòng cho giống một vụ cướp, lấy dụng cụ cạy tủ súng, tạo dấu vết ở kết sắt rồi hất đồ đạc trên giá xuống đất.

“Lúc này, nạn nhân tỉnh lại khiến hung thủ hết hoảng cầm bình hoa đập tiếp phát nữa. Không biết do sợ bị tố giác hay vì nguyên nhân nào, bấy giờ hung thủ mới thực sự nảy sinh ý định giết người. Hấn trói tay chân nạn nhân bằng băng dính chống thấm rồi lại dùng băng dính tạo dấu vết đột nhập bên ngoài cửa sổ, sau đó mới bóp cò. Tôi đoán hấn lấy băng dính trong tủ để súng, đã có dụng cụ lặn thì có băng dính chống thấm ầu cũng là hợp lý.”

Ngừng một lát, anh tiếp, “Bắn xong, hung thủ nghĩ nạn nhân đã chết nên mới tháo băng dính trói chân tay nạn nhân và rời hiện trường. Hấn đâu biết, nạn nhân đã dùng chút sức tàn lết đến giá sách...”

“Khoan đã, tại sao hung thủ nhất thiết phải cời trói cho nạn nhân?” Thái Đình hỏi.

“Việc này...” Lạc bối rối.

Bíp.

“Thầy có chuyện muốn nói ạ?”

Bíp. Máy tính như muốn đáp “Còn phải hỏi”.

“Về vấn đề mà cô Thái Đình vừa thắc mắc?”

Bíp.

“Có phải hung thủ cố tình cời trói cho nạn nhân không ạ?”

Bíp.

“Hung thủ làm thế là để... đánh lạc hướng?”

Tút tut. Đáp án là NO.

“Để giết hại nạn nhân?”

Tút tut. Vẫn là NO.

“Hay là... hung thủ mắc sai lầm nên buộc phải tháo băng dính?”

Bíp.

Lạc đưa tay trái xoa cằm, vẻ trầm tư. Trừ Du Vĩnh Nghĩa đang gục đầu u sầu, bốn nghi phạm còn lại không rời mắt khỏi viên thanh tra, thấp thỏm chờ anh diễn giải suy luận của Quan. Mất một lúc, Lạc mới ngẩng đầu hỏi ông lão nằm trên giường, “Có phải suy luận ban nãy của con chính xác, ngay cả ‘trình tự’ cũng đúng không ạ?”

Bíp.

Lạc cười mỉm, nói với Thái Đình, “Hung thủ mắc sai lầm cơ bản, cho nên buộc phải làm thế.”

“Sai lầm gì?”

“Nhầm thứ tự.”

“Thứ tự gì?”

Lạc đắc ý, “Thứ tự của việc dán băng dính lên kính cửa sổ với việc trói nạn nhân.”

Mọi người nghe xong đều nghi hoặc. Thanh võ lễ đầu tiên, “Đúng rồi, nếu đột nhập từ bên ngoài, phải đập vỡ cửa sổ trước, vào phòng rồi mới trói nạn nhân. Nếu đảo thứ tự, thì khi thu thập chứng cứ, giám định viên sẽ thấy bất thường, đầu băng dính dán ở lớp trong cùng trên cửa sổ sao lại nối tiếp với băng dính trói nạn nhân chứ!”

Giả sử hung thủ dán hai lớp băng dính lên cửa sổ, đánh số là 1 và 2, sau đó cắt tiếp hai đoạn băng dính để trói nạn nhân, gọi là 3 và 4, thì vết cắt của 1 sẽ nối với 2, 2 nối với 3 và 3 nối với 4. Nhưng, nếu hung thủ trói nạn nhân trước rồi mới dán băng dính lên cửa sổ, thì sẽ xuất hiện tình huống mâu thuẫn, vết cắt của băng dính số 1 lại khớp với đầu số 3 hoặc số 4.

“Kỹ thuật thu thập chứng cứ từ băng dính đã được nghiên cứu ở Mỹ từ lâu. Tôi cũng từng đọc một vài báo cáo về kỹ thuật này.” Lạc nói, “Hung thủ ra tay xong mới biết mình phạm sai lầm. Khi đó, hắn chỉ có hai lựa chọn: một là cởi băng dính trói nạn nhân, hai là bóc băng dính trên cửa sổ. Lựa chọn thứ nhất kinh tế hơn, vì nếu theo ngã thứ hai, hung thủ không những phải thủ tiêu băng dính mà còn phải xử lý kính vỡ.”

“Nhưng tôi không thấy hai lựa chọn này khác nhau là bao, cùng lắm là giải quyết thêm mấy mẫu kính vụn thôi.” Liêm phản bác.

“Băng dính có thể thiêu hủy, nhưng thủy tinh thì không.” Lạc nói như thể đã thông suốt mọi chuyện.

“Thiêu hủy?” Bà Mạt hỏi.

“Tôi cho rằng, để nguy tạo hiện trường vụ cướp, hung thủ phải tính đến vô vàn chi tiết, bao gồm việc phi tang vật chứng.” Lạc trả bà Mạt, “Bà đã góp công lớn giúp hần.”

“Cái gì! Cậu... cậu đừng có vu oan...”

“Tôi chỉ nói bà đã giúp hung thủ chứ không nói bà là hung thủ. Đêm hôm đó, bà đốt một tá vàng mã cho Du Thiên Nhu, làm mùi khói ám khắp nhà.”

“Vậy thì sao... Ồ!” Thái Đình đang định xen vào thì ngưng bật.

“Hung thủ đốt băng dính, sau đó đổ tro xuống bồn cầu giặt nước. Tôi đoán số tiền 200 nghìn cũng bị đốt thành tro trôi theo nước bồn cầu rồi.”

“Ồ!”

“Chính vì thế mà hung thủ lấy tiền mặt, chứ không lấy mấy thứ như nhẫn hay đồng hồ, vì chúng khó xử lý, mang theo người hay cất trong phòng đều dễ bị cảnh sát phát hiện, nhất là hung thủ giết người không phải vì tiền.”

“Rốt cuộc hung thủ là ai?” Thái Đình hỏi.

“Nạn nhân thà chết cũng không muốn tố giác, nên hung thủ hẳn là một trong hai cậu con trai.” Thanh trầm ngâm.

Liêm lại bực mình đứng phắt dậy. Nghĩa vẫn ngồi ôm đầu, có vẻ chưa thoát khỏi nỗi ám ảnh “hại chết anh cả”.

“Chỉ ít nạn nhân sẽ không vì một bà giúp việc hay một ông thư kí mà hi sinh như vậy.” Lạc bình luận.

Thái Đình đang định cãi lại thì anh đã tiếp tục.

“Và tôi nghĩ một bác sĩ như cô sẽ không ngó ngàng đến mức không phân biệt nổi đâu là ngất, đâu là chết, càng không thể bỏ qua dấu hiệu sống sót sau khi dùng súng phóng xiên bắn nạn nhân. Nguyễn Văn Bân mất mạng, một phần cũng vì ông ấy không chịu kêu cứu. Còn hung thủ, cứ tưởng đã giết được nạn nhân, nhưng thực chất mới chỉ ra tay một nửa. Nếu là cô, chắc chắn cô sẽ kiểm tra xem nạn nhân chết hẳn chưa rồi mới rời đi, chứ không có chuyện để nạn nhân còn hơi sức lết đến giá sách mở album ra xem đâu.”

Cho nên, hung thủ chỉ có thể là một trong hai anh em... Ai nấy thận nghĩ.

“Chắc là Du Vĩnh Nghĩa rồi.” Thanh quả quyết. “Trong hai người, chỉ có anh ta biết dùng súng phóng xiên.”

“Bóp cò súng không hề khó.” Lạc nói.

“Nhưng sếp cũng biết, người thiếu kinh nghiệm không dễ gì kéo dây cao su để lên nòng, sơ sẩy một cái là tự làm mình bị thương ngay.” Thanh phát biểu như chuyên gia, chứ cậu cũng giống thanh tra Lạc, mới bổ sung kiến thức trong một tuần nay, có bao nhiêu vốn liếng đâu đem ra dùng hết.

Bíp. Máy tính im lìm này giờ bỗng thay ông lão lên tiếng.

“Súng phóng xiên? Thầy có ý kiến gì về nó ạ?”

Bíp.

Mọi người vẫn nhớ, ông lão từng hỏi đến súng phóng xiên trước khi đề cập tới chuyện của Du Thiên Nhu và Du Vĩnh Lễ.

“Chúng ta đã bỏ qua chứng cứ rõ ràng nào chẳng?”

Bíp. Câu YES này như muốn nói, “Đồ ngốc, mấy người bị mù hay sao?”

Lạc lại giở sổ tay, “Súng phóng xiên thì có vấn đề gì? Nạn nhân bị một mũi xiên dài 115 cm đâm vào bụng, mất quá nhiều máu dẫn đến tử vong, trên mặt đất có một khẩu RGSH115 dài 115 cm, đầu súng khép kín gắn với dây cao su dài 30 cm...”

“Hử?” Không ngờ Nghĩa lại đột nhiên cất lời. Dù chưa hết s ầu não, anh vẫn dán mắt vào Lạc với vẻ ngạc nhiên.

“Bạn có ý kiến gì sao?”

“Anh nhắc lại lần nữa được không?”

“Bạn tôi vừa nói hả? Nạn nhân bị một mũi xiên dài 115 cm đâm vào bụng dẫn đến tử vong, trên sàn có một khẩu RGSH115, đầu súng khép kín...”

“Khẩu RGSH115 không thể phóng ra mũi xiên đó.” Nghĩa nói chắc nịch.

“Vì sao?”

“Độ dài không phù hợp.”

“Thân súng và mũi xiên đầu dài 115 cm, chẳng phải vừa khít sao?” Thanh bối rối.

“Thân súng nhất định phải ngắn hơn mũi xiên! Nếu mũi xiên dài 115 cm thì phải dùng súng dài 75 cm mới bắn được.”

“Đúng r ồi! Ban nãy tôi cũng thấy là lạ, ra là vì chuyện này.” Ông Đường đồng tình.

Bíp. Máy tính khẳng định.

“Nhưng... thực sự không thể dùng súng dài 115 cm để phóng xiên dài 115 cm à?” Thanh truy hỏi đến cùng.

“Bắn thì bắn được, nhưng riêng khẩu này thì không.” Nghĩa bỗng không giống nghi phạm nữa, mà giống thám tử hơn, “Bởi vì đầu súng là loại khép kín.”

“Thì liên quan gì?”

“Đầu mũi xiên có móc câu, nếu dùng súng đầu mở thì còn tạm bắn được. Chứ với đầu súng khép kín, móc câu khi bắn ra sẽ đi qua miệng súng hình tròn. Các anh có phát hiện vết xước nào trên mũi xiên và đầu súng không?”

Lạc lắc đầu, “Không. Tức là mũi xiên này được bắn bằng một khẩu súng khác?”

“Đúng vậy, nhất định phải là khẩu RGS075 hoặc RB075.”

Bíp.

Nghe thấy tiếng “bíp”, Nghĩa tưởng như ông lão đã tha thứ cho tội lỗi của mình.

“Nói vậy, hung thủ không biết dùng súng nên mới nhầm khẩu 075 với khẩu 115... Liêm à?” Thái Đình nơm nớp lo sợ quay sang nhìn cậu em chằng bên cạnh.

“Vớ vẩn.” Liêm không hề tức giận, chỉ khinh khỉnh đáp trả, “Đã không biết dùng thì tôi lên nòng để bắn kiểu gì? Còn nếu tôi biết dùng, những người khác cũng có thể nhầm hai loại với nhau. Xét từ góc độ này, tôi mới là người trong sạch nhất.”

Lạc không lên tiếng, chỉ gãi gãi cằm, chăm chú nhìn Liêm như muốn tìm sơ hở.

Tút tut.

“Thầy vừa nói ‘không phải’ ạ?” Lạc hỏi, “Thầy muốn phản bác Liêm, chỉ ra cậu ấy là hung thủ?”

Bíp.

Tiếng “bíp” dứt khoát như thể ông lão bật dậy khỏi giường bệnh, chỉ thẳng vào Liêm mà nói đầy khí thế, “Đừng ngại biện nữa, cậu chính là hung thủ!”

Liêm chột dạ, nhưng ngay lập tức lấy lại bình tĩnh, “Được, để xem ông có bằng chứng gì!”

“Thầy ơi, có bằng chứng không ạ?”

Bíp. Ông cảnh sát già nhẹ nhàng bảo YES, không khác nào đang đối chất với hung thủ.

“Nhưng ban nãy cậu ấy nói cũng có lý. Nếu không biết dùng thì làm sao lên cò súng rồi giết người?”

“Tút tut. Bíp.”

“Liêm không lên nòng nhưng vẫn dùng nó để giết người?”

Bíp.

“Nếu cậu ấy không lên nòng... A!” Lạc kêu lên. “Là nạn nhân tự lên! Ông Đường có nói, thỉnh thoảng nạn nhân lấy súng ra ngắm chơi trong phòng, tối hôm đó cũng thế!”

Bíp. Ông lão xác nhận YES.

“Vậy thì vết cạy ở tủ để súng cũng là nguy tạo! Cái tủ vốn không khóa, là do Liêm cố tình dàn cảnh như thế thôi. Bắn dính chốt thấm và găng tay đã được lấy ngay từ đầu, có thể dụng cụ mở khóa cũng lòi từ trong tủ

ra. Liêm không dùng dao vì sợ dính máu nạn nhân, với lại dùng vũ khí mình không thông thạo sẽ giúp cậu ấy bớt bị nghi ngờ!”

Bíp.

“Tức là, nạn nhân đang ngắm súng, ôn lại kỉ niệm xưa trong phòng, Liêm thành linh bước vào. Hai người nói chuyện được một lúc thì xảy ra tranh cãi, tiếp theo là màn tấn công bằng bình hoa, dựng hiện trường giả, dùng súng giết người... Khoan đã, tại sao hung thủ đánh tráo hung khí? Hắn phải đeo găng tay trước khi bắn rồi chứ...”

“Bíp, bip, bip, bip...” Máy tính kêu YES liên hồi, dấu cộng liên tục di chuyển từ đường phân cách đến mép trên màn hình, nhanh như trong trò chơi điện tử. Mọi người đều hiểu một loạt tiếng “bíp” nghĩa là “Mẫu chốt nằm ở chính chỗ này”.

Lạc ngẩng phắt lên, trở tay vào Liêm, mắt diều hâu sắc bén, “Cậu đánh tráo hai khẩu súng với nhau vì cậu buộc phải làm thế. Cậu đã để lại chứng cứ phạm tội trên hung khí thực sự!”

Liêm tái mặt, nhưng vẫn đứng thẳng người, đối diện với ngón tay đang chĩa vào mình của viên thanh tra.

“Cậu bắn nạn nhân bằng khẩu RGS075, do không thạo dùng súng nên chỉ bắn trúng phần bụng. Cậu muốn bẫy thêm phát nữa, nhưng lại không biết lên nòng. Việc kéo ống cao su đòi hỏi kĩ thuật tương đối cao, đầu tiên phải chống báng súng vào ngực, sau đó hai tay đồng thời nắm chặt dây để kéo lên.

“Nếu không biết cách làm, khi thao tác dễ bị thương. Cậu sợ giám định viên phát hiện ra ADN trên hung khí, lại thêm tưởng nạn nhân nạn nhân đã chết, nên quyết định dừng tay, tập trung giải quyết nguy cơ trước mắt. Cậu muốn dùng khẩu RB075 cùng độ dài để đánh tráo, nhưng khẩu súng đó lại

bị tháo rời, cậu không biết cách lắp nên đành dùng RGS115 để thế vào, không ngờ có sự khác biệt về độ dài của xiên và loại đầu súng khép kín. Phòng Giám định không động đến đồ vật không liên quan tới vụ án, nhưng giờ đây chúng tôi đã biết đâu là hung khí thực sự rồi, nên sẽ...”

Nhanh như chớp, Liêm hành động như bao thủ phạm khác: chạy trốn. Cậu vọt qua anh trai và chị dâu ngồi bên cạnh, lao thẳng ra cửa, túm lấy tay nắm.

Nhưng vô ích. Thấy Liêm bỏ chạy, Thanh phản ứng ngay tức thì, hai tay túm chặt cậu từ phía sau, ấn xuống sàn nhà.

“Cậu tưởng tôi gà mờ, không lường trước khả năng hung thủ bỏ chạy à? Tôi đã dặn Thanh khóa cửa từ lâu rồi.” Lạc nói.

Mọi người nhìn ra cửa, thấy nùm vặn trên khóa nằm xoay ngang.

Thanh ghì chặt Liêm rồi còng tay vào. Nghĩa, Thái Đình và ông Đường đều đứng dậy, để một mình cậu ngồi trên sofa. Bà Mạt muốn hỏi lý do khiến cậu giết bố, nhưng cứ nghĩ cô chủ mà lại có đứa con đồn mạt nường này, liềng ghen ngào nói không nên lời.

“Liêm, tại sao cậu giết ông Bân?” Lạc hỏi.

“Hừ!” Liêm không thèm đáp.

“Vừa rồi cậu bỏ chạy là đã gián tiếp nhận tội. Giám định viên cũng sẽ nhanh chóng tìm thấy ADN của cậu trên hung khí. Cậu có quyền im lặng, những gì cậu nói sẽ trở thành bằng chứng trước tòa⁽¹²⁾... Nhưng thiết nghĩ, nếu cậu không chịu bộc bạch, người nhà sẽ không hiểu được lý do cho hành động của cậu đâu.”

Liêm thốt lên, “Tôi... tôi muốn làm nhiếp ảnh gia.”

“Thì sao?”

“Ông già không ưng thuận, nên chúng tôi cãi nhau, rồi tôi đánh ông ấy. Sau đó thế nào anh cũng đoán được mà.”

Bà Mạt không kìm nén nổi nữa, “Chỉ vì lý do đó?”

“Đúng. Với lại, ông ấy chết rồi, anh hai lên làm chủ tịch sẽ không bắt tôi vào tập đoàn. Vừa được thừa kế tài sản, vừa có thể tập trung làm nghiệp ảnh gia, một công đôi việc, đúng là quá tốt.”

Chát! Bà Mạt tát Liêm. “Lý... lý do vớ vẩn, cô chủ dưới tuổi vàng mà biết làm sao siêu thoát!”

Hự! Liêm không đáp, chỉ cúi đầu tránh ánh mắt bà Mạt.

“Cuối cùng vụ án cũng khép lại. Cảm ơn mọi người đã tham gia buổi đi điều tra hôm nay. Thầy cũng vất vả rồi.” Lạc vẫn ngồi bên cạnh giường, “Thanh, tắt máy quay đi. Táo, em thu dọn máy tính được rồi đấy.”

Tút tut.

Tất cả quay về phía màn hình, dấu cộng đang chỉ vào NO.

“Thầy ơi, sao thế ạ?”

Tút tut.

Không khí ngột ngạt bủa vây khắp phòng, rồi đổ dồn về tâm điểm là chiếc máy tính. Tiếng tut tut nặng nề liên tục phát ra như muốn truyền đạt điều gì.

“Thầy nói là... vụ án này vẫn chưa kết thúc?”

Bíp.

Mọi người nhìn màn hình máy tính với vẻ nghi hoặc. Nghĩa hoảng sợ nghĩ, lẽ nào ông lão muốn truy cứu chuyện ngộ sát anh trai. Lạc cau mày, “Vẫn chưa xong ư? Con đã bỏ sót điều gì sao?”

Dấu cộng chẳng hề nhúc nhích.

“Thầy ời?”

Máy tính vẫn im lặng.

Tình! Bỗng dưng, góc dưới màn hình hiện lên hộp thoại với dòng chữ “ERROR::Interface Linkage Exception/ Address: 0x004D78F9”, bên cạnh có dấu chấm than đỏ chói, phía dưới là hàng tràng kí tự không ai hiểu nổi.

“Sao thế Táo?” Lạc hỏi.

“Ấy, lỗi rồi.” Táo lại cắm cúi vào một màn hình khác, “Để em xem thử.”

“Mất bao lâu mới sửa xong?”

“Nhanh thì nửa tiếng, chậm thì... nửa ngày. Em nghĩ là lỗi phần cứng, phải về nhà lấy dụng cụ mới sửa được.”

Lạc lúng túng, hết nhìn mọi người lại nhìn thầy, “Vậy hôm nay đến đây thôi, trời cũng sắp tối rồi. Táo, phần em về sửa lại hệ thống, sáng mai vào đây với anh, hỏi xem thầy còn muốn nói gì... Có khi lúc ấy thầy tỉnh rồi, sẽ tự mình giải thích cho chúng ta cũng nên.” Anh quay sang bốn người kia, “Tôi sẽ liên lạc với các vị sau.”

Bên ngoài, ráng chiều đã nhuộm đỏ rực cả vịnh biển xanh tự bao giờ. Thanh thu dọn máy quay xong thì áp giải Liêm đi. Táo chỉ xách về một máy tính, hai chiếc còn lại và đóng dây điện lằng nhằng vẫn để nguyên. Nghĩa, Thái Đình, ông Đường và bà Mạt đều đang ở ngoài cửa. Thanh tra Lạc đứng bên giường, nhìn Quan Chấn Đặc bằng ánh mắt đầy yêu thương và kính trọng, đoạn cầm tay ông nói, “Thầy ời, con đi đây. Con sẽ tiếp nối chí hướng của thầy, tiếp tục nỗ lực phá án.”

Khóe môi ông lão khẽ nhếch lên. Nhưng Lạc biết, đây chỉ là ảo giác dưới nắng.

9 giờ sáng hôm sau.

Khi thanh tra Lạc và Thanh đến cổng biệt thự nhà họ Du, một đám đông phóng viên đang chầu chực ở đó. Hay tin Liêm bị bắt, họ ráo riết cầm chốt hồng moi tin độc quyền. Thấy xe cảnh sát phóng vào sân, họ cũng lũ lượt chạy theo, nhưng đều bị nhân viên an ninh tạm thời của nhà họ Du cản lại, nên đành nhìn ngó qua song cửa.

“Sếp Lạc, chào buổi sáng.” Bà Mạt ra mở cửa. Hai mắt bà nổi đầy tia máu, trông là biết tối qua ngủ không ngon.

“Chào bà.” Lạc cũng rất tiều tụy, hẳn là mệt mỏi vì công việc. “Những người khác có nhà không?”

“Đều ở nhà cả.” Bà Mạt đang trả lời, Nghĩa và ông Đường đã ra tới tiều sảnh. Hôm nay là Chủ nhật, họ không phải đi làm. “Vì cái thằng bất hiếu đó mà tối qua cậu Đường phải chạy đôn chạy đáo tìm luật sư, cậu Nghĩa thì gọi điện thoại suốt đêm. Không ai được ngủ tử tế...”

“Vợ tôi đang ở trong phòng... Sếp Lạc, anh đến vì chuyện của tôi sao?” Nghĩa hỏi. Bí mật chôn giấu suốt hai mươi năm ròng cuối cùng cũng được thổ lộ hết vào hôm qua. Dù gia đình gặp biến cố lớn, Nghĩa vẫn thấy nhẹ nhõm, chỉ ít là thanh thản hơn thường ngày. Lỗi lầm hại chết anh cả khiến anh biến thành con người khác, từ năm 9 tuổi đã phải sống trong thấp thỏm lo âu. Vì thế mà anh nỗ lực học tập, rồi trở nên nghiêm túc cẩn trọng như ngày hôm nay.

“Không phải, chuyện đó chúng ta sẽ bàn sau.” Lạc quay sang nói với ông Đường bằng giọng nghiêm túc, “Ông Vương Quán Đường, cảnh sát nghi ngờ ông liên quan đến một vụ mưu sát, quyết định bắt giữ trong hôm nay. Mời ông theo chúng tôi về sở cảnh sát để đi điều tra. Ông có quyền giữ

im lặng, nhưng tất cả những đi đầu ông nói đầu sẽ được ghi lại và trở thành bằng chứng trước tòa.”

Nghe thông báo chính thức, cả ba sửng sốt. Nghĩa và bà Mạt lập tức dán mắt vào ông Đường.

“Hung... hung thủ không phải thằng Liêm, mà là... chú Đường?” Khó khăn lắm Nghĩa mới nói được một câu hoàn chỉnh. Nhưng Lạc không trả lời.

Ông Đường thoát tiên ngạc nhiên, rồi dần bình tĩnh, khẽ cau mày hỏi, “Tôi... mặc thêm áo khoác được chứ?”

Lạc nhìn cây treo áo đặt ở ngay tiền sảnh, gật đầu. Anh đợi người đàn ông già mặc áo khoác xong mới còng tay ông lại.

“Có khi Liêm nói linh tinh ở sở cảnh sát, muốn làm người khác liên lụy... Mọi người đừng lo.” Trước khi đi, ông Đường còn trấn an bà Mạt và Nghĩa vẫn đang đứng sững tại chỗ.

Ba người lên xe, rời khỏi nhà họ Du. Ra đến cổng, ánh đèn flash lóe lên như chớp, phóng viên thi nhau chụp hình ông Đường và thanh tra Lạc ngồi băng ghế sau qua lớp kính cửa sổ. Xe chạy dọc theo đường lớn, đi về phía Sở cảnh sát Đông Cửu Long ở Tướng Quân Áo.

Cả ba nín lặng. Thanh liên tục nhìn trộm thanh tra Lạc và ông Đường qua kính chiếu hậu, nhưng mặt hai người lạnh tanh, chẳng để lộ chút cảm xúc nào. Ông Đường hết sức điềm tĩnh, như thể vẻ ngạc nhiên ban nãy chỉ là giả tạo.

“Ông xúi Liêm giết ông Bân đúng không?” Cuối cùng Lạc lên tiếng.

“Liêm nói thế à?” Ông Đường chẳng buồn quay đầu sang, mắt vẫn nhìn thẳng phía trước.

“Không. Sau khi về sở, cậu ấy không nói năng gì, ngay cả luật sư do các ông mời tới cũng không thể khiến cậu ấy mở miệng.” Lạc rửa thần, biết tông còn làm trò, tay luật sư thế nào chả báo cáo ông r ấi.

“Vậy tại sao cậu lại cho rằng tôi xui Liêm giết người?” Ông Đường ung dung vắn lại.

“Động cơ cậu ấy đưa ra không có tính thuyết phục.” Lạc nói, “Chỉ vì muốn làm nhiếp ảnh gia mà giết chết bố mình? Quá nực cười. Bảo lỗ tay còn chấp nhận được, đằng này lấy bình hoa đập nạn nhân hai lần, còn dùng cả súng, không thể coi là hành động vì nông nổi.”

“Cậu cho rằng hung thủ không phải Liêm?”

“Không, kẻ ra tay đúng là cậu ấy. Kết quả khám nghiệm ADN cho thấy có vết máu của Liêm dính trên hung khí thực sự. Vì không biết cách lên nòng, cậu ấy bị móc cài ống cao su cửa vào cổ tay trái, làm rơi một giọt máu xuống mặt trong của rãnh cài xiên. Có lẽ cậu ấy đã lau đi, nhưng dù mắt thường không nhìn thấy, cảnh sát vẫn có cách lấy được chứng cứ.”

“Vậy thì đúng là Liêm r ấi.”

“Nếu quả thật chỉ là tranh cãi định hướng tương lai, dù vô tình làm bố bị thương, cũng không thể phát triển thành án mạng. Lỗ tay đánh ngất bố trong lúc kích động, tưởng lần mình đã giết người nên dựng hiện trường thành vụ cướp, diễn biến như vậy còn dễ hiểu. Nhưng thấy bố tỉnh lại mà vẫn tấn công lần nữa, thậm chí còn dùng súng bắn chết ông ấy thì rõ ràng là đã đi quá xa.

“Đây không phải vụ giết người có chủ đích, vì hiện trường giả lộ đầy sơ hở. Nhưng cách ra tay lại quá tàn độc, cứ như phải lấy mạng nạn nhân bằng được. Tôi cho rằng, mấu chốt là hung thủ có thù oán lớn với nạn nhân

nhưng vẫn luôn kìm nén, giờ chỉ vì đôi co với nhau mà cơn giận bùng nổ, sự việc mới thành ra không thể cứu vãn.”

“Nói thế nào thì cũng là vấn đề cá nhân của Liêm.”

“Có đi đâu này tôi nghĩ mãi không thông. Một thanh niên 24 tuổi thì hận thù sâu sắc gì với bố ruột? Thông thường, các vụ giết cha mẹ đều do hung thủ và nạn nhân ghét bỏ nhau từ lâu, quan trọng nhất là hung thủ từ nhỏ đã không cảm nhận được hơi ấm gia đình.

“Liêm khác họ ở chỗ, quan hệ giữa cậu ấy và mẹ luôn hòa hợp, lời nói cử chỉ cho thấy rõ đi đâu này. Kể cả khi bất mãn với bố, cậu ấy cũng không thể ra tay giết người như đám thanh thiếu niên dễ kích động kia.

“Trên thực tế, hầu hết các vụ giết cha đều bắt nguồn từ chuyện tiền nong. Ví dụ, đứa con lông bông không nghề nghiệp vò đầu tì đầu bố không được, tranh cãi nảy lửa dẫn đến đánh nhau, cuối cùng thành giết người. Liêm ăn mặc sành điệu nên có lẽ không gặp khó khăn về tiền bạc, hưởng hờ ông Bân còn chu cấp đầy đủ cho cậu ấy học đại học. Giữa hai bố con họ khó mà nung nấu thù oán lớn đến nỗi thôi thúc Liêm giết người.”

“Bân chỉ làm tròn trách nhiệm về mặt tài chính chứ chưa bao giờ là một người bố tốt. Hắn chỉ quan tâm đến tiền bạc, quyền lực, danh vọng và địa vị. Hắn thích Nghĩa cũng vì biết nó có khả năng công thành danh toại trong giới thương nhân.”

Thấy ông Đường không gọi “anh” nữa mà gọi “hắn”, Lạc lập tức hiểu ra người đàn ông này thực chất vẫn luôn khinh thường nạn nhân.

“Dù ông Bân có thờ ơ tới đâu, tôi cũng không tin Liêm giết người vì lý do đó. Đằng sau vụ án ắt phải có nguyên nhân sâu xa hơn.”

“Đây là suy luận của ông cảnh sát đang hôn mê kia à?”

“Không, là suy luận của riêng tôi.” Lạc mỉm cười, có vẻ không hợp với đôi mắt mệt mỏi cho lắm.

“Và cậu cho rằng tôi chính là nguyên nhân ‘sâu xa hơn’ đó?”

“Đúng.”

“Sếp Lạc, cậu đánh giá tôi cao quá.” Ông Đường cười giả tạo, biểu cảm cứng đờ như đang đeo mặt nạ. “Tôi chỉ là một thư kí nhỏ nhoi...”

“Nhưng ông đã ở nhà họ Du từ lâu.”

“Thì sao?”

“Trực giác mách bảo tôi, ông chính là nhân vật trung tâm của vụ án này.” Lạc nói, “Ông còn nhớ tuần trước, khi ông đến sở cảnh sát lấy lời khai, tôi từng hỏi ‘Giả sử hung thủ không phải kẻ trộm, ông nghĩ đó là ai’ không?”

“Có, tôi vẫn nhớ.”

“Ông trả lời rằng, trong nhà họ Du, người bất hòa nhất với nạn nhân là Liêm, nhưng cậu ấy sẽ không đời nào giết bố ruột của mình.”

Ông Đường nhún vai, “Chứng tỏ tôi đã nhìn nhầm người.”

“Ông có biết những người khác trả lời thế nào không?”

“Thế nào?”

“Liêm đáp ‘Không biết’, nhưng ba người còn lại đưa ra ba cái tên khác nhau, đều liên quan đến những công ty bị tập đoàn Phong Hải chèn ép, thu mua.”

“Ồ?” Ông Đường hơi ngần ra.

“Câu hỏi của tôi là ‘Kẻ nào đã hại ông Bân’, họ lập tức nghĩ đến đối thủ của nạn nhân trên thương trường. Không thể có chuyện Cá mập Phong Hải

không có kẻ thù. Với phong cách làm việc cứng rắn, chắc hẳn không ít người trong giới kinh doanh muốn ông ấy biến mất.”

Lạc bình thản nói.

“Nhưng ông, là thư kí, lại không nêu ra mấy cái tên như thế, mà đi giải thích Liêm không phải hung thủ. Tôi không tin ông lỡ lời hay nhất thời không nhớ ra đám đối thủ kinh doanh. Chẳng qua ông đã tự cho rằng phạm vi câu hỏi của tôi chỉ gói gọn trong các thành viên nhà họ Du. Một khi đã nghĩ thế, thì dù không phải hung thủ hay chủ mưu, ông cũng biết sự tình đằng sau vụ án, thậm chí còn nhúng tay vào.”

“Ý tưởng thú vị đấy.” Ông Đường thản nhiên đáp, “Nhưng đó chỉ là suy nghĩ chủ quan, không có bằng chứng.”

“Đúng, không có bằng chứng.” Lạc cười nhạt, “Chỉ là trực giác mà thôi. Và nếu đơn thuần dựa vào trực giác, tôi còn có một phỏng đoán táo bạo hơn.”

“Phỏng đoán gì?”

“Liêm không phải con ông Bân, mà là con ông.”

“Ha!” Ông Đường bật cười, “Đúng là ý nghĩ mới lạ. Cậu nói tôi nghe xem nào.”

“Nếu bà Nhu ngoại tình với ông và đẻ ra Liêm, những tình tiết khó hiểu lập tức sáng tỏ gần hết. Tại sao Liêm có quan hệ không tốt với ông Bân? Tại sao một mực khai rằng mình giết ông ta vì muốn làm nhiếp ảnh gia? Chỉ cần thêm lý do, ‘Cậu ấy phản uất khi bố mẹ mình bị ông Bân khống chế, mẹ ảm ức qua đời, nên hai bố con quyết định báo thù,’ là mọi chuyện sẽ hợp lý hơn nhiều.”

“Giả thuyết này đúng là không tưởng, nghe cứ như kịch bản vớ vẩn của mấy cái phim truyền hình giờ vàng vậy.”

“Chẳng phải cuộc đời đầy rẫy chuyện không tưởng như thế sao? Tôi vẫn còn vài bằng chứng nữa.” Lạc nói, “Đầu tiên, thái độ của ông đối với hai anh em nhà họ Du rất khác biệt. Ông khách sáo gọi Nghĩa là ‘cậu chủ’, còn Liêm thì kêu thẳng tên, cũng không ngại khiển trách cậu ấy trước mặt người ngoài. Liêm dám cãi cả anh trai, không coi ai ra gì, nhưng lại im bất khi bị ông trách mắng, chẳng phải kì lạ sao? Ông chỉ là thư kí riêng của bố cậu ấy, sao lại được tôn trọng đặc biệt như vậy? Kể cả khi ông thuộc hàng cha chú, có công với nhà họ Du nhiều năm nay, cậu ấy cũng không nhất thiết phải ngoan ngoãn nghe lời đến thế.”

“Cũng có lý, nhưng vẫn thiếu sức thuyết phục.” Ông Đường cười nói, “Thử nghĩ xem, nếu tôi ngoại tình với Thiên Nhu, sinh ra Liêm, nhưng lại giấu Bân để hắn nuôi con mình, thì chẳng phải tôi đã báo thù được rồi sao? Giết chóc đúng là việc thừa thãi.”

“Hừm...” Lạc có vẻ lúng túng, không tìm được lời nào để phản bác.

“Sếp Lạc, giả thuyết của cậu quá hoang đường.”

Ông Đường thu lại nụ cười.

“Có đi đâu, dựa trên ý tưởng đó, tôi sẽ đưa ra một giả thuyết còn hoang đường hơn. Tất nhiên, đây chỉ là giả thuyết vô căn cứ, dù cậu ghi âm lại, luật sư vẫn có thể lấy lý do ‘suy đoán chủ quan’ để khiến nó vô nghĩa trước tòa. Cậu có muốn nghe không?”

“Mời ông.”

“Đầu tiên, nếu là chủ mưu, tôi sẽ không xúi giục Liêm giết Bân.” Ông Đường khoác lên mình bộ mặt bí hiểm, “Xúi kẻ khác phạm tội là cách làm ngu xuẩn tột cùng. Muốn khiến một kẻ ra tay, đơn giản nhất là tạo ra môi trường, gieo rắc hạt giống thù hận, để nó từ từ nhú mầm. Đến một lúc nào

đó, khi hận thù hóa ra ham muốn giết người, chỉ cần gặp thời cơ, người bình thường cũng sẽ biến thành sát nhân. Tất nhiên, tôi chỉ nói bừa thôi.”

“Được, đâu là giả thuyết. Ông nói tiếp đi.”

“Tiếp theo là tính chất của thù hận. Giả sử lòng căm hận của Liêm là do tôi ‘nuôi dưỡng’, tôi phải có lý do phù hợp để truyền mối hận này cho... khụ, con mình. Ban nãy cậu đặt giả thuyết Liêm là con tôi. Đây chỉ là hoàn cảnh bất khả kháng, không thể biến thành động cơ. Cậu nên nghiên ngẫm kĩ hơn từ đâu mà Liêm lại căm hận đến mức muốn giết người.”

Ông Đường ngừng một lát, hai mắt như đang nhìn về chân trời xa xăm.

“Chẳng hạn, thấy người mình yêu quý suy sụp đến mức không thể chữa lành. Sếp Lạc, cậu cũng biết, yêu và hận là hai mặt cùng tồn tại mà. Muốn một người căm hận người khác, cách tối ưu là làm nó tin rằng kẻ kia đã gây tổn thương cho người nó rất mực yêu quý.”

“Rất mực yêu quý?”

“Ví dụ như mẹ.”

“Tổn thương kiểu gì?”

“Tỉ như... Lẽ là con đẻ của Bà.”

“Con đẻ? Nhưng...”

“Giả dụ kẻ cưỡng bức Thiên Nhu là Bà thì sao?”

Không khí trong xe đột nhiên đông cứng.

“Giả sử, chỉ là giả sử thôi.”

Ông Đường gơ bàn tay đeo còng lên vén mái tóc bạc lơ thơ.

“Bàn đồ kị với mối quan hệ gần gũi giữa người đồng nghiệp trẻ tuổi và con gái rượu của ông chủ, thấy cơ hội làm phò mã sắp tuột khỏi tay, hẳn

lần vạch ra một kế hoạch đề tiện bản thủ. Hắn lấy tiền công quỹ thuê một đám côn đồ, tạo cơ hội để mình tiếp cận Thiên Nhu, trong một lần tụ tập bảo bọn chúng dùng rượu với cần sa làm Thiên Nhu hôn mê, sau đó đích thân cưỡng bức. Hắn biết Thiên Nhu nhất gan sẽ không dám thú thật với bố mẹ, mà chỉ nhờ Mạt giấu giếm cho qua chuyện.

“Tình huống tốt nhất là Thiên Nhu mang thai, cụ Du Phong buộc phải tìm người kết hôn với cô ấy, tôi ngần ngại vì vụ ăn ốc đở vỏ, Bân sẽ thừa cơ nhảy vào, cứ thế có đà tiếp quản tập đoàn Phong Hải. Tình huống xấu hơn một chút là Thiên Nhu sảy thai, nhưng đâu sao vẫn là ngọc có vết, Bân vờ rộng lượng thân thiết là đủ để cạnh tranh với tôi. Tình huống xấu nhất là Thiên Nhu không mang thai, sau đó kết hôn với một trong hai chúng tôi. Kể cả như thế, Bân cũng không chịu tổn thất gì, ngược lại còn được thỏa mãn dục vọng, giải tỏa ganh ghét.”

Lạc choáng váng, “Giả... giả thuyết này hợp lý. Nhưng trong trường hợp đó, ông đâu thể biết sự thật.”

“Có chứ, chẳng hạn vì công việc mà phải va chạm với xã hội đen, nghe được mấy lời đồn đại trong thế giới ngầm hơn mười năm trước.” Ông Đường cười trừ, “Cá mập Phong Hải kinh doanh không từ thủ đoạn, đôi lúc còn lấy ‘đen’ trị ‘đen’. Phận thư kí như tôi dĩ nhiên có cơ hội tiếp xúc với lũ người đó. Không ngờ trái đất tròn, tên đàn em từng tiếp tay cho Bân cưỡng bức Thiên Nhu năm xưa nay đã trở thành đại ca giang hồ, trong một lần uống rượu với tôi đã lỡ miệng tiết lộ vì nghĩ tôi là thân tín của Bân.”

“Vì bị cướp đoạt quyền lực và địa vị, ông xui con trai giết ông Bân để trả thù sao?”

“Sếp Lạc, tôi nói rồi, chỉ là giả thuyết thôi. Dù tôi báo thù vì bị cướp mất quyền lực hay do căm hận hành vi bỉ ổi của Bân với Thiên Nhu, đến giờ phút này đâu không quan trọng nữa. Chưa kể, nhớ đâu tôi quyết định

trả đũa chỉ vì bị anh em tốt bán đứng, bị coi là quân cờ suốt mười năm ròng thì sao?”

Tuy chỉ chớp nhoáng, nhưng Lạc vẫn nhận thấy ánh mắt cực kì khác thường của ông Đường, trong cảm hận lại lẫn xót xa. Anh nói, “Thế thì đòn trả đũa khí muộn, đã hơn bốn mươi năm rồi...”

“Trong giả thuyết này, việc báo thù đã nhen nhóm từ lâu. Trả đũa không đồng nghĩa với giết người. Khiến kẻ thù đau khổ đến mức không thiết sống, trong lòng mới càng thỏa thuê.”

Lạc chăm chăm nhìn ông Đường. Anh biết “giả thuyết” của ông ta thực chất chính là lời “tự thú”. Đã dám nói ra, chứng tỏ ông ta thừa biết việc tìm kiếm bằng chứng là vô vọng.

“Ví dụ?”

“Cho thằng con hoang kia tiêu đời.”

Lạc nghĩ đến Lễ, “Không phải cậu ấy chết vì tai nạn xe cộ sao?”

“Tai nạn xe cộ cũng có thể do con người tạo ra. Chỉ cần tác động đôi chút vào vô lăng, chân ga hay phanh, là đủ gây nguy hiểm chết người cho một thanh niên hư hỏng thích đua xe tìm cảm giác mạnh. Đáng tiếc, chiếc xe đã bị phá hủy, sự việc coi như là tai nạn ngoài ý muốn, thế nên đây chỉ là ‘giả thuyết’ mà thôi.”

“Ông không sợ bà Nhu đau buồn sao?”

“Không đâu. Đối với cô ấy, Bản là người chôn vùi tha đã chấp nhận mình, còn Lễ là đứa con mà kẻ cưỡng bức dúi vào tay. Nếu Bản chết, cô ấy sẽ buồn khổ. Còn Lễ chết ư, chỉ có Bản đau đớn thôi, vì hắn biết rõ sự thật mà. Hơn nữa, hắn lại không thể thổ lộ với ai, còn phải che giấu nỗi lòng trước mặt người nhà. Chắc, đúng là đáng đời.”

“Tại sao phải chờ đến lúc Lễ gần hai mươi tuổi mới ra tay? Theo giả thuyết ông nói lúc này, chẳng phải mười năm sau vụ hippy ông đã biết chân tướng qua dân anh chị rồi sao?”

“Tôi không phải thằng ngu hành động nông nổi, đời nào mới nghe vài câu đã tin sái cổ lời bọn con đồ. Tôi chỉ tin vào mắt mình. Cũng may ông trời không bạc đãi, đã tặng tôi một món quà vào năm 1990.”

“Món quà gì?”

“Trung tâm xét nghiệm ADN của bệnh viện Hòa Nhân.”

Lạc sức nhớ ra, Hòa Nhân là bệnh viện đầu tiên của Hồng Kông nhập kĩ thuật RFLP để kiểm tra ADN. RFLP không những tìm được bệnh di truyền trong gen, mà còn giúp xác định quan hệ huyết thống.

“Với tư cách thư kí riêng của chủ tịch tập đoàn Phong Hải, sắp xếp cho gia đình chủ tịch kiểm tra sức khỏe chẳng khó khăn gì. Chỉ cần lấy được một ít máu, rồi dùng danh nghĩa ông chủ là dễ dàng bảo bệnh viện bí mật làm vài xét nghiệm đơn giản.”

Lạc nhận ra, ông già này thâm hiểm không kém Nguyễn Văn Bân.

“Sao ông lại bỏ qua cho con thứ hai của ông ta?”

“Ai bảo tôi bỏ qua cho nó?”

Lạc kinh ngạc thấy rõ.

“Theo cậu, kẻ nào khiến nó cứ mãi mặc cảm, tưởng chính mình đã giết anh trai?” Ông Đường bình thản nói, nhưng Lạc vẫn nghe ra, ông ta đang kìềm chế để không cười phá lên.

Lạc hiểu ngụ ý trong câu nói này. Hôm qua, Nghĩa có khai, ông Đường là người đưa đồ chơi cho anh. Không chừng chính ông đã xúi Nghĩa bỏ món đồ vào xe Lễ, sau tai nạn lại kích thích cậu bé suy diễn bằng cách an

ủi, “Cậu chủ yên tâm, việc cậu đặt đồ chơi vào xe, tôi sẽ không cho người khác biết đâu.” Đối với con cáo già này, thao túng một đứa trẻ 9 tuổi là việc dễ như bỡn.

“VẬY LIÊM...”

“Tôi không hề nói với nó rằng tôi mới là bố đẻ, mà chỉ âm thầm quan tâm. Từ nhỏ nó đã không ưa Bân, điểm này đúng là giống tôi. Dù không rõ ‘sự thật’, vô hình chung nó vẫn cùng chí hướng với tôi. Sau khi Thiên Nhu qua đời, nó ‘tình cờ’ thấy hai bản kết quả xét nghiệm ADN ‘không biết ai bỏ quên’, thế là giọt nước tràn ly. Tôi ‘đành phải’ cho nó biết Bân đã cưỡng bức, lừa gạt người mẹ nó hết mực yêu thương.”

Hai bản kết quả đó, một bản là xét nghiệm ADN của ông Bân và Lễ, một là của ông Đường và Liêm.

“Cho nên, tối hôm cúng một trăm ngày mất của mẹ, Liêm kích động đến tìm ông Bân đối chất, truy hỏi bằng được về việc ông ta cưỡng bức mẹ mình. Trong lúc nóng nảy, cậu dùng bình hoa đánh ngất ông Bân, rồi bắt đầu đấu tranh tư tưởng xem có nên giải quyết triệt để kẻ thù không... Đến lần thứ hai đập cho Bân bất tỉnh, cậu mới quyết tâm làm thay phần việc của đao phủ. Sau đó thế nào, hôm qua cũng đã nói rồi...”

Lạc lăm bầm.

“Để báo thù cho mẹ, cậu giết người... Chắc Liêm không nói ra thân thế của mình đâu nhỉ? Phải rồi, cậu ấy sẽ không hé răng chuyện mẹ ngoại tình. Liêm rất yêu mẹ, nên sẽ không làm tổn hại danh dự bà khi đứng trước mặt kẻ thù. Ông Bân tưởng con trai giết mình để trả thù cho mẹ nó, nên thà chết cũng không muốn hung thủ bị lộ tẩy... Trước lúc chết, ông lật giở album ảnh để sám hối về những việc mình đã làm với bà Nhu...”

“Không phải!” Ông Đường đột nhiên gất lên. “Hắn sẽ không sám hối! Hắn chỉ tiếc thương cho thằng con hoang đã mất thôi. Chết đến nơi mà còn chìm đắm trong quá khứ huy hoàng! Tên cận bã đó vẫn giữ sổ kế toán ghi lại việc dùng tiền công quỹ mua chuộc bọn lưu manh bốn mươi năm trước. Tôi cam đoan hắn làm thế không phải để che giấu tội lỗi. Với hắn, đó là huy chương! Là vật kỉ niệm ngày hắn bước lên bục danh vọng!”

“Sao cũng được. Tóm lại là, Liêm không hề bị ông xúi giục, mà một mình hoàn thành màn kịch giết người này.”

“Theo giả thuyết thì là như thế.”

“Ông hại con mình phải vào tù mà yên tâm được sao?” Lạc hỏi.

“Tôi có con bao giờ?”

Lạc ngơ ngác, “Không phải Liêm...”

“Tôi đã nói là giả thuyết mà. Tôi làm gì có con!” Ông Đường cười gian xảo, “Cảnh sát có thể xét nghiệm ADN của tôi và Liêm, chắc chắn sẽ nhận được kết quả chúng tôi không cùng huyết thống. Theo giả thuyết lúc này, màn báo thù triệt để nhất đương nhiên sẽ là ‘khiến con trai kẻ thù tự tay giết hắn’, phải không?”

Lạc ghen hòng, trân trối nhìn ông Đường, không ngờ lại nhận được câu trả lời này.

Người đàn ông lớn tuổi đi kèm liền nói tiếp, “Đầu tiên, đẩy con trưởng vào chỗ chết đúng lúc con út ra đời, khiến người cha tâm trí thần thờ. Tiếp theo tung tin đồn, làm hắn nghi ngờ đứa con út số mệnh không tốt, đem đến vận rủi cho gia tộc, khéo léo tạo thành ngăn cách giữa hai cha con. Rồi thừa cơ nhảy vào, dốc lòng chăm lo cho cậu chủ, để đứa trẻ cảm nhận tình phụ tử từ một người khác.

“Cuối cùng, chỉ cần làm một bản xét nghiệm ADN giả là kế hoạch ấp ủ suốt hai mươi năm sẽ thành công mỹ mãn. Vì kẻ chủ mưu và đứa trẻ không có quan hệ huyết thống, nên dù nó không chịu được thẩm vấn mà khai hết sự thật, cũng không có gì chứng minh cho câu chuyện giả tưởng đó.

“Hơn nữa, kẻ chủ mưu không hề tham gia vào vụ án, nên những lời khai trên càng thiếu vững chắc. Tuy nhiên, tôi đề rằng đứa trẻ sẽ giữ vững niềm tin, không nói ra điều gì bất lợi về ‘cha đẻ’, mà chỉ cố chấp dùng cái cớ ‘bị bố ép chọn nghề làm động cơ giết người để một mình gánh tội.’”

Cho nên ông Đường mới ngông nghênh kể hết như vậy. Lạc đã hiểu sự tự tin của ông ta từ đâu mà ra. Quả thật, chỉ dựa vào chuỗi “giả thuyết” ban này, không tài nào kết án được con người này. Vật chứng đầu đã biến mất. Nhân chứng cũng vô giá trị. Chỉ cần ông ta dứt khoát không thừa nhận, lời khai của Liêm sẽ bị coi là lời nói suông.

Ông Đường huych tẹt tất cả chính là vì muốn hoàn thành bước cuối cùng trong vở kịch báo thù: bắt Lạc làm khán giả.

Lạc rùng mình. Nếu không ngăn chặn được tên ác quỷ xảo quyệt này, không biết sẽ còn bao nhiêu người bị hại? Cứ coi như Nguyễn Văn Bân phải chết để trả giá cho lỗi lầm, nhưng ba đứa con của ông đều vô tội.

Cho dù bên khởi tố không kiện Liêm tội mưu sát, nhưng dấu vết tại hiện trường cho thấy Bân cố tình không gọi người đến cứu, nên khả năng cao Liêm vẫn bị xử tội ngộ sát.

Nghĩa thì ám ảnh bởi tội danh giả suốt hai mươi năm. Lẽ còn thảm hơn, gặp tai nạn “bất ngờ” mà mất mạng.

Cuộc đời của ba anh em đều bị tên ác quỷ này tước đoạt.



Xe chạy qua cổng lớn sở cảnh sát.

“Sếp Lạc, rất vui vì được tán gẫu với cậu. Nhưng dù có tạm giam tôi bốn mươi tám tiếng, cậu cũng không tìm được chứng cứ phạm tội đâu. Cái chết của Bân không liên quan đến tôi.”

“Không cần đến bốn mươi tám tiếng, tôi nghĩ người ta sẽ đưa ông ra tòa, chính thức khởi tố trước ngày mai thôi.”

“Sao lại thế được? Tôi đã nói tất cả chỉ là giả thuyết, là lời bông đùa. Cậu sẽ không tìm được bất kì mối liên hệ nào giữa tôi với cái chết của Bân đâu...”

“Bân gì ở đây? Tôi bắt ông vì tình nghi giết hại ông Quan Chấn Đạt, chỉ huy cảnh sát cấp cao đã về hưu, vào đêm hôm qua tại bệnh viện Hòa Nhân.”

Ông Đường ngó người.

“Sao? Cậu... cậu không có bằng chứng.” Ông không hỏi “Ông Quan chết rồi à”, cũng không phủ nhận lời cáo buộc của thanh tra Lạc, mà chỉ cứng cỏi cãi lại.

“Có.” Lạc rút điện thoại, mở màn hình lên. Ông Đường vừa nhìn đã suýt ngã ngựa. Trên màn hình là phòng bệnh của Quan Chấn Đạt. Bên trong, một người đàn ông đang rón ra rón rén đổi túi truyền dịch.

Kẻ đó chính là ông. Ông hoảng loạn, “Không thể nào... hôm qua... rõ ràng các cậu đã thu dọn máy quay... Tôi cũng không phát hiện ra...”

Lạc không đếm xỉa đến phản ứng của ông Đường, “Tôi không cần biết vụ ông Bân thế nào, chỉ biết việc ông mưu sát chỉ huy Quan đã có bằng chứng vô cùng xác thực. Chúng tôi tìm thấy morphine liều cao trong túi truyền dịch. Kể cả găng tay và bình thuốc ông vứt đi, chúng tôi cũng tìm ra

ra rồi. Hôm nay pháp y sẽ tiến hành giải phẫu tử thi, cộng thêm đoạn băng ghi hình này, ông không thoát được lưới trời đâu.”

“Không đúng, đáng lẽ không thể có sơ suất... Ông ấy ung thư gan giai đoạn cuối, bác sĩ sẽ không kiểm tra nguyên nhân cái chết của những bệnh nhân này... A!” Ông Đường la lên, “Là cậu! Chính cậu cố tình gài bẫy tôi! Tất cả đều là âm mưu của cậu! Cậu...”

Thanh mở cửa xe, phối hợp cùng mấy cảnh sát giữ chặt ông Đường. Ông ta vẫn gào thét ầm ĩ.

Lạc nói, “Nhốt ông ta vào phòng tạm giam. Tôi sẽ xử lý sau.”

Tận mắt nhìn Thanh giải ông Đường đi rồi, Lạc vẫn ngẩn ngơ trong xe.

“Thầy ơi, lần này con làm tốt đấy chứ?” Anh lầm bầm.

Từ tuần trước, khi đi đầu tra căn kế về súng phóng xiên, Lạc đã nhận ra vấn đề. Súng dài 115 cm không dùng để phóng xiên 115 cm. Giám định viên nhanh chóng tìm được hung khí thực sự và cả ADN của hung thủ trên đó.

Theo đúng quy trình, Lạc chỉ cần yêu cầu người nhà họ Du cung cấp mẫu ADN để đối chiếu là xác định được hung thủ. Nhưng anh vẫn cảm thấy có uẩn khúc.

Vì hiện trường vụ án rất kì quặc.

Hai vết đập sau đầu, thủ pháp gây án nghiệp dư, nạn nhân trước lúc chết không gọi người tới cứu mà lại xem album ảnh. Bởi vậy, anh mới bắt chước thầy, áp dụng biện pháp đi đầu tra không giống ai.

Trước hết, Lạc gọi năm nghi phạm đến sở cảnh sát lấy lời khai, vừa hỏi cho có vừa âm thầm lấy mẫu ADN. Anh mời nước năm người trong lúc hỏi cung, sau đó cẩn thận bọc mấy cái cốc lại, chuyển cho bên giám định.

Từ kết quả đối chiếu ADN, anh biết vết máu trên hung khí là của Liêm. Hung thủ lộ diện rồi, vụ án càng phức tạp. Từ quá trình, động cơ gây án cho đến phản ứng của nạn nhân, anh đều không tìm được lời giải thích hợp lý. Bằng trực giác, Lạc đoán vụ án có chủ mưu đứng sau, hoặc có kẻ xúi giục hung thủ giết người.

Nghe Đường nói “Liêm không phải hung thủ”, Lạc càng tin vào trực giác của mình. Lão già này là một con bạc cao tay.

Sau nhiều năm theo Quan phá án, Lạc đã giáp mặt không ít đối thủ tinh khôn, dần dần cũng học được cách nhìn ra điểm khác biệt qua lời nói cử chỉ. Đường tạo cho anh cảm giác về sự khác biệt đó. Kể cả khi không có bất kì bằng chứng nào, trực giác vẫn mách bảo anh rằng, người đàn ông này mới là tâm điểm của vụ án. Vấn đề là, ở chế độ quan liêu thời nay, cấp trên sẽ không chấp nhận thứ lý lẽ gọi là “trực giác”.

Ông Bàn là tai to mặt lớn trên thương trường. Thời buổi bây giờ, giới kinh doanh có vô vàn quan hệ móc nối phức tạp với các chính trị gia. Án mạng của ông không còn là án hình sự đơn thuần, mà liên quan đến cả chính phủ, cảnh sát, thương giới và dư luận xã hội.

“Sếp Lạc, các anh làm phiền chúng tôi mấy ngày nay rồi đấy. Tôi thấy cảnh sát các anh không phá nổi vụ này, nên cố tình vẽ vờ nọ kia để có cái mà báo cáo cấp trên thôi.”

Lời công kích của Liêm thật ra cũng đúng một phần. Lãnh đạo sở cảnh sát có chỉ thị xuống, phải nhanh chóng phá án, dẹp yên dư luận, tránh để người dân coi thường cảnh sát “vô dụng”. Lạc suy đoán Đường là bố ruột Liêm, nhưng e sợ một khi Liêm gánh hết tội lỗi, cấp trên sẽ dừng tay, cho rằng hung thủ đã nhận tội thì không cần đi điều tra nữa.

Tránh voi chẳng xấu mặt nào. Ngày nay, lãnh đạo cảnh sát và quan chức chính phủ đều chỉ cần báo cáo kết quả rồi nhận thưởng, chứ không quan tâm tới bản chất vấn đề.

Nhưng với Lạc, bắt hung thủ thực sự phải đền tội mới là sứ mệnh của cảnh sát. Anh không cho phép tội phạm nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật. Đối tượng mà anh nguyện hết lòng cống hiến là người dân Hồng Kông. Trong lúc tiến thoái lưỡng nan, anh nhớ đến người thầy đang lâm bệnh nặng.

“Tiểu Minh... để thầy đi đi...” Sau vài lần hôn mê rồi tỉnh lại, vài hôm trước vụ án Nguyễn Văn Bân, Quan đã khẩn khoản nài nỉ học trò như vậy.

Lạc nắm chặt tay ông, “Thầy đừng nói linh tinh... Thám tử đại tài một thời sao có thể khuất phục trước thần chết?”

“Kh... không phải khuất phục...” Quan hớn hển, gắng gượng thốt ra từng chữ, “Thầy không muốn lay lắt hơi tàn thêm nữa... sống nhờ thuốc thang và máy móc thì có ý nghĩa gì... đầu óc thầy lơ mơ lắm... người thầy đau lắm... thầy... đã hoàn thành nhiệm vụ của kiếp này... đến lúc phải đi rồi...”

“Thầy...”

“Nh... nhưng, Tiểu Minh à... tính mạng con người quý giá... không được lãng phí... thầy giao mạng mình cho con... phải tận dụng thật hiệu quả...”

“Thầy đang nói linh tinh gì vậy?”

“Thầy giao phần đời còn lại cho con... Giống như thầy từng làm lúc trước... đừng quá quan trọng phương thức... đừng để thầy chết uổng phí...”

Lạc hiểu ý của thầy, lòng không khỏi căng thẳng. Tuy không phải kiểu cảnh sát cứng nhắc, nhưng di nguyện của thầy vẫn khiến anh thấy khó

chấp thuận.

Lạc không còn thấy phong thái của cỗ máy phá án ngày xưa trên khuôn mặt thầy nữa. Sau khi về hưu, ông Quan làm cố vấn cho ngành cảnh sát thêm mười năm, và phải đến năm năm trước mới chính thức rời chiến tuyến.

Suốt năm năm này, sức khỏe của ông ngày một sa sút, sau khi được chẩn đoán ung thư thì càng già đi trông thấy. Đến nỗi Lạc cũng phải ngỡ rằng, phải chăng vì đã gỡ bỏ trách nhiệm nên sức lực thầy mới xuống dốc nhanh như thế.

“Tiểu Minh...”

“Con hiểu rồi.” Hồi lâu Lạc mới đáp, miệng cười buồn bã, “Quả không hổ danh cá gỗ.”

“Ha ha... vậy là thầy có thể sớm đi gặp bà ấy rồi... chờ thầy lâu như vậy, chắc bà ấy sốt ruột lắm... Tiểu Minh... chú ý giữ gìn... đừng quên sứ mệnh của cảnh sát...”

Trong khoảnh khắc, dường như Lạc đã bắt được thần thái ngày trước thoáng qua trong đôi mắt đang dần mờ dần của thầy.

Hôm sau, Quan Chấn Đặc lại rơi vào hôn mê sâu do nồng độ NH_3 trong máu tăng quá cao. Bác sĩ nói, căn cứ vào tình trạng suy kiệt của các cơ quan, e rằng lần này ông không thể tỉnh lại, tế bào ung thư đã lan rộng rồi.

Đang lúc Lạc vắt óc suy nghĩ phải thực hiện di ngôn của thầy thế nào, thì vụ án nhà họ Du đến tay anh. Càng đi đầu tra, anh càng thấy không thể dùng biện pháp thông thường để tìm ra sự thật. Giờ anh đã hết vốn đặt cược, quân bài chốt lại quá nhỏ, không đủ đổi lấy phần thắng.

Cứ như số phận sắp đặt, Quan trở thành con át chủ bài thích hợp nhất cho canh bạc này. Đang ở thế bị động, Lạc bày ra một cái bẫy chủ động tấn

công: dùng tính mạng của thầy để thăm dò hung thủ. Nếu hấn cắn câu, tâm nguyện của thầy sẽ hoàn thành.

Cuối cùng, cái mạng già của ông lão cảnh sát cũng được tận dụng.

Máy đo sóng não là thật, cốt để nghi phạm tin răm rắp rằng ông Quan dù hôn mê vẫn có khả năng phá án. Nhưng đúng như lời Thái Đình, không ai đi đâu khiến trạng thái tinh thần một cách tự do như thế được. Mọi lời đáp của ông lão thực chất chỉ là màn kịch tự biên tự diễn của Lạc.

Anh nhờ Táo, người từng được ông Quan giúp đỡ, làm một loại máy với hai bàn đạp dưới đất, nhấn chân trái là dấu cộng chạy lên chữ YES, nhấn chân phải thì dấu cộng tuột xuống chữ NO. Do giường bệnh cản trở tầm nhìn nên ngoài Táo và Thanh, không ai phát hiện ra cử động chân của anh.

Đến sát giờ, Lạc đột nhiên yêu cầu Táo thêm vào hộp thoại báo lỗi nên cô mới phải sửa lại hệ thống ngay tại chỗ, may mà vẫn kịp, máy móc hoạt động trơn tru. Cô không ngờ Lạc diễn xuất sinh động đến vậy, tự hỏi tự đáp, khiến cả năm nghi phạm bị cuốn theo, tin sái cổ rằng ông Quan là thám tử thiên tài, nằm mê man một chỗ vẫn phá án như thường.

Trực giác mách bảo, Đường chính là đầu sỏ, nên Lạc mới cố tình thử nghiệm, khiến ông ta tin vào vụ giao tiếp bằng máy. Trước đó, Lạc đã có kha khá chứng cứ gián tiếp giúp anh suy luận hoàn chỉnh về quá trình gây án. Anh lại giả vờ mù mờ, mượn danh nghĩa thầy để chỉ ra các sơ hở, làm hung thủ cho rằng ông lão nằm trên giường bệnh nắm rõ sự thật trong lòng bàn tay.

Thầy từng dạy, đánh lạc hướng đối thủ là nước cờ đem lại hiệu quả cao, cũng giống như những nhà ngoại cảm dỏm, dùng lời nói lấp lửng khiến đối phương tin mình có khả năng kết nối với các linh hồn, bốn cột tâm lý người khác.

Lạc hầu như không biết gì về chuyện Du Thiên Nhu và Du Vĩnh Lễ. Nhưng khi đi điều tra, anh thấy nhà họ Du có vẻ lảng tránh khi đề cập tới người con cả, lại phát hiện ngày sinh của anh ta khá gần ngày vợ chồng nạn nhân kết hôn, cộng thêm việc bà Nhu qua đời vì bệnh cách đây không lâu, nên mới nghi ngờ nhà họ đang im đi bí mật nào đó.

Thế là trong lúc diễn, cứ mỗi lần sắp vạch mặt hung thủ, anh lại cố ý tung hỏa mù, dụ họ nói về hai thành viên đã khuất, từ từ moi ra câu chuyện mà người ngoài không hay biết, làm tăng tính huyền bí của “thám tử hôn mê”, rồi nói dối là thầy mình phán đoán dựa trên những thông tin tại hiện trường, khiến hung thủ đoán nhầm lá bài chốt.

Nhờ chuyện mang thai trước khi cưới mới đoán ra bố ruột là kẻ thứ ba... Lạc thừa biết lý lẽ này chỉ là nguy biện. Nhưng trong bầu không khí đó, chẳng ai đủ bình tĩnh và tỉnh táo để thắc mắc.

Vì chỉ huy Quan thể hiện quá xuất sắc, nên Đường bắt đầu hoài nghi kế hoạch sắp đặt bao năm qua có lỗ hổng. Và việc hệ thống đột nhiên báo lỗi sau khi bắt giữ Liêm chính là mồi câu chốt của Lạc.

Rốt cuộc tay cảnh sát già nua đó muốn nói gì? Có phải ông ta định chỉ ra sơ hở mà mình bỏ sót? Những nghi ngờ như vậy cứ bèn rễ rồi lớn dần trong đầu ông Đường. Lạc còn cố tình thông báo ngày mai anh và Táo sẽ quay lại phòng bệnh, ngầm đặt ra giới hạn thời gian cho kẻ chủ mưu. Khi thời gian gấp gáp, người ta dễ phán đoán sai lầm, dù là tội phạm khôn ngoan đến mấy cũng có thể đi đến quyết định ngu xuẩn. Cuối cùng, chỉ vì muốn che giấu tội lỗi của mình, Đường lại vô tình tự tròng dây vào cổ.

Ông ta vẫn luôn thầm yêu Du Thiên Nhu. Khi bà bị ung thư tuyến tụy phải nằm viện, ngày nào ông cũng đến thăm nom cùng Liêm, nên đã thuộc lòng cách tổ chức của bệnh viện, từ chỗ để thuốc, đến giờ thăm bệnh, cả cách tiêm morphine cho bệnh nhân.

Ông biết ảnh hưởng của morphine đến cơ thể người, nên định dùng nó để kết liễu chỉ huy Quan. Tiêm morphine quá liều sẽ cản trở hệ hô hấp, khiến bệnh nhân ngạt thở mà chết. Trường hợp bệnh nhân ung thư chết vì khó thở không phải là hiếm, bởi vậy chẳng bệnh viện nào khám nghiệm người bệnh “chết tự nhiên” kiểu đó cả. Về cơ bản, nếu không ai đoán trước được sự việc, thì cách thức gây án này gần như hoàn hảo.

Đường không nhìn nhầm, quả thật trong phòng bệnh không hề có máy quay. Nhưng ông không biết, hai máy tính Táo để lại đầu trang bị camera đêm, truyền mọi hình ảnh qua mạng cho Táo và thanh tra Lạc. Hai người thức trắng tại bãi đỗ xe gần bệnh viện nhằm theo dõi tình hình phòng bệnh. Khoảnh khắc chứng kiến ông Đường ra tay hạ sát, Lạc nhói lòng, nhưng cũng thấy được an ủi vì thầy sẽ không bị đau đớn giày vò nữa.

Máy móc của họ có chức năng đo sóng điện não thật. Người nhà họ Du cũng sẽ làm chứng Quan đã hỗ trợ phá án trong lúc hôn mê. Chỉ cần khi ra tòa, Lạc kiên quyết khẳng định Táo quên tắt chức năng ghi hình của hai máy tính để tại bệnh viện, như vậy nhân chứng vật chứng đầy đủ, ông Đường cái thế nào cũng không thoát tội. Còn ông ta có chịu thừa nhận trách nhiệm trong cái chết của Nguyễn Văn Bân hay không, Lạc quyết định không quan tâm nữa. Mấy tiêu tiết đó cứ để công tố viên trưởng xử lý đi.

Tốc tốc! Có tiếng gõ cửa sổ.

Lạc ngẩng đầu lên, thấy Thanh đang đứng một mình bên ngoài.

Thanh mở cửa xe, thò đầu vào nói, “Sếp à... xin đừng quá đau buồn.”

“Thanh, nếu một ngày tôi cũng hôn mê do bệnh nặng...” Thanh nhìn thẳng vào mắt cấp trên, gật đầu kiên định.

Lạc gượng cười. Anh biết phương pháp phá án này là khuất tất, kể cả không bị nắm đằng chuôi, cũng chẳng khác gì thủ đoạn gây án không-để-bị-

bắt của ông Đường. Hẳn nhiên, đây chính là cách thức không chính thống đi ngược lại mọi nguyên tắc.

Nhưng Lạc vẫn luôn ghi lòng tạc dạ một câu của thầy, “Bảo vệ người dân mới là nhiệm vụ thực sự của cảnh sát. Nếu chế độ đẩy người vô tội vào hiểm nguy, chính nghĩa không rõ ràng, bấy giờ chúng ta có lý do chống lại chế độ trì trệ đó.”

Khi gia nhập ngành cảnh sát, thanh tra Lạc đã làm lễ tuyên thệ. Lời tuyên thệ đã được sửa đổi do nhiều nguyên nhân như thay đổi chế độ ngành, chuyển giao chủ quyền lãnh thổ... nhưng phần kết vẫn là những câu chữ tương tự nhau: Quyết không nghi ngờ, tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh hợp pháp của cấp trên. Phương châm của Quan rõ ràng đã đi ngược lại lời tuyên thệ thiêng liêng ấy, nhưng Lạc thấu hiểu nỗi khổ tâm của thầy.

Để người dân sống yên ổn bên nửa trắng của thế giới, Quan Chấn Đặc vẫn luôn phải bước trên lằn ranh đen trắng mong manh. Lạc biết, dù cảnh sát có trở nên cổ hủ, quan liêu, đi đêm với giới cầm quyền, ưu tiên việc chấp hành mệnh lệnh chính trị, Quan Chấn Đặc vẫn sẽ giữ vững niềm tin, dùng trọn sức lực để duy trì thứ công bằng mà ông theo đuổi.

Nhiệm vụ của cảnh sát là vạch trần chân tướng, bắt giữ tội phạm, bảo vệ người vô tội. Nhưng nếu có một ngày pháp luật không trừng trị kẻ xấu, sự thật bị vùi lấp, người oan ức không còn nơi nào để kêu cứu, khi đó ông sẵn sàng dấn thân vào vùng bùn xám đen, lấy độc trị độc.

Cách thức có thể đen, nhưng mục đích phải trắng. Để giữa lằn ranh đen trắng ấy, chính nghĩa có cơ hội thành hình.

Đây chính là sứ mệnh mà Lạc Tiểu Minh tiếp nối từ Quan Chấn Đặc.

2. ĐẠO NGHĨA GIANG HỒ

“Thầy ơi, chắc con tiêu rồi...”

“Tiểu Minh, con cứ yên tâm, lần hành động này tổ trọng án chỉ đóng vai trò hỗ trợ, đâu đến lượt con chịu trách nhiệm.”

“Nhưng đây là trận đầu con cần quân tác chiến... Lý lịch con đây từ vết thầy cũng biết, chật vật mãi mới được nắm chức đội trưởng, thế mà lại thất bại thảm hại... Ôi, xem ra con không hợp làm lãnh đạo đâu.”

“Ôi dào chuyện vặt. Thất bại còn con cũng không vượt qua được mới gọi là không xứng làm lãnh đạo.”

“Nhưng mà...”

Trên khán đài sân vận động Macpherson, Lạc vừa nốc bia vừa tỏ khờ với ông Quan. Đã hơn 10 giờ đêm, ở cái khu Vượng Giác đông đúc này, Macpherson được xem như chốn yên tĩnh hiếm hoi. Ánh đèn cao áp rơi xuống sân vận động vắng tanh, trên khán đài chỉ có vài ba con mèo nhỏ. Giữa tiết trời lạnh lẽo, mọi người đều trốn trong nhà chứ chẳng ra đây hứng gió rét làm gì. Sang hè, khắp sân vận động sẽ lở nhố đám thanh niên túm năm tụm ba, nói cười nhộn nhạo, những đôi tình nhân rủ rỉ tâm tình, thậm chí cả những kẻ lang thang ngả lưng trên ghế dài chợp mắt hóng gió.

Đêm nay, hai thầy trò ngược đời rủ nhau ra sân vận động, hớp bia lạnh trong giá rét. Ngồi đây khỏi lo người khác nghe lỏm tin tức công việc nhạy cảm. Hơn nữa Quan hay than thở, uống bia ngoài quán quá tốn kém. Dù

sao uống là phụ nói chuyện là chính, ghé qua siêu thị hay tạp hóa mua vài lon bia khuyến mãi rồi ra sân vận động ngồi uống cũng chẳng khác là bao.

Mỗi lần Lạc mời đến quán bar, Quan đầu thẳng thường trả lời, “Một cốc ngoài quán bằng ba lon bia trong siêu thị, tội gì phải ra đây cho người ta chặt chém? Thích nhắm thêm lạc, mua một gói cũng chỉ mất mười đô tám.”

Tối nay, Lạc lại hẹn thầy ra ngoài để kể chuyện xui xẻo của mình. Mới năm trước, mọi việc còn suôn sẻ, sự nghiệp lẫn gia đình đều mỹ mãn. Sau hai năm kết hôn, vợ anh đã có tin mừng, anh sắp được làm cha. Cùng lúc, anh nhận thông báo cuối năm sẽ thăng chức từ quyền thanh tra lên thanh tra, đội trưởng đội 2 của tổ trọng án Du Tiêm⁽¹³⁾, Tây Cửu Long.

17 tuổi, Lạc tốt nghiệp trường cảnh sát, tính đến nay vào ngành đã được mười bảy năm. Tuy sáng dạ, cũng tích cực làm việc, nhưng không gặp may, lại thêm tính cách không hợp số đông nên lý lịch bị phê không ít lời chê trách. Trong ngành cảnh sát Hồng Kông, muốn thăng tiến không những phải đổ sát hạch, mà còn phải xem lý lịch có đủ “sạch” không. Làm việc không khôn khéo thì đừng mong được cất nhắc. Thế nên, năm 1999, khi biết mình được đề bạt làm quyền thanh tra, Lạc vui mừng khôn xiết. Ngạc nhiên hơn nữa, dù lý lịch không đẹp mắt lắm, ba năm sau anh vẫn được giao phụ trách một đội thuộc tổ trọng án của đồn cảnh sát phân khu.

Tiếc thay, lần xuất trận đầu tiên của tân đội trưởng lại thất bại thê thảm. Chính anh cũng không ngờ năm 2003 mở màn tệ hại đến thế.

Rạng sáng Chủ nhật ngày 5 tháng Giêng năm 2003, đồn cảnh sát Du Tiêm tiến hành chiến dịch Rắn Nứa truy quét ma túy trên diện rộng, đồng loạt khám xét hơn mười quán karaoke, sàn nhảy và quán bar trong khu vực, nhằm giáng một đòn nặng nề vào nhóm tội phạm ma túy ở Du Ma Địa và Tiêm Sa Chủ.

Kế hoạch do Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Tây Cửu Long phụ trách, phối hợp với tổ hoạt động chống xã hội đen (gọi tắt là “tổ phản hắc”) của sở, đội nghiệp vụ đặc biệt⁽¹⁴⁾ và tổ trọng án ở các phân khu, huy động hơn hai trăm cảnh sát cùng tiến hành.

Thường thì những đợt ra quân quy mô thế này đầu sẽ thắng đậm, ngăn chặn hiệu quả các băng đảng xã hội đen và tổ chức buôn ma túy, khiến lũ tội phạm phải “lặn” đi vài tháng. Nhưng chiến dịch Rắn Nura lại thất bại chóng vánh. Sau đợt ra quân, cảnh sát chỉ thu về chưa đến một trăm gam ketamine⁽¹⁵⁾ hay còn gọi là *ke*, vài chục gam amphetamine⁽¹⁶⁾ và một lượng nhỏ cần sa. Bắt được mười lăm tên, nhưng chỉ khởi tố được chín. Nói theo ngôn ngữ kinh doanh thì chuyến này số vốn cảnh sát bỏ ra lớn gấp nhiều lần doanh thu, tức là một vụ làm ăn thua lỗ.

Mà đã lỗ thì phải truy cứu trách nhiệm. Vì cảnh sát không đến nổi ra vẻ trắng tay, cánh nhà báo không nắm rõ sự tình nên không gây khó dễ. Nhưng trong bầu không khí nặng nề của buổi họp kiểm điểm nội bộ, Lạc vẫn nơm nớp lo sợ.

“Tôi cho rằng, đợt hành động lần này chỉ tịch thu được ít ma túy như vậy là vì tổ tình báo cung cấp sai thông tin.” Người nổ phát súng đầu tiên là thanh tra Âu Dương, đội trưởng đội nghiệp vụ đặc biệt Sở cảnh sát Tây Cửu Long.

Thanh tra Mã, tổ trưởng tổ tình báo của sở lập tức phản bác, “Tôi khẳng định thông tin chính xác. Trời mới biết có phải người của RSDS làm rò rỉ thông tin nên mới bắt dây động rừng không.”

Thanh tra Âu Dương trừng mắt, hằm hằm nhìn thanh tra Mã, “Anh đang ám chỉ đội tôi có gián điệp đấy à? Tôi tin tưởng tuyệt đối vào cấp dưới của mình!”

Người chủ trì cuộc họp là chỉ huy cấp cao Lưu Lễ Thuấn lập tức can thiệp, “Hai cậu bình tĩnh đã. Bây giờ trách móc lẫn nhau cũng không giải quyết được gì. Trước hết, chúng ta phải tìm xem trong khâu tổ chức có thiếu sót nào không.”

Lưu Lễ Thuấn đứng đầu Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Tây Cửu Long, là người có cấp bậc cao nhất trong cuộc họp, cũng là cấp trên của thanh tra Âu Dương và thanh tra Mã. Ông đã lên tiếng, hai người kia buộc phải kiềm chế. Thấy tình hình tạm thời được xoa dịu, Lạc đang định thở phào, ngờ đâu anh sắp phải đối mặt với vấn đề còn khó nhằn hơn.

“Bắt đầu từ quán Lion’s Pub trên đường Prat⁽¹⁷⁾ phía Đông Tiêm Sa Chủy đi.” Chỉ huy Lưu nói, “Theo tổ tình báo, trùm phân phối ma túy Long Mập của băng Hồng Nghĩa Liên đang hoạt động tại đây. Hôm đó đội săn tin⁽¹⁸⁾ tận mắt nhìn thấy gã bước vào quán, nhưng khi chúng ta khám xét lại không thấy bóng dáng gã đâu. Tổ trọng án Du Tiêm phụ trách quán này. Thanh tra Lạc, cậu giải thích thế nào?”

Hơn chục đôi mắt sắc nhọn như dao liềm xoáy vào Lạc Tiểu Minh, khiến anh khó khăn lắm mới mở được miệng. Anh ấp úng báo cáo cách bố trí lực lượng hôm đó, còn suy đoán rằng có khả năng Long Mập đã đào tẩu bằng đường sân thượng từ trước, rồi tiếp tục trình bày tình hình tại hiện trường. Lạc muốn khẳng định, anh đã bảo đảm mọi lối ra đều có cảnh sát canh chừng, nếu Long Mập hay tin từ trước rồi lẫn mất thì anh và cấp dưới không phải chịu liên đới. Nhưng anh biết, nói thế khác nào đổ lỗi cho tổ tình báo, mà thanh tra Mã của tổ tình báo là chánh thanh tra, lỡ miệng không khéo lại thành xúc phạm cấp trên.

Nhưng không chĩa mũi dùi vào người khác thì người khác sẽ đâm mình.

“Tại sao không cử người canh chừng sân thượng ngay từ đầu?”

“Nếu nghi phạm lên sân thượng bỏ trốn thì chỉ cần phục kích ở cửa ra của hai tòa nhà bên cạnh là được.”

“Có khi nào Long Mập nghênh ngang bước ra từ cửa chính, nhưng cấp dưới của cậu lơ là nhiệm vụ nên mới vượt mất cơ hội?”

Họ đang cần một con cừu hiến tế, Lạc tự nhủ.

“Thầy ơi, con đã triển khai theo đúng kế hoạch, không sót kẽ hở nào, nhưng nhớ đâu Long Mập không nán lại quán như bình thường? Con làm sao kiểm soát được việc ấy.” Lạc nốc thêm ngụm bia nữa, mượn men say giải tỏa uất ức trong lòng.

“Không sao, đâu chỉ vụ sống Long Mập, còn vụ mấy tên bắt được toàn hạng tôm tép kia, Tiểu Lưu sẽ không khiển trách mình con đâu.” Quan cũng nhấp một ngụm bia. Chỉ huy Lưu là đàn em của ông. Hai người từng là đồng nghiệp ở CIB, Lưu Lễ Thuấn phụ trách tổ A đảm nhiệm việc nghe lén nghi phạm và mua chuộc chỉ điểm, còn Quan phụ trách tổ B chuyên phân tích thông tin.

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì cả.” Quan vuốt túm râu ngắn màu xám, cười bảo, “Chắc con cũng biết Long Mập không phải mục tiêu của Ban Điều tra Hình sự chứ? Đối tượng thực sự là cá mú nghệ dưới biển sâu cơ.”

Tất nhiên Lạc biết thầy đang nói đến ai. Long Mập chỉ xếp bậc trung trong tổ chức. Cá lớn trên gã là Tả Hán Cường, thủ lĩnh băng Hồng Nghĩa Liên tại Du Tiêm.

Cường năm nay 49 tuổi, có ảnh hưởng mạnh mẽ trong Hồng Nghĩa Liên, bị tình nghi dính dáng đến vô vàn hành vi phi pháp. Hắn cũng là đối tượng khiến cảnh sát đau đầu nhất. Bởi hắn không lạng lã kín đáo như các

trùm xã hội đen khác, mà dùng danh nghĩa doanh nhân để giao thiệp rùm beng với tầng lớp thượng lưu, mạng lưới quan hệ trải rộng khắp giới chính trị và thương gia.

Đầu những năm 1980, nhân lúc kinh tế Hồng Kông phát triển vượt bậc, Cường đã thu mua khá nhiều quán bar và sàn nhảy, dùng mối làm ăn hợp pháp để che đậy hoạt động phi pháp, biến nơi đây thành kênh rửa tiền. Các tụ điểm ăn chơi thuộc quyền quản lý của hắn ngày càng hào nhoáng, thu hút nhiều ca sĩ, nghệ sĩ và nhà sản xuất âm nhạc.

Dần dần, hắn nhận thấy, giới giải trí chính là lối tắt đưa hắn đến địa vị hăng ao ước. Khoảng năm 1991, hắn thành lập Công ty Giải trí Tinh Dạ, chính thức bước chân vào ngành quản lý nghệ sĩ, đến nay đã làm đại diện cho mấy chục ca sĩ và người mẫu. Những năm gần đây, hắn còn lấn sân sang điện ảnh, hợp tác với các nhà làm phim ở đại lục và có xu hướng mở rộng ra nhiều lĩnh vực khác.

“Cường đâu dễ bị bắt thóp thế.” Lạc than thở, “Hắn có cả đám đàn em sẵn sàng liều mạng, bị bức cung cũng không chịu khai câu nào bất lợi cho ông trùm.”

Cường vừa uy hiếp vừa ban ơn, khiến đám thân tín ngoan ngoãn phục tùng. Chúng biết rõ, nếu bán đứng đại ca thì dù trốn đến chân trời góc bể cũng không thoát chết. Còn nếu biết đi đầu gánh tội thay, tuy bản thân ngổ ngàng nhưng người nhà vẫn được quan tâm chăm sóc, càng không phải lo nghĩ đến cuộc sống sau khi mãn hạn.

Thế nên bao lâu nay, tổ phản hắc và đội nghiệp vụ đặc biệt đều coi việc khởi tố Cường là nhiệm vụ bất khả thi, chỉ cố sức đẩy lùi các giao dịch ngầm, ngăn hắn mở rộng thế lực mà thôi. Ở Du Tiêm, Hồng Nghĩa Liên là băng đảng hùng mạnh nhất, chiếm tám mươi phần trăm thị trường ma túy. Hai mươi phần trăm còn lại do băng Hưng Trung Hòa nắm giữ. Nhưng thị

phần của băng này ngày càng thu hẹp, theo tính toán của cảnh sát, nửa năm nữa Hưng Trung Hòa sẽ bị H ồng Nghĩa Liên nuốt mất mười phần trăm.

Thật ra, Hưng Trung Hòa là tổ chức tách ra từ H ồng Nghĩa Liên. Năm năm trước, H ồng Nghĩa Liên xưng bá toàn Cửu Long, nhưng sau khi thủ lĩnh tiền nhiệm đột ngột qua đời, những người cầm đầu tổ chức quay ra đấu đá hòng giành giật địa bàn. Về lý mà nói, người kế nhiệm sẽ là trợ thủ đắc lực của trùm cũ, tức Nhậm Đức Nhạc, còn gọi là Nhạc gia. Chẳng ngờ, Cường vốn thủ đoạn, âm thầm lôi kéo ông trùm của các khu vực khác, khiến Nhạc gia thất thế.

Năm đó Nhạc gia tuy tuổi đã lục tuần, nhưng vẫn được nhiều người trong H ồng Nghĩa Liên ủng hộ, chưa kể trong tổ chức cũng hình thành phe chống Cường, nên Nhạc gia quyết định tách riêng, lập băng mới lấy tên Hưng Trung Hòa, bắt đầu từ con số không.

Khác xa Cường, Nhạc vẫn giữ đạo nghĩa của xã hội đen thế hệ trước. Nếu Cường không ngấm ngầm cướp ngôi mà đường đường chính chính phản đối ông ta lên chức thủ lĩnh, ông ta sẽ nhẫn nhịn ở lại tổ chức, cam chịu đóng vai phụ. Khi Cường dùng thủ đoạn hèn hạ để tiếm quyền, Nhạc thừa sức quyết một trận sống mái, nhưng chỉ viện cớ tránh xung đột nội bộ để rời đi, đem theo những người bất đồng với đại ca mới.

Có đi đâu, nhân từ với lang sói cũng là tàn nhẫn với chính mình.

Khi Hưng Trung Hòa mới thành lập, Cường tỏ ý tôn trọng, còn đồng dục tuyên bố, “Hưng Trung Hòa dù tách ra từ H ồng Nghĩa Liên, nhưng hai bên vẫn là người một nhà. Nhạc gia vẫn tiếp tục phụ trách một phần việc làm ăn, đôi bên cùng có lợi.” Thế mà một năm sau, hấn bày ra trăm phương ngàn kế, dần dần nuốt sạch từng địa bàn chủ chốt của Hưng Trung Hòa. Chỉ trong năm năm ngắn ngủi, H ồng Nghĩa Liên đang từ ngang hàng chuyển lên giẫm trên vai đối thủ.

Ngân ấy nắm giữ vai vế cao ở Hồng Nghĩa Liên, Nhạc nắm trong tay lượng thông tin khổng lồ. Cảnh sát tin rằng, chỉ cần Hưng Trung Hòa suy yếu đến nỗi sắp bị thôn tính, ông ta sẽ vùng dậy quật lại Cường. Tổ phản hắc biết Nhạc gia theo tư tưởng cũ, không thêm lợi dụng cảnh sát để triệt hạ kẻ thù, nhưng vẫn hi vọng ông ta dùng người của thế giới ngầm để tìm hãm Cường.

Cường một mình hoành hành tại Du Tiêm, thừa tiền bạc để gia tăng nhân lực, uy hiếp địa bàn của các ông trùm khác. Nhạc gia tuy lép vế hơn, nhưng nhờ kinh nghiệm giang hồ lâu năm nên vẫn có ảnh hưởng nhất định trong thế giới ngầm, chỉ cần ông ta có lời nhờ các thủ lĩnh khác là Cường sẽ phải kiêng dè.

Nhưng cảnh sát đã nhàn. Họ quên mất thời gian có thể bào mòn con người đến mức nào.

Nhạc dần dần chán ghét chốn giang hồ. Ở vào tuổi 65, ông ta đã không còn ý chí chiến đấu. Thành viên của Hưng Trung Hòa ngày càng thưa thớt, không ít người quay sang đầu quân cho Hồng Nghĩa Liên hoặc rửa tay gác kiếm, Nhạc cũng ngấm ngầm đồng ý. Đến nay, thủ hạ của ông ta chỉ còn vài thân tín lâu năm và mấy tên đàn em vốn khinh Cường vì nông cuồng ngang ngược.

Thời trùm cũ của Hồng Nghĩa Liên còn nắm quyền, khu vực Du Tiêm vẫn trong tầm kiểm soát. Nhưng kể từ ngày Cường lên thay, cảnh sát đâm ra mất ăn mất ngủ. Cường bụng dạ khó lường, mỗi lần tham dự công chiếu phim, các sự kiện của giới nghệ sĩ hay dạ tiệc gây quỹ từ thiện, hẳn đầu tươi cười, dáng vẻ đường hoàng lắm. Nhưng trong bóng tối, hẳn lại dùng thủ đoạn bỉ ổi, không ngớt tung tin đồn trong làng giải trí.

Ví dụ, một đạo diễn chân ướt chân ráo vào nghề từng châm biếm người mẫu do Cường lăng xê, khi tới hộp đêm đã bị một đám không rõ lai lịch tát

vào mặt, sau đấy phải khúm núm xin lỗi Cường mới êm chuyện. Cảnh sát đã tóm gọn thủ phạm, nhưng bọn chúng khẳng khẳng không quen biết Cường, một mình nhận hết trách nhiệm. Rồi nữ minh tinh bị bắt nhốt, MC nổi tiếng của đài phát thanh bị đe dọa... những tin đồn kiểu này cứ nhan nhản, nhưng tất nhiên đều không thể truy ra mối liên hệ với Cường. Một tạp chí nọ từng đăng phóng sự đặc biệt, chỉ đích danh hắn là kẻ đứng sau giật dây, hắn kiện ngược tạp chí tội xúc phạm danh dự. Sau cùng họ phải đăng bài xin lỗi, kèm thêm một khoản bồi thường lớn.

Tuy nhiên, đó chỉ là bề nổi của tảng băng trôi. Tả Hán Cường mà cảnh sát và xã hội đen biết đến còn nham hiểm tàn ác gấp mười những gì người thường tai nghe mắt thấy.

Sau khi hắn lên ngôi thủ lĩnh, cảnh sát phát hiện nhiều đầu mối bán tin của mình bất ngờ ra đi, người gặp tai nạn xe cộ, người mất tích, nhưng phần đông là chết vì hút hít quá liều. Đa số chỉ điểm đầu là con nghiện, sống nhờ ketamine, cocain, heroin hay ma túy đá. Để có tiền mua thuốc, họ chấp nhận làm “kẻ bên lề”, cung cấp thông tin cho cảnh sát. Nhưng từ ngày Cường nắm quyền, họ đồng loạt mất mạng vì sốc thuốc. CIB tin chắc có uẩn khúc, khổ nổi thiếu bằng chứng nên chẳng thể tiến hành điều tra.

Nói cách khác, Cường như cái gai trong mắt cảnh sát, chỉ ngất ngọn chứ không bẫy nổi gốc rễ.

Nào hay giờ đây, ngay cả phương pháp tủa ngọn như chiến dịch Rắn Nứa cũng thất bại.

Lạc uống nốt lon bia trong tay rồi nói, “Thầy à, ở thế giới này, tà không được phép thắng chính mới phải. Loại căn bã khoác vỏ bọc doanh nhân đứng đắn như Cường rồi sẽ có ngày lòi đuôi, bị đưa ra trước vành móng ngựa, đúng không ạ?”

“Thầy nghĩ, loại lòng dạ nham hiểm như hắc hổ bị sờ gáy lắm.” Quan điềm nhiên đáp, “Hắc hổ không ngu đến nỗi để lại bằng chứng rõ ràng đâu. Dù có đi nữa, hắc hổ cũng sẽ vung tiền cho tay chân nhận tội thay, hoặc tìm cách bịt miệng nhân chứng. Cường khét tiếng như vậy, chẳng ai dám đứng lên bực nhân chứng để gây thù kết oán với hắc hổ cả. Có thể nói, việc hắc hổ làm trùm xã hội đen chính là nỗi bất hạnh của xã hội.”

“Nhưng chúng ta là những người thực thi luật pháp, biết rõ hắc hổ can dự đến nhiều vụ án, sao không bắt luôn về tra hỏi? Dù không thể trị tội nhưng chí ít cũng uy hiếp hắc hổ phần nào, cho hắc hổ hay cảnh sát sẽ không nhân nhượng...”

“Đã biết tốn công vô ích thì còn bắt bớ làm gì? Với lại, khiêu khích hắc hổ mà thiếu chứng cứ, thế nào cũng lọt vào tầm ngắm của Ban Kiểm tra Nội bộ, sau đó hứng thêm mấy vết mực vào hồ sơ nghề nghiệp. Cường rất thạo dùng pháp luật làm khiên chắn. Không cảnh sát nào dại dột tới mức đem tương lai đặt cược cho một ván bài không thấy cửa thắng.”

“Thầy mà còn nói thế, chẳng lẽ đã hết cách đối phó với hắc hổ? Hừ... chiến dịch Rắn Nứa cái khi gì chứ, giờ thì đánh rắn động cỏ thật rồi. Có khi ngay từ đầu Cường đã biết chúng con sắp sửa đối phó với hắc hổ. Nhìn lại, cảnh sát quả là bất lực. Ván này thua nhục nhã quá, đến con át chủ bài cũng bị đối phương biết tổng. Mai sau đi đứng thế nào, con thấy thực sự mờ mịt.”

Không ngờ vừa được đi đầu đến tổ trọng án Du Tiêm đã gặp phải vấn đề nan giải. Đội nghiệp vụ đặc biệt không tìm ra bằng chứng Cường buôn bán ma túy, tin tức trong tay tổ phản hắc không đủ sức vạch tội hắc hổ, tổ trọng án cũng chỉ đi đầu tra được mấy đầu mối bán tin đã tử vong vì sốc thuốc và vài nghệ sĩ bị bắt cóc hành hung. Trừ phi thân tín của Cường hoặc thành viên

đầu não nắm rõ hoạt động trong Hồng Nghĩa Liên chịu đứng ra làm chứng, còn không Cường vẫn sẽ một tay che trời, làm ông vua ngầm của Du Tiêm.

“Chớ nóng vội, con vừa lên làm đội trưởng, cứ từ từ học hỏi rồi đi đầu lĩnh cho phù hợp. Đừng để cấp dưới thấy con hoang mang. Đến người đứng đầu còn mất niềm tin thì cấp dưới biết theo ai.” Quan vỗ vai học trò, “Với lại, câu cá lớn cần kiên nhẫn, chưa thấy dấu hiệu cắn câu vẫn phải bình tĩnh chờ đợi, quan sát kỹ mặt nước, bắt lấy cơ hội vọt qua trong chớp mắt...”

“Có cơ hội đó đã tốt.” Lạc cười cay đắng. “À mà, đừng nói chuyện của con nữa, thầy dạo này công việc thế nào?”

“Tạm tạm, hỗ trợ đi đầu tra cho mấy chỗ như CIB, Phòng O⁽¹⁹⁾ với Phòng Điều tra Tội phạm ma túy ấy mà.”

Năm 1997, sau khi nghỉ hưu, Quan làm cố vấn đặc biệt cho ngành cảnh sát, trên danh nghĩa là thuộc quản lý của CIB, nhưng thực tế cứ phòng ban hay phân khu nào cần là ông lại hỗ trợ. Về lý thuyết, ngành cảnh sát không ký hợp đồng với nhân viên ngoài 55 tuổi, nhưng vì Quan có khả năng suy luận và phá án phi thường, nên cấp trên mong ông tiếp tục giúp đỡ ngành với tư cách cố vấn.

“Phòng Điều tra Tội phạm ma túy của Bộ chỉ huy cũng tìm đến thầy sao? Có tin gì cho con biết với ạ?”

Khi xảy ra những vụ án nghiêm trọng liên khu vực hoặc có yếu tố nước ngoài, hoặc khi cảnh sát địa phương đi đầu tra không hiệu quả, các phòng ban của Bộ chỉ huy sẽ xắn tay vào cuộc. Lạc biết, muốn với tới Bộ chỉ huy, vẫn phải đi qua phân khu Du Tiêm và Sở cảnh sát Tây Cửu Long, nếu không có “tay trong” như thầy thì đừng hòng biết các nhân vật cấp cao ở đó đang làm gì. Suốt ba năm làm chân chạy việc ở CIB, anh cũng chỉ làm theo chỉ thị, nghe ngóng được thông tin bên ngoài mà thôi.

“Con biết luật mà, thầy không được để lộ thông tin của các phòng ban khác, trừ khi phán đoán của thầy có ích cho việc đi điều tra.” Quan cười mũ lười trai. Chiếc mũ màu đen, quanh mép mòn xác xơ, trên vành mũ bên phải thêu hình bia ngấm nho nhỏ màu xám. Ông cào mái tóc muối tiêu, vừa cười vừa bảo, “Con cũng đâu muốn thầy kể cho Tiểu Lưu mấy lời than vãn của con, đúng không?”

Lạc cười trừ. Chỉ huy Lưu đứng đầu Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Tây Cửu Long, là cấp trên của cấp trên anh. Chẳng may có gì không hay lọt đến tai ông, thì anh chỉ còn nước cuốn gói.

“Về thôi.” Quan đứng dậy, tay trái đấm vài cái vào lưng, “Thầy mà về muộn quá, cô con lại cần nhần. Nếu bà ấy biết thầy đã đau khớp còn uống bia, thì cũng cầu nhàu như vậy thôi. Tiểu Minh, con đừng nghĩ nhiều nữa, cơ hội rồi sẽ đến.”

“Dạ.” Lạc đành gật đầu. Từ năm ngoái, anh đã nhận ra thầy già thật rồi. Trước đây, ngoài mái tóc pha sương, anh chưa bao giờ nghe thầy than vãn về sức khỏe. Anh cũng biết vì sao cảnh sát nghỉ hưu sớm hơn các nghề khác, một trong nhiều nguyên nhân là do phải chịu áp lực thể xác lẫn tinh thần hơn hẳn người thường. Họ thường xuyên đối mặt với sống chết, lúc nào cũng phải rèn giũa thể lực như tôi gang luyện thép. Với người đã bốn, năm mươi tuổi, cuộc sống như thế khác nào đày đọa.

Nhà Quan Chấn Đặc nằm ở phía Tây đường Prince Edward, đi bộ từ sân vận động Macpherson chỉ mất hơn mười phút. Còn Lạc ở đảo Hồng Kông, hôm nay không lái ô tô nên phải bắt xe buýt mini về nhà.

“Gặp sau nhé.” Quan đội mũ, chống gậy chậm rãi đi về phía phố Argyle.

Hai người tạm biệt xong, Lạc cuốc bộ theo hướng đường Nathan. Khi tới gần phố Sơn Đông, anh thấy một chiếc xe buýt mini ghi biển Shau Kei Wan đảo Hồng Kông đang đỗ bên vệ đường, bèn bước lên. Trên xe chỉ có ba hành khách, tài xế ngồi ở ghế lái đọc tạp chí, chờ đủ mười sáu người mới chịu đi. Radio đang phát chương trình ca nhạc, thi thoảng xen tiếng nói chuyện và cười cợt của các DJ.

Lạc nhìn qua cửa sổ, ngắm khung cảnh trên phố.

Đêm ở Vượng Giác vẫn lộng lẫy như thường lệ. Đèn neon rực rỡ sắc màu, tủ trưng bày muôn hình muôn vẻ, người đi đường nườm nượp qua lại, khác nào một thành phố không ngủ. Về ngoài hoa lệ kia thật giống một phiên bản Hồng Kông thu nhỏ, tức là toàn bộ sức sống dựa trên kinh tế tiêu dùng. Có đi đâu nên tảng này không bền vững như mọi người vẫn tưởng.

Vài năm gần đây, tỉ lệ thất nghiệp tăng lên, tăng trưởng kinh tế chững lại, chính phủ quản lý thiếu hiệu quả, vỏ bọc phần hoa bị bóc trần gần hết. Vượng Giác như cỗ máy vận hành không ngừng nghỉ, thiêu đốt tiền bạc cả ngày lẫn đêm. Các kiểu đốt tiền thông qua mua bán hợp pháp giảm đi, tạo thời cơ cho mua bán bất hợp pháp xen vào.

Lạc nghĩ, sau khi nuốt trọn thị trường Du Tiêm, Cường sẽ vươn tay sang Vượng Giác. Mấy năm nay, các thế lực ở Vượng Giác hỗn loạn cùng cực, Cường mà nhảy vào, chắc sẽ dùng những mưu đồ độc ác hơn nữa để tiêu diệt đối thủ, chiếm lĩnh thị trường thuốc phiện...

“Sau đây mời quý vị lắng nghe một ca khúc mới! Bài hát *Baby baby baby* của Candy Dĩnh. Album sẽ trình làng vào ngày 30 tháng này...”

Lạc không khỏi nảy sinh ác cảm. Mặc dù đoạn nhạc trên radio có tiết tấu nhẹ nhàng vui tươi, chất giọng của ca sĩ lại ngọt ngào, nhưng anh vẫn

thấy ghê sợ. Cô gái trẻ tên Đinh này cũng thuộc công ty Tinh Dạ của Tả Hán Cường.

Giờ đây, tiếng hát chỉ như lớp đường trắng óng ánh, phủ lên phần thịt thối đen đầy dòi bọ bên dưới mà thôi.

Đã hơn một tuần trôi qua kể từ chiến dịch Rắn Nưa.

Lạc viết báo cáo rồi trình lên cho chỉ huy Lưu xem xét. Đúng như Quan dự đoán, họp kiểm điểm xong, không có bất cứ trường hợp xử phạt nội bộ nào. Mặc dù Lạc tự thấy mình khó mà giải trình ngọn ngành nguyên nhân thất bại, nhưng ít ra đội của anh không bị khiển trách. Trong khoảng thời gian này, Lạc không đề cập dưới thấy mình chán chường, thậm chí còn thường xuyên động viên, “Lần này không may, lần sau cố gắng hơn là được.” Bởi vậy, các thành viên đều thêm tin tưởng người đội trưởng trẻ tuổi mới nhậm chức.

Tổ trọng án chủ yếu phụ trách các vụ giết người, gây thương tích nghiêm trọng, bắt cóc, xâm phạm tình dục và cướp có vũ trang. Diệt trừ xã hội đen là trách nhiệm của tổ phản hắc. Điều tra buôn bán ma túy là nhiệm vụ của đội nghiệp vụ đặc biệt. Cho nên, Lạc tạm gác Cường với Hồng Nghĩa Liên sang một bên, tập trung xử lý công việc trước mắt. Tổ trọng án đang có cả tá vụ án chưa đi điều tra ra, công tác văn thư cũng chất đống, nên thành viên trong tổ thường xuyên phải tăng ca. Để giảm bớt gánh nặng cho tổ trọng án, các vụ án nhỏ đều đã được giao cho đội truy bắt. Dù vậy, ở chốn thành thị đất chật người đông này, công việc của cảnh sát hình sự vẫn chẳng bao giờ ngớt.

“Sếp nghe tin chưa?” Giọng Cát vang lên giữa văn phòng tổ trọng án. Cát là cấp dưới của Lạc. Thấy đội trưởng vừa về đến văn phòng, cậu liền đặt báo. Lúc này là 8 giờ sáng.

“Tin gì?” Lạc vừa hỏi vừa bước vào phòng làm việc riêng, đặt cặp xuống.

Cát đến đứng tựa cửa, “Tối qua Dương Văn Hải bị hành hung tại một sàn nhảy ở đường Granville.”

“Ai cơ?” Lạc cố nhớ lại, chỉ thấy cái tên lạ hoắc.

“Dương Văn Hải, cậu diễn viên mới nổi gần đây ấy.”

Lạc ngẩn người nhìn Cát, vừa bực mình vừa buồn cười, nét mặt như muốn nói “Tôi có phải phóng viên giải trí đâu mà biết Dương Văn Hải là ai”.

“Sếp không biết Hải cũng không sao, nhưng có khả năng vụ này sẽ về tay chúng ta.” Cát tiếp lời.

“À, đường Granville thuộc phạm vi quản lý của mình nhỉ, nạn nhân lại là nhân vật công chúng, chúng ta xử lý là đúng rồi... Nghệ sĩ bị hành hung à, thế nào đám phóng viên giải trí cũng tọc mạch cho mà xem. Mấy người đó chẳng có chừng mực gì cả...”

“Không phải vậy. Hải không báo cảnh sát, đây chỉ là tin đồn thôi.”

Lạc sẫm soi Cát với vẻ khó hiểu, “Chỉ là tin đồn? Nghệ sĩ uống say rồi gây chuyện có gì mới mẻ, nếu đã im ỉm như vậy thì tổ trọng án đào đâu ra lý do để can thiệp?”

“Không phải uống say rồi gây chuyện, mà là bị chặn đường hành hung. Bọn xã hội đen làm.”

Nghe đến đây, Lạc vỡ lẽ, “Tả Hán Cường?”

“Chắc vậy ạ.” Cát bĩu môi, “Hai tuần trước, Hải gặp ca sĩ Đường Dĩnh tại buổi tiệc cá nhân đón giao thừa ở sàn nhảy Jays Disco, đường Quảng Đông. Đường Dĩnh 17 tuổi, là...”

“Ca sĩ trực thuộc Tinh Dạ, cái này thì tôi biết.”

“Vâng, Hải tình cờ thấy Dĩnh ở sàn nhảy, hình như hôm đó cậu ta uống hơi nhiều, trong lúc say đã giở trò với cô ca sĩ, hai người đôi co một hồi thì Dĩnh đẩy cậu ta ra, thế là cậu ta chửi một tràng, hết ‘con điếm thối tha’ lại ‘món đồ chơi rách của Tả Hán Cường’. Dĩnh vội vàng rời đi. Tuần trước, *Tuần báo 8* đã đưa tin độc quyền về chuyện này, nội dung thêm mắm dặm muối bao nhiêu thì không biết.”

Tuần báo 8 là tờ báo lá cải chuyên đưa tin giật gân, toàn phóng đại sự việc, nam nữ nghệ sĩ ngồi cùng bàn ăn cũng biến thành gian phu dâm phụ, cực kì giỏi nêm nếm cho bài vở thêm phần màu sắc.

“Dĩnh bèn về kêu ca với ‘chồng’, sau đấy Cường sai người dạy cho thằng nhóc kia một bài học?” Nghe đâu Cường tuy độc thân nhưng lại dạn dĩ với tất cả nữ nghệ sĩ và người mẫu trong công ty, muốn được boss lăng xê thì phải hiến thân trước.

“Chắc là vậy rồi.”

“Hải chọc ghẹo Đường Dĩnh từ tận hai tuần trước, tại sao đến giờ Cường mới ra tay?”

“Hải đi Thượng Hải quay phim, vừa về được hai hôm.”

“Thế à...” Lạc ngồi xuống, khoanh tay trước ngực rồi hỏi, “Cậu ta bị thương nặng không?”

“Nghe bảo không nặng lắm, nhưng khuôn mặt đẹp đầy vết bầm tím, trên người cũng dính mấy đòn.”

“Không đi viện à?”

“Dạ không.”

“Cậu ta không báo cảnh sát, có khi thâm tâm cũng biết lý do rồi.”

“Chắc vậy ạ.”

“Thế thì chúng ta đâu có việc gì để làm.” Lạc nhún vai cười trừ, “Hải không bị đánh chết, nên chúng ta không thể đi đầu tra. Dù dư luận xôn xao khiến cảnh sát phải vào cuộc, thì như thường lệ, chắc cũng chỉ tóm được mấy tên nhãi nhép của H ồng Nghĩa Liên. Trong khi ấy Cường vẫn ra vẻ vô tội, có khi còn ép Hải cùng đi ăn bữa cơm, chụp mấy tấm hình thân tình đăng lên tạp chí, giả đồ s ự việc chẳng liên can đến mình.”

Cát cau mày, “Không đâu ạ, lần này có hơi khác, chưa biết chừng sẽ thành rắc rối lớn.”

“Tại sao?”

“Câu chuyện cũng mới lan truyền sau khi Hải bị hành hung chứ chưa được xác minh, nhưng nếu là thật, sự việc sẽ không êm xuôi như những lần trước...” Cát dừng một lát rồi nói, “Hải là con ngoài giá thú, bố cậu ta họ Nhậm.”

Lạc cứng người, mắt chiếu thẳng vào Cát, “Nhậm Đức Nhạc? Nhạc gia?”

Cát gật đầu.

Lạc gõ tay phải lên trán, ngả người ra ghế. Đúng là rắc rối to. Nhạc đã có hiềm khích với Cường từ lâu, nay con mình bị kinh địch đập cho một trận, không khéo lại đáp trả bằng vũ lực cũng nên.

“Bên Hưng Trung Hòa có phản ứng gì chưa?”

“Tạm thời thì chưa. Nhưng em đã nhắn với tổ tình báo rồi, thấy động là họ sẽ bắn tin cho mình ngay.” Cát gãi gãi má, “Phòng bệnh hơn chữa bệnh mà. Nếu được, tốt nhất nên ngăn chặn trước khi hai phe gây chiến, hoặc là nhằm lúc bắt đầu ẩu đả thì xông tới tóm gọn cả đám.”

Lạc gật gù. Cát ở tổ trọng án đã nhiều năm, kinh nghiệm phong phú, làm việc lại chu đáo tỉ mỉ. Giữa mớ rắc rối đổ lên đầu anh từ khi làm đội trưởng, việc có được một cấp dưới như Cát đúng là niềm an ủi dù nhỏ bé.

“Thật ra,” Cát trầm tư. “Với tính cách của Nhạc, khả năng hai bên xung đột trực diện là khá thấp. Mấy năm gần đây ông ta có ý rút khỏi giang hồ, quân số của Hưng Trung Hòa sụt giảm liên tục. Nếu chẳng may đánh nhau thật, Hồng Nghĩa Liên sẽ thắng to.”

“Nhưng con trai mình bị khinh thường như thế, cục tức này dễ gì nuốt trôi.”

“Chưa chắc. Năm xưa bị đá khỏi ghế thủ lĩnh, Nhạc gia vẫn chấp nhận chịu nhục vì đại cục đó thôi.” Cát trở tấm hình Nhậm Đức Nhạc ghim trên bảng họp trong phòng Lạc, “Ông ta là người của lớp xã hội đen cũ, không cấp tiến như Cường đâu.”

Lạc dùng ngón cái trở mấy cái tên ở dưới bức hình, “Cứ cho là Nhạc nhin được, nhưng chưa chắc đàn em của ông ta không ra mặt đòi lại thế diện cho đại ca.”

“Cũng có thể. Chuyện đó mà xảy ra thì sẽ khó đề phòng hơn việc hai phe choảng nhau trên phố, chỉ sợ...”

“Chỉ sợ có kẻ bất ngờ tấn công Cường, làm liên lụy đến người vô tội?” Lạc tiếp lời.

“Vâng.” Cát gật đầu. “Không cần biết thành hay bại, cứ xô xát nơi công cộng là loạn rối. Cường có lớp vỏ bọc doanh nhân, nếu có kẻ ngang nhiên tấn công hắn, người dân sẽ nghĩ cảnh sát vô dụng, để xã hội đen ngày càng hoành hành.”

“Lát nữa tôi sẽ thông báo chính thức cho tổ tình báo. Bây giờ cậu lập hồ sơ vụ này đi, nhắc cho cả Mary nữa, hai người đảm nhận việc theo dõi tình

hình Hồng Nghĩa Liên với Hưng Trung Hòa, xác minh luôn tin đồn cậu vừa bảo. Hi vọng lần này chúng ta sẽ chiếm thế chủ động.”

“Vâng, thưa sếp.” Cát đứng nghiêm tỏ ý nhận lệnh, đang định quay đi thì chợt nhớ ra một chuyện, “Không chừng để người của Hưng Trung Hòa ra tay trước lại hay. Dù sao cũng đã hết cách với Cường, chúng ta cứ tọa sơn quan hổ đấu, hưởng lợi sau cùng, thế chẳng phải càng rảnh rang sao?”

“Tôi muốn xẻ thịt lột da Cường, nhưng nếu phải mượn tay xã hội đen, thì chúng ta đã uống công làm cảnh sát. Chưa kể, chẳng may hai bên nổ súng làm bị thương trẻ con qua đường, chắc cả đời tôi cũng không thể tha thứ cho mình.”

“Vâng, sếp nói phải.” Cát đứng nghiêm lần nữa, giờ tay chào đúng nghi thức rồi ra ngoài.

Thật ra, Lạc có nghĩ đến biện pháp mà Cát nói. Để trai cò đánh nhau, cảnh sát không mất con tốt nào, ng ồi làm ngư ông đắc lợi, quả là lý tưởng. Nhưng nếu ân oán của thế giới ngầm nổi lên bề mặt xã hội, đi đâu này đối với cảnh sát lại là lợi bất cập hại.

Dù dưới đáy ao có bao nhiêu bùn đất, miễn sao không khuấy nó lên, thì mặt ao vẫn trong suốt như gương. Muốn nạo vét bùn, phải cẩn thận đào từng chút một, mạnh động chỉ làm nước vẩn đục, càng gây tổn hại tới môi trường sinh thái vốn có trong ao.

Hôm sau, tổ tình báo gửi tin lại. Đúng là hai tuần trước Dương Văn Hải chọc ghẹo Đường Dĩnh ở sàn nhảy. Đúng là cậu ta bị chặn đường hành hung. Vấn đề mấu chốt, Hải có phải con riêng của Nhạc không, cũng đã được xác minh.

Cát đưa cho Lạc báo cáo chi tiết. Dương Văn Hải, 22 tuổi, con của Nhậm Đức Nhạc h ồi 43 tuổi với một bà chủ hộp đêm họ Dương. Hải do một tay mẹ nuôi dạy, hiếm khi gặp mặt bố. Nhạc không hề dùng thế lực xã hội đen để nâng đỡ con trai trong làng giải trí, nên quan hệ giữa hai người vẫn chưa công khai. Hải nổi lên nhờ vai nam phụ trong bộ phim điện ảnh chiếu năm ngoái, từ đó liên tục đắt sô, mới đóng bốn bộ phim đã được ca tụng là ông hoàng màn bạc thế hệ mới.

Sau vụ dẫn dắt Hải, cả H ồng Nghĩa Liên lẫn Hưng Trung Hòa đều không có động thái bất thường. Các chỉ điểm không tìm được tin tức gì đặc biệt, nhưng nghe phong thanh Nhạc gia đã hạ lệnh cấm đàn em tự ý hành động. Ông ta bảo sẽ đích thân đáp trả ân oán với Cường, kẻ nào ra tay trước là không nể mặt ông ta. Đúng như lời Cát, Nhạc là một đại ca giang hồ giỏi nhẫn nhịn.

Lạc mở tập tài liệu khác, là thông tin cá nhân của Đường Dĩnh. Ba năm trước, Dĩnh gia nhập Công ty Giải trí Tinh Dạ, khoảng giữa năm ngoái bắt đầu được lăng xê nhờ giọng ca ngọt ngào và thân hình xinh xắn, khiến bọn trai tơ say như điên đảo. H ồ sơ không nói rõ quan hệ giữa nữ ca sĩ và Cường, nhưng theo Lạc, cô gái này chẳng khác gì bọn người nằm dưới đáy thế giới ngầm. Đám bất lương non nớt kia hăm hở dốc sức làm việc cho băng nhóm, vận chuyển ma túy, cãi vã ẩu đả, mối lái dắt khách, ước ao bò lên địa vị cao hơn, nhưng đâu biết mình chỉ là đối tượng để bóc lột lợi dụng. Dĩnh thì bán thân xác và tuổi xuân cho ông chủ, mong mỗi trở thành đại minh tinh, thực chất chỉ là con gà đẻ trứng vàng trong tay Cường. Hướng đi khác nhau, nhưng cách thức và kết cục đều giống nhau.

Ngày 20 tháng Giêng, bốn ngày sau vụ “dạy dỗ” Hải, tổ tình báo vẫn không nhận được tin gì mới. Lác đác có vài tạp chí giải trí đưa tin Hải bị hành hung. Vì đã có tấm gương tày liếp, không tờ báo nào ghi rõ tên chủ

mưu, chỉ mập mờ rằng chắc Hải đã làm mêch lòng một nhân vật quyền lực trong giới, nên tự làm tự chịu... Lạc đọc mà thở phào, báo chí đã không phơi bày thông tin chấn động nhất: thân thế của Hải.

Tuy hiện tại trời yên biển lặng, Lạc vẫn chẳng an tâm. Anh quyết định gọi cho thầy, thử bóng gió vu vơ xem có nghe ngóng được gì không.

“Tiểu Minh hả? Sao lại rảnh thế, không bận gì à?” Đầu dây bên kia vang lên giọng ông Quan.

“Một chút thôi ạ.” Lạc cố tỏ ra tự nhiên, “Con gọi để hỏi thăm, nhân tiện, tuần sau thầy có thời gian thì mình đi ăn bữa cơm.”

“Độ này thầy đang bận vụ tập đoàn mại dâm quận Loan Tề, liên quan đến tổ chức dụ dỗ bắt cóc thiếu nữ ở đại lục, lừa các cô gái trẻ lên thành phố kiếm việc làm rồi dùng vũ lực ép họ bán thân. Tuần sau e là không rồi... chẳng phải con cũng đang bận vụ hành hung con trai Nhạc gia à?”

Chà, không ngờ thầy đánh đúng ngay trọng tâm. Thế thì mình cứ việc thuận đà, hỏi thẳng cho nhanh.

“Dạ phải... Thầy có biết tin gì không ạ? Chẳng hạn vụ này do ai làm?”

“Tám chín phần là người của Cường.” Quan thẳng thắn kết luận.

“Con cũng đoán thế. Nhưng rắc rối ở chỗ, có khả năng hai bên sẽ quyết một trận sinh tử. Con không muốn khu vực mình quản lý xảy ra ám sát hay thanh toán tập thể.”

“Con yên tâm, năm năm trước còn khó đoán chứ bây giờ Nhạc sẽ không ra tay tùy tiện, để thuộc hạ đâm đầu vào chỗ chết chỉ vì con mình đâu. Nếu khiêu chiến, Hưng Trung Hòa sẽ phải lấy một địch mười, làm gì có ông trùm nào ngốc thế.”

“Liệu ông ta có sai đám tay chân đi xử lý Cường không ạ?”

“Dù là xã hội đen hay xã hội trắng, trừ phi cần chắc nhờ tận gốc bẻ lũ Hồng Nghĩa Liên, không thì ai dám động vào một cọng tóc của anh Cường?”

“Thật ra con có một thắc mắc.” Lạc hỏi, “Có khi nào ngay từ đầu Cường đã biết Hải là con riêng của Nhạc gia?”

“Ý con là, hẳn biết rõ cậu diễn viên kia là con Nhạc nên mới cố tình cho một trận?”

“Vâng.”

“Không. Cường chưa từng bận tâm đến chuyện gia đình người khác. Hẳn sẽ không để ý mấy tiêu tiết đó đâu.” Quan phủ định, “Vớ lại, nếu biết rõ người ta là con ông trùm phe đối địch, sao còn cố tình gây sự?”

“Để dần mặt? Làm giảm uy tín đối phương?”

“Hải đâu phải người của Hưng Trung Hòa, đánh cậu ta chẳng lợi lộc gì cho Hồng Nghĩa Liên. Huống chi, lần này Hải chọc ghẹo Dĩnh trước, ‘kẻ vô lễ là đồ đê tiện, đánh chết cũng không oan’. Nhạc không ra tay chắc cũng vì lý do này. Y như những lần trước, giới nghệ sĩ có ai trót đại đắc tội với anh Cường, đâu bị hắn sai người dạy bảo đấy thôi.”

Lạc thấy thầy nói chí lý, nhưng vẫn bứt rứt không yên.

“Tức là, thầy cho rằng chuyện này kết thúc ở đây ạ?”

“Chắc... Thôi được, không giấu con nữa, Phòng Điêu tra Tội phạm ma túy của Bộ chỉ huy đã sờ đến Nhạc rồi, họ nắm trong tay bằng chứng đủ mạnh để kết tội ông ta.” Tút... tut... “A, thầy có điện thoại, chúng ta nói tới đây thôi. Còn chuyện ăn cơm thì liên lạc sau nhé.”

Lạc chưa kịp chào thì Quan đã cúp máy.

Tin tức vừa r ồi của ông làm anh hoang mang. Phòng Đi ều tra Tội phạm ma túy định đối phó với Nhạc? Nhằm lúc Hưng Trung Hòa bị H ồng Nghĩa Liên chèn ép để ra tay trước, tranh thủ ra oai với dân? Nhưng nếu Hưng Trung Hòa tan rã, người được lợi lớn nhất chẳng phải Cường sao?

Lạc lắc đầu, cổ xua tan mấy suy nghĩ đó. Tổ trọng án không phải đội nghiệp vụ đặc biệt hay tổ phản hắc, nhiệm vụ của họ là giữ gìn trật tự trị an, chống lại tội phạm nghiêm trọng. Dù Hưng Trung Hòa có bị tiêu diệt hay không, công việc của tổ trọng án vẫn là hạn chế mức độ nguy hiểm của các vụ án ngày càng gia tăng, tránh để cuộc sống của người dân bị đảo lộn. Còn việc quét sạch ma túy, bắt gọn trùm xã hội đen đã có các đ ồng nghiệp lo. Trong ngành cảnh sát, nhất thiết phải tin tưởng đ ồng nghiệp.

Ngày 22 tháng Giêng, sáu ngày sau vụ hành hung Hải, linh tính của Lạc đã ứng nghiệm. Quả nhiên sự việc diễn biến theo chiều hướng vô cùng phức tạp.

Sáng hôm ấy, tổ trọng án nhận được chiếc CD không đề tên, vỏ ngoài viết: Tôi chỉ là một phóng viên nhát gan, sợ rước họa vào thân.

Trong CD là đoạn băng dài ba phút hai mươi tám giây, ghi lại quá trình tấn công một người tay không tấc sắt.

Người đó không phải Tả Hán Cường, mà là Đường Dĩnh.

Cát gõ lên cánh cửa để mở, “Sếp, có một bức thư khả nghi.”

Lạc rời mắt khỏi tập tài liệu đang đọc dở, ngẩng lên hỏi lại, “Thư khả nghi?”

“Vâng, em nghĩ anh ra ngoài này xem thì hơn.”

Trong văn phòng, cấp dưới đang tụ tập trước bàn làm việc của Cát. Giữa bàn đặt một chõng thư, trên cùng là túi hồ sơ màu vàng đất khô A5. Mặt ngoài ghi “Gửi thanh tra Lạc tổ trọng án Du Tiêm” bằng bút dạ bảng màu đen, nét chữ rất ầu.

“Không có dấu bưu điện, không được gửi qua bưu cục.” Cát nhận xét.

Đối mặt với bưu phẩm không rõ nguồn gốc, các thành viên tổ trọng án ắt phải cảnh giác. Nhưng nhìn kích cỡ và độ dày túi thì không giống vật gây cháy nổ. Lạc rón rén nhấc lên, sờ thử bề mặt, hình như là đĩa CD. Anh thận trọng bóc băng dính dán nệm túi, đề phòng bên trong có vật gây hại như dao lam hay bột chứa nha bào bệnh than.

Trong túi có độc một chiếc CD vỏ giấy đề dòng chữ “Tôi chỉ là một phóng viên nhất gan, sợ rước họa vào thân,” viết ngoáy như thể nhấn lại trong lúc gấp gáp, giống nét chữ trên túi hồ sơ.

Mary thò đầu nhìn dòng chữ rồi hỏi, “Báo án nặc danh ạ?”

“Có thể.” Lạc rút CD ra, quan sát kỹ càng hai mặt. Chỉ là một chiếc CD-R thông thường ngoài thị trường, mặt trên không có kí hiệu gì, mặt dưới cũng sạch trơn, không một dấu vân tay.

“Cát, cậu khá thạo máy tính đúng không?” Lạc đưa đĩa CD ra, Cát nhận lấy rồi bỏ vào ổ đĩa máy tính.

“Có đúng một tệp tin.” Cát trở lên màn hình, cửa sổ File Explorer hiển thị tệp tin “movie.avi”, thời gian lập là 6 giờ 32 phút sáng nay.

“Mở ra xem.” Lạc nói.

Cát mở phần mềm chạy clip, kéo thả tệp tin vào. Góc dưới cửa sổ phần mềm hiển thị đoạn băng dài ba phút hai mươi tám giây.

Mở đầu clip là một màu đen kịt, hai giây sau mới thấy hình con phố. Trời tối, hai đầu phố vắng tanh, chỉ thấy hàng rào công trường với mấy ngọn đèn đường. Không có chiếc xe hơi nào chạy qua, chỉ có bóng lưng ai đó trên vỉa hè.

“Chỗ này chắc là đường Jordan gần phố Ferry, phía trước là khu lấn biển.” Mary trở vào một góc màn hình. Dọc đường Jordan về phía Tây là khu đất lấn biển thuộc Tây Cừ Long, nối liền với nhiều nơi như đường hầm Cảng Tây⁽²⁰⁾ và ga Cừ Long của tuyến tàu điện ngầm Đông Dũng. Khá nhiều công trình đang thi công ở đây, dự kiến sẽ trở thành khu đô thị sầm uất. Tồn thân của khu lấn biển là bến phà đường Jordan, từng là một trong những đầu mối giao thông tập nập nhất Cừ Long.

“Cát, không có tiếng à?” Lạc hỏi.

“Có mỗi hình thôi ạ.” Cát ấn vào mục nội dung chi tiết của tệp tin, không thấy ghi t ãn số âm thanh.

Người quay phim hình như đang theo dõi ai đó, nên chỉ tập trung ống kính vào bóng lưng duy nhất trên vỉa hè. Đó là một cô gái mặc áo khoác rộng, vai đeo túi xách khỏ to, đầu đội mũ len. Mái tóc thẳng dài, đen mượt, dáng người t ãn thước. Cô chậm rãi tiến bước. Vì ánh đèn đường ngả vàng nên không nhận rõ quần áo cô màu gì.

Trương, một tay trẻ tuổi, cất giọng đùa cợt, “Chẳng lẽ là phim người lớn quay trộm?”

Lạc đang định mắg cậu ta mấy câu thì cô gái trong đoạn băng thành linh đứng lại, quay đầu nơm nớp nhìn sang trái. Hình như có tiếng động nào khiến cô giật mình.

Nhác thấy khuôn mặt trông nghiêng của cô, Lạc nghe máu xộc lên não, cứ như đoán trước được chuyện sắp xảy ra.

“Đường Dĩnh!” Cát bật kêu.

Mọi người chưa kịp hiểu đầu của tai nheo ra sao, trong clip Dĩnh đã có cảnh chạy thực mạng, rồi mất hút sau góc phố bên phải. Người quay phim có vẻ hết hoảng, ống kính rung lắc một hồi thì dừng lại ở bên trái. Bốn gã đàn ông bịt khẩu trang, đội mũ lưới trai, đeo găng công nhân, cầm gậy thép với dao bổ dừa hầu bưng bưng sát khí đuổi theo Dĩnh, chạy từ trái sang phải khung hình. Ống kính dừng lại một giây rồi rung mạnh, đến góc phố mới lại chĩa về bên phải.

Bốn gã đàn ông rẽ ngoặt, bám sát không rời. Một tên lùn cầm gậy thép nhanh chân dẫn đầu, túm lấy cổ áo Dĩnh, toan xô ngã cô. Cô gái bất ngờ thúc mạnh cùi chỏ vào mặt kẻ đó, làm gã giật mình, lão đảo ngã ra đất, tay trái che khẩu trang. Dĩnh hít được gã ra, nhưng lại chậm mất mấy bước chân, ba tên kia chỉ còn cách vài mét.

Con phố vẫn vắng ngắt, cuối vỉa hè là đường cụt, bên trái là cầu bộ hành, Dĩnh lao nhanh về phía bậc thang để lên cầu. Người quay phim giữ khoảng cách nhất định, nhưng góc quay vừa hay lại thu rõ bóng Dĩnh.

Vừa chạy vừa leo, mặt cô gái méo mó khiếp đảm như đang vật lộn với cái chết. Cô suýt vấp ngã, nhưng vẫn quờ quạng bầu lấy bậc thang, quáng quàng chạy lên. Túi đeo vai đã biến mất, hẳn là rơi lúc cô ngoặt rẽ đột ngột. Có đi đâu, Lạc không để ý lâu đến chi tiết đó, bởi chỉ vài giây sau, mấy gã kia đã nhảy vọt lên cầu thang, chuẩn bị tóm lấy cô gái yếu ớt không có gì tự vệ.

Năm người chạy lên cầu, khuất dạng sau cột trụ. Clip không có âm thanh, làm các cảnh sát sốt ruột dán mắt vào màn hình, chờ người quay phim bám theo. Nhưng hình ảnh chiếu đến gần bậc thang thì dừng lại, không lên trên nữa.

“Tại sao không đi tiếp?” Mary nôn nóng hỏi.

Cát chẳng buồn quay đầu, dăm dăm nhìn đoạn băng, suy đoán, “Chắc là... người quay phim gặp chuyện gì phân tâm?”

Ống kính không theo lên cầu mà chuyển hướng sang bên cạnh. Khung cảnh rõ mồn một khiến ai nấy đầu giật bắn.

Một vật thể nằm cuối vỉa hè cạnh cầu bộ hành. Mới đầu mọi người còn chưa ý thức được đó là gì. Kể cả khi trèo lên nó là chiếc áo khoác vừa rộng vừa dài, cả tổ trọng án vẫn khó lòng liên tưởng vật thể đó với “Đường Dĩnh”. Cô nằm sấp với tư thế quái dị, hai tay chống đất theo góc độ kì quặc, một chân gập lên cạnh eo, cái mũ len xộc xệch, mái tóc dài rũ rượi che phủ phần đầu ngoẹo hẳn sang bên, chất lỏng sẫm màu từ từ lan rộng khắp mặt đường.

Rùng rợn hơn cả, thân thể co quắp ấy còn giật giật thêm mấy hồi mới bất động hẳn.

“Cô... cô ấy ngã xuống ư?” Trương thốt lên kinh hãi.

Cát cố nén nỗi bất an, ngập ngừng đoán, “Có lẽ là... bị đẩy xuống?”

Cầu bộ hành cao xấp xỉ tòa nhà ba tầng, nếu ngã chúi đầu, nửa thân trên tiếp đất trước thì có thể sẽ tạo ra bộ dạng đáng sợ như vậy. Đầu còn va đập mạnh thì chín mươi phần trăm là chết.

Lạc đoán, ban nãy người quay phim dừng lại vì chợt nghe thấy tiếng động lớn, chính là tiếng Dĩnh rơi từ trên cầu xuống.

Ống kính hướng lên trên, cạnh lan can có hai tên nhòai người ra nhìn, một tên vẫn cần gây thếp. Trong tích tắc, tình tiết tiếp theo cũng gay cấn không kém. Một trong hai tên trên cầu quay đầu nhìn thẳng vào ống kính, rồi lùi ra sau lan can.

“Thôi xong.” Cát bất giác bật thành tiếng.

Ống kính đột nhiên rung giật dữ dội, cảnh vật thay đổi liên tục hết lên trời xuống đất, lại sang đèn đường và cầu bộ hành, mờ hồ lẫn lộn. Lạc biết, người quay phim bị đám côn đồ phát hiện nên hốt hoảng bỏ chạy, không kịp đóng máy. Khoảng nửa phút sau, đoạn băng chiếu hình bên trong xe hơi. Nhìn qua cửa sổ xe ở góc màn hình có thể đoán ra, người quay phim đã chạy về xe, may mắn thoát nạn.

Bíp. Màn hình tối sầm, đoạn băng dừng ở ba phút hai mươi tám giây.

“Đường Dĩnh... bị giết rồi sao?” Mary lắp bắp.

“Cát, báo cảnh sát tuần tra lập tức phong tỏa cầu bộ hành nối giữa đường Jordan với đường Liên Tường, gọi ngay Phòng Giám định đến hiện trường. Mary ở lại văn phòng giữ liên lạc. Những người khác theo tôi.” Lạc cố kìm cơn giận, bình tĩnh ra chỉ thị. Lâu rồi anh mới cảm phần thế này. Đúng là anh chẳng ưa Dĩnh, nhưng hành vi giết người trắng trợn của bốn tên côn đồ càng không thể dung thứ.

Đoạn đường từ đồn cảnh sát ở Tiêm Sa Chủ đến hiện trường rất ngắn, chỉ mất vài phút đi xe. Ngồi trên xe, Lạc cố gắng sắp xếp những suy nghĩ rối rắm trong đầu.

“Người quay phim chắc là paparazzi của tạp chí giải trí,” anh nói. “Vì muốn kiếm tin viết bài về vụ việc của Hải nên mới theo dõi Dĩnh...”

“Rồi vô tình quay được cảnh thanh toán của xã hội đen, sợ chuốc họa vào thân nên giao đoạn băng ghi hình đó cho chúng ta?” Cát tiếp lời.

“Nhiều khả năng là vậy.” Lạc cau mày, “Đoạn băng không có âm thanh. Xem ra người này là phóng viên của báo in bình thường, muốn cắt mấy cảnh đáng giá từ clip, chỉnh sửa rồi đem đăng.”

Lạc đoán chừng, không ít tạp chí lá cải muốn đưa lên trang nhất những tin như “Dương Văn Hải bị hành hung, Đường Dĩnh hả hê làm dáng” hay “Cuộc hẹn bí mật của Đường Dĩnh và Tả Hán Cường” để tăng lượng tiêu thụ.

“Mary bảo rằng, nhân viên trực tiền sảnh không để ý chiếc đĩa lặn vào đồng hồ phẩm từ lúc nào.” Trương nghe điện thoại xong, liền quay sang báo cáo. Túi tài liệu không có dấu bưu điện, chứng tỏ người gửi cần thẳng đến đồn cảnh sát.

“Xem ra phải là phóng viên nội chính thường xuyên lui tới đồn rồi.” Cát phỏng đoán. “Có lẽ tay paparazzi kia nhờ phóng viên nội chính gửi hộ, hoặc anh ta vốn là phóng viên nội chính giờ được đi đầu sang giải trí...”

“Chuyện đó tính sau. Tìm ra người quay phim không phải nhiệm vụ hàng đầu của vụ án.” Lạc ngắt lời.

“Từ lúc xảy ra sự cố đến giờ, vẫn chưa nhận được thông báo gì về việc có người ngã từ cầu bộ hành xuống... Mấy tên côn đồ đã chuyển thi thể đi rồi sao?” Cát hỏi.

“Chưa biết. Nhưng nếu chúng đốt xác phi tang, việc đi đầu tra sẽ càng rắc rối...”

Từ lúc nhìn thấy Dĩnh trong đoạn băng, Lạc đã có linh tính chẳng lành. Nhạc hạ lệnh cấm đàn em hành động là để tự mình ra tay, đảm bảo ăn miếng trả miếng. “Cường to gan động vào con trai tao thì tao sẽ xử lý ‘con gái’ hần”. Cho Dĩnh một trận, chẳng những vẫn giữ được thể diện mà còn không gây mâu thuẫn nghiêm trọng với Cường, tạm xem như huề về lý, đây là biện pháp vẹn cả đôi bên.

Nhưng giết người lại là chuyện khác.

Bọn chúng lỡ tay sao? Ban đầu chỉ định làm Dĩnh bẽ mặt, nhưng nạn nhân lại bí quá hóa liều nên mới to chuyện?

Người của tổ trọng án đã đến hiện trường. Vì là khu vực đang quy hoạch nên xung quanh không có dân cư hay hàng quán. Một xe buýt bùng và tám cảnh sát tuần tra được cử đến bảo vệ hiện trường, nhưng cũng chẳng có người qua đường để mà cảnh giác. Mấy tay tuần cảnh ngỡ ngàng, không hiểu vì sao phải phong tỏa cây cầu bộ hành rất đông đúc thường này.

Lạc nhìn đồng hồ, 9 giờ 53 phút sáng. Thời điểm ghi tệp tin lên đĩa là 6 rưỡi sáng. Giả sử vụ án xảy ra trước bình minh, tính đến giờ cùng lắm mới là chín tiếng, hiện trường chắc vẫn còn không ít dấu vết.

Anh và Cát đi ra mạn gần cầu nơi thi thể rơi xuống, mặt đường không có vết máu nào rõ rệt. Nếu có ai cọ rửa đường, với thời tiết gió bắc thế này, sau vài tiếng là sạch bách. Anh dặn dò giám định viên rồi leo lên cầu. Không có điểm gì bất thường. Lạc và Cát đi đến nơi phỏng đoán là vị trí Dĩnh bị đẩy xuống, kiểm tra lan can xem có máu hay vết tích nào không.

“Hung thủ đầu đeo găng nên chắc không để lại dấu vân tay.” Cát nói.

“Cứ kiểm tra một lượt đi.” Lạc ngẩng xồm xuống, vừa ngẩng đầu nhìn mặt dưới lan can vừa bảo, “Dĩnh không mang găng tay, nếu tìm thấy dấu vân tay trên lan can, chúng ta có thể biết cô ấy bị đẩy hay tự trượt chân ngã trong lúc hoảng sợ. Từ đó sẽ xác định được đây là mưu sát hay ngộ sát.”

Lạc đặt bảng chỉ dẫn cạnh lan can rồi sang đầu cầu bên kia. Mặt sàn chẳng có điểm gì đặc biệt. Dĩnh sẽ không mạo hiểm nhảy qua lan can trừ phi bốn tên kia đuổi kịp, hoặc trên cầu có đồng phạm chặn đường. Bên dưới là đường cụt, con mồi chỉ còn cách leo lên cầu, đám thợ săn cho người phục kích trên đó là bắt được dễ như bỡn.

“Sếp Lạc! Thấy rồi!” Giám định viên bên dưới lớn tiếng gọi.

Lạc và Cát quay lại gần cầu. Giám định viên trở mặt đường, “Có phản ứng của máu, hơn nữa phạm vi khá rộng.” Đoạn anh ta phun dung dịch luminol, trên mặt đất liền hiện ra một mảng lớn màu huỳnh quang hình thù méo mó, diện tích khoảng 50 x 30 cm, tương ứng với vị trí nạn nhân chảy máu đầu do va đập mạnh trong đoạn clip. Giám định viên bổ sung, “Mất nhiều máu thế này, chắc bị thương khá nặng. Nếu rơi từ trên kia xuống, e là hết đường cứu chữa.”

Lạc ra lệnh, “Kiểm tra xem có vết máu khác không. Tôi cần biết sau đây nạn nhân đã bị mang đi đâu, bất kể sống hay chết.”

“Sếp!” Trương chạy vụt tới, “Phát hiện vật chứng liên quan tại đoạn đường rượt đuổi.”

Lạc theo cấp dưới đến góc phố bắt đầu đoạn phim. Cạnh đó là công trình đang thi công, lề đường có một đoạn đang sửa chữa nên chất đầy rào chắn và thép tấm.

“Chỗ này.” Trương trở cái hố sâu 1 mét bên vệ đường. Một chiếc túi xách màu trà nằm ở góc hố, cạnh vài bát phủ ống nước và đường dây điện. Kiểu dáng giống hệt túi Dĩnh đeo trong clip.

Lạc bảo cấp dưới chụp hình làm bằng chứng, rồi nhấc túi ra. Bên trong có đồ trang điểm, quà vặt, sổ tay, quần áo, di động và ví da. Lạc mở ví, rút xem chứng minh thư in đầy đủ ảnh và tên tuổi.

“Hung thủ không để ý Dĩnh đánh rơi túi giữa chừng.” Cát nói, “Trời đêm thiếu sáng, cái hố này lại tối tăm, chắc cô ấy sơ ý làm rơi khi ngoặt gấp, nhưng đang bị đuổi sát nút nên đành mặc kệ.”

Trương thêm vào, “Hoặc cô ấy quăng nó đi cho đỡ nặng.”

“Thế nào cũng được, tóm lại thứ này đã giúp chúng ta xác định danh tính nạn nhân.” Lạc nhét ví vào túi xách, móc di động ra. Cuộc gọi cuối

cùng là vào 10 giờ 20 phút tối qua, người gọi là “Công ty”, thời lượng là một phút mười hai giây. Tất cả cuộc gọi trước đó đều là của “Quản lý” và “Công ty”. Lạc mở danh bạ, chỉ thấy hai số liên lạc trên, trong máy không lưu bất là tin nhắn nào khác.

“Cát, cậu đối chiếu nhật kí cuộc gọi với công ty viễn thông đi.” Lạc đưa điện thoại cho Cát.

“Đã biết là ‘Công ty’ gọi, sao ta không đến thẳng Tinh Dạ đi đâu tra cho nhanh?” Cát bắn khoăn.

“Nếu Dĩnh xóa nhật kí cuộc gọi thì sao?” Lạc bắt bẻ.

“Dạ? Sếp cho rằng...”

“Kiểm tra cho chắc thôi.”

Lạc thấy khúc mắc, tại sao đêm hôm Dĩnh lại tới đây một mình. Khu lấn biển vẫn đang được đầu tư phát triển, xung quanh không có hộp đêm, cũng chẳng có mạng lưới giao thông đường bộ. Dĩnh là người của công chúng, muốn đi đâu thì gọi taxi hay bảo quản lý lái xe là được, sao phải một thân một mình lặn lội đến nơi hoang vắng này? Nhất định có người bí mật hẹn Dĩnh ra gặp. Nếu thế, người đó hẳn phải gọi điện cho cô.

Mọi liên lạc trong máy đều là với công ty và quản lý, nếu Dĩnh không phải loại lẩn lì cô độc, thì hẳn cô có thói quen xóa nhật kí cuộc gọi. Rất nhiều phóng viên tìm mọi cách lấy trộm điện thoại của các nghệ sĩ, khi đó nhật kí cuộc gọi và tin nhắn chính là báu vật. Ai có quan hệ mờ ám với ai, ai kẻ xấu ai với ai, tất cả đều có thể giật tít thành tin tức giải trí nóng hổi. Những nghệ sĩ cẩn thận thường có thói quen xóa mọi nội dung trong điện thoại, đây không phải đi đầu gù lù.

Kẻ nào có thể hẹn Dĩnh ra ngoài một mình lúc nửa đêm? Hơn nữa, đây lại là cái bẫy, Dĩnh vừa lộ mặt là lập tức bị tấn công.

Một cái tên vụt qua trong đầu Lạc.

Dương Văn Hải.

Nhưng nếu Hải hẹn gặp riêng, liệu Dĩnh có đi không? Cậu ta vừa bị Cường sai người nện một trận, Dĩnh phải biết cảnh giác chứ?

Trừ phi cô bị đe dọa, không đi không được.

Lạc lắc đầu, loại bỏ suy nghĩ đó. Anh thấy mình đi quá xa rồi. Hiện giờ manh mối trong tay không nhiều, phải phân tích triệt để mới đưa ra suy luận hợp lý được.

Sau một hồi thu thập chứng cứ, tổ trọng án quay lại văn phòng, một số thành viên lập tức tra hỏi những người liên quan, lấy đường Jordan làm mốc, thám thính xung quanh xem có người nào chứng kiến sự việc không. Lạc đích thân đến Công ty Giải trí Tinh Dạ. Người quản lý nói hôm nay Dĩnh không nhắn gì, chắc đang nghỉ ngơi ở nhà. Nhưng khi gọi về nhà Dĩnh mà không ai bắt máy, rồi xác nhận chiếc túi xách kia đúng là của cô, anh ta đâm ra lo lắng.

Lạc đến cư xá của Dĩnh ở quận Quan Đường, thấy nhà cửa vẫn bình thường. Dĩnh sống một mình trong căn hộ studio nhỏ, liếc mắt là bao quát hết mọi góc ngách. Nhìn đệm giường và thùng rác cũng đoán được, tối qua Dĩnh không về nhà. Nhưng quản lý lại nói đã lái xe đưa cô về từ 11 giờ đêm.

“Anh có thấy cô ấy bước vào tòa nhà không?”

“Không... Tôi chỉ dừng xe ở bãi đỗ một lát là đi luôn... Tôi thực sự không biết...” Người quản lý nhăn nhó, bộ dạng cứ như họa lớn sắp giáng xuống đến nơi. Lạc đoán anh ta đang đau đầu buốt óc, không phải vì lo cho an nguy của Dĩnh, mà vì không biết giải thích thế nào với ông chủ.

Lạc đến phòng bảo vệ cư xá, kiểm tra băng ghi hình của camera trước cửa tòa nhà và trong thang máy, xem lướt một lượt cũng không thấy bóng dáng Dĩnh. Nếu quản lý không nói dối, thì tức là sau khi xuống xe, cô không về nhà mà đi luôn tới đường Jordan.

“Cô ấy giấu quản lý để đến chỗ hẹn sao?” Lạc nghĩ thầm.

Theo lời quản lý, trước khi mất tích (Lạc không đề cập với anh ta về đoạn băng ghi hình), Dĩnh vẫn như bình thường. Anh ta nhận xét Dĩnh là người ít nói, vui buồn giận dữ đều không thể hiện ra mặt, là một nghệ sĩ chỉ biết lặng lẽ làm việc.

“Khác với các nữ nghệ sĩ cùng tuổi ôm mộng thần tượng, cô ấy làm việc đến nơi đến chốn.” Quản lý bổ sung.

“Người nhà thì sao?”

“Hình như... không có.” Quản lý ấp úng.

“Không có?”

“Cô ấy chưa từng nhắc đến gia đình, chỉ nói người thân đều đã qua đời.”

“Vậy ai là người giám hộ? Cô Dĩnh gia nhập Tinh Dạ năm 14 tuổi, phải có sự đồng ý của người giám hộ thì mới được phép lao động chứ.”

“Tôi... không biết. Sếp à, tôi chỉ là người làm công ăn lương, ông chủ bảo gì tôi làm nấy, đâu dám hỏi nhiều.”

Ra vậy. Lạc đã hiểu người đàn ông này đang bối rối đi đâu gì. Có thể Dĩnh là thiếu nữ bỏ nhà đi bụi, tình cờ được công ty phát hiện, mà với tác phong của Cường, tất nhiên hẳn không mấy để ý đến những thủ tục rườm rà đó.

Không tìm được manh mối gì trong căn hộ của Dĩnh, Lạc đành tay không về đồn. Cảnh sát không công bố việc Dĩnh bị tấn công, chỉ nói cô bất ngờ ngã khỏi cầu bộ hành trên đường Jordan lúc nửa đêm, có liên quan đến chuyện đấu đá của băng đảng xã hội đen, hiện đang trong quá trình đi điều tra. Phòng Giám định gửi báo cáo, trên lan can không có dấu vân tay của Dĩnh, nên có khả năng cô bị đẩy ngã trong lúc giằng co với hung thủ. Sau khi kiểm tra mặt đường, phát hiện thấy vết máu kéo dài đến đường lớn thì biến mất, họ đoán hung thủ đem Dĩnh, đã chết hoặc chưa, bỏ vào xe riêng rồi chở đi.

“Tại sao lại phải mang thi thể đi?” Mary hỏi. “Xã hội đen giết người là để ra oai, làm như vậy thật bất thường.”

“Tức là hung thủ không muốn giết người để ra oai.” Cát giải thích. “Có thể ông chủ chỉ dặn thăm hỏi cho tử tế, không ngờ đám côn đồ kia làm hơi quá đà, nên mới lỡ tay giết người.”

“Kể cả lỡ tay giết người, tại sao lại phải đem cái xác đi?” Mary vẫn lộ rõ vẻ ngờ vực.

“Bởi vì bọn chúng đều hiểu, mình gây chuyện lớn rồi.” Cát tiếp lời. “Dĩnh là người của Cường. Nhạc gia muốn báo thù, cùng lắm cũng chỉ nhốt cô ấy lại rồi chụp ảnh khóa thân, chứ đã giết người thì không thể cứu vãn. Đạo nghĩa giang hồ ấy mà, thủ hạ của anh giết người của tôi thì phải lấy mạng đền mạng. Đám côn đồ kia sợ chết, đương nhiên sẽ giấu xác đi, khiến Dĩnh ‘mất tích’. Chết không đối chứng, Hồng Nghĩa Liên không có lý gì đòi Hưng Trung Hòa giao người.”

“Nhưng quá trình gây án đã bị ghi lại...” Mary trầm ngâm. Cô đang cẩn thận suy xét mối quan hệ thiết hơn trong toàn bộ vụ việc.

“Tóm lại, lần này rắc rối to.” Cát kết luận.

Lạc lẳng lẳng nghe cấp dưới thảo luận. Dù Cát nói có lý, nhưng trực giác mách bảo anh có đi đâu không ổn.

“Không hay rồi sắp ời.”

Sáng hôm sau, Lạc đang đứng trầ n ngâm trước tấm bảng hợp gắ n một loạt hình chụp và sơ đồ quan hệ giữa các đối tượng, thì Cát đột ngột bước vào, cất tiếng gọi với vẻ nôn nóng. Cậu chỉ ra văn phòng, ý bảo ngoài kia có chuyện.

Các thành viên tổ trọng án tụ tập trước bàn làm việc của Cát, xôn xao bàn tán về đoạn băng ghi lại cảnh Dĩnh bị tấn công đang phát trên máy tính.

“Sao thế, có phát hiện gì mới từ đoạn băng à?” Lạc hỏi.

“Không ạ.” Cát cau mày, trở mắ n hình, “Đây không phải chiếc đĩa chúng ta nhận được, mà là đoạn clip đang lan truyền trên mạng. Có người đăng nó lên rồi.”

Đoạn clip Đường Dĩnh bị tấn công vừa được tung ra đã gây chấn động mạnh.

Tin tức bắt nguồ n từ một diễn đàn nặ c danh. Bài post có tiêu đề “Tôi nhận được đoạn băng thế này”, nội dung chỉ có đường link dẫn đến một trang cho đăng video miễn phí.

Phản ứng đầu tiên của cư dân mạng là “Trailer phim nào thế?”, “Chắ ng phải Đường Dĩnh đó sao?” hay “Phim này rùng rợn ghê!”, phải đến khi có người nói “Đáng lẽ hôm nay Đường Dĩnh làm khách mời cho show truyền hình X, nhưng đến phút cuối lại hủy mắ t”, dần dần mọi người mới nhận ra đoạn clip này là thật.

Một số thành phần đa nghi vẫn kiên quyết cho rằng đây chỉ là chiêu câu khách của đài truyền hình, nhưng đầu bị phản bác, “Trước giờ Đường Dĩnh diễn xuất dở tệ, vai diễn trong *Tình ca ngày thu* còn thua cả trẻ lên ba. Nếu khả năng nhập vai tinh tế thế này thì năm ngoái đã ẵm giải diễn viên mới xuất sắc rồi.”

Bình luận trên được khá nhiều người tán đồng. Đáng về hốt hoảng bỏ chạy, liều mạng cắt đuôi kẻ truy đuổi của cô thực sự chân thật. Sau đây có người bảo đã nhìn thấy Dĩnh mặc áo khoác và đội mũ giống hết khi tham gia một hoạt động cuối tuần trước, thế nên thay vì thảo luận “người trong clip có phải Đường Dĩnh không”, tất cả chuyển sang bàn tán “Đường Dĩnh có bị tấn công thật không”.

Nhiều bình luận là của fan âm nhạc, họ đang hết sức bất an. Máu chốt khiến cư dân mạng tin chắc đoạn băng là thật, chính là việc quản trị diễn đàn đã xóa hàng loạt bình luận với lý do có thể gây hỗn loạn. Tuy hành động này không thể chứng thực nội dung đoạn băng, nhưng đã giảm bớt khả năng nó là trailer phim. Căn cứ vào đó, cư dân mạng một mực cho rằng sự việc không đơn giản. Dù đường link bị xóa, nhưng vô số người đã lưu lại, liên tục dẫn link dự phòng, thậm chí sao chép đoạn băng gốc lên các trang mạng khác.

11 giờ sáng, Lạc hay tin có mười bốn ca báo án, đều là của những người xem được đoạn băng trên mạng.

Hôm qua anh chưa công bố tin tức với truyền thông vì tình hình nạn nhân chưa rõ là “đã chết” hay “bị thương nặng”, dù cơ may sống sót mong manh nhưng vẫn còn tia hi vọng, hấp tấp công khai vụ việc chỉ gây thêm nguy hiểm cho nạn nhân. Nhưng nay đoạn băng đã tràn lan trên mạng, cảnh sát chỉ còn nước đưa thông tin chính xác để trấn an dư luận.

“Cảnh sát xác nhận, một cô gái trẻ 17 tuổi đã mất tích, đồng thời tin rằng cô ấy bị bốn tên côn đồ tấn công tại cầu bộ hành đường Jordan, thông qua một đoạn băng ghi hình không rõ lai lịch. Hiện vẫn chưa tìm ra tung tích cô gái, cảnh sát rất chú trọng đến vụ án này, tổ trọng án cũng đã vào cuộc. Vì đang trong quá trình điều tra, nên cảnh sát không thể công bố thêm tin tức, nhưng hi vọng người dân đi bộ hoặc lái xe qua khu vực giao giữa đường Jordan và đường Liên Trường từ tối 21 đến rạng sáng ngày 22 cung cấp thêm thông tin cho chúng tôi. Nếu ai nhận thấy điều gì bất thường xin hãy liên lạc ngay với cảnh sát. Ngoài ra, cảnh sát muốn gặp người quay đoạn băng đó, chúng tôi sẽ đảm bảo an toàn cho anh, mong anh hoặc người quen liên hệ với chúng tôi.” Lạc phát biểu trong buổi họp báo.

Một phóng viên lên tiếng, “Xin hỏi, nạn nhân có phải ca sĩ Đường Đình không?”

“Cảnh sát vẫn đang điều tra.”

“Nghe nói hôm qua cảnh sát phong tỏa hiện trường, có phải đã biết tin từ lúc ấy không?”

“Chúng tôi có nhận được thông tin, nhưng chưa thể tiết lộ tình hình.”

“Các anh đã xác định được hung thủ chưa?”

“Chúng tôi chưa thể trả lời.”

Trước những câu hỏi của phóng viên, Lạc luôn cố gắng né tránh. Nhất là các câu hỏi về thân thế nạn nhân, chi tiết đoạn băng ghi hình và tiến độ điều tra, anh đều đáp “Chưa thể trả lời”.

Một phóng viên mắt hí, mặt gian như cáo giơ tay, “Sếp Lạc, xin hỏi chuyện này có liên quan đến ân oán giữa hai băng đảng Hồng Nghĩa Liên và Hưng Trung Hòa không?”

“Chúng tôi không loại trừ khả năng hung thủ là người của xã hội đen.”
Lạc mượn luôn lời đối phương để lảng tránh.

“Tôi muốn hỏi là, việc Đường Dĩnh bị giết có liên quan đến việc Dương Văn Hải là con riêng của Nhậm Đức Nhạc, ông trùm băng Hưng Trung Hòa hay không?”

Mẹ kiếp, Lạc chửi thầm. Quả nhiên giấy không gói được lửa, thông tin anh muốn giấu kín nhất đã bị con chó hoang thính mũi nào đánh hơi được rồi.

“Vấn đề này tôi không thể trả lời.” Lạc giữ bộ mặt vô cảm, không nói thêm câu nào. Tuy nhiên, cánh phóng viên đầu tiên xông vào, kết thúc họp báo là vậy lấy kẻ vừa đặt câu hỏi kia để khai thác.

“Khó rồi đây.” Lạc trở lại văn phòng tổ trọng án, nói lỏng cà vạt, “Đám cá mập người thấy mùi máu tươi là lũ lượt lao tới. E rằng việc đi điều tra sẽ gặp nhiều trở ngại.”

“Sếp, em đã đối chiếu nhật ký cuộc gọi trong di động của Dĩnh.” Cát báo cáo, “Cuộc gọi cuối cùng là của công ty, ngoài ra không còn gì khác.”

“Không còn gì khác?” Lạc hơi bất ngờ.

“Không ạ.” Cát nói, “Vậy là Dĩnh không xóa nhật ký điện thoại. Hoặc cô ấy có hai máy, máy này dùng riêng cho công việc.”

Cũng có khả năng, Lạc nghĩ. Thế thì chiếc còn lại hẳn là nằm trong túi áo, bị hung thủ mang đi cùng thi thể, đấy là nếu Dĩnh đã chết.

“Ngoài ra, em có đi điều tra về nguồn gốc đoạn clip trên mạng sáng nay.” Cát cầm sổ tay lên. “Em đã liên lạc với diễn đàn và công ty quản lý trang mạng đăng tải đoạn clip, tìm được thông tin về người đăng bài và người tải

clip. Cả hai đều không ở Hồng Kông, một người ở đại học Basel Thụy Sĩ, một người ở thành phố Mexico.”

“Thụy Sĩ với Mexico?” Phát hiện này còn bất ngờ hơn cả việc Dĩnh không xóa nhật kí điện thoại.

“Chắc là fake IP. Tra thì tra được, nhưng mất thời gian. Với lại, khó mà xác định kẻ này đảo qua bao nhiêu nơi, nếu hấn dùng đến năm, sáu địa điểm trên khắp thế giới thì e phải mất mấy tuần mới truy ra.”

“Ừm... Tạm để đấy đã.” Phóng viên có mối quan hệ rộng, Lạc đoán người quay phim tình cò quen hacker nào đấy, được tiếp tay nên mới dùng cách thức vòng vèo để tung tin. Nếu không phải sợ dây vào xã hội đen, chắc anh ta chỉ ước được giao đoạn băng cho đài truyền hình làm tin độc quyền để ẵm một khoản thù lao khấm khá.

“Với cả, Mary đã đi điều tra về gia đình Dĩnh.” Cát lật vài trang rồi tiếp, “Bố mẹ Dĩnh không kết hôn, mẹ là Đặng Bội Bội qua đời từ mười năm trước, bố là Đường Hy Chí cũng mất được năm năm, sinh thời sống tại quận Thâm Thủy Bội⁽²¹⁾. Việc Dĩnh nói với quản lý rằng người nhà không còn ai là thật.”

“Lúc còn sống, bố mẹ cô ấy làm nghề gì?” Lạc buột miệng hỏi. Thật ra anh đang nghĩ, hai người đầu qua đời thì cảnh sát khỏi phải báo tin xấu “chưa biết sống chết thế nào” cho gia đình nạn nhân.

“Làm bảo vệ và bồi bàn tại một quán bar ở Du Ma Địa.” Cát rời mắt khỏi quyển sổ tay, “Mary có hỏi thăm một hàng xóm cũ của gia đình, thấy bảo bố mẹ cô ấy đều còn sung sức, làm việc tại quán bar, không phải người đang hoạn.”

Chắc hàng xóm tuổi cao, thấy người ta đi làm từ chập tối đến rạng sáng nên mới có thành kiến.

“Vậy bây giờ em qua nhà Dĩnh để đi đầu tra hành tung của cô ấy tối hôm đó nhé?” Cát hỏi.

“Không, để Mary đi. Cậu theo tôi, có việc quan trọng hơn.”

“Việc quan trọng hơn...?”

“‘Mời’ Nhạc gia đến hỗ trợ đi đầu tra.”

“Nhưng... chúng ta đâu có bằng chứng...” Cát lúng túng.

“Tôi biết.” Lạc ngắt lời, “Tôi chỉ muốn xem ông ta phản ứng thế nào.”

Việc Nhạc dính líu đến vụ án của Dĩnh chỉ là suy đoán. Mặc dù cảnh sát có quyền đi đầu tra bất cứ ai liên quan, nhưng khi đối tượng là trùm xã hội đen, cách làm này có hơi manh động. Nếu hấn là chủ mưu, chưa đủ bằng chứng đã tìm đến sẽ khiến hấn có sự chuẩn bị trước, trốn ra nước ngoài chẳng hạn. Nếu hấn trong sạch, bằng đảng hấn có thể sẽ trả miếng cảnh sát cho “có qua có lại”. Hễ trước một đại ca xã hội đen bị bắt về đi đầu tra, thế là hơn trăm tên đàn em kéo đến tụ tập trước cửa đồn cảnh sát thị uy.

Thật ra, Lạc vốn không định động tới Nhạc. Có lẽ hôm qua hung thủ vẫn chưa biết cảnh sát đã nhận được chiếc CD tố cáo, kể cả biết cũng không đoán nổi bằng quay những gì. Như thế, quyền chủ động nằm trong tay cảnh sát. Nhưng giờ đoạn clip đã tung lên mạng, Lạc quyết định liều một phen, bắt luôn tên to đầu nhất về đồn cho gọn, thử xem có khuấy tung hàng phòng ngự của chúng lên được không.

Vì là “hỗ trợ đi đầu tra” chứ không phải “bắt giữ”, nên Lạc hơi lo tiến hành sẽ không thuận lợi. Nhỡ đâu Nhạc gia chơi ác, hai bên tranh chấp rồi nổ súng thì càng thêm rối loạn.

Nhưng thực tế lại ngoài dự đoán.

Khi Lạc và Cát xông vào đại bản doanh địch, tức Công ty Tài chính Hưng Nhạc, cơ sở làm ăn hợp pháp của Hưng Trung Hòa, tuy mấy nhân viên không được thân thiện lắm, mặt mũi dữ tợn, đằng đằng sát khí, nhưng chủ tịch hội đồng quản trị lại tiếp đón hồ hởi, thậm chí còn đồng ý về đồn, “Chỗ này đông người sợ lắm kẻ bần ra tán vào, đến văn phòng các cậu nói chuyện tiện hơn.”

Đây là lần đầu tiên Lạc gặp Nhạc. Trước đây anh chỉ thấy ông ta qua ảnh và tư liệu, những tưởng người này là đại ca xã hội đen thâm trầm, nào ngờ lại là ông chú rất đỗi bình dị. Nhưng Lạc vẫn cảm nhận được, Nhạc gia khác người thường ở ánh mắt sắc bén, dù miệng cười, đôi mắt vẫn lạnh như băng.

Nhạc gia gọi một thân tín mặc vest đen theo mình lên xe Lạc, cùng về đồn Tiêm Sa Chủy. Các cảnh sát thấy trùm băng Hưng Trung Hòa “giá lâm” thì đều giương mắt dõi theo.

“Ông Nhạc, mời vào.” Lạc mở cửa phòng tiếp khách tầng ba.

“Hoa, cậu đợi tôi ở đây.” Nhạc gia quay sang nói với thuộc hạ.

“Nhưng đại ca...”

“Gọi tôi là ‘chủ tịch’.” Nhạc gia sa sầm nét mặt, nhưng lập tức bình thường trở lại, “Mình tôi vào là đủ. Đây là đồn cảnh sát, chẳng lẽ cậu sợ người ta khóa cửa làm gì tôi?”

Ông già này quả không tầm thường, chỉ nói mấy câu cũng đủ trấn áp, bóng gió rằng cảnh sát đừng hòng nghĩ đến chuyện giở trò. Nếu người đứng đây là một cảnh sát non tay, chắc sẽ bị ông ta dất mũi.

Vào phòng, Lạc với Cát ngồi một bên bàn, Nhạc ngồi phía bên kia.

Lạc cất lời, “Ông Nhạc, tôi mời ông đến đây vì chuyện ở đường Jordan...”

“Vụ Dĩnh bị giết chứ gì?” Nhạc gia không thêm quanh co.

“Sao ông biết là bị giết?” Lạc thử thăm dò.

“Sáng nay cấp dưới cho tôi xem đoạn băng mà. Ngã như thế thì chết chắc.” Nhạc gia không nói câu gì bất lợi cho mình.

“Tại sao ông khẳng định đó là Dĩnh? Biết đâu chỉ là người có ngoại hình tương tự?”

“Ban đầu tôi cũng không chắc, nhưng cậu đã mời tôi đến đây thì có thể khẳng định rồi.” Nhạc gia khụ một tiếng, “Vì con tôi bị hành hung, nên các cậu nghi ngờ tôi cho người xử lý cô gái kia.”

“Hải thực sự là con ông?”

“Cậu đừng giả ngơ nữa.” Nhạc gia cười thâm hiểm, “Chắc chắn cảnh sát đã tra ra quan hệ giữa tôi với thằng Hải. Mặc dù cô ta dụ dỗ con tôi trước, xong lại đột nhiên trở mặt, về mách lẻo với Cường, hại con tôi bị đánh, nhưng tôi cam đoan với cậu rằng, tôi không sai người xử lý cô ta. Đây mới là chuyện cậu muốn hỏi, đúng chứ?”

Không ngờ ông già này đã nhìn thấu phán đoán của cảnh sát.

“Ông nói ‘xử lý’, nghĩa là ‘đe dọa’ hay ‘muru sát’?” Lạc cố tình cao giọng, nhấn vào hai chữ “muru sát”.

“Tôi không sai ai làm bất cứ chuyện gì với Dĩnh. Cô ta không hề liên quan đến tôi.” Nhạc gia vẫn thản nhiên.

“Ban nãy ông nói Dĩnh dụ dỗ Hải trước, ai kể chuyện này cho ông?” Lạc hỏi tiếp.

“Thằng Hải. Có lẽ cậu không tin, nhưng tôi cho rằng con tôi không nói dối mấy chuyện nhỏ nhặt như vậy.”

“Nhưng lúc đó không phải cậu ta uống say sao?” Cát nói xen vào.

“Hừm... Được rồi, có thể cô ta không dụ dỗ con tôi, nhưng chí ít sự thật không phải như lời đồn, tôi tin thế. Chắc Hải chỉ hơi nóng vội thôi. Đàn ông đôi khi phải làm rắn thì đàn bà mới nghe.”

May mà Mary không ở đây, Lạc và Cát cùng nghĩ, nếu không cô nàng theo chủ nghĩa nam nữ bình đẳng đó thế nào cũng nổi đóa, mắng tên trùm xã hội đen này là con lợn đực gia trưởng cho mà xem.

“Ông nói mình không sai người báo thù Đinh, nhưng Hải bị hành hung như vậy, ông không giận sôi lên sao?” Lạc hỏi.

“Tôi mà nói ‘không’ chắc cậu cũng chẳng tin.” Nhạc gia vẫn bình thản, “Con mình bị đánh, có người cha nào không xót ruột? Nhưng vì một phút nông nổi mà hành động mù quáng chỉ tổ làm hỏng việc lớn.”

“Việc lớn gì?”

“Chúng ta nói thẳng luôn nhé. Cậu là thanh tra tổ trọng án, hẳn cũng biết cán cân thế lực ở khu này đang nghiêng về phía nào. Chúng tôi là bên bị áp đảo, đàn em lũ lượt đầu quân cho băng khác, hoặc rửa tay gác kiếm về làm dân lành. Muộn nhất thì hai năm nữa, cái tên Hưng Trung Hòa sẽ biến khỏi giang hồ. Tôi cũng chán mấy chuyện đấu đá bất tận rồi, trước đây gây nhiều tội ác, giờ phải lấy thân ra trả, tôi không có gì oán trách. Chắc tôi sẽ sống nốt quãng đời còn lại ở Stanley hay Shek Pik⁽²²⁾. Nhưng tôi không muốn đàn em bị liên lụy, càng chẳng mong thằng con ngốc nghịch bước theo lối mòn của mình.” Nhạc gia dừng một lát rồi nói, “Giới giải trí tuy phức tạp, nhưng chí ít vẫn là con đường chính đáng. Nếu tôi động đến một

đầu ngón tay của Dĩnh, chuyện mà lan ra thì chỉ tổ ảnh hưởng đến tiền đồ của thằng Hải.”

Lạc sững sờ, không ngờ “việc lớn” mà Nhạc gia nói lại là sự nghiệp diễn xuất của con trai.

“Ông Nhạc, trước mặt tôi mà ông dám thẳng thắn thừa nhận mình là người giang hồ, không sợ tôi lấy chuyện này ra để kiện ông sao?” Ở Hồng Kông, công khai nói mình là phần tử xã hội đen thôi cũng đủ phạm tội hình sự.

“Hầy, cậu đang theo vụ Đường Dĩnh cơ mà, bắt tôi thì có lợi gì?” Nhạc gia bật cười, “Huống chi, tên họ Tưởng đã lọt vào tay Phòng Điều tra Tội phạm ma túy, cậu có muốn đối phó với tôi cũng chưa đến lượt.”

Lạc nhớ lại cái tin nghe từ Quan Chấn Đạt: Phòng Điều tra Tội phạm ma túy đã có chứng cứ buộc tội Nhạc. “Tên họ Tưởng” chắc là nhân chứng. Lạc không rõ chi tiết, nhưng cũng đoán được đại khái. Xem ra Nhạc gia đã chuẩn bị tâm lý ngẩng đầu.

Lạc không tìm được chút sơ hở nào từ thái độ của Nhạc. Hoặc ông ta là con cáo già, hoặc những gì ông ta vừa nói đều là sự thật.

“Ông Nhạc, tôi hỏi ông lần nữa.” Lạc nhìn thẳng vào mắt Nhạc, “Ông có sai người tấn công Dĩnh không? Nếu đàn em của ông lỡ tay giết người thì hãy mau tự thú, khả năng cao sẽ được tòa phán tội ngộ sát. Mưu sát với ngộ sát, tôi không nói thì ông cũng biết thời hạn thi hành án của hai tội này khác nhau một trời một vực.”

“Tôi không bảo đưa nào động đến một sợi tóc của Dĩnh cả.” Nhạc thu lại nụ cười, trả lời nghiêm túc, “Như trên đã nói, tôi sẽ không manh động để gây tổn hại đến sự nghiệp của con tôi.”

“Vậy, ông có cho rằng đám đàn em lén lút xử lý Dĩnh để xả giận thay con ông không?”

Nhạc gia trềnh mặc. Tuy chỉ trong giây lát, nhưng Lạc vẫn để ý thấy ông ta hơi cau mày. Anh biết, kể cả Nhạc không phải chủ mưu, thì ai xem xong đoạn băng cũng có cùng kết luận: hung thủ là dân xã hội đen, đây là cách trả thù điển hình của các băng đảng.

Mất một lúc lâu, Nhạc mới chậm rãi đáp, “Tôi tin chúng nó. Chúng đã nghe theo tôi nhiều năm nay, chưa bao giờ có chuyện tự ý hành động.”

“Hay có kẻ biết đại ca sắp ng ồi nhà đá bóc lịch nên muốn làm gì đó cho ông?”

“Không đâu, tay chân của tôi chẳng đưa nào ngu xuẩn tới mức chữa lợn lành thành lợn què như vậy... Dĩnh lại không phải người trong giới, trước giờ vẫn có câu ‘không động tới vợ con đối thủ’, Hưng Trung Hòa không có loại hèn hạ vi phạm đạo nghĩa giang hồ như thế...”

Mặc dù Nhạc gia đã quả quyết, nhưng Lạc và Cát vẫn thấy ông ta thoáng dao động. Lòng người nông sâu khó lường, kể cả thuộc hạ thân tín cũng không thể bảo đảm sẽ vâng lệnh tuyệt đối.

Lạc biết hôm nay đừng hòng moi được cái tên nào từ miệng Nhạc gia, nên mới để ông ta ra về, và tổ ý sau này sẽ còn mời đến hỗ trợ đi đầu tra tiếp. Cát từng nói, Nhạc gia thuộc lớp xã hội đen thế hệ cũ, đến người ngoài ông ta còn không thèm vạch mặt, nói gì đến chuyện bán đứng linh lác của mình. Lạc gặp ông ta cũng chỉ cốt để nhấn mạnh: Nếu thành viên Hưng Trung Hòa lỡ tay giết người, thì tự thú là giải pháp thỏa đáng nhất, vừa chứng tỏ với H ồng Nghĩa Liên rằng cái chết của Dĩnh là sự cố ngoài ý muốn, tránh xung đột giữa hai bên, vừa tiện xin tòa giảm nhẹ hình phạt. Dù

sao thì đầu thú vẫn tốt hơn ngày ngày thấp thỏm lo âu, sợ người của Cường trả thù.

Thế nhưng, Lạc không ngại thơ đến nỗi gửi gắm mọi hi vọng vào một tên trùm xã hội đen già đời. Anh đã yêu cầu tổ tình báo thu thập tin tức về tất cả các thành viên băng Hưng Trung Hòa trong hôm xảy ra vụ án, đồng thời đi đầu tra xem có tên nào mới chạy trốn hay mất tích không. Rất nhiều đàn em ngoài rìa tổ chức sẵn sàng bán tin cho cảnh sát. Tất nhiên, tiếp xúc với chúng sẽ có nguy cơ để lộ phương hướng hành động, nhưng đây là con đường ngắn nhất để thu thập thông tin. Hung thủ có ít nhất bốn tên, đồng người như thế khó mà giữ mồm giữ miệng. Nhỡ đâu có kẻ muốn khoe khoang, hoặc vì chột dạ mà kể lại cho đồng bọn, truyền qua tai người này người kia thì kêu gì cũng lọt đến chỗ chỉ điểm của cảnh sát.

Tuy nhiên, bốn ngày trôi qua mà vẫn không có manh mối. Phía xã hội đen, mấy đàn em của Hồng Nghĩa Liên bất mãn chuyện Hưng Trung Hòa giết người ngoài tổ chức nên muốn báo thù, nhưng cũng chỉ là trường hợp riêng lẻ, cấp cao hơn thì án binh bất động. Phía hiện trường càng không tìm được nhân chứng, thậm chí còn chẳng ai biết Dĩnh dùng phương tiện giao thông nào để đi từ Quan Đường đến Jordan.

Rạng sáng mỗi ngày, cứ cách nửa tiếng lại có xe buýt chạy thâu đêm đi ngang qua con đường cạnh hiện trường. Nhưng tất cả tài xế đều nói tối hôm đó không nhìn thấy gì bất thường, dù là đuổi bắt, hành hung, dõn xác hay cọ rửa mặt đường. Lạc đoán, nếu các tài xế nói thật, thì có thể trước khi ra tay, hung thủ đã tìm hiểu rõ cả lịch trình xe buýt và tuyến đường đi tuần của cảnh sát, tính toán để hoàn thành vụ tấn công trong thời gian ngắn.

Tin Dĩnh bị giết khiến giới giải trí dậy sóng, có người thương cảm, có người lên án hung thủ, cũng có kẻ ám chỉ Dĩnh gieo nhân nào gặt quả nấy. Các phóng viên đều muốn phỏng vấn ông chủ của Tinh Dạ, nhưng nhân

viên quan hệ công chúng lại nói boss Cường đang đi công tác, mấy ngày nữa mới về.

Trưa ngày thứ năm tính từ buổi họp báo của cảnh sát, Cát nhận điện thoại xong liền báo cáo với Lạc, “Sếp, phát hiện thi thể ở vịnh Thanh Sơn.”

“Dĩnh à?” Lạc căng thẳng.

“Không biết ạ, nghe nói thi thể do cảnh sát thủy vớt lên, ngâm nước mấy ngày nên mặt mũi biến dạng, nhưng là một cô gái tóc dài tuổi từ mười lăm đến hai lăm.”

“Quần áo thì sao?”

“Lỏa thể.” Cát nói, “Có cần em đi xác nhận không?”

“Ừm... Tôi đi cùng luôn.” Lạc cầm lấy áo vest đang vắt trên lưng ghế.

Khi Lạc và Cát tới nhà xác của bán đảo Cửu Long tại Hung Hom, thi thể vẫn chưa được chuyển đến. Trong lúc chờ đợi, hai người đầu thấp thỏm, một mặt hi vọng thi thể đó là Dĩnh để tìm thêm manh mối, mặt khác lại cầu mong Dĩnh vẫn còn sống. Dầu sao, ngoài hung thủ ra, chẳng ai vui vẻ khi có người chết.

“Thi thể được chuyển đến rồi.” Nhân viên nhà xác thông báo. Hai người liền tới phòng lạnh.

Như Cát đã nói, tình trạng thi thể không mấy khả quan. Không những mặt bị phù do ngâm nước nhiều ngày, mà người còn đầy thương tích, chẳng biết do cá rửa hay chân vịt tàu thuyền đánh vào. May mắn là còn hai đầu ngón tay tương đối lành lặn, cố gắng lắm thì có thể dùng dấu vân tay để xác nhận danh tính.

Lạc đang kiểm tra thi thể thì nhân viên pháp y đến. Anh chàng hơi ngạc nhiên vì cảnh sát tới sớm hơn cả mình, nhưng khi biết Lạc đang phụ trách vụ án của Dĩnh thì tỏ ra thông cảm. Anh ta nói, “Giải phẫu chi tiết khá tốn thời gian, để tôi kiểm tra sơ bộ trước đã.”

Theo lời pháp y, nạn nhân không chết vì ngạt nước, toàn thân có nhiều chỗ gãy xương, trên sọ bị mấy vết thương rõ rệt có từ trước khi chết.

Tuy không thể xác định có phải Dĩnh hay không, nhưng tình trạng thi thể khá phù hợp.

“Tôi sẽ lấy dấu vân tay trước để anh đi xác minh danh tính nạn nhân.” Nhân viên pháp y nhắc tay phải của thi thể lên, mất hơn hai mươi phút tỉ mỉ làm sạch phần da đầu ngón tay, rồi dùng hộp mực đóng dấu để lấy vân tay. Pháp y chỉ phụ trách kiểm tra nguyên nhân tử vong và tình trạng thi thể, còn đối chiếu danh tính thì phải nhờ Phòng Giám định bên cảnh sát.

Lạc cảm ơn, cần lấy tập tài liệu có dấu vân tay rồi rời khỏi phòng lạnh.

“Theo sếp, người này có phải Dĩnh không?” Cát hỏi.

Lạc toan trả lời thì khựng lại, vì nhắc thấy bóng một người rất quen ở sảnh nhà xác.

“Thầy?”

Quan Chấn Đặc đang nói chuyện với nhân viên quây lễ tân.

“Ồ, Tiểu Minh, con cũng đến tra án à?”

“Vâng, phát hiện có xác trôi ở vịnh Thanh Sơn nên con đến xem có phải Dĩnh không.”

“Kết quả thế nào?”

“Vẫn chưa biết ạ, thi thể ngâm nước lâu nên đã biến dạng.” Lạc vỗ vào cặp, “Nhưng đã lấy được vân tay từ chỗ pháp y, giao cho Phòng Giám định

kiểm chứng là biết ngay. Thầy đến có việc gì thế ạ?”

“Giống con, cũng vì thi thể đó.”

“Dạ?”

“Liên quan đến tập đoàn mại dâm ở Loan Tề, một tên đồng phạm khai rằng có ba gái mại dâm bị đánh đập dã man đến chết, nhưng một trong ba lại không tìm thấy xác. Nghe tin vớt được người ở vịnh Thanh Sơn nên thầy đến xem sao.” Quan chỉ là cố vấn mà hành động còn nhanh hơn cả nhân viên chính thức.

“Vậy là thầy trò ta đều hi vọng thi thể này liên quan đến vụ án của mình.” Lạc thở dài.

“Đối mặt với nỗi bất hạnh của người khác là công việc của cảnh sát hình sự chúng ta mà.” Quan cười cay đắng. “Không làm phiền các con nữa, thầy đến phòng lạnh nói chuyện với nhân viên pháp y đây.”

Lạc tạm biệt thầy, nhưng đi chưa được vài bước đã bị gọi lại.

“A quên mất, tuần này thầy rảnh đấy, con tạt qua hôm nào cũng được, cứ sau chiều tối là thầy có mặt ở nhà.” Quan nói.

Trên đường về đồn cảnh sát ở Tiêm Sa Chủy, Cát mới quay sang hỏi, “Vị tiền bối đội mũ lưỡi trai ấy là ai thế?”

“Nguyên chỉ huy Quan Chấn Đặc, cấp trên của tôi hồi ở CIB.”

“Quan mất thên?” Cát thốt lên kinh ngạc. “Thám tử đại tài nhìn qua là nhớ, vạch trần hung thủ chỉ từ dáng đi ấy ạ?”

Lạc cười thên, mấy biệt danh này hình như đã lan truyền khắp ngành cảnh sát. Anh thừa nhận thầy quả thật lợi hại, nhưng gọi “mất thên” thì hơi thánh hóa quá rồi.

Về đến văn phòng, Lạc giao dấu vân tay cho Phòng Giám định. Báo cáo được gửi lại lúc hơn 5 giờ chiều. Kết luận khiến cả tổ trọng án rầu rĩ, nhưng cũng được an ủi phần nào vì vụ án có tiến triển.

Phòng Giám định cho biết, vân tay của thi thể khớp với vân tay của cô ca sĩ.

Cả Hồng Kông chấn động vì cái tin đã tìm được xác Đường Dĩnh. Vụ án nhận được sự quan tâm hàng đầu của công chúng, nhưng tổ trọng án vẫn mãi giậm chân tại chỗ. Chắc Bộ chỉ huy sẽ nhanh chóng vào cuộc, để Phòng O tiếp nhận giải quyết. Cũng hợp lý thôi, nhất là khi dính đến yếu tố xã hội đen. Có đi đâu, không cảnh sát nào muốn vụ án của mình bị bàn giao, cảm giác như thể giá trị bản thân bị chối bỏ, mọi nỗ lực từ trước đến giờ đều vô ích.

Hôm sau, bầu không khí trong văn phòng tổ trọng án ảm đạm hẳn, cộng thêm việc các manh mối lần lượt đứt đoạn, chính Lạc còn thấy mệt mỏi. Anh vào ngành đã nhiều năm, thông thạo mọi phương pháp điều tra, nhưng lần đầu làm lãnh đạo, phải chịu không ít áp lực. Càng nóng vội, mạch suy nghĩ của anh càng rối rắm. Trong lúc bế tắc, mắt bỗng dừng ở tấm ảnh chụp chung với Quan đặt trên bàn, anh quyết định sẽ để đầu óc nghỉ ngơi một chút.

“A lô, thầy ạ? Con đang trên đường Nathan đến nhà thầy...” Tan sở, Lạc lái xe đến Vượng Giác, vừa đi vừa gọi điện.

“Ái chà, xui quá, hôm nay thầy về muộn... Con chờ thầy ở nhà nhé! 7 giờ cô con qua nhà bạn chơi mặt chược, bây giờ chưa đi đâu, gọi điện dặn bà ấy đợi một lát đi.” Thầy dặn dò.

Lạc đỗ xe, nghĩ cũng lâu rồi mới gặp cô nên vào hiệu bánh ngọt mua sáu cái bánh hoa quả xinh xắn làm quà, lại nhớ ra bà thích bánh kem hạt dẻ, bèn mua thêm cái nữa.

Vợ Quan thấy Lạc đến thì phấn khởi lắm. Trước hôm thuyền chuyển công tác anh có đến đây dùng cơm, tính ra đã hơn một tháng rồi họ không gặp nhau. Nhận được quà, bà càng phấn khởi, nói sẽ đem cho bạn mặt chược làm món tráng miệng. Lạc biết bà háo hức như vậy không phải vì quá thích mấy cái bánh, mà chỉ muốn khoe với bạn bè về cậu hậu bối luôn ân cần săn sóc vợ chồng mình. Hai người không có con nên coi Lạc như con đẻ, Lạc từ lâu cũng đã coi họ như bố mẹ nuôi.

Vợ Quan đi rồi, Lạc một mình ở nhà chờ thầy. Tuy Quan là chỉ huy về hưu, nhưng vì bản tính tần tiện nên vợ chồng ông chỉ sống trong căn hộ nhỏ có hơn 40 m². Mấy lần Lạc hỏi tại sao không dọn sang căn hộ khác rộng rãi hơn, Quan đáp gọn, “Nhà nhỏ dọn dẹp cho dễ, đỡ tốn thời gian, lại tiết kiệm tiền điện.”

Lạc cũng thật khâm phục cô, đường đường là phu nhân nguyên chỉ huy cảnh sát, vậy mà vẫn bằng lòng với cuộc sống quá đổi giản dị này. Nhưng anh lại tự nhủ, nếu cô là người học đòi làm sang, thì năm xưa thầy đã không cưới về.

Lạc ngồi trên sofa phòng khách, đầu vẫn đầy ắp những tình tiết về vụ Đường Đình. Anh càng nghĩ càng thấy nóng ruột, đâm tiếc thời gian. Anh đứng dậy, đi qua đi lại mấy vòng, rồi vào phòng làm việc của thầy. Nhà chỉ có hai phòng nhỏ và một gian lớn để nấu ăn kiêm tiếp khách, ngoài phòng ngủ của hai vợ chồng, căn buồng nhỏ còn lại chính là phòng làm việc. Trong phòng có một bàn, hai ghế bành, vài giá sách và một máy tính. Thường ngày, Quan hay ngồi đây đọc tài liệu do các phòng ban cảnh sát đưa tới, sắp xếp lại manh mối rồi suy luận.

Lạc liếc qua đồng kẹp tài liệu trên giá, rồi ngó vào ghế của thầy. Trên tường treo đầy khung ảnh, khá nhiều bức đã phai màu, một số còn là ảnh đen trắng. Bức cũ nhất treo ngay cạnh cửa sổ là ảnh năm 1970, Quan hơn 20 tuổi, chụp lúc đi tập huấn ở Anh. Nghe đồn thầy đã có biểu hiện xuất sắc trong vụ Bạo loạn 67, được một cấp trên người nước ngoài đánh giá cao, khởi nguồn cho truyền thuyết “thám tử đại tài”. Có đi đâu, Lạc chưa từng nghe thầy kể chuyện này. Anh chủ động hỏi mấy lần, nhưng thầy đều lảng tránh. Chắc thầy không muốn khoe khoang, vì dù sao cũng có nhiều đồng chí hi sinh trong sự kiện đó, số dân thường bị liên lụy càng không nhỏ, người đã tự mình nếm trải có lẽ không muốn nhớ lại.

Trên bàn Quan chất đồng hồ đặc linh tinh, giấy tờ tài liệu rồi sổ tay ghi chép bày la liệt. Phòng khách thì sạch sẽ ngăn nắp, nhưng phòng làm việc của thầy muôn đời lộn xộn như vậy. Lạc từng nghe cô tâm sự, thầy cấm cô động vào bàn làm việc, mà cô cũng sợ ảnh hưởng đến việc phá án của chồng nên bao năm nay vẫn mặc kệ đồng hồ lớn đó.

Mức độ bừa bộn trên bàn vượt xa trí tưởng tượng của người thường. Ngoài tài liệu và sổ ghi chép, còn có bút mực, lọ thuốc, ảnh, phim chụp, đèn bàn, kính lúp, kính hiển vi, thuốc thử hóa học, dụng cụ mở khóa, bột lấy dấu vân tay, ống kính lỗ kim, bút ghi âm, đất sét in chìa khóa... Lạc vẫn nghĩ, với các dụng cụ này, Quan giống thám tử tư hay gián điệp hơn là cố vấn cảnh sát. Nhưng anh đã quá quen kiểu phá án bất thường của thầy nên cũng không lạ lẫm với đồng hồ ghê ghớm nữa.

Lạc ngó trên ghế, co hai chân lên, bắt chước dáng vẻ thầy khi suy tư. Anh xoay nghịch lọ thủy tinh cao chừng 5 cm, giống như thầy hay làm. Trong lọ có một đầu đạn, là vật kỉ niệm thời còn phá án của Quan. Thật ra đây là hàng cấm, không được phép cất giữ thế này, nhưng với người chưa từng tuân theo luật lệ như Quan thì lấy nó về chỉ là chuyện nhỏ.

Lạc nhẹ nhàng lắc lọ thủy tinh, đầu đạn va vào lọ phát ra tiếng lanh canh. Anh băng quơ liếc qua đồng hồ tài liệu bừa bãi trên bàn. Tình cờ, một cái tên viết trên kẹp tài liệu màu vàng đất lọt vào tầm mắt, khiến anh giật mình bừng tỉnh.

Nhậm Đức Nhạc.

Trên bàn Quan có hồ sơ cá nhân của Nhạc gia.

Mặc dù tự ý xem tài liệu của thầy chắc sẽ bị mắng, nhưng Lạc chẳng nghĩ ngợi nhiều, cứ thế mở ra đọc tỉ mỉ từng trang. Chưa đầy nửa phút anh đã thất vọng gập lại. Đây chỉ là bản phô tô, trong cặp anh cũng có một tập, nội dung y đúc.

Anh đặt tập hồ sơ xuống, đang định ngả ra lưng ghế thì một dòng sáu chữ đỏ chót đập vào mắt.

Dưới hồ sơ về Nhạc gia có một phong bì lớn đóng dấu “Tư liệu nội bộ. Cơ mật”.

Anh vươn tay nhấc lên, thấy nắp phong bì không niêm phong. Không kìm được tò mò, anh rút giấy tờ ra xem. Ban đầu, anh tưởng sẽ tìm thấy tài liệu mật về đời tư của Nhạc gia, nhưng nhìn qua thì có vẻ chẳng liên quan gì.

Đây là bản phô tô thư tín giữa tổ bảo vệ nhân chứng của cảnh sát và Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, liên quan đến kế hoạch bảo vệ nhân chứng nào đó. Ý thức được tính nhạy cảm của thông tin này, Lạc định nhét lại vào túi thì lại liếc thấy một từ then chốt: Tưởng Phúc.

Cái tên xa lạ, nhưng họ “Tưởng” khiến anh nhớ đến lời Nhạc gia, “Tên họ Tưởng đã lọt vào tay Phòng Điều tra Tội phạm ma túy, cậu có muốn đổi phó với tôi cũng chưa đến lượt.”

Không phải tình cờ mà tập tài liệu này được đặt cùng hồ sơ cá nhân của ông ta. Anh rút tài liệu ra lần nữa, lướt nhanh qua nội dung. Trong thư nêu rõ người có tên Tưởng Phúc sẽ tham gia kế hoạch bảo vệ nhân chứng, cần Cục Quản lý Xuất nhập cảnh cung cấp danh tính mới, đồng thời đã nhận được phê chuẩn của cảnh sát trưởng và đặc khu trưởng Hồng Kông. Trong đó có một trang là văn bản đính kèm thư hồi đáp của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, liệt kê ra năm cái tên, bốn tên họ Tưởng và một tên họ Lâm, viết kèm đằng sau là tên dùng cho cả tiếng Hoa và tiếng Anh. Lạc đoán người nhà nhân chứng cũng thay đổi danh tính và tham gia kế hoạch bảo vệ.

“Tưởng Phúc đổi tên thành Giang Du, Lâm Tử đổi tên thành Triệu Quân Di, Tưởng Quốc Hiên đổi thành Giang Chí Cường, Tưởng Lệ Minh đổi thành Giang Tiểu Nghi, Tưởng Lệ Ni đổi thành Giang Tiểu Linh...” Lạc lẩm nhẩm mấy cái tên trong tài liệu.

Lạc cách.

Có tiếng mở khóa ngoài cửa chính. Lạc vội nhét tài liệu vào túi hồ sơ. Quan vừa mở cửa liền gọi, “Tiểu Minh à, làm con chờ lâu quá hả!”

“Không... không sao ạ.” Lạc cuống cuống chạy ra khỏi phòng làm việc.

“Ừ.” Quan liếc học trò một cái, treo mũ và ba toong lên móc treo đồ ở tường sảnh nhỏ, vừa cởi giày vừa nói, “Lỡ đọc tài liệu trên bàn thầy rồi cũng chẳng sao, không nói ra ngoài là được.”

Lạc tên tò, không ngờ lộ tẩy nhanh như vậy.

“Con chưa ăn cơm đúng không? Chúng ta ra ngoài ăn nhé? Quán Minh Ký đầu phố có suất cơm vịt quay đang khuyến mãi đấy. Hay là gọi giao hàng tận nhà? Mặc dù không thích pizza, nhưng thầy có phiếu giảm giá, cuối tuần này hết hạn, không dùng cũng phí.” Quan nói với vẻ thoải mái.

“Thầy cũng đang đi điều tra Nhạc gia ạ?” Lạc nghe một đằng trả lời một nẻo.

“Đã nói rồi mà, Phòng Điều tra Tội phạm ma túy của Bộ chỉ huy muốn xử lý ông ta. Gần hai mươi năm Nhạc can dự bao nhiêu phi vụ buôn chất cấm, Phòng Điều tra Tội phạm ma túy đâu chưa từng nắm được chứng cứ. Nào ngờ năm ngoái, tự nhiên có người đồng ý ra làm chứng, đúng là đi vệt gót giày tìm không thấy, ngỗ chời xơi nước lại vào tay...”

“Là Trương Phúc ạ?” Lạc nghĩ đến cái tên trong tập tài liệu cơ mật.

Quan nhướng mày, “Đúng vậy. Anh ta là người Việt gốc Hoa, dính líu đến dân buôn ma túy ở Đông Nam Á, hiện là nhân chứng tố giác đồng phạm. Nếu các tay buôn ma túy bên Việt Nam biết anh ta phản bội, chắc anh ta chẳng sống nổi mấy ngày. Cho nên, cả gia đình sẽ đến Hồng Kông với danh tính mới. Các chi tiết khác thì thầy không thể tiết lộ. Thật ra nói cho con chuyện này là đã vi phạm nguyên tắc rồi.”

“Có cần tốn công đến thế để đổi phó Nhạc không? Cứ để mặc ông ta, sớm muộn gì Hưng Trung Hòa cũng sẽ bị Hồng Nghĩa Liên nuốt chửng.” Lạc ngừng một lát rồi tiếp, “Hay là nhân chứng này còn nắm giữ chứng cứ phạm tội của Hồng Nghĩa Liên?”

“Không phải. Ở Hồng Kông, lời khai của Trương Phúc có thể vạch tội vài người, nhưng ngoài Nhạc gia, chẳng ai còn sống cả.” Quan nhún vai.

Lạc muốn phê phán Phòng Điều tra Tội phạm ma túy, bắt giữ Nhạc gia chẳng qua là làm cho dân coi, để dân thấy cảnh sát có động tay động chân, chứ thật ra không chấm dứt được nạn buôn ma túy ở Du Tiêm. Nhưng anh không dám mạnh miệng trước mặt thầy. Trưởng phòng Điều tra Tội phạm ma túy của Bộ chỉ huy là bạn cũ của Quan, nghe nói hai người từng cộng tác ở Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Cửu Long những năm 1970.

Lạc không tìm hiểu về nhân chứng nữa, mà hỏi sang chuyện khác, “Theo thầy, hung thủ giết Dĩnh có phải đàn em của Nhạc gia không?”

Quan ngồi trên sofa, ung dung hỏi lại, “Con tra hỏi Nhạc gia rồi mà? Thế con nghĩ sao?”

“Con... con nghĩ ông ta không phải chủ mưu. Nhưng con không dám khẳng định, liệu đàn em của ông ta có tên ngốc nào hành động một mình để trút giận thay đại ca, rồi vô tình khiến Dĩnh thiệt mạng vì ngã từ trên cầu xuống không.”

“Thường thì suy nghĩ này khá hợp lý.” Quan cười nói, “Có đi đâu, nếu dựa vào những đi đâu đã biết mà con vẫn lập luận kiểu đó thì chứng tỏ con ôn bài chưa kĩ.”

“Con bỏ sót đi đâu gì ạ?”

“Hưng Trung Hòa tách ra từ Hồng Nghĩa Liên đúng không?”

“Vâng.”

“Mấy năm gần đây, Hưng Trung Hòa liên tục bị Hồng Nghĩa Liên chèn ép, không ít đàn em quay sang đầu quân cho Cường, đúng chứ?”

“Đúng vậy.”

“Sau khi con trai bị hành hung, Nhạc gia đã hạ lệnh cấm đám tay chân đi tìm người của Hồng Nghĩa Liên tính sổ, con biết không?”

“Con có nghe tin từ tổ tình báo.”

“Kết hợp ba đi đầu trên, chẳng lẽ đến giờ Hưng Trung Hòa vẫn còn những kẻ không nghe lệnh đại ca ư? Trước hết, đám choai choai xu thời hãnh tiến đã theo phe Cường ngay từ đầu. Tiếp theo, loại đàn em đắc lực đủ gan đảm chém đã bị Hồng Nghĩa Liên chiêu dụ. Sau mấy đợt thanh lọc nội bộ ấy, ai ở lại chắc chắn đầu tuân thủ mọi mệnh lệnh của Nhạc. Cuối

cùng, kể cả Nhạc gia có loại đàn em mất kiểm soát như thế thật, thì người mà kẻ đó giết phải là Cường, chứ Dĩnh liên can gì mà tốn sức thủ tiêu. Giết cô ấy chỉ càng chuốc thêm phiền phức cho băng mình, lợi bất cập hại.”

“Nhưng cái chết của Dĩnh cũng có thể chỉ là tai nạn. Mấy tên đó không định giết người thật thì sao?”

“Không định giết người thì cần dao bổ dừa làm gì?”

Lạc nhớ lại cảnh mấy tên côn đồ vung vẩy vũ khí trong đoạn băng ghi hình.

Quan dừng dừng nói tiếp, “Xem băng là đoán được bọn chúng đã ráp tâm lấy mạng Dĩnh ngay từ đầu rồi.”

“Vậy, thầy cho rằng hung thủ không phải người của Hưng Trung Hòa?”

“Tiểu Minh à, hôm nay thầy mệt lắm. Vụ án của con chẳng có gì phải mất công suy luận, chỉ cần nắm được manh mối hữu ích, đưa nhân chứng ra mặt rồi bắt hung thủ là xong. Mấy vụ liên quan đến xã hội đen kiểu này, chủ mưu chẳng thèm nhúng tay, hầu như không tìm ra vật chứng, phải đợi nhân chứng xuất hiện mới tiến triển được. Hãy kiên nhẫn một chút.”

“Nhưng mà, thầy ơi...”

“Giờ con đã là thanh tra tổ trọng án, có một số việc phải tự mình giải quyết, đừng ỷ lại vào ông già này nữa.” Quan khuyên nhủ, “Con phải tự tin lên, cấp trên đề bạt con là vì tin con có tài năng. Nếu ngay cả con còn nghi ngờ bản thân thì làm sao dẫn dắt cấp dưới?”

Lạc định cãi lại thôi. Thầy đã nói đến thế, anh cũng ngại không dám hỏi tiếp.

Tối hôm đó, Lạc không thu hoạch thêm được gì. Quan không hứng thú với vụ án của Dĩnh, nên về sau không hề nhắc nhỡ đến. Hai người còn đi

ăn ở quán nướng ngay góc phố nên Quan càng kín miệng. Có khi Phòng Điều tra Tội phạm ma túy đang bắt tay vào xử lý Nhạc, chẳng may để lộ thông tin gì, ví như nơi ở của nhân chứng họ Tưởng kia, thì sẽ ảnh hưởng xấu tới hoạt động điều tra.

Vì ở nhà có vợ đang mang bầu nên Lạc không nán lại lâu, khoảng 10 rưỡi thì xin phép ra về, khác với trước đây anh và thầy toàn tán gẫu đến 1, 2 giờ sáng. Lúc tạm biệt, Quan còn vỗ vai anh, “Tiểu Minh à, thả lỏng một chút đi, tan ca rồi đừng nghĩ mãi đến vụ án nữa, thỉnh thoảng phải nghe nhạc hay xem ti vi, như thế công việc mới thuận lợi.”

Thầy đã khuyên đến vậy mà suốt quãng đường về nhà, đầu anh vẫn quanh quẩn với mấy cái tên Cường Đình Nhạc Hải.

Vào tới nhà thì đã hơn 11 giờ. Ti vi đang bật, nhưng Mỹ Mỹ vợ anh lại nằm trên giường đọc tạp chí.

“Em chưa ngủ à?”

“Em đợi anh.” Mỹ Mỹ nũng nịu.

“Mang bầu lại thức khuya là không tốt đâu.” Lạc vừa nói vừa hôn vợ.

“Mới hơn 11 giờ, khuya gì mà khuya.”

Mỹ Mỹ ra chiều hờn dỗi. Từ khi cô có thai, Lạc bắt đầu sát sao việc ăn uống ngủ nghỉ hằng ngày của vợ.

“Có muốn uống sữa nóng không? Anh pha cho.”

“Em uống rồi.” Mỹ Mỹ dịu dàng đáp, “Anh đã bận cả ngày, giờ cứ nghỉ ngơi đi. Em chuẩn bị nước tắm rồi đấy.”

Lạc cởi áo khoác, mắt liếc qua quyển tạp chí để bên tay vợ. Đó là tờ *Tuần báo 8* số mới nhất, trên bìa in hình Hải kèm ảnh cũ của Đình.

Lạc nói, “Em đọc làm gì mấy cái tạp chí vớ vẩn, khéo lại ảnh hưởng đến thai nhi.”

“Bạn bè ai cũng bàn tán vụ này, không đọc thì lạc hậu mất.” Mỹ Mỹ bĩu môi. “Nói mới nhớ, cô bé đáng thương thật, sắp sửa ra nước ngoài phát triển sự nghiệp đến nơi, chả hiểu tai bay vạ gió thế nào lại bị hại chết.”

“Cũng tại gieo gi... Em bảo cô ấy sắp ra nước ngoài ư?” Lạc toan nói “Cũng tại gieo gió gặt bão thôi”, bỗng nhiên lại nghe được thông tin mới toanh.

“Vâng, người thân của bạn của bạn em là phóng viên giải trí, thấy bảo có một công ty lớn bên Nhật ưng ý Đường Dĩnh, định lấy lương cao ra mời chào, rồi đưa cô ấy lên làm thần tượng châu Á.”

“Không phải Dĩnh còn hợp đồng với Tinh Dạ sao? Chạy sang công ty khác cũng được à?”

“Hả? Chuyện này thì em không biết...” Mỹ Mỹ nghiêng đầu.

Lạc ngẫm mình trong bồn tắm, nghĩ đến lời vợ vừa nói. Dù không phải thông tin gì quan trọng, nhưng chẳng hiểu sao việc Dĩnh sắp nhảy sang công ty khác cứ luẩn quẩn trong đầu anh.

Tắm xong về lại phòng ngủ thì thấy Mỹ Mỹ đã thiếp đi rồi, Lạc cẩn thận rút tờ tạp chí khỏi tay vợ, với lấy điếu khiên ti vi, định tắt thì một hình ảnh thình lình hiện ra khiến anh giật mình. Quên bẵng là vợ đang ngủ bên cạnh, anh tăng âm lượng lên.

“... Tôi lấy làm tiếc và vô cùng phẫn nộ về việc cô Đường Dĩnh bị giết hại. Chúng ta đã mất đi một ca sĩ đầy tiềm năng. Đây không chỉ là tổn thất đối với Tinh Dạ, mà còn là mất mát của giới giải trí Hồng Kông...”

Trên màn hình, Cường mặt mày nghiêm túc, áo vest phẳng phiu, đứng giữa mười mấy chiếc micro. Lạc nhìn xuống góc màn hình, đây là bản tin giải trí, bên dưới có dòng chữ “Giám đốc Tinh Dạ Tả Hán Cường mới về Hồng Kông, lần đầu lên tiếng về vụ việc Đường Dĩnh”, chắc mới ghi hình khoảng một, hai tiếng trước.

“Công ty Giải trí Tinh Dạ chúng tôi vô cùng bức xúc trước hành vi tàn bạo của hung thủ. Hành động của chúng khiến người người cảm phẫn. Chúng tôi mong cảnh sát dốc sức đi điều tra. Còn tin đồn về sự cố giữa cô Dĩnh và anh Hải, bản thân tôi không hề hay biết. Nhưng Dĩnh là một cô gái tốt bụng, chân thành, tôi tin trách nhiệm không thuộc về cô ấy.” Cường dứt khoát trả lời, đúng phong cách doanh nhân.

Một phóng viên lên tiếng, “Xin hỏi, anh có biết chuyện Hải bị hành hung hai tuần trước không?”

“Tôi có nghe qua bạn bè làm truyền thông. Đối với các vụ bạo lực liên tục xảy ra gần đây, Tinh Dạ chúng tôi cũng giống như toàn thể người dân Hồng Kông, đều hi vọng hung thủ sớm phải chịu tội trước pháp luật.”

Mẹ kiếp, nói cứ như mình vô can lắm, Lạc chửi thầm.

“Album Đường Dĩnh vẫn phát hành như dự kiến chứ?”

“Album này là tâm huyết của Dĩnh, nếu hung thủ đã muốn ngăn cản những người đam mê âm nhạc thưởng thức giọng ca của cô ấy, thì chúng ta càng không thể để hắn đạt được mục đích. Album vẫn sẽ phát hành vào đúng tuần này.” Cường trang nghiêm đáp. “Nhưng mini concert tổ chức kèm theo sẽ hủy bỏ. Chúng tôi đang chuẩn bị cho buổi lễ thấp nển tưởng niệm Dĩnh, mời các ca sĩ đến tham gia biểu diễn. Buổi lễ dự kiến diễn ra vào giữa tháng sau...”

Đột nhiên, bên tai Lạc vang lên lời khuyên của thầy, “Tan ca rồi đừng nghĩ mãi đến vụ án nữa, thỉnh thoảng phải nghe nhạc hay xem ti vi, như thế công việc mới thuận lợi.”

Đó không phải “lời khuyên”, mà là “gợi ý”. Lạc nhận ra từ đầu đến giờ mình toàn đi đầu tra nhần hướng.

“Câu cá lớn cần biết kiên nhẫn, chưa thấy dấu hiệu cá cắn câu vẫn phải bình tĩnh chờ đợi, quan sát kĩ mặt nước, bắt lấy cơ hội vọt qua trong chớp mắt...”

Lạc trân trọng nhìn màn hình, nhưng không còn để ý Cường nói gì nữa. Bởi anh đang dồn hết tâm trí nghĩ cách bắt lấy cơ hội vọt qua đó.

Cơ hội tố cáo Cường tội “chủ mưu xúi giục kẻ khác giết người”.

Đến người không giỏi nhìn mặt đoán ý như Trương cũng nhận ra hôm nay lòng sếp ngổn ngang muôn mối.

Ban sáng, từ lúc Lạc bước chân vào phòng làm việc, các thành viên đã cảm thấy bầu không khí có điểm khác thường. Về mặt anh căng thẳng hơn mọi khi nhiều, kể cả lần trước bị cấp trên khiển trách vì thất bại của chiến dịch Rắn Nứa, trông anh cũng không đến nỗi nặng nề như bây giờ.

“Sếp,” Cát gõ cửa phòng. “Em đi đầu tra đám lâu la của Hưng Trung Hòa rồi. Sau khi đối chiếu với ngoại hình bốn tên hung thủ trong đoạn băng, đã tìm được bảy đối tượng khả nghi...”

“Khỏi cần đi đầu tra nữa, cậu không tìm được hung thủ từ đám đó đâu.” Lạc thở dài, ngừng một lát rồi hỏi, “Cát... cậu thấy tôi có xứng với chức đội trưởng không?”

Cát không hiểu ý sếp nên chẳng biết phải đối đáp thế nào.

“Dạ... em làm việc dưới quyền anh mới được một thời gian ngắn, khách quan mà nói thì thực sự chưa đánh giá được gì. Nhưng sếp rất tốt với bọn em, lần trước hành động sơ suất anh cũng không giận dữ mắng mỏ, các anh em đều cảm thấy anh là người đáng tin cậy.”

Lạc mỉm cười, dường như hài lòng với câu trả lời này, “Cậu đã nói vậy, dù có bị đi đâu đi nơi khác tôi cũng yên tâm.”

“Sếp?” Cát ngơ ngàng.

“Hành động hôm nay tôi sẽ chịu mọi trách nhiệm. Nếu bị khiển trách, tôi sẽ gánh hết.” Lạc đứng dậy, “Cát, chúng ta đi bắt chủ mưu giết hại Đường Dĩnh.”

“Ai cơ ạ?”

“Tả Hán Cường.”

Cát thất kinh, phải cuống quýt hỏi lại, “Tả Hán Cường? Sao hắn lại giết Đường Dĩnh? À không, sếp có bằng chứng chứ ạ?”

“Không có,” Lạc thần nhiên đáp.

“Nếu vậy...” Cát hiểu ngay vì sao Lạc nói sẽ chịu mọi trách nhiệm cho hành động lần này. Không có chứng cứ mà dám vuốt râu hùm, rắc rối sẽ ùn ùn kéo đến, đã thế người ra tay lại chỉ là một đội trưởng quèn của tổ trọng án đồn cảnh sát phân khu.

“Sếp muốn dụ Cường đầu thú ạ?”

“Không.” Lạc cười chua xót, “Con cá sấu hung hãn đó không ngốc đến mức nói ra câu gì gây bất lợi cho bản thân đâu. Nhưng biết rõ hắn phạm pháp mà vẫn nhắm mắt làm ngơ, chỉ vì muốn đường công danh rộng mở... là hành vi trái với nguyên tắc của tôi. Dù không thể bắt Cường về chịu tội, tôi cũng muốn cho hắn hay, ở Du Tiêm này, hắn không thể tự tung tự tác.”

Cát muốn nói với Lạc, giờ nếu anh hỏi lại câu lúc nãy, cậu nhất định cam đoan rằng, “Anh vô cùng xứng đáng với chức đội trưởng!” Dù chế độ quan liêu của bộ máy cảnh sát khổng lồ đã mài giũa con người ta đến mức khôn lỏi, thì vẫn luôn tồn tại những cảnh sát mang trong mình bầu nhiệt huyết căm thù cái ác.

Lạc dẫn Cát tới tầng Công ty Giải trí Tinh Dạ, mời Cường về đồn hỗ trợ điều tra. Ngoài cổng công ty, phóng viên đã chen chúc từ sáng sớm hòng khai thác những tin tức mới nhất. Lạc vừa xuất hiện, các phóng viên liền nhận ra ngay người phụ trách vụ án.

“Sếp Lạc, có phải anh đến tra hỏi giám đốc Cường về chuyện của cô Đinh không?”

“Xin anh cho biết, cảnh sát đã xác định được hung thủ chưa?”

“Nghe nói hôm trước cảnh sát đã bắt bố của Hải là ông Nhạc, vậy Hải có liên quan đến vụ án không?”

Trước những lời chất vấn dồn dập, Lạc không trả lời bất kỳ câu nào. Anh nói rành mạch với cô nhân viên lễ tân: Cảnh sát muốn gặp Tả Hán Cường.

“Chào anh cảnh sát, anh muốn tôi cung cấp thông tin về Đinh phải không? Tôi chỉ phụ trách công tác hành chính, e là không giúp ích gì nhiều...” Cường mặc vest hàng hiệu, tóc tai chải vuốt chỉnh chu, trông chẳng có vẻ gì là dân giang hồ, nhìn bề ngoài đúng là một doanh nhân thành đạt tuân thủ pháp luật.

“Chào anh Tả Hán Cường.” Lạc giữ giọng điềm tĩnh, “Tôi là Lạc Tiểu Minh, thanh tra của tổ trọng án đồn cảnh sát Du Tiêm. Hiện tại chúng tôi

ngghi ngờ anh có liên quan đến một vụ mưu sát, phiền anh theo chúng tôi về đồn để hỗ trợ đi điều tra.”

Biểu hiện của Cường như thể không tin nổi chuyện này. Nhưng hắn ngay lập tức lấy lại dáng vẻ doanh nhân ban đầu, mỉm cười, “Vậy à... Tôi gọi cố vấn pháp luật đi cùng được không?”

“Mời anh.”

Cường dặn dò vài câu qua điện thoại rồi cất bước theo Lạc và Cát. Đám phóng viên trước cổng công ty sững sốt ra mặt, boss Cường không có lý do gì để đi cùng cảnh sát cả. Nhiều người cảm thấy chuyện này có khúc mắc.

“Không sao, tôi chỉ đi hỗ trợ đi điều tra, cung cấp vài manh mối thôi.” Cường ra chiều ung dung, nhưng các phóng viên không bỏ lỡ cơ hội, đồng loạt bấm máy lia lịa.

Lạc thừa biết, thái độ Cường tự nhiên là thế, nhưng lòng hắn đang cực kì khó chịu.

Khi ba người về tới đồn cảnh sát ở Tiêm Sa Chủy, luật sư của Cường đã chờ sẵn. Cả đồn lại được một phen hú vía. Mấy hôm trước là ông trùm Hưng Trung Hòa, hôm nay lại đến nhân vật sừng sỏ cầm đầu xã hội đen Du Tiêm như đại ca Hồng Nghĩa Liên.

“Anh Cường, mời ngài.” Trong phòng tiếp khách, Lạc để Cường và luật sư ngài cùng một bên. Đây chính là căn phòng anh thẩm vấn Nhạc bữa trước.

“Sếp Lạc, tôi không hiểu vì sao anh lại bắt thân chủ tôi lãng phí thời gian đến đồn cảnh sát hỗ trợ đi điều tra.” Luật sư mở lời trước. “Nếu chỉ để thu thập chứng cứ, thân chủ tôi có thể cung cấp lời khai ngay tại phòng làm việc của ông ấy.”

“Chúng tôi tin chắc anh Cường đây liên quan đến một vụ xúi giục giết người.”

Lạc không hề quanh co. Cường nhướn mày, nhưng không nói gì. Luật sư cũng giơ tay ra hiệu cho hắn tạm thời dừng lên tiếng.

“Nạn nhân là ai?” Luật sư hỏi.

“Đường Đình, ca sĩ thuộc Công ty Giải trí Tinh Dạ.”

“Sếp Lạc, chuyện này hơi hoang đường đấy.” Luật sư cười mỉa, “Tại sao ông chủ của Tinh Dạ phải giết hại người có tài năng nhất, có khả năng kiếm tiền nhất trong công ty mình?”

“Vậy theo anh, hung thủ phải là kẻ thù của anh Cường hoặc đối thủ kinh doanh của Tinh Dạ, giết hại Đình để cản trở việc làm ăn của anh Cường sao?” Lạc vặn lại.

“Chuyện đó tôi không rõ. Chúng tôi là bên bị hại, còn bắt giữ hung thủ là trách nhiệm của cảnh sát.” Luật sư sắc sảo đảo mắt qua Lạc và Cát.

“Về việc diễn viên Dương Văn Hải bị hành hung, xin hỏi anh Cường có thể cung cấp manh mối gì không?” Lạc đột ngột chuyển chủ đề.

“Tôi chỉ nghe tin qua phóng viên, trước đó không hề hay biết.” Cường trả lời không khác mấy so với lúc phỏng vấn hôm qua.

“Anh có suy đoán gì không? Lý do Hải bị hành hung chẳng hạn.”

Luật sư đang định cướp lời thì Cường đưa tay ngăn lại, “Từ góc độ một công dân, tôi đoán ngày thường cậu ta có hành vi không đúng mực, kết oán với thiên hạ nên bị trả thù. Nghe nói bố ruột của Hải là ông Nhậm Đức Nhạc, người trong giới giang hồ. Nếu thế, việc cậu ta bị tấn công có khả năng liên quan đến thế giới ngầm. Tôi nghĩ cảnh sát biết rõ chuyện này hơn một dân thường như tôi.”

Giỏi lắm! Lạc chữ thàn.

“Vây, đạo diễn Lương Quốc Vinh, nữ diễn viên Thẩm Tuyết Thi, MC Đinh Chiêm Mỹ, anh Cường có biết ai trong số họ không?”

“Họ là người của công chúng nên tất nhiên tôi từng nghe tên, hoặc từng gặp trong sự kiện, nhưng tôi không nhớ rõ.”

“Ba năm trước, Lương Quốc Vinh bị tát vào mặt. Năm ngoái, Thẩm Tuyết Thi bị nhốt trong xe dã ngoại năm tiếng đồng hồ. Đinh Chiêm Mỹ thì bị sáu gã đàn ông vạm vỡ đe dọa. Đầu là sự cố xảy ra sau khi họ công khai phát biểu ý kiến tiêu cực về anh hoặc về nghệ sĩ Tinh Dạ. Anh có ý kiến gì không?”

“Những việc đó không liên quan đến nhau.” Luật sư trả lời thay Cường, “Trước khi bị tấn công, Đinh Chiêm Mỹ đã liên tục phê phán chính quyền Hồng Kông trên đài truyền hình. Thế cảnh sát các anh có mời đặc khu trưởng về để trao đổi không?”

“Thật đáng tiếc! Hẳn là có những người hâm mộ cho rằng, phát ngôn này kia làm hoen ố hình ảnh thần tượng của mình, nên mới gây ra những hành vi trái pháp luật như thế này.” Cường nhếch mép cười.

Lạc nhận ra, Cường không cần luật sư đi cùng, một mình hẳn cũng thừa sức phủi sạch mọi rắc rối với vụ án này. Hẳn gọi luật sư đến đơn thuần là để tăng thêm lực lượng, để bên nói năng thoải mái, tìm cơ hội chế giễu cảnh sát, đảo ngược vị thế công-thủ giữa hai phe.

“Lúc trước anh Cường nói, Hải bị hành hung có thể do bố cậu ta là xã hội đen. Giờ anh lại bảo người hâm mộ quá khích dẫn đến hành động phạm pháp. Như vậy chẳng phải mâu thuẫn lắm sao?”

“Đây chỉ là suy đoán theo các hướng khác nhau thôi.” Cường lại mỉm cười, “Hơn nữa, nghệ sĩ của Tinh Dạ nhận được sự ủng hộ từ rất nhiều

thành phần dân chúng, nếu trong số đó có người thuộc xã hội đen, thì một giám đốc như tôi đâu kiểm soát nổi.”

“Sếp Lạc,” luật sư phụ họa. “Những chuyện anh nói này giờ đều không liên quan đến ông Cường, tôi thực sự không hiểu anh dùng lý lẽ gì mà dám phán thân chủ tôi dính dáng tới cái chết của cô Dĩnh. Nếu anh cứ dây dưa thế này, tôi sẽ cân nhắc việc kiện anh tội quấy rối khi không có đủ chứng cứ. Ban này anh lớn tiếng mời ông Cường về đồn cảnh sát, ngày mai báo chí sẽ đưa tin rầm rộ, như thế cũng đủ ảnh hưởng nặng nề đến hình ảnh Công ty Giải trí Tinh Dạ trong mắt công chúng. Chúng tôi có quyền dùng pháp luật để đòi quyền lợi cho mình.”

Đúng như Lạc đoán, Cường rất kín miệng, tuyệt nhiên không có sơ hở. Anh lắc đầu, quyết định vào thẳng vấn đề

“Trước kia, tôi cho rằng người của Hưng Trung Hòa đã giết Dĩnh.”

Ba người còn lại đều không hiểu vì sao anh lại thốt ra câu này.

“VẬY...”

Lạc giơ tay ngắt lời luật sư, “Ban đầu Dĩnh bị Hải trêu ghẹo, sau đấy người của xã hội đen chặn đường hành hung Hải để trả đũa mà không biết bố cậu ta là Nhậm Đức Nhạc trùm băng Hưng Trung Hòa. Suy luận theo hướng này, Nhạc hoặc đàn em của ông ta có động cơ để trả thù Dĩnh.”

“Vậy thì anh nên đi bắt ông Nhạc kia mới đúng.” Cường nói, ánh mắt thỏa mãn như đang muốn phá lên cười.

“Nhưng dựa trên những thông tin đã có và cả tình hình hiện nay, chúng tôi đoán Nhạc không phải chủ mưu án. Hung thủ đúng là người của xã hội đen, nhưng không thuộc Hưng Trung Hòa, mà thuộc H ồng Nghĩa Liên, cũng chính là cấp dưới của anh Cường đây.”

Luật sư thành linh đứng bật dậy, đập hai tay lên bàn uy hiếp, “Anh thanh tra, phát ngôn vừa rồi của anh đã làm tổn hại nghiêm trọng đến danh dự thân chủ tôi...”

“Khoan, cứ để anh ta nói.”

Cường bất ngờ lên tiếng. Cát cũng nhận ra, tay luật sư choáng váng đến mức ngây người nhìn ông chủ.

“Đầu tiên, tôi sẽ nói về quá trình Dĩnh bị tấn công.” Lạc thông dong trình bày, “Tối 22, Dĩnh ngồi trên xe quản lý về đến cửa cư xá nhưng không vào nhà, vì trước đó anh Cường đã hẹn cô ấy ra gặp riêng. Tôi không rõ anh dùng cớ gì, nhưng anh là ông chủ, lúc trước còn đứng ra trả đũa Hải giúp cô ấy, nên Dĩnh không lý nào lại từ chối. Tuy nhiên, đây chỉ là mồi nhử dụ cô ấy mắc bẫy. Anh không hề đến chỗ hẹn. Chực sẵn ở đó chỉ có mấy tên lâu la của Hồng Nghĩa Liên do anh sắp đặt mà thôi.”

Mấy lần luật sư nhấp nhồm phản bác, nhưng không thấy ám hiệu của ông chủ, đành kìm lại.

“Hiện trường vụ án đúng là nơi lý tưởng để phục kích: vắng người qua lại, không có cư dân, cũng chẳng có hàng quán, và mấu chốt là nạn nhân không còn đường nào thoát thân ngoài cầu bộ hành.” Lạc vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt Cường, “Chỉ cần cho vài tay chân ẩn nấp sẵn trên cầu là con mồi sẽ tự sa lưới.”

“Sếp Lạc,” Cường bật cười. “Anh có tỉnh táo không? Phán đoán của anh thật phi logic. Tôi là đại ca xã hội đen mà lại đi hủy cái máy in tiền tốt nhất của mình? Nghe đã thấy vô lý. Còn hao tâm tổn trí dẫn dụ cô ta đến nơi công cộng cho thuộc hạ ra tay, thừa hơi vậy? Bắt cóc luôn có phải gọn không? Tôi thừa sức bảo cô ta lên chiếc xe sắp sẵn, rồi muốn làm gì thì

làm. Từ động cơ đến cách thức anh suy đoán đầu đầu này kể hởi, tôi không biết gì về đầu đầu tra phá án mà còn nhận ra.”

“Giờ bàn đến động cơ gây án.” Lạc vẫn thong thả, “Dĩnh đúng là ca sĩ hái ra tiền cho Tinh Dạ, nhưng đó chỉ là hiện tại. Không bao lâu nữa, cô ấy sẽ trở thành đối thủ cản trở con đường thăng tiến của các ca sĩ khác trong Tinh Dạ, vì cô ấy sắp chuyển công ty. Bây giờ Dĩnh sẽ thành vô giá trị đối với Tinh Dạ, công sức đầu tư cho cô ấy trước nay đầu đổ sông đổ bể, thậm chí biến thành lợi thế của đối thủ.”

Lạc biết, Cường luôn coi trọng “thị phần”. Cứ xem Hồng Nghĩa Liên của hần ngốn ngấu địa bàn của Hưng Trung Hòa là đủ thấy tên anh chị này rất ám ảnh chuyện lũng đoạn thị trường.

Luật sư phản bác, “Sếp Lạc, tôi không biết anh nghe tin đồn thất thiệt từ đâu, nhưng cô Dĩnh đã kí hợp đồng mười năm với Tinh Dạ, còn những bảy năm nữa mới hết hạn...”

“Đấy là nếu hợp đồng có hiệu lực pháp lý.”

Lạc lạnh lùng đáp trả. Nhìn vẻ mặt luật sư và Cường, anh biết mình đoán trúng phóc.

“Theo luật pháp Hồng Kông, trẻ dưới 15 tuổi muốn đi làm phải có sự đồng ý của bố mẹ hoặc người giám hộ. Dĩnh gia nhập Tinh Dạ năm 14 tuổi, hợp đồng mà cô ấy kí không được pháp luật công nhận. Công ty Nhật Bản kia chắc đã nghe cô ấy kể chuyện, nên lỗ hổng này trở thành căn cứ hợp pháp để họ lôi kéo Dĩnh. Đến khi các anh phát hiện ra thì đã muộn. Dĩnh biết mình có cơ hội phát triển ở công ty lớn hơn, tất nhiên sẽ không kí hợp đồng mới với Tinh Dạ.”

“Chuyện mời chào chỉ là tin đồn, không có căn cứ xác thực.” Luật sư cố cãi. “Kể cả là thật, thì việc anh vu khống thân chủ tôi bày mưu giết người

vẫn là phi lý.”

“Đây mới chỉ là động cơ thứ nhất, còn có cái thứ hai thứ ba nữa kia.” Lạc không chịu thua, “Mất con gà đẻ trứng vàng đã là sự thật không tránh khỏi, thế nên không ăn được thì đập đổ là biện pháp vẹn toàn để giảm thiểu tổn thất. Anh Cường là một doanh nhân tính toán chi li, đến con gà chết cũng phải tận dụng triệt để từng giọt máu miếng thịt. Cái chết của nghệ sĩ luôn là cơ hội quảng bá tuyệt vời, người tuy đã khuất, nhưng chỉ cần nắm quyền phát hành các tác phẩm họ để lại là có thể thu lợi nhuận gấp mấy chục, thậm chí mấy trăm lần. Quan trọng là, màn kịch truy sát này phải gây chú ý mạnh mẽ, kết hợp với tuyên truyền trong công chúng, tạo dựng cho nghệ sĩ hình tượng ‘ngôi sao lớn rớt khỏi bầu trời’, có thế mới bán được hàng.”

Hôm qua, khi xem Cường phát biểu rang album của Dĩnh sẽ ra mắt theo đúng kế hoạch, Lạc mới ngỡ ngàng nhận ra mối quan hệ lợi ích ẩn sâu trong vụ này.

“Cho nên, anh không chỉ lập mưu tấn công Dĩnh ở nơi công cộng, mà còn lên báo phóng viên săn tin của tạp chí lá cải theo dõi cô ấy. Đoạn băng ghi hình cuộc tấn công là tác phẩm do anh dày công sắp đặt. Anh chờ đợi màn kịch đẫm máu đó phơi bày trên mặt báo, có đi đâu tay phóng viên kia không táng tận lương tâm như anh, sau khi quay được sự việc lại gửi cho cảnh sát đầu tiên.”

Quan đã chỉ rõ, việc hung thủ cầm theo dao cho thấy chúng đã ử mưu giết Dĩnh. Nghe thế, Lạc mới nhận ra rằng mình sai khi suy đoán bọn đàn em giết người chỉ vì lỡ tay.

“Show diễn này đúng là một mũi tên trúng hai đích.” Lạc nói luôn miệng, không để luật sư kịp phản đối, “Có lẽ anh đã nghe tin Nhạc lọt vào tầm ngắm của cảnh sát, nên mới nghĩ đây là thời cơ tốt nhất để thâm tóm

Hưng Trung Hòa. Bởi nếu Nhạc trao quyền cho người nổi nghiệp trước khi từ chức, cục diện sẽ càng bất lợi. Dĩnh mà bị giết, ai biết quan hệ giữa Hải và Nhạc cũng sẽ đoán già đoán non rằng người của Hưng Trung Hòa là hung thủ. Bất kể Nhạc gia có phải chủ mưu hay không, cố sát hay ngộ sát, trách nhiệm đầu đổ lên đầu Hưng Trung Hòa. Có cái cố này, về sau anh muốn đối phó với Hưng Trung Hòa cũng hợp tình hợp lý, danh chính ngôn thuận, thế lực khu khác không thể can thiệp. Chuyện giang hồ cũng như chiến tranh, thứ anh luôn thiếu chính là ‘lý do để xuất quân’.”

“Thân chủ tôi sẽ không trả lời bất cứ đi đâu gì về suy đoán của anh.” Luật sư nhăn nhó, “Mọi đi đâu anh nói đầu vô căn cứ, nếu có đầy đủ bằng chứng thì phiên anh đưa ra đây.”

“Đúng, tôi không có bằng chứng, nhưng đám chân tay của anh đã phạm một sai lầm.” Lạc vẫn bình thản, “Tôi từng nghĩ hung thủ thuộc Hưng Trung Hòa, vì lỡ tay giết người nên mới phải di dời cái xác, cuống quá đành khiến Dĩnh bốc hơi, tránh bị Hồng Nghĩa Liên báo thù. Nhưng khi thấy thi thể Dĩnh không mặc quần áo, tôi mới hiểu lý do. Cái hung thủ muốn mang đi không phải thi thể, mà là quần áo trên thi thể. Anh Cường, anh đã xem đoạn clip quay cảnh cô Dĩnh bị tấn công chưa?”

“Tôi xem rồi, thì sao?”

“Không ai ngờ rằng, Dĩnh người nhỏ sức yếu lại có thể thúc cùi chỏ vào hung thủ trong lúc nguy cấp. Cú đánh đó rất mạnh, hung thủ dính đòn ngay mặt, tuy ống kính không quay được nhưng tôi tin chắc gã bị thương ở mũi hoặc cằm, dù đeo khẩu trang thì khả năng cao vẫn bị chảy máu mũi hoặc gãy răng.”

Trong đoạn băng ghi hình, đúng là tên lùn đã lấy tay che mũi.

“Sau khi giết người, một trong các hung thủ phát hiện trên mặt đầy máu, mới sợ máu mình dây vào quần áo Dĩnh. Vấn đề là, nạn nhân ngã từ trên

cầu xuống, người bê bê máu, hung thủ không làm sao biết được máu mình có lưu lại trong lúc giằng co hay không. Thông thường, xã hội đen trả thù không cần để ý đến chuyện lộ thân phận, nhưng đây lại là yếu tố then chốt phải giấu kín trong cả kế hoạch lần này. Hung thủ là ai không quan trọng, quan trọng là gã thuộc bang phái nào. Nếu cảnh sát bắt được tên côn đồ kia, xét nghiệm ADN chứng minh gã là kẻ giết người, mà kẻ giết người này lại là thành viên của Hồng Nghĩa Liên chứ không phải Hưng Trung Hòa, như vậy sẽ hỏng việc lớn. Cởi quần áo nạn nhân ngay tại hiện trường thì mất thời gian, nên hung thủ đành mang cái xác đi rồi xử lý sau.”

“Nếu sự thật đúng như anh nói, thì giờ này đâu còn chứng cứ gì nữa?” Cường đáp lạnh tanh, vẻ mặt khá khó coi.

“Quần áo không còn, nhưng vết máu không nhất thiết phải dính trên quần áo.” Lạc lấy ra vài tấm ảnh chụp các góc độ khác nhau của bậc thang dẫn lên cầu bộ hành, “Phòng Giám định phải vất vả lắm mới tìm được vết máu trên tay vịn cầu thang. Vị trí của vết máu chính là chỗ tên lùn đã sờ qua. Đoạn clip ghi lại quá trình gây án là bằng chứng thép khó lòng lật đổ. Chúng tôi chỉ thiếu mỗi bước tìm ra chủ nhân của vết máu. Quả thật, trong tay tôi không có gì chứng minh anh Cường đây xúi giục giết người, nhưng chỉ cần lời khai của tên lùn đó là đủ.”

“Các anh bắt được gã rồi?” Cường trề môi hỏi. Mặc dù bộ Âu phục vẫn thẳng thớm, nhưng dáng vẻ doanh nhân chính trực trong sạch đã bay biến.

Lạc mỉm cười đầy ẩn ý, “Đồ nghề của tôi đang theo dõi, trước ngày mai sẽ tóm gọn mục tiêu.”

“Tức là, bây giờ các anh vẫn chưa có bằng chứng?” Cường đe dọa, “Những gì anh nói chỉ là phỏng đoán. John, cậu có tính xem vừa rồi thanh tra Lạc nói bao nhiêu câu đủ để cấu thành tội phỉ báng không?”

Nghe hỏi đột ngột, luật sư ngó ra một lát.

“À... vâng, những lời đó mà để công chúng biết là đủ lý do khởi kiện ạ.”

“Anh muốn chơi đúng không? Tôi sẽ theo đến cùng.” Cường cười nham hiểm, “Cứ việc tạm giam tôi bốn mươi tám tiếng, nhưng nếu không thu hoạch được gì, anh sẽ phải đối mặt với đơn kiện tới tấp đấy.”

“Tôi không định tạm giam anh. Giờ này ngày mai, anh sẽ chính thức bị bắt giữ. Hôm nay tôi đưa anh đến đây là vì muốn nói,” Lạc đứng dậy, “tôi không cần biết anh là đại ca xã hội đen hay boss lớn của giới thượng lưu, vì đẳng nào tôi cũng không nể nang. Các đồng nghiệp khác không dám bắt anh về đồn, nhưng tôi dám. Anh đừng tưởng có thể một tay che trời mãi.”

Nói xong, Lạc mở cửa phòng, tiễn khách. Cường chắc chưa bị sỉ nhục như thế bao giờ, chẳng nói chẳng rằng bước thẳng ra ngoài. Luật sư bám theo, trước khi đi còn trừng mắt lườm.

Họ khuất dạng rồi, Cát ra đến hành lang vội quay sang hỏi Lạc, “Sếp, hóa ra trên tay vịn cầu thang có vết máu à? Em nhớ trong báo cáo...”

“Không, mấy tấm ảnh đó là giả.”

“Dạ?”

“Cát, báo với anh em trong tổ và cả tổ tình báo nữa, bám sát mọi động thái của Hồng Nghĩa Liên tối nay, đặc biệt lưu ý đến những tên chuyên bạo lực. Ban này tôi đã thả rồi, giờ chỉ xem Cường có cắn câu không thôi.”

“Cắn câu? A! Ý anh là, tối nay Cường sẽ thủ tiêu bốn tên côn đồ kia!” Cát ngó ra vấn đề

“Đúng vậy, với tính cách của Cường, hắn sẽ khiến đám hung thủ chết không đối chứng.” Lạc khẳng định. “Tôi đã giới hạn thời gian, chắc hắn đang cuống, kiểu gì cũng xử lý bốn tên kia trước ngày mai. Chúng ta phải

giữ được tính mạng của ít nhất một tên để làm nhân chứng vạch tội Cường.”

Lạc nhớ đến lời thầy, “Mấy vụ liên quan đến xã hội đen kiểu này, chủ mưu chẳng thèm nhúng tay, hầu như không tìm ra vật chứng, phải đợi nhân chứng xuất hiện mới tiến triển được.”

“Vâng, thưa sếp. Em đi làm ngay.” Cát gật đầu rồi tức tốc chạy về văn phòng tổ trọng án.

Ban này cương quyết là thế nhưng thật ra, Lạc không bắt cần được như bề ngoài. Anh đặt cược cả chức vụ và sự nghiệp vào canh bạc này, cũng thừa biết phần thắng chỉ là năm mươi năm mươi.

“Làm khá lắm.”

Lạc không ngờ đằng sau lại có người, nhưng giọng nói không khiến anh ngạc nhiên. Quay lưng lại, anh thấy Quan đứng cách mình có một đoạn, tay trái cầm cây ba toong ngắn.

“Thầy? Sao thầy... Ấy không, thầy nói con làm khá lắm là chỉ vụ Cường ạ?” Lạc định hỏi ‘Sao thầy lại tới đồn cảnh sát’ nhưng đã kịp thời đổi thoại.

“Tất nhiên.” Quan trở căn buồng ngay sát phòng tiếp khách, ở đó có gắn thiết bị theo dõi, “Thầy xem suốt từ này tới giờ.”

“Nhưng vẫn chưa chắc Cường có để lộ dấu vết không...” Lạc thở dài.

“Tiểu Minh, chúng ta ra ngoài đi dạo một lát. Cấp dưới của con sẽ xử lý nốt những việc còn lại, khỏi lo.”

“Ra ngoài? Đi đâu ạ?”

Quan nở nụ cười bí hiểm, “Đi phá án.”



Lạc theo thầy ra bãi đỗ xe đôn cảnh sát.

“Đưa chìa đây, thầy lái xe cho.” Quan đề nghị. Ông có bằng lái nhưng không mua xe. Ông thường nói, đi xe hơi ở đất Hồng Kông này quá tốn kém, hết tiền xăng dầu đến tiền bến bãi, trong khi đó giao thông công cộng lại thuận tiện thế kia. Nhưng ông toàn đi nhờ xe đồng nghiệp và cấp dưới, Lạc thường xuyên làm tài xế riêng của ông.

“Dạ?” Lạc đưa chìa khóa, vẫn chẳng hiểu mô tê gì.

“Thay vì chỉ đường cho con, thầy lái thẳng đến đây còn nhanh hơn.” Quan mở cửa xe, ngồi vào ghế lái.

Ra khỏi đôn cảnh sát ở Tiêm Sa Chủy, xe đi thẳng về phía đường hầm Xuyên Cảng.

“Mình đi đâu hả thầy?” Tiểu Minh hỏi.

“Thượng Hoàn⁽²³⁾.” Quan cằn vô lăng, liếc Lạc qua gương chiếu hậu, “Chắc mai là con sẽ nổi như cừu, mới nhậm chức một tháng đã mời hết anh Nhạc đến anh Cường về đôn hỗ trợ đi đầu tra. Chắc, xã hội đen lẫn trắng đều sẽ nghe danh con, viên thanh tra đáng gờm.”

“Nếu tối nay không tìm ra bằng chứng phạm tội, thanh tra đáng gờm này sẽ bị đi đầu đi canh hồ chứa nước⁽²⁴⁾ đấy.”

“Nói thật, con xem thường Cường quá.”

Nhận xét của thầy hết như mũi kim châm vào đùi, làm Lạc thấp thỏm dò hỏi.

“Con xem thường hẳn ư?”

“Đúng là mấy năm theo thầy, con cũng học hỏi được một vài bản lĩnh. Chiêu dụ rắn ròi hang này có thể hiệu quả với những tên tội phạm làng nhàng, nhưng với kẻ lòng dạ thâm hiểm như Cường, thì e là lộ vớ rã.”

“Ý thầy là, Cường sẽ án binh bất động chứ không thủ tiêu bọn tay chân đã giết Dĩnh?”

“Không như các đại ca xã hội đen khác, Cường làm gì cũng lo xa nghĩ rộng.” Quan lái xe vào đường hầm rồi nói tiếp, “Thử nghĩ xem, sau khi lên nắm quyền ở Hồng Nghĩa Liên, hắn bỏ ra tận năm năm để gặm nhấm thế lực của Nhạc. Cách làm việc của hắn nhìn bề ngoài có vẻ độc ác ngang tàng, thật ra trong cái thô thiển lại có cái tinh tế. Mưu kế vừa rồi của con có thiếu sót, chắc chắn Cường sẽ nhìn ra.”

“Thiếu sót ạ?”

“Con không giải thích được lý do mình ngang nhiên đến bắt hắn về đồn.” Quan cười khẩy, “Giả sử đúng như những gì con nói, cảnh sát đã có bằng chứng chủ chốt là vết máu của hung thủ, đồng thời xác định nghi phạm xong xuôi, sao còn cần kẻ lẻ mọi đi đầu cho kẻ giật dây đằng sau? Nghiện trò trình thám à?”

Lạc cúi đầu ngẫm nghĩ, “Biết đâu hắn tưởng con lên chức chưa bao lâu, muốn ra oai nên mới làm vậy...”

“Nếu con phù phiếm đến thế thì đã chẳng suy luận ra từng góc ngách như ban nãy. Suy luận của con khiến hắn biết con là một con bạc cao tay, nhưng lại không đặt hết tiền, tức là không chờ tìm ra hung thủ, lấy lời khai làm bằng chứng xác thực mới bắt giữ hắn, mà lại bày đặt dọa dẫm trước khi nắm chắc phần thắng, chứng tỏ con chỉ đang hư trương thanh thế thôi.”

Lạc cứng họng. Anh muốn cố cãi rằng vẫn có khả năng Cường trúng kế, nhưng về lý mà nói thì thầy không sai chút nào.

“Tiểu Minh, con không xoay sở nổi vụ án của Dĩnh đâu, vì đối thủ xấu xa lắm.”

Xe ra khỏi đường hầm. Tà dương rọi vào xe, nhưng Lạc lại thấy trước mắt thật tăm tối. Câu nói của Quan Chấn Đặc cứ như phán quyết của tòa, một khi đã vang lên là mọi chuyện chấm dứt. Lạc cũng không ngờ vào giây phút này, anh không hề lo lắng cho sự nghiệp, mà chỉ buồn vì hung thủ vẫn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật.

Trần ngâm hồi lâu, Lạc mới chán nản hỏi, “Thế thầy có cách nào bắt Cường không ạ?”

“Tất nhiên là có.” Quan tươi cười, “Nếu không thầy đưa con đi làm gì?”

“Tại sao chúng ta lại đến Thượng Hoàn? Thế lực của Cường hình như chưa vươn tới đảo Hồng Kông?” Lạc nhìn ra ngoài cửa sổ, xe họ đang vòng vào Queen’s Road⁽²⁵⁾.

“Đi gặp một người mang họ Tưởng... À không, bây giờ phải là họ Giang mới đúng.”

“Dạ?” Lạc bất ngờ vì câu trả lời của thầy. Từ họ Tưởng đổi thành họ Giang... Đương nhiên anh vẫn nhớ đó là nhân chứng tố giác Nhạc mà Phòng Điều tra Tội phạm ma túy của Bộ chỉ huy đã tìm được.

“Không phải thầy từng nói lời khai của Tưởng Phúc không làm gì nổi Cường sao?” Lạc hỏi.

“Đúng, anh ta chỉ làm chứng được tội buôn bán ma túy của Nhạc thôi.”

Lạc không hiểu cách làm của thầy, cũng chẳng muốn tỏ ra ngu ngốc, nên chỉ nín thinh, suy tính các khả năng. Đi thêm một lúc, Quan dừng xe bên vệ đường, “Đến rồi.”

Lạc xuống xe, nhìn ngó xung quanh, nhận ra mình đang ở ngay gần phố Bridges tại Thượng Hoàn. Chỗ này tuy gần khu Trung Hoàn⁽²⁶⁾ nhưng vẫn

còn nhiều đường lâu⁽²⁷⁾ kiều cũ, một thời gian nữa chắc sẽ bị phá đi xây lại.

“Bên này.” Quan dẫn Lạc đến cổng một đường lâu năm tầng, tường ngoài cũ nát, nằm trên phố Vĩnh Lợi. Lạc đoán đây là một trong các nhà an toàn của tổ bảo vệ nhân chứng, mấy ngôi nhà xoàng xĩnh thế này sẽ ít gặp rủi ro hơn cư xá cao tầng trong đô thị sầm uất.

Hai người leo thang bộ lên tầng ba. Mỗi tầng chỉ có một căn hộ, bên ngoài cửa chính là lớp cửa sắt thô sơ. Quan bấm chuông, trong nhà vẫn im lìm. Lạc đang nghĩ hay là chuông hỏng thì cánh cửa gỗ sau lớp cửa sắt bật mở. Một phụ nữ trung niên tuổi chừng bốn mươi, thân hình mập mạp xuất hiện. Chị ta mặc áo phong màu cam in hình hoạt họa, trông lôi tha lôi thôi, không giống nhân viên tổ bảo vệ nhân chứng.

Thấy Quan, chị ta cũng chẳng buồn thay đổi sắc mặt, cứ như biết trước người bấm chuông là ai, chỉ lẳng lặng mở cửa sắt cho hai thầy trò.

“Miss Cổ, làm phiền cô rồi.” Quan cất tiếng chào. Nghe vậy, Lạc khá ngạc nhiên, nhưng nghĩ kĩ, không chừng cả hai đã quen biết nhau từ mười, hai mươi năm trước, hồi đó thì đúng là người phụ nữ này có thể vẫn còn là “Miss” thật.

“Hôm nay tôi có việc bận, các anh cứ tự nhiên.” Miss Cổ chốt chặt cửa chính xong liền đi vào căn buồng bên phải phòng khách, đóng cửa lại. Bài trí bên trong ngôi nhà khác xa hình dung của Lạc. Anh cứ tưởng nơi đây sẽ mang phong cách Hồng Kông những năm 60, 70, nhưng không ngờ phòng khách lại được trang hoàng thời thượng: sàn gỗ bóng loáng, bàn ghế đáng thuôn hiện đại, sofa bọc da thật, kê đối diện tivi màn hình phẳng gần 50 inch, trần nhà gắn những ngọn đèn nhỏ xinh. Đồ đạc lấp lánh rực rỡ làm Lạc xuýt xoa, anh không nghĩ cảnh sát lại bỏ nhiều tiền cho một căn nhà an toàn như thế.

“Đây không phải nhà an toàn.” Nhìn mặt Lạc là biết anh đang nghĩ gì, Quan tủm tủm, “Đây là nhà của Miss Cồ.”

“Chị ta là ai thế ạ? Không phải cảnh sát sao?”

“Tất nhiên là không. Nói cho đúng, cô ấy là người trái ngược với cảnh sát nhất... có thể gọi là tội phạm.” Quan nói tỉnh bơ.

“Tội phạm?” Lạc ngớ ngàng hỏi lại, lẽ nào người đó chính là nhân chứng.

Quan cười toét miệng nhưng không đáp. Ông đi thẳng sang cánh cửa bên trái phòng khách, gõ gõ vài cái. Lạc nghe thấy bên trong “cạch” một tiếng, rồi cửa chầm chậm mở ra.

“Chào bác Quan.”

Người đang nói là một cô gái đeo kính, cột tóc đuôi ngựa, thái độ kính trọng.

“Tiểu Minh, giới thiệu với con, đây là Giang Tiểu Linh.”

Lạc chìa tay ra. Cô gái thoát tiên còn chần chừ, nhưng rồi cũng chịu nắm lấy lắc lắc.

Lạc vẫn nhớ rõ, “Giang Tiểu Linh” tên thật là “Trưởng Lệ Ni”, chắc là một trong những người con của Trưởng Phúc, kẻ chịu đứng ra làm nhân chứng tố giác Nhậm Đức Nhạc.

“Trưởng Phúc không ở đây sao?” Lạc thò đầu ngó vào trong. Căn phòng rộng rãi, nhưng hiển nhiên không còn ai. Cô gái nghe thế liền lộ vẻ bối rối.

“Tất nhiên là không rồi.” Quan xen vào.

“Không phải chúng ta đến gặp Trưởng Phúc ạ?”

“Không, chúng ta đến đây để gặp Trưởng Lệ Ni.”

“Cô gái này?”

“Đúng vậy.”

“Tại sao ạ?”

Quan đáp lại một câu không ăn nhập lắm, “Vợ chồng Tưởng Phúc, Lâm Tử cùng hai đứa con, một nhà bốn người tham gia kế hoạch bảo vệ nhân chứng của cảnh sát Hồng Kông.”

“Cái này con biết, con có xem tập tài liệu đó rồi.”

“Con chưa nghe rõ à, thầy nói là ‘một nhà bốn người’.”

Ngay tức khắc, Lạc nhận ra vấn đề, “Không phải Tưởng Phúc có ba đứa con sao? Tưởng Lệ Ni, Tưởng Lệ Minh và Tưởng Quốc Hiên...”

Quan không trả lời, chỉ vào tóc của Giang Tiểu Linh, hay chính là Tưởng Lệ Ni.

Cô gái thả tóc ra rồi gỡ kính, ngẩng đầu lên, vén mái tóc dài sang bên.

Lạc không hiểu tại sao cô lại làm như vậy, nhưng đang định hỏi, ánh mắt Giang Tiểu Linh đã khuấy động trong anh một tia kí ức, chớp nhoáng mãnh liệt như sét đánh, khiến anh tưởng đâu có dòng năng lượng xộc thẳng lên não.

“Cô... cô là Đường Dĩnh?” Lạc lắp bắp.

Cô gái gật đầu cười ngượng ngùng.

Thật khó tưởng tượng cô gái mặt mộc này là Dĩnh. Bên ngoài giản dị bây giờ và hình ảnh yêu kiều trên tạp chí cứ như hai con người trái ngược.

“Sao Dĩnh lại ở đây? À không, cô ấy vẫn chưa chết ư? Chúng con tìm được thi thể rồi cơ mà?” Lạc hỏi dồn dập. Việc Dĩnh còn sống sờ sờ trước

mắt đã đảo lộn mọi nhận thức của anh về vụ án, khiến đầu óc anh đầy mâu thuẫn.

“Tiểu Minh, so với những gì con tưởng, vụ này phức tạp gấp chục lần.” Quan vỗ vai học trò, “Chúng ta ngồi xuống rồi từ từ nói.”

Hai thầy trò ngồi xuống sofa, Dĩnh bưng hai tách trà nóng lên rồi mới ngồi xuống chiếc ghế dựa kê bên cạnh. Trong lúc ấy, Tiểu Minh vẫn chăm chú ngắm soi từng đường nét trên khuôn mặt cô để xác nhận rốt cuộc đây có phải Dĩnh thật không.

Quan nhấp một ngụm trà, “Con là người phụ trách vụ mưu sát Dĩnh đúng không? Nhưng trên thực tế, vụ án đó không tồn tại. Đây chỉ là một mắt xích trong kế hoạch thôi.”

“Kế hoạch gì ạ?”

“Kế hoạch câu cá mú nghệ dưới biển sâu.”

“Tả Hán Cường?”

“Hắn rồi.”

“Ý thầy là, án mạng của Dĩnh không có thật, mà được dàn dựng để tòa án phán Cường tội thông đồng mưu sát?”

“Đúng là không có chuyện Dĩnh bị giết, kế hoạch cũng chưa đựng vô số tình tiết bên lề không thể đề rõ rĩ. Nhưng thời buổi bây giờ đã khác hồi những năm 70, con tưởng mấy trò vặt vãnh như ngụy tạo bằng chứng mà thành công được sao?” Quan cười khà khà, “Ban này thầy nói rồi, vụ án của Dĩnh là một mắt xích trong kế hoạch, nó được triển khai sớm hơn con nghĩ nhiều.”

“Bắt đầu từ việc Hải bị hành hung?”

“Không, từ lúc chuẩn bị chiến dịch Rắn Nứa.”

Lạc xuýt xoa, “Chiến dịch đó được chuẩn bị từ tận tháng Mười một năm ngoái!”

“Thầy đã bảo đây là một mắt xích mà.” Quan hớn hờ, “Cả thất bại của nó cũng vậy.”

Lạc ù ù cạc cạc như đang lạc giữa sương mù.

“Để thầy kể từ đầu.” Quan co hai chân lên ghế, từ tốn giải thích, “Tiểu Minh, con có nhớ thầy từng nói gì không? Cường là kẻ ngang ngược nhưng suy tính kín kẽ, muốn hấn nhận tội, phải dựa vào lời khai của nhân chứng. Nhưng đám đàn em của hắn không ai dám bán đứng đại ca, các chỉ điểm hay đầu mối tuồn tin đa phần đều bị thủ tiêu. Cường đi đầu hành tố chức mà gần như không có kẽ hở.”

“Bởi vậy không ai muốn ra làm chứng.”

“Con nhớ hai chuyện với nhau rồi.” Quan lắc lắc ngón trỏ, “Thuộc hạ của Cường không dám làm chứng chứ không phải không muốn. Tuy nhiên, bên ngoài Hồng Nghĩa Liên lại có một người không phải không dám mà là không muốn ra làm chứng.”

Lạc ban đầu còn thấy mù mờ, nhưng suy nghĩ kỹ liền hiểu thầy đang nói đến ai.

“Nhậm Đức Nhạc?” Anh thốt ra cái tên với vẻ nghi hoặc.

“Chính xác.” Quan gật gù vẻ hài lòng, “Nhạc lẫn lộn trong Hồng Nghĩa Liên hơn bốn mươi năm mới tách khỏi tổ chức. Ông ta không chỉ chứng kiến Cường bước chân vào giới xã hội đen, mà còn nắm rõ mọi hoạt động trong băng. Vấn đề là, không ông trùm nào lại đi hợp tác với cảnh sát, kẻ thù chung của xã hội đen. Nhạc còn theo tư tưởng cũ, coi trọng đạo nghĩa giang hồ hơn tính mạng. Đừng mơ ông ta lật tẩy Cường. Tiểu Minh, con có biết song đề tù nhân không?”

“Biết ă, đó là một lý luận của lý thuyết trò chơi.”

Song đề tù nhân đặt ra giả thuyết, cảnh sát bắt được hai nghi phạm và đưa đi điều kiện rằng: nếu không cung khai bán đứng người kia, cả hai sẽ chỉ bị phạt tù một tháng, nếu hai người đều cung khai thì đi tù một năm, nếu chỉ một người cung khai, người đó sẽ trở thành nhân chứng, được thả ngay lập tức, kẻ còn lại chịu án tù mười năm. Hai nghi phạm bị cách ly, buộc phải lựa chọn giữa “giữ im lặng” và “bán đứng người kia”. Hình phạt sẽ nhẹ nhất nếu cả hai cùng im lặng. Mĩa mai thay, họ không thể biết người kia có bán đứng mình không, nên đành cung khai để giảm bớt án tù, cuối cùng cả hai đều ngồi tù một năm. Song đề tù nhân chỉ ra rằng, thỏa mãn lợi ích cá nhân thì không thể đạt được lợi ích lớn nhất cho tập thể, lựa chọn lý tính ngược lại sẽ cho ra kết quả không lý tưởng.

“Giữa Cường và Nhạc không tồn tại song đề tù nhân.” Quan nói, “Nhạc là kiểu nghi phạm biết rõ mình có thể bị phản bội nhưng vẫn giữ im lặng. Nếu áp dụng lý luận trên, Cường sẽ là người hưởng lợi nhiều nhất. Thực tế khác lý thuyết ở chỗ, Cường hiểu tính cách Nhạc, hẳn định ninh ông ta sẽ không bao giờ phản bội. Không phải Nhạc muốn bảo vệ Cường, ông ta chỉ muốn giữ trọn đạo nghĩa mình tôn thờ bấy lâu. Chuyện này Cường cũng đã sớm nhận ra, thế nên năm năm trước hẳn mới ‘cướp ngôi’ thành công, rồi từng bước lấn lướt Hưng Trung Hòa.”

Quan dừng một lát rồi tiếp, “Cho nên, muốn đối phó với Cường, cách đơn giản nhất là đập nát đạo nghĩa giang hồ mà Nhạc tôn thờ. Chỉ cần Nhạc buông bỏ tâm niệm, thế cân bằng giữa hai bên sẽ đổ vỡ, phòng tuyến của Cường sẽ sụp đổ. Nhạc gia mà đứng ra làm chứng, đàn em của anh Cường sẽ ảo tưởng rằng Cường sắp xong đời đến nơi, tất nhiên cũng sẽ lũ lượt phản bội theo. Lưu manh trên đời đa phần đều như vậy, đặc biệt là những kẻ thấp kém chỉ bị ràng buộc bởi lợi ích, không mấy ai thật lòng

dốc sức vì ông chủ đầu. Kế hoạch bao vây diệt trừ Cường lần này chính là lập ra song đề tù nhân nhân tạo.”

“Song đề tù nhân nhân tạo?”

“Khiến tất cả nghi phạm bị cách ly tin rằng mình sẽ bị bán đứng, làm họ nghĩ chỉ có phản bội mới cứu được bản thân.”

“Nhưng mục đích đó thì liên quan gì đến chuyện dàn dựng vụ án của Dĩnh?” Lạc quay sang nhìn Dĩnh, thắc mắc, “Vớ cả, thật ra cô ấy là ai? Tại sao lại phối hợp với thầy? Là cảnh sát chìm ư? Nhưng cô ấy còn trẻ như vậy, không thể nằm vùng được...”

Quan không đoái hoài đến câu hỏi của Lạc, chỉ từ tốn trình bày, “Tháng Giêng năm ngoái, Interpol cung cấp thông tin rằng một người đàn ông phụ trách ghi chép sổ sách buôn bán ma túy ở Đông Nam Á quyết định phản bội tổ chức.”

“Tưởng Phúc?”

“Đúng. Có đi đâu, bằng chứng và lời khai của Tưởng Phúc chỉ có thể vạch tội Nhạc. Mà sớm muộn gì Hưng Trung Hòa cũng bốc hơi khỏi Du Tiêm, tổng Nhạc vào tù chỉ tổ tiếp tay cho Cường. Phòng Điều tra Tội phạm ma túy Bộ chỉ huy đánh án binh bất động, đến tận tháng Mười, khi Tiểu Lưu tìm được Dĩnh, họ mới bắt đầu triển khai kế hoạch.”

“Chỉ huy Lưu?” Lạc không ngờ cấp trên của cấp trên anh lại xuất hiện vào lúc này.

“Đúng vậy, chính là trưởng ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Tây Cửu Long. Chắc con cũng biết trước đây Tiểu Lưu phụ trách phòng ban nào.”

“Tổ A CIB còn gì? Khi ấy con ở tổ B, làm việc dưới quyền thầy.”

“Tiểu Minh, tổ A có nhiệm vụ gì?”

“Nghe lén ạ, và tiếp xúc, gây dựng tai mắt nữa.”

Quan quay sang nhìn Dĩnh, rồi tiếp tục câu chuyện với chất giọng đều đều, “Bố Dĩnh là một tai mắt của ta, chuyên cung cấp thông tin về hoạt động buôn bán ma túy của H`ông Nghĩa Liên.”

“Sao cơ ạ?” Lạc bàng hoàng. Có đi ầu, anh nhớ Cát từng nói, bố Dĩnh là Đường Hy Chí, làm bảo vệ cho một quán bar ở Du Ma Địa, thuộc địa bàn của H`ông Nghĩa Liên. Bảo vệ quán bar thường quan hệ rộng, có thể lượm lặt tin tức phong phú, làm tai mắt cho cảnh sát cũng không có gì lạ.

“Đường Hy Chí...” Lạc liếc sang Dĩnh, định hỏi về bố cô, nhưng không biết phải bắt đầu từ đâu.

Nghe đến tên bố mình, Dĩnh bất giác run bắn. Thấy ánh nhìn của Lạc, cô vội quay đi như muốn né tránh. Đúng lúc Quan Chấn Đặc mỉm cười gật đầu, cô mới lấy hết can đảm ngẩng lên, kể lại những bí mật cất giấu trong lòng suốt bao năm qua.

“Bố tôi bị giết rồi, năm năm trước.” Dĩnh nói chậm rãi nhưng đầy căm hận.

“Bị giết?” Lạc ngạc nhiên hỏi lại.

“Bệnh viện nói là dùng ketamine quá liều... nhưng tôi biết bố không nghiện ma túy, ông chưa bao giờ đụng vào thứ đó.”

“Cảnh sát không đi ầu tra sao?”

“Không hề! Cớ m nói không có gì khả nghi! Bọn họ ầu nặng thành kiến! Chỉ vì thấy bố tôi làm việc tại quán bar có giao dịch ma túy mà mặc định bố tôi cùng một giuộc với lũ khốn nạn ấy...” Câu hỏi của Lạc động chạm đến nỗi đau của Dĩnh, khiến cô trở nên kích động.

“Thật ra không phải không có gì khả nghi, chỉ là các đồn cảnh sát phân khu bấy giờ vẫn chưa biết rõ sự tình.” Quan giải thích, “Bấy giờ Cường mới lên nắm quyền, tám phần mười chỉ điểm của ta trong Hồng Nghĩa Liên đều thiệt mạng. Bất cứ ai ở CIB cũng thấy tình hình thật bất thường. Danh tính của các tai mất là vấn đề nhạy cảm, CIB không muốn để lộ thông tin xuống phân khu, đành tự đi điều tra. Nhưng thủ phạm quá ranh ma, các nạn nhân đều không có dấu hiệu bị mưu sát, người chết do tai nạn xe cộ, người chết tại nhà, không thì cũng ở nơi làm việc.”

“Bố tôi bị ép dùng ma túy... Hôm đó tan học về tôi tận mắt thấy bố bị năm gã đàn ông lôi lên xe ngay giữa phố...” Dĩnh nói, mắt đỏ hoe.

“Cô không trình báo cảnh sát sao?” Lạc hỏi.

“Họ không tin lời một đứa bé mới 12 tuổi. Với lại bố tôi chết trong phòng nghỉ của quán bar nơi ông làm việc, họ bảo không có gì đáng nghi...”

Quan nói, “Năm kẻ đó chắc là người của Cường. Có lẽ hắn đã mua chuộc chủ quán bar, tạo hiện trường giả là Chí hít ma túy quá liều.”

“Tôi sẽ không tha thứ cho bọn khốn nạn đã hại chết bố tôi...” Dĩnh lau đôi mắt đầm nước, nghiến răng nói, “Về sau tôi tìm được nhật ký của bố, bên trong ghi lại chuyện bố làm tai mất cho cóm, còn có một danh sách tên... Nhưng tôi không trông chờ ở cóm nữa. Họ coi bố tôi là con nghiện. Tôi quyết định trả thù theo cách của mình.”

Lạc không khỏi bất ngờ trước thái độ của Dĩnh, nhưng cũng dần dần hiểu đầu đuôi sự việc.

“Thế là cô gia nhập Tinh Dạ, để... giết Cường?”

Dĩnh lắc đầu, “Giết tên cặn bã đó cũng không làm bố tôi sống lại. Tôi muốn tội lỗi của hắn bị phơi bày, trả lại sự trong sạch cho bố tôi.”

“Một thiếu nữ như cô thì làm sao để phớt bầy tội lỗi của Cường?” Lạc hỏi, bụng bảo dạ, cô bé này đúng là quá ngây thơ.

“Nghe đồn Cường háo sắc, chỉ cần lên giường với hắn là sẽ có cơ hội tiếp cận, tìm chứng cứ phạm tội.”

Lạc chết lặng. Anh không ngờ cô gái 17 tuổi trước mặt mình từ mấy năm trước đã vỡ vạc được lý lẽ như thế, bán rẻ thân xác không phải vì danh lợi mà là để báo thù.

“Thế... có tìm được không?”

“Gặp mặt còn ít thì nói gì đến dụ dỗ.” Đinh ử rữ đáp, “Hai năm đầu gia nhập Tinh Dạ, tôi chỉ làm mấy công việc lật vật do quản lý sắp xếp, đến năm thứ ba mới có cơ hội gặp Cường. Khi quản lý nói ông chủ muốn lãng xê tôi, tôi cứ tưởng lần này hắn ưng tôi rồi, ai ngờ mỗi lần gặp gỡ đều chỉ bàn chuyện công việc, tôi còn chưa ở riêng với hắn lần nào.”

“Cháu coi thường Cường quá.” Quan xen vào, “Hắn đâu có háo sắc như lời đồn, đó chỉ là tin vịt hắn cố tình tung ra thôi.”

“Tin vịt?”

“Thầy nói nhiều lần rồi, Cường lòng lang dạ sói, để đánh lừa đối thủ, hắn bày ra vô số nước cờ ảo.” Quan cười, “Hắn cố tình tạo nhược điểm giả để che giấu nhược điểm thực. Tiểu Minh, con thử nghĩ xem, giả sử bây giờ mọc lên một thế lực xã hội đen mới, muốn giở trò với người phụ nữ của anh Cường để chọc tức hắn, hoặc cảnh sát mua chuộc nữ nghệ sĩ có tin đồn tình ái với hắn, thì sẽ ảnh hưởng thế nào tới Cường?”

“Không ảnh hưởng gì cả?” Lạc giật mình hiểu ra ý đồ của lớp nguy trang này. Những nữ nghệ sĩ đó có làm sao cũng chẳng liên lụy đến Cường. Cảnh sát mua chuộc họ thì chỉ mất công đi đầu tra sai hướng, để rồi tìm ra bằng chứng phạm tội không tồn tại. Hơn nữa, làm thế còn có tác dụng ngăn

chặn, Cường chỉ cần để ý xem mấy cô gái ấy có hành động gì bất thường không là biết đối thủ đã ra tay hay chưa.

“Yếu tố quyết định tồn vong của một hệ thống không nằm ở bộ phận cứng chắc nhất, mà ở mắt xích lỏng lẻo nhất. Cường hiểu rõ điều này, nên mới làm giả mắt xích yếu nhất, dùng nó để tung hỏa mù.” Quan giảng giải, “Để duy trì lớp hỏa mù, hắn còn cố tình xử lý mấy nhân vật có phát ngôn động chạm, để nói xấu nữ nghệ sĩ thân yêu của hắn là sẽ được chăm sóc tận tình. Cách làm này có ba tác dụng, một là khiến nhược điểm giả chân thật hơn, hai là giúp nguy tạo hình ảnh ông trùm hấp tấp nóng vội trong mắt người ngoài, ba là tăng sự kính sợ của thành viên trong tổ chức. So với sắc dục, hắn còn thêm muốn quyền lực hơn. Quả là con bạc lão luyện, không để người khác đoán biết lúc nào mình có quân bài tốt thực sự, lúc nào chỉ là phô trương thanh thế.”

“Tức là, Cường thật ra chưa từng để tâm đến chuyện danh dự của mình hay các nữ nghệ sĩ bị tổn hại?”

“Đúng. Mặc dù thủ đoạn cứng rắn này sẽ khiến bộ mặt đại ca xã hội đen lộ rõ, nhưng hắn vẫn có thể lợi dụng điều đó để dựng nên truyền thuyết như ‘pháp luật đứng về phía hắn’ hay ‘đến cảnh sát cũng bó tay’. Cảnh sát càng kiên đề, hắn càng dễ quản lý đàn em, tách mình khỏi hoạt động làm ăn phi pháp. Cho đến hôm nay, khi viên ‘thanh tra đáng gờm’ mới nhậm chức dù không có bằng chứng vẫn dám xỉa răng cọp, vuốt râu hùm, truyền thuyết ấy mới sụp đổ.”

Lạc ngơ ngác mất một lúc, không hiểu thầy đang khen hay đang chê cười mình.

“Tiểu Lưu chuyển từ CIB xuống Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Tây Cửu Long, một trong các mục đích là để diệt trừ Cường.” Quan từ tốn nói, “Nhưng mãi mà cậu ấy không tìm được sơ hở của hắn. Với lại, năm ngoái

Tiểu Lưu phát hiện ra Dĩnh, ca sĩ mới gia nhập Tinh Dạ, hình như là con gái của một tai mắt đã chết. Sau khi đi điều tra kỹ càng, cậu ấy biết được sự thật, tuy có thể chỉ là trùng hợp, nhưng vẫn sợ Dĩnh tiếp cận Cường vì có mục đích riêng. Và cậu ấy đã đoán đúng. Chuyện hàng loạt chỉ điểm bị sát hại vẫn khiến Tiểu Lưu canh cánh trong lòng, tất nhiên cậu ấy không muốn Dĩnh dẫn thân vào nguy hiểm. Dẫu sao Cường cũng là kẻ máu lạnh.”

“Lúc chỉ huy Lưu đến tìm, tôi đã giả vờ là nhận nhầm người.” Dĩnh nói, “Tôi không cho phép người khác can thiệp vào kế hoạch của mình, huống hồ cóm đầu không đáng tin...”

“Thế là Tiểu Lưu nhờ thầy giúp.” Quan nhấp ngụm trà.

“Nhờ thầy giúp?” Lạc hỏi, “Tức là... thầy phụ trách kế hoạch lần này?”

“Phụ trách cái gì! Thầy chỉ là cố vấn, cố vấn thôi.” Quan cười sang sảng, “Chính vì thế, thầy mới có thể mạnh bạo làm liêu, dùng những biện pháp mà các con không dám dùng.”

Lạc hiểu tính Quan, khi nói “mạnh bạo làm liêu” tức là đã không chơi theo quy tắc, áp dụng cả những phương thức vi phạm pháp luật.

“Đầu tiên thầy đến tìm Dĩnh, giải thích rằng những gì con bé đang làm chỉ phí công vô ích, hơn nữa một khi Dĩnh tiếp cận, nhất định Cường sẽ sinh nghi động cơ của con bé. Thầy từng nói Cường không bận tâm đến chuyện gia đình của người khác, nhưng nếu làm quá đà có thể sẽ gây chú ý.”

Hóa ra trước đây thầy bảo Cường không bận tâm đến gia đình người khác là đang ám chỉ cả Hải lẫn Dĩnh.

“Bác Quan nói, hợp tác với bác là có thể giải quyết triệt để Tả Hán Cường.” Ánh mắt Dĩnh kiên định, không giống ánh mắt của thiếu nữ 17

tuổi. “Bác còn bảo, tôi không những cần tham gia kế hoạch, mà còn phải đóng vai trò chủ chốt. Như thế tôi có thể báo thù bằng chính sức mình.”

Lạc quay sang, thấy “bác Quan” cứ cười hề hề. Anh biết thầy giỏi ăn nói, lại thấu hiểu tâm lý người khác, luôn bắt trúng điểm yếu của họ, dụ họ vào tròng lúc nào không hay. Dĩnh không những muốn báo thù mà còn muốn tự tay tiến hành, cho nên thầy mới dùng cách này để đáp lại lời nhờ vả của chỉ huy Lưu.

“Ngay từ đầu thầy đã nói, chỉ cần Nhạc đứng lên làm chứng là phòng tuyến của Cường sẽ sụp đổ. Đây chính là mục đích của kế hoạch lần này.” Quan cất giọng, “Tưởng Phúc là nước cờ đầu tiên để kiểm chế Nhạc. Tưởng Phúc về phe cảnh sát, Nhạc lập tức hiểu rằng mình sắp mất tự do. Tiếp theo phải khiến ông ta từ bỏ cái đạo nghĩa giang hồ cố hữu. Đó chính là lúc tung ra chiến dịch Rắn Nứa.”

“Chẳng phải nó đã thất bại rồi sao?”

“Nó được vạch ra để thất bại.”

“Để thất bại?” Lạc tròn trừng mắt, ráo riết hỏi lại, “Ý thầy là, Sở cảnh sát Tây Cửu Long huy động hơn hai trăm người cho một chiến dịch ‘chắc chắn sẽ thất bại’?”

“Đúng thế. Có đi đâu, người biết sự thật chỉ có thầy và Tiểu Lưu.” Quan khẽ nhếch môi, “Con nghĩ vì sao dạng tôm tép như Long Mập lại sớm rời khỏi hiện trường một cách bất thường như vậy? Tất nhiên là vì có người để lộ tin tức. Chẳng qua không ai ngờ người đó lại là kiến trúc sư trưởng của kế hoạch.”

Lạc suyt nữa thì nhảy dựng lên trách móc thầy. Trong cuộc họp kiểm điểm, anh bị cả tập đoàn già đời đánh hội đồng không thương tiếc. Nhưng

xét đến việc chỉ huy Lưu không xử phạt, kể ra chuyện này cũng có thể đoán trước.

Lạc quay lại hỏi về chiến dịch Rắn Nura, “Tại sao phải vạch ra một kế hoạch thất bại như thế?”

“Để diễn cho Nhạc xem, khiến ông ta tin rằng cảnh sát cũng đến lúc chịu chết. Đám trùm sò đầu biết, cảnh sát tiến hành quét dọn theo từng đợt, đây là hoạt động tất yếu, giống như đổi mùa vậy. Tuy nhiên, lần cần quét này rất rầm rộ mà Cường chẳng hề hấn gì, nên Nhạc mới có ấn tượng rằng cảnh sát đã bó tay. Cường được dịp hả hê, bọn đàn em thì thi nhau tranh công vì bảo toàn được hàng.” Quan liếc sang Dĩnh, “Cùng lúc với nhiệm vụ thất bại này, thầy cũng giao vài việc cho Dĩnh để chuẩn bị bước tiếp theo.”

“Vài việc gì ạ?” Lạc hỏi.

“Thứ nhất là xì ra cho đám phóng viên giải trí cái tin mình được công ty Nhật mời chào.” Quan nói, “Thật ra đấy là tin giả, có đi đâu giới giải trí lúc nào chẳng đầy rẫy thông tin chưa chứng thực. Thật giả không cần biết, chỉ cần lan truyền rộng rãi là được. Mặt khác, thầy bảo Dĩnh đi gây chuyện với Dương Văn Hải.”

Lạc giật mình nhận ra mối liên hệ ngầm trong những tính toán của thầy.

“Để tăng thêm mâu thuẫn giữa Cường và Nhạc?”

“Đúng. Cảnh sát đã biết tổng mối quan hệ giữa Nhạc và Hải. Chẳng qua Hải không phải người của xã hội đen, còn Nhạc cũng chẳng phải mục tiêu chủ chốt, nên cảnh sát không mấy quan tâm. Nhưng trong kế hoạch của thầy, Hải chính là phát súng mở màn. Thầy bảo Dĩnh tiếp cận Hải trong buổi tiệc, đợi cậu ta sẵn thêm một bước thì rảy ra. Cường vẫn hay tung hỏa mù bằng cách dạy bảo tất cả những ai làm phật lòng nghệ sĩ công ty mình,

nên thầy mới tương kế tựu kế, tạo điều kiện cho hấn xử lý Hải. Một khi ra tay, tức là hấn đã trực tiếp gây hấn với Nhạc.”

“Nhưng làm sao thầy biết chắc sự việc ở buổi tiệc sẽ đến tai Cường?”

“Tiểu Minh, con tưởng phóng viên của *Tuần báo 8* có mặt ở đó chỉ là trùng hợp sao? Đây là buổi tiệc cá nhân, *Tuần báo 8* đưa tin độc quyền đương nhiên là vì có người dẫn phóng viên vào.”

Quan vừa nói vừa nhìn sang Dĩnh. Bấy giờ Lạc mới hiểu tất cả đều là Dĩnh tự biên tự diễn.

“Nhưng sau đây cả tôi cũng bị bác Quan lừa.” Dĩnh cười trừ.

“Lừa ư?”

“Bác nói với tôi, Hải bị hành hung sẽ tạo ra hiềm khích giữa Nhạc và Cường. Nhưng hóa ra đây chỉ là bước khởi đầu.” Dĩnh nói, “Tôi không biết rằng mình còn phải chết nữa.”

Lạc ngơ vực nhìn hai người trước mặt.

“Muốn lừa được kẻ thù thì trước hết phải gạt được quân mình.” Quan nhún vai, “Kể cả con trai có bị đánh, Nhạc cũng sẽ không từ bỏ quy tắc vàng ngọc ‘không bán đứng kẻ khác’. Ông ta làm trùm bao năm nay, đương nhiên phải biết cân nhắc thiệt hơn. Việc Hải bị đánh chỉ là mồi lửa để thổi bùng vụ việc Dĩnh bị giết.”

“Người tấn công Dĩnh là do thầy sắp xếp ư?”

“Đúng, một vài ‘người bạn’ của thầy. Giống Miss Cổ chủ nhà này, họ cũng là bậc tài hoa trong thế giới ngầm... Tất cả đều kín miệng, tất nhiên sẽ không để lộ tin tức với cả hai bên đen trắng.”

“Hôm đó bác Quan dặn tôi buổi tối hãy đến đường Jordan một mình, sau đây lại bảo đi bộ ra Liên Trường. Tôi không biết lý do.” Dĩnh thuật lại

với Lạc, “Được nửa đường thì tự dừng có bốn người bị mặt xông đến. Tôi tưởng Cường nhìn thấu kế hoạch của mình, hoặc bố của Hải đến gây sự, nên co giò bỏ chạy. Lao lên cầu bộ hành thì bác Quan đã đợi sẵn. Bác khen tôi làm tốt lắm, rồi kéo tôi sang đầu cầu bên kia. Sau đó bác mới giải thích tường tận mọi chuyện. Tôi thật không ngờ kế hoạch này lại phải đẩy đi xa đến mức ấy.”

“Ý cô là vụ giả vờ bị giết?” Lạc hỏi.

Dĩnh gật đầu.

“Vậy đoạn băng là do thầy dàn dựng, toàn bộ nội dung đều là ngụy tạo?”

“Còn phải xem con định nghĩa từ ‘ngụy tạo’ thế nào.” Quan tùm tùm, “Dĩnh bị giết là giả, thì thể dưới gầm cầu do người khác đóng thế. Bọn thầy đã âm thầm theo dõi Dĩnh, xác định trang phục của con bé rồi bảo người đóng thế ăn mặc y hệt. Khi quay phim chạy đến góc chết dưới chân cầu, người đó liền nằm nhoài ra đường, giả bộ thoi thóp. Đoạn băng không có tiếng cũng là vì thế, căn bản tại hiện trường không hề có tiếng vật thể rơi từ trên cầu xuống, nhưng chỉ cần lợi dụng khoảng ngừng lúc quay phim là có thể dễ dàng liên tưởng đến cả âm thanh.”

“Vậy... còn tên lùn ăn một cùi chỏ của Dĩnh...” Lạc sức nhớ.

“Bọn thầy không ngờ luôn. Mũi cậu ấy bằm tím cả tuần lễ đấy.” Quan cười vang, “Nhưng cũng hay, đoạn clip trông càng chân thật, người ta càng không nghi ngờ.”

“Thầy không sợ màn kịch đó quá mạo hiểm ư? Chẳng may có người qua đường nhìn thấy thì làm thế nào?”

“Con nhầm nguyên nhân với kết quả rồi. Chính vì không có người chứng kiến, thầy mới quyết định tiếp tục kế hoạch. Với lại, chẳng phải

ngay chuyện Dĩnh đi từ cư xá đến hiện trường bằng cách nào các con cũng không đi đâu tra ra hay sao?”

“Thầy lái xe đưa cô ấy đến ă? Không, không đúng, ban nãy cô ấy nói lên cầu rồi mới gặp thầy...”

Dĩnh xen vào, “Tôi đi taxi, xuống xe ở đường Jordan, rồi đi bộ đến hiện trường.”

“Nhưng tin cô bị giết gây náo động như vậy, tại sao tài xế không lên tiếng? Lẽ nào lại là thầy sắp đặt?”

“Chắc chắc, Tiểu Minh, con vẫn chưa nhìn ra à, biện pháp này đơn giản đến mức không còn gì để giải thích.” Quan giò ngón tay lên, “Con nhận được băng ghi hình vào sáng ngày 22 không có nghĩa nó được quay từ tối 21 đến rạng sáng ngày 22. Thật ra nó được quay hai ngày sau khi Hải bị hành hung, tức là ngày 18.”

“Dạ?” Lạc nhìn thầy mà không dám tin.

“Dĩnh bị giết vào ngày 18, nhưng không ai biết. Ngày 19 con bé tiếp tục sinh hoạt như bình thường. Đến ngày 21, con bé mặc trang phục giống hết ngày 18, sau khi tạm biệt người quản lý thì mất tích luôn. Rạng sáng hôm 22, bọn thầy chỉ việc bày vài trò đơn giản tại hiện trường: tạo vết máu trùng khớp với vị trí thi thể rơi xuống, thêm vết máu kéo lê ra đến đường cái, rồi giới nước cho sạch, cuối cùng vứt túi xách của Dĩnh xuống hồ là xong. Tính ra chưa đến hai phút, nhẹ nhàng hơn màn kịch chính tối hôm 18 nhiều.”

Lạc thấy thật khoái trá. Dĩnh chẳng những không phải nạn nhân mà còn là đồng phạm, ngay cả hiện trường, bằng chứng rồi trình tự thời gian đều mất hết tính xác thực. Chợt nhớ ra câu thầy nói trên xe, Lạc không khỏi bật cười. “Con không xoay sở nổi vụ án của Dĩnh đâu, vì đối thủ xấu xa lắm.”

Đối thủ ở đây không phải Cường, mà chính là Quan Chấn Đạc.

Anh giận dữ hỏi, “Người bỏ chiếc đĩa vào chõng thư tín của đồn cảnh sát sáng hôm 22 là thầy ạ?”

“Không phải, là Tiểu Lưu. Chữ ngoài bì đầu do cậu ấy viết.”

Lạc cứ tưởng chẳng tiết lộ nào của thầy đủ sức khiến anh giật mình nữa, nhưng ai mà ngờ người đứng đầu Ban Điều tra Hình sự của Sở lại là người làm việc này.

“Còn thi thể thì sao? Thi thể phát hiện ở vịnh Thanh Sơn đã được chứng thực là Đinh rỗi mà?”

“Không, đó là gái mại dâm từ đại lục sang, bị giết trong vụ án tập đoàn mại dâm ở đảo Hồng Kông mà thầy từng nhắc đến”

“Nhưng dấu vân tay...”

“Thầy đánh tráo rỗi.” Quan nhún vai, “Con nói với thầy là pháp y đã đưa dấu vân tay cho con, thầy đến ngay Phòng Giám định đánh tráo túi tài liệu con gửi tới. Con biết mà, với thầy đây chỉ là chuyện nhỏ.”

Lạc vỗ trán.

“Ban đầu thầy định dùng cách khác để làm giả thi thể, nhưng cũng may đang xử lý vụ án đó nên mượn luôn cho đơn giản. Sau khi hỏa táng, thầy chỉ cần làm lại hồ sơ là sẽ không khiến ai nghi ngờ. Dù sao đó cũng là gái mại dâm không tên tuổi, nhập cảnh bằng giấy tờ giả, chắc phải mất mấy năm mới tra ra thân phận thật rỗi báo cho người nhà bên đại lục biết.”

“Được rỗi, kể cả khi thông suốt đầu đuôi vụ việc Đinh bị giết, con vẫn không hiểu nổi, mục đích của màn kịch này là gì?” Lạc chất vấn.

“Là kéo con lên sân diễn chứ sao.”

“Con ư?”

“Đúng vậy. Trong toàn bộ kế hoạch lần này, bên cạnh Đường Dĩnh, con chính là nhân vật mấu chốt thứ hai.” Quan trở vào Lạc, “Không ai hợp với vai diễn này hơn con.”

“Vai gì ạ?”

“Thanh tra đáng gờm phụ trách phá án, vừa cứng đầu vừa tràn đầy nhiệt huyết, không e sợ cường quyền.”

Lạc nghe mà không hiểu gì.

“Dĩnh bị giết, ai cũng nghĩ Nhạc trả thù cho con trai. Nhưng Nhạc biết rõ mình không phải hung thủ. Lúc đó, có một cảnh sát chỉ ra Cường mới là hung thủ thực sự, dù không đủ sức thuyết phục, nhưng cũng khiến Nhạc sinh nghi. Còn việc công ty Nhật Bản mời chào, hung thủ cần theo dao, cách xử trí đầy lãnh đạm của Cường... đầu do thầy sắp xếp, dẫn dụ con đưa ra kết luận Cường là chủ mưu.

“Con không tìm được bằng chứng vì ngay từ đầu đã không có bằng chứng rõ ràng, Cường không sai người giết Dĩnh. Hấn biết mình trong sạch nên sẽ không làm những chuyện thừa thãi, mặc kệ con tự rước nhục vào thân. Nhưng thầy lại lợi dụng chính đi đầu đó để khiến Nhạc tin chắc rằng, Cường xà muốn thôn tính Hưng Trung Hòa mà ra tay với cả một thiếu nữ vô tội trong công ty hấn. Chỉ cần những lời con chỉ trích Cường hôm nay truyền đến tai Nhạc gia, ông ta sẽ càng băn khoăn việc mình cố chấp giữ gìn đạo nghĩa bấy nay liệu có còn đúng đắn.”

Lạc nhớ lại kết luận của mình: Cường giết Dĩnh là một mũi tên trúng ba đích, vừa không để Dĩnh gia nhập công ty đối thủ, vừa tăng lượng tiêu thụ của các tác phẩm cô để lại, quan trọng hơn cả là vu cho Hưng Trung Hòa tội bất nghĩa, khiến mọi người lần tưởng Nhạc gia giết hại thiếu nữ yếu

đuối không thuộc xã hội đen, có như vậy Hồng Nghĩa Liên mới danh chính ngôn thuận nuốt chửng thế lực của Hưng Trung Hòa.

Quan tiếp tục, “Nếu Nhạc gia tin những lời con nói, ông ta sẽ lo lắng cho bọn đàn em dù quy thuận anh Cường vẫn sẽ bị hãm hại, càng lo Hải có ngày bị liên lụy. Trong song đê-tù nhân, chỉ cần một người tin rằng mình có nguy cơ bị phản bội, thì họ sẽ chọn phản bội đối phương. Nhạc gia không bận tâm đến sống chết của bản thân, nhưng lại coi trọng anh em và con cái đúng như dân xã hội đen mang tư tưởng cũ. Thầy đã bốc thuốc đúng bệnh.”

Lạc trầm tư hồi lâu mới hỏi, “Tại sao lại dành vai diễn đó cho con? Vì con là học trò của thầy ư?”

“Không phải, vì con có hai tố chất: dám nghĩ dám làm và khả năng suy luận xuất sắc. Càng ít người biết về kế hoạch này càng tốt, có thế mới lừa được hai kẻ già đời như Cường và Nhạc. Người không đủ khả năng suy luận sẽ không thể lần theo từng manh mối nhỏ nhất thầy bày ra. Người không đủ dũng cảm sẽ không dám đối chất với Cường. Nhân vật như con đâu dễ tìm. Ngành mình bây giờ đa phần đều là loại sợ bóng sợ gió, chỉ chăm chăm vào sự nghiệp ổn định, trời mới biết sau này mấy kẻ đó ngẩng lên chức vụ cao có phá vỡ hình tượng ngành mà lớp già bọn thầy mất công xây dựng bao lâu nay không. Loại ngốc nghếch dám nghĩ dám làm như con chắc sẽ phải chịu khổ nhiều đấy...”

Một lần nữa, Lạc lại không hiểu thầy đang khen hay chế nhạo mình.

“Tối nay là việc con dám đối đầu với Cường sẽ đến tai Nhạc gia thôi.” Quan cười, “Ngày mai không thấy tin Cường bị bắt, Nhạc lại cho rằng Cường giở thủ đoạn để thoát khỏi lưới trời. Đến lúc đó, một người khéo mồm khéo miệng đến phân tích thiệt hơn là ông ta sẽ trở thành tù nhân bán đứng đối phương thôi.”

Lạc định hỏi người khéo mồm ấy là ai, nhưng nghĩ lại còn ai ngoài Quan Chấn Đạc. Ông đã ra tay thì mười phần chắc chín.

“Vậy lúc trước con bắt Cường về đồn, hẳn nghĩ...”

“Nghĩ con định vu oan giá họa, làm giả bằng chứng để ép hẳn nhận tội xúi bẩy giết người.” Quan nói nốt. “Chắc hẳn cho rằng hung thủ là người của Hưng Trung Hòa hoặc một tên giang hồ có thù hận với mình. Cũng có thể hẳn đem lòng nghi ngờ lũ đàn em tự ý hành động, mục đích thì như con nói, tạo cớ cho Hồng Nghĩa Liên xuất quân san bằng Hưng Trung Hòa, hoặc thậm chí là hãm hại hẳn để có cơ hội tiếm quyền. Trong lúc đối chất, hẳn mất dần điều bộ thản nhiên, xem chừng chính vì tính đến khả năng này. Hẳn biết mình không làm, nhưng lập luận của con lại ăn khớp đầu vào đấy, nên hẳn mới đoán có kẻ thân tín lén lút ra tay sau lưng mình. Thông minh như anh Cường tuyệt đối không nói ra những bản khoản này, đợi trở về mới âm thầm đi điều tra từng người một. Nhưng như ban nãy đã nói, hẳn biết thừa con chỉ đang hư trương thanh thế, nên mấy ngày này sẽ án binh bất động.”

Lạc lắc đầu cười méo xệch. Anh không ngờ ngay cả suy luận của mình cũng nằm trong dự đoán của thầy. Trước mặt Quan Chấn Đạc, anh chỉ như cậu học việc đang múa rìu qua mắt thợ.

“Đúng rồi,” Lạc sực nhớ ra. “Tại sao Dĩnh lại biến thành con gái của Tướng Phúc ạ?”

“Thật ra sau khi bị tấn công, Dĩnh có hai lựa chọn. Một là khiến dân tình tưởng mình bị hung thủ bắt đi trong tình trạng bị thương nặng và mất tích, đến khi Cường bị khép tội buôn bán ma túy hay chủ mưu giết hại chỉ điểm gì đấy, con bé sẽ được cứu sống đầy kì tích. Hai là như bây giờ, biến mất luôn.”

“Tôi chọn cách thứ hai.” Dĩnh nói. “Tôi không lưu luyến gì thân phận đó, chỉ cần báo thù cho bố, cái gì tôi cũng có thể vứt bỏ... Vả lại, tôi vốn căm ghét giới giải trí.”

“Ăn mạng dần xếp tất nhiên không thể viết vào báo cáo. Đã vậy, chi bằng để con bé sống lại dưới danh nghĩa khác.” Quan ho một tiếng, chùng như khâm phục sự giác ngộ của Dĩnh. “Tưởng Phúc là quân cò kiền chân Nhạc gia, cũng là nước cò thúc đẩy Nhạc gia tố cáo Cường. Nhân cơ hội làm danh tính mới cho gia đình Tưởng Phúc, thầy lén nhét Dĩnh vào luôn. Tưởng Phúc không hề hay biết, và vốn dĩ nhà họ cũng chẳng có Tưởng Lệ Ni nào cả. Cứ thế, Dĩnh mang thân phận hợp pháp mới là Giang Tiểu Linh. Hai lớp danh tính giả này là vỏ bọc hoàn hảo để Dĩnh biến mất.”

“Vẫn còn một điếu con muốn hỏi rõ.” Lạc cau mày, “Đăng đoạn clip lên mạng cũng là ý của thầy, đúng không ạ?”

“Còn phải hỏi. Không tung tin công khai thì không thể tiến hành kế hoạch. Với lại, hình ảnh tác động mạnh hơn ngôn từ, Nhạc xem xong sẽ càng dễ dao động.”

“Vậy tại sao lại giao chiếc đĩa cho con đúng một ngày trước khi tung tin?”

“Tại vì con là học trò cưng của thầy mà.” Quan thân thiết đáp.

Lúc này, Lạc mới hiểu ra ý tốt của Quan Chấn Đạc. Nếu ông đột ngột công khai đoạn clip, tổ trọng án vừa tắt bật thu thập chứng cứ vừa đối mặt với sức ép truyền thông. Còn nhận đĩa trước, họ có thể tranh thủ một ngày làm rõ phương hướng đi đầu tra, đỡ cho tổ trọng án rơi vào cảnh luống cuống.

“Hầy, con nhận thua, con bị thầy lừa bốn rưỡi...” Lạc thở dài rồi lại cười, “Mà thầy tìm được hacker ở đâu thế? Làm sao lại vòng qua cả Thụy

Sĩ với Mexico rồi mới đưa đoạn clip lên diễn đàn?”

Quan hơi xoay người, hất cằm về phía căn phòng sau lưng.

“Đừng hỏi thầy cái sofa Ý dưới móng con mua bằng tiền kiếm từ đâu.”
Quan nháy mắt.

Rời khỏi căn hộ của Miss Cỗ, hai thầy trò lên xe về đồn cảnh sát. Lạc quay sang hỏi, “Thầy ơi, tiếp theo con phải làm gì?”

“Cấp dưới của con chắc đang theo dõi người của Cường. Cứ tiếp tục như vậy là được.” Quan ngồi ở ghế phụ lái, thẳng thắn trả lời, “Mai thầy đi gặp Nhạc. Nguyên liệu đã đầy đủ, còn lại chỉ chờ xem đầu bếp là thầy đây nấu nướng thế nào thôi.”

“Thật ra thầy có cách khác để Nhạc ra mặt tố cáo, đúng không? Tại sao lại chọn màn kịch khó đóng như vậy? Nữ ca sĩ mới nổi bị giết, rồi án mạng bị bỏ ngỏ, chẳng phải là đòn công kích đối với cảnh sát hay sao?” Kể cả Cường có vào tù vì tội buôn ma túy, thao túng xã hội đen hay chủ mưu giết hại các chỉ điểm, thì vụ sát hại Dĩnh cũng không thể đổ lên đầu hắn.

“Để ép Dĩnh mau rời khỏi Cường.” Quan điềm nhiên đáp, “Ngày nào con bé còn ở Tinh Dạ, thì vẫn còn rủi ro bị Cường phát hiện ra động cơ thực sự. Cũng may hắn không biết Tiểu Lưu từng tiếp xúc với Dĩnh. Nhưng một khi quan hệ với Đường Hy Chí bại lộ, con bé sẽ rơi vào nanh vuốt của Cường, dù còn nhỏ tuổi, dù là gà đẻ trứng vàng cho Tinh Dạ. Cường thà giết nhần còn hơn bỏ sót. Kế hoạch lần này ngoài nhằm lôi Cường ra trước vành móng ngựa, còn là để giải cứu Dĩnh. Nghĩa vụ của cảnh sát là bảo vệ dân chúng, dù con bé không màng sống chết, thầy cũng không cho phép một đứa con gái phải hi sinh vô ích. Gác mọi quy định

pháp luật sang một bên, tính mạng con người là thứ quý giá nhất, không thể phí hoài.”

Nghe câu trả lời, Lạc thấy lòng thoải mái hơn hẳn. Thầy có thể xem nhẹ tất cả, dùng mọi thủ đoạn để đạt được mục đích, nhưng thầy quý trọng tính mạng từng con người, dù người đó chỉ là một thiếu nữ 17 tuổi bình thường không quen biết.

Sự việc diễn ra đúng như kế hoạch của Quan Chấn Đạc. Hai ngày sau, Nhậm Đức Nhạc đồng ý cung cấp cho cảnh sát một lượng lớn thông tin về Hồng Nghĩa Liên, kèm theo bằng chứng Cường buôn bán ma túy. Đám tay chân của Cường cũng lũ lượt khai ra chứng cứ phạm tội của đại ca để tự cứu lấy mình.

Tuy một số cáo buộc chưa có căn cứ, nhưng số còn lại cũng đủ để tòa mở phiên xét xử. Đối với cảnh sát, lần quăng lưới này đúng là bội thu. Ngoài Cường, không ít tay máu mặt trong Hồng Nghĩa Liên đều bị bắt theo, có cả trùm phân phối ma túy Long Mậu từng thoát khỏi tay Lạc.

Án mạng Đường Dĩnh do thiếu bằng chứng nên không thể xét xử. Nhưng dư luận đồng loạt quy cho Cường tội chủ mưu. Lạc biết hẳn vô can, song anh vui vẻ với kết quả này, bù đắp cho việc không thể tuyên án hẳn về cái chết của bao nhiêu chỉ điểm từng hợp tác với cảnh sát.

“Hắn giết rất nhiều người mà đều thoát tội, lần này cho hắn gánh trách nhiệm với người mà hắn không hề giết đi.” Lạc đã nghĩ như vậy đấy.

Hai tháng sau, Lạc cùng thầy đến nhà Miss Cổ thăm Dĩnh. Ngoài cửa nhà gắn camera mini, khách vừa nhấn chuông là Miss Cổ liền nhìn thấy ai tới thăm qua màn hình. Nghe Quan kể, Lạc cảm thấy chị hacker này quả là

thận trọng, có khi còn đặt thiết bị tự phát nổ trong phòng, để bấm một cái là toàn bộ dữ liệu máy tính bị xóa sạch cũng nên.

“Cô là... Đường Dĩnh?” Lạc bước vào, lần này anh cũng không nhận ra Dĩnh. Cô cắt tóc ngắn, còn nhuộm nâu.

“Sếp Lạc, tôi tên là Giang Tiểu Linh.” Dĩnh sửa lại.

“A... phải, Giang Tiểu Linh, Giang Tiểu Linh.” Tiểu Minh nhắc lại tên cô hai lần.

Quan cười hề hề, “Tiểu Linh, cháu cứ gọi nó là Tiểu Minh giống bác đi. Tiểu Linh và Tiểu Minh, đúng là cặp đôi gay hài.”

“Ít nhất cũng phải gọi anh Minh chứ. Con gần bằng tuổi bố cô ấy rồi...” Lạc biết mình lỡ lời, nhưng đã quá muộn.

Dĩnh liền nói, “Không sao, vụ án của bố tôi đã được lật lại. Tôi cảm ơn bác Quan và các anh. Anh Minh không cần áy náy đâu.”

“Cô đã có dự định gì cho sau này chưa?” Lạc hỏi.

“Chưa... Bây giờ tôi chỉ muốn chờ đến giờ phút Cường bị tuyên án. Các chuyện khác để sau rồi tính. Chị Ngẫu tốt với tôi, cho tôi ở miễn phí, nên tôi giúp chị ấy dọn dẹp nhà cửa, thỉnh thoảng còn làm trợ thủ linh tinh.”

“Chị Ngẫu?”

Quan xen vào, “Miss Cỗ đấy. Nickname trên mạng của cô ấy là Ngẫu Pin. Ngẫu đúng không?”

Lạc ngẩn ra. Anh định khuyên Dĩnh đừng thân với Miss Cỗ quá, vì công việc của hacker đa phần đều là phạm pháp, nhưng nghĩ biết đâu Miss Cỗ lại đang nghe lén bọn họ, đành không nói nữa.

“Mặc dù đang có bệnh truyền nhiễm nguy hiểm chết người⁽²⁸⁾, chính phủ kêu gọi nhân dân không nên ra đường nhiều, nhưng thôi, chúng ta cứ tìm nhà hàng nào đó dùng cơm đi. Tiểu Linh, bình thường cháu cũng ít khi ra ngoài đúng không?” Quan gợi ý.

Dĩnh vui vẻ gật đầu. Lạc cảm thấy, dáng điệu thẳng thắn bộc trực này mới là bản tính của cô.

“Thầy không sợ có người nhận ra cô ấy sao?” Lạc nhìn Dĩnh một lượt. Ngoài việc đổi kiểu tóc, cô còn đeo kính, mặt mũi không trang điểm, lại thêm quần thể thao với áo len què mùa, thật ra sẽ chẳng ai để ý, nhưng anh vẫn hơi lo.

“Dùng mũ che bớt đi là được.” Quan cởi mũ lưỡi trai ra, đội lên đầu Dĩnh. Dĩnh kéo sụp lưỡi trai xuống, bẽn lẽn mỉm cười.

Ra đến sảnh, Dĩnh bỏ dép lê, không đi tất mà xỏ thẳng vào giày thể thao. Lạc vô tình liếc thấy một điểm lạ nên hỏi luôn.

“Tiểu Linh, sao cô chỉ sơn có ba móng chân? Lại còn là màu đen nữa?”

“Vụ án của bố tôi đã được lật lại, ngoài năm gã đàn ông lôi bố lên xe, chủ quán bar và Cường, vẫn còn hai trùm ma túy và một nhân viên trong quán dính líu đến vụ này.” Dĩnh vừa xỏ giày vừa bình thản đáp, “Trước mắt chỉ có Cường và hai tên trùm ma túy bị bắt, bảy tên kia đầu đang chạy trốn. Tôi sơn móng chân màu đen để nhắc nhở bản thân rằng mọi việc vẫn chưa đến hồi kết. Hễ một tên khốn nạn trong số chúng bị bắt về quy án, tôi sẽ sơn thêm một móng...”

Nhìn ánh mắt của cô gái trẻ, Lạc hiểu, đây mới chỉ khúc dạo đầu cho trận chiến báo thù của cô. Anh mong mình mau chóng tóm được những kẻ còn lại, để Dĩnh sớm được giải thoát khỏi cuộc chiến này.

Dẫu sao, người nên giao tranh trực diện với hung thủ là cảnh sát, chứ không phải gia đình nạn nhân.

Lạc muốn hứa với Dĩnh, nhưng cuối cùng vẫn không thốt ra được.

Bởi anh biết, chính nghĩa không nói bằng lời.

3. NGÀY DÀI NHẤT THE LONGEST DAY

Đối với hầu hết người dân Hồng Kông, thứ Sáu ngày 6 tháng Sáu năm 1997 là một ngày hết sức bình thường.

Hai hôm trước trời mưa tầm tã, đài thiên văn phát báo động đỏ vì mưa lớn, hệ thống thoát nước quá tải gây ngập lụt trên nhiều tuyến phố, nhưng đến hôm nay mọi thứ đã được khôi phục. Thời tiết vẫn oi bức, dù trời âm u từ sáng sớm, thỉnh thoảng còn dầm dề thêm vài cơn mưa, thế mà nền nhiệt vẫn không có dấu hiệu giảm. Rạng sáng có một vụ cháy cư xá tại Tây Hoàn⁽²⁹⁾ đảo Hồng Kông, vào giờ cao điểm lại xảy ra vụ lật xe tải chở nguyên liệu hóa học tại đường Des Voeux Trung⁽³⁰⁾ dẫn đến tắc nghẽn giao thông nghiêm trọng.

Nhưng đối với dân chúng, ngày 6 tháng Sáu cũng chỉ là một ngày thứ Sáu như bao thứ Sáu khác.

Còn với Quan Chấn Đặc, ngày này không hề bình thường. Hôm nay chính là ngày làm việc cuối cùng của ông.

Sau ba mươi hai năm trong ngành, giờ đây ở tuổi 50, chỉ huy cấp cao Quan Chấn Đặc đã sẵn sàng trút bỏ nhiệm vụ, về hưu trong vinh quang, bắt đầu từ ngày mai.

Đáng lẽ phải trung tuần tháng Bảy mới đến hạn, nhưng ông còn thừa nhiều phép quá, mà theo quy định của ngành, phải dùng hết phép trước khi rời chức vụ. Xòe tay ra đếm, ông được nghỉ hưu sớm đúng một tháng. Ông

nghe thế lại hay, vì nếu nghỉ hưu sau ngày 1 tháng Bảy, ngành lại phải cấp thẻ cảnh sát và phù hiệu mới. Sau ngày 1 tháng Bảy, H ồng Kông chuyển giao chủ quyền xong, “Cảnh sát Hoàng gia H ồng Kông” sẽ đổi thành “Cảnh sát H ồng Kông”, hình vương miện trên phù hiệu sẽ thay bằng hoa dương tử kinh. Quan chẳng lưu luyến gì tước hiệu “Hoàng gia”, ông chỉ nghĩ dùng thẻ mới chưa được một tháng đã phải bỏ đi thì thật lãng phí.

Tám năm qua, Quan công tác tại CIB, đảm nhiệm chức vụ tổ trưởng tổ B. Công việc của tổ B là mổ xẻ tin tức, ví như sấm soi hàng loạt bằng giám sát để truy tìm bóng dáng nghi phạm, dò lượng bằng nghe trộm thu thập cả mấy tháng trời chỉ để lọc ra một phút bằng chứng.

Thành viên tổ B ít gặp nguy hiểm hơn các đồng nghiệp khác, họ không phải kè kè theo dõi bọn lưu manh giết vũ khí chết người như tổ D, cũng không phải cầm chốt ngay sát mục tiêu như các trinh sát tổ A để nghe lén ngày đêm và qua lại với đám chỉ điểm còn chưa rõ bạn thù, càng không cần làm nhiệm vụ bắt giữ trực tiếp như đội EU vốn có bề dày hoạt động hạng nhất trong ngành.

Nhưng tổ B phải chịu áp lực tinh thần lớn hơn bất cứ ai. Họ hiểu rằng, mỗi kết quả phân tích đầu quyết định thành bại của nhiệm vụ. Trước kia từng có trường hợp vì thông tin sai, đánh giá thấp hỏa lực của tội phạm, khiến nhiều đồng chí hi sinh trong lúc thi hành nhiệm vụ.

Làm việc ở tổ B phải hiểu rõ giá trị của mạng người. Chỉ một sơ suất nhỏ, dù là chi tiết vụn vặt nhất, cũng gây nên hậu quả khôn lường. Các anh em ở tuyến đầu có thể tùy cơ ứng biến, ra quyết định thay đổi cả vận mệnh trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, nhưng tổ B chỉ được chọn lựa trước khi sự việc xảy ra, hoặc kiểm điểm lỗi lầm sau khi kết thúc. Mà đó luôn là những lỗi lầm không thể cứu vãn.

Quan vừa yêu vừa ghét công việc này. CIB tạo điều kiện tối đa để ông phát huy sở trường. Là trung tâm tình báo của ngành cảnh sát, ông nắm giữ thông tin về mọi vụ án trên đất Hồng Kông. Khả năng quan sát thấu triệt của ông giúp các phòng ban khác có được tư liệu chuẩn xác hơn, giảm nguy cơ thất bại của nhiệm vụ, bảo đảm an toàn cho các đồng đội phải trực tiếp hành động. Tuy nhiên, Quan chẳng hề thích vị trí này, bởi ông chỉ có thể lấy thông tin từ tay người khác.

Trước khi gia nhập CIB, ông từng công tác tại Ban Điều tra Hình sự và tổ trọng án, được đích thân làm việc, tự mình tìm chứng cứ, thẩm vấn nhân chứng và nghi phạm, có được bằng chứng và lời khai đầu tiên. Còn trong tám năm ở CIB, không lúc nào ông không nghi ngờ về bản ghi âm khẩu cung mà các phòng ban khác gửi tới. Tại sao không truy hỏi vấn đề này? Tại sao đến hiện trường không khám xét chỗ kia?

“Phải chăng mình vẫn hợp điều tra trực tiếp hơn?”

Thi thoảng, Quan lại hờnghi như vậy. Nhưng ông biết đấy chỉ là mong ước cá nhân, nhất là từ khi bước sang tuổi 45, độ nhạy bén trong công việc đã suy giảm hẳn. Điều tra truy bắt tội phạm ở tuyến đầu đồng nghĩa với việc đôi lúc phải đối mặt và ẩu đả trực diện, Quan biết rõ mình không còn đủ sức làm việc đó. Mà cấp bậc cũng không cho phép ông ra tuyến đầu.

Chỉ có cấp phụ tá và cấp thanh tra mới “cáng đáng” các nhiệm vụ tay chân. Cảnh sát cấp hiến ủy thì đảm đương trù liệu như vạch kế hoạch hành động, chỉ đạo cấp dưới. Quan cũng biết khi làm ở tổ B ông đã can thiệp quá sâu.

Mấy năm nay, ông cố hết sức để cấp dưới tự thân vận động, chỉ những lúc cần kíp mới tham gia, vạch ra lỗ hổng trong phân tích của họ. Có những manh mối hiển hiện ngay trước mắt, vậy mà cấp dưới nghe xong cứ ngo

ngơ ngác ngác, phải đến khi ông giải thích cặn kẽ, hoặc đợi kế hoạch kết thúc chứng minh cho dự đoán của ông, họ mới tâm phục khẩu phục.

Đây cũng là lý do khiến Quan quyết định nghỉ hưu ở tuổi 50.

Ông có thể làm việc tiếp năm năm nữa. Nhưng ông hiểu, mình ở lại sẽ cản trở sự tiến bộ và trưởng thành của cấp dưới.

CIB là hạt nhân của ngành cảnh sát, thành viên tổ B mà không làm việc độc lập sẽ gây trở ngại cho cả ngành.

“Đây là báo cáo của hải quan.”

9 rưỡi sáng, thanh tra Thái Cẩm Cường thuộc đội 1 tổ B đến báo cáo. Tổ B gồm bốn đội, mỗi đội có một thanh tra làm đội trưởng, thực thi nhiệm vụ do Quan phân công. Hôm nay đội 2 được nghỉ, đội 3 hỗ trợ Phòng Điều tra Tội phạm kinh tế phân tích một vụ giao dịch ngầm, đội 4 hợp tác với Phòng O, chuẩn bị càn quét gián điệp của các băng đảng xã hội đen Tây Cửu Long nằm vùng trong trường học. Đội 1 mới cùng hải quan phá đường dây buôn lậu, nhiệm vụ vừa kết thúc hai ngày trước.

“Tốt.” Quan gật gù hài lòng. Thái là đội trưởng lâu năm nhất ở tổ B. Quan nghỉ hưu rồi, anh sẽ được đề bạt làm tổ trưởng. Thái phù hợp với chức vụ này, anh quản lý nhân sự đâu ra đấy, hợp tác với các phòng ban khác cũng khá linh hoạt.

“Đội 1 hiện đang theo dõi thông tin về hai tên tàu ô⁽³¹⁾ nhập cảnh trái phép bốn ngày trước.” Thái trình lên tập tài liệu khác, bên trong là hai tấm ảnh mờ, “Một chỉ điểm cho hay, chúng giấu súng trong người, có lẽ định hành động nhân lúc cảnh sát bận rộn giữa giai đoạn chuyển giao chủ quyền. Tìm hiểu lai lịch thì thấy hai tên này có tiền án trộm cắp, mục tiêu thường là tiệm đồng hồ hoặc cửa hàng vàng bạc trang sức, bước đầu có thể loại trừ khả năng tấn công khủng bố.”

“Chỉ hai người thôi thì bất thường quá.” Quan nhận xét.

“Vâng, hai người không ăn thua, nên bọn em đoán chủ mưu là kẻ khác, hoặc do tổ chức tội phạm ở đây chiêu mộ, hai tên này chỉ là lính đánh thuê. Chắc chúng chưa biết đã bị cảnh sát để mắt.”

“Có tin gì về sào huyệt của chúng không?”

“Có ạ, ở Sài Loan⁽³²⁾, khả năng cao là khu công nghiệp gần bến dờ hàng.”

“Chưa tìm được địa điểm chính xác à?”

“Dạ chưa. Bên đó có nhiều nhà bỏ trống, dân cư rải rác, sàng lọc địa điểm khả nghi hơi mất thời gian.”

Quan xoa cằm một lúc rồi nói, “Mau lên, tôi sợ là chúng không chờ đến cuối tháng đâu.”

“Sếp cho rằng chúng định gây án trong hai tuần lễ này sao? Nhưng sau ngày 1 tháng Bảy mới là mùa du lịch cao điểm, khi ấy lượng tiền mặt trong các cửa hàng sẽ nhiều hơn bây giờ...”

“Số lượng người ít ỏi như vậy khiến tôi băn khoăn.” Quan nói, “Nếu một trong hai tên là thủ lĩnh, hẳn không thể chỉ mang theo một thuộc hạ đến Hồng Kông, chí ít cũng phải có một tài xế và hai trợ thủ. Tội phạm ở đại lục sẽ không chờ vào được Hồng Kông rồi mới tìm tay sai. Nếu chúng chỉ là lính đánh thuê, thì thủ lĩnh phải là người bản địa, hẳn sẽ không gọi hai tên tàu ô tới khi chưa tới lúc hành động hay chưa bài binh bố trận ổn thỏa. Chúng xuất hiện chứng tỏ đã gần thời điểm gây án rồi.”

“Sếp nói có lý.” Thái nghĩ ngợi một lúc rồi đáp, “Vậy để em liên lạc với tổ D, bảo họ đi đầu một đội săn tin đến Sài Loan theo dõi.”

“Còn vụ nào đang xử lý nữa không?”

“Hết rồi... À không, còn vụ đạn axit⁽³³⁾. Nhưng tạm thời chưa có manh mối, e là phải chờ thủ phạm gây án lần nữa mới đi điều tra tiếp được.” Thái thở dài.

“Quả thật, vụ án kiểu này là khó giải quyết nhất...”

Nửa năm trước, ở phố Thông Thái⁽³⁴⁾, Vụ Giấc xảy ra một vụ ném bình đựng chất lỏng có tính ăn mòn từ trên cao xuống đường. Thông Thái là phố chợ ngoài trời với vô vàn gian hàng bày bán quần áo, trang sức, đồ dùng... được mệnh danh Chợ Quý Bà⁽³⁵⁾.

Đây là khu mua sắm nổi tiếng dành cho khách du lịch, hai bên đường mọc san sát những ngôi nhà kiểu cũ, đậm chất Hồ Chí Minh. Trang bị an ninh của các nhà này đầu sơ sài, không ít nhà còn chẳng có cổng, mặc sức ra vào, nên mới bị tội phạm lợi dụng.

9 giờ tối, có người lên vào một tòa nhà năm, sáu tầng, trèo lên sân thượng, mở nắp bình đựng chất lỏng tắc cống ra rồi hắt xuống đường, làm chất lỏng bắn tung tóe. Hôm đó là cuối tuần, lại đúng lúc chợ đêm đông đúc sau giờ cơm tối, nên vô số chủ sạp và người đi đường bị thương.

Hai tháng sau, vào một tối thứ Bảy, đầu còn lại của khu chợ cũng xảy ra sự việc tương tự. Hai bình chất lỏng ăn mòn cùng nhãn hiệu rơi từ trên cao xuống, số người bị thương nhiều hơn cả vụ đầu tiên, có người còn bị bỏng nặng ở đầu, suýt nữa thì mù.

Tổ trọng án Sở cảnh sát Tây Cửu Long bắt tay vào điều tra, nhưng không xác định được đối tượng tình nghi, vì các tòa nhà lân cận có tận mấy cửa hàng kinh doanh trên tầng, sân thượng còn nối liền nhau, thủ phạm có thể di chuyển trên cao rồi tẩu thoát từ một tòa nhà cách xa hiện trường.

Sau vụ đầu tiên, cảnh sát kêu gọi người dân tăng cường an ninh, nhưng tiểu thương và cư dân sống rải rác trong các tòa nhà đầu cho rằng để từ từ cũng được nên cứ trì hoãn mãi. Rốt cuộc hai tháng sau, vụ việc lại tái diễn.

CIB tiếp nhận yêu cầu của Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Tây Cửu Long, rà soát hình ảnh quay từ mấy chục camera trên đường và camera chống trộm của hơn trăm cửa hàng gần hiện trường, ráo riết truy lùng kẻ khả nghi. Sau hàng tá lần đối chiếu, sàng lọc, cảnh sát phát hiện một người đàn ông cao mét sáu, dáng người mập mạp, đội mũ lưới trai đen che khuất mặt xuất hiện trong băng ghi hình cả trước và sau khi hai vụ án xảy ra, nhưng không thể xác định người này có liên can không. Cảnh sát ra thông báo tìm hấn ta làm nhân chứng, nhưng không thu hoạch được gì.

May mắn thay, bốn tháng tiếp theo không xảy ra vụ nào tương tự. Có lẽ người đàn ông đội mũ kia chính là thủ phạm, biết mình bị lộ tung tích nên không dám làm càn. Hoặc có thể chủ sở hữu của các tòa nhà cuối cùng cũng bằng lòng bỏ tiền lắp công chung và thuê bảo vệ. Tóm lại, vụ việc dần axít tạm lắng xuống.

Nhưng như thế lại khiến CIB không thể tiếp tục điều tra.

Quan đóng tài liệu, nói với Thái, “Tập trung xử lý hai tên tàu ô đi đã.”

“Em hiểu rồi.” Thái đứng dậy, ngay lập tức đổi giọng, “Sếp, có lẽ đây là lần cuối em báo cáo với anh.”

“Ừ, từ tuần sau sẽ đổi thành cậu ng ồi vị trí này nghe người khác báo cáo.” Quan cười.

“Mấy năm nay, các anh em đầu cảm kích vì được anh tận tình chỉ bảo, giúp chúng em học hỏi nhiều điều bổ ích.” Thái vừa nói vừa mở cửa phòng, vẫy tay ra bên ngoài, “Để bày tỏ lòng biết ơn, chúng em có thứ này cho anh.”

Quan khá bất ngờ khi thấy các thành viên đội 1 đều đứng ngoài cửa, một người hớn hờ bước vào phòng, tay bưng bánh kem viết dòng chữ “Mừng sếp nghỉ hưu”, những người khác vỗ tay rào rào.

Người bưng bánh chính là Lạc Tiểu Minh mới gia nhập tổ B đầu năm nay. Từ ngày vào đây, cậu thường xuyên bị Quan sai bảo, giống như trợ lý riêng của tổ trưởng, nên các đồng nghiệp giao cho cậu “trọng trách bánh kem”.

“Ái chà, chịu chi thế.” Quan mỉm cười. “Thật ra tuần sau đã hẹn tất cả cùng đi ăn một bữa, đâu cần bánh trái làm gì.”

“Sếp yên tâm, cái bánh này bọn em sẽ cùng ăn, đảm bảo không bỏ phí chút kem nào.” Thái đùa. Anh hiểu tính tiết kiệm của sếp nên không mua bánh quá to, “Hôm nay anh nghỉ hưu, các đội khác còn làm nhiệm vụ nên không thể có mặt, nếu ngay cả bọn em cũng không tỏ chút tấm lòng thì bạc bẽo quá.”

“Ha ha, được, vậy cảm ơn mọi người.” Quan gật đầu. “Nhưng bây giờ mới hơn 10 giờ, các cậu có nuốt nổi không?”

“Chúng em chưa ăn sáng đâu.” Một cấp dưới nhanh nhẩu.

Thái bổ sung, “Tranh thủ báo cáo xong mới có thời gian rảnh, chờ đến buổi chiều mọi người đều phải làm việc thì khó tụ tập đông đủ lắm.”

“Sếp, chúc mừng anh nghỉ hưu!”

“Lúc nào rảnh sếp nhớ quay lại thăm chúng em nhé.”

“Mau mang dao ra đây để sếp cắt bánh...”

“Ồ, đang có chuyện gì thế?”

Câu hỏi vừa vang lên, trừ Quan Chấn Đặc, tất cả đều đông cứng lại vì sợ. Chỉ huy trưởng Tào Khôn mặc Âu phục phẳng phiu, đầu tóc chỉnh tề,

mặt mày nghiêm nghị đang đứng sau họ. Tào hơn Quan bốn tuổi, là trưởng phòng CIB, tính tình thận trọng nghiêm túc, một ngày hai tư tiếng thì hết hai mươi ba tiếng nhìn mặt cau mày, đa số nhân viên CIB đều kính trọng và nể sợ ông.

Thái và đám cấp dưới không ngờ sếp lớn đột ngột ghé thăm văn phòng tổ B, ai nấy cuống quýt đứng nghiêm. Khổ thân Lạc, hai tay cầm bánh kem, nhất thời không biết đặt đâu, mà lại không thể không chào cấp trên.

“Anh có việc tìm tôi à?” Quan đứng dậy, ung dung giải thích, “Đúng lúc mấy cậu ấy chuẩn bị bánh kem mừng tôi về hưu.”

“Thế à... hay để lát nữa tôi quay lại?” Chỉ huy trưởng trở ra sau lưng mình.

“Không, không!” Thái rối rít, “Chúng em đi trước, mời sếp từ từ nói chuyện.”

Tào gật đầu ra chiều đương nhiên. Thành viên đội 1 lập tức rút lui khỏi văn phòng Quan, người đi sau cùng còn cẩn thận đóng cửa, không để phát ra một tiếng động nào.

Cấp dưới đi hết rồi, Quan mới cười nói, “Anh Khôn, anh làm họ sợ đấy.”

“Họ nhát gan đó thôi.” Tào nhún vai, ngẩng xuống trước bàn làm việc. Tào quen biết Quan đã nhiều năm. Tuy lúc nào mặt cũng lạnh tanh, nhưng ông không bao giờ tỏ vẻ trịch thượng với bạn cũ, dù Quan là cấp dưới.

“Anh đích thân đến đây chắc có chuyện hệ trọng?”

CIB họp mỗi tuần một lần, tổ trưởng các tổ báo cáo với trưởng phòng và phó phòng, nhưng đều được tiến hành trong phòng họp. Hiếm khi Tào Khôn đích thân bước vào văn phòng tổ B như thế này.

“Hôm nay cậu về hưu, tất nhiên tôi phải đến rảnh.” Dứt lời, Tào lục túi áo lấy một hộp nhỏ.

Quan mở hộp. Bên trong là chiếc bút mực màu bạc.

“Lớp già chúng ta vẫn thích dùng bút nhất, mặc dù bây giờ toàn gõ báo cáo trên máy tính.”

“A... Cảm ơn anh.” Quan nhận món quà, bụng bảo dạ bút viết được là được, chế tác tinh xảo thế này hơi lãng phí. Ông cười nói, “Thật ra nghỉ hưu rảnh chắc sẽ ít khi động đến bút. Anh muốn tôi dùng để viết hời hợt à?”

Tào ngả người tới trước, nhìn thẳng vào mắt Quan, “Ngoài việc tặng quà lưu niệm, tôi còn đến để xác nhận lại nguyện vọng của cậu.”

Quan cười trừ, lắc đầu, “Anh Khôn, anh biết tôi quyết ý ra đi mà, nói nữa cũng vô ích.”

“Không cần nhắc lại thật à? Trong ngành này, xét về kinh nghiệm, tài năng, quan hệ, cậu vẫn là số một. Năm sau tôi đi rảnh, CIB chẳng còn ai đủ khả năng lãnh đạo. Đặc, cậu còn sung sức, ngả vào vị trí của tôi mà ‘quá độ’ thêm năm năm nữa đi, anh Nhất cũng rất mong đấy.”

Sau khi về hưu, cảnh sát Hồng Kông vẫn có thể làm việc tiếp theo hình thức hợp đồng. Thời gian hợp đồng tối đa là bốn kì, mỗi kì kéo dài hai năm rưỡi, hết hợp đồng sẽ nhận được một khoản gọi là tiền thanh lý. Dù hình thức này là hợp pháp, cảnh sát bình thường cũng khó có cơ hội “quá độ” khi đã đến tuổi 55, nhưng cảnh sát cấp cao cỡ hiến ủy thì khác, bởi họ có những kinh nghiệm khó bề thay thế.

Quan biết năm sau Tào sẽ về hưu. Gia đình ông đã chuyển sang Anh sinh sống, bản thân ông cũng được cấp quyền cư trú tại Anh từ lâu, chỉ tội gắn bó với ngành nên mãi chưa chịu đi. Khá nhiều người Hồng Kông lo

ngại về tình hình xã hội sau ngày chuyển giao chủ quyền, nên thu xếp di cư ra nước ngoài.

Tuy chính phủ Anh đã phủ quyết đề án cấp quốc tịch Anh cho toàn bộ dân Hồng Kông, song đề phòng công chức Hồng Kông di cư quá nhiều làm suy giảm khả năng hoạt động của bộ máy quản lý, họ đã đặc biệt đưa chính sách “quyền cư trú tại Anh”, sẵn sàng tiếp nhận công chức đủ tư cách bất cứ lúc nào, để người ta yên tâm ở lại Hồng Kông làm việc. Gia đình của các công chức này thường di cư sang Anh hoặc các nước thuộc Liên hiệp Anh trước, con cái họ cũng ra nước ngoài du học, sau đấy mới dần dần an cư lạc nghiệp.

“Thôi, dành cơ hội cho người khác đi.” Quan khước từ, “Tiểu Lưu cũng ổn, lại trẻ hơn tôi. Ngành có cho tôi làm hợp đồng thêm năm năm thì cuối cùng vẫn phải đổi mặt với vấn đề nhân lực. Chi bằng cứ giải quyết sớm, để bọn trẻ vừa làm vừa học.”

“Tiểu Lưu khá đấy, nhưng làm việc cảm tính quá.”

Tiểu Lưu tức Lưu Lễ Thuần, tổ trưởng tổ A CIB.

“Cậu cũng biết mà, người nắm CIB ở Bộ chỉ huy cần có một cái đầu lạnh, mắt nhìn sáu phương, tai nghe tám hướng. Còn Tiểu Lưu, thật ra cậu ấy hợp làm việc dưới sở hơn...”

“Anh Khôn, đừng mất công nữa. Tôi chỉ ham phân tích suy luận, anh bảo tôi lo mấy việc hành chính kế hoạch thì sao tôi chịu nổi, việc này anh phải biết rõ nhất chứ. Tôi lên chỉ huy cấp cao mà vẫn làm tổ trưởng cũng là ý của anh mà.”

Trong CIB, tổ trưởng thường là chỉ huy, còn chỉ huy cấp cao đúng ra phải làm phó phòng. Nhiều năm trước, Quan được thăng chỉ huy cấp cao,

song vẫn đảm nhiệm chức vụ tổ trưởng là do Tào Khôn cố tình sắp xếp dựa vào năng lực cá nhân.

“Chà, tôi thua cậu rồi.” Tào cau mày theo thói quen, “Vậy cậu muốn nghe phương án 2 không?”

“Phương án 2?”

“Vẫn làm hợp đồng, nhưng không phải chức vụ của tôi.”

“Thái thì sao? Cậu ấy đã chuẩn bị sẵn sàng để tiếp nhận công việc của tôi rồi...”

“Không, tôi không bảo cậu tiếp tục làm tổ trưởng tổ B.” Tào từ tốn nói, “Tôi đã bàn với trị sự Hồng, muốn cậu ở lại phục vụ ngành với tư cách cố vấn đặc biệt. Trên danh nghĩa, cậu vẫn thuộc CIB, nhưng có thể tự do hỗ trợ đi điều tra bất kỳ vụ án nào. Dĩ nhiên cậu chỉ được can thiệp khi phòng ban phụ trách vụ án đó nhờ vả, chứ chúng tôi không muốn nhúng tay vào công việc nội bộ của cảnh sát các khu vực, gây sức ép lên tinh thần anh em đâu.”

“Hả?” Dù suy luận siêu phàm, Quan cũng không ngờ cấp trên lại đặc cách đến thế. Trị sự Hồng mà Tào Khôn nhắc đến chính là trị sự trưởng cấp cao Hồng Gia Thành, cục trưởng cục Hình sự và Bảo an, cơ quan mẹ của CIB và Phòng Điều tra Tội phạm ma túy. Hồng Gia Thành mới 41 tuổi, có bằng đại học, vào ngành đã là thanh tra, chứ không như Tào và Quan lớp ngóp đi lên từ cảnh viên nấc thấp nhất.

“Đây là biện pháp tối ưu mà chúng tôi nghĩ ra. Tôi không muốn ép cậu, nhưng mong cậu nghĩ cho kĩ. Mọi người đều chưa biết sau năm nay sẽ phải đối mặt với những thách thức gì, kinh nghiệm của cậu thế nào cũng có ích.”

Quan trầm ngâm, lời đề nghị này có sức hấp dẫn kì lạ. Nhưng ông đã dứt khoát rời ngành, nên chưa thể đưa ra quyết định ngay. Được quay lại tuyến đầu đi đầu tra mà không cần lo nghĩ đến gánh nặng sức khỏe, đây có lẽ là giải pháp sáng sủa nhất. Tuy nhiên Quan là người suy nghĩ thấu đáo, cũng giống như khi phân tích thông tin, không bao giờ vội vàng đi đến kết luận.

“Tôi sẽ... cân nhắc.” Quan đáp, “Khi nào tôi cần trả lời?”

“Trước trung tuần tháng Bảy, cậu cứ thông thả.” Tào đứng dậy, “Ngày nghỉ hưu của cậu vốn là giữa tháng Bảy mà, cho tôi đáp án trước lúc đó là được.”

Quan tiễn Tào ra đến cửa.

Tào nói, “Dù cậu có đồng ý hay không, tôi vẫn muốn nói với cậu câu này. Chúc mừng cậu nghỉ hưu! Hai ta đều biết, làm cảnh sát mà được bình yên về hưu thì đúng là việc đáng mừng.”

“Vâng, anh nói phải. Cảm ơn anh!” Quan bắt tay Tào, mở cửa phòng.

Các thành viên tổ B đang vui đầu làm việc, người gọi điện thoại với vẻ mặt nặng nề, người lật tài liệu xoành xoạch. Tào đi rồi, Quan cứ tưởng cấp dưới sẽ bỏ cái vẻ cố tỏ ra nghiêm túc đó. Nhưng nhìn kĩ, ông lại thấy bầu không khí căng thẳng này không phải giả vờ cho cấp trên xem.

“Sếp, có án.” Thấy Tào ra về, Thái hốt hải báo với Quan, “Ban nãy có tin từ Sở cảnh sát Đảo Hồng Kông, vừa xảy ra một vụ đạn axit nữa. Tổ trọng án dưới ấy đang tức tốc đến hiện trường xem xét. Trời ạ, chúng ta vừa nói không có manh mối để đi đầu tra xong, ai ngờ có luôn...”

“Đảo Hồng Kông?” Quan nhíu mày, “Không phải Vượng Giác à?”

“Gần đấy, lần này là phố chợ Graham⁽³⁶⁾ khu Trung Hoàn.” Thái đáp. “Tạm thời chưa biết là cùng thủ phạm với hai vụ ở Vượng Giác hay do kẻ khác bắt chước. Em đã cử người đi tra hỏi tường tận. Ngoài ra các anh em cũng đang sắp xếp lại tài liệu cũ, chỉ cần chứng cứ mới được đưa đến là chúng ta có thể đối chiếu phân tích luôn.”

“Tốt, có tiến triển gì thì cho tôi biết. Nếu xác định là cùng nghi phạm, chúng ta cần báo ngay với tổ trọng án Tây Cửu Long.” Quan vỗ vai Thái rồi quay về phòng. Ông nghĩ xuống ghế, tự nhủ bất kể diễn biến ra sao cũng phải để Thái chủ động chỉ đạo phá án, đằng nào từ mai ông cũng không còn ở đây nữa.

Tuy quyết định không can thiệp, nhưng Quan vẫn để mở cửa phòng, vừa xét duyệt báo cáo vừa nghe ngóng tình hình đi đầu tra.

Qua tiếng nói chuyện điện thoại và tiếng trao đổi đơn xen, ông được biết, 10 giờ 5 phút sáng nay, có kẻ đã ném bốn bình đựng chất thông tắc đường ống từ sân thượng một tòa nhà cao tầng kiểu cũ xuống dãy hàng giao giữa phố Graham và phố Wellington.

Phố chợ Graham là khu chợ ngoài trời có lịch sử lâu đời, bán cả thực phẩm tươi sống lẫn đồ dùng sinh hoạt, cư dân gần đó thường xuyên lui tới, khách du lịch cũng hay ghé thăm. Vì là ban sáng, đúng lúc người dân tập nập đến mua thức ăn, nên vụ tấn công lần này khiến 32 người bị thương, trong đó có 3 ca rất nặng, hóa chất dây lên mặt và đầu. Quan hiểu, 32 chưa phải là số chót. Vụ án nào cũng thế, số lượng thương vong ban đầu hầu như không chính xác, còn phải chờ bệnh viện chứng thực danh sách người bị thương nữa. Hiện giờ báo cáo là 32, có khi cuối cùng lại thành hơn 40.

Nửa tiếng sau, Thái gõ cửa phòng tổ trưởng, mặt mày nhăn nhó.

“Sao thế, có người bị thương không qua khỏi à?” Quan hỏi.

“Không, không ạ. Chúng em vừa nhận được báo cáo về trường hợp khẩn cấp khác còn rắc rối hơn. Một tù nhân đã chớp thời cơ gây rối và trốn thoát khi được đưa đến bệnh viện kiểm tra.”

“Ở đâu? Bệnh viện Queen Mary?”

Bệnh viện Queen Mary nằm trên đường Bạc Phù Lâm⁽³⁷⁾ ở đảo Hồng Kông, là nơi khám chữa bệnh cho tù nhân nhà tù Stanley.

“Vâng, vâng, Queen Mary.” Thái lấp ba lấp bắp. “Nhưng vấn đề không phải ở đâu, mà là ai. Kẻ vượt ngục là Thạch Bản Thiêm.”

Quan bất giác thất thần. Tám năm trước, từ những ngày mới gia nhập CIB, tổ trưởng Quan đã tham gia kế hoạch truy lùng hai anh em Thạch Bản Thiêm và Thạch Bản Thắng, hai cái tên đứng đầu danh sách truy nã khi ấy. Thiêm là anh, lắm mưu nhiều kế, gian trá xảo quyệt. Thắng là em, giết người không chớp mắt. Năm đó, Thắng bị bắn chết trong lúc vây bắt, nhưng Thiêm thì không rõ tung tích.

Một tháng sau, cảnh sát tìm ra nơi ẩn náu của Thiêm và bắt giữ hắn.

Và người có công tóm cổ Thiêm từ hàng loạt thông tin tản mát, chính là Quan Chấn Đặc.

Suốt một tiếng kể từ lúc Thái báo cáo với Quan chuyện Thiêm vượt ngục, tâm trạng các thành viên tổ B CIB lên xuống như ngỗ tàu lượn.

Ban đầu, tổ B chỉ tình cờ biết tin. Để có thêm thông tin về vụ đạn axit, Thái cử người đến một trạm đi đầu phổi, còn gọi là “đài truyền hình”, lấy biên bản báo án, đúng lúc gặp yêu cầu hỗ trợ khẩn cấp của Ban Cải tạo⁽³⁸⁾, mới hay Thiêm đã trốn khỏi bệnh viện Queen Mary. Người phụ trách đài truyền hình hết sức căng thẳng, lập tức báo cho tất cả các đội EU, cơ động và tuần tra tới hỗ trợ, hi vọng chặn đầu đối tượng trước khi hắn biến mất

trong biển người. Kết quả, hành động lần này vừa thành công, lại vừa thất bại.

Theo lời kể của người báo án, Thiêm nhảy lên chiếc Honda Civic trắng đỗ gần tòa nhà cấp cứu của bệnh viện Queen Mary, dùng hết tốc lực tông vào hàng rào làm cảnh của bệnh viện, rồi theo đường Bạc Phù Lâm chạy thẳng về hướng Bắc. Vì buổi sáng Tây Hoàn xảy ra hỏa hoạn, ở Trung Hoàn lại có tai nạn giao thông, nên xe tuần tra gặp không ít trở ngại, trạm đi đầu phối đã cố gắng đi đầu động nhân sự, song vẫn lực bất tòng tâm.

11 giờ, Thái nhận được báo cáo sơ bộ về tình hình trên rồi truyền đạt lại với Quan. Anh không biết rằng, cùng lúc đó, xe số hai của EU đã phát hiện xe mục tiêu tại Tây Mid-Levels. Nhận chỉ thị từ trạm đi đầu phối, xe số hai nhanh chóng đến nút giao giữa đường Bạc Phù Lâm và đường Hill để lập rào chắn, khám xét những xe khả nghi. Nhưng chưa kịp bố trí xong thì xe mục tiêu đã lao thẳng tới, tông nát bảng cảnh báo. Xe số hai tức tốc đuổi theo, bám sát từ đường Bạc Phù Lâm vòng sang đường Bonham, tình hình hết sức cam go. Xe mục tiêu chạy gần đến đường Honiton thì bất ngờ đâm vào cột đèn đường do tránh xe chở hàng đối diện, bởi vậy EU mới đuổi kịp.

Đây chính là mở đầu của chuỗi rắc rối. Năm người ngồi trên xe cảnh sát không ngờ đối tượng mang vũ khí hạng nặng. Họ còn chưa xuống xe đã bị tấn công dồn dập bằng súng máy. Tức thì, đội trưởng rút khẩu MP5 và Remington 870 ra bắn trả. Trước đây, EU chỉ được cấp súng lục tiêu chuẩn, đối đầu với bọn tội phạm ngang ngược hở ra là dùng vũ khí tự động thì chỉ có nước chịu thiệt. Đầu những năm 1990, để đảm bảo cân bằng lực lượng, cảnh sát đã trang bị thêm cho xe EU súng MP5, Remington và áo chống đạn phòng những lúc cần kíp.

Chỉ chớp mắt, con đường biến thành chiến trường chìm trong làn đạn, hai phe cùng tiến thoái lưỡng nan. Nhưng phía cảnh sát được nữ thần may mắn phù hộ, một xe EU khác kịp thời tới chi viện, tạo thành thế gọng kìm. Mưa đạn bủa vây dữ dội khiến ba tội phạm mất mạng, cảnh sát ngăn cản thành công vụ nổi loạn. Lần này chỉ có năm dân thường và cảnh sát bị thương, quả đúng là trong cái rủi có cái may. Nhưng mười lăm phút sau, khi đi điều tra viên hình sự đến hiện trường tiếp nhận vụ án, thì sự thật kinh hoàng mới lộ diện.

Trong ba tội phạm chết vì trúng đạn, không hề có Thiêm.

Giữa lúc đấu súng hỗn loạn, mấy tên tội phạm cùng lao ra khỏi xe, cảnh sát không chắc liệu có tên nào dùng kế ve sầu thoát xác, thừa cơ ai nấy chú ý vào kẻ bắn súng mà cải trang thành dân thường rồi tháo chạy từ phía bên kia xe không. Cũng có khả năng Thiêm đã tẩu thoát trước cả khi chiếc xe đâm vào rào chắn, đổi xe khác hoặc dùng phương tiện giao thông công cộng, ngênh ngang hòa vào dòng người nườm nượp trên phố.

“Phòng O đã chính thức tiếp nhận vụ án. Chúng ta vừa nhận được yêu cầu phân tích thông tin.”

Đúng 12 giờ trưa, Thái mở cuộc họp khẩn, chỉ đạo phương hướng đi điều tra cho cấp dưới. Mới một tiếng trôi qua mà tin tức dồn dập đổ về, đầu tiên là Thiêm bỏ trốn, tiếp theo là tội phạm mất mạng vì đấu súng với cảnh sát, rồi trong mấy cái xác lại không có Thiêm.

Đối với CIB, nắm bắt thông tin là nhiệm vụ tối quan trọng, vì các đồng nghiệp nơi tuyến đầu chỉ thấy phần nào sự việc, người xem xét toàn cảnh phải là CIB ở vị trí trung tâm. CIB cần gấp rút tổng hợp tin tức từ tất cả các bên, làm rõ từng manh mối rồi phán đoán chân tướng sự việc. Như trong vụ lần này, chậm trễ phút nào là Thiêm có thêm phút ấy để lần trốn, phạm vi tìm kiếm theo đó cũng tăng lên từng trăm mét một.

Trong phòng họp, ngoài thành viên tổ B còn có đội trưởng đội theo dõi số hai của tổ D và đại diện Phòng O. Mỗi khi phối hợp hành động, tổ B không chỉ đảm trách phân tích thông tin, mà còn cần hỗ trợ các phòng ban khác để đường dây tin tức luôn thông suốt. Quan ng ấ cạnh Thái, mặc dù quyết định để anh toàn quyền xử lý, nhưng hôm nay ông vẫn là tổ trưởng nên không thể vắng mặt.

Thật ra, cả tổ B đều mong Quan nêu ý kiến. Không chỉ vì tài phá án xuất sắc, mà còn vì ông là người duy nhất trong tổ từng chạm trán Thiêm. Quan không trực tiếp gặp mặt, nhưng lại nắm rõ tính cách hẩn như lòng bàn tay.

“Thạch Bản Thiêm, 42 tuổi, tám năm trước lãnh án tù hai mươi năm vì tội bắt cóc và cướp có vũ trang.” Thái vừa nói vừa bấm nút máy chiếu, phát hình ảnh của Thiêm, “Từ năm 1985 đến năm 1989, hẩn và em trai, Thạch Bản Thắng, được liệt vào đầu bảng danh sách truy nã. Khác với Thắng trực tiếp ra tay, Thiêm đứng sau làm quân sư, là đầu não vạch kế hoạch, chọn mục tiêu, quyết định thời gian và địa điểm hành động. Trong vụ bắt cóc tổng ti ền doanh nhân Lý Dụ Long năm 1988, người âm thầm đàm phán và vơ vét 400 triệu ti ền chuộc từ người nhà Lý Dụ Long cũng chính là Thiêm. Hẩn không phải loại tội phạm vung dao bắn súng, vũ khí của hẩn là đầu óc và miệng lưỡi.”

Mà loại này là khó đối phó nhất, Quan nghĩ th ầm. Hình ảnh phát từ máy chiếu do Ban Cải tạo cung cấp, mới chụp tháng trước.

Kí ức của Quan chỉ lưu lại hình ảnh Thiêm cách đây tám năm, nhưng phạm nhân trong ảnh không khác mấy so với ấn tượng của ông, vẫn là khuôn mặt chữ đi ền, đôi môi mỏng lét, trán hẹp, đeo kính gọng đen. Có đi ều, giờ hẩn g ầy gò hơn một chút, đuôi mắt thêm vài nếp nhăn, mái tóc

cạo mỏng lấm tấm điểm bạc. Xem ra, cuộc sống trong tù khiến hấn già đi trông thấy.

“9 giờ sáng nay tại nhà tù Stanley, Thiêm tự nhiên kêu đau bụng, bác sĩ của nhà tù tiêm cho hấn một mũi giảm đau nhưng một tiếng sau vẫn không công hiệu, Ban Cải tạo đành áp giải Thiêm đến bệnh viện Queen Mary để khám chuyên sâu.” Thái đảo mắt một vòng quanh phòng. “Vì Thiêm có biểu hiện tốt trong thời gian chịu án, nên Ban Cải tạo chỉ dùng biện pháp áp giải bình thường, cử hai quản giáo trông chừng. Thiêm cũng chỉ đeo một bộ còng tay.”

Mọi người đều hiểu ngụ ý của Thái. Anh em Thiêm là ung nhọt xã hội, khiến cảnh sát đau đầu suốt mấy năm trời. Cả ngành cảnh sát không ai tin tên cặn bã đó cải tà quy chính. Thấy hấn có biểu hiện tốt mà lời lỏng cảnh giác, đây rõ ràng là trách nhiệm của Ban Cải tạo. Cảnh sát Hồng Kông luôn giúp đỡ Ban áp giải tù nhân phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Nếu Ban yêu cầu, cảnh sát nhất định đảm bảo quá trình áp giải diễn ra thuận lợi. Như thế, Thiêm tuyệt đối không có cơ hội trốn thoát.

Thái dùng bút dạ chỉ vào bản đồ treo bên cạnh màn hình, “Quản giáo và Thiêm đến bệnh viện Queen Mary lúc 10 giờ 35 phút. Khoảng hai mươi phút sau Thiêm nói muốn đi vệ sinh, mà tầng một tòa nhà cấp cứu đang chật cứng người bị thương trong vụ hỏa hoạn ở Tây Hoàn lúc rạng sáng, cộng thêm nạn nhân của vụ ném đạn axit ở Trung Hoàn và các bệnh nhân khác, nên quản giáo đưa Thiêm lên buồng vệ sinh tầng hai. Nhân lúc họ sơ ý, Thiêm nhảy từ cửa sổ xuống rồi tháo chạy, leo lên ô tô của đồng bọn, tông đổ hàng rào tự động ở cổng bệnh viện rồi thẳng đường Bạc Phù Lâm đến Tây Hoàn.”

“11 giờ 1 phút, xe số hai của EU phát hiện mục tiêu tại nút giao với đường Hill.” Thái di đầu bút lên phía trên bản đồ. “Đối tượng không dừng

xe, nhưng đến đường Bonham thì gặp tai nạn gần trường King's College⁽³⁹⁾. Khi biết xe số hai và đối tượng đang giao chiến bằng súng, xe số sáu mau chóng phóng từ phố Western sang chi viện, tạo thế gọng kìm dồn đối tượng vào giữa, ba tội phạm trúng đạn, tử vong tại chỗ.”

Thái bấm nút, chiếu lên ba tấm ảnh.

“Đáng tiếc, trong ba tội phạm nêu trên không có Thiêm. Hắn vẫn đang trên đường trốn chạy. Hiện đã xác định được danh tính ba tên này, đầu tiên là Chu Đạt Uy biệt danh Uy Còm, từng là đàn em của Thiêm, cách đây mười năm bị tổng giam vì tội hành hung, năm năm trước đã ra tù. Còn lại là hai tên tàu ô vừa nhập cảnh được mấy hôm. Chúng ta đã nhận được tin chúng chuẩn bị gây án, đáng tiếc thông tin ít ỏi, không thể ngăn cản vụ việc từ sớm.”

Hai trong số ba tấm ảnh trên màn hình chính là ảnh trong báo cáo Thái trình lên Quan sáng nay. Đúng như ông dự đoán, chúng đã ra tay luôn chứ không chờ đến cuối tháng.

“Trên người chúng có một khẩu tiểu liên Skorpion Vz. 61, hai khẩu K54 và gần một trăm viên đạn. Tôi cho rằng số vũ khí này không chỉ được dùng trong vụ đào tẩu của Thiêm. Dựa trên hồ sơ phạm tội của Thiêm và hai tên tàu ô, có thể đoán ra chúng định cướp ngục rồi tiến hành một vụ cướp có vũ trang quy mô lớn. Tai nạn bất ngờ giúp chúng ta tranh thủ được khá khá thời gian để đi đầu tra đường đảng và kế hoạch của chúng. Nhưng, điểm rắc rối nhất hiện nay là chưa tìm ra tung tích Thiêm, chủ mưu tình nghi của vụ việc.”

Màn hình chuyển sang ảnh chụp hiện trường. Thân xe màu trắng chỉ chút vết đạn và máu, đủ thấy trận đấu súng ban nãy ác liệt thế nào.

“Trên người Uy Còm có chìa khóa xe khác, hẳn là để đánh tráo, chỉ tiếc chưa kịp đổi xe thì đã gặp tai nạn. Ngoài ra còn có bộ áo tù đã xé số hiệu và

chiếc kính gọng đen gãy nát ở ghế sau, chắc chắn bây giờ Thiêm đã mặc trang phục mới và đeo kính áp tròng.” Thái đến bên cạnh bản đồ, “EU không thể xác định Thiêm lên đi trước hay trong cuộc độ súng. Nếu hắn lẩn vào dòng người đi đường trong lúc đấu súng thì giờ có khả năng đang ở khu vực Tây Doanh Bàn⁽⁴⁰⁾.”

Thái dùng bút dạ khoanh tròn địa điểm đấu súng.

“Cảnh sát Tây Hoàn đang lùng sục và lấy lời khai của nhân chứng tại hiện trường. Tạm thời chưa rõ kết quả.” Anh dờn bút xuống phía dưới, “Nhưng nếu Thiêm bỏ đi trước cuộc đấu súng thì sẽ khá rắc rối. Thời gian từ lúc xe rời bệnh viện đến khi xuất hiện ở đường Hill rơi vào tầm năm, sáu phút. Chúng ta không biết trong khoảng thời gian đó Thiêm có được kẻ nào khác tiếp ứng không. Theo hồ sơ, Thiêm là tên xảo quyệt, phạm nhân bình thường bỏ trốn đâu đi cùng đồng đảng, riêng hắn có thể sẽ làm ngược lại, lấy đồng bọn làm mồi nhử để câu giờ cho mình. Như thế, khả năng cao nhất là hắn xuống xe ở đường Smithfield, sau đó hòa vào dòng người ở cuối khu vực Tây Hoàn. Ảnh của hắn đã được gửi đến tất cả các đơn vị, lưu ý tất cả các đội tuần tra. Mặt khác, hình ảnh liên quan cũng đã gửi cho truyền thông, hi vọng người dân cung cấp thêm tin tức.”

Quan thừa biết, trông chờ vào người dân không khác gì đơm đó ngọn tre. Thiêm không phải tội phạm bình thường, nếu hắn thực sự chuồn đi từ trước vụ đấu súng, thì trăm phần trăm là đã chuẩn bị đồ ngụy trang kỹ lưỡng để che giấu thân phận.

“Chúng ta vốn ở thế bị động, nhưng may mắn có thông tin sớm nên mới giành được thế chủ động.”

Thái quay lại trước màn hình máy chiếu, trở vào ảnh hai tên tội phạm từ đại lục sang.

“Theo tin trinh sát, hai tên này ẩn náu tại khu công nghiệp gần bến đò hàng ở Sài Loan. Nếu chúng đã là đồng bọn của Thiêm, chúng ta có lý do để tin rằng nơi ẩn náu đó cũng chính là sào huyệt của Thiêm. Hẳn không thể ngờ đám Uy Còm lại bị cảnh sát bắn chết. Vụ tai nạn này đã tạo thêm điều kiện thuận lợi cho ta. Uy Còm phụ trách tiếp ứng, chứng tỏ gã đóng vai trò quan trọng trong kế hoạch đào tẩu. Cái chết của gã và hai đồng bọn hẳn sẽ khiến Thiêm rối loạn. Thiêm ng ồi tù nhiều năm, chưa chắc đã quen với thế giới bên ngoài, nên có lẽ chọn cách lấy tĩnh chế động, tạm thu mình trong sào huyệt để tránh sóng gió. Phần các anh em tổ D sát sao khu vực Sài Loan 24/24, đặc biệt là phố Phong Nghiệp và phố Thường An⁽⁴¹⁾.”

Đội trưởng đội theo dõi tổ D gật đầu.

“Các anh em Phòng O sẽ tiếp tục tìm manh mối từ ba tội phạm đã chết, thu hẹp phạm vi bằng những vật dụng trên người và dấu vết trên xe.” Thái ra hiệu với đại diện Phòng O rồi quay sang cấp dưới của mình, “Hạo, cậu đi thu thập chứng cứ với Phòng O. Quang Tử Hòa phân tích ghi chép về vụ án, tổng hợp lời khai của các đồng nghiệp tham gia đấu súng. Chú Ba liên lạc với tổ A xem có tai mắt nào biết nội tình không. Những người còn lại tìm manh mối trong băng ghi hình của tất cả các camera từ đường Bạc Phù Lâm đến đường Bonham. Tôi muốn biết trong năm phút trống đó Thiêm có khả năng xuống xe bỏ trốn hay không. Còn thắc mắc gì không?”

Không ai đặt câu hỏi.

“OK, bắt đầu hành động. Giải tán!”

Thái vừa dứt lời, cấp dưới liền tản đi làm việc. Mấy người có nhiệm vụ đặc biệt như Quang Tử Hòa thì vội vã chạy ra ngoài. Đội trưởng đội theo dõi tổ D nói vài câu với Thái rồi cầm tài liệu rời khỏi phòng họp. Đại diện Phòng O cũng trao đổi thêm mấy chi tiết rồi nhanh chóng rút đi, mặt mũi vô cùng nghiêm trọng. Chuẩn bị cho ngày chuyển giao chủ quyền, Phòng O

đã có hàng đồng nhiệm vụ phải xử lý nhằm ngăn chặn các vụ phạm tội có tổ chức, nay vì sự tắc trách của Ban Cải tạo mà lượng công việc lại tăng thêm, anh ta khó chịu cũng phải.

“Sếp có nhận định nào không?”

Trong phòng họp chỉ còn lại Thái và Quan.

“Nhận định à... tạm thời thì chưa.” Quan nhún vai, “Nhưng ý kiến thì có.”

“Ý kiến gì ạ?”

“Tốt nhất cậu nên đi ăn trưa luôn. Nửa tiếng nữa lời khai và bằng ghi hình gửi về, cậu sẽ không có thời gian nghỉ ngơi đâu, bận rộn đến tối luôn đấy.” Quan mỉm cười vỗ vai Thái. Thái đáp lại bằng điệu cười méo xệch rồi xuống căng tin mua hộp cơm theo lời tổ trưởng. Quan đưa mắt nhìn theo, khuôn mặt lộ rõ vẻ thoải mái, nhưng lòng lại ngổn ngang tâm sự.

Tám năm trước, em trai Thiêm là Thắng đã chết trong một vụ đấu súng. Số con tin vô tội thiệt mạng vì vụ đó lớn hơn lần này nhiều, một kí ức Quan chẳng bao giờ muốn nhớ lại.

Hôm nay, việc Thiêm vượt ngục không ngờ cũng dẫn đến một vụ đấu súng. Cứ như thể tám năm làm việc tại CIB của ông đều chọn đấu súng làm mốc, một cho mở đầu, một cho kết thúc.

Đúng là trùng hợp đến nực cười.

Hoặc giả, sự đời vốn do đấng tối cao âm thầm sắp đặt, mở đầu và kết thúc luôn có những ngẫu nhiên mà người phạm không sao lường được. Con người chỉ là hạt cát nhỏ bé bất lực trôi theo dòng chảy thời gian.

Khác ở chỗ, tám năm trước Quan có thể tự tay giải quyết vụ án, bắt được con cá lọt lưới Thạch Bản Thiêm, nhưng hôm nay thời gian của ông

đã hết.

“Đành để thuận theo tự nhiên thôi.” Quan lâm bẩm. Ông không tiện nhúng tay vào nữa, người phụ trách vụ này là Thái.

Thế nhưng, nếu chấp nhận đề nghị của Tào Khôn, kí hợp đồng làm việc với tư cách cố vấn, thì có thể tiếp tục truy bắt Thiêm. Suy nghĩ này chợt thoáng qua đầu Quan.

“Không, không. Quyết định luôn thì hấp tấp quá.” Ông tự nhủ.

1 giờ chiều, văn phòng CIB như bãi chiến trường. Bàn ai cũng chất đống hồ sơ vụ án và ghi chép khẩu cung cao như núi, bảng gắn đầy ảnh chụp hiện trường vụ đấu súng và tấm bản đồ phân vùng kẻ vẽ chằng chịt. Hầu hết thành viên tổ B đều đang dán mắt vào màn hình, kiểm tra lần lượt từng đoạn băng theo dõi.

Phạm vi tìm kiếm mở rộng đến khu nhà ở tư nhân chỉ Fu Fa Yuan và khu nhà ở xã hội Wah Fu phía Nam bệnh viện, vì có thể Thiêm xuống xe rồi bắt xe khác chạy theo hướng ngược lại. Thái nhắc cấp dưới kiểm tra cả camera giao thông mấy con đường ở khu vực đó luôn. Có đi đâu, Thiêm đổi xe chỉ là giả thuyết, họ không biết phải chú tâm vào đâu, y như chó săn không biết mùi thỏ mò mẫm sục sạo hết chỗ này đến chỗ khác hòng tìm kiếm chút dấu vết mong manh.

Khi nhận được tin “có kẻ khả nghi tại Quan Long Lâu⁽⁴²⁾ ở Tây Hoàn”, cả văn phòng sôi sục. Người báo án nói, khoảng 12 rưỡi có thấy một người đàn ông dáng vẻ khả nghi ra vào nhà C cư xá Quan Long Lâu. Cảnh sát Tây Hoàn nhanh chóng đi đầu động nhân lực, súng đạn sẵn sàng. Quan Long Lâu có hơn hai nghìn căn hộ và hơn mười nghìn nhân khẩu, muốn lục soát toàn bộ không phải chuyện dễ dàng, chưa kể bọn Uy Còm đã vũ trang thì tất nhiên Thiêm cũng có vũ khí, nên cảnh sát càng phải thận trọng. Kể cả

Thiêm không thuộc “phái thực chiến”, cảnh sát vẫn không dám hành động tùy tiện.

“Tin tức về Quan Long Lâu có thể chỉ là nhàn lẩn. Các cậu vẫn phải tập trung tinh thần, tiếp tục truy tìm tung tích tên khốn đó.” Thái ra lệnh. Đã hơn một tiếng kể từ lúc bắt đầu tìm kiếm, kết quả đi đầu tra gần như bằng không. Các anh em tìm được bóng dáng chiếc Honda Civic trắng trong camera giám sát tại trạm xăng gần đường Pokheld, nhưng lộ trình ba phút từ bệnh viện Queen Mary đến đường Pokheld vẫn là một khoảng trống, không rõ Thiêm có rời xe trong lúc đó không. Hiện trường vụ đấu súng cũng không có manh mối hữu ích để xác định trước khi xảy ra tai nạn trên xe có ba hay bốn người.

Chó chết thật, xem ra lại thành trường kì chiến đấu rồi, Thái chửi thề. Anh ngoảnh đầu định hỏi người phụ trách phân tích lời khai nhân chứng xem có phát hiện được gì không, thì thấy Quan đang đứng trước bảng hợp, tay cầm cốc cà phê, mắt nhìn chăm chú mấy tấm ảnh chụp hiện trường đấu súng.

“Tên này,” ông trở tên tội phạm trúng đạn ở ngực. “Kiểu tóc không giống trong ảnh.”

Thái liếc qua, là ảnh một trong hai tên tàu ô mà anh nộp lên Quan sáng nay.

“Vâng... Nhưng chắc chắn là cùng một người. Anh xem, trừ kiểu tóc ra thì mặt mũi, thân hình, thậm chí vết sẹo trên gò má trái đều trùng khớp.” Thái trở người trong hai tấm ảnh. Mấy hôm trước gã còn rẽ ngôi 3:7, sang hôm nay đã để tóc cúi cua.

“Quả thật, sinh đôi cũng không thể có vết sẹo giống hệt nhau trên mặt.” Quan vừa nói vừa nhấp ngụm cà phê.

Thái nghi ngại nhìn tổ trưởng, không hiểu sao ông lại nói vậy. Anh chưa kịp hỏi thì Lạc đã ôm một chồng tài liệu bước đến.

“Leader! Phòng O vừa gửi khẩu cung của quân giáo trông chừng Thiêm hôm nay.” Lạc nói.

“OK... Không phải tôi bảo Hạo đi theo Phòng O thu thập chứng cứ à?”

“Anh Hạo bận quá nên em làm giúp.”

Thái mỉm cười chua chát, “Tiểu Minh, cậu ‘trên vai có móc’ rồi, không cần nghe Hạo sai bảo đâu.”

Tháng trước, Lạc qua kì sát hạch, lên bậc Cảnh viên. Cấp hiệu trên vai Cảnh viên là ba chữ V, tiếng lóng là “móc (câu)”, nên Cảnh viên còn được gọi là “ba móc”. Dù cấp bậc cao hơn Hạo, nhưng Lạc mới gia nhập CIB được nửa năm, lại kém Hạo mười tuổi, hơn nữa chưa bù khú làm thân với đồng nghiệp sau giờ tan sở bao giờ, nên Hạo cứ thế cậy già lên mặt, không coi Lạc ra gì.

“Tôi muốn biết hai quân giáo kia sơ sẩy thế nào lại để Thiêm chạy thoát.” Quan đột nhiên nói.

“Sếp, chuyện này quan trọng lắm sao?” Thái gặng hỏi. “Giờ đâu phải lúc truy cứu trách nhiệm, hướng chỉ Ban Cải tạo cũng có hình thức kỉ luật nội bộ...”

“Tôi chỉ tò mò thôi.” Quan nói xong liền mở tập tài liệu trên tay Lạc.

“Sếp...” Lạc ngập ngừng, chừng như đang đắn đo xem bỏ qua Thái để trả lời trực tiếp Quan có phải phép không, “Ngoài ghi chép bằng văn bản, Phòng O còn quay lại quá trình thẩm vấn. Băng ghi hình để trên bàn cháu, nếu sếp muốn xem...”

“A, thế càng tốt.” Quan đóng tập tài liệu, đưa mắt ra hiệu cho Lạc đi lấy băng ghi hình.

Thấy phản ứng của Quan, Thái lập tức đổi giọng, thận trọng hỏi lại, “Sếp cho rằng quá trình Thiêm đào tẩu có manh mối quan trọng ạ? Dù sao chúng ta cũng đã biết đại khái tình hình, bây giờ chủ yếu tập trung tìm kiếm...”

“Có thể có mà cũng có thể không.” Quan nhún vai. “Nhưng tôi khẳng định một điếu, muốn đối phó với loại tội phạm có cái đầu đầy mưu sâu kế hiểm như Thiêm, thì không được bỏ qua bất kì chi tiết nào.”

Theo hướng nhìn của Quan, Thái dừng mắt tại ảnh chụp Thiêm gắn trên bảng họp.

“Đương nhiên,” Quan nói tiếp, “vụ này cậu toàn quyền xử lý, tôi không can dự. Nếu cậu cho rằng cử người quan sát chi tiết thẩm vấn về quá trình Thiêm trốn khỏi bệnh viện là mất công vô ích, tôi cũng không ý kiến.”

Lạc đã mang băng ghi hình đến.

Thái đảo mắt nhìn quanh, các nhân viên đang cắm đầu vào màn hình và tài liệu, bận đến tối mày tối mắt, anh đành nhượng bộ, “OK, sếp nói có lý. Nhưng họ không có thời gian, vậy nên đích thân em sẽ xem qua một lượt.”

Quan khẽ bĩu môi, xoay người chỉ vào phòng làm việc của mình, ý bảo Thái và Lạc cùng vào xem.

Thật ra Thái nghĩ tổ trưởng chỉ muốn xem hai quản giáo kia mặt mũi ra làm sao. Quan là người có công đầu trong việc bắt giữ Thiêm, có lẽ ông muốn biết hai kẻ ngốc nghếch nào khiến mình phải tiếc nuối trước khi về hưu.

“Mời anh cho biết tên, tuổi, chức vụ và đơn vị công tác.”

“Ngô Phương, 42 tuổi, quản giáo bậc một, công tác tại tổ hỗ trợ và áp giải tù nhân của Ban Cải tạo.”

“Hãy tường thuật lại tình hình công tác sáng nay, tức thứ Sáu ngày 6 tháng Sáu năm 1997.”

“Khoảng 10 giờ sáng, tôi nhận được chỉ thị áp giải một phạm nhân nam đến bệnh viện Queen Mary kiểm tra sức khỏe. Phạm mang số hiệu 241138, tên Thạch Bản Thiêm, chịu án tại nhà tù Stanley. Tôi và quản giáo bậc hai Thi Vĩnh Khang cùng trông chừng phạm. Xe cứu thương xuất phát lúc 10 giờ 5 phút, đến bệnh viện Queen Mary lúc 10 giờ 35 phút.”

“Chỉ có hai quản giáo phụ trách áp giải thôi sao?”

“Đúng vậy.”

“Nhìn vào tiền án tiền sự của Thiêm, có thể thấy hắn là một nhân vật nguy hiểm, tại sao không yêu cầu cảnh sát hỗ trợ?”

“241138 có biểu hiện tốt trong tù, hồ sơ mấy năm nay đều sạch sẽ, còn tích cực tham gia lao động, nhiều lần được tuyên dương. Chủ nhiệm Ban Cải tạo cho rằng chỉ cần dùng biện pháp áp giải thông thường là ổn.”

“Tại bệnh viện Queen Mary đã xảy ra chuyện gì?”

“241138 được đưa đến khoa Cấp cứu, theo chẩn đoán sơ bộ của phòng phân loại bệnh nhân, phạm được xếp vào loại bệnh không nguy cấp nên ra ngoài chờ bên trái sảnh, tôi với Khang đứng cạnh trông chừng. Trong lúc đợi, phạm luôn mồm kêu đau bụng, khoảng 10 giờ 50 phút thì nói muốn đi đại tiện. Hai chúng tôi bàn bạc rồi quyết định đưa phạm lên tầng hai.”

“Tại sao không dùng buồng vệ sinh ở sảnh tầng một?”

“Sáng nay bệnh nhân đến khoa Cấp cứu rất đông, người đi vệ sinh ra vào liên tục. Chúng tôi không muốn ảnh hưởng tới họ nên chọn buồng vệ sinh tầng hai. Để đề phòng phạm tiếp xúc với người thường, chúng tôi luôn canh chừng nghiêm ngặt, phạm muốn đi, chúng tôi cũng phải dọn trống buồng vệ sinh trước, đảm bảo bên trong không còn ai, cũng không có vật dụng gây sát thương mới cho phạm vào.”

“Khi lên tầng hai, các anh có kiểm tra buồng vệ sinh không?”

“Có. Tầng hai là khoa Công tác Y tế Xã hội, ít người. Chúng tôi chọn buồng vệ sinh bên trái cầu thang. Buồng đó có ba khoang riêng, Khang đứng ngoài trông chừng phạm, còn tôi vào kiểm tra. Bên trong có hai bình thủy tinh và một cây lau nhà. Tôi cho rằng những vật này có thể dùng làm vũ khí nên đã mang đi nơi khác. Ngoài ra, tôi xác nhận cả ba khoang đều trống. Khoang gần lối ra nhất khép hờ, treo biển ‘Đang sửa chữa’, tôi vẫn mở ra xem, không có người hay đồ vật nào khả nghi.”

“Cửa sổ thì sao? Lúc đó anh có nghĩ đến khả năng tù nhân chạy thoát qua đường cửa sổ không?”

“Ừm... tôi có nghĩ đến. Cho nên tôi đã dùng những biện pháp thích hợp để ngăn chặn việc trốn thoát bằng cửa sổ, chỉ hiềm... đều không hiệu quả.”

“Biện pháp gì?”

“Kiểm tra xong xuôi, chúng tôi cùng áp giải phạm vào buồng vệ sinh. Tôi đứng trước cửa sổ đóng kín, còn Khang đứng sau lưng phạm. Phạm không có cơ hội thoát khỏi chúng tôi để chạy ra cửa sổ. Phạm kêu đeo còng tay hơi vướng víu, nên Khang mở còng tay trái rồi khóa vào tay vịn bên cầu dành cho bệnh nhân đi lại khó khăn. Tôi cho phép phạm khép cửa một nửa. Tôi đứng ngay ngoài cửa để đảm bảo không có gì bất thường, còn Khang ra ngoài canh chừng, không để người khác vào.

“Vậy Thiêm trốn thoát bằng cách nào?”

“Phạm vào buồng vệ sinh chừng một phút thì bên ngoài có tiếng còi còi mãi không dứt. Tôi kiểm tra kĩ, thấy phạm đã bị khóa chắc vào tay vịn rồi mới ra ngoài hỗ trợ. Một người đàn ông tóc dài đang tranh cãi với Khang. Hình như anh ta tức giận vì chúng tôi cấm người dân dùng buồng vệ sinh. Anh ta chỉ trích chúng tôi không có quyền, còn cố xông vào bằng được, nên chúng tôi phải ngăn lại. Tôi quát bảo anh ta dừng lại, đồng thời giải thích rằng chúng tôi đang làm nhiệm vụ, có thể tố cáo anh ta tội cản trở người thi hành công vụ, anh ta mới chịu thôi, vừa chửi vừa rời đi theo lối cầu thang. Sự việc xảy ra chưa đến một phút, nhưng khi tôi quay vào thì phạm đã mở khóa còng bỏ trốn.”

“Mời anh kể chi tiết.”

“Khi quay lại buồng vệ sinh, tôi thấy cửa buồng đã mở, bên trong không một bóng người, còng tay rơi ngay dưới cửa sổ mở toang. Tôi lao qua đó, thấy phạm đang chạy về phía một chiếc ô tô màu trắng đỗ đằng xa. Tôi nhào người ra hét lên cảnh cáo, nhưng phạm không nghe, gần đó cũng không có cảnh sát hay bảo vệ của bệnh viện. Khang nghe tiếng tôi hét lớn liền xông vào, trèo lên bậc cửa sổ, bảo tôi đuổi theo bằng thang bộ, còn cậu ta sẽ nhảy từ đây ra ngoài. Tôi lao xuống tầng một, nhưng ra đến bên ngoài tòa nhà thì chiếc xe đã chạy mất, Khang đứng giữa lối xe chạy tít đằng xa, hình như có đuổi theo một đoạn nhưng vô ích.”

“Sau đó anh làm gì?”

“Tôi lập tức dùng bộ đàm báo cáo với cấp trên, đồng thời hỏi bảo vệ canh cổng biên số chiếc xe.”

“Tại sao anh lại rời vị trí giám sát, để hắn có cơ hội trốn thoát?”

“Tôi... tôi nhất thời sơ suất. Trước khi đi tôi đã kiểm tra chắc chắn tay phạm bị khóa còng, trước lúc áp giải ra khỏi nhà tù cũng khám người, đảm bảo phạm không cất giấu bất kì dụng cụ mở khóa nào. Thế mà phạm tranh thủ lúc tôi lơ là, nhanh tay mở khóa rồi nhảy cửa sổ bỏ trốn, chỉ trong vài chục giây. Tôi không ngờ phạm lại có thể lực và khả năng phán đoán tốt đến vậy...”

“Chiếc kẹp tóc này được tìm thấy tại hiện trường, có thể Thiêm đã dùng nó để mở khóa còng. Anh có ấn tượng gì với nó không?”

“Không, không. Tôi khẳng định trên người phạm không giấu bất cứ thứ gì. Trước lúc áp giải, tôi còn kiểm tra cả miệng hắn.”

“Tức là tù nhân nhất được kẹp tóc trong buồng vệ sinh?”

“Tôi... tôi không biết. Tôi đã kiểm tra buồng vệ sinh, không thấy gì bất thường.”

“Trong lúc áp giải, Thiêm có biểu hiện đáng ngờ nào không?”

“Giờ nghĩ lại, chắc phạm chỉ giả vờ đau bụng. Nếu nói vậy thì hành vi nào của hắn cũng đáng nghi. Nhưng ngoài chuyện đó ra, tôi không thấy nhiệm vụ sáng nay có gì khác thường. Ngay cả lúc khám bệnh cũng không có ai lại gần hay giao tiếp bằng mắt với hắn.”

“Mời anh cho biết tên, tuổi, chức vụ và đơn vị công tác.”

“Tôi... tôi tên là Thi Vĩnh Khang, năm nay 25 tuổi, làm việc tại tổ hỗ trợ và áp giải tù nhân...”

“Chức vụ?”

“Quản giáo bậc hai.”

“Hãy tường thuật lại tình hình công tác sáng nay, tức thứ Sáu ngày 6 tháng Sáu năm 1997.”

“Vâng, vâng, sáng nay tôi với anh Phương nhận chỉ thị đi áp giải một phạm nhân tên là Thạch Bản Thiêm đến bệnh viện Queen Mary. Chúng tôi xuất phát lúc hơn 10 giờ, trên xe Thiêm rên rỉ luôn mồm, có vẻ đau bụng dữ dội.”

“Anh Phương tức là quản giáo bậc một Ngô Phương?”

“Đúng... đúng vậy.”

“Các anh đến bệnh viện lúc mấy giờ?”

“Tôi... quên rồi, hình như khoảng 10 rưỡi.”

“Sau đó xảy ra chuyện gì?”

“Thiêm kêu đau bụng, muốn đi đại tiện. Nhưng khoa Cấp cứu chật cứng người nên chúng tôi dẫn hắn lên buồng vệ sinh tầng hai. Khoa Cấp cứu lúc đó hỗn loạn, hình như có nhiều người bị sặc khói do hỏa hoạn, nghe nói còn có người dính axit, bệnh nhân đông nghịt...”

“Tại buồng vệ sinh tầng hai đã xảy ra chuyện gì?”

“Anh Phương vào kiểm tra trước, đảm bảo không có người hay đồ vật gì khả dĩ làm vũ khí rồi mới để Thiêm vào. Tôi cùng Thiêm vào tay vịn vì hắn bảo hai tay đều bị còng thì bất tiện quá.”

“Anh có chắc còng đã được khóa không?”

“Có, có. Anh Phương có thể làm chứng.”

“Sau đấy hai người cùng canh chừng Thiêm trong buồng vệ sinh?”

“Anh Phương trông ở bên trong, còn tôi đứng canh ngoài cửa. Nhưng chưa được bao lâu thì có một tên tóc đen dài, mặc áo thun đỏ đi tới định

vào buồng vệ sinh.”

“Anh đã ngăn anh ta lại?”

“Tất nhiên rồi, chúng tôi phải ngăn Thiêm tiếp xúc với người khác. Nhưng tên đó bất mãn, nói anh ta cũng có quyền dùng buồng vệ sinh, mắng tôi lạm dụng chức quyền. Tôi nhẹ nhàng khuyên giải mà anh ta không nghe, thế là chúng tôi cãi nhau. Mới nói mấy câu thì anh Phương đi ra. Anh ấy công tác tại Ban Cải tạo đã nhiều năm, biết cách xử lý những rắc rối kiểu này. Còn tôi chưa gặp tình huống như thế bao giờ...”

“Cuối cùng anh chàng kia bị Ngô Phương đuổi đi?”

“Đúng vậy, anh Phương dọa gọi cảnh sát đến bắt, thế là anh ta gãi mũi, rời đi với vẻ mặt khó chịu.”

“Sau đó các anh phát hiện Thiêm đã trốn thoát theo đường cửa sổ?”

“Vâng... Anh Phương vừa trở vào thì tôi nghe anh ấy hét lên, ‘Đứng lại!’ Tôi vội lao vào hỗ trợ. Anh Phương đứng trước cửa sổ, chỉ ra bên ngoài. Tôi lại gần xem thì thấy Thiêm mặc áo tù màu cà phê đang chạy thẳng đến một chiếc xe hơi màu trắng. Tôi bảo anh Phương dùng thang bộ, còn tôi nhảy luôn qua cửa sổ đuổi theo.”

“Nhưng anh không đuổi kịp.”

“Vâng. Có lẽ do động tác bám cửa sổ trèo xuống của tôi quá chậm. Lúc tôi ra đến lối xe chạy thì Thiêm đã leo lên xe rồi, tôi chạy bán sống bán chết mà không đuổi kịp. Hầy...”

“Sau đó hai anh liên lạc với trại giam?”

“Đúng vậy... Ôi, lần này rắc rối lớn rồi... Nhưng không phải trách nhiệm của tôi chứ? Tôi đâu có làm sai đi đâu gì! Tôi đã chấp hành nhiệm vụ theo đúng quy định mà. Anh Phương là nhân viên lâu năm, chắc chắn sẽ

không sao, còn tôi mới công tác tại Ban Cải tạo được mấy năm. Anh à, anh phải nói rõ với Ban giúp tôi nhé...”

“Anh Khang, chúng tôi chỉ phụ trách đi điều tra. Kỉ luật nội bộ là việc của Ban Cải tạo, cảnh sát không có quyền can thiệp.”

“Ấy... nhưng Ban sẽ tham khảo báo cáo đi điều tra của cảnh sát đúng không? Tôi xin anh, đừng đem tôi ra làm con cừu hiến tế, tôi không muốn mất việc...”

“Quay trở lại vụ án. Lúc nhảy qua cửa sổ, anh có chú ý đến còng tay rơi dưới đất không?”

“Hả? À, hình như có, tôi không nhớ rõ lắm.”

“Chúng tôi tìm thấy chiếc kẹp tóc này tại hiện trường. Anh có cho rằng Thiêm dùng nó để mở khóa còng không?”

“Chắc... chắc vậy? Tôi không rõ, tôi chỉ đảm bảo rằng chìa khóa còng luôn ở trên người tôi. Còng tay của Ban không phải loại đặc biệt, nếu Thiêm biết cách dùng kẹp tóc mở khóa thì cũng không ngạc nhiên...”

“Có phải chiếc kẹp tóc này được giấu trong người Thiêm từ trước không?”

“Chắc là không... anh Phương đã lục soát khắp người Thiêm mà.”

Xem xong hai đoạn ghi hình, Thái đứng dậy nói, “Không khác mấy so với báo cáo sơ bộ lúc trước.”

“Khác nhiều ấy chứ.”

Quan bất thành linh cất tiếng. Thái và Lạc cùng quay phắt lại, chỉ thấy ông vẫn ng ồi yên trên ghế, hai tay đan vào nhau, vẻ mặt vô cùng đi ền tĩnh.

“Khác nhiều ạ?” Thái hỏi lại.

“Khẩu cung của họ cho ta một phương hướng phá án rõ ràng.”

“Phương hướng gì ạ?”

“Tên tóc dài mặc áo thun đỏ.” Quan thần nhiên đáp, “Gã chính là đồng phạm.”

“Đồng phạm? Có thể anh ta chỉ là dân thường...” Thái phản bác.

“Cậu muốn nói là Thiêm đã chớp lấy dịp may trời cho để bỏ trốn, đúng không? Không loại trừ khả năng tên tóc dài đó quả thật chỉ tình cờ tạo cơ hội cho Thiêm, nhưng có hai điểm khiến sự trùng hợp này trở nên bất thường. Thứ nhất, cuộc cãi vã xảy ra không đến hai phút, Ngô Phương rời khỏi buồng vệ sinh chưa đầy một phút, thời gian eo hẹp như thế mà Thiêm mở xong khóa còng rồi nhảy ra cửa sổ, thì chắc chắn phải có chuẩn bị từ trước.

Nếu sự việc xảy ra bất ngờ, hẳn sẽ chỉ có một phút để vạch ra kế hoạch, quyết định rồi mới hành động, quá vô lý. Loại tội phạm có đầu óc như hẳn sẽ không lợi dụng yếu tố ngẫu nhiên để bắt ổn, chẳng may thất bại, hẳn sẽ mất đi một quân bài lợi hại, đó là lòng tin của Ban Cải tạo. Mà đây lại là ưu thế lớn nhất trong kế hoạch đào tẩu của hẳn.”

Quan lần lượt nhìn Thái và Lạc, thấy họ không thắc mắc gì, bèn nói tiếp, “Thứ hai, hành động của tên tóc dài quá khác thường. Tiểu Minh, giả sử cậu cần giải quyết nỗi buồn, đến buồng vệ sinh nhưng bị người khác ngăn lại, cậu sẽ làm gì?”

“Dạ... sẽ chạy ngay sang buồng vệ sinh khác để giải quyết ạ.”

“Đúng, thế mà tên kia lại đôi co với hai quản giáo mặc đồng phục tận hai phút đồng hồ. Dân thường kể cả không biết cản trở người thi hành công vụ là có tội, thì ít nhiều cũng kiêng dè khi thấy viên chức nhà nước. Nếu người đứng canh cửa chỉ mặc thường phục, chắc cũng có một vài

thành phần thích gây sự, nhưng biết rõ người ta đang chấp hành nhiệm vụ mà còn cố tình khiêu khích, thì rõ ràng tên này có vấn đề. Theo tôi, gã vẫn túc trực tại phòng khám, chờ ám hiệu của Thiêm rồi tìm cách dụ Ngô Phương rời khỏi vị trí giám sát, tạo một phút trống cho Thiêm đào tẩu.”

“Biết đâu anh ta không cần giải quyết nổi buồn mà chỉ muốn vào rửa tay thôi thì sao. Hoặc có thể anh ta là làm việc tại tầng hai, thấy bất mãn với hành động của hai quản giáo lạ mặt...” Lạc nêu ý kiến.

“Giả sử gã là bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân tại khoa Cấp cứu, vì tầng một quá đông nên đành lên tầng hai, thì càng không có chuyện lãng phí thời gian với quản giáo, vì gã còn phải nhanh chóng quay lại khoa Cấp cứu chờ y tá gọi tên hoặc chăm sóc người thân. Nếu là nhân viên bệnh viện, gã cũng sẽ không xử sự như vậy. Tầng hai là khoa Công tác Y tế Xã hội, dù gã không phải nhân viên công tác xã hội của bệnh viện, thì cũng làm các công việc liên quan đến hỗ trợ hoặc tư vấn tâm lý cho bệnh nhân và người nhà. Làm công việc này mà thiếu nhẫn nại tới mức gây sự với người ta chỉ vì chuyện con con như buồng vệ sinh ư?”

“Vậy chúng ta...”

Ban đầu, Thái cho rằng “Thiêm thừa cơ bỏ trốn”, nhưng nghe Quan phân tích xong lại thấy đi đâu ông nói hợp lý hơn nhiều.

“Kiểm tra tất cả camera trong bệnh viện, tìm tung tích tên tóc dài. Khả năng cao là gã đã cải trang, có khi tóc dài cũng là tóc giả. Nhưng căn cứ vào thời gian để chọn lọc đối tượng thì sẽ thu hẹp được phạm vi tìm kiếm.”

“Vâng. Có cần tìm hai quản giáo kia để làm bản phác họa chân dung không ạ? Chắc họ vẫn nhớ diện mạo của gã...”

“Tìm cái cậu lớn tuổi hơn, Ngô Phương ấy.” Quan nhắc. “Còn cậu trợ lý bậc hai chỉ là gà mờ thôi, đừng lãng phí thời gian với cậu ta. Vẽ chân dung xong thì gửi cho đội săn tin ở Sài Loan, bảo họ ngoài việc tìm Thiêm còn cần chú ý cả tên này nữa.”

Thái đang định ra khỏi phòng tổ trưởng để chỉ đạo cấp dưới thì có hai điếu tra viên gõ cửa, hình như muốn báo cáo với anh.

“Leader! Phòng O có phát hiện mới.” Một trong hai người nói. “Họ tìm được một tờ hóa đơn trong xe Civic. Hóa đơn là của cửa hàng tiện lợi nằm ở nút giao giữa đường Bonham với đường Park, thời gian mua hàng là 6 giờ sáng nay. Các anh em Phòng O đi điều tra xung quanh cửa hàng đó, tìm được chiếc xe tiếp ứng thứ hai khớp với chìa khóa trên người Uy Còm. Là xe khách cỡ nhỏ màu đen, nằm tại bãi đỗ xe bên đường Babington.”

“Xe tiếp ứng lại nằm ở Mid-Levels ư? Tôi còn tưởng chúng định đi từ đường Hill đến Tây Doanh Bàn rồi đổi xe, nhưng bị dấn đến mức không còn đường tháo chạy. Thì ra ngay từ đầu chúng đã định đi lối Mid-Levels...” Thái day trán, suy nghĩ phương hướng đi điều tra tiếp theo.

“Tại sao chúng lại bỏ dễ lấy khó?” Lạc nhanh nhẩu hỏi. “So với đường Babington ở Mid-Levels, để xe tiếp ứng ở Tây Doanh Bàn chẳng phải tiện hơn sao? Chỉ cần đi theo Des Voeux hay đường Connaught là dễ dàng lên cao tốc IEC⁽⁴³⁾ thẳng tiến tới Sài Loan, nếu gặp sự cố thì băng hầm Xuyên Cảng chạy sang Cửu Long. Còn đường ở Mid-Levels vừa hẹp vừa ít phân nhánh, nếu bị chặn thì khó lòng chạy thoát.”

Người kia đáp, “Đường Des Voeux sáng nay xảy ra tai nạn, tình hình giao thông tại Trung Hoàn vô cùng hỗn loạn, bên Mid-Levels dễ thoát hơn.”

“Mau cử người thu thập bằng ghi hình của camera gần đó, nhất là cửa hàng tiện lợi kia.” Thái cắt ngang cuộc đối thoại, “Nắm được động tĩnh của Uy Còm và hai tên tàu ô sáng nay là có thể tìm ra hang ổ của chúng.”

“Đã có người làm rồi ạ.”

“Tốt.” Thái gật đầu, quay sang người còn lại, “Cậu có phát hiện gì không?”

“Dạ không.” Người nọ trông có vẻ ngại ngùng, “Em muốn báo với anh là tổ trọng án Đảo Hồng Kông gọi điện tới, để lấy tư liệu về vụ tấn công bằng đạn axit ở Vượng Giác và kết quả phân tích vụ việc tương tự ở Graham sáng nay.”

Tổ trọng án Đảo Hồng Kông không có tài liệu về hai vụ xảy ra ở Vượng Giác trước đó, phải nhờ CIB sắp xếp thông tin, lọc ra các điểm chính rồi gửi báo cáo lại.

Thái cau mày, phẩy tay, “Truy tìm tù nhân vượt ngục trước đã, tội phạm bị truy nã hẳn phải được ưu tiên hơn loại tội phạm phá phách kia. Bảo với họ chúng ta tạm thời không đi đâu được nhân lực, mong họ thông cảm.”

“Nhưng người gọi điện là thanh tra Hoàng của tổ trọng án Đảo Hồng Kông...”

Mọi người nhìn theo ánh mắt cậu đi đầu tra viên, trên chiếc điện thoại đặt ở bàn Quan, đèn đỏ cạnh nút bấm đường dây số 3 liên tục nhấp nháy. Có cuộc gọi đến đang chờ bắt máy. Thái thở dài, còn đang nghĩ nên từ chối khéo thế nào thì Quan bất ngờ nhấc ống nghe, ấn nút nhận cuộc gọi.

“Tôi là chỉ huy cấp cao Quan Chấn Đặc của CIB.”

Những người có mặt tại đó thần kinh ngạc, nghĩ bụng, thanh tra Hoàng bên kia đầu dây có khi còn sừng sốt hơn. Rõ ràng người vừa nhấc máy chỉ

là một nhân viên quèn, đột nhiên lại đổi thành chỉ huy cấp cao.

“Vâng, vâng. Tổ B chúng tôi đang bận tối tăm mắt mũi vì vụ Thạch Bản Thiêm, thành thật xin lỗi.” Quan tùm tùm. Thái đoán Hoàng cũng đang xin lỗi rồi rít. “Các đội của tổ B đều có nhiệm vụ quan trọng. Đội 2 vừa xong một vụ lớn, đang trong thời gian giải lao, có triệu tập khẩn cấp cũng phải đến tối nay mới hỗ trợ được... Mà từ trước đến giờ vụ đạn axit ở Vượng Giác vẫn do đội 1 phụ trách, họ lại đang dốc hết nhân lực truy tìm tung tích Thiêm... Vâng, cậu thông cảm cho thì tốt quá.”

Mọi người nghe Quan nói, đoán chừng bên kia chắc đã chịu nhượng bộ. Cũng đúng thôi, đứng trước chỉ huy cấp cao ở Bộ chỉ huy, dù có là thanh tra tổ trọng án của sở cảnh sát khu vực thì vẫn phải vâng dạ như thường.

Thế nhưng, họ chưa kịp thở phào nhẹ nhõm thì đã nghe Quan nói tiếp, “Tôi sẽ đi đầu một... à không, hai người tạm thời theo vụ đạn axit. Chưa chắc giúp ích gì nhiều, song dẫu sao chúng tôi cũng nắm thông tin về vụ tương tự ở Vượng Giác, nên hai người đó sẽ hỗ trợ được các cậu. Vâng, vâng, ồ không, đừng khách sáo, cảnh sát với nhau, đương nhiên phải hết lòng tương trợ r ồi. Vâng, có khi sau này CIB lại phải nhờ các cậu cung cấp thông tin, đến lúc đó mong cậu giúp đỡ. Hẹn gặp lại.”

Quan gác ống nghe, ngẩng đầu lên nhìn vẻ mặt hoảng hốt của mọi người.

“Sếp, chúng ta phải rút người ra để xử lý vụ đạn axit thật sao?” Thái căng thẳng hỏi. “Chỉ riêng việc tìm tên tóc dài và xem xét bằng hình liên quan đến xe tiếp ứng cũng đủ ngập đầu r ồi...”

“Khỏi lo, đằng nào Tiểu Minh cũng chỉ toàn chạy vạy, đi đầu cậu ấy đi sẽ không ảnh hưởng nhiều đến các cậu.”

“Anh muốn đi đâu Tiểu Minh đi? Nhưng cậu ấy...” Thái muốn nói Lạc là người mới, đến CIB sau vụ đạn axit đầu tiên ở Vương Giác nên không tham gia đi đâu tra.

“Tôi không có xe mà.” Quan vừa nói vừa đứng dậy.

“Dạ?” Thái bấy giờ mới hiểu ý Quan, “Sếp muốn đích thân xử lý vụ đạn axit?”

“Vụ Thiêm đã có nhiều manh mối rồi, các cậu cứ dò theo, sớm muộn gì cũng tìm ra hang ổ của chúng ở Sài Loan, đến lúc đó quăng mìn lưới bắt hết là xong. Còn vụ ném đạn axit thì như mò kim đáy bể, không tranh thủ luôn thì việc đi đâu tra sẽ lại kéo dài thêm mấy tháng.” Quan cầm vài tập tài liệu trên bàn rồi lấy bao đựng súng và súng lục trong ngăn kéo, “Vội lại, tôi muốn nhân dịp này thử xem mình còn khả năng quay lại tuyến đầu không. Coi như thí nghiệm ấy mà.”

Thái và ba cấp dưới đều không hiểu Quan đang nói gì, vì họ đâu biết lời đề nghị của Tào Khôn sáng nay.

Quan đập nhẹ tập tài liệu lên đầu Lạc, “Còn ngây ra đấy à? Mấy tiếng nữa là tôi về hưu rồi, phải tranh thủ thời gian thôi,”

Lạc theo Quan rời khỏi văn phòng CIB.

“Sếp? Xe cháu để bên này...”

Lạc đang định rẽ trái vào bãi đỗ, Quan lại tiến thẳng ra cổng lớn.

“Graham cách đây có mười phút đi bộ, xe căng hải là được rồi.”

“Nhưng sếp nói cần cháu lái xe...”

“Chỉ là cái có thôi.” Quan dừng dừng quay đầu liếc Lạc, “Hay cậu muốn quay về làm chân chạy vặt?”

“Không, không, làm trợ lý cho tổ trưởng vẫn tốt hơn.” Lạc nhanh chân chạy đến bên Quan. Nửa năm nay, dù thường xuyên bị Quan sai bảo, nhưng cậu không hề than vãn. Thật ra, được ở cạnh người tài giỏi bậc nhất ngành cảnh sát, mắt thấy tai nghe tổ trưởng phân tích phá án, chính là cơ hội hiếm hoi đối với bất kì đi đầu tra viên nào. Lạc không biết vì sao mình lại lọt mắt xanh của Quan. Có lẽ vì trợ lý trước của ông phải chuyển chuyên đúng lúc Lạc gia nhập CIB để lấp chỗ trống, thế là Lạc tiếp nhận luôn nhiệm vụ này.

Từ văn phòng ở Trung Hoàn đi qua vài con phố là tới chợ Graham. Càng đến gần hiện trường, xe truyền thông đổ bên đường càng nhiều. Lạc nghĩ bụng, báo chí cũng để ý vụ đạn axit góm. Chỉ ít, họ không vì vụ đấu súng đảng Tây Mid-Levels mà bỏ bê bên này.

“Thanh tra Hoàng ở đâu gần đây thôi,” Quan nói.

“Dạ?” Lạc thoáng ngạc nhiên, “Anh ấy cũng đến hiện trường à?”

“Ban nãy tôi nghe ồn ào trong điện thoại, chứng tỏ cậu ta không ở sở.” Quan nhìn ngó xung quanh, “Hơn nữa, cậu ta bỏ qua tổ tình báo phân khu, gọi thẳng đến chỗ chúng ta thúc giục, xem ra sốt ruột. Cũng khó trách, đã hơn bốn tiếng trôi qua, nếu cậu ta không cho phóng viên một lời giải thích thỏa đáng thì đám quyên lực thứ tư đó sẽ nổi khùng lên mất. Thanh tra Hoàng không có tài liệu trong tay, nhưng lại không thể trì hoãn mãi với cái có ‘đang trong quá trình đi đầu tra’ ... A, tôi thấy cậu ta rồi.”

Lạc nhìn theo hướng mắt tổ trưởng, bên kia dây phong tỏa hiện trường là một người đàn ông hơi nửa đầu, mặc Âu phục màu xám tro, đang nói chuyện với cấp dưới bằng vẻ mặt nhăn nhó khó khăn. Đó chính là thanh tra cấp cao Hoàng Dịch Tuấn, đội trưởng đội 3 tổ trọng án Sở cảnh sát Đảo Hồng Kông.

“Thanh tra Hoàng, lâu rồi không gặp.” Quan vừa nói vừa đeo thẻ ngành lên ngực, ra hiệu cho cảnh binh đang phụ trách cách ly hiện trường để mình và Lạc vào trong. Hoàng ngoái lại, ngó người mất mấy giây rồi vội vàng đi về phía Quan, kinh ngạc thấy rõ, “Chỉ huy Quan, sao...”

“Đội 1 bận quá nên tự tôi tới đây luôn.” Quan giờ tập tài liệu ra, “Đưa trực tiếp còn hơn gửi fax, đằng nào cậu cũng không ở văn phòng.”

Hoàng toan hỏi sao anh biết tôi ở hiện trường, nhưng chợt nhớ ra đây là Quan Chấn Đặc, mất thần của CIB, nên lại thôi.

“Thành thật xin lỗi vì đã làm anh phải đích thân đến tận nơi.” Hoàng vừa nói vừa vẫy tay bảo cấp dưới đi làm việc, “Tôi biết vụ Thiêm cấp bách, nhưng ở đây cũng không thể xem nhẹ. So với hai vụ Vượng Giác, lần này nghiêm trọng hơn hẳn. Thủ phạm ném tận bốn bình axit. Được cái đến giờ vẫn chưa ai tử vong, coi như trong cái rủi có cái may.”

Thành phần của chất thông cống chủ yếu là natri hiđroxit⁽⁴⁴⁾ nồng độ cao, dính lên da sẽ gây bỏng hóa học nặng, nếu bị bỏng phạm vi rộng mà không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến hoại tử mô cơ hoặc biến chứng khác, thậm chí tử vong.

“Cũng là nước thông cống Knight loại 500 ml giống vụ ở Vượng Giác à?” Quan hỏi.

“Đúng, giống hệt. Có đi đâu, chúng tôi vẫn chưa xác định được là cùng một thủ phạm hay kẻ khác bắt chước làm theo. Cái này phải để CIB phân tích trước...”

“Chúng tôi chưa lên tiếng nên các cậu không dám nói bừa với phóng viên, đúng không?”

“À, ừm... đúng vậy.” Hoàng có vẻ lúng túng.

Quan biết rõ mấy quy tắc ngầm giữa các phòng ban. Vì vụ án này liên quan đến vụ án nghiêm trọng ở khu khác, nên trước khi nhận được thông tin từ CIB, Hoàng mà đưa ra bất kì phát biểu công khai nào là trách nhiệm liền đề lên vai tổ trọng án Đảo Hồng Kông.

Phán đoán sai thì bị cấp trên quở trách, mà dùng cách nói ba phải lại dễ khiến người dân chỉ trích “cảnh sát bất tài”, kiểu gì cũng ảnh hưởng tới uy tín tổ trọng án và tinh thần của anh em. Nhưng chỉ cần lấy CIB làm chỗ dựa, bất kể phát ngôn thế nào, Hoàng đều không phải gánh hậu quả. Dù sao CIB cũng là cơ quan tình báo trung ương của ngành, tổ trọng án căn cứ vào báo cáo của họ mà kết luận sai thì cũng không bị kiểm điểm quá nặng nề.

“Xác định được vị trí ném đạn axit chưa?” Quan hỏi.

“Về cơ bản là rồi... Mời qua bên này.” Hoàng ra hiệu cho Quan và Lạc đi theo mình. Ba người cùng bước tới tòa đường lâu năm tầng nằm giữa phố Wellington và phố Graham.

“Theo đi đầu tra, ban đầu có hai bình bị ném từ đây xuống gian hàng trên phố Graham.” Hoàng trở lên sân thượng, rồi trở sang phố Graham nơi các cảnh sát đang thu thập chứng cứ.

“Khi đám đông chen lấn bỏ chạy thì có hai bình nữa ném về phía phố Wellington.” Hoàng trở sang bên trái.

Quan ngẩng nhìn sân thượng tòa nhà, “Ném từ sân thượng kia xuống ư?”

“Chúng tôi tin là thế.”

“Ta lên xem sao.”

Ba người đi thang bộ lên sân thượng. Đường lâu bỏ hoang đã hai năm nay, tường ngoài sơn màu vàng đất, trước kia từng là cư xá với gian hàng lương thực và tạp hóa đắt khách dưới tầng một. Nó bị lãng quên suốt hai năm là bởi bên môi giới bất động sản không tài nào mua lại được hai tòa nhà cũ bên cạnh, nên chủ đầu tư chẳng thể phá bỏ ba tòa nhà liền nhau rồi xây thành cao ốc ba mươi tầng như dự kiến.

Quan đứng ở mép sân thượng, thò đầu ra nhìn hai con phố, rồi sang bên kia quan sát sân thượng của tòa nhà lân cận. Ông đi qua đi lại mấy lần, hỏi han giám định viên đang thu thập chứng cứ, cẩn thận xem xét các kí hiệu đánh dấu trên sàn, sau đấy không nói năng gì, chỉ chậm rãi tiến đến chỗ Hoàng.

“Chỉ huy Quan, thế nào?” Hoàng mở lời.

“Trùng khớp.” Quan khẳng định. Mặc dù ông trả lời dứt khoát, nhưng Lạc vẫn nhận ra vẻ mặt ông thoáng do dự.

“Đúng là thủ phạm của vụ Vụ Vượng Giác à?”

“Bảy mươi... không, tám mươi phần trăm.” Quan nhìn quanh, “Trong hai vụ ở Vụ Vượng Giác, địa điểm gây án đều là những tòa nhà có sân thượng liền nhau như thế này, không có bảo vệ và không khóa cổng chung. Ở vụ thứ hai, thủ phạm ném bình axit từ sân thượng một tòa nhà góc phố giống ở đây, cũng ném xuống một bên trước để gây hỗn loạn rồi ném tiếp bên kia. Truyền thông chỉ tập trung đưa tin ‘hai bình axit từ trên trời rơi xuống’ mà không miêu tả chi tiết trình tự, hướng rơi hay khoảng cách rơi. Nhưng lần này, thủ phạm ‘vừa khéo’ lại làm giống y hệt lần gần đây nhất.”

Quan trở một sạp hàng dưới phố với tấm bạt rõ ràng đã bị nước thông cống ăn mòn, nói tiếp, “Lần trước thủ phạm đã dùng cách này, mở nắp

bình axit rồi thả xuống bạt che, bình nảy lên khiến dung dịch ăn mòn văng ra nhiều hơn, gây thương vong nặng hơn.”

“Tức là tên đó đã chuyển địa bàn gây án sang đảo Hòn Kông.” Hoàng thở dài, “Chắc vì người dân ở Chợ Quý Bà Vượng Giác đã tăng cường an ninh, thủ phạm thấy không thể ra tay tiếp nên mới đổi địa điểm...”

“Trong tập tài liệu tôi đưa cậu ban nãy kẹp mấy tấm ảnh cắt từ băng ghi hình. Có khi cậu cũng biết rồi, chúng tôi đã lọc ra một người đàn ông khả nghi vóc dáng mập mạp trong vụ Vượng Giác. Mặc dù công bố ra bên ngoài là nhân chứng, nhưng nhiều khả năng tên mập đó chính là thủ phạm. Tạm thời CIB không đi đầu được nhân lực, nhưng các cậu cứ tự kiểm tra mấy camera gần đây xem sáng nay gã có xuất hiện không.”

“Tôi hiểu rồi.” Hoàng mở tài liệu ra xem mấy lượt.

“Hiện giờ con số thương tích là bao nhiêu?” Quan hỏi.

“34 người, ba người bị thương nặng. Một người đang nằm ở phòng hồi sức cấp cứu, hai người kia cũng chưa xuất viện, xem chừng phải phẫu thuật. 31 người còn lại chỉ tổn thương bên ngoài, đa số là do chất ăn mòn dính vào tay chân, đắp thuốc xong là về nhà được... Da thịt sẽ lành lặn thôi, nhưng tâm lý hẳn là khủng hoảng lâu đấy. Đầu hôm sớm mai yên lành, dùng một cái gặp phải vụ tấn công khốn nạn thế này...”

“Ba người bị thương nặng là những ai?”

“À...” Hoàng rút danh sách nạn nhân ra, “Người đang nằm ở phòng hồi sức cấp cứu là một ông lão 60 tuổi, tên Lý Phong, sống một mình gần phố Peel, sáng nay ra chợ mua thức ăn thì bị axit tạt vào đầu, tình trạng nghiêm trọng. Hai mắt cũng dính axit, nhiều nguy cơ bị mù, lại thêm bệnh cao huyết áp và tiểu đường, triển vọng không mấy khả quan.”

Hoàng lật sang trang, “Hai người còn lại là chủ sạp hàng trong chợ, đều là nam. Một người tên Chung Hoa Thịnh, 39 tuổi, hàng xóm thường gọi là anh Hoa, mở một cửa tiệm sửa chữa điện nước nhỏ, nghe đâu đã được mười năm. Người còn lại tên Chu Tường Quang, 46 tuổi, chủ cửa hàng bán dép lê. Cả hai đều dính axit trực tiếp như Lý Phong, bị thương vùng trán, cổ và vai. Chỉ huy Quan, những thông tin này giúp ích gì sao?”

“Có thể có, mà cũng có thể không.” Quan nhún vai cười, “Chín mươi phần trăm các chi tiết trong vụ án là vô dụng, nhưng nếu bỏ qua mười phần trăm còn lại, thì thường không thể phá được án.”

“Đây là châm ngôn của CIB à?” Hoàng khẽ nhếch mép.

“Không, của tôi thôi.” Quan xoa cằm cười lớn. “Tôi muốn đi xung quanh một lát, được chứ? Sẽ không ảnh hưởng đến cấp dưới của cậu đâu.”

“Xin cứ tự nhiên.” Trước mặt tiền bối hơn mình mấy cấp, Hoàng đâu dám chối từ. “Tôi phải đi chuẩn bị để phát biểu trước báo giới... CIB cho rằng thủ phạm lần này và kẻ gây án ở Vương Giác có thể là cùng một người?”

“Đúng vậy.”

“Ừm, làm phiền anh rồi.” Nghe Quan khẳng định lần nữa, Hoàng thần sắc sắp xếp những nội dung có thể công bố với phóng viên.

Quan quay người rời đi, Lạc lẽo theo sau. Hai người lại ra phố.

Cả phố Graham lẫn phố Wellington đều bị phong tỏa 30m đường. Ngoài nhân viên thu thập chứng cứ và ghi chép tài liệu, cả hiện trường chỉ là một đồng hỗn độn. Sạp hàng đổ tan tành, bánh kẹo la liệt đầy đất, rau củ bị giẫm nát bét, mặt đường chuyển màu đen thui vì axit ăn mòn. Tất cả gọi lên trong đầu Lạc khung cảnh rối loạn vài giờ trước. Mùi nước thông cống

hăng hắc vẫn phảng phất trong không khí. Thứ mùi đó như chứa cả dã tâm của hung thủ, cứ khuếch tán mãi ra, khiến người ta muốn ới mưa.

Lạc cứ tưởng Quan sẽ xem xét tỉ mỉ mức độ tổn thất của từng sạp hàng, ai ngờ ông đi một mạch đầu không ngoảnh lại, ra khỏi khu vực phong tỏa.

“Sếp bảo muốn đi xem hiện trường mà?” Lạc hỏi.

Quan không dừng bước, “Ban nãy đứng trên sân thượng đã quan sát được kha khá rồi. Cái tôi muốn tìm không phải vật chứng, mà là cục tình báo.”

“Cục tình báo?”

Quan bước ra ngoài dây phong tỏa hiện trường, nhìn một lượt xung quanh rồi reo lên, “Trông kìa, tìm thấy rồi.”

Lạc nhìn theo tổ trưởng, thấy một sạp bán quần áo giảm giá, đa phần là trang phục nữ lỗi mốt, chẳng đầy sạp cả trên lẫn dưới, bên trái dựng một giá treo các loại mũ đủ màu sắc. Trước giá mũ có ba người đàn bà đang ngồi trên ghế gấp buôn chuyện, một trong ba đeo túi ngang hông màu đen, có vẻ là chủ sạp, tuổi chừng năm mươi.

“Chào các cô.” Quan lại gần, “Tôi là cảnh sát, xin phép hỏi các cô vài chuyện được không?”

Hai bà đang nghe chuyện ngơ ngác thấy rõ, bà đeo túi ngang hông ung dung cười đáp, “Sếp à, nghề nghiệp của ông đã hỏi bọn tôi từ lâu rồi! Ông muốn hỏi chúng tôi có thấy người lạ nào khả nghi không chứ gì? Tôi đã nói bao nhiêu lần, đây là khu du lịch, thấy người lạ mặt là chuyện hết sức bình thường...”

“Không, tôi muốn hỏi các cô có thấy người quen nào không khả nghi không.”

Câu trả lời của Quan khiến ba bà cô ngẩn tò te, rồi phá lên cười, “Ha ha, ông cảnh sát nghiêm túc đấy chứ? Định chọc cười chúng tôi à?”

“Thật ra tôi muốn hỏi các cô có quen người bị thương không. Hai trong ba nạn nhân bị thương nặng mở hàng ở khu chợ này, còn một người sinh sống tại đây luôn.”

“A, ông hỏi đúng người rồi. Tôi buôn bán ở Graham đã hai mươi năm, ngay cả con trai nhà Vinh hàng thịt góc phố học trường trung học nào tôi cũng biết. Nghe bảo ba người nằm viện là ông Phong, anh Hoa với chú Chu bán dép lê. Trời ạ, sáng nay còn lành lặn, thế mà giờ đã nằm viện.”

Lạc nghĩ thầm, vừa động đến là nêu đúng tên liền, quả không hổ danh “cục tình báo”. Chợ búa nào cũng có những bà những cô thích buôn dưa lê. Vì từ sáng đến tối chỉ ngồi một chỗ trông hàng, nên thú tiêu khiển duy nhất của họ là trò chuyện dăm ba câu với du khách hoặc chủ hàng lân cận.

“Vậy là cô quen cả ba? À đúng rồi, không biết tên cô là gì?” Quan chẳng hề khách sáo, kéo một cái ghế gấp bên cạnh ra rồi ngồi cùng mấy người đàn bà.

“Cứ gọi tôi là thím Thuận.” Thím Thuận chỉ vào sạp hàng, giữa đồng áo mũ quê mùa treo tấm biển “Thời trang thím Thuận”.

“Ông Phong với anh Hoa sống ở đây hơn chục năm rồi, còn chú Chu thì tôi mới biết có mấy tháng. Chủ cũ của hàng dép lê di cư sang Canada nên sang nhượng, chú Chu bèn mua lại.”

Quan xác nhận, “Ông Phong là Lý Phong 60 tuổi đúng không?”

“Phải, là ông Phong sống ở phố Peel ấy.” Thím Thuận nói. “Nghe bảo ông ấy bị bình axit rơi trúng đầu lúc mua thức ăn ở quầy cậu Phát, đáng sợ...”

“Chắc, không phải tôi muốn nói xấu người ta đâu,” bà cô ngồi bên trái thím Thuận cướp lời. “Nhưng nếu ông Phong không mê gái, toàn nhằm lúc cậu Phát không trông hàng đến bắt chuyện với vợ cậu ấy thì đã chẳng bị tạt axit!”

“Ôi chao, chị Hoa đừng nói chuyện đó trước mặt đồng chí cảnh sát. Mặc dù ông Phong có cái tật ấy, nhưng chị nói thế khác nào bảo ông Phong đàn diu với vợ cậu Phát...”

Thím Thuận cười khẩy, mắng đùa bà bạn. Thấy thế, Lạc nghĩ bụng, ông Phong hẳn là một lão háo sắc suốt ngày trêu ghẹo các cô các chị sồn sồn trong chợ, nên người ta mới có ác cảm.

“Lý Phong sống ở đây nhiều năm rồi đúng không? Ngày nào ông ấy cũng đến mua thức ăn à?”

Một bà cô khác đáp, “Vâng, bất kể nắng mưa, sáng ra ông Phong đều đi chợ. Chúng tôi quen biết ông ấy cũng phải mười năm rồi.”

“Ông ấy có thói xấu nào không? Hoặc là tranh chấp tiền nong, gây thù chuốc oán với người khác chẳng hạn?” Quan hỏi.

“Cái này thì chưa nghe bao giờ...” Thím Thuận nghiêng đầu nghĩ ngợi, “Ông ấy ly dị vợ đã nhiều năm, lại không con cái, trông khổ rách áo ôm thế thôi chứ thật ra có mấy căn nhà cho thuê, riêng tiền nhà cũng đủ tiêu pha thoải mái. Còn thù oán à... ông ấy thường xuyên tán gẫu với vợ cậu Phát nên chắc cậu ta không ưa, nhưng tôi nghĩ không đến mức thù oán...”

“Còn một nạn nhân khác là Chung Hoa Thịnh, các cô cũng biết chứ?” Quan hỏi.

“Chung Hoa Thịnh chính là anh Hoa sửa điện nước ở góc phố đấy.” Thím Thuận chỉ về hiện trường đang bị phong tỏa. “Ngày thường anh ấy hiếm khi ở cửa hàng, hầu như toàn đi khách tận nhà, hôm nay không đi lại

gặp quân thần kinh ném bình axit, đúng là người tính không bằng trời tính...”

Chị Hoa vừa bình phẩm chuyện ông Phong ban này liề n tiếp lời, “Anh Hoa là người tốt, hi vọng anh ấy sớm xuất viện. Vợ con chắc lo sốt vó...”

“Các cô quen biết anh Hoa lâu rồi à?”

Thím Thuận đáp, “Kể cũng lâu đấy, anh Hoa mở hàng ở Graham phải đến mười năm có lẽ, tay nghề tốt, tiền công rẻ, dân quanh đây cần sửa chữa vặt vãnh như thay vòi nước, lắp bình nóng lạnh hay sửa ăng ten vô tuyến đều tìm anh Hoa. Hình như anh ấy sống ở Loan Tễ, vợ làm thêm ở siêu thị, có đứa con trai mới lên trung học.”

“Có vẻ anh Hoa được yêu quý.”

“Phải đấy, mọi người hay tin ông Phong bị thương thì tình như không, nhưng biết anh Hoa nằm viện, ai nấy đều lo âu.”

“VẬy, anh Hoa là một người dân lương thiện, không có bí mật nào phải giấu giếm?”

“Chắc là... không có nhỉ?” Thím Thuận úp úp mở mở, đưa mắt nhìn chị Hoa.

“Ồ? Có thật à?” Quan tỏ vẻ hiếu kì, cứ thế nói luôn ra tiếng lòng thím Thuận.

“Cái này... sếp à, chỉ là tin vĩa hè thôi, nghe xong ông cứ kệ đi nhé.” Thím Thuận thở dài, “Mặc dù anh Hoa tốt bụng, nhưng nghe đồn đã có lần ng ẫ tù. Hình như anh Hoa từng lăn lộn trong xã hội đen, may sao kịp làm lại cuộc đời trước khi ông bố hấp hối.”

“Một hôm tôi nhờ sửa đi ầu hòa.” Chị Hoa kể, “Nắng đến băm tư băm lăm độ, anh Hoa nóng quá nên cởi áo lau mồ hôi, hóa ra trên lưng anh ấy

xăm hình rồng xanh múa vuốt, làm tôi giật cả mình.”

“Tức là anh Hoa cũng không ngại để người khác trông thấy hình xăm nhỉ.” Quan nhận xét.

“Ừm... xem chừng... có vẻ thế.” Thím Thuận nhún vai, không tỏ rõ quan điểm.

Lạc tự nhủ, anh Hoa kia chẳng thêm giấu giếm quá khứ, trong khi mấy bà cô hay soi mói này cứ nghĩ xấu về người ta.

“Còn người cuối cùng, Chu Tường Quang...”

“Hóa ra chú Chu tên là Chu Tường Quang à?” Chị Hoa xen vào.

“Hình như thế, tôi nhớ là Chu gì đó Quang.” Thím Thuận đáp.

“Xem ra các cô không biết nhiều về chú Chu r ồi.” Quan tặc lưỡi.

“Quen biết chưa lâu không có nghĩa là không biết nhiều.” Thím Thuận cướp lời, cứ như sợ người khác nghi ngờ chuyên môn khai thác tin của mình. Lạc nghĩ thầm, hay đây mới là nghề chính của thím Thuận, còn bán quần áo chỉ là làm thêm thôi.

“Hàng dép lê của chú Chu ở ngay cạnh đây.” Thím Thuận rướn người, trở sang bên trái. Quan và Lạc nhìn theo, thấy một sạp nhỏ bày đầy dép đủ màu đủ kiểu.

“Nếu bạn xem ai hiểu rõ chú Chu nhất phố Graham, tôi mà đứng thứ hai thì không ai dám nhận thứ nhất.”

Quan cố nhin cười, hỏi thêm, “Bạn này cô nói, chú Chu mới kinh doanh ở đây mấy tháng thôi đúng không?”

“Đúng, chắc là từ... từ tháng Ba năm nay. Chú Chu hơi lập dị, ngày thường chỉ chào hỏi đơn giản chứ chưa nói chuyện với chúng tôi bao giờ.”

“Tôi từng đến hàng chú mua dép lê, hỏi có đôi nào số nhỏ không, chú lại bảo tôi tự tìm đi.” Chị Hoa kể. “Cái cậu tên Vũ phụ bán hàng còn ra dáng ông chủ hơn. Nghe nói cậu ta là người nhà chú Chu, tạm thời thất nghiệp nên đến trông hàng giúp.”

“Cậu Vũ vừa ra trường à?”

“Trông không giống, người thâm thấp nhưng cũng phải tằm cuối hai đầu ba rưỡi. Chắc cậu ta bị chủ cũ sa thải nên mới đến làm thêm chỗ thân thích.”

“Chú Chu thường xuyên vắng mặt ở cửa hàng à?”

Thím Thuận nói, “Cũng không phải, hầu như ngày nào chú cũng đến, chẳng qua bày và dọn hàng đầu do cậu Vũ đảm đương, chú chỉ xuất hiện vài ba tiếng. Có lần cậu Vũ không đến, chú còn không buồn mở hàng.”

“Biết đâu chú Chu cũng có nhà cho thuê giống ông Phong, mở hàng dép lê chỉ để giết thời gian.” Chị Hoa bĩu môi, tỏ rõ thái độ ghét giàu khinh nghèo. “Mỗi lần có trận đua ngựa là chú lặn mất tăm, xem chừng nghiện cá cược nặng. Chỉ cần hôm sau có trận đua là chú kè kè tờ báo đua ngựa, chẳng đếm xỉa đến ai.”

“Ày, kể cả không có trận đua, chú cũng đâu buồn để ý đến người khác.” Thím Thuận chế giễu.

“Khoan đã.” Lạc hỏi, “Tại sao chú Chu lại bị thương? Hàng chú ở bên này, còn thủ phạm ném đạn axit ở bên kia mà?”

“Chú Chu với cậu Vũ đi lấy hàng. Xe tải không vào được trong chợ, chúng tôi phải dùng xe đẩy chuyển hàng từ ngoài đường về quây. Xe tải thường đỗ ở phố Wellington hoặc đường Hollywood.” Thím Thuận chỉ sang hai bên quây. “Sáng nay tôi vừa gặp chú Chu với cậu Vũ, họ nói phải đi lấy hàng, không ngờ chớp mắt đã gặp nạn.”

Quan liếc sạp dép lê bỏ không, rồi quay sang hỏi thím Thuận, “Cậu Vũ vẫn chưa quay lại à?”

“Chị Hoa nói là thấy cậu ấy lên xe cứu thương với chú Chu, cũng không kịp dọn hàng. Cùng một phố với nhau, tôi trông hộ cậu ấy luôn. Mà nói thật, mấy sạp nhỏ lẻ kiểu này cũng chẳng có gì để trộm.”

“Ồ, cô nhìn thấy sự việc lúc đó à?” Quan quay sang hỏi chị Hoa.

“Cứ coi như thế đi. Bấy giờ tôi đang nói chuyện với chủ hiệu tạp hóa chỗ ngã rẽ, đột nhiên nghe thấy hai tiếng động lớn bên ngoài, có người la hét ‘đau quá’ rồi ‘axit’ gì đấy, tiếp đến lại có người tắt tả xông vào xin nước sạch để rửa vết thương. Chúng tôi vội vàng đổ nước ra chậu to, rồi dùng bình nhỏ để phát nước cho những người ghé vào hiệu. Tay chân họ đều dính axit, quần áo thùng lỗ chỗ. Đến khi ngoài phố lắng xuống, tôi mới bạo gan ra xem, thấy ông Phong nằm bên đường, vợ cậu Phát đang xối nước lên mặt ông ấy.”

“Cô có thấy anh Hoa và chú Chu không?”

Chị Hoa khoa tay múa chân, kể sinh động, “Có, có, tôi ngoặt qua góc phố, chứng kiến gần hết tình hình, anh Hoa và mấy người trong phố đều lánh nạn ở hiệu nhang đèn. Bước lại gần, tôi thấy Vũ đang dìu chú Chu từ đằng khác tới, hốt hoảng hô cứu mạng. Trông chú Chu với anh Hoa thảm lắm, xung quanh thì ỉ ôi gào khóc, cứ như địa ngục trần gian vậy.”

“Thế à...” Quan trầm ngâm.

“Ông lại định hỏi chú Chu có thù oán với ai không chứ gì?” Thím Thuận nhướn một bên mày, “Tôi nghĩ là không đâu, mà nếu ông hỏi chú có tội xấu nào không thì tôi cũng chịu. Ông hỏi thăm họ là có nguyên do đúng không? Cảnh sát cho rằng có người hại họ à? Tôi kín miệng lắm, ông nói cho tôi biết đi.”

Quan cố nén cười, đặt ngón trỏ lên miệng, ý là sẽ không nói đâu.

“Cảm ơn các cô đã cung cấp thông tin. Chúng tôi phải đi đi đâu tra tiếp đây.”

Quan với Lạc vừa đi, ba bà cô lại bàn tán ríu rít.

Quay lại khu vực phong tỏa, Quan vui vẻ nhận xét, “Tôi kín miệng lắm ư... Trừ phi cô ta thành người câm, còn không cả đời cũng không với đến hai chữ ‘kín miệng’... À không, kể cả không nói được, cô ta vẫn sẽ dùng giấy bút để tán dóc.”

“Sếp, tại sao chúng ta phải truy hỏi về ba nạn nhân đó? Không phải chúng ta nên đi điều tra về nhân vật khả nghi sao?” Lạc thắc mắc.

“Ba người đó quan trọng.” Quan nói. “Tiểu Minh, giờ cậu về đón lấy xe. Tôi đợi cậu ở nút giao với Queen’s Road Central.”

“Chúng ta đi đâu ạ?”

“Bệnh viện Queen Mary. Muốn phá vụ này thì phải bắt đầu từ nạn nhân.”

“Tại sao ạ? Đây không phải một vụ cố ý phạm tội không có mục tiêu cụ thể ư?”

“Không có mục tiêu mới là lạ.” Quan nhìn đăm đăm lên sân thượng nơi thủ phạm ném đạn axit, “Đây là vụ án được lên kế hoạch tỉ mỉ và nhằm vào một đối tượng đặc biệt.”

Lạc về đến, lái chiếc “vạn sự thành công⁽⁴⁵⁾” màu xanh lam đến giao điểm giữa phố Graham và Queen’s Road Central. Quan xách túi nylon nhỏ màu tím, đứng bên lề đường vẫy tay gọi. Lạc vừa đỗ xe, Quan lập tức ngẫ vào ghế phụ.

“Bệnh viện Queen Mary.” Quan nhắc lại điềm đến. Lạc nhún ga, lao về hướng Tây theo đường Queen’s Road Central.

Quan vừa cài dây an toàn vừa nói, “Ban nãy tôi báo với Hoàng là chúng ta chuẩn bị rời đi, thì lại nghe cậu ta mới nhận lệnh đi điều tra cả vụ hỏa hoạn ở Tây Hoàn sáng nay. Cảnh sát phân khu Tây Hoàn thấy nguyên nhân hỏa hoạn đáng ngờ, nên tổ trọng án Đảo Hồng Kông sẽ tiếp nhận vụ này. Nghe nói có hơn hai mươi người phải nhập viện, hiện đang điều trị ở Queen Mary. Người của tổ trọng án vừa lấy lời khai của các nạn nhân dính axit ở đó, giờ sẽ lấy luôn khẩu cung của nạn nhân gặp hỏa hoạn, coi như một công đôi việc... Này, Tiểu Minh, có nghe không đấy?”

Lạc như vừa tỉnh mộng, luống cuống đáp, “A... dạ... Cháu xin lỗi, cháu đang nghĩ về những lời sếp nói lúc trước. Sếp bảo thủ phạm ném đạn axit đã vạch kế hoạch tỉ mỉ và có mục tiêu xác định đúng không ạ?”

“Đúng thế.”

“Tại sao ạ?”

“Ban đầu, tôi tưởng lần này chỉ là bắt chước.” Quan không trả lời thẳng, Lạc liếc ông qua kính chiếu hậu với vẻ thắc mắc.

“Bắt chước?”

“Về bản chất, vụ ở Graham khác hẳn vụ ở Vượng Giác. Trước khi đến hiện trường, tôi vẫn chắc chắn như vậy.” Quan từ tốn giải thích. Lạc lập tức hiểu vì sao khi nói với Hoàng là “trùng khớp”, về mặt ông lại thoáng do dự. Ra là bởi tình hình hiện trường khi đó không hề giống dự đoán ban đầu.

“Có gì khác đâu? Đầu là khu chợ lộ thiên, đầu ném bình thông cống từ sân thượng một tòa đường lâu, đầu khiến nhiều người vô tội bị thương...”

“Vụ Vụ Vượng Giác xảy ra vào tối cuối tuần, còn lần này lại vào sáng thứ Sáu.” Quan ngắt lời Lạc, “Gây án giữa ban ngày ban mặt rất mạo hiểm, vì chỉ được nấn ná trên sân thượng trong thời gian cực ngắn để tránh bị cư dân các tòa nhà lân cận phát giác, lúc rời hiện trường kẻ cả không bị người đi đường bắt gặp thì cũng có khả năng lọt vào camera gần đó. Ban ngày sáng sủa, nguy cơ lộ mặt cao hơn nhiều.”

Lạc giật mình nhận ra, vì cùng là ném đạn axit nên mọi người chỉ nghĩ đến yếu tố giống nhau giữa các vụ án mà quên mất điểm khác biệt.

“Ngoài ra,” Quan nói tiếp. “Sáng thứ Sáu, phố chợ Graham có đông đến mấy cũng không bằng Chợ Quý Bà Vụ Vượng Giác dịp cuối tuần. Giả sử thủ phạm là một kẻ điên, đơn thuần coi việc hại người là thú vui, vậy thì địa điểm và thời gian gây án lần này không hợp lý cho lắm. Đợi đến cuối tuần sẽ có nhiều con mồi hơn, gây ra hỗn loạn nghiêm trọng hơn. Với lại, hẳn có thể chọn nơi có nhiều tòa nhà và dễ thoát thân hơn như chợ Jardine’s Crescent ở vịnh Causeway, hay phố chợ Thái Nguyên ở Loan Tề.”

“Vậy hung thủ lần này là một người khác?”

“Không, hiện trường cho thấy thủ phạm vẫn cùng một người... hoặc cùng một nhóm người. Những mâu thuẫn bên trong vừa hay lại để lộ động cơ gây án.”

“Động cơ gì ạ?”

“Tiểu Minh, cậu đã đọc tiểu thuyết trinh thám cổ điển về các vụ giết người hàng loạt chưa? Giả sử hung thủ không phải kẻ điên rồi thích giết chóc, vậy lý do hẳn giết nhiều người là gì?”

“Là để che giấu mục tiêu thực sự?” Lạc thắng thốt.

“Chính xác. Tôi cho rằng vụ đạn axit cũng vậy, thủ phạm ra tay ở Vụ Vượng Giác là có hai dụng ý. Thứ nhất, giấu lá vào rừng, tạo ra sự cố

tương tự để tung hỏa mù, còn phố Graham mới là mục tiêu thực sự. Thứ hai, diễn tập, thử ném axit xuống phố chợ Vượng Giác để đánh giá mức độ thương vong, tập chạy trốn khỏi hiện trường, xem xét biện pháp đối phó khẩn cấp của cảnh sát...

“Ban đầu, tôi cứ tưởng lần này chỉ là mô phỏng, như vậy có thể giải thích việc thủ phạm không cân nhắc kĩ càng như trong vụ Vượng Giác, chọn địa điểm và thời gian không có lợi cho mình. Nhưng phương thức gây án lại trùng khớp, thì nhiều khả năng là cùng một thủ phạm. Như vậy, vụ ở Vượng Giác chỉ là diễn tập thôi.”

“Vụ ở Graham cũng có thể là diễn tập mà?”

“Không phải, vì như thế quá mạo hiểm. Nếu là diễn tập, dù chọn Graham cũng có thể đợi đến thứ Bảy hoặc Chủ nhật, khi đó du khách đông đúc, tình hình nhộn nhạo dễ trốn thoát hơn. Vì đây là ‘biểu diễn chính thức’, nên người bị thương nặng nhất đáng để đi điều tra.”

Lạc búng tỉnh, liền hiểu ra lý do khiến tổ trưởng hỏi thăm tường tận về ba nạn nhân. Cậu đoán, khi tập dượt ở Vượng Giác, thủ phạm đã chọn bừa người qua đường làm mục tiêu, thử ném bình axit vào người đó xem có thể gây thương tích nặng không.

Xem ra là lần đầu tiên thất bại, nên lần thứ hai mới dùng đến hai bình, một nhằm vào mục tiêu thử nghiệm, một để gây rối trật tự. Sau khi chắc chắn cách làm này khả thi, thủ phạm cứ thế bố trí, rồi hôm nay ra tay với mục tiêu thật. Vì là buổi sáng nên gã ném tận bốn bình nhằm khiến tình trạng lộn xộn nghiêm trọng hơn. Ông Phong, anh Hoa và chú Chu, một trong số họ chính là đối tượng thủ phạm muốn trả thù.

Nếu vậy, rốt cuộc trong ba người, ai là mục tiêu? Lạc thầm phân tích. Để có thể đánh úp thành công kẻ thù thường lui tới phố Graham, thủ phạm đã diễn tập tại Vượng Giác từ nửa năm trước.

Chú Chu mới đến Graham buôn bán được ba tháng chắc không phải mục tiêu. Anh Hoa có vẻ là người tốt trong mắt hàng xóm láng giềng, dù thời trẻ từng lăn lộn chốn xã hội đen, nhưng tính đến nay đã mở hàng ở chợ được mười năm, tức là rửa tay gác kiếm cũng mười năm là ít, kể cả trước kia có thù oán với ai, kẻ đó cũng không lý gì đợi lâu như thế mới báo thù.

Khả năng cao nhất là Lý Phong, vì tình trạng của ông ta đặc biệt nghiêm trọng, đang mấp mé bên bờ vực cái chết. Xem chừng hung thủ cố tình ném bình axit vào Lý Phong, đảm bảo ông ta phải bị thương nặng, với cả dân quanh đây đều có cái nhìn không mấy thiện cảm về lão già háo sắc, biết đâu lại là anh chàng ghen tuông nào muốn dạy cho ông ta một bài học. Tuy nhiên, chỉ vì thế mà chuẩn bị những nửa năm trời thì cũng hơi chuyện bé xé ra to.

“Này, lái cho cẩn thận.” Giọng Quan Chấn Đạc kéo Lạc về hiện thực. Ban nãy, anh mãi đắm chìm trong suy tư mà quên mất mình vẫn đang cần vô lăng, cứ thế phóng xe như bay.

“Vâng, vâng.”

Lạc chú tâm trở lại con đường trước mặt. Xe vừa chạy qua tòa nhà Haking Wong của Đại học Hồng Kông, cách bệnh viện Queen Mary chỉ còn vài phút đi xe.

“Sếp, túi kia đựng gì thế ạ?” Xe tạm dừng đèn đỏ, Lạc liền cất tiếng hỏi. Từ nãy cậu đã để ý trên tay tổ trưởng có thêm cái túi nylon màu tím.

“À, tôi mua ở chỗ thím Thuận trước khi rời Graham.” Quan móc trong túi ra chiếc mũ lưỡi trai mới tinh, đội lên đầu, “Giá 30, tôi mặc cả xuống còn 20, cũng được đấy chứ. Về hưu rồi tôi định ra ngoại ô chơi nhiều hơn một chút, đến lúc đó loại mũ này sẽ thích hợp để che nắng.”

“Nhưng màu đen nóng lắm, hôm nào nắng gắt mà đội nó thì khổ chết.” Lạc sầm soi chiếc mũ. Chất vải khá thô, mặt trước không có họa tiết hay câu chữ gì, bên phải lưỡi trai đính một tấm bìa phi tiêu màu xám to bằng đồng xu, hình như định nhái thiết kế hàng hiệu, chỉ tiếc nhìn thế nào cũng thấy là hàng chợ.

“Nóng lắm à... cũng phải.” Quan nhét lại mũ vào túi.

Lạc không hiểu tại sao trong lúc cấp bách, Quan vẫn còn tâm trạng mua mũ. Nhưng suốt nửa năm qua, cậu thừa biết tổ trưởng luôn làm những việc trái khoáy nên cũng không ngạc nhiên nhiều.

Vài phút sau, xe chạy vào cổng bệnh viện Queen Mary. Đây là bệnh viện công lập lớn nhất Hồng Kông, phục vụ người dân đã hơn nửa thế kỷ, có đầy đủ từ khoa cấp cứu đến các khoa chuyên môn, thậm chí cả khoa tâm thần. Đồng thời, đây còn là bệnh viện thực hành của Học viện Y Đại học Hồng Kông⁽⁴⁶⁾. Queen Mary có tất cả 14 tòa nhà lớn, quy mô sánh ngang một khu đô thị nhỏ.

Xuống xe, Quan nói ngay, “Nhà S.”

“Dạ?” Lạc đang định đến nhà J khoa Cấp cứu. “Không phải chúng ta nên hỏi thăm nhân viên khoa Cấp cứu sao?”

“Khoa chấn thương chỉnh hình ở nhà S, các trường hợp bỏng hóa học đầu do khoa này xử lý. Hỏi thẳng lễ tân của họ sẽ nhanh hơn.”

Tại quầy lễ tân khoa chấn thương chỉnh hình, Quan giơ thẻ ngành lên cho y tá trực ban. Khi ông bắt đầu tra hỏi về tình hình ba người bị thương, y tá tỏ rõ thái độ không hợp tác.

“Này ông cảnh sát, tôi đã bảo với đồng nghiệp của ông là chính bác sĩ đã dặn tạm thời không thể lấy lời khai của bệnh nhân rồi còn gì?” Cô y tá còn trẻ mà chẳng hề nể nang.

“Xin lỗi, chúng tôi không cùng một phòng ban.” Quan nhã nhận đáp.
“Tình hình bệnh nhân nghiêm trọng lắm à?”

“Lý Phong ở phòng hồi sức cấp cứu là nghiêm trọng nhất, nhưng không nguy hiểm đến tính mạng.” Y tá thấy ông không lên mặt trịch thượng như các cảnh sát khác nên mới dịu giọng. “Người họ Chung và họ Chu bị bỏng ở mặt, giờ mà nói chuyện sẽ ảnh hưởng đến quá trình liền da, xúc động quá cũng không tốt cho tốc độ hồi phục.”

“Ồ, ra thế... Vậy tôi hỏi trực tiếp bác sĩ vài câu được không?”

Y tá miễn cưỡng nhắc điện thoại lên, nói ngắn gọn vào ống nghe. Lát sau, một bác sĩ tuổi chừng ba mươi, đẹp trai cao ráo, mặc blouse trắng từ đầu kia hành lang tiến lại.

“Bác sĩ Phùng, hai cảnh sát đây muốn hỏi về ba bệnh nhân bỏng axit.” Nói đoạn, y tá cúi đầu tiếp tục xử lý công việc.

“Tôi họ Quan.” Quan bắt tay Phùng, “Cảnh sát không được nói chuyện với người bệnh sao?”

“Vâng, đứng trên lập trường chuyên môn, tôi không thể để cảnh sát làm bất cứ việc gì ảnh hưởng xấu tới tình trạng của bệnh nhân. Mong ông thông cảm.”

“Không sao, tôi hỏi cậu cũng được,” Quan tủm tỉm.

Hơi bất ngờ trước câu trả lời, Phùng chỉ biết đáp, “Nếu tôi giúp được gì, xin ông cứ nói.”

“Lý Phong bị thương nặng nhất đúng không? Nghe nói có khả năng bị mù.”

“Đúng vậy, dung dịch ăn mòn dính vào hai mắt ông ấy, chờ tình hình ổn định chúng tôi sẽ để khoa Mắt tiếp tục theo dõi.” Phùng lắc đầu, “Mắt trái

bị thương khá nặng, e là không chữa được, nhưng mắt phải vẫn có sáu phần mười cơ hội khôi phục thị lực.”

“Chung Hoa Thịnh với Chu Tường Quang thì sao? Mắt họ không bị thương chứ?”

“Không, đúng là trong cái rủi có cái may. Chung dính axit vào vai và nửa dưới mặt, cổ với miệng mũi bị thương nặng nhất. Chu thì bị tạt ngay giữa mặt, may mà đeo kính râm nên axit không lan đến mắt.”

“Tay chân họ có bị thương không?”

“Có, nhưng mắt là nghiêm trọng nhất, tay chân chỉ bỏng nhẹ. Chung bị thương ở tay trái và chân trái, Chu bỏng cả hai tay... Có lẽ khi dính axit vào mặt, anh ta hốt hoảng dùng tay lau nên mới thành ra như thế.” Phùng vừa nói vừa lấy tay che mặt để mình họa.

“Họ có phải nằm viện lâu không?”

“Tạm thời khó mà nói được thời gian cụ thể. Nhưng tôi nghĩ hai tuần là hợp lý.” Phùng liếc nhanh tờ lịch treo tường ở quầy lễ tân, “Với lại, tôi định cho ba người làm phẫu thuật cấy ghép da vào ngày kia. Chắc Chu Tường Quang sẽ phẫu thuật trước, anh ta được sơ cứu qua loa nhất, tuy phạm vi bị thương không rộng bằng hai người còn lại nhưng mức độ tổn thương da lại nghiêm trọng hơn cả.”

“Sơ cứu qua loa nhất ư?”

“Tức là sau khi bị dính axit có kịp thời rửa bằng nước sạch không, nhân viên sơ cứu có trung hòa hết axit dính trên da, dùng băng gạc băng bó cẩn thận để tránh nhiễm trùng hay không. Nghe các đồng nghiệp ở khoa Cấp cứu nói, phải đến lúc kiểm tra họ mới biết tình trạng khủng khiếp nhường nào, chứng tỏ nhân viên phòng phân luồng bệnh nhân cũng sơ suất, không ưu tiên cho anh ta được chữa trị trước. Nhưng sáng nay khoa Cấp cứu quá

tải nên khó trách. Hết hỏa hoạn lại đến đạn axit, rồi cả tù nhân vượt ngục, đúng là bận luôn tay luôn chân.”

“Sáng nay quả lắm việc xảy ra thật.” Quan đồng tình.

“Khoa chúng tôi cũng thế.” Phùng cười khở. “Hỏa hoạn ở Tây Hoàn khiến mấy người bị bỏng cần đi điều trị, sau đó lại thêm vài chục bệnh nhân bỏng axit, may mà vụ lật xe chở nguyên liệu hóa học lúc 8 giờ hơn không gây thương vong, nếu không có khi bây giờ tôi vẫn đang chữa trị cho người bị thương cũng nên.”

“Ý cậu là vụ tai nạn giao thông ở đường Des Voeux?”

“Đúng vậy. Tôi kể cho người quen làm cảnh sát rằng sáng nay bận quá, anh ấy mới bảo nếu chiếc xe đó không chở chất nhũ hóa⁽⁴⁷⁾ vô hại mà chở chất lỏng có tính ăn mòn, chắc bệnh viện đã quá tải từ sớm rồi. Mà bây giờ cũng đang quá tải kia. Thật ra, nếu không vì giao thông khu Trung Hoàn ách tắc do vụ tai nạn đó, thì hơn ba mươi người bị bỏng axit đã được đưa đến bệnh viện Đặng Triệu Kiên⁽⁴⁸⁾ ở Loan Tề, và khoa Cấp cứu của chúng tôi cũng không lộn xộn đến thế...”

“Tôi muốn hỏi một chút, ai làm thủ tục nhập viện cho ba người bỏng axit?” Quan kéo chủ đề về lại vụ Graham. “Vì không thể thăm vấn nạn nhân nên tôi muốn nói chuyện với người nhà.”

“Nhắc mới nhớ, đúng là có hơi rách việc thật.” Phùng bối rối. “Bệnh nhân Lý Phong không có người nhà, tạm thời chúng tôi chưa liên lạc được với thân thích nào của ông ấy, trong khi đang có nhiều giấy tờ cần ký tên.”

“Chung Hoa Thịnh và Chu Tường Quang thì sao?”

“Suýt nữa thì ông gặp được họ. Sáng nay vợ Chung có đến bệnh viện, Chu hình như đi cùng một người thân đang phụ giúp bán hàng, nhưng hết

giờ thăm bệnh nên họ đều đã ra về. Tôi nghĩ 6 giờ họ sẽ quay lại. Từ 6 giờ trở đi là thời gian thăm bệnh buổi tối.”

“Chúng tôi đành chờ vậy.” Quan nói. Lạc nhìn đồng hồ, bây giờ là 3 rưỡi chiều, còn hai tiếng rưỡi nữa mới đến 6 giờ.

“Giờ tôi phải đi kiểm tra các phòng, xin phép.” Phùng gật đầu với hai người.

“Ấy, cho tôi hỏi thêm một câu, Chung và Chu nằm ở phòng nào?” Quan hỏi.

“Phòng bệnh số 6, chính là căn phòng thứ ba bên trái ở phía trước. Họ nằm cùng một phòng.”

Phùng đi rồi, Lạc quay sang hỏi nhỏ Quan, “Sếp, tranh thủ lúc không ai để ý, chúng ta lẻn vào phòng bệnh hỏi hai người đó chứ?”

“Kể cả thế, chưa chắc họ đã đồng ý trả lời.” Quan thẳng thắn đáp. “Cứ chờ ở đây đi, hai tiếng qua nhanh thôi.”

Quan đến ngồi ở sofa cạnh quầy lễ tân. Lạc rất bất ngờ, vì người không màng quy tắc như tổ trưởng lần này lại chịu ngoan ngoãn ngồi yên. Đứng gần ra một lúc, cậu đành đến gần, định hỏi ông có cách nào tìm ra manh mối về thủ phạm từ ba người bị thương không, thì ông lại đi kể lể đủ chuyện về bồi dưỡng hóa học.

Ông thao thao bất tuyệt từ việc sơ cứu đến sử dụng thuốc kháng sinh và thuốc chống viêm không steroid⁽⁴⁹⁾, rồi lan man sang cả phẫu thuật cấy ghép da, hiệu quả của da nhân tạo với các vết thương hở. Lạc nghĩ thầm, dễ mà xung quanh người ta lại tưởng Quan là bác sĩ, còn cậu là người nhà bệnh nhân đang tìm hiểu quy trình chữa bệnh.

“Sếp, cháu đi vệ sinh một lát.” Lạc cắt ngang bài diễn thuyết dài lê thê, kiếm cớ để thoát khỏi màn tra tấn mệt mỏi này giữa lúc Quan đang mải mê

nói về việc nạn nhân bị bỏng phải liên tục bổ sung nước do da không ngừng được mất nước.

“Sao sắp lại nắm được đồng kiến thức tạp nham ấy...” Lạc lẩm bẩm suốt dọc đường. Cậu rẽ qua hai khúc quanh, đi theo biển chỉ dẫn để đến nơi cần đến, giải quyết xong xuôi thì tới bể gương rửa mặt. Ra ngoài, cậu chưa kịp quay lại quây lể tân thì vô tình nhìn thấy biển báo “Lối đến nhà J”.

Bệnh viện Queen Mary có khá khá hành lang nối liền các tòa nhà lớn, giúp nhân viên y tế và bệnh nhân tiết kiệm thời gian đi lại. Nhà J là khoa Cấp cứu. Lạc đương nhiên không hứng thú. Cái cậu quan tâm là buồng vệ sinh cánh trái tầng hai, nơi Thiêm đã nhảy cửa sổ trốn thoát.

Dù theo sắp đến bệnh viện đi đầu tra vụ đạn axit, nhưng là trinh sát hình sự, tất nhiên cậu để ý vụ vượt ngục hơn. Mấy năm nay, Lạc lẫn lộn qua các phòng ban đi đầu tra lớn nhỏ của không ít sở cảnh sát, đã tham gia phá nhiều vụ án, tuy chỉ đảm nhận những vai trò vật vãnh, nhưng cậu hiểu rõ, trong huyết quản mình là dòng máu cảnh sát hình sự sôi sục. Thiêm từng đứng đầu danh sách tội phạm truy nã, là kẻ thù chung của cảnh sát và nhân dân. Nếu được lựa chọn, cậu sẽ lao vào truy bắt hắn chứ không đời nào đi đi đầu tra cái vụ đạn axit vớ vẩn này.

“Vẫn còn thời gian, mình đi xem thế nào.” Lạc nhìn đồng hồ, quyết định chuyển hướng sang nhà J.

Cậu đi qua hành lang tới nhà J, ở cầu thang có bảng ghi rõ các phòng tại từng tầng. Đúng như lời khai của hai quản giáo, tầng hai nhà J là khoa Công tác Y tế Xã hội, tầng một là khoa Cấp cứu. Tầng chín là khoa Phạm nhân lưu trú thuộc phạm vi quản lý của Ban Cải tạo, chuyên giam các nghi phạm bị bệnh hoặc tù nhân tạm trú.

“Nếu hai quản giáo đó cẩn thận hơn, áp giải Thiêm lên buồng vệ sinh tầng chín, hẳn đã chẳng thể chạy thoát.” Lạc tự nhủ.

Xuôi chiều thang bộ, Lạc tìm được hiện trường tàu thoát tại tầng hai. Buồng vệ sinh nằm ở chỗ rẽ bên trái cầu thang, gần đó không có văn phòng hay phòng bệnh nào, tương đối yên tĩnh. Chẳng trách quản giáo lại dẫn Thiêm đến đây. Không thấy cảnh sát nào đứng canh, hẳn là các đồng nghiệp đã giải tỏa hiện trường ngay sau khi thu thập chứng cứ, dù sao phong tỏa nó cũng chẳng ích gì cho việc truy bắt.

Buồng vệ sinh rộng hơn Lạc tưởng, một bên là ba khoang kín, bên kia là máng tiêu, cạnh đó có bệ rửa tay. Buồng vệ sinh không có cửa mà dùng tường tạo góc ngoặt để che chắn, đối diện lối vào là một khung cửa sổ khá lớn.

Lạc kiểm tra từng khoang, quan sát từng li từng tí xem có manh mối nhỏ nhặt nào bị bỏ sót không. Hai khoang mở toang, chỉ khoang dán thông báo sửa chữa là cánh cửa đang khép hờ. Cậu đẩy ra xem, thấy thành bên cầu bong tróc, cần gạt gãy lìa, ngoài ra không khác gì hai khoang kia. Cả ba đều gắn tay vịn kim loại trên tường để tiện cho bệnh nhân đi lại khó khăn. Có đi đâu, Lạc loay hoay mất mười phút mà vẫn không thể xác định Thiêm bị còng tay trong khoang thứ hai hay thứ ba. Ban đầu cậu đoán trên tay vịn còn dấu vết mở khóa còng, nhưng cậu đã nhầm.

Không thu hoạch được gì từ buồng vệ sinh, Lạc chuyển sang kiểm tra cửa sổ. Đứng từ đây nhìn rõ hẳn một lối xe chạy ngoài nhà J. Cậu phóng mắt ra xa, đoán chừng đồng bọn của Thiêm đỗ xe tại vị trí cách đây tầm 30 m. Cậu thò đầu ra ngoài, ngó xuống. Bệ cửa sổ cách mặt đất khoảng 4-5 m, ngay phía dưới lại có một bậc đá hẹp, bên trái là mấy đường ống nước, cẩn thận một chút là người trưởng thành nào cũng trượt xuống ngon lành, nếu

khả năng vận động tốt không chừng còn nhảy ào một cái là xong mà chẳng may may sây sát.

Lạc nán lại buồng vệ sinh gần hai mươi phút, nhưng không tìm ra manh mối. Cậu chán nản rời đi, vòng sang cầu thang định về nhà S. Bỗng nhiên, cậu nhớ lại lời tổ trưởng. “Kiểm tra tất cả camera trong bệnh viện, tìm tung tích tên tóc dài đó.”

Tại sao tên tóc dài không chạy trốn cùng?

Lạc đi xuống theo cầu thang, thấy giữa tầng một và tầng hai có ô cửa sổ, cảnh vật bên ngoài cũng giống như khi nhìn qua cửa sổ buồng vệ sinh. Chỉ khác là ở đây có chấn song sắt, Lạc lay thử nhưng không thấy nhúc nhích, mặt trên còn đóng một lớp bụi khá dày. Cậu đi hết cầu thang, xuyên qua hành lang tầng một, vòng ra bên dưới cửa sổ buồng vệ sinh, tổng cộng mất tầm nửa phút.

“Nếu đã là đồng lõa, tại sao không lên xe?” Lạc lẩm nhẩm trong đầu. “Không thoát được bằng đường cửa sổ thì chạy hết tốc lực, 30 m cùng lắm chỉ tốn hai mươi giây. Gã muốn rút ngắn thời gian hành động vì sợ bị cảnh sát cầm chốt tại bệnh viện tóm cổ sao? Nhưng đến súng tiểu liên còn thủ sẵn, thì dù phải quyết đấu trong bệnh viện, chúng vẫn thừa sức cứu Thiêm trót lọt.”

Hướng đi của gã có vấn đề. Vượt ngục cực nhất đoạn mở khóa còng và thoát khỏi nhân viên áp giải. Thiêm nhảy ra ngoài cửa sổ là đã thỏa mãn cả hai điều kiện trên. Nếu tên tóc dài là đồng phạm, sau khi hoàn tất vai diễn, gã không phải che giấu thân phận nữa mà thừa sức trốn đi ngay lúc ấy.

Không, không đúng. Nghĩ đến đây, Lạc cảm thấy vụ án có điểm không thỏa đáng.

Thiêm là tội phạm khét tiếng, dù thiên về đầu óc thì vẫn luôn có đám đàn em hung hăng liều mạng. Khi gặp sự cố trên đường trốn chạy, cứ nhìn cách chúng không do dự lao vào đấu súng với cảnh sát là biết chúng coi trời bằng vung. Thiêm có thể đào tẩu bằng biện pháp nhanh gọn hơn, sai tên tóc dài bắn chết hai quản giáo rồi hộ tống hắn ra ngoài.

Tại sao Thiêm lại chọn cách làm rắc rối thế này? Vì lương tâm đột nhiên trỗi dậy nên không muốn giết người? Hay vì chưa dám chắc nhân viên áp giải có trang bị vũ khí không, sợ dùng súng sẽ khiến kế hoạch thất bại?

Lạc vắt óc suy nghĩ, nhưng các tình tiết cứ rối mù.

Xe cứu thương lướt qua trên lối xe chạy khiến Lạc giật thót. Cậu nhìn đồng hồ, nhận ra mình đã đi được nửa tiếng, liền ba chân bốn cẳng chạy về quây lể tân của khoa chấn thương chỉnh hình. Cậu vừa chạy vừa nghĩ không biết phải trình bày thế nào với sếp về những phân tích trong đầu, đồng thời lại lo ông trách mắng vì rời bỏ vị trí để làm việc riêng.

Về đến nhà S, Lạc thấy tình hình khác xa dự đoán. Quan đứng tựa vào quây lể tân, cười cười nói nói với cô y tá trẻ. Cô này mặt mày hớn hờ, khác hẳn thái độ khó gần ban nãy.

“A, Tiểu Minh à, cậu đi vệ sinh lâu nhỉ.” Quan quay sang cô y tá, “Thôi, không làm phiền cô nữa, rảnh nói chuyện sau nhé.”

Lạc ngồi lại sofa, ngơ ngàng hỏi, “Hai người... vừa nói chuyện gì thế?”

“Không có gì, tán gẫu chuyện nhà cửa và sức khỏe ấy mà.” Quan mỉm cười, rồi hạ giọng, “Với cả chuyện về Phùng, ví như sở thích của cậu ấy.”

“Phùng... có điểm nào khả nghi ạ?” Lạc căng thẳng hỏi lại.

“Không hề, chỉ là ban nãy tôi để ý đến đồng hồ của cậu ấy, cả vết chai trên ngón trỏ trái, giày và bút cài trước túi áo ngực, biết cậu ấy thích lặn, hay chơi guitar, chuộng hàng của một nhãn hiệu Anh, còn có tính tiết kiệm nữa, nên mới qua trò chuyện với cô y tá kia.”

Lạc nghệt mặt.

“Chắc, sao cậu vẫn chưa hiểu nhỉ.” Quan cười vui vẻ, “Cô y tá đó thích Phùng.”

“Ồ!”

“Tiểu Minh, cậu phải chịu khó học cách quan sát từng tiểu tiết trong phản ứng của người khác đi. Mỗi cử chỉ, hành động đều vô tình chỉ ra vô số sự thật. Khi gọi điện và nói chuyện trực tiếp với Phùng, biểu cảm của cô y tá đều khác hẳn lúc trước.”

“Vậy, cô ấy có gì đáng ngờ sao...”

“Không, tôi chỉ giết thời gian thôi.” Quan không nhịn được cười trước vẻ lơ ngơ chậm tiêu của Lạc, “Không phải việc gì cũng liên quan đến vụ án đâu.”

Lạc gãi đầu, cậu đến bó tay với Quan. Rõ ràng trước mắt đang có cả đồng vụ án, vậy mà sếp vẫn còn tâm trạng để tán gẫu. Hay là đối với vị thám tử đại tài này, chưa có tình huống nào đủ khả năng gây khó dễ cho ông?

“Ban nãy đột nhiên cháu nghĩ ra một chuyện...”

“Về vụ đạn axit hay vụ Thiêm?”

Bị nói trúng tim đen, Lạc mới hiểu Quan đã đoán ra lý do cậu mất dạng suốt nửa tiếng đồng hồ.

“Dạ... về vụ Thiêm.”

“Nói tôi nghe xem.”

Lạc còn tưởng sếp sẽ trách mình phân tâm, ai ngờ ông lại thoải mái như vậy. Cậu bèn trình bày mọi nghi vấn trong lòng.

“Hành vi của tên tóc dài thực sự đáng ngờ.” Lạc kết luận.

“Ừ, khá lắm, thắc mắc hợp lý.” Quan mỉm cười hài lòng.

“Vậy sếp thấy thế nào ạ?”

Quan nhún vai, “Tôi ư? Tôi đến đây là để đi điều tra vụ đạn axit, chuyện của Thiêm cứ gác lại đã.”

“O? Sếp?”

“Xong bên này hẵng tính bên kia. Cậu đã nghe câu ngạn ngữ Anh ‘Một con chim trong tay hơn hai con trên cây’ chưa? Hay của Nhật ‘Đuổi theo hai con thỏ nỏ bắt được con nào’? Nhưng cậu cứ tranh thủ lúc này để động não đi, biết đâu lại rút ra kết luận.”

Lạc chẳng bao giờ hiểu nổi tổ trưởng, nhưng ông đã nói vậy thì phận làm cấp dưới như cậu cũng không nên tra hỏi cặn kẽ.

“Thiên tài đúng là khó nắm bắt.” Lạc nhủ thầm.

Suốt một tiếng tiếp theo, Quan không “lải nhải” về bổng hóa học nữa, cũng không chủ động bắt chuyện với cô y tá, chỉ im lìm ngó nhìn người qua kẻ lại. Lạc chống cằm, lại trầm tư về vụ tẩu thoát của Thiêm.

Khổ nỗi, cứ như đã dính lời nguyền của tổ trưởng, hễ nghĩ đến hành động của tên tóc dài là cậu lại nhớ tới chuyện thím Thuận kể về ba nạn nhân. Cậu như con chó săn lúng túng, không biết nên chạy vào cánh rừng bên trái bắt con cáo Thiêm, hay rẽ sang đồng cỏ bên phải bắt con lợn rừng cắn người.

Kim giờ chỉ số 6, hành lang thừa thớt trở nên đông đúc. Trong khi hầu như ai cũng khẩn trương, mặt mày lo âu, thì vẫn có khá nhiều người ung dung nhàn tản, thông thả đi qua Quan và Lạc.

“Chúng ta đến cửa phòng bệnh đợi vợ anh Hoa với cậu Vũ kia chứ ạ?” Lạc hỏi.

“Không phải vội, cứ ngồi thêm một lúc.” Quan bình tĩnh đáp.

Người đến thăm bệnh nối đuôi nhau đi đi lại lại trước mặt họ. Năm phút sau, Quan đứng dậy, “Vào được rồi.”

Lạc vâng lệnh, theo sát ngay sau. Cậu chợt nhận ra Quan không cầm túi nylon màu tím, nhưng quay đầu nhìn lại cũng không thấy nó trên sofa hay rơi ở đâu cả.

Việc chính quan trọng hơn, Lạc nuốt thối mắc vào bụng. Suýt nữa cậu đã định gọi sếp, hỏi xem có phải ông làm mất cái mũ mới mua rồi không.

Hai người bước vào phòng 6. Trong phòng có bốn giường bệnh, giường bên trái gần cửa là một ông lão cụt chân trái, giường còn lại trống không. Hai giường bên phải đều có bệnh nhân cắm ống truyền dịch, băng gạc quấn kín đầu như xác ướp. Người nằm gần cửa hơn còn băng bó hai tay. Lạc đoán đây là chú Chu bán dép lê. Một thanh niên vóc người tầm thước, mặc áo khoác xanh đậm, vai đeo ba lô màu cà phê đang ghé tai nói chuyện với người bệnh, chắc là cậu Vũ. Sát chiếc giường kê gần cửa sổ là một phụ nữ ngoài ba mươi và một cậu bé mặc đồng phục học sinh cứ nắm chặt tay phải bệnh nhân, hẳn là người nhà của anh Hoa.

“Cậu là Vũ đúng không?” Quan cùng Lạc lại gần thanh niên khoác áo xanh đậm. Khuôn mặt cậu ta thoảng vẻ nghi ngờ. Lạc nhớ cậu ta chính là một trong những người vừa vội vã bước ngang qua chỗ họ.

“Tôi là cảnh sát.” Quan giơ thẻ ngành lên. “Cậu là Vũ, họ hàng của Chu Tường Quang?”

“Vâng, vâng, chính tôi.” Nhìn thấy thẻ cảnh sát, Vũ liền hăng hái, “Ông muốn hỏi về chuyện sáng nay sao? Tôi đã kể với một cảnh sát khác...”

“À, chuyện sáng nay thì xin miễn, tôi đã hiểu hết rồi.” Quan mỉm cười, “Chà, trông cậu gầy hơn hẳn trên ảnh... À không, trong thời gian ngắn mà giảm nhiều cân như vậy, chắc vất vả lắm.”

Lạc đứng chếch mé sau bên trái Vũ, tai nghe mà đầu chẳng hiểu.

“Ông cảnh sát, ông đang nói gì thế?” Vũ cũng bối rối không kém.

“Đừng vội vội, đến vật chứng chúng tôi cũng tìm ra rồi.” Quan lấy từ áo ra một túi nhựa trong suốt đựng chiếc mũ lưỡi trai đen đã bị ấn bẹp, “Cả ba lần gây án cậu đầu đội nó đúng không? Cậu bắt cần đánh rơi trên sân thượng, để giám định viên tìm thấy.”

“Không thể nào...” Mặt Vũ biến sắc, vội thò tay vào ba lô.

“Ồ? Ra là để trong ba lô!”

Quan vừa dứt lời, Vũ thành linh xoay người bỏ chạy. Nhưng cậu ta chưa kịp nhúc nhích thêm thì đã bị Lạc đứng ngay đằng sau tóm chặt. Mọi người trong phòng đều chết sững trước sự việc bất ngờ, nhìn Lạc tóm gọn Vũ mà kinh hãi.

Lạc dùng hết sức đè Vũ đang giãy đành đạch, lục soát để đảm bảo trên người cậu ta không có vũ khí rồi mới còng tay lại, ngẩng đầu hỏi Quan, “Sếp, cậu Vũ này...”

“Chính là thủ phạm của ba vụ ném đạn axit. Nửa năm trước, bốn tháng trước và sáng hôm nay.” Quan nhún vai.

“Tại sao... Không, sao sếp biết cậu ta là thủ phạm?”

“Tôi đã nói rồi, hành vi cử chỉ của con người tiết lộ vô vàn thông tin.” Quan cười mỉm. “Dáng đi của mỗi người đều có điểm riêng biệt. Nhìn cách cậu ta bước qua hành lang ban này, tôi liền biết cậu ta chính là tên mập camera quay được trong vụ đạn axit ở Vượng Giác. Tôi đã xem hai đoạn băng ghi hình ấy cả trăm lần, có gặp trên phố tôi cũng nhận ra.”

Lạc choáng váng. Cậu đâu ngờ sắp lại dùng dáng đi để xác định thủ phạm, võ đoán quá mức! Thế nhưng, phản ứng của Vũ lại chứng tỏ phán đoán này không sai một li, bởi vậy Lạc mới thấy hết sức khó tin.

“Chuyện gì thế?” Cô y tá ở quầy lễ tân cùng một cậu y tá nghe thấy âm ỉ, liền hối hả lao vào phòng bệnh.

Quan giờ thở ngành, điềm nhiên đáp, “Cảnh sát Hoàng gia Hồng Kông bắt giữ nghi phạm.”

Hai y tá đứng khựng lại, ngờ ngác nhìn quanh.

“Phiên cô báo cảnh sát trực tại bệnh viện mau tới hỗ trợ.”

Y tá hoang mang gật đầu, hốt hải chạy về quầy lễ tân gọi điện.

“Được rồi, Tiểu Minh, bên này coi như kết thúc, giờ chúng ta chuyển sang vụ bên kia.” Quan quay đầu, nói với người đang nằm trên giường bệnh, “Cuối cùng cũng gặp được nhau, anh Chu Tường Quang... À không, anh Thạch Bản Thiêm.”

Lạc tưởng mình nghe nhầm, đầu không theo kịp những lời Quan nói. Người nằm trên giường là Thiêm ư? Vẫn túm chặt vai Vũ ghì xuống sàn, nhưng mọi chú ý của cậu lại dồn hết vào người đàn ông quấn băng kín mặt, chỉ để lộ mắt, mũi và miệng, hệt như quái nhân trong phim kinh dị.

“S... sắp bảo... người này là Thiêm?” Lạc lắp ba lắp bắp.

“Đúng vậy, đây chính là tù nhân vượt ngục Thạch Bản Thiêm.” Quan từ tốn đáp. Bệnh nhân trên giường không phản ứng, cứ đảo mắt lia lịa, vẻ ngờ ngác y hệt Lạc.

Lạc chẳng cần vặn câu nào, chỉ kéo Vũ dậy, ấn cậu ta xuống ghế dựa cạnh giường bệnh, rồi cẩn thận quan sát người đàn ông không biết là Chu Tường Quang hay Thạch Bản Thiêm kia. Người đó khẽ mở miệng, hình như muốn nói nhưng không thốt nên lời.

“Anh định bảo tôi nhầm chứ gì?” Quan tiếp tục, “Anh Thiêm, cảnh sát có nhiều cách để xác định danh tính của anh, dù lấy máu xét nghiệm ADN hay dùng hồ sơ nha khoa, tòa án đều chấp nhận. Nhưng, tôi nghi ngờ khả năng anh sẽ sống sót được đến ngày ra tòa. Tôi mà không đến vạch trần quỷ kế của anh, chắc anh không qua nổi ngày mai mất.”

Người đàn ông nhìn Quan chòng chọc, đôi mắt ánh lên vẻ ngờ vực.

“Kế hoạch của anh thú vị lắm, chẳng qua anh thiếu kiến thức chuyên môn về y học, mà đi đầu này đủ để gây ra sự cố chết người. Tôi nói chết người, tức là có thể khiến người ta chết thật ấy.” Quan nói mà điềm nhiên như không, “Anh có biết vì sao bệnh nhân phải được phân luồng khi đưa đến khoa Cấp cứu không? Ngoài việc chẩn đoán mức độ nguy cấp để xếp thứ tự đi đầu trị, bác sĩ còn kiểm tra bệnh nhân có dị ứng với thuốc hay có đang đi đầu trị bệnh gì khác không. Hậu quả của việc bỏ qua bước này nghiêm trọng hơn anh tưởng đấy.

“Sáng nay khi anh kêu đau bụng, bác sĩ đã tiêm thuốc giảm đau cho anh, đúng không? Đó là aspirin dạng thuốc tiêm. Mà thứ đang được truyền vào tĩnh mạch trên cánh tay anh là một loại thuốc chống viêm không steroid tên là ketoprofen. Nếu bác sĩ biết sáng nay anh đã tiêm aspirin thì sẽ không dùng ketoprofen, vì nó được chuyển hóa qua gan, mà aspirin lại cản trở khả năng bài tiết của gan, khiến gan và thận bị tổn hại bởi ketoprofen. Trong

mười hai tiếng, nếu không được chữa trị sẽ dẫn đến suy giảm chức năng gan và thận. Lúc bệnh nhân thấy khó chịu ở phần bụng thì gan đã tổn hại đến tám phần mười rồi, phải cấy ghép gan mới giữ được tính mạng...”

Quan chưa nói xong, người đàn ông nằm trên giường đã bật dậy, vói tay nắm lấy dây trườn dịch, nhưng vì bị quấn băng nên khó cử động, chạt vật túm mấy lần mới giặt được ra.

Ánh mắt hắn không còn do dự nữa, mà pha trộn giữa sợ hãi với thù hận, gườm gườm nhìn hai cảnh sát.

Đến lúc này, Lạc mới cảm nhận được hơi hướm khác biệt ở người đàn ông. Hắn có đôi mắt của dã thú bị thương, khi bại trận thì toát ra gian trá lẫn bất kham. Cả phòng bệnh im thin thít, cứ như đã rơi vào không gian xa xôi chẳng hề có thật.

Tiếng bước chân dồn dập vọng tới đánh tan bầu không khí yên ắng bất thường. Hai cảnh binh chạy vào phòng cùng y tá.

“Chỉ huy Quan Chấn Đạt thuộc CIB,” Quan giơ thẻ lên. “Còn đây là ba móc Lạc Tiểu Minh.”

Cảnh binh thấy hai đồng nghiệp cấp cao hơn, vội vàng đứng nghiêm chào rồi mới hỏi tường tận sự việc.

“Tên này chính là nghi phạm của vụ ném đạn axit tại Trung Hoàn sáng nay.” Quan trở vào Vũ, rồi lại trở sang Thiêm nhếch nhác thề thảm trên giường bệnh, “Còn đây là tù nhân vượt ngục Thạch Bản Thiêm. Áp giải hắn lên khoa Phạm nhân lưu trú trước, tự tôi sẽ thông báo với phòng ban chịu trách nhiệm bắt người.”

Hai cảnh binh nghe mà cứ ngơ ngác. Lạc liền đẩy Vũ lên trước, họ mới có phản ứng, một trong hai người quay đi gọi nhân viên bệnh viện đến đổi phòng cho bệnh nhân, lại dùng hai chiếc còng khóa tay Thiêm vào giường

bệnh. Ba phút sau, Thiêm được chuyển sang cáng cứu thương. Y tá thấy kim truyền dịch rời khỏi tay hắn, đang định cầm lại thì hắn cuống cuống đẩy ra.

“Không... đừng...” Thiêm hét lên yếu ớt.

Quan đến gần, giữ chặt tay phải đang đeo còng của Thiêm, gật đầu ra hiệu cho y tá cầm lại kim truyền dịch.

“Anh Thiêm, ban nãy tôi nói dối đấy, anh không chết được đâu. Túi truyền này chỉ là nước dinh dưỡng giúp chống mất nước thôi. Ketoprofen đã tiêm xong từ lâu rồi. Mà aspirin với ketoprofen đều là thuốc chống viêm không steroid, hòa lẫn vào nhau cũng không suy gan đâu, cùng lắm chỉ khiến anh loét dạ dày nhẹ. Thật ra xét nghiệm máu hoặc đối chiếu mẫu răng xong là có thể xác định danh tính của anh, nhưng cứ phải bắt anh tự thừa nhận tôi mới hài lòng.”

Thiêm trợn trừng hai mắt, vừa ngạc nhiên vừa phẫn nộ lườm Quan. Nhưng chưa thị oai được bao lâu, nhân viên y tế đã đẩy hắn rời khỏi phòng bệnh.

Quan thăm hỏi anh Hoa vài câu, cả anh ta lẫn người nhà đều chưa kịp định thần trước chuyện vừa xảy ra. Xong xuôi, Quan cùng Lạc lên khoa Phạm nhân lưu trú trên tầng chín nhà J. Chủ nhiệm khoa kinh ngạc quá đỗi khi thấy Thiêm bị bắt, càng không ngờ tù nhân vượt ngục lại trốn ngay trong bệnh viện, cách chỗ họ đứng một tòa nhà. Vũ tạm thời bị giam vào một phòng bệnh trống, do một cảnh binh trực trong bệnh viện canh giữ.

Lạc tưởng Quan sẽ lập tức gọi điện cho thanh tra Hoàng rồi báo với Phòng O và CIB dừng tìm kiếm Thiêm, nhưng ông lại vào phòng bệnh đang nhốt Vũ.

“Tách được hai tên ra rồi, còn phải làm một việc nữa.” Quan giải thích.

Vũ ủ rũ ngẩng trên ghế, hai tay bị còng sau lưng, toàn thân đổ về trước. Thấy hai cảnh sát bước vào, cậu ta liếc nhanh một cái rồi lại cúi đầu trên trần ngó sàn nhà.

“Tôi muốn biết nơi ẩn náu của các cậu.” Quan nói bằng giọng ra lệnh.

Vũ không đáp.

“Cậu đừng nhàn, tôi không định ép cung.” Quan dừng dừng, “Tôi chỉ muốn làm rõ tình hình hiện nay. Anh Thiêm của cậu quay lại nhà tù là cái chắc. Uy Còm và hai tên tàu ô đã chết vì trúng đạn, đồng bọn của cậu hầu như đều xong đời rồi. Cậu thì may mắn hơn, vụ ném đạn axit tuy nghiêm trọng nhưng không gây chết người, Lý Phong bị thương nặng nhưng theo bác sĩ thì vẫn có hơn năm mươi phần trăm cơ may sống sót. Cậu ngẩng từ nhiều nhất là mười năm, ra tù còn sớm hơn cả Thiêm.

“Nhưng nếu đồng bọn của cậu giết kẻ đáng thương kia, cậu sẽ bị khép tội mưu sát, chịu án tù chung thân. Cậu chưa đến ba mươi đúng không? Ăn cơm tù mười năm, mãn hạn mới bốn mươi, nếu thọ tám mươi tuổi, cậu vẫn được hưởng gần bốn mươi năm tự do. Nhưng một khi lĩnh án chung thân, hơn năm mươi năm tới của cậu sẽ chỉ quanh quẩn, mòn mỏi chờ chết trong gian nhà lao bé bằng căn phòng này.”

Lời Quan nói quả nhiên đã tác động tới Vũ. Tuy không đáp, cậu ta vẫn ngược lên nhìn ông, vẻ mặt vô cùng phức tạp.

Quan tiếp tục, “Đội săn tin đã theo dõi Sài Loan từ lâu, sớm muộn gì cũng mò ra hang ổ của các cậu. Tôi chỉ không muốn đến lúc đó lại tìm thấy một thi thể, trong khi tội danh đổ hết lên đầu cậu thì kẻ giết người thực sự đã cao chạy xa bay.”

“Tôi...” Vũ nhú mày ngập ngừng.

“Giang hồ có nghĩa khí của giang hồ, tôi không bảo cậu bán đứng đồng bọn, mà chỉ muốn cậu cứu mạng một người vô tội. Cậu chẳng việc gì phải chịu trách nhiệm cho hành động mình không làm, nhất là loại tội danh nghiêm trọng như giết người. Huống hồ, cậu tiếp xúc với kẻ đáng thương đó lâu như vậy, chắc cũng không muốn người ta chết một cách lãng nhách chứ?”

“... Phòng 412, trung tâm Ân Vinh, phố Phong Nghiệp, Sài Loan.” Vũ bật ra một tràng r ồi lại im lặng cúi đầu.

Quan gật gù đi ra. Ông gọi điện cho Thái trước, thông báo chuyện Thiêm bị bắt và địa chỉ hang ổ, sau đó mới báo với Hoàng về nghi phạm vụ ném đạn axit.

Ra khỏi phòng phạm nhân lưu trú, Lạc hỏi Quan, “Sếp, người sếp muốn cứu mạng là ai?”

“Đương nhiên là chú Chu thực sự r ồi.” Quan thản nhiên đáp.

“Tại sao chú Chu lại gặp nguy hiểm đến tính mạng? À không, chính ra cháu nên hỏi, người trong kia có đúng là Thiêm không? Chú Chu lại là kẻ nào?”

“Tìm chỗ ng ồi đã r ồi từ từ nói.” Quan đáp gọn lỏn. Ông báo với chủ nhiệm khoa Phạm nhân lưu trú là mình và Lạc sẽ chờ ở tầng một, còn dặn đi dặn lại phải canh chừng cẩn thận. Lạc không hiểu tại sao không ở luôn tầng chín, nhưng lúc này cậu chỉ muốn nhanh chóng tìm hiểu chân tướng, nên im lặng nghe theo quyết định của tổ trưởng.



Hai người đi thang máy xuống tầng một. Quan bước ra khỏi tòa nhà, trông lên sắc trời đang dần ngả tối. Sảnh cầu thang và khoa Cấp cứu nằm ở

hai đầu nhà J, so với bên kia đông đúc ồn ào, bên này vắng vẻ yên ắng lạ. Quan ng ỡ xuống đôn đá cạnh bồn hoa, ra hiệu cho Lạc đến ng ỡ cùng.

“Nên bắt đầu từ đâu đây...” Quan vuốt cằm, “Ừm, nói về tấm ảnh hai tên tàu ô trước đi.”

“Ảnh hai tên tàu ô?” Lạc ng ỡ ngàng hỏi lại. Mấy tấm ảnh đó thì có gì khác thường?

“Sau cuộc họp ban trưa, thú thật, bản thân tôi cũng không có manh mối gì. Khi đó Thái nói có thể Thiêm đã lén vào đám đông khi đang xảy ra cuộc đấu súng, hoặc đổi xe r ỡ tẩu thoát trong vòng năm phút trống từ lúc rời bệnh viện cho đến khi bị EU phát hiện. Cá nhân tôi cho rằng, khả năng thứ hai lớn hơn. Thiêm là loại tội phạm chuyên giở thủ đoạn kiêu, khi tất cả tưởng hắn chạy hướng Bắc, hắn lại rẽ sang Nam. Cho nên, nếu hắn bất ngờ chuyển hướng, trốn đến quận Nam đảo H ồng Kông, hoặc dùng thuyền rời đảo thì cũng không có gì lạ. Nhưng, ảnh chụp hiện trường đấu súng khiến tôi phải chú ý.”

“Ảnh chụp hiện trường đấu súng ư?”

“Là ảnh chụp hai tên tàu ô chết do trúng đạn.” Quan trở vào thái dương, “Một trong hai tên đã đổi kiểu tóc, khác so với ảnh mấy ngày trước đó.”

“Vậy thì sao ạ? Tội phạm cải trang hay thay đổi diện mạo là chuyện bình thường.”

“Không, cậu nhầm r ỡ. Tội phạm thay đổi bề ngoài sau khi gây án mới bình thường, còn ‘trước khi gây án’ thì không.” Quan cười. “Cải trang sau khi gây án là hợp lý, vì trong lúc gây án có thể đã bị nhân chứng nhớ mặt, nên phải thay đổi diện mạo để tránh chỉ điểm. Cũng có trường hợp thủ phạm cải trang trong lúc gây án, như đội tóc giả để sau này tiếp tục hoạt

động với diện mạo thật. Vấn đề là, tôi không tìm được lý do khiến tên đó đổi từ tóc 3:7 thành đầu húi cua.”

Lạc nhớ lại hai tấm ảnh từng thấy trên bảng họp.

Quan nói tiếp, “Đối tượng không hay biết mình đã bị CIB để mắt, mà thật ra thông tin chúng ta thu lượm cũng chẳng đáng là bao, gã không nhất thiết phải cắt tóc. Nếu muốn cải trang để tránh truy bắt thì gã phải làm ngược lại, cứu Thiêm ra rồi hẵng cắt tóc, vì từ tóc 3:7 có thể đổi thành húi cua, chứ húi cua không thể biến thành kiểu đầu 3:7 bình thường. Lúc thấy tấm ảnh, thậm chí tôi còn nghĩ hay là mình đã bị hiện tượng đánh lừa, vì diện mạo người chết giống với người trong tấm ảnh ta đang có mà đánh đồng luôn là cùng một người? Nhưng gò má trái của gã lại có vết sẹo y hệt trong ảnh, nếu đoán là anh em song sinh có cùng vết sẹo thì không thực tế cho lắm. Vậy nên, vấn đề chỉ có một, tại sao gã phải cắt tóc trước khi cứu người?”

“Là vì... trời nóng quá?” Lạc nói, dù tự thấy lý do này thật khiên cưỡng.

“Cũng có thể, nhưng tôi còn nghĩ đến một lý do khác. Gã cắt tóc để cải trang.”

“Nhưng sếp vừa nói bọn tội phạm không việc gì phải nguy trang trước khi gây án...”

“Gã nguy trang không phải để tránh truy bắt.” Quan cười. “Tiểu Minh, đối tượng nào hay để tóc húi cua nhất?”

“Cảnh viên, quân nhân... A! Tù nhân!” Lạc reo lên.

“Đúng. Khi nhận ra đi đầu này, tôi đoán phải chẳng chúng ta đã bị một hiện tượng khác đánh lừa. Kẻ leo lên xe chạy trốn từ bệnh viện không phải Thiêm mà là tên tàu ô. Vì sự việc xảy ra đột ngột, nên chỉ cần một người

đàn ông cắt tóc húi cua, đeo kính gọng đen, mặc áo tù màu cà phê bỏ chạy là tất cả những người chứng kiến đầu cho rằng đó chính là Thiêm.”

Lạc nhớ lại tấm ảnh chụp Thiêm trên màn hình trong cuộc họp, tóc hấn vừa ngắn vừa mỏng, khá giống với kiểu tóc của tên tàu ô đã chết.

“Sau trận đấu súng, Phòng O tìm được chiếc áo tù bị xé số hiệu trên xe Civic. Đi đầu này cũng khiến tôi chú ý. Tù nhân vượt ngục hiển nhiên phải thay trang phục, nhưng tại sao còn xé số hiệu? Muốn tiêu hủy chứng cứ, che giấu tung tích thì đốt áo tù là được. Kể cả lộ hành tung cũng không cần làm việc thừa thãi như xé số hiệu. Hôm nay chỉ có mình Thiêm là tù nhân bỏ trốn, tìm được áo tù có số hay không, người ta đâu biết là của hấn. Nhưng nếu ngay từ đầu chiếc áo đó đã không phải ‘áo mang số hiệu 241138 Thiêm mặc trên người’, mà là ‘một đạo cụ để cải trang thành Thiêm’, thì nghe hợp lý hơn nhiều.”

“Thế nên sếp mới muốn biết chi tiết quá trình Thiêm trốn thoát khỏi buồng vệ sinh.” Lạc nhớ lại thái độ của Quan khi cậu ôm chầm lấy tài liệu đến chỗ Thái.

“Đúng thế.” Quan gật gù. “Những suy luận ban nãy chỉ là khả năng. Nhưng lời khai của quản giáo giúp tôi tin chắc mình đã đúng.”

“Về tên tóc dài sao?”

“Tên tóc dài là manh mối quan trọng, nhưng vẫn còn những bằng chứng rõ rệt khác. Chỉ có đi đầu bấy giờ tôi chưa sắp xếp suy nghĩ mạch lạc, không muốn Thái với mấy cậu kia rối loạn hay đánh rần động cỏ, nên chỉ bảo cậu ấy lần theo dấu vết cụ thể và chắc ăn nhất.”

“Còn manh mối rõ rệt khác ạ?” Lạc ngạc nhiên hỏi.

“Lộ lộ trước mắt ấy chứ.” Quan cười vang, lắc đầu, “Cả cậu, Thái, cảnh sát lấy lời khai của hai quản giáo và những người đã đọc báo cáo, không

một ai để tâm đến chi tiết này, tôi lo lắng lắm... Có lẽ các cậu đã bị trận đấu súng thu hút, chắc phải đợi đến khi húc vào ngõ cụt, buộc phải rà soát lại lời khai các cậu mới ngộ ra mất. Chiếc còng rơi dưới cửa sổ không kì lạ sao?”

“Lạ chỗ nào ạ?”

“Thiêm vốn bị còng hai tay, về sau quản giáo mở một bên để khóa vào tay vịn. Nếu muốn chạy thoát, hắn chỉ cần tháo một trong hai bên. Hoặc là mở khóa trên tay, còng sẽ mắc lại trên tay vịn. Hoặc mở khóa trên tay vịn, còng sẽ mắc ở tay. Ấy thế mà hắn lại không biết tranh thủ thời gian, mất công mở cả hai bên còng, vút xuống sàn rồi mới nhảy qua cửa sổ. Làm gì có tội phạm nào ngu thế!”

Nghe Quan giảng giải, Lạc mới phát hiện ra điểu hiển nhiên này, bất giác đưa tay lên tự gõ đầu một cái.

“Tức là... Thiêm không hề chạy trốn?”

“Đúng. Hắn dùng chiếc còng dẫn dụ quản giáo đến bên cửa sổ, sau đó để tên tàu ô làm thế thân chạy từ phía dưới cửa sổ ra xe, tạo ấn tượng giả là Thiêm đã nhảy cửa sổ bỏ chạy. Chắc bấy giờ Thiêm trốn trong khoang vệ sinh đang sửa chữa. Ngô Phương có nói đã kiểm tra buồng đó, xem xong hắn là tiện tay khép hờ lại như ban đầu, đây là cử chỉ vô thức của đa phần mọi người. Chính điểu này đã tạo ra điểm mù có lợi cho Thiêm.”

“Ý sắp là... Thiêm trốn trong khoang vệ sinh thứ nhất, lẳng lặng nghe ngóng hai quản giáo bên ngoài ráo riết đuổi theo mình? Làm thế không phải quá mạo hiểm sao?”

“Không mạo hiểm lắm, nhất là khi một trong hai quản giáo là người của hắn.”

“Đạ?”

“Trong Ban Cải tạo có gián điệp.” Quan bỗng hạ thấp giọng.

Lạc sững sờ nhìn Quan, ánh mắt lộ vẻ khó mà tin được.

“Là... quản giáo cấp một, hơn bốn mươi tuổi, Ngô Phương?”

Lạc khẽ hỏi. Giờ cậu đã hiểu vì sao hai người phải xuống tận đây, chuyện này không thể để người của Ban Cải tạo nghe thấy.

“Không phải, là cậu trẻ hơn, Thi Vĩnh Khang.”

“Nhưng Khang chỉ đứng canh bên ngoài...”

“Thế mới cao tay.” Quan nghiêm túc nhận xét, “Tên nội gián không trực tiếp lợi dụng vị trí công việc để giúp Thiêm, mà chỉ liên tục tạo ra các điều kiện thuận lợi cho hắn, như thế bản thân mới không bị nghi ngờ, giảm thiểu tối đa mức độ truy cứu trách nhiệm. Theo tôi, người nghĩ ra kế này không phải Khang mà là Thiêm. Mặc dù tôi ghét tên đó, nhưng đúng là không thể không khâm phục cái đầu của hắn.”

“Điều kiện thuận lợi gì thế ạ?”

“Tôi thuật lại một lượt các tình tiết trong vụ án nhé, có thể không chính xác, nhưng ít nhất cũng đúng đến chín mươi phần trăm. Ngay từ đầu, Khang đã biết trước kế hoạch, cho nên khi Thiêm đòi đi vệ sinh, cậu ta mới đề nghị dẫn hắn lên tầng hai. Cậu ta là người mới, thành thử Ngô Phương già dặn giàu kinh nghiệm hơn sẽ là người kiểm tra buồng vệ sinh. Khang thừa cơ đưa kẹp tóc cho Thiêm để hắn giấu trong quần hoặc túi áo. Đó chính là chiếc kẹp nhân viên thu thập chứng cứ tìm thấy.”

“Thiêm dùng nó để mở khóa còng ạ?”

“Tôi nghĩ là không. Đây chỉ là đạo cụ đánh lừa thôi.” Quan lắc đầu. “Kiểm tra xong, Phương cùng Khang áp giải Thiêm vào buồng vệ sinh. Khang mở còng bên trái, khóa tay phải Thiêm vào tay vịn, nhân tiện lén lút

nhét chìa vào tay phải Thiêm, rồi giả vờ dứt chìa trở lại túi. Tuy buồng vệ sinh bệnh viện rộng hơn những nơi khác, nhưng Khang vẫn thừa sức che chắn tầm nhìn của Phương ở đằng sau. Và lại, Phương cũng chỉ để ý còng tay đã khóa kĩ chưa, phạm nhân có khả năng chạy trốn không. Khóa còng đầu cần chìa, Ngô Phương càng không ngờ chìa khóa đã nằm gọn trong tay Thiêm.”

Lạc nghe tổ trưởng phân tích, thầm nghĩ những suy luận này hơi vô căn cứ.

“Đây chỉ là suy đoán, nhưng nếu tôi là Thiêm, tôi sẽ vạch ra kế hoạch như vậy.” Quan nhìn thấu tâm can Lạc, “Giả sử trước đó Phương không tiện tay khép cửa khoang vệ sinh đang sửa, Khang cũng sẽ tự tìm có kiểm tra, nhìn nhăm là có vật dụng nguy hiểm, rồi khép cửa lại chẳng hạn. Sau đấy, Phương ở buồng vệ sinh canh chừng Thiêm, còn Khang ra ngoài, chuẩn bị phối hợp đóng kịch với tên tóc dài. Đồng bọn xuất hiện, cả hai cùng giả vờ tranh cãi để điệu hổ ly sơn. Phương vừa đi khuất, Thiêm lập tức dùng chìa khóa tháo còng, mở cửa sổ, bỏ còng tay xuống đất ngay dưới cửa, ném chìa ra ngoài rồi trốn vào khoang đang sửa.

“Sở dĩ tôi đoán hần mở còng bằng chìa khóa là vì trong khoảng thời gian ngắn như vậy, hần buộc phải dùng cách hiệu quả nhất. Khang và ‘bạn diễn’ cùng lắm chỉ câu giờ được một phút, tình thế cấp bách không cho phép Thiêm làm chuyện dư thừa. Tên tóc dài rời đi rồi báo với đám Uy Còm chờ ở ngoài tòa nhà, ra hiệu cho tên tàu ô đóng giả Thiêm đứng dưới cửa sổ chạy hết tốc lực về phía xe.”

Lạc nhớ đến ô cửa sổ chỗ cầu thang. Ở đó có gán chắn song, nhưng nếu dùng tay ra hiệu với người bên ngoài thì dễ ợt. Hần là tên tóc dài vừa rời buồng vệ sinh là chạy ngay xuống cầu thang ra hiệu cho đồng bọn. Uy Còm ngồi trong xe thấy vậy liền vẫy tay với tên thế thân đứng dưới cửa

sổ. Tên kia cởi áo khoác bên ngoài áo tù, giắt vào cặp quần trước, rồi chạy thẳng ra xe.

“Đây chính là phần táo bạo nhất của kế hoạch.” Quan liếc nhìn bộ dạng mải miết suy nghĩ của Lạc, “Khi Thiêm nấp sau cánh cửa gỗ khép hờ của khoang đang sửa, Phương mà bình tĩnh hơn, Thiêm cũng hết đường trốn. Nhưng chính hành động nhảy qua cửa sổ của Khang đã khiến Phương mất khả năng phán đoán chính xác. Thấy đồng nghiệp đơn thương độc mã đuổi theo tù nhân, đương nhiên mình phải dốc toàn lực hỗ trợ. Đây là kiến thức cơ bản mà bất cứ ai trong ngành an ninh kỉ luật cũng biết, thậm chí còn trở thành bản năng. Khi đó, trong đầu Phương chỉ có một suy nghĩ là hỗ trợ đồng nghiệp, nhất thời mất đi khả năng quan sát thường ngày, mới để Thiêm dễ dàng thoát khỏi tầm mắt.”

“Ban nãy sếp nói Thiêm ném chìa khóa ra ngoài cửa sổ... vậy Khang đã tranh thủ lúc đó để nhặt về à?”

“Đúng thế. Tuy nhiên đây chỉ là suy đoán theo logic thôi.” Quan gật đầu. “Khang cũng có thể chuẩn bị chìa sơ cua từ trước, nhưng dùng cùng một chìa sẽ đơn giản hơn, cậu ta chẳng việc gì phải mạo hiểm để bị nghi ngờ. Nhảy xuống cửa sổ, nhặt chìa khóa, rồi hộc tốc đuổi theo chiếc xe ngay từ đầu đã biết không thể đuổi kịp, thế là sắm tròn vai nhân viên mẫn cán.”

Nhớ lại lúc Quan dặn Thái chỉ tìm Phương để phác họa chân dung tên tóc dài, Lạc mới hiểu vì sao không nên tìm Khang, chính là bởi không muốn để lộ việc tên tóc dài đã lọt vào tầm ngắm của cảnh sát.

“Nhưng làm nội gián như vậy thì ngốc quá? Để tù nhân bỏ trốn trong đúng ca trực của mình khác nào rước họa vào thân? Với lại, tại sao sếp cho rằng Khang là nội gián? Giả sử diễn biến đúng như sếp nói, thì Phương cũng có khả năng làm tay trong.”

“Chính vì Khang gánh ít trách nhiệm hơn Phương, nên tôi mới nói kế hoạch này của Thiêm cao tay. Làm nội gián mà phải rước họa lớn thì đời nào Khang chịu. Hai quân giáo bị kỉ luật, nhưng mọi người đều cho rằng kẻ tặc trách là Phương. Bởi anh ta mới là người rời vị trí, Khang thì luôn làm đúng quy trình, thậm chí dửng dưng cảm quên mình đuổi theo phạm nhân.” Giọng Quan đầy châm biếm. “Còn về lý do tôi cho rằng Khang là nội gián, cứ xem hai đoạn băng lấy lời khai là biết.”

“Trong lời khai có manh mối gì sao?”

“Không, nhưng xét về thái độ thì khác hẳn.”

“Ý sếp là do Khang luôn lo lắng sợ sệt hỏi liệu mình có bị truy cứu trách nhiệm không ạ?”

“Không phải, mà là do cách xưng hô với Thiêm. Phương luôn gọi hắn là ‘phạm’, còn Khang lại gọi bằng tên. Đối với Phương, Thiêm chỉ là một tù nhân bình thường. Trong khi đó, Khang lại coi hắn là người có tên tuổi hàng hoàng. Khác biệt trong thái độ đối xử cộng thêm những chứng cứ tại hiện trường khiến tôi tin chắc Thi Vĩnh Khang là nội gián.”

Lạc nhớ lại nội dung hai đoạn băng, thừa nhận mọi điều Quan chỉ ra đều chí lý.

“Vậy là đợi Phương xuống cầu thang để đuổi theo, Thiêm mới chạy trốn?” Lạc hỏi.

“Phải nói là nhẹ nhàng rời đi mới đúng.” Quan cười khẩy. “Hắn ném kẹp tóc xuống đất để ‘giải thích’ mình đã mở khóa thế nào, rồi rời đi cùng quân tiếp viện.”

“Quân tiếp viện? Là tên tóc dài ạ?”

“Là tên tóc dài, Vũ và Chu.”

Lạc ngò vực nhìn Quan, chờ lời giải thích.

“Khi xem đoạn băng lấy lời khai của Ngô Phương, tôi mới ngộ ra mọi suy đoán trước đó đều sai bét.” Quan nói. “Ban đầu, tôi đoán Thiêm dùng chiêu dương Đông kích Tây, để đồng bọn làm mồi nhử còn mình thì chạy đến quận Nam. Nhưng chi tiết công rơi dưới đất lại hé lộ một sự thật, hấn không hề nhảy qua cửa sổ, vì nếu làm thế, hấn đã không cần mở khóa cả hai bên công. Ở đây nảy sinh một mâu thuẫn kì lạ: tại sao Thiêm không tẩu thoát theo đường cửa sổ? Nếu muốn lợi dụng đồng bọn để đánh lạc hướng, hấn có thể dùng cách đơn giản hơn là nhảy qua cửa sổ rồi chạy lên xe, giữa đường thì đổi xe và chạy tiếp về phía Nam.

“Vậy mà hấn lại mất công dùng thế thân để gây náo loạn. Hành động lắt léo này chứng tỏ đằng sau còn ẩn chứa mục đích khác. Giống như nghi vấn của cậu một tiếng trước, tại sao chúng không quyết đấu với quân giáo cho gọn? Tại sao không trực tiếp cứu Thiêm bằng vũ lực? Nghĩ kĩ một chút sẽ thấy, việc hấn muốn người khác tưởng mình đã rời hiện trường, đồng nghĩa với việc thực chất hấn vẫn còn ở trong bệnh viện. Tại sao tù nhân vượt ngục không tranh thủ thời cơ cao chạy xa bay, mà lại ở nguyên nơi đào tẩu?”

“Vì muốn... nguy trang thành Chu Tường Quang?” Lạc suy ngược nguyên nhân từ kết quả đã có, dù vẫn chưa thể nắm rõ ngọn ngành sự việc.

“Chính thế.” Quan đồng tình. “Có đi đâu, sau khi xem xong băng ghi hình, tôi vẫn chưa nghĩ được đến mức ấy. Phải tới khi Phòng O tìm ra chiếc xe tiếp ứng thứ hai tại đường Babington, tôi mới nảy thêm vài ý tưởng mới.”

“Chiếc xe đó thì có gì khả nghi ạ?”

“Phòng O nhặt được hóa đơn của cửa hàng tiện lợi trên chiếc xe tiếp ứng thứ nhất, từ đó thu hẹp phạm vi tìm kiếm, cuối cùng phát hiện xe tiếp ứng thứ hai tại đường Babington phía Tây Mid-Levels, đúng không?”

“Vâng.”

“Bấy giờ cậu đã hỏi một câu hay.” Quan nhìn Lạc, ánh mắt không giấu nổi vẻ tán thưởng, “Cậu nói để xe tiếp ứng ở Mid-Levels là tự làm khó mình, đỗ xe ở Tây Doanh Bàn sẽ tiện bỏ trốn hơn.”

“À, vâng. nhưng khúc mắc đã được giải đáp rồi ạ. Vì 8 giờ hơn sáng nay có tai nạn trên đường Des Voeux, gây ách tắc giao thông khu Trung Hoàn, muốn đến Sài Loan thì đi đường Mid-Levels lại nhanh hơn...”

“Thời gian ghi trên hóa đơn là 6 giờ sáng, Trung Hoàn chưa xảy ra tai nạn.”

“Dạ...” Lạc chợt nhận ra vấn đề

“Lạ lắm đúng không? Đám Uy Còm cứ như biết trước Trung Hoàn sẽ tắc đường, cố tình đỗ xe tiếp ứng tại Mid- Levels. Có thể chỉ là ngẫu nhiên, nhưng Thiêm là loại tội phạm tính toán tỉ mỉ, hẳn chọn tuyến đường hẹp dễ bị bao vây làm đường tẩu thoát, chứng tỏ đang che giấu ý đồ. Tôi bèn nghĩ, phải chăng tai nạn ở Trung Hoàn cũng là một nước cờ trong kế hoạch của hắn?”

“Nhưng hắn gây tai nạn ở đường Des Voeux để làm gì? Vì không muốn cảnh sát đuổi kịp và vây bắt bọn Uy Còm ư?”

“Không phải. Nếu đây là mục đích, thì việc gây tai nạn trên con đường huyết mạch khu Trung Hoàn không đạt hiệu quả lớn lắm, vì dù sao cảnh sát vẫn đi đều động được nhân lực. Nếu muốn giữ chân cảnh sát, hắn nên gây tai nạn ở Tây Doanh Bàn, cũng nên chọn thời điểm muộn hơn một chút. Còn tai nạn này lại cách thời gian bỏ trốn những hơn hai tiếng đồng hồ.”

“Đúng thật, gây tai nạn ở Trung Hoàn chẳng có tác dụng gì.” Lạc đờng tỉnh.

“Sai rồi, nó chỉ không có ích cho việc đào tẩu thôi.” Quan cố ý nhấn mạnh vào hai chữ *đào tẩu*. “Vì phát hiện ra chiếc xe thứ hai tại Mid-Levels, biết phạm nhân định vòng qua Trung Hoàn, nên chúng ta mới tìm kiếm mối liên hệ trực tiếp giữa ‘vụ tai nạn’ và ‘vụ đào tẩu’. Đây là một sai lầm. Thật ra vẫn còn một từ khóa khác.”

“Là từ gì ạ?”

“Bệnh viện.”

“Bệnh viện?”

“Câu quên ban nãy tôi đã suy luận ra Thêm muốn ở lại bệnh viện từ chi tiết khóa còng à? Nếu đặt ‘bệnh viện’ và ‘tai nạn giao thông tại Trung Hoàn’ cạnh nhau, bức tranh sẽ sáng tỏ hơn nhiều. Đào Hồng Kông có ba bệnh viện công lập với khoa Cấp cứu làm việc 24/24 là Queen Mary ở Tây Hoàn, Đặng Triệu Kiên ở Loan Tễ và Pamela Youde Nethersole ở quận Đông. Nạn nhân của các vụ tai nạn ở Tây Hoàn và Trung Hoàn đều được chuyển tới Queen Mary. Nhưng nếu Queen Mary quá đông, khoa Cấp cứu không đủ nhân lực để giải quyết, thì xe cứu thương sẽ chuyển bệnh nhân sang Đặng Triệu Kiên ở Loan Tễ.

“Tuy nhiên, nếu trục đường chính ở Trung Hoàn xảy ra tai nạn liên quan đến chất hóa học, công nhân sẽ phải phong tỏa để làm sạch đường. Giao thông khu Trung Hoàn ngày thường đã hay ách tắc nay càng kẹt cứng. Xe cứu thương không thể bảo đảm đưa bệnh nhân đến khoa Cấp cứu kịp thời, nên nhân viên cứu hộ đành tiếp tục chuyển người tới bệnh viện Queen Mary.”

Lạc nhớ Phùng từng nói, vì sáng nay xảy ra tai nạn giao thông, nạn nhân của vụ đạn axit không thể chuyển tới bệnh viện Đặng Triệu Kiên, nên khoa Cấp cứu của Queen Mary mới bận bịu suốt từ sáng đến giờ. Lạc chột giật nảy mình như bị sốc điện. Giờ thì cậu đã hiểu vì sao Quan lại quyết định bắt tay vào đi điều tra.

“Sếp... chẳng lẽ... vụ hỏa hoạn ở Tây Hoàn cũng do Thiêm chủ mưu?”

“Đúng thế.” Quan khẽ nhếch môi, dường như hài lòng khi Lạc bắt kịp mạch suy luận. “Giả sử vụ lật xe chở nguyên liệu hóa học ở đường Des Voeux nhằm làm khoa Cấp cứu bệnh viện Queen Mary quá tải, vậy thì việc tăng số lượng người bị thương càng không thể là vô tình. Hỏa hoạn ở Tây Hoàn lúc rạng sáng, lật xe chở nguyên liệu hóa học ở Trung Hoàn, sự cố đạn axit trên phố Graham... đều do một tay Thiêm khởi xướng.”

Lạc sức nhớ Hoàng từng nói, nguyên nhân vụ cháy ở Tây Hoàn rất đáng ngờ, tổ trọng án phải tiếp nhận đi điều tra. Nói vậy, thủ phạm phóng hỏa hẳn là đám Uy Còm rồi.

“5 giờ hơn, Uy Còm và hai tên tàu ô phóng hỏa, sau đó mới lái xe... lái hai chiếc xe đến đường Babington phía Tây Mid-Levels, mua đồ ăn ở cửa hàng tiện lợi rồi chờ đến 10 giờ hơn để diễn màn kịch tẩu thoát tại bệnh viện?” Lạc vừa thận trọng sắp xếp các dữ kiện vừa nói.

“Đại khái là vậy.” Quan gật gù, mười ngón tay đan vào nhau đặt trên đầu gối. “Có đi đâu, suy đoán này thuần túy diễn giải theo logic chứ không có bằng chứng xác thực, nên tôi không nói với Thái, mà quyết định tự mình đến hiện trường vụ đạn axit ở phố Graham xem thế nào.”

“Sếp có nói ban đầu lần tưởng thủ phạm ở phố Graham chỉ bắt chước làm theo cũng là vì suy đoán này à?”

“Đúng thế. Bây giờ tôi nghĩ biết đâu Thiêm có mưu đồ khác, nên mới sai người mô phỏng vụ án ở Vượng Giác để gây náo loạn, giúp hắn dễ bề tiến hành âm mưu nào đó trong bệnh viện. Nhưng khi phát hiện vụ Graham trùng khớp với vụ Vượng Giác, tôi nhận ra đây không phải ngẫu nhiên, cũng không phải chiêu trò đơn giản, mà là một kế hoạch phạm tội tinh vi, được chuẩn bị trước những nửa năm trời.” Quan ho khan, “Giả sử vụ Graham là bất chước, thì có thể Thiêm chỉ đơn thuần muốn khoa Cấp cứu thêm hỗn loạn, khiến bệnh viện chật kín người bị thương. Nhưng nếu động cơ đơn giản như thế, hắn đã không sai người gây án ở Vượng Giác, còn thực hiện đến hai lần. Vụ Vượng Giác phải có lý do, nên tôi mới đưa ra giả thuyết Vượng Giác là diễn tập.”

“Không phải sếp từng nói thủ phạm thử nghiệm ở Vượng Giác là để trả thù sao?” Lạc nhớ lại cuộc trò chuyện trên xe.

“Trả thù gì?” Quan ngạc nhiên.

“Sếp còn lấy ví dụ tiểu thuyết trinh thám cổ điển về các vụ giết người hàng loạt, rồi cháu trả lời là để che giấu mục tiêu thực sự...”

“Sao cậu lại chỉ hiểu nghĩa trên mặt chữ thế!” Quan phì cười, “Từ khóa là ‘che giấu’ chứ không phải ‘giết người’. Thì ra cậu tưởng tôi đi điều tra ba người bị thương để xem họ có kẻ thù nào không hả? Tôi không muốn tìm người bị thương, mà muốn tìm đồng phạm.”

Lạc vỗ trán, thẩn mẩn bản thân vì đã nghĩ sai hướng.

“Sao sếp lại đoán trong số người bị thương sẽ có đồng phạm?”

“Một, Thiêm dùng kế điệu hổ ly sơn để ở lại bệnh viện. Hai, khiến khoa Cấp cứu hỗn loạn vì chật ních bệnh nhân. Và ba, chuẩn bị trước nửa năm, dùng chất ăn mòn làm nhiều người bị thương. Kết hợp ba dữ kiện này, đáp án hợp lý nhất rút ra được chính là: nhân lúc lộn xộn nguy trang thành kẻ

khác. Sắp xếp cho một người thường nhập viện, tráo đổi với người đó, thế là Thiêm sẽ đường hoàng sống dưới thân phận mới, còn cảnh sát thì không bao giờ lần ra ‘tên Thiêm đã mất tích’. Suy luận theo hướng này, trong số người bị thương chắc chắn có quân cờ của Thiêm. Chính là chú Chu bán dép lê.”

“Khoan đã, nói vậy tức là... Chu giả vờ bị thương để nhập viện?”

“Không, bị thương thật chứ. Không lừa được nhân viên cứu hộ đâu.”

“Dạ? Nhưng sếp nói vụ án này nằm trong kế hoạch của Thiêm, mà người bị thương lại là đồng phạm...”

“Tức là cố tình dùng axit hủy hoại gương mặt chứ sao.”

Nghe xong, Lạc chết lặng.

“Ý sếp là... chú Chu tự bôi axit lên mặt mình?”

“Kẻ ra tay tất nhiên không phải chú ta, mà là Vũ.” Quan ngừng một lát rồi nói, “Có đi đâu, chú Chu tự nguyện.”

“Tự nguyện?”

“Tôi đoán, Chu thiếu nợ nên mới đồng ý. Đàn em của Thiêm, có thể là Uy Còm, Vũ hoặc tên tóc dài, đã kiếm một kẻ nợ nần chông chênh, lại có thân hình và lứa tuổi xấp xỉ đại ca, rồi xì ti lên ra, vừa đe dọa vừa dụ dỗ kẻ đó hợp tác. Không ít con nợ sẵn sàng liêu mạng vì tiền. Nửa năm trước, chúng tìm được Chu Tường Quang, bắt đầu triển khai kế hoạch để anh Thiêm nhà chúng thay thế thân phận tay này. Vũ tung hỏa mù bằng vụ đạn axit ở Vượng Giác, rồi sắp xếp cho Chu đến làm việc tại phố chợ Graham, chuẩn bị hủy hoại gương mặt chú ta về sau.”

Bây giờ Lạc mới hiểu dụng ý của Quan khi hỏi thám Thuận rằng ba người bị thương có tranh chấp tiền bạc với ai không. Mục đích không phải

để tìm hiểu thù oán, mà để xem họ có nhược điểm nào cho kẻ khác lợi dụng không.

“Sáng nay, mượn có lấy hàng, Vũ cùng Chu đến chỗ tòa đường lâu cũ nát giữa phố Graham và Wellington. Có thể Chu đợi ở cầu thang hoặc vờ chuyển hàng trước cửa tòa nhà để canh chừng, còn người lên sân thượng ném đạn axit chỉ có mình Vũ. Sau khi gây án, cậu ta phải thực hiện thêm một bước vừa quan trọng lại vừa táo bạo ngay tại cầu thang, đó là hắt axit lên mặt và hai tay Chu. Tôi đoán nồng độ của bình axit này thấp hơn, nhưng vẫn đủ gây bỏng hóa học cấp độ hai. Hoặc giả Vũ thử sẵn bình đựng nước, sau khi chắc chắn da mặt Chu đã tổn hại thì dùng nước rửa. Chung quy là Chu tự nguyện phớt bỏ khuôn mặt.”

Tưởng tượng ra cảnh đó, Lạc không khỏi nuốt nước bọt.

“Nhân viên cứu hộ đến, rửa sạch axit cho Chu rồi quấn băng lại, Vũ đưa ‘người nhà’ lên xe cứu thương tới bệnh viện Queen Mary, hoàn thành một phân cảnh trong vở kịch.”

Lạc hỏi, “Sếp biết Chu là thế thân từ bao giờ? Hai nạn nhân kia cũng có khả năng mà.”

“Sau khi hỏi chuyện nhóm thám tử Thuận, tôi đã chắc chắn đến tám, chín mươi phần trăm.”

“Biết sớm thế ạ?”

“Đầu tiên, Lý Phong quá lớn tuổi, không thích hợp để đánh tráo. Ông ta còn bị thương ở mắt, rõ ràng là ngoài ý muốn.” Quan giờ ngón trỏ phải lên. “Còn lại Chung Hoa Thịnh và Chu Tường Quang, cả hai đều khả nghi. Nhưng trên người anh Hoa có hình xăm, hoán đổi xong dễ bại lộ. Chu đáng nghi nhất, một là thời gian chú ta ở Graham khá ngắn, hai là phong cách buôn bán ất ơ, ba là mắt chú ta không bị thương.”

“Mắt không bị thương đâu phải lý do.” Lạc lạnh chanh. “Bác sĩ bảo chú ta đeo kính râm nên axit mới không dính vào mắt.”

“Cậu nhầm rồi, chính lời bác sĩ lại càng khiến tôi chắc chắn Chu là đồng phạm. Hai hôm trước mưa to, rồi mấy hôm nay trời đầu âm u, việc gì phải đeo kính râm?”

Lạc nghĩ lại mới thấy đúng là mấy hôm nay đầu không có nắng.

“Nạn nhân được đưa tới Queen Mary. Thiêm cũng đồng thời nhập viện vì bị đau bụng. Tiếp theo là phân cảnh đào tẩu.” Quan quay đầu nhìn về phía khoa Cấp cứu, “Chu không bị thương nặng bằng hai người kia, phòng phân luồng bệnh nhân sẽ sắp xếp cho chú ta đi đầu trị sau. Mà thật ra bệnh nhân đông quá, khoa Cấp cứu hỗn loạn, Chu rời đi cũng chẳng ai để ý. Kế hoạch của Thiêm ở buồng vệ sinh tầng hai thì ban nãy tôi đã giải thích rồi. Trong lúc hắn tiến hành, Vũ hắn đang dìu Chu đến đợi ở gần đấy... Có thể là buồng vệ sinh tầng ba, hoặc phòng kho tầng hai. Hai quản giáo vừa rời khỏi, tên tóc dài liền quay lại buồng vệ sinh tầng hai đón Thiêm, cùng hắn đến chỗ Chu để hoán đổi.”

“Thiêm sẽ mặc quần áo của Chu?”

“Không, không phải quần áo. Chu bị dính chất lỏng ăn mòn nên ngay từ đầu đã phải bỏ quần áo đi rồi, chắc lúc đó chú ta chỉ khoác áo choàng hoặc để trần thân trên. Hoán đổi ở đây tức là lặp lại các bước đã làm lúc trước, dùng axit hủy hoại mặt và hai tay Thiêm.”

Lạc há hốc mồm kinh hãi.

“Sếp, tức là... để trốn thoát, Thiêm sẵn sàng chịu nỗi đau bị axit ăn mòn da thịt?”

“Đúng. Không làm thế thì sao qua mắt được nhân viên y tế.” Quan dừng dừng đáp, chùng như chẳng bất ngờ trước biện pháp quá mức cực đoan ấy.

“Thiêm phá hủy gương mặt, dùng nước rửa sạch và quấn băng gạc theo đúng kiểu nhân viên sơ cứu đã làm, cùng Vũ quay lại nơi chờ đến lượt chữa trị. Còn Chu thì thay quần áo, chắc là áo gió có mũ, cẩn rắng chịu đau rời bệnh viện cùng tên tóc dài. Cả bệnh viện đang náo loạn vì Thiêm tẩu thoát, bọn chúng muốn đi cũng ể. Mặc dù Chu bị bọc như xác ướp, nhưng bệnh nhân xuất viện trong tình trạng băng bó kín mít cũng chẳng hiếm. Hẳn là tên tóc dài đã chuẩn bị sẵn ô tô, hai người nhẹ nhàng rời khỏi hiện trường, ung dung lái xe về hang ổ ở Sài Loan, chờ tập hợp với ba người đám Uy Còm.”

“Chẳng trách Phùng nói Chu Tường Quang được sơ cứu qua loa nhất, hóa ra không phải phòng phân luồng bệnh nhân sơ suất, mà là ai kia vốn đã không được sơ cứu r ồi!” Lạc giật mình bừng tỉnh.

“Đến bước này, kế hoạch của Thiêm đầu suôn sẻ. Nhưng hẳn khôn ngoan đến mấy cũng không ngờ tới vụ tai nạn ngoài ý muốn.” Quan châm chọc, giọng điệu thoắt miến cưỡng, “Đám Uy Còm bị đâm xe, còn đấu súng, cuối cùng chết cả lũ. Tên tóc dài với Vũ chắc sốt ruột, nhưng kẻ cần đầu là Thiêm lại bị c ầm chân trong bệnh viện, không thể ra chỉ thị, trước 6 giờ bệnh viện lại không cho thăm nom. Hai tên đàn em càng rối trí. Quá hốt hoảng, chúng thậm chí còn trì hoãn cả việc trừ khử Chu Tường Quang thực sự.”

“Trừ khử Chu Tường Quang?”

“Ngoài mặt, Vũ làm thêm ở sạp dép lê, nhưng mục đích là giám sát. Cậu ta bán hàng ở chợ để Chu sắm vai một chủ hàng bình thường. Chu biết rõ khuôn mặt lẫn thân phận mình r ồi sẽ bị tước đoạt, nhưng vì thù lao nên đành ngậm miệng nghe lời. Có thể Vũ đã hứa hẹn với chú ta, sau khi tráo đổi thân phận, anh Thiêm sẽ tìm bác sĩ chợ đen chữa trị giúp, r ồi cho

chuồn sang đại lục hoặc Đông Nam Á sinh sống. Dĩ nhiên Thiêm sẽ không làm thế. Quân cò hết giá trị thì phải vứt bỏ, gọn gàng sạch sẽ.”

Lạc xoa cằm, gật đầu, “Thế nên ban nãy sếp mới bảo Vũ khai ra hang ổ...”

“Dù Chu chỉ là một nhân vật nhỏ nhoi, thì tính mạng vẫn là tính mạng, tôi quyết không để người vô tội bị giết.”

“Sếp nhận ra Vũ là thủ phạm nhờ dáng đi của cậu ta thật ả?”

“Tất nhiên, nhưng tôi không dùng cách này để truy tìm thủ phạm, mà chỉ để kiểm chứng suy luận thôi. Sau cuộc nói chuyện với bác sĩ Phùng, vì tất cả bằng chứng khách quan đều dẫn tới cùng một kết luận, nên tôi gần như đã khẳng định được Chu trong bệnh viện chính là Thiêm, còn Vũ là kẻ ném đạn axit. Cái tôi cần chỉ là xác minh lại tính chính xác của các suy luận. Lúc đợi cậu trên phố Graham, tôi đã nghĩ ra cách dụ Vũ lẫ đuôi, nên mới mua chiếc mũ lưỡi trai này, còn lại chỉ cần đợi người có dáng đi giống tên mập trong vụ Vượng Giác bước qua thôi. Nếu kẻ đó xuất hiện, mà lại đến thăm ‘chú Chu’ ở phòng bệnh số 6, thì suy luận của tôi không chệch đi đâu được. Không ngờ Vũ sút cân nhiều như vậy, bảo sao cảnh sát công bố thông tin mấy tháng trời vẫn không tìm thấy.” Quan lấy trong ngực áo ra chiếc mũ đen bọc túi nhựa trong suốt.

“Làm sao sếp biết Vũ đội mũ lúc gây án?”

“Vì không có lý do gì để không đội. Gây án giữa ban ngày ban mặt dễ bị người khác bắt gặp, nếu ngay cả mũ cũng không đội thì cư dân xung quanh thoáng nhìn sẽ nhận ra ngay. Chắc lúc gây án cậu ta còn mang găng tay, thậm chí đeo khẩu trang. Với lại, cậu ta biết bộ dạng đội mũ của mình đã bị lộ, cảnh sát đang ráo riết truy tìm, nên càng phải đội mũ lúc gây án, nhỡ bị bắt gặp thì càng tiện, khiến vụ Graham được liên hệ với vụ Vượng Giác.”

“Tại sao phải liên hệ hai vụ với nhau? Để người ta cho rằng đây là vụ án bắt chước không tốt hơn sao?” Lạc thắc mắc.

“Tiểu Minh, tôi hỏi ngược lại cậu câu lúc trước, tại sao Thiêm không làm mạnh tay rồi cứ thế chạy khỏi bệnh viện cho nhanh?”

“Ừm... vì hắn sợ gây thêm rắc rối?”

“Đến nội gián trong Ban Cải tạo còn có thì lấy đâu ra rắc rối.” Quan cười lớn.

“Ừm... đột nhiên lương tâm trời dậy, nên hắn không muốn làm người khác bị thương?”

“Khéo cơ hội xem mặt trời mọc đằng Tây còn lớn hơn.”

“Cháu thực sự không hiểu vì sao hắn phải dùng cách thức phức tạp như vậy.” Lạc lắc đầu bỏ cuộc.

“Tiểu Minh, vượt ngục cũng đơn giản như giết người.” Quan từ tốn nói, “Muốn giết người chỉ cần bắn một phát đạn hoặc lia một đường dao là nạn nhân chết ngay tức khắc. Vượt ngục cũng thế, cứ có đủ nhân lực vật lực thì nhà tù canh phòng nghiêm ngặt đến mấy, vẫn thừa sức đào hốc trên tường cho tù nhân trốn ra. Cái khó nhằn nhất không phải quá trình, mà là giải quyết hậu quả. Giết người xong, phải làm sao để thoát khỏi tai mắt cảnh sát? Vượt ngục rồi, phải làm sao để không bị bắt lại? Giải quyết hậu quả, chính là nguyên nhân khiến hai việc này trở nên khó khăn.”

Lạc ngoan ngoãn nuốt từng lời của sếp, không khác gì đồ đệ chăm chú lắng nghe sư phụ chỉ bảo.

“Thiêm muốn đào tẩu thì dễ, muốn lẩn trốn thì khó. Sau khi chạy thoát, hắn lại phải chui lủi trong bóng tối, vì tất thấy người dân Hồng Kông đều biết tên tội phạm đứng đầu danh sách truy nã đang ẩn nấp đâu đây, mà

cảnh sát cũng sẽ kiên trì lùng bắt tới cùng. Thế thì chỉ như chuyển từ nhà giam sang một nhà giam khác lớn hơn thôi. Thêm không ngốc, hắn sẽ không để bản thân rơi vào tình cảnh khốn cùng đó. Hắn là kẻ theo đuổi thắng lợi tuyệt đối, nên mới dùng đến kế hoạch này.

“Thay đổi danh tính trên đất Hồng Kông là bất khả thi, trừ phi tham gia vào kế hoạch bảo vệ nhân chứng, được thống đốc, à không, từ năm 1997 thì là đặc khu trưởng, phê chuẩn. Thêm bèn nghĩ ra một phương pháp không tưởng, hủy bỏ khuôn mặt và vân tay của cả mình lẫn mục tiêu, rồi bước luôn vào cuộc đời người đó. Như vậy hắn sẽ được hồi sinh trong một thân phận mới.”

“Thật ra hắn chỉ cần tiến hành duy nhất một vụ, hắt thẳng axit lên người Chu là xong, sao phải gây ra mấy vụ ném đạn axit liên hoàn khiến bao nhiêu người bị thương như thế?”

“Nếu là vụ việc độc lập thì rủi ro hơn, cả nạn nhân lẫn thủ phạm đều bị cảnh sát để ý, cho dù hoán đổi thành công cũng vẫn có nguy cơ lộ tẩy. Tai nạn hủy hoại gương mặt và hai tay gần như không có, mà nếu có thì trước hết cảnh sát sẽ xếp vào diện cố tình gây thương tích, kéo theo nhiều yếu tố bất lợi. Tính ra, thực hiện một loạt vụ phạm tội mới là có lợi, dễ dàng che giấu mục đích hoán đổi thân phận, biến Chu thành một trong vô số nạn nhân, ưu điểm lớn nhất là, chẳng may thủ phạm sa lưới cũng không liên quan đến Thiêm, vì mọi người đều đinh ninh thủ phạm là một kẻ điên hận đời. Thậm chí hắn còn mong cảnh sát sớm phát hiện ra kẻ gây án ở Graham và Vượng Giác là một, như thế mới tung hỏa mù được. Vũ đội mũ cũng để tạo liên kết giữa hai vụ việc.”

Lạc cảm thấy, Quan, Thiêm và mình như các kì thủ ở đẳng cấp khác biệt. Mỗi nước cờ, họ đều tính toán chi li, cân nhắc kĩ lưỡng ý đồ và chiến thuật của đối thủ, mình thì chỉ đi nước nào hay nước ấy.

Nhờ Quan giải thích cặn kẽ, Lạc mới dần vỡ ra các chi tiết mà cậu mất thấy tai nghe từ sáng tới giờ, ví như câu “Có thấy người quen nào không khả nghi không?” Quan nói đùa với thím Thuận, đấy là vì ông biết thủ phạm đã trà trộn vào phố chợ từ lâu, chứ không phải người lạ gây án. Thiêm muốn Vũ ra tay ở Graham mà không chọn phố chợ ở Loan Tề hay vịnh Causeway, là để mục tiêu tráo đổi được đưa đến bệnh viện Queen Mary, nơi khám chữa bệnh cho tù nhân ở Stanley, chứ không phải bệnh viện quận Đông. Tầng hai nhà J là khoa Công tác Y tế Xã hội, Thiêm lợi dụng vụ hỏa hoạn và ném đạn axit khiến thật nhiều người bị thương, nhân viên tại tầng hai bận đến khoa Cấp cứu và các phòng bệnh hướng dẫn bệnh nhân và người nhà, nhờ thế hắn mới chiếm dụng được tầng hai, giảm bớt nguy cơ bại lộ.

Nếu kế hoạch trót lọt, sau khi phẫu thuật cấy ghép da, diện mạo hắn sẽ thay đổi, xóa bỏ triệt để gương mặt cũ, đường hoàng sống dưới cái tên Chu Tường Quang, đồng thời âm thầm vạch kế hoạch phạm tội mới. Lạc đoán, Thiêm sẽ không quay về Graham làm chú Chu, Vũ chỉ cần nói với lối phở là ông chủ bị thương nặng cần nằm nhà tĩnh dưỡng, sau đó nhượng sạp rồi biệt tăm biệt tích là ổn thỏa.

Trớ trêu nhất là, bệnh viện công lập còn cung cấp dịch vụ phẫu thuật chỉnh hình sau khi cấy ghép da, toàn bộ chi phí do nhà nước chi trả. Nếu Quan không vạch trần quỹ kế của Thiêm, có lẽ hắn đã giành chiến thắng tuyệt đối.

“Cái túi này cũng lấy từ chỗ y tá ở quây lễ tân. Chứ tôi không hề mang theo túi đựng vật chứng.” Quan vừa cười vừa lấy mũ khỏi túi, đội lên đầu.

“Sếp... sao vừa rồi sếp lại dọa Thiêm, lừa hắn đã tiêm phải thuốc chết người?”

Quan khịt mũi rõ to, “Thiêm là tên cặn bã. Thắng em hần cũng thuộc hạng xấu xa, từng bắn chết năm người trên đường tháo chạy mà mặt không biến sắc. Nhưng xét về mức độ tàn bạo, so với anh trai, Thắng chỉ là thằng nhóc vặt mũi chưa sạch. Thiêm sẵn sàng coi khinh tất cả, lợi dụng mạng người để đạt được mục đích, dù chỉ là mục đích lật vật. Đối với hần, đốt cháy một tòa cư xá, ném đạn axit gây hoang mang sợ hãi, liên lụy đến hàng chục thậm chí hơn trăm người vô tội đều chẳng phải chuyện to tát. Bình sinh tôi ghét nhất là loại khốn nạn chỉ chăm chăm lợi ích của bản thân. Cho dù lần này thất bại, phải quay lại nhà giam, hần vẫn không hối cải đâu. Tôi lừa hần chẳng qua là để cảnh cáo, cho hần hay trên đời này ít nhất vẫn còn người nhìn thấu từng đường đi nước bước của hần, rằng hần không phải tội phạm thiên tài, mà chỉ là đồ chó hoang còn thua một viên cảnh sát già mà thôi.”

Lạc hiếm khi thấy ánh mắt tổ trưởng căm phẫn như vậy. Nhưng cơn giận của ông nhanh chóng được dập tắt. Xe của thanh tra Hoàng tổ trọng án Đảo Hồng Kông và của trinh sát Phòng O đảm nhiệm truy bắt Thiêm vừa đồng thời có mặt.

“Chỉ huy Quan, chúng tôi bắt được hai nghi phạm tại địa chỉ anh cung cấp, một người bị bong hóa học nặng ở mắt, đã đưa đến bệnh viện quận Đông đi điều trị.” Trinh sát Phòng O báo cáo với Quan, “Trong căn hộ đó, chúng tôi còn tìm được hai khẩu súng trường, vài khẩu súng lục và rất nhiều đạn. Xem ra chúng ta đã kịp thời ngăn chặn một vụ cướp nghiêm trọng có vũ trang.”

Quan gật đầu hài lòng. Lạc đoán, tổ trưởng đã sớm tiên liệu tình huống này rồi.

Sau khi làm thủ tục, giải thích khái quát tình tiết vụ án, Quan giao hai nghi phạm ở khoa Phạm nhân lưu trú cho Hoàng và Phòng O. Lạc cùng ông quay ra nhà xe. Bầu trời gần như tốiมืด, cũng sắp 7 giờ đến nơi.

“Bây giờ sếp về nhà ạ?” Lạc hỏi. Cậu đã đưa Quan về Vượng Giác mấy lần.

“Không, về văn phòng.” Quan trả lời.

“Dạ? Sếp vội quay về hoàn thành báo cáo để yên tâm nghỉ hưu sao?”

“Không phải.” Quan cười, “Vụ án được giải quyết, các anh em cũng sắp tan ca. Tôi muốn mau quay lại trước khi họ về để cùng ăn bánh kem. Không thì lãng phí lắm...”

Sáng hôm sau, Lạc đến văn phòng tổ B CIB. Đội 1 hôm qua đã bận rộn cả ngày, nên Thái phê chuẩn cho cả đội nghỉ ngơi, dù sao cũng chỉ còn vài công việc giấy tờ. Thật ra Lạc không cần lên văn phòng, chỉ là cậu muốn tranh thủ sáng cuối tuần đến dọn dẹp một chút rồi buổi chiều ra ngoài ô hóng gió với bạn gái.

“A, sếp tới rồi ạ?”

Quan đang thu dọn đồ đạc cá nhân trong phòng.

“Ồ, Tiểu Minh à?” Quan vẫn đội cái mũ lưỡi trai đen, hơi nghiêng đầu liếc thật nhanh rồi lại cúi húi sắp xếp, “Mấy hôm nữa dọn đồ cũng được, nhưng tôi muốn nhanh chóng nhường lại phòng cho Thái. Sau đây cậu ấy lên làm tổ trưởng mà.”

“Thế sếp không cần viết báo cáo đi đầu tra hôm qua ạ?” Lạc hỏi, nghĩ rằng vụ án phức tạp như vậy, chỉ mình Quan mới làm báo cáo mạch lạc được.

“Báo cáo thì về nhà từ từ viết.” Quan cười vui vẻ.

“A đúng rồi,” Lạc chợt nhớ ra một chuyện, “Hôm qua Phòng O nói đã tìm được hai người ở Sài Loan, hẳn là tên tóc dài và Chu Tường Quang thật, thế còn nội gián Thi Vĩnh Khang thì sao ạ? Hình như không thấy tin anh ta bị bắt.”

“Ừ, đúng là không bị bắt.” Quan đáp qua loa.

“Không bị bắt? Nhưng anh ta cũng có tội...” Lạc thẳng thốt.

“Tiểu Lưu sẽ xử lý.”

“Chỉ huy Lưu? Chỉ huy Lưu của tổ A ạ?”

“Đúng, tôi bảo Tiểu Lưu cử người tiếp cận Khang, lôi kéo cậu ta làm chỉ điểm cho mình.”

Lạc nghi ngại nhìn Quan. Cậu cứ tưởng mình đã hiểu mọi tình tiết vụ án, nhưng vẫn mù tịt lý do cảnh sát mở lưới cho tên nội gián kia lọt qua.

Thấy nét mặt Lạc, Quan bèn giải thích thêm, “Khang là nội gián, nhưng nội gián trong Ban Cải tạo không chỉ có một. Bắt mỗi cậu ta chẳng lợi lộc gì.”

“Không chỉ có một?” Lạc quá ngỡ ngàng trước cái tin từ trên trời rơi xuống này.

“Khang làm ở tổ hỗ trợ và áp giải tù nhân, ngày thường đâu có cơ hội tiếp xúc với Thiêm. Kế hoạch của Thiêm phải khai thông đủ đường mới tiến hành được. Bên cạnh hẳn vẫn còn quân cò khác. Tiểu Minh, cậu biết vì sao tôi cho rằng trong Ban Cải tạo có nội gián không?”

“Không phải vì đoạn ghi hình lời khai của Khang sao...”

“Chưa hết, còn vì thời gian.”

“Thời gian?”

“Vụ đạn axit xảy ra vào 10 giờ 5 phút, ngay sau khi Ngô Phương nhận lệnh áp giải Thiêm đến bệnh viện, cậu không thấy như vậy quá trùng khớp ư? Ban Cải tạo chưa chắc đã cho hắn đi viện, mà nếu có thì cũng không ai biết thời gian cụ thể. Nội gián phải chắc chắn Thiêm sẽ được đưa đến bệnh viện, rồi mới báo cho Vũ hành động, để người bị thương và Thiêm có mặt ở bệnh viện vào thời điểm cần kè. Chẳng may xảy ra bất trắc, chúng sẽ hoãn vụ đạn axit và chờ thời cơ khác. Hỏa hoạn ở Tây Hoàn và tai nạn ở Trung Hoàn đều là những bước dễ chuẩn bị, chỉ có ném đạn axit là không thể khinh suất.”

“Thế ạ...” Lạc bắt đầu ngẫm nghĩ đến mối tương quan về thời gian của vụ án.

“Kể ra, khoang đang sửa ở buồng vệ sinh tầng hai rất đáng ngờ. Thiếu nó, kế hoạch của Thiêm cũng đi tong. Nhưng nếu giả vờ có một khoang hỏng, cảnh sát kiểm tra là lộ ngay. Nói cách khác, muốn nó rơi vào trạng thái cần sửa chữa thật thì phải cho người phá hoại. Phá hỏng buồng vệ sinh ở bệnh viện dễ không, nhưng vừa cần thời gian và tình huống, vừa không khiến người khác nghi ngờ lại khó. Cho nên, trong bệnh viện cũng có nội gián. Kẻ này phá hỏng vào thời điểm thích hợp rồi báo với phòng vật tư, để tình trạng ‘đang sửa chữa’ đó trở thành sự thật.”

“Trong bệnh viện cũng có nội gián à? Lẽ nào nhân viên y tế đã bị mua chuộc?” Lạc giật mình kinh ngạc.

“Đâu chỉ mình nhân viên y tế. Đừng quên ở nhà J còn có người của Ban Cải tạo.”

“A! Khoa Phạm nhân lưu trú!”

“Tôi e Thiêm đã dùng lời lẽ mua chuộc được vài quản giáo suốt mấy năm nay rồi.” Quan nói, tay vẫn không ngừng dọn dẹp, “Trại giam là nơi tách biệt với thế giới bên ngoài, quản giáo dễ hình thành mối quan hệ khác thường với tù nhân. Đứng trước loại ác quỷ như Thiêm, trẻ người non dạ không khéo rơi vào cái bẫy tâm lý hắn bày ra, rồi biến thành đồng lõa với hắn. Khang có lẽ chỉ là một trong số đó, vẫn còn nội gián khác ở tổ hỗ trợ và áp giải tù nhân. Việc phân công người áp giải tù nhân do giám thị lựa chọn ngẫu nhiên, Thiêm đâu thể trông chờ vào mỗi một quân cờ là Khang. Khởi tố Khang không khó, nhưng Thiêm quay lại nhà giam rồi, sau này sẽ lại vạch kế hoạch khác. Hắn thích cài gián điệp chứ gì, thế thì chúng ta tương kế tựu kế, khiến gây ông đập lưng ông đi. Hừ!”

“Ra vậy...” Lạc trầm ngâm. Cậu tới CIB mới được nửa năm, mặc dù biết tổ A kiểm thông tin từ các đầu mối mỗi năm vùng, nhưng đến giờ cậu mới hiểu mắt xích này quan trọng nhường nào.

Lạc trở thùng các tông trước mặt Quan, “Sếp có cần cháu tiến một đoạn không? Lát nữa tiện đường cháu chở sếp về Vượng Giác luôn. Buổi trưa cháu hẹn bạn gái đi Tây Cống hóng mát.”

“A, thế thì tốt quá. Tôi đang định đi tàu điện ngầm.” Quan nói, “Mai sau tiện đường lại cho tôi đi nhờ nữa nhé?”

“Mai sau? Chẳng phải sếp đã nghỉ hưu rồi sao?”

“Tôi nghỉ hưu rồi, làm việc với tư cách cố vấn thôi. Chắc vẫn ra vào văn phòng thường xuyên.”

“Ôi!” Lạc phấn khích vì viễn cảnh tiếp tục theo chân Quan học hỏi kỹ năng phá án. “Dĩ... dĩ nhiên là được ạ! Sếp cứ sai bảo cháu vô tư!”

“Tôi không còn là sếp nữa.” Quan cười nhắc nhở.

“À, vâng... chỉ huy Quan? Không phải, nguyên chỉ huy Quan?” Lạc cảm thấy xưng hô thế này thật gượng gạo.

Quan nhìn bộ dạng bối rối của Lạc, bất giác bật cười, “Nếu cậu không ngại thì gọi tôi là thầy đi. Sau này tôi sẽ coi cậu là học trò.”

4. CÁN CÂN THEMIS⁽⁵⁰⁾

THE BALANCE OF THEMIS

Quan Chấn Đặc ra khỏi thang máy, bước vào hành lang tối mờ. Bóng đèn điện phủ bụi xám xịt treo trên trần nhà, chập chờn chiếu xuống sàn gạch nứt vỡ và bức tường trắng đầy nét vẽ nguệch ngoạc xen lẫn những vết ố chẳng biết ai gây ra. Vì hành lang không có cửa sổ, nên tiếng bước chân cảnh sát cùng tiếng trò chuyện qua bộ đàm cứ đập vào tường rồi dội lại, gây ảo giác ù tai. Những cánh cửa thiếu sức sống nối đuôi nhau dọc hành lang quanh co ngoằn ngoèo, bên ngoài là lớp cửa sắt kéo lạnh lẽo đến rùng mình, như muốn chứng tỏ an ninh tòa nhà yếu kém nhường nào. Nhà ai không lắp đặt thiết bị bảo vệ nghiêm ngặt là trộm cướp sẽ đột nhập ngay. Mà đúng thế thật.

Vài phút trước, theo chỉ dẫn của cảnh sát, người dân sống trên tầng này đều lần lượt sơ tán bằng thang bộ. Quan biết, thời khắc nguy nan nhất đã qua, giờ sơ tán khác nào mất bò mới lo làm chuồng, nhưng người lãnh đạo vẫn phải hoàn thành từng bước theo trình tự, lỡ có vật gì nguy hiểm chưa tìm ra đột nhiên phát nổ, khiến người vô tội bị thương, thì cảnh sát sẽ phải đối mặt với sự chỉ trích còn nặng nề hơn bây giờ.

Nếu là trưởng ban chuyên án, mình cũng sẽ ra chỉ thị tương tự, Quan nghĩ thầm.

Tuy là cảnh sát có cấp bậc cao nhất tại hiện trường, nhưng Quan không phải người đi đầu phôi. Ông chỉ là kẻ ngoài cuộc chẳng hiểu trời xui đất khiến thế nào lại tình cờ vướng vào sự việc lần này.

Đáng lẽ ông có thể ở lại trung tâm tác chiến hoặc cùng Tào Khôn về thẳng Bộ chỉ huy, nhưng Quan vẫn quyết định ra hiện trường xem xét. Ông muốn đi cùng đồng nghiệp, mong muốn này xuất phát từ bản năng cảnh sát hình sự chiến đấu ngoài thực địa hơn hai mươi năm trời.

Quan hiểu rõ vị trí hiện tại của mình. Cấp bậc của ông cao hơn trưởng ban chuyên án, nếu ông đưa ra ý kiến, chẳng ai dám trái lệnh. Nhưng như thế là can thiệp vào việc đi đầu tra độc lập của cảnh sát khu vực, nên ông không định làm gì cả, chỉ xem cho biết rồi thôi.

Điều duy nhất ông muốn làm là đích thân bước vào không gian khiến người ta nghẹt thở đó, cảm nhận khung cảnh mà các cấp dưới cũ vừa phải đối mặt.

Mấy phút trước, Quan bắt gặp cậu cấp dưới cũ đã lâu không gặp ở ngay đại sảnh tầng một. Nói là “cấp dưới cũ” chứ thật ra chỉ là một trinh sát trẻ được đi đầu từ phòng ban khác sang hỗ trợ kế hoạch truy bắt tội phạm của Quan. Nhưng trong mấy lần hành động cùng nhau, lòng dũng cảm và óc phán đoán của cậu đã để lại cho ông ấn tượng sâu sắc.

Hôm nay thanh niên quả cảm ấy lại phải nằm trên cáng cứu thương, bộ dạng lơ mơ đờ đẫn, đang được nhân viên cấp cứu chăm sóc.

Lúc Quan đi ngang qua, mắt hai người chạm nhau, khuôn mặt cậu trinh sát lộ rõ vẻ kinh ngạc. Cậu đâu ngờ thủ trưởng ngày trước, thám tử đại tài Quan Chấn Đặc từng liên tiếp phá giải những vụ án lớn, lại xuất hiện trước mặt mình vào giây phút này. Quan muốn khen “Cậu làm khá lắm”, nhưng nếu xét hiện trạng, lời khen này giống như đang mĩa mai. Ông nuốt câu định nói vào bụng, vỗ vỗ lên cánh tay còn lạnh lặn của cậu, khẽ gật đầu rồi tiến thẳng đến thang máy.

Giữa hành lang tù mù, Quan như cảm nhận được áp lực khi đứng trên lằn ranh sống chết. Rẽ vào khúc quanh, ngó qua cánh cửa gỗ chỗ thang bộ, ông nhìn thấy rõ vết đạn chi chít trên tường. Hai cảnh sát đang thu thập chứng cứ, chăm chú kiểm tra và ghi chép từng dấu đạn. Họ không nhận thấy chỉ huy Quan vừa bước qua sau lưng.

Rồi ông tiến đến hiện trường đèn đuốc sáng trưng.

Ánh sáng ở đây không lờ mờ hoa mắt như ngoài hành lang, nhưng cảnh vật trong này lại càng làm người ta khó chịu. Không khí nặng nề mùi khói súng hòa với mùi máu tanh. Trên sàn, trên tường, trên đồ đạc loang lổ vết máu xen lẫn vết đạn lỗ chỗ.

Nhưng khủng khiếp nhất chính là thi thể nằm bất động trên sàn. Trán vỡ vì trúng đạn, đầu bị bắn nát phân nửa, phần não trắng xám ngập trong máu tươi lênh láng, trộn thành thứ màu hồng dơ bẩn, kì dị. Máu trào ra từ cái xác, lan rộng thành một vùng đỏ rùng rợn.

Đâu chỉ có một thi thể. Trong căn hộ cỡ vừa này, các điều tra viên đang vây quanh hết nạn nhân này đến nạn nhân khác, chẳng thể làm gì hơn ngoài việc kiểm tra và ghi chép từng chi tiết.

Họ không dám nhìn thẳng vào mặt người chết. Đúng là mấy thi thể này trông rất rùng rợn, nhưng họ né tránh không phải vì sợ.

Họ không dám đối diện với nạn nhân, vì trong lòng quá hổ thẹn. Những cái xác bị bắn nát mặt thủng người như đang lên án sự bất lực của Cảnh sát Hoàng gia Hồng Kông.

Các cảnh sát hình sự đều biết, trong số những người nằm đây, kẻ đáng chết chỉ có một.

“Cao, đây là chỉ huy Quan Chấn Đặc, mới nhậm chức tổ trưởng tổ B CIB.”

Chánh thanh tra Cao Lăng Sơn không ngờ Tào Khôn đột ngột ghé thăm, càng không nghĩ đến chuyện ông dẫn theo Quan Chấn Đặc tiếng tăm lừng lẫy. Những người phụ trách hành động không bao giờ muốn đồng nghiệp cấp bậc cao hơn mình đến trung tâm tác chiến, giống như tướng cầm quân không muốn hoàng đế giá lâm hay khâm sai quá bộ ra tiền tuyến. Thế nên, đối với các cảnh sát làm việc ở tuyến đầu, cấp trên thật ra chỉ là cách gọi khác của “phiên phức”. Cao cố che giấu suy nghĩ này khi bắt tay Quan, có đi đâu anh ngờ rằng con người nổi tiếng giỏi quan sát nét mặt kia, chắc đã nhìn thấu tâm can mình ngay từ đầu, chẳng qua chỉ đang mỉm cười cho phải phép.

“Chào chỉ huy Quan.” Cao cất tiếng. Mấy năm qua, Quan dẫn dắt tổ trọng án Sở cảnh sát Đảo Hồng Kông, liên tục phá nhiều vụ án lớn, hiệu suất phá án cao đến nỗi các sở cảnh sát khác vừa hâm mộ vừa đố kỵ. Sau khi Cao lên làm tổ trưởng tổ trọng án Tây Cửu Long, không ít đồng nghiệp ngầm so sánh anh với Quan. Mặc dù chiến tích của anh cũng huy hoàng, phá vài xưởng sản xuất ma túy, triệt hạ mấy tập đoàn lừa đảo, thế mà vẫn chỉ xếp thứ hai sau quái kiệt họ Quan. Cao kém Quan có ba tuổi, nhưng trong mắt anh, vị tiền bối này tựa như một mục tiêu ngoài tầm với, mãi mãi không đuổi kịp.

Chưa xuất phát đã thua mất rồi, đây chính là tiếng lòng của Cao. Quan không những xuất chúng, mà còn là một trong số ít nhân tài người Hoa thời kỳ đầu của ngành cảnh sát. Ông thi vào ngành từ những năm 1960, khi cảnh sát cấp cao đầu là người nước ngoài, còn dân bản địa chỉ chuyên chân phụ tá.

Giữa hoàn cảnh ấy, Quan thuộc nhóm thiểu số cảnh binh người Hoa được đề bạt, gửi sang Anh đào tạo hai năm. Trở về Hồng Kông năm 1972, đúng lúc ngành cảnh sát đang cơ cấu lại bộ máy, Quan được thăng chức

thanh tra, lập công vang dội, sự nghiệp lên như diều gặp gió. Bây giờ “sang Anh đào tạo” cũng là một dạng “thông báo thăng cấp”, giống như được hoàng đế ban áo nịt vàng⁽⁵¹⁾, tượng trưng cho địa vị đặc biệt. Cao không có được cơ hội này.

Nghe nói Quan từng giải quyết ổn thỏa vụ việc nào đó h ồi bạo động năm 1967, lọt vào mắt xanh một chỉ huy người nước ngoài, từ bấy công việc xuôi chèo mát mái. Cao th ần oán giận bản thân gia nhập ngành cảnh sát muộn mất mấy năm, không thể tranh thủ cơ hội thời thế tạo anh hùng.

“Sau khi biết kế hoạch hành động của các cậu, chỉ huy Quan đặc biệt đến đây chào hỏi, hi vọng mai này hợp tác vui vẻ.” Ngoài miệng nói “vui vẻ” nhưng Tào vẫn giữ giọng điệu lạnh tanh. Ông là chỉ huy cấp cao, phó phòng CIB, tính tình nghiêm túc, dày dặn kinh nghiệm, anh em trong ngành kháo nhau rằng r ồi ông sẽ trở thành người dẫn dắt CIB đời tiếp theo.

“Tôi hiểu r ồi. Anh em Thiêm nắm giữ lượng thông tin đáng kể về các băng nhóm tội phạm, đúng là mỏ vàng cho CIB khai thác.” Cao cố ra vẻ thoải mái.

“Đúng thế. Nếu ép được chúng cung khai, chúng ta sẽ chặn đứng ít nhất bốn đường dây buôn vũ khí bất hợp pháp.” Quan gật đầu.

Anh em Thạch Bản Thiêm, Thạch Bản Thắng là hai cái tên đứng đầu danh sách truy nã của cảnh sát. Từ bốn năm trước, tức năm 1985, chúng đã gây ra nhiều vụ án chấn động, như cướp liên hoàn bốn cửa hàng trang sức ở đường Nathan năm 1985, cướp xe chở tiền năm 1986, bắt cóc tổng tiền doanh nhân Lý Dụ Long năm 1988, cùng nhiều vụ khác. Đến tận hôm nay, cả hai vẫn đang trốn chạy.

Cảnh sát tin rằng, chúng có liên quan đến vài băng đảng tội phạm ở đại lục và Hồng Kông, lợi dụng những đường dây này để mua vũ khí hạng nặng, thuê mấy kẻ li ều mạng hiếu chiến, bán hết tang chứng r ồi chu ần qua

nước ngoài để tránh bị truy đuổi. Cảnh sát từng thử tìm bắt vài lần, nhưng luôn thất bại vào phút chót, cùng lắm chỉ bắt được đồng bọn mà không tóm được hai tên đầu sỏ.

Tuy nhiên, vài ngày trước, cảnh sát tình cờ phát hiện tung tích hai tên tội phạm nguy hiểm này.

Vì tỉ lệ phạm tội ở Vương Giác có xu hướng gia tăng, nên tổ trọng án phân khu Vương Giác phải nhiều lần càn quét những tội phạm đang ẩn náu.

Trình sát viên sau khi nhận thông tin về nơi trú ẩn của đối tượng khả nghi sẽ lập tức tuần tra xác định vị trí và số người, đánh giá mức độ nguy hiểm, rồi tập kích bất ngờ, bắt giữ đối tượng. Tội phạm gồm nhiều thành phần như dân buôn ma túy, trộm cướp, nghi phạm giết người, xã hội đen...

Trình sát phân khu ngoài việc đi đầu tra còn phải trực tiếp chiến đấu với chúng, đôi khi bị đáp trả bằng súng đạn. Vì nguồn lực có hạn, cảnh sát phân khu khó mà đi đầu động nhiều nhân lực hỗ trợ, nên các trình sát đành gắng gượng tùy cơ ứng biến, mạo hiểm tính mạng để truy bắt đối tượng.

Ngày qua ngày, khi các trình sát viên đã quen làm việc theo quy trình, bỗng một hôm đội 3 tổ trọng án Vương Giác gặp phải tình huống xưa nay chưa từng có. Đội 3 nhận được tin báo, một nghi phạm liên quan đến vụ ăn cắp xe hơi đang ẩn náu tại căn hộ số 7, tầng 16 cao ốc Gia Huy, phố Reclamation.

Đội trưởng lập tức phái người theo dõi, kiểm định thông tin. Trình sát xác nhận nghi phạm có mặt tại địa điểm đó cùng một người đàn ông không rõ lai lịch. Ngày 29 tháng Tư năm 1989, tức thứ Bảy tuần trước, đội 3 ráo riết lập kế hoạch xuất quân bắt giữ. Xế chiều ngày 30, đúng lúc đội trưởng định chỉ đạo các thành viên xông vào cao ốc Gia Huy, họ đột nhiên nhận

được lệnh tạm dừng chiến dịch, chuyển vụ án cho tổ trọng án Sở cảnh sát Tây Cửu Long tiếp nhận, còn đội mình đổi thành lực lượng hỗ trợ.

Nguyên nhân nằm ở chính người đàn ông không rõ lai lịch kia.

“Ban đầu, mục tiêu của tổ trọng án Vượng Giác là bắt tên tội phạm ăn cắp xe hơi biệt danh Jaguar.” Cao chỉ vào một tấm ảnh trên bảng họp. “Nhưng khi phát hiện ra người đàn ông không rõ tên tuổi kia, họ chụp ảnh rồi gửi về CIB xem có liên quan đến vụ án nào không thì...”

“Gã là Thẩm Tiêu, biệt danh Tiêu Toi, trợ thủ của Thắng.” Quan tiếp lời. “Tôi đã đọc báo cáo rồi.”

Cao bối rối gật đầu, nói tiếp, “Vụ cướp ngân hàng hồi cuối năm ngoái, ngoài anh em Thiêm, Tiêu Toi cũng nằm trong dàn nghi phạm. Tên này mất tích cùng lúc với Thiêm Thắng. Giờ gã xuất đầu lộ diện, nghĩa là bọn chúng đang chuẩn bị một vụ làm ăn lớn. Căn 7 tầng 16 cao ốc Gia Huy mới được thuê tháng trước, chúng tôi đoán bọn chúng dùng nơi đây làm hang ổ, chỉ cần theo dõi là sẽ có cơ hội tóm gọn hai tên đứng đầu danh sách truy nã.”

“Vậy năm ngày nay có thu hoạch gì không?”

“Có.” Cao nở nụ cười đắc thắng. “Thắng đã ra mặt.”

Quan nhướng một bên lông mày.

Cao không báo tin này cho Bộ chỉ huy, phần vì sợ lộ tin tức, phần khác vì lợi ích cá nhân. Một khi hay tin, Phòng O sẽ vào cuộc, nếu bắt giữ thành công, chẳng những công lao của mình bị giành mất, mà còn làm các điều tra viên tuyến đầu của cảnh sát khu vực xuống tinh thần. Giữa Bộ chỉ huy, sở cảnh sát khu vực và đồn cảnh sát phân khu luôn tồn tại hố sâu ngăn cách, cảnh sát địa phương luôn không muốn “người ngoài” can thiệp vào việc của mình. Vì kế hoạch vẫn đang tiến hành, nên đề phòng bất trắc,

Cao có đủ lý do ếm nhem tin tức về Thắng. Giờ anh mới tiết lộ, chứng tỏ trong lòng đã có dự tính.

“Hai ngày trước, Jaguar lái xe đón một người đàn ông tóc húi cua về căn hộ.” Cao trở một tấm ảnh tối mờ, trong ảnh là hai người đàn ông đang đi tới cửa vào cao ốc Gia Huy. “Chúng tôi đã xem xét cẩn thận, tuy diện mạo hơi khác, nhưng hẳn đúng là Thắng.”

“Vì vết sẹo ở mu bàn tay trái phải không? Dấu tích của trận đấu súng bốn năm về trước.”

Cao thẩn nhiên giật mình. Anh và cấp dưới phải mất mấy tiếng đồng hồ mới phát hiện manh mối, thế mà Quan thoáng trông đã chỉ ra ngay.

“Căn cứ vào những vụ án trước, Thiêm sẽ không để em trai hành động một mình, vả lại hiện nay trong hang ổ chỉ có ba người, quân số không đủ gây án quy mô lớn.” Cao quay lại với vụ án, “Chúng tôi nhận được tin báo, dự kiến ngày mai Thiêm sẽ xuất hiện, có thể sẽ thuê hai đến ba tên tàu ô. Chờ Thiêm tới nơi, chúng ta sẽ hành động.”

“Nguồn tin của anh ở đâu ra?”

Cao cười thẩn nhiên, nghĩ bụng lần này lấy lại thể diện được rồi, “Chúng tôi biết số của vài chiếc máy nhắn tin Jaguar đang sở hữu.”

“Ồ?”

Cao cười đắc ý, “Trước đó chúng tôi tóm được một tên nghiện, gã khai từng làm đơn đăng ký năm cái máy nhắn tin hộ Jaguar. Nếu Jaguar là đồng bọn với anh em Thiêm, ta có thể tin chắc rằng số máy nhắn tin đó đều được đám Thiêm sử dụng cho kế hoạch lần này.”

Ở Hồng Kông, khi làm đơn đăng ký dịch vụ máy nhắn tin, công dân phải xuất trình chứng minh thư. Loại tội phạm có đầu óc không đời nào để lộ danh tính, mà thường thuê lưu manh hay con nghiện đi làm thủ tục thay.

“Hôm qua chúng tôi nhận được một đoạn tin.” Cao tiến đến trước màn hình, ra hiệu cho cấp dưới thao tác trên máy tính tìm tin nhắn.

Màn hình tối đen hiện lên dãy số màu xanh lục: 042-623-7-0505.

“Mặc dù nhà mạng không bằng lòng, nhưng do có lệnh của tòa án nên họ đành để chúng tôi xem trước tin nhắn. Chuỗi số này có nghĩa là...”

“Thêm xuất hiện ngày 5 tháng Năm.” Quan đọc ra.

“E hèm, đúng thế... À, mật mã này do CIB giải nên đương nhiên chỉ huy Quan phải biết rồi.” Cao cười trừ.

Máy nhắn tin có mặt ở Hồng Kông từ tận những năm 1970, nhưng đến giữa những năm 1980 mới trở nên phổ biến. Thời kỳ đầu, nó chỉ phát ra âm thanh và nháy đèn, chủ máy phải gọi lên tổng đài mới biết nội dung tin nhắn. Đến nay, máy nhắn tin đã được cải tiến sang dạng “máy bấm số” với màn hình tinh thể lỏng. Tuy không hiển thị được chữ viết (dự tính chức năng này sẽ được hiện thực hóa trong mấy năm tới), nhưng đã hiện số. Điều này giúp tiết kiệm thời gian gọi lên tổng đài, là một bước tiến lớn cả về hiệu suất lẫn giá thành. Nhà mạng sẽ cung cấp cho chủ máy một quyển sổ nhỏ, mã hóa phần lớn tin nhắn thông dụng, như vậy người dùng chỉ cần đối chiếu với quyển sổ là hiểu được nội dung tin nhắn.

Chẳng hạn, họ “Trần” được mã hóa thành 004, “đang đến” có mã là 610, “tắc đường” là 611, “thời gian” là 8. Như vậy, tin nhắn “004-610-611-8-1715” dịch ra là một người họ Trần muốn nói với chủ máy rằng, vì tắc đường nên người đó sẽ đến nơi lúc 5 giờ 15 phút chiều. Danh sách mã hóa còn có các địa điểm như “Trung Hoàn”, “Jordan”, “Prince Edward”, “China Hong Kong City”, “Trung tâm Hải Dương”, “New Town Plaza”... và những nơi công cộng như “nhà hàng”, “bar”, “khách sạn” hay “công viên”, để mã hóa tin nhắn tối đa.

Thông thường, người nhắn tin chỉ để lại họ và số điện thoại, chủ máy nhìn thấy tin “004-3256188” là biết ngay cần gọi điện cho người họ Trần, mà không phải gọi tới tổng đài hỏi số. Số mã hóa vô cùng chi tiết giúp chủ máy tiết kiệm thời gian gọi qua gọi lại với người nhắn tin. Đương nhiên, nếu tin nhắn quá phức tạp, tổng đài sẽ để lại đoạn mã “Mời liên lạc đến tổng đài”, chủ máy vẫn phải dùng cách cũ để biết nội dung tin nhắn.

Trong mấy lần truy bắt Thiêm Thắng, cảnh sát từng tình cờ có được máy nhắn tin do đám tay chân để lại, nhưng không hiểu nổi nội dung tin nhắn vì quá tối nghĩa. Sau này, CIB căn cứ vào những tài liệu hiện có, suy luận ra hệ thống mã số chúng dùng thay thế bộ mã vốn có. Ví dụ, 623 để chỉ “đánh mặt chược” nhưng thực chất lại là “tập hợp”, 625 là “ăn cơm” lại mang nghĩa “bắt đầu hành động”, 616 là “hủy hẹn” lại mang nghĩa “chạy trốn”... CIB chỉ suy luận ra vài mật mã nhờ đối chiếu số liệu với quá trình gây án, nhưng họ tin chắc, mã 042 đại diện cho họ “Lâm” chính là mã chuyên dụng ám chỉ Thiêm.

Nói cách khác, Thiêm chỉ cần yêu cầu tổng đài, “Tôi họ Lâm, xin báo với chủ máy rằng ngày 5 tháng Năm đến đánh mặt chược,” máy nhắn tin sẽ hiển thị dãy số “042-623-7-0505” mang thông điệp thực sự “Đại ca báo đồng bọn ngày 5 tháng Năm tập hợp”.

Về phương diện này, cảnh sát quả thật đã chiếm ưu thế. Để đề phòng Thiêm thay đổi ám hiệu, chỉ cấp thanh tra và thành viên CIB mới biết đến bảng mật mã đó. Nhưng Cao hiểu rõ, Thiêm không phải dạng vừa, hẳn đã có biện pháp ứng phó từ lâu rồi. Mấy ngày nay, tin nhắn thưa hẳn, chỉ ít Cao cũng không nhận được tin Jaguar đi đón Thắng. Anh tin rằng, mỗi tên trong bọn chúng đều cần theo vài máy nhắn tin, thay phiên sử dụng, kể cả khi một phần tin bị rò rỉ, cảnh sát vẫn không nắm được hết tình hình.

Quan và Tào đầu hiểu tầm quan trọng của dãy số “042-623-7-0505” này. Lâu nay cảnh sát chỉ lấy được tin mã hóa lúc thu dọn tàn cuộc, đây là lần đầu tiên họ vớt được tin nhắn trước khi sự việc xảy ra. Điều này đồng nghĩa với việc cảnh sát có thời gian để bố trí lực lượng, gây ông đập lưng ông.

“Đủ nhân lực không?” Tào Khôn hỏi. Thiêm Thắng là dạng tội phạm hết sức tàn bạo, những lần gây án trước đây đều sử dụng vũ khí hạng nặng, gây thương vong không nhỏ.

“Tạm thời hơi căng, nhưng chúng tôi đã báo với đội Phi Hồ rồi, dù Thiêm xuất hiện sớm hơn dự kiến, họ vẫn có thể đến nơi trong nửa tiếng.”

Quan nhìn một vòng trung tâm tác chiến rồi nói, “Nhưng họ không túc trực tại hiện trường để đợi lệnh, có biến cố gì đâu phải trông cậy vào các anh.”

“Trung tâm tác chiến” thực chất là đường lầu hai tầng cạnh cao ốc Gia Huy. Trong căn phòng chưa đến 40 m², ngoài trưởng ban chuyên án là chánh thanh tra Cao Lăng Sơn, chỉ có ba cảnh sát, một theo dõi máy nhắn tin, một liên lạc với lực lượng mai phục bên ngoài, người còn lại làm chân chạy việc. Cửa sổ của trung tâm tác chiến đối diện với cửa Nam cao ốc, nhưng thiết kế của Gia Huy lại khiến công tác bố trí lực lượng gặp nhiều khó khăn.

Cao ốc Gia Huy xây dựng vào những năm 1950, cao mười tám tầng, mỗi tầng ba mươi căn hộ, từng là tòa nhà cao tầng nổi tiếng của Vương Giác và Du Ma Địa, thu hút không ít gia đình trung lưu đến sinh sống.

Từ cuối những năm 1970, chịu ảnh hưởng của sự chuyển dời trọng tâm phát triển đô thị, lại thêm xây dựng đã lâu, Gia Huy không còn giữ được vẻ huy hoàng thuở trước, dần dà biến thành nhà ở kết hợp địa điểm làm ăn,

quy tụ nhiều thành phần phức tạp. Ba mươi phần trăm số căn hộ trong Gia Huy được dùng vào mục đích khác, từ cửa hàng may vá, hiệu thuốc Đông y, tiệm làm tóc, đến buôn bán nhỏ lẻ, viện dưỡng lão, thậm chí Phật đường. Nơi đây cũng không hiếm các loại hình gây mất trị an như chốn “một lầu một phượng⁽⁵²⁾”, quán massage, hội giao lưu hay nhà nghỉ loại nhỏ.

Tổ hợp này đã trở thành cơn ác mộng đối với cảnh sát.

Gia Huy là công trình lớn, riêng tầng một đã có ba lối thông với đường cái, lần lượt là cửa Nam, cửa giữa và cửa Bắc. Tòa nhà có sáu thang máy và ba thang bộ, mỗi tầng lại có hành lang quanh co ngoắt ngoéo, cửa sổ thì ít mà lối đi thì nhiều, đúng là chốn ẩn náu lý tưởng của tội phạm.

Vì có nhiều hộ kinh doanh nên an ninh vô cùng lỏng lẻo, bảo vệ không đoái hoài gì đến khách ghé thăm, người lạ mặt ra vào nườm nượp. Tội phạm trú ẩn ở đây thường lợi dụng những đặc điểm này để cắt đuôi cảnh sát, nếu không thể bỏ trốn theo ba cửa ở tầng một thì vẫn còn đường cửa sổ tầng hai để nhảy thoát thân. Khoảng cách giữa hai đầu Nam-Bắc lên đến 100 m, cảnh sát muốn bắt giữ tội phạm phải đi đầu đông đảo nhân lực, bằng không sẽ vô cùng khó khăn.

“Bên ngoài còn mười hai anh em đang trực sẵn, tính ra đủ ứng phó miễn là đừng giao đấu trực diện.” Cao trở ngón cái ra phía cửa sổ. “Nếu là công trình bình thường, lực lượng này dư sức san bằng mục tiêu, gập cao ốc Gia Huy mới khổ thôi.”

“Chia ra ba nhóm canh ở ba cửa đúng không?” Tào hỏi.

“Cơ bản là thế, còn một nhóm cầm chốt trên sân thượng Trung tâm Văn Xương phía bên kia đường. Từ đó trông sang sẽ thấy hành lang trước căn hộ của đối tượng, nếu cố gắng thì vẫn theo dõi được từ cửa sổ.” Cao trở bản đồ dính trên bảng họp. Anh đoán Thiêm cố tình chọn căn này làm sào huyệt là bởi xung quanh không có công trình nào đủ cao để nhìn thẳng vào

nhà hần. Kể cả theo dõi từ Trung tâm Văn Xương, cùng lắm cũng chỉ thấy một góc hành lang. Cao từng nghĩ đến việc cử người canh chừng trước cửa căn hộ, nhưng với đối tượng là anh em Thiêm, cách làm này quá mạo hiểm, nhẹ thì đứt dây động rừng, nặng thì khiến đồng nghiệp mất mạng.

“Điêu động thêm hai đội từ tổ trọng án của sở sao?” Quan hỏi. Bên ngoài có mười hai người, trung tâm tác chiến có bốn người, nếu không yêu cầu CIB điêu động sẵn tin hoặc ban hành động của sở sang hỗ trợ, thì số người này cũng chỉ đủ lập thành hai nhóm.

“Không, chỉ có đội 1 tổ trọng án Tây Cử Long thôi, các đội còn lại đang bận xử lý vụ khác. Nhóm kia là đội 3 tổ trọng án phân khu Vượng Giác.”

“Chính là nhóm truy bắt Jaguar sao?”

“Đúng vậy.”

“Hợp tác không vấn đề gì chứ?” Quan hỏi.

“Đương... đương nhiên là không.” Cao đầu ngờ Quan lại hỏi thẳng như vậy.

“Người nắm đội 3 tổ trọng án Vượng Giác là TT nhỉ?” Quan vui vẻ nói.

Nhìn nét mặt tươi cười của Quan, biết ông không có ý làm khó mình, Cao mới thản thờ phào nhẹ nhõm, “Chỉ huy Quan cũng biết Đặng Đình à?”

“Năm năm trước, cậu ta công tác ở tổ trọng án quận Loan Tề, tôi có gặp cậu ta trong mấy lần hành động.” Quan hóm hỉnh đáp. “Đầu óc linh hoạt, nhanh nhẹn tài giỏi, mỗi tội quá càn rỡ, khá nhiều đồng nghiệp không ưa cậu ta.”

Thanh tra Đặng Đình năm nay 33 tuổi, là đội trưởng đội 3 tổ trọng án phân khu Vượng Giác, biệt danh TT. Biệt danh này không chỉ bắt nguồn từ chữ viết tắt tên cậu ta⁽⁵³⁾, mà còn vì câu nói đùa của một anh đội trưởng am hiểu vũ khí, sếp của Đặng Đình hời cậu ta làm điếu tra viên ở Loan Tề, “Đình à, cậu đúng là người nào tên nấy, giống hệt súng TT.”

TT tức Tula-Tokarev⁽⁵⁴⁾, loại súng ngắn bán tự động do Liên Xô sản xuất, hỏa lực mạnh nhưng dễ cướp cò. TT thiếu mất chốt an toàn vẫn có ở súng lục thông thường. Đặng Đình bị trêu là giống hệt súng lục TT bởi mỗi lần hành động đầu đạt hiệu quả cao nhưng không biết kiềm chế. Đặng Đình chẳng hề bất mãn với biệt danh này, ngược lại còn thấy oách xà lách. Cậu ta đã giành ngôi quán quân cuộc thi bắn súng của ngành mấy năm liền, cho nên thích biệt danh liên quan đến súng ống. Cả cấp trên lẫn đồng nghiệp đầu quen gọi cậu là TT, thậm chí có người còn quên luôn tên thật.

Quan giải thích, “Ban nãy anh nói một trong hai nhóm là đội 1 tổ trọng án Tây Cừ Long, tôi nhớ đội trưởng ở đó là thanh tra Phùng Viễn Nhân. Bên Loan Tề từ xưa đã đồn ần lên là cậu ta và TT hục hặc với nhau, nên tôi mới hỏi vậy.”

Cao nghĩ thầm, đúng là không gì qua mắt được người này.

“Vâng, cậu ta với TT tốt nghiệp cùng khóa tại trường cảnh sát, hiềm khích thế nào thì tôi không rõ, nhưng chuyện họ không hợp nhau là thật. Có đi đâu, đâu là cảnh sát chuyên nghiệp, không ai để cảm xúc cá nhân xen vào công việc đâu. Dù là báo cáo tiến độ, điếu phối nhân lực hay chấp hành nhiệm vụ, họ đâu làm tốt bốn phần. Tôi tin tưởng họ.”

Quan tùm tùm cười, không hỏi gì thêm. Ông biết Cao chỉ nói ngoài mặt thôi. Phùng là thanh tra cấp cao, trên TT nửa cấp, làm đội trưởng tổ trọng án của sở. Nếu trong lòng hai người có gì khúc mắc, thì sự chênh lệch này chẳng khác nào lửa đổ thêm dầu. Mà thật ra, Cao cũng lo họ khó hợp tác

với nhau nên mới sắp xếp TT canh ở cửa Bắc còn Phùng theo dõi ở cửa Nam.

“Nhưng cái cậu TT kia có lẽ cũng thay đổi rồi, cậu ta sắp kết hôn mà. Đàn ông có vợ con vào phải lo cho gia đình, đến lúc hành động chắc sẽ không làm liều đâu.” Tào xen vào. TT thường xuyên bị cấp trên khiển trách vì cái máu liều, ý bản thân giỏi võ, thiện xạ nên khi thiếu người hỗ trợ toàn một thân một mình vật lộn với tội phạm.

“TT sắp kết hôn ư?” Quan lại không biết tin này.

“Ừ, cưới con gái phó cảnh sát trưởng, hiện đang làm ở Vụ Quan hệ công chúng.” Tào chế giễu, như thể ám chỉ phen này TT sẽ thắng chức vùn vụt, được thưởng cấp nhìn bằng con mắt khác.

Quan không ý kiến, lại thấy Cao có vẻ không muốn tham gia nên ngừng chủ đề này lại.

“Thanh tra Cao, việc bắt giữ Thiêm với Thắng nhờ cả vào anh,” Quan nói. “Chỉ cần bắt sống thì tôi đảm bảo sẽ ép chúng nôn ra hết mọi điếu.”

“Yên tâm đi, chúng tôi tự tin vào kế hoạch lần này, anh em nhà ấy có mọc cánh cũng không thoát.” Cao bắt tay Quan lần nữa.

Tào nhắc, “Cần CIB hỗ trợ thì nói nhé.”

“Sure.” Cao đáp.

Tào và Quan toan rời đi thì bộ đàm trên bàn bất chợt kêu réo.

“Két nước gọi Vừa lúa! Két nước gọi Vừa lúa! Sẻ và Quạ vừa rời tổ, Sẻ và Quạ vừa rời tổ. Over.”

Két nước là bí danh của trạm giám sát trên sân thượng Trung tâm Văn Xương. Vừa lúa chỉ trung tâm tác chiến. Sẻ và Quạ rời tổ, nghĩa là Jaguar

với Tiêu Toi đã ra khỏi nhà. Trong lần hành động này, cảnh sát dùng Cú chỉ Thiêm, Kèn kèn chỉ Thắng, Sẻ là Jaguar và Quạ là Tiêu Toi.

“Các đơn vị chú ý, các đơn vị chú ý, Sẻ và Quạ đã rời tổ. Nhắc lại, Sẻ và Quạ đã rời tổ. Tất cả tập trung tinh thần. Over.” Theo chỉ thị của Cao, nhân viên liên lạc dùng bộ đàm báo cho mấy nhóm mai phục bên ngoài. Nếu bọn tội phạm rời khỏi cao ốc, họ sẽ cử người bám theo, những người khác có thể sẽ phải bố trí lại để đảm bảo không lộ sơ hở.

Cao e dè nói với Quan và Tào, “Mấy hôm nay toàn Jaguar làm chân chạy vặt, Tiêu Toi chưa từng ra ngoài.”

Tin tức từ trên trời rơi xuống khiến Tào và Quan chưa rời đi vội. Họ đứng nguyên tại chỗ, chăm chú theo dõi tình hình.

Cao lo nhất việc Thiêm xuất hiện sớm hơn dự tính, đồng đảng của hắn lại rời đi gây án trước khi đội Phi Hồ đến. Nếu thế chỉ còn cách trông chờ vào các cảnh sát có mặt tại hiện trường để kéo dài thời gian.

Đành phải dựa vào mười sáu người, trong đó có mình, tùy cơ ứng biến vậy.

12 giờ 55 phút trưa. Lạc nhìn đồng hồ, thời gian trôi sao mà chậm. Cậu không ngờ công việc trinh sát hình sự mình ao ước bấy lâu lại bí bách thế này. Sau khi tốt nghiệp trường cảnh sát, suốt ba năm làm việc ở đội tuần tra, Lạc luôn hi vọng được đi đầu sang hình sự. Dù nhiều tiền bối đã nói cuộc sống của trinh sát hình sự và tổ trọng án gian khổ đủ bề, bận rộn đến mức “ba lần qua nhà mà không vào⁽⁵⁵⁾”, nhưng cậu tự thấy mình chịu được cực nhọc, lại thêm tuổi còn trẻ, lòng thầm mong sớm được tôi luyện để mai này dẫn dắt riêng một đơn vị, trở thành cảnh sát xuất sắc.

Tuy nhiên, cậu đầu ngò, công việc của tổ trọng án không phải “khô”, mà là “ngọt ngọt”. Đối với một thanh niên vừa tròn đôi mươi, ngọt ngọt còn khó chịu hơn là bận rộn.

Nhờ thái độ tích cực trong công việc và thành tích khá nổi trội ở trường cảnh sát, Lạc được cấp trên phái đến Ban Điều tra Hình sự, chào tạm biệt bộ đồng phục tuần cảnh mặc đã ba năm, lại đứng dịp tổ trọng án phân khu Vượng Giác đang thiếu người, nguyện vọng của cậu thành hiện thực sớm hơn dự kiến. Trong hai tháng gia nhập đơn vị, cậu được mở mang thêm nhiều biện pháp điều tra, cũng nhận ra việc truy bắt tội phạm khác xa tưởng tượng. Nhưng những lúc ấy ít thôi, còn phần lớn thời gian Lạc và đồng nghiệp phải chầu chực chờ phạm nhân lộ mặt, lục soát toàn diện để tìm những vật chứng không tồn tại, hỏi thăm mấy trăm người những chuyện mà họ chẳng hề hay biết. Bắt giữ tội phạm có thể chỉ cần một phút, nhưng giai đoạn chờ đợi trước đó và tra hỏi đằng sau lại mất đến mấy ngày.

Bây giờ, cậu đang thực hiện một nhiệm vụ ngọt ngọt đúng như thế.

“Sếp lâu về quá nhỉ...” Bên cạnh Lạc, Sa Bì⁽⁵⁶⁾ rên rỉ. “Sa Bì” là biệt danh của trinh sát Phạm Sĩ Đạt, hơn Lạc năm tuổi, công tác tại tổ trọng án Vượng Giác đã ba năm. Sau khi gia nhập tổ trọng án, Lạc ăn ý với Sa Bì nhất. Cả hai đều không hợp số đông, thành thử lại thân nhau.

“Ừm... về rồi kìa.” Lạc đang không biết phải hòa theo hay phản bác thì thấy TT từ đại sảnh tiến lại.

Lạc, Sa Bì và TT được Cao bố trí mai phục tại một quán cơm hộp phía cửa Bắc cao ốc Gia Huy. Dưới sảnh tầng một của Gia Huy có khá nhiều cửa hàng, một số quay mặt ra đường, số khác hướng vào trong, cũng có vài cửa hàng nằm ở góc nên vừa nhìn ra đường cái vừa nhìn vào trong sảnh. Quán cơm này nằm ngay góc rẽ sát cửa Bắc, nhìn sang trái còn thấy cả

sảnh chờ thang máy, trong quán không có bàn ghế vì chuyên bán cơm hộp mang đi. Cảnh sát ngờ ý muốn trưng dụng chỗ này, chủ quán kiêm đầu bếp liền cho hai nhân viên nghỉ làm, để cảnh sát cải trang thay thế cho tiện theo dõi.

“Sa Bì, đến lượt cậu.” TT khấp người toàn mùi khói thuốc, đeo tạp dề đến đứng sau quầy, Sa Bì liền rời khỏi quán, chẳng buồn tháo tạp dề mà cứ thế đi một mạch đến cầu thang.

Việc theo dõi trong thời gian dài luôn ảnh hưởng đến tinh thần cảnh sát, nên cấp trên thường xếp vài người một nhóm, ngoài mục đích hỗ trợ lẫn nhau, còn để họ có thời gian nghỉ ngơi thích hợp. Mười lăm phút trước, TT thay ca với cấp dưới để đi vệ sinh. Trong quán không có buồng vệ sinh, muốn đi thì phải chạy đến buồng vệ sinh của các cửa hàng ở gần cầu thang đại sảnh tầng một. Nhưng như vậy lại tiện cho hai kẻ nghiện thuốc là TT và Sa Bì. Cảnh sát hút thuốc trong lúc theo dõi tội phạm cũng không sợ cấp trên khiển trách, có đi đâu chủ quán đã dặn đi dặn lại rằng vừa hút thuốc vừa lấy cơm cho khách sẽ ảnh hưởng đến danh tiếng của quán, nên họ đành tranh thủ lúc đi vệ sinh hút cho đỡ thèm.

“Quán vắng như chùa Bà Đanh, cơm thì dở, danh tiếng đâu mà quan tâm làm gì...” Lạc từng phen nản với Sa Bì nhân lúc chủ quán ở trong bếp.

TT vừa về vị trí đã lại rút máy nhắn tin ra xem. Lạc thấy vậy không khỏi bật cười.

“Chuẩn bị hôn lễ chắc vất vả lắm hả sếp?” Lạc hỏi.

TT nhăn nhó cười, “Quá vất vả ấy chứ. Tiểu Minh à, cậu đừng kết hôn sớm quá, dù muốn cũng phải đợi lúc văn chiến dịch hoặc được đi đâu đến phòng ban nhân hơn rỗi hẵng triển.”

Vì TT sắp kết hôn nên Lạc không ý kiến với việc đội trưởng thường xuyên đi làm việc riêng. Chỉ trong hai tiếng qua, TT đã ba lần đến phòng bảo vệ của cao ốc để gọi điện thoại vì máy nhắn tin cứ réo liên miên. Lạc đoán là việc tổ chức hôn lễ. Tuy trong quán có điện thoại, nhưng ông chủ sợ đường dây bận sẽ lỡ mất khách đặt cơm nên không cho họ dùng, TT đành phải chạy đến phòng bảo vệ gọi cho tổng đài để nghe nội dung tin nhắn.

Lạc biết, dù hai đồng nghiệp không than vãn một câu, nhưng họ cũng chán ngấy việc chầu chực ở đây để theo dõi rỗi. Đáng lẽ họ phải hành động từ Chủ nhật tuần trước, ai ngờ sắp xuất kích bắt Jaguar về đồn thì cấp trên bảo dừng, rỗi tổ trọng án Tây Cửu Long nâng tay trên. Nếu chỉ có thế, cùng lắm Lạc than một câu xui xẻo là xong, đằng này bức nhất là, tổ trọng án sở yêu cầu họ hỗ trợ ở hiện trường rỗi để cả nhóm ngỗ làm cảnh.

Căn hộ của mục tiêu nằm ở phía Nam tòa nhà, Thắng có xuất hiện cũng sẽ vào từ cửa Nam, nhóm TT canh ở cửa Bắc căn bản là vô ích. Đội 3 có sáu thành viên tới hiện trường thì một người đóng chốt ở trạm giám sát trên Trung tâm Văn Xương, hai người ghép với trinh sát của tổ trọng án Tây Cửu Long canh ở cửa giữa cao ốc Gia Huy, còn lại ba người nhóm TT thì chờ trong quán cơm vắng như chùa Bà Đanh ở cửa Bắc.

Đúng là lấy việc công trả thù riêng, Lạc nghĩ bụng. Cậu đã nghe Sa Bì kể về hiềm khích giữa TT và thanh tra Phùng đội trưởng đội 1 tổ trọng án Tây Cửu Long, hôm qua còn tận mắt chứng kiến hai người đối chọi gay gắt trong trung tâm tác chiến, không khỏi đoán rằng người kia mượn việc công để trả thù tư.

Nếu bắt được anh em Thiêm thì công lao đầu về tay tổ trọng án Tây Cửu Long, công sức tổ trọng án Vượng Giác bỏ ra sẽ không được coi trọng. Lạc phỏng chừng, chánh thanh tra Cao cùng một giuộc với tên họ

Phùng đáng ghét. Hai người là cấp trên cấp dưới trực thuộc, chánh thanh tra đương nhiên phải phân biệt thân sơ, vờ phe người bên mình rồi.

Theo kế hoạch ban đầu, đội 3 tổ trọng án Vương Giác mà bắt được Jaguar là có thể tạm dừng các nhiệm vụ ngoài lề để tập trung thẩm vấn phạm nhân, viết báo cáo rồi nộp cho ban thanh tra, cả đội sẽ được nghỉ lấy hơi giữa công việc bận bịu, đội trưởng cũng có thêm thời gian chuẩn bị hôn lễ. Còn bây giờ, họ đành cố thủ ở hiện trường, cấm sào chờ nước, để mặc thời gian trôi qua.

“Các đơn vị chú ý, các đơn vị chú ý, Sẻ và Quạ đã rời tổ. Nhắc lại, Sẻ và Quạ đã rời tổ. Tất cả tập trung tinh thần. Over.”

Tai nghe vang lên lời nhắc của trung tâm tác chiến.

“Bù nhìn đã nhận tin. Over.” TT ấn nút dưới lớp quần áo, nói với cái micro mini giấu trong cổ áo. Chuông bò, Cối xay gió và Bù nhìn lần lượt là bí danh của cửa Nam, cửa giữa và cửa Bắc. Ba nhóm canh ở các vị trí này lần lượt tên là A, B và C. Cảnh sát sử dụng ám hiệu là vì đã cân nhắc đến khả năng bộ đàm bị nghe lén, nếu gọi trực tiếp tên hay địa điểm sẽ lộ bí mật, tăng thêm rủi ro cho nhiệm vụ.

“Két nước đây. Sẻ và Quạ vừa vào thang máy. Over.”

Những tin tức này cũng khiến Lạc chú ý, nhưng cậu thấy chẳng liên quan đến mình. Suốt bốn ngày trực ở đây, đừng nói anh em Thiêm, mà ngay tên Jaguar chuyên chạy vặt còn chưa từng đi qua. Lạc có mỗi một nhiệm vụ là phụ việc quán cơm. Cậu viết biên lai, xới cơm rồi thanh toán càng lúc càng thành thạo.

“Đừng buông lỏng cảnh giác.” TT nhắc nhở. Nghe lời đội trưởng, Lạc lập tức lấy lại tinh thần, quan sát xung quanh xem có nhân vật nào khả nghi không.

“Chuồng bò đây. Thang máy đã xuống đến tầng một. Over.” Giọng thanh tra Phùng truyền qua tai nghe.

“Sao Sa Bì vẫn chưa quay lại?” TT cau mày lăm bằm.

“Có thể anh ấy đang ‘làm việc lớn’, đúng lúc khẩn cấp.” Lạc nói đỡ. Lúc này Sa Bì đi rất vội vàng nên Lạc đoán là một đại tiện.

“Chuồng bò gọi Cối xay gió. Chuồng bò gọi Cối xay gió. Sẻ và Quạ đang bay về phía Cối xay gió. Over.”

Tin tới quá đột ngột khiến Lạc và TT sửng sò. Mấy ngày qua, Jaguar chưa một lần đi dọc hành lang đại sảnh tầng một để ra cửa giữa cao ốc Gia Huy.

“Cối xay gió đây! Đã nhìn thấy Sẻ và Quạ... Chúng không rời khỏi tòa nhà, tiếp tục bay về hướng Bắc. Hai con chim đang đến chỗ Bù nhìn. Over.”

“Bù nhìn đã nhận tin. Over.” TT điềm tĩnh đáp. Biết tội phạm đang đến gần, Lạc nín thở, mắt nhìn chăm chăm góc ngoặt chỗ đại sảnh, chờ đối tượng xuất hiện.

“Sếp, chúng ta...”

“Đừng nói linh tinh, kéo lộ.” TT gắt khề.

TT vừa dứt lời, Lạc liền thấy tay sai của anh em Thiêm từ đại sảnh bước thẳng đến chỗ mình. Chúng mặc áo phông, quần bò, Tiêu Toi đeo kính râm, còn Jaguar đội mũ xám, trông không khác gì người bình thường. Lạc liếc sang TT, thấy đội trưởng cúi đầu vờ sắp xếp đồ uống trong tủ lạnh nhưng khóe mắt vẫn liếc ra ngoài quán, thế là cậu cũng bắt chước, dùng muôi đảo nạm bò đựng trong tủ giữ nóng thức ăn bên cạnh quầy, âm thầm chú ý động tĩnh hai tên kia.

“Ê.”

Jaguar và Tiêu Toi không đi qua cổng lớn để ra ngoài mà dừng trước quán cơm, cách Lạc đúng một cái quây. Người lên tiếng là Jaguar.

Tiếng gọi đột ngột khiến Lạc rùng mình.

Lạc chậm chạp ngẩng lên, nhìn thẳng vào mắt Jaguar. Ý nghĩ “Lộ tẩy rồi” xẹt qua đầu, nhưng cậu không biết phải ứng phó thế nào. Có nên tìm chỗ nấp? Hay là rút súng ra? Hay ưu tiên bảo vệ người dân? Liệu dưới lớp áo phong rộng thùng thình kia có giấu súng lục như mình không? Anh em Thiêm quen dùng K54, tổ trọng án thì chỉ được trang bị S&W .38, cả ổ đạn lẫn hỏa lực đều không bằng. Nếu xảy ra xung đột, cậu sẽ rơi vào thế bất lợi. Lẽ nào phải ra tay trước? Lúc mình đấu với Jaguar, sắp có xử lý nổi tên Tiêu Toi hung dữ không?

“Ê! Gọi mày đấy!” Jaguar ngó đầu vào trong quây, vừa nhìn vừa nói, “Nạm bò hằm củ cải bao nhiêu tiền?”

Lạc như trút được gánh nặng. Không phải mình bị lộ, gã chỉ đến mua cơm trưa thôi.

“Mười... mười lăm đô.” Lạc đáp.

“Cho hai hộp nạm bò hằm củ cải.” Jaguar quay sang Tiêu Toi. “Đồ rắc rối nhà mày suốt ngày chê tao mua cơm khó ăn. Đấy, mày tự chọn đi.”

Tiêu Toi tiến lên một bước, cũng ngó vào trong quây nhìn tủ đồ ăn.

“Cá xốt ngô có tươi không?” Giọng Tiêu Toi rất trầm. Lạc thoáng nghe đã biết tên này không phải hạng dễ xoi.

“Cũng... cũng tạm.” Lạc cố nén căng thẳng. Lúc Tiêu Toi nhào người tới, Lạc để ý thấy hông phải gã cõm cộm, xem chừng là một khẩu Colt.

“Ủm... Nước xốt ngô trông có vẻ ngấy. Cho một suất sườn xào ớt chuông đi.”

“V... vâng.”

Lạc lấy ba cái hộp, xới cơm rồi múc thức ăn. Vì đang hoảng nên cậu cầm muôi không chắc, làm nước xốt và nạm bò dây be bét ra ngoài.

“Này cậu em, đừng nhặt củ cải mãi chứ, cho anh mày có ba miếng nạm bò thôi à?” Jaguar quát.

“Xin... xin lỗi.” Lạc thấp thỏm gật đầu, rồi múc thêm nạm bò, nhưng không cẩn thận lại thành nhiều củ cải hơn.

“Ê...” Jaguar vừa lên tiếng đột nhiên ngưng bật. Lạc lập tức nhận ra mình đã phạm sai lầm lớn. Khi cậu xoay người lấy thức ăn, thân phải quay về phía Jaguar, tai nghe phải lộ ra. Nhìn trực diện thì không thấy, nhưng đứng gần thế này, không lý do gì Jaguar lại không phát hiện.

Đầu óc Lạc một lần nữa trống rỗng.

Bộp!

Lạc nhận một cái vỗ mạnh vào gáy. Trong thoáng chốc, cậu tưởng mình bị Jaguar tấn công, hóa ra lại là TT.

“Mẹ cái thằng! Suốt ngày nghe nhạc trong giờ làm, lại còn để thức ăn rơi rớt hết cả, ông chủ thuê mày về để đuổi khách à? Cút!”

TT nói liền một lèo, chỉ thẳng vào mặt Lạc mà mắng xơi xơi. Lạc ngây ra như phỗng, nửa giây sau mới hiểu sếp đang giải vây cho mình.

“Biến sang một bên!” TT giật tai nghe của Lạc ra. Bấy giờ cậu mới thấy TT đã giấu tai nghe của anh rồi.

“Xin lỗi hai anh, thằng này mới học việc nên cứ lớ ngớ lớ ngớ. Em xin tặng nước uống miễn phí, mong hai anh lại đến. Quán em có mấy lon nước

ngọt và trà chanh hộp giấy, xin hỏi hai anh lấy loại nào?” TT cầm muôi nhanh nhẹn múc đủ ba hộp cơm, niền nở với khách hàng.

“Coca đi.” Jaguar đáp. Mặt gã dần ra thấy rõ, còn cười lại với TT.

“Tổng cộng là bốn mươi lăm đô. Xin cảm ơn quý khách.” TT bỏ hộp cơm, nước ngọt và dưa dùng một lần vào túi nylon rồi đưa cho Jaguar. Jaguar trả bằng tiền mặt rồi tiến về đại sảnh cùng Tiêu Toi. Lúc TT ra thay, Lạc cúi thủ đứng trong góc trước tủ lạnh như đứa trẻ bị giáo viên bắt phạt.

Người khác đầu tưởng cậu là nhân viên vừa bị ông chủ la mắng, nhưng thực chất cậu đang để ý chuyện khác: Sa Bì đứng ngay chỗ rẽ, vờ làm người đi đường ngắm nghía tủ kính của cửa hàng quần áo bên cạnh. Lạc đoán, Sa Bì hay tin, vội vã chạy về thì đã thấy hai nghi phạm ở trước cửa quán, nên đành đứng gần đó quan sát để tránh gây rắc rối.

Jaguar và Tiêu Toi rời đi, Lạc mới thở phào nhẹ nhõm, “Cảm ơn sếp. Đúng là em còn non quá.”

“Lăn lộn thêm một thời gian là sẽ khá lên.” TT gõ đầu Lạc, nhưng lần này nhẹ tay hơn nhiều.

“Trời ạ, hoảng quá đi mất.” Sa Bì quay lại vị trí. “Hai tên kia đến mua cơm ạ? Chọn đâu không chọn lại chọn đúng quán này.”

“Không vấn đề gì là tốt rồi.” TT cười bảo. Anh đeo lại tai nghe và nói vào micro, “Bù nhìn gọi Vừa lúa. Sẻ và Quạ chỉ đến mua thức ăn, đang về tổ. Over.”

Lạc nhìn đồng hồ 1 giờ 2 phút trưa. Mới có vài phút mà cậu tưởng như đã qua mấy tiếng.

Ba phút sau, tất cả nhân viên tại hiện trường đều nhận được tin, “Đây là Két nước, Sẻ và Quạ đã về tổ. Over.”

Sa Bì vươn vai, khẽ nhếch mép, “Xem ra kịch hay vẫn phải chờ đến mai.”

Lạc gật đầu đồng ý. Nhưng một phút sau, cậu mới biết mình nhầm.

“Két nước gọi Vừa lúa! Tình huống khẩn cấp! Ba con chim rời tổ! Sẻ, Quạ và Kền kền đều mang theo túi du lịch lớn, có gì đó khác thường. Over.”

Nghe tin này, Lạc bỗng thấy toàn thân ớn lạnh.

“Két nước gọi Vừa lúa! Có biến, ba con chim không dùng thang máy, đang đi dọc hành lang về phía Bắc! Hình như chúng muốn rút lui!”

Sau một giây im lặng, trung tâm tác chiến phát lệnh khẩn cấp.

“Két nước tiếp tục theo dõi! Các đơn vị khác lập tức hành động, chuẩn bị bắt giữ tội phạm! Gác chặt đại sảnh và cửa ra! Báo cáo tình hình thang máy!”

Đầu óc Lạc trở nên hỗn loạn. Cậu lo không biết có phải tại mình ban nãy sơ hở và sẽ phải chịu trách nhiệm hay không.

Sa Bì vỗ lưng cậu, “Đừng đứng ngây ra đó, làm việc đi.”

Lạc lắc đầu, rũ bỏ suy nghĩ vẩn vơ, nhanh tay tháo chiếc tạp dề nực cười rồi rút súng chạy theo TT và Sa Bì đến thang máy trong đại sảnh.

“Cảnh sát làm nhiệm vụ! Không được ra ngoài!” Sa Bì hét lên với mấy vị khách và nhân viên của các cửa hàng bên cạnh đang tò mò thò đầu ra. Bọn họ nghe tiếng quát, lại thấy ba người lăm lăm súng, liền cuống quýt đóng cửa, trốn trong tiệm. Ông bảo vệ già gà gật từ sáng đến giờ cũng choàng tỉnh, hoảng hốt quỳ gối nấp sau bàn tiếp khách trong phòng bảo vệ.

“Chuồng bò báo cáo, có hai thang máy dừng ở tầng một.”

“Cối xay gió đây. Có một thang máy đang đi từ tầng bốn xuống, một thang khác dừng ở tầng một.”

“Bù nhìn gọi Vừa lúa, một thang máy dừng ở tầng một, một thang khác lên tầng năm, lên... Không, đã dừng lại.” TT nói vào micro.

“Tất cả các đơn vị giữ nguyên vị trí, chờ chỉ viện. Over.”

Tim Lạc đập thành thịch. Ba người ngẫ xồm ở chỗ rẽ của đại sảnh, thấy dân thường đi qua đều vội vàng ngăn lại. Một số người nhiệt tình, tự giác đứng ở đầu phố, ngăn bước những người về nhà hoặc khách ghé thăm các cửa hàng để khỏi bị cuốn vào nguy hiểm.

Tinh!

Thang máy ban nãy dừng ở tầng năm đã quay xuống tầng một. Cửa mở, TT và hai thành viên lập tức giương súng đề phòng. Bên trong chỉ có một phụ nữ, thấy ba cảnh sát lăm lăm vũ khí thì sợ hết hồn. Sa Bì nhanh tay tóm lấy cô ta, đẩy ra vị trí an toàn phía sau họ.

“Cứ tiếp tục thế này cũng không ổn.” TT bất ngờ lên tiếng.

“Dạ?” Lạc không hiểu ý.

“Nếu để lâu, Thắng xuống đến tầng hai sẽ nhảy cửa sổ trốn mất. Chúng ta canh ở đây chỉ tốn công vô ích.”

“Nhưng cấp trên đã dặn chúng ta phải cố thủ mà.”

Về mặt TT đây nghiêm trọng, “Bọn Thắng đều dùng vũ khí hạng nặng, trạm giám sát nói chúng cần theo túi du lịch loại lớn, chắc chắn bên trong có tiểu liên, thậm chí AK47. Kể cả đội tuần tra có chỉ viện kịp thời, hỏa lực của chúng ta vẫn không đủ. Nếu chúng đánh xuống đây thì người dân phía sau sẽ gặp nguy hiểm.”

Lạc và Sa Bì đều hiểu ý TT. Trong lần truy bắt trước, Thắng từng lao lên một xe buýt mini, đe dọa tài xế và hành khách, trốn thoát xong còn bắn chết tài xế và bốn người khác trên xe. Theo lời kể của nhân chứng, Thắng vốn dĩ không cần nổ súng, chẳng qua hắn bức mình vì tài xế lái xe lè mề, rồi khó chịu vì tiếng khóc lóc của bốn hành khách kia.

“Sếp, ba chúng ta cộng lại chỉ được mười tám phát đạn...” Lạc sợ sệt lưu ý.

“Kẻ địch cũng chỉ có ba người, ba đấu ba, kéo dài thời gian tới lúc đội Phi Hổ đến nơi là được.” TT vừa nói vừa kiểm tra hộp đạn, còn nguyên sáu viên.

“Dù tôi muốn ở lại đây hơn, nhưng sếp nói đúng, tấn công là biện pháp phòng thủ tốt nhất.” Sa Bì hưởng ứng. “Hầy, ai bảo chúng ta là Cảnh sát Hoàng gia Hồng Kông, đành dửng cảm xông lên thôi.”

Thấy hai tìên bối quyết tâm, Lạc hít một hơi thật sâu rồi gật đầu.

“Này bác!” TT lớn tiếng gọi ông bảo vệ nấp sau bàn, “Có chìa để khóa thang máy lại không?”

“Có, có.” Ông lão hoảng loạn móc chìa khóa ra. Được TT và Sa Bì bảo vệ, ông chạy đến mở hộp điều khiển rồi tạm dừng hoạt động của thang máy.

“Thế này thì chúng chỉ còn cách dùng thang bộ.” TT trở cầu thang. “Nếu đào tẩu ở cửa Nam hoặc cửa giữa, chúng sẽ chạm trán các đội khác, ta xông lên từ đây là có thể đánh bọc sườn.”

TT nhìn ngó xung quanh rồi hỏi ông bảo vệ, “Bác có biết từ tầng tám đổ lên bên phía Bắc này có cửa hàng nào đang buôn bán không?”

“Cao như thế chắc là không... À, căn 30 tầng chín là một nhà nghỉ loại nhỏ, tên là Hải Dương.”

“Chết tiệt!” TT quay sang Sa Bì và Lạc, “Bây giờ là ban ngày, cư dân ra vào tòa nhà khá ít, chưa chắc chúng đã bắt được họ làm con tin. Nhưng nếu là nhà nghỉ thì tôi e người bên trong sẽ gặp nguy hiểm.”

Lạc hiểu ý TT. Thắng mà bắt được vài con tin làm bia đỡ đạn là cảnh sát đành bó tay, chỉ biết trơ mắt nhìn chúng chạy thoát, tính mạng con tin cũng lành ít dữ nhiều. Muốn hành động nhất định phải nắm bắt thời cơ.

“Đánh liêu một phen thôi.” Dứt lời, TT ấn nút bộ đàm, “Bù nhìn gọi Vừa lúa, bây giờ chúng tôi sẽ lên bằng thang bộ. Over.”

“Vừa lúa gọi Bù nhìn. Hãy ở nguyên vị trí, hãy ở nguyên vị trí. Over.”

“Mặc kệ đi.” TT tháo tai nghe. “Chúng ta tự dựa vào sức mình. Lên.”

TT mở cửa thang bộ, đi trước. Sa Bì và Lạc theo sau.

“Chạy một mạch lên trên.” TT thận trọng lộ đầu ra lan can cầu thang ngược nhìn. “Căn cứ vào thời gian trạm giám sát báo cáo ban nãy, tôi đoán nếu chúng tháo chạy bằng thang bộ, chắc bây giờ cùng lắm mới ở tầng mười hai, mười ba.”

“Nhỡ đâu đang chạy dở, chúng lại rẽ vào hành lang tầng khác, làm ta mất dấu thì sao?” Lạc hỏi.

“Giả sử muốn tập hợp với Thiêm hoặc đồng bọn khác, chúng chẳng cần mang hành lý cồng kềnh, và vẫn đi thang máy bình thường. Khả năng lớn nhất là chúng đã đánh hơi thấy mùi nguy hiểm, buộc lòng phải đào tẩu.” TT vừa đáp vừa sải bước. “Và đã đào tẩu, thì chúng sẽ chạy một mạch xuống tầng hai để nhảy cửa sổ, chứ không chơi trò bịt mắt bắt dê với ta đâu.”

“Mẹ nó, ban nãy mua cơm thấy vẫn bình thường mà, chắc không phải chúng ta bị lộ rồi chứ?” Sa Bì vừa bám theo TT vừa chửi rửa. “Có khi bên lão Phùng vụng thối vụng nát, trót gây chú ý cũng nên... Chậc, hi vọng không có vấn đề gì, anh cả của chúng ta còn sắp cưới vợ nữa. Mong ông trời phù hộ...”

TT và Lạc không đáp. Sa Bì cũng không lải nhải nữa mà chỉ dõn sức chạy.

Đến cầu thang tầng tám, TT bỗng dừng lại, ra hiệu cho hai cấp dưới dừng lên tiếng. Lạc không thấy gì bất thường, nhưng nghe người đội trưởng lão luyện ra chỉ thị, cậu tin chắc anh đã phát hiện được điều gì. Họ nhón chân, rón rén để không gây tiếng động, di chuyển men theo bức tường. Cầu thang thiếu sáng, hai tầng mới có một ô cửa sổ nhỏ, khó mà nhìn rõ phía trước. Có đi đâu, họ không còn lựa chọn nào khác, đành bù đắp thiếu hụt của hoàn cảnh bằng kinh nghiệm bản thân.

Tới chiều nghỉ giữa cầu thang tầng tám và tầng chín, đến Lạc đi sau cùng cũng trông thấy bóng người trong cửa cầu thang. Thang bộ ở cao ốc Gia Huy dùng cửa kép, từ hành lang ra cầu thang phải qua hai lần cửa. Giữa hai cửa là một lối đi dài chừng 5 m, rộng 2 m, người dân dùng làm nơi để thùng rác. Trên cửa là ô kính trong rộng 20 cm, cao 1 m. Có bóng người qua lại bên kia.

Là tội phạm? Hay cư dân? TT biết, phán đoán sai lầm sẽ dẫn đến hậu quả khôn lường. Họ lom khom tiến lại gần cửa. TT nhòm qua ô kính, thấy một người đang đứng trước cửa dẫn vào hành lang. Cánh cửa mở toang, phía dưới chặn thanh gỗ và báo cũ. Bên phòng cháy chữa cháy vẫn thường xuyên nhắc nhở cư dân khóa kín cánh cửa này để khi gặp hỏa hoạn, khói không tràn ra cầu thang cản trở việc sơ tán. Nhưng người dân muốn tiện đi lại nên bỏ ngoài tai.

Vì mặt kính đóng bụi dày, lại thiếu sáng, TT và Sa Bì không thể đoán ra bóng người kia có phải là một trong các mục tiêu hay không. Lạc ở phía sau canh chừng, đề phòng bọn Thắng đột ngột từ tầng mười bước xuống. Nếu kẻ địch tập hậu, bọn họ đi đời là cái chắc.

TT ra hiệu với hai cấp dưới, Lạc kéo cửa, còn Sa Bì cùng anh xông lên. Thật ra tổ trọng án chưa từng được huấn luyện vũ trang bài bản, toàn trưởng thành bằng kinh nghiệm thực chiến. Nhưng giờ phút này, bất kể người bên trong có phải tội phạm hay không, họ cũng không còn lựa chọn nào khác ngoài tấn công. Cách hành lang không xa chính là căn 30, tức nhà nghỉ Hải Dương. Nếu Thắng bắt được con tin rồi thì nguy to.

“Ba...” TT giơ tay đếm ngược. “Hai, một, không!”

Lạc kéo mạnh cánh cửa gỗ vừa dày vừa nặng, TT và Sa Bì một trái một phải xông vào. Kẻ đứng cạnh cửa giật mình quay đầu lại.

Là Jaguar.

Jaguar nhận ra “nhân viên” ở quán cơm giờ lại cầm súng, khỏi nói cũng hiểu vấn đề Lạc những tưởng gã sẽ luống cuống khi bị hai khẩu súng chĩa vào mình, nhưng TT còn chưa kịp khống chế, Jaguar đã nhanh tay rút súng lục bên hông. Tay phải gã vẫn luôn đặt ở báng súng, giờ thì rút khẩu K54 bắn luôn theo bản năng.

Đoàng! Đoàng!

Vào thời khắc sinh tử, TT không hề do dự, bắn liên hai phát. Đường đạn chuẩn xác, trúng ngay giữa ngực. Lực bắn khiến Jaguar lão đảo, chưa kịp bóp cò đã ngã ngửa, máu tươi tuôn ra từ hai lỗ đạn chong nhau trên ngực.

Sa Bì mãi phấn chấn vì đội trưởng hạ gục đối thủ trước, không ngờ hiểm họa thực sự giờ mới xuất hiện. Jaguar vừa ngã xuống, một bóng

người vụt ra từ bên cửa.

Là Tiêu Toi.

Hai tay gã ôm súng trường AK47, nòng súng chĩa thẳng vào ba người trên lối đi chật hẹp. TT, Sa Bì và Lạc liền hụp mình xuống, nhưng tốc độ nhả đạn của súng trường bỏ xa phản ứng của ba người họ. Lạc ở sau cùng vừa cúi người vừa lách sang bên cạnh, nhưng TT và Sa Bì đang đứng giữa lối đi, vật che chắn duy nhất là cái thùng rác nhựa màu đỏ yếu ớt. Lạc cảm nhận viên đạn sượt qua đỉnh đầu. Tiếng súng chói tai vang vọng khắp hành lang. Mùi thuốc súng xộc lên mũi.

Sau ba, bốn giây ần náu theo bản năng, Lạc mới khôi phục được lối suy nghĩ của một cảnh sát: phải cứu trợ đội trưởng và Sa Bì. Cậu biết xông bừa lên sẽ ăn đạn, nhưng lúc này không có cách nào hơn là bất chấp nguy hiểm lao ra bắn trả.

Đúng lúc đó, tiếng súng ngưng bật.

Đang áp sát đất, Lạc nhướng lên chĩa nòng súng vào bóng người bên kia lối đi, chỉ thấy gã từ từ khụy xuống, súng rơi trên sàn. Dưới ánh sáng tù mù, cậu nhận ra giữa trán Tiêu Toi có một lỗ đen ngòm.

Chưa kịp phản ứng, Lạc bỗng thấy vai trái mình bị tóm chặt.

“Lùi lại!”

Giọng TT.

Lạc như vừa tỉnh mộng, quang cảnh trước mắt hiện lên vô cùng rõ ràng. Trước lối đi là hai thi thể của Jaguar và Tiêu Toi. Bên cạnh cậu là TT đang quỳ một chân và Sa Bì hôn hển dưới sàn.

TT và Lạc kéo Sa Bì lùi ra cầi thang. Cửa chống khói vừa tự động sập vào, một loạt tiếng “tạch tạch tạch” vang lên bên trong, ô kính vỡ tan.

Thắng đã ra tay.

Lạc và TT cầu súng lên phòng bị, nhưng xem ra Thắng không mạnh động như Tiêu Toi. Chưa đầu năm giây, bên kia cửa đã yên tĩnh trở lại.

Ban nầy Tiêu Toi cậu có vũ khí hạng nặng, nghĩ rằng nhóm TT kẹt giữa lối đi chật hẹp nên mới nổ súng ngay trước cửa. TT nhanh như chớp bắn hai phát vào đầu kẻ địch. Lực bắn của S&W .38 không mạnh bằng súng trường, nhưng lại hiệu quả hơn khi bắn người. Đạn súng trường bắn với tốc độ cao có lực xuyên thấu mạnh, đâm thủng cả kim loại, nhưng sức sát thương không cao bằng đạn súng lục tốc độ chậm, bắn vào cơ thể tạo ra lỗ lớn.

Có đi ầu, viên đạn nào cũng gây chết người.

“Sa Bì! Sa Bì!” TT la lên gọi cấp dưới.

Sa Bì trúng ba phát đạn trên vai trái, ống chân trái, và nghiêm trọng nhất là vết thương ở cổ đang chảy máu ồ ạt.

“Anh... anh Sa Bì!” Lạc lập tức ấn chặt miệng vết thương. Cậu biết bắn vào đây là vỡ động mạch cảnh, nếu không nổ lực cầu máu, chỉ vài phút nữa nạn nhân sẽ tử vong vì mất máu quá nhiều.

Lạc chưa gặp trường hợp đầu nghiệp bị thương nặng bao giờ. Thật ra, cậu còn chưa từng tận mắt nhìn thấy một người bị thương nặng. Hồi làm cảnh sát tuần tra, không biết có phải do may mắn mà lần nào cậu cũng ngăn chặn tội phạm kịp thời, các nạn nhân đầu chỉ bị thương nhẹ.

Đôi lúc cậu cũng gặp phải những vụ có người chết, nhưng chỉ toàn mấy vụ thông thường, như ông lão chết vì ngã trong nhà, vài ngày sau mới phát hiện ra, hoặc nạn nhân chết trong tai nạn giao thông. Nói cách khác, cậu chưa hề trải qua thời khắc sinh tử mong manh, hành động của bản thân có

thể ảnh hưởng đến tính mạng người khác, và cũng rất mong lung về cơ hội sống sót của mình.

“Gọi... gọi cứu hộ...” Tay trái Lạc đề lên miệng vết thương, tay phải bê vết máu đeo lại tai nghe đã tháo ra trước lúc xông lên, nhưng cả hai tay đều run rẩy nên làm mãi không xong. “Trung tâm tác chiến... sao lại không có tiếng...”

Lạc hốt hoảng lôi bộ đàm trong túi quần ra, mới biết ban nãy tránh đạn đã bất cẩn đề hỏng, vỏ bộ đàm vỡ thành từng mảnh, nhấn nút không thấy động tĩnh gì.

“Á!” Trong hành lang láng máng có tiếng hét kinh hãi.

TT và Lạc cảnh giác quay đầu lại.

“Tiểu Minh,” TT dán chặt mắt vào cửa gỗ, bình tĩnh nói, “Buông Sa Bì xuống, chúng ta xông vào trong.”

“Sếp?” Lạc không tin vào tai mình, ngẩng phắt đầu lên thất thần nhìn TT.

“Buông Sa Bì xuống, yểm trợ cho tôi.”

“Sếp! Nếu em bỏ tay ra, anh Sa Bì sẽ chết!” Lạc gào lên. Cậu quỳ dưới sàn, máu Sa Bì nhuộm quần cậu thành màu đỏ tươi.

“Tiểu Minh! Chúng ta là cảnh sát! Bảo vệ người dân quan trọng hơn chăm lo cho đồng nghiệp!”

TT bực mình quát. Lạc chưa thấy đội trưởng tức giận với cấp dưới như vậy bao giờ.

“Nhưng... nhưng...”

“Đỡ Sa Bì cho nhóm chi viện lo!”

“Không...” Lạc vẫn không buông tay.

“Tiểu Minh! Đây là mệnh lệnh! Thả tay ra!”

“Không! Em từ chối!” Lạc hét khản cả tiếng, cậu cũng không ngờ mình lại dám cãi lệnh đội trưởng.

“Mẹ kiếp!” TT chửi thề, nhặt khẩu súng bên cạnh Lạc lên, nhanh chóng kiểm tra số đạn rồi giật cánh cửa gỗ bị bắn toé tả ra, lom khom chạy vào hành lang.

Khi tiếng súng đầu tiên vọng vào qua cửa sổ, Cao nghe sống lưng lạnh toát. Hồng hét rồi.

Mọi người trong Vụ lúa, dĩ nhiên là cả Tào và Quan, đều nghe thấy. Tuy không phải tiếng nổ lớn, nhưng những cảnh sát thường xuyên tập bắn không ai là không phân biệt được.

Đã thế, ngay sau đó là loạt súng nổ còn vang dội hơn.

Người đi đường dường như đã chú ý đến sự khác thường, có người ngừng đầu tìm ngu ồn phát ra âm thanh, có người lo xa quáng quàng núp dưới mái hiên hoặc trong cửa hàng.

Tiếng nổ vang vọng giữa các tòa nhà bê tông, hết tràng này đến tràng khác hết như pháo dây, nhưng không ai biết nó phát ra từ tòa nhà nào, từng bao nhiêu.

Cao cũng không biết địa điểm cụ thể. Nhưng anh đoán được người tạo ra tiếng động đó.

Ban nãy TT nhấn “Bây giờ chúng tôi sẽ lên bằng thang bộ”, rồi không đáp lại bất kì lời nào của trung tâm tác chiến nữa.

Đồ khốn! Mới vài phút mà Cao đã kịp chửi thề trong lòng mấy chục lần.

Khi trạm giám sát báo cáo Jaguar và Tiêu Toi cần hộp cơm quay về căn hộ, mọi người đều thở phào hoàn hồn. Tào và Quan cũng tưởng sự việc vẫn nằm trong tầm kiểm soát, đang định chào tạm biệt lần nữa, đột nhiên trạm giám sát lại báo tin ba đối tượng xách hành lý rời khỏi phòng.

Nhân viên phụ trách liên lạc quay sang hỏi Cao, “Chúng chuẩn bị gây án hay định tập hợp với Thiêm? Lẽ nào chúng đã nhận được chỉ thị?”

“Mấy nhắn tin mà chúng ta biết số không có bất kì tin nhắn nào.” Một nhân viên khác lập tức báo cáo.

“Hay Thiêm nhắn tin bằng máy khác? Nhóm mai phục ở cửa Nam và cửa giữa không phát hiện điều gì bất thường, chúng ta đừng nên đặt giả thuyết chúng rút lui vội.” Cao ngờ vực nói.

“Không, chúng đang bỏ trốn đấy.” Quan xen vào, “Kể cả chưa phát hiện có người mai phục, chắc chắn chúng đã đánh hơi thấy điều gì nên mới gấp rút bỏ chạy.”

“Tại sao?”

“Nếu đi gặp đại ca thì không cần vội, ăn xong đi cũng được. Đẳng này vừa ung dung mua cơm về, chưa đến một phút đã cuốn gói, thang máy cũng không dừng, không phải rút lui thì là gì?”

Cao lặng người, lập tức truyền lệnh gác chặt các cửa, chuẩn bị bắt giữ tội phạm. Chờ Thiêm chui đầu vào rọ đã là ý nghĩ xa vời, nhưng nếu tóm được Thắng thì xem như vẫn hoàn thành được một nửa nhiệm vụ. Cao ốc Gia Huy nhiều phòng lắt léo như tổ kiến, Cao biết rõ quân số hiện giờ không đủ để bao vây, liền cấp tốc báo với đội Phi Hổ, đồng thời gọi về sở yêu cầu chi viện. Dù hỏa lực của cảnh sát tuần tra và EU không bằng anh

em Thiêm, nhưng thêm một cảnh sát, thêm một khẩu súng là thêm một phần đảm bảo.

Sau khi TT báo sẽ “tấn công”, đã có hai xe EU và ba cảnh sát giao thông phi mô tô đến nơi, hiện trường có thêm nhân lực, đủ để bao vây cao ốc Gia Huy. Nhưng Cao vẫn lo cảnh sát không chống đỡ nổi vũ khí hạng nặng trong tay Thắng, càng lo chúng sẽ bắt cóc con tin, giết hại người vô tội. Anh chỉ mong đội Phi Hồ nhanh chóng đến giải quyết vụ việc.

Trong lúc đó, tiếng súng đã vang lên, báo hiệu tình hình đang diễn biến theo chiều hướng xấu.

Các nhóm mai phục tầng một đều nghe thấy, tới tập gọi về trung tâm tác chiến xin chỉ thị.

“Cối xay gió gọi Vừa lúa. Trên tầng có tiếng súng, xin hãy ra chỉ thị. Over.”

“Chuồng bò gọi Vừa lúa. Hình như tiếng súng không ở phía chúng tôi. Over.”

Cao không xác định được vị trí, đành ra lệnh, “Phong tỏa thang máy, tìm kiếm dọc theo thang bộ.”

Không đến nửa phút, bộ đàm vang lên giọng Phùng, “Nhóm A nhận lệnh. Đã phong tỏa thang máy, bây giờ rời Chuồng bò, bắt đầu tìm kiếm. Over.”

“Nhóm B rời Cối xay gió, đang di chuyển lên trên. Over.” Nhóm ở cửa giữa cũng mau chóng báo cáo.

Trừ cảnh sát tuần tra thay nhóm TT trấn giữ cửa Bắc, hai nhóm mai phục tại cửa Nam và cửa giữa đều tiến vào theo hai lối thang bộ, giao lại tầng một cho nhóm chi viện. Tiếng súng vang vọng giữa hành lang và cầu thang, Không ai dám lơ là cảnh giác, vì tiếng súng ở xa không có nghĩa là

kẻ địch đầu ở xa. Lữ Thắng và bọn Tiêu Toi tách ra chạy trốn, có thể cảnh sát sẽ bất thành linh chậm trán tội phạm cần vũ khí chết người ở ngã rẽ.

Cao đau hết cả đầu, len lén liếc Tào Khôn. Dù Quan Chấn Đạt cũng ở cấp bậc cao hơn, Cao vẫn xem như bằng vai phải lứa, nhưng Tào rõ ràng là thượng cấp, là phó phòng CIB ở Bộ chỉ huy, không lâu nữa sẽ lên trưởng phòng. Và trời biết liệu ông có thăng tiến thêm, thành trụ sự trưởng luôn không. Mắc sai lầm trước mặt ông khác nào hủy hoại tiền đồ của mình.

Nếu Tào dừng bước ở CIB, Cao cùng lắm chỉ bị người của Bộ chỉ huy nhận định là thiếu năng lực thôi. Tuy nhiên vẫn khó lòng ăn nói với cấp trên trực tiếp, sở trưởng cảnh sát Tây Cửu Long.

Hồng hân r ồi!

Giữa những tiếng nổ liên hồi, mọi người bất thần nhận được thông tin mới qua tai nghe.

“Cầu thang cánh Bắc tầng chín có cảnh sát trúng đạn, yêu cầu cứu viện! Over.”

Cao nhận ra giọng TT. Cùng lúc, một tràng súng lại vang lên.

Cao giật lấy micro quát lớn, “TT! Báo cáo vị trí!”

“Nhà nghỉ Hải Dương, căn 30 tầng chín! Tôi đang ở cửa vào, Jaguar và Tiêu Toi đã chết, chỉ còn một mình Thắng! Nhưng... nhưng hân bắt người trong nhà nghỉ làm con tin!”

TT thở hổn hển, sốt ruột nói. Cao mới nghe được một nửa thì ngoài cửa sổ lại vọng vào tiếng súng đoàng đoàng.

“TT, ở nguyên vị trí! Chi viện sẽ đến ngay!” Cao hay tin chỉ còn mỗi Thắng thì lòng thẩn khắp khởi, nhưng biết trong tay hân có con tin lại không khởi cau mày.

“Không! Tên k... khốn nạn đó đang giết con tin!” Giọng TT gần như bị tiếng súng át mất.

“Không được manh động! Chậm nhất một phút nữa chi viện sẽ đến nơi!” Cao gào lên.

“Con tin sắp chết hết rồi! Mẹ kiếp!”

Tiếng rít qua kẽ răng của TT vang vọng khắp loa trung tâm tác chiến, sau đó im bật. Ngược lại, ngoài cửa sổ vang lên tiếng súng đinh tai.

Cao gọi TT mấy lần vẫn không thấy trả lời, bèn ra chỉ thị cho các nhóm khác, “Các đơn vị chú ý, lập tức đến nhà nghỉ Hải Dương số 30 tầng chín, cánh Bắc...”

“Nhóm B nhận lệnh, hiện đang ở tầng bảy, sẽ đến nơi ngay. Over.”

“Nhóm A nhận lệnh. Over.”

Cao chống hai tay xuống bàn, nghiêng răng kèn kẹt. Sự việc đã đến nước không thể cứu vãn.

Các nhóm báo cáo xong, từ cao ốc Gia Huy lại vọng ra một loạt tiếng súng, nhưng hơn mười giây sau, tất cả yên tĩnh trở lại. Cảnh sát có mặt tại hiện trường đều đoán rằng súng tiếp theo sắp rền vang, nhưng không. Bên ngoài trung tâm tác chiến chỉ có tiếng còi cảnh sát, tiếng động cơ xe hơi, tiếng máy móc của công nhân làm đường và tiếng người huyên náo. Tiếng xả súng kinh hoàng ban nãy như thể chưa từng tồn tại.

Trong sự tĩnh lặng đó, Cao chỉ còn biết cầu khẩn đây không phải khoảng lặng trước cơn bão.

“Nhóm B đã đến tầng chín, hiện đang ở trước căn 25, vòng qua ngã rẽ là đến nhà nghỉ. Chuẩn bị tấn công. Over.”

Tiếng súng ngừng khoảng nửa phút, bốn cảnh sát ở Cối xay gió đã đến nơi. Hai trong số đó là cấp dưới của TT, còn lại thuộc tổ trọng án Tây Cửu Long. Biết đội trưởng đang lâm nguy, họ càng sốt sắng, vội vàng xông lên chi viện.

“Đã nhận tin.”

Cao chờ nhóm B báo cáo, nhưng không thấy động tĩnh gì, ngoài cửa sổ cũng chẳng còn tiếng súng.

Lát sau, trên loa lại phát ra tiếng nói, nhưng lần này giọng người báo cáo cứ khàn khàn, cảm xúc có vẻ bất ổn.

“Nhóm B báo cáo... yêu cầu xe cứu thương tới trợ giúp khẩn cấp, tại hiện trường... tại hiện trường, nghi phạm đã tử vong. Nhưng có cảnh sát bị thương và nhiều người chết. Over.”

Cao thấy trước mắt tối sầm. Anh gọi nhân viên phụ trách liên lạc, “Eric, cậu tạm thời đi đầu phối, tôi phải đến hiện trường thị sát.”

Cao quay đầu lại, thấy Quan Chấn Đặc nhíu mày, Tào Khôn lại càng nghiêm mặt. Hai người không định làm khó anh, chỉ là không cảnh sát nào có thể cười nổi trước sự cố bất thường trong lúc hành động, nhất là sự cố nghiêm trọng nhường này.

“Đặc, tôi về Bộ chỉ huy trước đây.” Tào nói.

“Không đến xem hiện trường sao?” Quan hỏi.

“Tôi đâu phải trưởng ban chuyên án.” Vừa nói, Tào vừa liếc Cao với vẻ bất đắc dĩ. “Xảy ra chuyện lớn, cấp trên chắc chắn không vui. Tôi phải về điều động nhân lực. Nếu đúng là Thắng đã chết, Phòng O sẽ vào cuộc truy tìm Thiêm, lúc đó CIB phải xử lý nhiều thông tin lắm.”

Lời Tào khiến Cao thấy khở sở khó tả. Anh có cảm giác ông đang ám chỉ, “Sai lầm lớn như vậy, cậu chết chắc rồi.” Nhưng anh không còn cách nào hơn là im lặng chấp nhận.

“Tôi nán lại thêm một lát, biết đâu ở hiện trường có tin tức liên quan đến Thiêm.” Quan nói.

“Xin phép hai anh, tôi đến hiện trường thu xếp trước rồi sẽ giao tài liệu cho chỉ huy Quan sau. Xin lỗi.”

Cao túm lấy một nhân viên rồi rời trung tâm tác chiến như thể muốn chạy trốn khỏi bầu không khí gượng gạo. Tào ra về trong căn phòng nhỏ chỉ còn lại Quan và hai nhân viên tổ trọng án Tây Cửu Long.

Khi băng qua đường cái, Cao cứ thấp thỏm lo âu. Anh vội vàng sai bước, vượt qua cảnh sát giao thông đang duy trì trật tự trên đường, chạy thẳng đến sảnh chờ thang máy ở cửa Bắc. Anh gọi bảo vệ khởi động lại thang máy. Lên đến nhà nghỉ Hải Dương, đập vào mắt anh là cảnh tượng vô cùng thảm khốc.

Thắng quả nhiên đã chết, do trúng đạn ở ngực và đầu, nằm sõng soài ngay giữa phòng khách nhà nghỉ. Người nổ súng là TT, lúc này đang ủ rũ cúi đầu ngẩng sụp xuống sàn cạnh quầy lễ tân, cổ tay trái bị đạn xuyên thủng.

Không còn một dân thường nào sống sót.

Hải Dương là nhà nghỉ giá rẻ kinh doanh đơn lẻ với bốn phòng nhỏ đơn sơ. Khách đến đây nếu không phải tầng lớp dưới trung bình cần chỗ tá túc tạm thời thì cũng là người có nguyên nhân khó nói, mà phần nhiều là khách làng chơi. Một số gái điếm hoặc “bạn cặp” hành nghề tự do, vừa đi

làm việc khác vừa kiêm mại dâm, sẽ đến các nhà nghỉ thuê theo giờ để cung cấp dịch vụ tình dục cho khách. Hải Dương chính là loại nhà nghỉ đó.

Trong phòng khách tầng 6 m2, ngoài cái xác vẫn cầm AK47 của Thắng, còn hai nạn nhân khác. Một người đàn ông lớn tuổi ngã gục sau quầy lễ tân, nửa mặt dưới bị đạn bắn nát, cầm ròi ra, cổ và ngực bê bết máu tanh.

Trên sofa cạnh phòng khách là một phụ nữ trung niên đổ nghiêng người trên ghế tựa, mắt trợn ngược, hai lỗ đạn tựa hai đóa mầu đơn nở đỏ rực trên ngực áo trắng. Giữa hành lang dẫn từ phòng khách vào các phòng, một người đàn ông nằm dưới đất bị đạn bắn vỡ sọ, não dây be bét ra sàn. Từ sau đầu ra trước trán chỉ chít lỗ đạn, trông ghê rợn đến nỗi lấn át cả phần lưng cũng dày đặc vết bắn.

Khung cảnh địa ngục này vẫn chưa chấm dứt. Ở phòng 4 cuối hành lang, một cô gái tuổi chừng đôi mươi trúng đạn vào đầu. Phòng 1 đối diện là thi thể đôi nam nữ trẻ áo quần xộc xệch. Cô gái nằm trên giường, người đập một tấm chăn chiên màu trắng giờ đã đỏ loang lổ. Người đàn ông mặc mỗi quần sịp, trúng hai phát đạn vào ngực, ngã gục đầu trên sàn cạnh cửa phòng.

“Con tin chết hết rồi...” Phùng đã đến từ trước, kiểm tra xong tình hình rồi báo với Cao. “Xác Jaguar và Tiêu Toi ở cửa ra cầu thang, bên buồng thang bộ có hai người thuộc tổ trọng án Vượng Giác, một người bị thương nặng.”

“Tôi... sợ suýt quá... không thể bắn chết hắn bằng một phát đạn...” Cuối cùng TT cũng nhận thức được sự có mặt của Cao, khẽ ngừng lên nói với giọng cay đắng. “Đáng lẽ đã cứu được người phụ nữ kia. Tôi cứ nghĩ sẽ cứu được ít nhất một người...”

Cao nhìn quanh, choáng váng vô cùng. Thật sự quá thâm hiểm. Mặc dù ba tên tội phạm đã bị triệt hạ, nhưng gây liên lụy cho quá nhiều người dân vô

tội, tình hình bung bét đến cực độ. Nhìn bề ngoài thì cảnh sát vẫn có công tiêu diệt tội phạm, nhưng Cao thừa biết hậu quả hết sức tệ hại. Thắng không chết mới có cơ hội thẩm vấn, tìm ra tung tích Thiêm. Bây giờ manh mối đứt đoạn, biết đâu Thiêm lại âm thầm lên kế hoạch khủng khiếp hơn để trả thù cho em trai.

“Sếp, cứu hộ đến rồi.”

Một cảnh sát chạy từ tiền sảnh vào nhà nghỉ thông báo, khiến Cao bừng tỉnh.

“Nhân, cậu đưa hai nhân viên cứu hộ ra cầu thang cứu chữa cho cảnh sát Vương Giác, bên này để tôi lo.” Cao quay sang bảo một cấp dưới khác, “Cậu báo với cảnh sát tuần tra, bảo họ sơ tán cư dân trú tại tầng tám đổ lên, đồng thời cử người xem xét căn 7 tầng 16, tôi sợ Thắng gài bẫy, để lại vật cháy nổ.”

Phùng Viễn Nhân và cậu cảnh sát lập tức chấp hành mệnh lệnh. Cùng các nhân viên cứu hộ (trừ một người đang băng bó cho TT), Cao ở lại hiện trường kiểm tra lần lượt từng người bị hại, hi vọng kì tích xuất hiện. Sau khi xem xét sơ bộ, các nhân viên cứu hộ thở dài lắc đầu, tỏ ý không còn dấu hiệu của sự sống. Không cứu được con tin, cảnh sát bèn giữ nguyên hiện trường, tiến hành thu thập chứng cứ và lập biên bản.

Nhìn bức tường găm đầy vết đạn, đồ đạc bị bắn toé tả, sàn nhà đỏ lôm mầu máu, vỏ đạn và vụn gỗ vương vãi khắp nơi, Cao có cảm giác tất cả như không thật. Sau khi nhân viên cứu hộ khiêng TT và Sa Bì đi, đội khám nghiệm liền có mặt, Cao thấy mình ở lại cũng chẳng nghĩa lý gì. Mọi việc đang tiến hành theo đúng thông lệ, nhưng cũng chỉ là mất bò mới lo làm chuồng. Dằn vặt và hối hận trào dâng trong lòng Cao. Anh cứ miên man suy nghĩ, rốt cuộc là sai ở đâu...

TT ư?

Anh muốn đổ lỗi cho TT, trách cậu ta không tuân lệnh nên mới gây ra kết cục thảm này. Nhưng anh biết đấy chỉ là cái cớ. Thắng là tên ác quỷ giết người không ghê tay, hấn mà chạy ra phố thì chưa biết chừng còn nhiều người nữa phải chết. Kể từ lúc bọn Thắng rút lui, kế hoạch đã thất bại rồi.

Về lý, Cao biết rõ trách nhiệm của mình lớn hơn TT. Lúc TT báo rằng Thắng đang giết người, anh chỉ máy móc bảo cậu chờ cứu viện, xem nhẹ vấn đề. Nếu anh cho phép TT tấn công sớm hơn mấy giây, thì trong mấy giây đó, TT sẽ cứu được một mạng người chăng? Vì không tin tưởng đồng nghiệp nên mới khiến tình hình xấu đi.

Cao vừa chỉ đạo cấp dưới ghi chép lại các bằng chứng, vừa chăm chú nghe báo cáo về việc sơ tán người dân, không nhận ra Quan đã đến hiện trường.

Quan đã nắm được tình trạng thảm khốc ở đây qua lời kể của cảnh sát, thậm chí còn bắt gặp TT dưới tầng một khi đứng đợi thang máy.

Một cảnh sát bước tới sau lưng Cao, “Sếp Cao, đội Phi Hồ hỏi có hủy hành động không.”

“Hủy... hủy.” Cao định bảo cậu ta nói với đội Phi Hồ rằng muộn rồi, họ quá lèm ề, nhưng cố nhịn. Làm lãnh đạo, tình hình có tồi tệ đến mấy cũng không được phản ứng theo cảm tính.

Từ lúc nổ súng đến giờ mới hơn hai mươi phút, vậy mà Cao tưởng như đã mấy tiếng đồng hồ. Cấp dưới báo cáo không phát hiện bẫy hay vật cháy nổ trong hang ổ của bọn tội phạm ở tầng 16, anh liền bảo nhân viên thu thập chứng cứ lên đó tìm manh mối. Giám định viên và cảnh sát chi viện lục tục đến nơi, phóng viên cũng ồ ạt kéo tới, vây kín trước cổng Gia Huy, chụp ảnh cảnh sát ra vào tòa nhà.

“Thanh tra Cao, tôi đi trước đây.” Quan nán lại hồi lâu, đi một vòng quanh hiện trường, quan sát toàn bộ cảnh tượng khốc liệt rồi đến chỗ Cao. Bây giờ Cao mới nhận ra sự hiện diện của ông.

“Vâng, nếu có manh mối về Thiêm, tôi sẽ gửi cho CIB.” Cao cố nặn ra nụ cười gượng gạo, “Thành thật xin lỗi vì đã để chỉ huy Quan chứng kiến thảm cảnh này.”

“Không phải lỗi của anh. Chúng ta chung quy vẫn gặp phải những vụ án bất đắc dĩ mà.” Quan gật đầu.

“Cảm ơn anh. Đi đường cẩn thận.”

“Tạm biệt.”

Lúc Quan rời khỏi Gia Huy, mấy phóng viên tinh mắt nhìn thấy ông liềch chen nhau vọt lên trước. Họ cho rằng Quan Chấn Đặc nổi tiếng đang phụ trách vụ án này, nhưng ông chỉ lắc đầu cười trừ, không trả lời bất kỳ câu hỏi nào.

Các bản tin của đài truyền hình và đài phát thanh hôm nay đều xoay quanh tin tức “Thạch Bản Thắng, tội phạm đứng đầu danh sách truy nã bị bắn chết trong một trận đấu súng”, không quên đề cập tới sự bất lực của cảnh sát khi để các con tin bị giết hại. Các báo số ra hôm sau đưa tin tương tự hơn, không ít ý kiến cho rằng cảnh sát cần chịu trách nhiệm với nạn nhân sau khi hành động thất bại.

Từ ngoài nhìn vào, dù Thiêm chưa sa lưới nhưng vụ án của Thắng xem như đã kết thúc. Tuy nhiên, không ai biết đây mới chỉ là khởi đầu của trận phong ba.

Trận phong ba do Ban Kiểm tra Nội bộ khơi mào.

Vài ngày sau vụ nổ súng, truyền thông rầm rộ đưa tin về “sự kiện cao ốc Gia Huy”. Việc Thắng, một trong những tội phạm đứng đầu danh sách truy nã, kẻ gây ra nhiều vụ án nghiêm trọng trong mấy năm qua vừa bị cảnh sát bắn chết vẫn là tin tức nóng hổi trên các tờ báo, nhưng đi đâu mọi người quan tâm hơn cả chính là thân thế các nạn nhân. Đối với dân chúng thích tin giật gân, báo chí xã hội hấp dẫn hơn nhiều so với các tạp chí chuyên đề “Tội phạm hung ác kéo dân thường chết cùng”, nghe thôi đã đủ kinh sợ, chưa kể những dân thường ấy đâu là kẻ bên lề xã hội, đúng là thứ gia vị mà người đọc tìm kiếm.

Người đàn ông lớn tuổi và người phụ nữ trung niên chết trong nhà nghỉ Hải Dương là ông chủ Triệu Bình 57 tuổi và cô lao công Lý Vân. Tuy vẫn có người chỉ trích Triệu Bình kinh doanh loại nhà nghỉ này khác nào cổ xúy cho nghề mại dâm, nhưng nhìn chung cả hai vẫn được quần chúng thương cảm. Chứ bốn nạn nhân kia thì vấp phải khá nhiều điếu tiếu, thậm chí có người lạnh lùng phê phán “chết cũng không đáng tiếc”.

Ở phòng 1, nam là một tay dẫn mối còn nữ là trẻ vị thành niên bỏ nhà đi bụi. Nam tên Khâu Tài Hưng, thường gọi “cậu Hưng”, 22 tuổi, khá có tiếng trong giới mại dâm ở dãy phố Portland, Vương Giác.

Bánh trai lại dẻo miệng, cậu Hưng đã dụ dỗ không ít thiếu nữ ngây thơ vào con đường bán thân, cô gái bị giết trên giường là một trong số đó. Tiễn Bảo Nhi, 15 tuổi, bỏ nhà đi ba tháng nay, được người nọ người kia giới thiệu rồi rơi vào tay cậu Hưng, làm gái dưới trướng cậu. Khi phóng viên tìm đến phỏng vấn đồng nghiệp của cậu Hưng, mới biết hôm ấy cậu Hưng nói là đi thăm định hàng mới, tức là đi dạy bảo kĩ xảo giường chiếu, không ngờ câu này lại thành di ngôn.

Nữ ở phòng 4, bị đạn bắn vào đầu, có hoàn cảnh khá giống Tiễn Bảo Nhi. Lâm Phương Huệ, nghệ danh Mandy, 23 tuổi, là tiếp viên hộp đêm

Tân Phúc Đô ở Tiêm Sa Chùy. Tân Phúc Đô là hộp đêm mặt hạng, tiếp viên đều sẵn sàng đi khách kiếm tiền. Nếu gọi Tiêm Bảo Nhi là gái điếm, thì Mandy cũng là gái điếm, chỉ khác làm ở chỗ ra dáng hơn đôi chút, thu phí cũng cao hơn đôi chút mà thôi.

Má Tang ở hộp đêm đoán rằng Mandy hẹn khách đi “chơi”, tranh thủ kiếm thêm trước giờ làm, nhưng khách chưa đến đã gặp phải tội phạm, cuối cùng uổng mạng. Còn có đồng nghiệp cho hay, Mandy từng khoe đã tìm được một người đàn ông tốt, không bao lâu nữa sẽ hoàn lương, làm người phụ nữ của gia đình, từ biệt cuộc sống cũ. Đâu ngờ lại từ biệt bằng cách này.

Ba nạn nhân trên đều bị những người có đạo đức cao phê phán mạnh mẽ, bị lôi ra làm tấm gương tày liếp để các phụ huynh và giáo viên dạy bảo con em.

Dẫu biết thân phận không liên quan đến tai nạn, nhưng người ta cứ thích dùng nhân quả báo ứng để phán xét, đem “ác giả ác báo” ra giải thích tại sao ba người kia lại gặp phải chuyện xui xẻo như vậy. Họ cứ như bia đỡ đạn, ngày ngày đều bị các tờ báo, tạp chí lên án vênh vênh cách.

Nếu xét theo giá trị quan của quần chúng, rằng cậu Hưng, Tiêm Bảo Nhi và Mandy đều là “gieo gió gặt bão”, thì tính ra người đàn ông bị bắn nát sọ ở hành lang lại là người vô tội nhất.

Anh ta là người Hồ Nam bên đại lục, tên Uông Kính Đông, 38 tuổi. Năm trước, anh ta tới Hồng Kông nương nhờ một người họ hàng, rồi vì xích mích với vợ người ta nên quyết định bỏ đi, tạm trú tại nhà nghỉ Hải Dương. Anh ta mới vào ở được hai ngày thì xảy ra vụ nổ súng tàn khốc.

Ở quê, Đông là một nông dân cần cù chất phác. Chỉ vì bán xới khỏi quê đi kiếm ăn mà có tờ báo miêu tả anh ta như dân di cư “lạc hậu”, “nghèo đói”, “thiếu hiểu biết”, chẳng mấy người mũi lòng thông cảm, cũng là do

ấn tượng tiêu cực về dân đại lục đã cắm rễ trong tư tưởng dân Hồng Kông suốt bao năm nay.

Xuất phát từ tư tưởng hẹp hòi của cả hai bên, trong khi đại lục cho rằng Hồng Kông rất một lũ con buôn tham tiền, Hồng Kông lại nghĩ đại lục đều là loại thô lỗ ngu si, cuối cùng phần lớn đồng tình với quan điểm “nếu Đông an phận ở lại quê nhà thì đã không phải chết”. Họ nhận định đây cũng là một loại “nhân quả”.

Mấy ngày nay, Quan đọc cơ man nào là những bài viết na ná như thế trên các tờ báo, cảm thấy khá nhạt nhẽo. 12 giờ trưa thứ Hai ngày 8 tháng Năm, hội ý xong với cấp dưới tại văn phòng tổ B CIB, ông đang chuẩn bị xuống căng tin ăn trưa thì một người bạn đến gõ cửa phòng.

“Anh rảnh không?”

“A, Tiểu Lưu à.” Quan ngẩng lên, nhận ra thanh tra cấp cao Lưu Lễ Thuấn thì mỉm cười, “Ngọn gió nào đưa cậu đến thế?”

“Mấy hôm trước em bận suốt, mãi mới được buổi thư nhàn nên đến tìm anh.” Lưu lại gần trong lúc Quan đang mặc áo khoác, vui vẻ nói thêm, “Em còn chưa chúc mừng anh thăng chức. Hôm nay anh có rỗi không? Em mời anh ăn bồ câu nướng.”

“Được.”

Lưu kém Quan tám tuổi, công tác tại tổ trọng án Đảo Hồng Kông từ năm 1983 đến năm 1985. Khi đó, quan hệ giữa hai người cũng giống như Phùng và Cao, một người là đội trưởng, một người là tổ trưởng. Lưu thẳng thắn bộc trực, lạc quan tích cực, nhận được đánh giá tốt từ mọi phòng ban, chưa đầy ba mươi tuổi đã được đi đầu động đến tổ A CIB. Đồng nghiệp đều tin rằng, cấp trên muốn anh quản lý công tác liên quan đến chỉ điểm và

gián điệp, tích lũy thêm vài năm kinh nghiệm rồi bổ nhiệm lên làm tổng trưởng tổ A.

Hai người rời khỏi Bộ chỉ huy ở Trung Hoàn⁽⁵⁷⁾, vừa nói chuyện vừa đi đến nhà hàng Thái Bình. Trung Hoàn không chỉ là trung tâm kinh tế của Hồng Kông, mà còn là nơi hội tụ của vô vàn nhà hàng kiểu Âu và trà lâu⁽⁵⁸⁾ truyền thống, người sành ăn biết rõ từng quán trên phố D'Aguilar. Tiêu Lưu đặc biệt thích Thái Bình, không chỉ vì đầu bếp tay nghề cao, mà còn vì bàn ghế ở đây bố trí khá thưa, không sợ người khác nghe lỏm mình nói chuyện.

Sau khi nếm thử thịt bò câu ngoài giòn trong mềm, hai người bắt đầu tán gẫu trên trời dưới bể, cuối cùng chủ đề chuyển sang vụ nổ súng thứ Năm tuần trước.

“Hôm đó anh cũng có mặt tại hiện trường?” Lưu hỏi.

“Ừ, cùng anh Khôn đến chào hỏi Cao Lãng Sơn của tổ trọng án Tây Cửu Long, cuối cùng lại phải chứng kiến sự việc.” Quan thêm hai thìa đường cát vào cốc trà sữa vừa bung lên.

“Ồ...” Lưu nhướn mày, quay đầu nhìn một vòng rồi hạ giọng. “Anh đã ở đó, chắc em nói trước với anh cũng không sao. Anh có biết Ban Kiểm tra Nội bộ đã vào cuộc không?”

“Ban Kiểm tra Nội bộ? Đúng là lần này khá bung bét, TT còn tự ý hành động, khó thoát cảnh đi đâu trần kỉ luật, nhưng sao lại cần đến Ban Kiểm tra Nội bộ? Có gì phải đi đâu tra?”

“Đương nhiên là nội gián rồi.” Lưu lè lưỡi.

“Nội gián?”

“Anh biết em quan hệ rộng, quen nhiều phòng ban mà...” Lưu hớp một ngụm cà phê rồi tiếp, “Sau khi hay tin Ban Kiểm tra Nội bộ tiếp nhận vụ

này, em liền đi nghe ngóng ở Phòng O và bên Tây Cửu Long. Hôm ấy, Tiêu Toi và Jaguar ra ngoài mua cơm trưa, lúc quay về hàng ổ, Tiêu Toi mở hòm thư ở đại sảnh tầng một bên cửa Nam cao ốc Gia Huy, lấy ra vài bức thư.”

“Thư?”

“Thật ra là mấy tờ quảng cáo, đại loại như thực đơn món ăn hay tờ rơi công ty vận chuyển, phải đến khi thu thập bằng chứng ở căn hộ trên tầng 16, Phòng O mới biết đi đầu này. Vì các hộ khác đều nhận được thư tín tương tự, nên cơ bản có thể khẳng định thứ Tiêu Toi lấy ra từ hòm thư lúc ấy chính là chúng.”

“Mấy tờ rơi quảng cáo thì có thì bất thường?”

“Bản thân chúng thì không, nhưng đi đầu tra viên còn phát hiện một mảnh giấy kì lạ.” Sau khi chắc chắn xung quanh không có ai để ý đến cuộc trò chuyện ở bàn mình, Lưu mới nói tiếp, “Trên bàn có mảnh giấy trắng kích cỡ 10,5 x 7,4 cm, một mặt viết sáu con số bằng bút bi xanh: 042616.”

Quan bất giác mở to hai mắt.

“Đúng là thám tử đại tài, vừa nghe đã thấu tỏ.” Thấy phản ứng của Quan, Lưu biết ông đã hiểu ý nghĩa mấy con số.

“Chạy ngay đi.” Quan lẩm bẩm. Bọn Thiêm dùng số mã hóa của máy nhắn tin để làm ám hiệu, 616 vốn mang nghĩa “hủy hẹn” được đổi thành “chạy đi”. Sau bao lần vây bắt thất bại, một cảnh sát đã tìm thấy máy nhắn tin với con số “616”.

Lưu nói, “Theo biên bản hiện trường, nhóm Thắng rút lui khá gấp gáp, ba hộp cơm trên bàn thì có hai hộp chưa mở, hộp còn lại mới ăn được một miếng. Cạnh hộp cơm là xấp tờ rơi vung vãi, trên cùng chính là mảnh giấy viết 616.”

“Phòng O nghi ngờ có nội gián dùng cách này để cảnh báo Thắng?”

“Vâng. Nhưng tình hình hơi phức tạp. Ban đầu, họ đoán Thiêm sai người báo tin cho em trai, nhưng không hợp lý, vì Thiêm sẽ dùng máy nhắn tin chứ không cần phải cảnh báo theo cách gián tiếp thế này. Thực tế là, mấy ngày trước vụ nổ súng, hắn cũng đã nhắn tin báo thời gian tập hợp.”

Nhớ đến chuyện Cao từng kể, Quan gật đầu.

“Suy ra, người gửi mảnh giấy không phải Thiêm.” Lưu gõ lên mặt bàn, “Phòng O lại đoán, có khả năng kẻ mật báo không thể liên lạc với Thiêm và đàn em của Thắng, đành dùng cách này để truyền tin. Như vậy, thủ phạm chính là người của tổ trọng án Tây Cửu Long.”

“Nội gián ở tổ trọng án khó lòng cảnh báo trực tiếp trong tình trạng Thắng đang bị giám sát chặt chẽ, đành nhân lúc đồng nghiệp không chú ý lén lút viết mảnh giấy rồi nhét vào hòm thư, hi vọng Jaguar sẽ kiểm tra. Có đi đâu, mấy ngày liền Jaguar đều lười xem hòm thư, đến tận hôm nay Tiêu Toi mới phát hiện ra.”

“Chính thế.” Lưu gật đầu. “Vậy nên Phòng O mới giao cho Ban Kiểm tra Nội bộ đi điều tra việc đó.”

“Nhưng giả thuyết này không vững lắm.” Quan cau mày, “Giả sử người của Thiêm trà trộn vào tổ trọng án, hắn chỉ cần tranh thủ lúc nghỉ ngơi hoặc giao ban để liên lạc, nhờ Thiêm báo với Thắng. Từ khi triển khai hành động đến lúc sự việc phát sinh là ba bốn ngày trời, nội gián không liên lạc nổi với Thiêm thì khiên cưỡng quá.”

“Anh nói đúng, nên bây giờ nảy ra giả thuyết thứ ba.”

“Giả thuyết thứ ba?”

“Người viết giấy đúng là thành viên tổ trọng án, nhưng không phải nội gián.”

“Thế tại sao hắn lại cố tình phá hoại kế hoạch?”

“Đề hãm hại đồng nghiệp, khiến người ta uổng mạng.” Lưu bữu môi, làm vẻ mặt khinh bỉ.

“Hãm hại... TT?” Quan ngáp ngừng rồi nói tiếp, “Cho nên kẻ tình nghi số một chính là Phùng, người vốn có quan hệ không tốt với cậu ta?”

Lưu bật cười, “Đúng là anh suy nghĩ nhanh nhạy hơn người. Phải, hiện thời đây chính là mục tiêu trọng tâm của Ban Kiểm tra Nội bộ. Mọi người đều biết TT là ‘đầu đạn hạt nhân’, nếu Thắng bỏ trốn, cậu ta sẽ xung phong đi đầu, không bị tội phạm giết chết thì cũng trái lệnh cấp trên, kiểu gì về sau chẳng bị truy cứu. Với lại, kế hoạch thất bại thì nhiều khả năng Cao sẽ bị chuyển công tác. Ở tổ trọng án Tây Cửu Long, Phùng là đội trưởng ưu tú, cấp trên gặp xui xẻo, cậu ta càng có cơ hội thăng tiến. Một hòn đá trúng hai con chim.”

“Ừm...” Quan trầm tư một lát rồi hỏi, “Ai làm chứng Tiêu Toi lấy thư từ hòm thư?”

“Chính là thành viên tổ trọng án Tây Cửu Long canh ở cửa Nam.” Lưu làm bộ nghiêm trọng, “Kì lạ là, chỉ có hai trong ba người nhắc tới việc này khi báo cáo, người còn lại không hề hé răng. Hẳn anh cũng đoán ra là ai.”

“Phùng Viễn Nhân.”

“Đúng thế. Cậu ta bảo vì lo mọi người chú ý hết vào nhóm Jaguar sẽ lơ là các việc khác nên lúc đó còn mải quan sát xem xung quanh có gì bất thường không. Những lời này có thể là thật, cũng có thể chỉ là bao biện. Với cả, nghe đâu một ngày trước khi sự việc xảy ra, Phùng và TT đã có tranh chấp nhỏ trong trung tâm tác chiến về chuyện đi đầu phối nhân lực. Có

lẽ đây chính là mồi lửa làm bùng phát cơn phần nộ chôn giấu trong lòng Phùng, khiến cậu ta quyết định gài bẫy để TT không ngóc đầu lên được.”

Sực nhớ ra một chuyện, Quan hỏi, “Bây giờ TT thế nào?”

“Xuất viện rồi, tạm thời đang ở nhà đi đầu dưỡng. Nhưng trước khi Ban Kiểm tra Nội bộ vào cuộc, tình hình đi đầu trần kỉ luật đã không mấy khả quan, chưa chắc bị giáng chức nhưng xem ra sẽ phải xuống phân khu nhận mấy vụ tạp nham. Nghe bảo cậu ta gãy xương tay trái, trời mới biết sau này còn làm nhiệm vụ ngoài tiền tuyến ác liệt được nữa không.”

Ngành cảnh sát đây rầy công việc hỗ trợ lật vật, như xử lý đơn xin giấy phép bán rượu của các nhà hàng, lập các chính sách sức khỏe và bảo hiểm nghề nghiệp cho nội bộ ngành, quản lý xe và trang bị chuyên dụng. Đương nhiên Quan biết, bắt TT làm mấy công việc đó đúng là uổng phí tài năng.

“Còn một chuyện, chỉ là tin đồn thôi, nhưng nghe nói...” Lưu uống hết cà phê rồi kể tiếp, “Hôm đó, khi vụ việc phát sinh, Phùng và nhóm A di chuyển rất chậm, nhóm B đến tầng chín rồi nhóm A mới tới tầng sáu. Có thể do Phùng bản tính thận trọng, nhưng cũng có thể cậu ta không muốn chi viện cho TT, để kinh địch tự sinh tự diệt, đồng quy vu tận với Thắng.”

Quan trầm ngâm suy nghĩ. Anh em trong ngành vẫn thường bảo nhau, “Mặc cảnh phục là người của mình.” Ý nói bất kể chức vụ cao hay thấp, trực thuộc phòng ban nào, đã đứng trong hàng ngũ cảnh sát thì đều là cộng sự tốt. Nếu có người vì tư lợi mà mưu hại đồng nghiệp, đây không chỉ là thủ đoạn bỉ ổi mà còn là tội ác tày trời. Quan không muốn tin vào đi đầu này. Nhưng hiện nay Ban Kiểm tra Nội bộ đang đi đầu tra theo hướng mà bằng chứng chỉ ra, quả thật hợp tình hợp lý, chẳng có gì để chê trách.

“Anh cũng có mặt tại hiện trường, có khi Ban Kiểm tra Nội bộ sẽ hỏi anh về ngày hôm đó. Anh nhạy bén hơn bọn họ, báo trước cho anh không chừng lại tìm ra chân tướng nhanh hơn. Tỉ lệ phạm tội ở Tây Cửu Long

đang tăng cao, nếu tổ trọng án gặp trục trặc gì thì chỉ có đám lưu manh mừng rỡ, CIB chúng ta lại càng nặng nề bận rộn thêm.”

“Ừ, tôi sẽ lưu ý chuyện này.” Quan xoa xoa cằm.

Ăn trưa xong, hai người quay về Bộ chỉ huy. Lưu đi rồi, Quan bắt đầu suy xét vấn đề

Phùng lại dùng thủ đoạn xấu xa như vậy để đối phó TT thật sao?

Cũng như TT, Phùng từng công tác tại đồn cảnh sát quận Loan Tể, Quan vẫn còn đôi chút ấn tượng. Cậu ta là người cẩn trọng, làm việc tỉ mỉ chu đáo, trái ngược với TT, nên hai người mới không ưa nhau. Quan thấy, trừ phi tính cách Phùng thay đổi trong mấy năm nay, còn không ông khó mà tin nổi cậu ta lại hành động tởm tể như vậy.

Có đi đâu ông cũng hiểu, ấn tượng ban đầu sẽ ảnh hưởng đến suy luận, nên ông không vội khẳng định Phùng vô tội hay có tội.

Buổi chiều, Quan lấy được hồ sơ vụ án từ Phòng O và Sở cảnh sát Tây Cửu Long. Vì CIB phải phân tích manh mối về kẻ đang chạy trốn là Thiêm, nên đi lấy biên bản sự kiện Gia Huy cũng là một phần công việc. Quan xem qua báo cáo của các nhân viên, bao gồm lời khai của Phạm Sĩ Đạt biệt hiệu Sa Bì, người vừa thoát khỏi cửa tử sau khi được đưa vào bệnh viện cấp cứu nửa ngày trời.

Chi tiết về hòm thư hay việc cứu viện chậm trễ đều được ghi trong hồ sơ đúng như Lưu kể. Quan thấy tình hình sau khi TT chống lệnh là mơ hồ nhất, cũng may cả ba người đều sống sót nên lời khai của họ đủ hợp thành bức tranh hoàn chỉnh.

Theo báo cáo của TT, lúc đó cậu ta lao ra khỏi buồng thang bộ, cầu cứu trung tâm tác chiến, nghe thấy tiếng súng và tiếng la hét thảm thiết trong

nhà nghỉ, biết là Thắng đang “cắt giảm” số con tin, chỉ định giữ một người cuối cùng làm bia đỡ đạn. Cao ngăn TT nhưng không được, TT bắn hai phát vào phòng là hết đạn, bèn vứt súng xuống, giơ tay đầu hàng. Lúc này, Thắng đang túm lấy cô lao công Lý Vân. Hắn vừa dờn nòng súng khỏi con tin, TT rút khẩu súng của Lạc mà cậu giấu kĩ trong người ra, bắn trúng Thắng, đồng thời cổ tay trái cũng dính đạn. Tuy nhiên, chỉ vì một ý nghĩ sai lầm, TT quyết định bỏ qua phần đầu đã ngấm chuẩn để bắn vào phần ngực có phạm vi rộng hơn, kết quả Thắng dù trúng đạn nhưng vẫn cử động được, cần một khẩu súng lục khác bắn loạn xạ, Lý Vân lãnh đủ, TT bắn phát thứ hai nhưng đã muộn.

Báo cáo của Lạc, cảnh sát mới gia nhập tổ trọng án Vượng Giác, kể lại quá trình va chạm Jaguar và Tiêu Toi, bổ sung thêm phần trống trước cuộc nổ súng. Bắt chước đúng tác phong chống lệnh trên của sếp, cậu lính mới này cũng mặc kệ chỉ thị của TT để ở lại giúp đồng nghiệp, thậm chí vì tính mạng của một mình Sa Bì mà từ bỏ cơ hội giải cứu thêm nhiều con tin. Quan nghĩ thầm, cái cậu Lạc này chắc sẽ bị phê bình tội bời trong lúc đi đầu trườn kỉ luật, bị đánh dấu đen lên lý lịch cá nhân, sau này đừng mong được thăng chức.

TT không nói rõ trong báo cáo, nhưng đã ngầm ám chỉ Cao không kịp thời đưa ra phán đoán hợp lý. Biết TT một mình tấn công, chỉ nửa phút sau là nhóm B đến được hiện trường, nhưng vẫn quá chậm. Trong ba mươi giây đó, TT đã phân thắng bại với Thắng, kết liễu tên tội phạm. TT cho rằng nếu trưởng ban chuyên án bật đèn xanh sớm hơn, một số con tin vẫn còn cơ hội sống sót.

Hai ngày sau, nhân lúc rảnh rỗi, Quan tranh thủ đến Phòng Giám định, ông quan tâm đến mảnh giấy viết dãy số 042616, nhưng trong hồ sơ không đề

cập nhiều, mà ông lại không muốn Ban Kiểm tra Nội bộ chú ý, nên đành hỏi thăm Phòng Giám định. Trước đây khi phải đi điều tra nhiều vụ án, Quan thường xuyên ra vào phòng này, nên quen thuộc với cơ cấu hoạt động của họ, quen cả thanh tra Tư Đồ, biết rằng dùng quan hệ để lấy tài liệu trực tiếp từ Phòng Giám định sẽ thoải mái hơn nhiều so với việc lên hỏi Ban Kiểm tra Nội bộ.

“Chỉ huy Quan! Không phải anh chuyển sang CIB rồi à? Sao lại tới đây?” Thanh tra Tư Đồ tươi cười hỏi. Ông để ria mép nên khi cười trông hài hước, giống diễn viên hài Ngô Diêu Hán, lại có nét hao hao nghệ sĩ Mỹ Sammy Davis Jr. Ông ngạc nhiên khi thấy Quan, bởi tổ trưởng oai phong của tổ B CIB có bao giờ phải đích thân đi lấy báo cáo đâu.

“Có chút việc không yên tâm nên đến hỏi chuyện anh.” Quan mỉm cười. “Tôi muốn biết chi tiết về sự kiện cao ốc Gia Huy.”

“Để truy bắt Thiêm hả?”

“Không, tôi quan tâm đến mục đích của Ban Kiểm tra Nội bộ hơn.”

Nghe vậy, Tư Đồ buột miệng huýt sáo, rồi nói, “Chỉ huy Quan cũng nhúng tay vào vụ này sao?”

“Hôm đó tôi tình cờ có mặt ở hiện trường.”

“Ồ, thế à...” Tư Đồ gãi mái đầu bù xù như tổ chim. “Cũng phải, nhận thấy điểm đáng ngờ mà anh vẫn bỏ qua thì mới là lạ.”

“Mảnh giấy kia vẫn ở Phòng Giám định chứ?”

“Ý anh là mảnh giấy ghi ám hiệu? Còn, mọi vật liên quan đều ở đây. Mấy người đến hiện trường làm một phát gom về cả đồ vật chứng, cái nào cũng cần lấy dấu vân tay, lại còn phải đối chiếu từng thứ với biên bản, chúng tôi móc đầu ra người. Ngày ngày đầu nhìn đèn giám định, sắp mù tới nơi rồi... Anh chờ một lát, tôi lấy mảnh giấy cho.” Tư Đồ nhún vai rồi

khua tay điệu bộ, xoay người đi sang phòng bên. Biểu cảm phong phú và động tác khoa trương lúc nói chuyện là đặc trưng của ông.

Lúc quay ra, Tư Đồ ôm theo một thùng các tông, mỗi cạnh chừng 50 cm.

“Mảnh giấy đây.” Ông rút trong thùng ra một túi nhựa trong suốt đựng mảnh giấy trắng viết “042616”.

Quan cẩn thận quan sát từng chi tiết. Mảnh giấy chỉ bé tằm cỡ A7, ba cạnh cắt thẳng bằng, cạnh trên không đều, xem chừng xé từ sổ ra. Ở cạnh xé, nửa bên trái khá thẳng trong khi nửa bên phải lại hơi nhẵn, chứng tỏ giấy được xé bằng tay phải⁽⁵⁹⁾. Bởi vì khi kéo về bên phải, góc trên bên trái chịu nhiều lực nhất, vết xé men theo mép sổ nên tương đối thẳng, nhưng xé được một nửa thì điểm phát lực ở cổ tay thay đổi nên mép phải mới nham nhở như vậy.

Giấy màu trắng ngà, khá mỏng và không có dòng kẻ, xem ra là một quyển sổ giá rẻ. Quan giơ lên nhìn ngược sáng nhưng không thấy vết hằn nào. Vết hằn bút của trang trước luôn là manh mối lớn khi phá án.

Dãy số “042616” viết câu thả bằng bút xanh, như để cố tình che giấu nét chữ. Quan nhìn thật kỹ, thấy đây là loại bút bi thường gặp chứ không phải bút mực. Còn cụ thể là bút loại gì và mực lấy từ đâu thì Phòng Giám định cũng bó tay, muốn biết phải giao cho Ban Pháp y trực thuộc Viện Hóa nghiệm Chính phủ xử lý. Phòng Giám định chỉ phân tích vân tay, hình ảnh và biên bản hiện trường.

“Trên giấy không có dấu vân tay sao?” Quan hỏi.

“Chỉ có dấu vân tay của ba tên tội phạm thôi.”

Quan ngắm soi mảnh giấy, lật qua lật lại nhưng vẫn không tìm ra manh mối mới. Ông bỏ trở vào thùng các tông, bên trong có cả đồng hồ lĩnh

kính, máy nhắn tin, vài cái laptop, mấy tờ danh thiếp tìm thấy trên người tội phạm... Bỗng nhiên, mắt ông bị thu hút bởi một thứ.

“Đây là tờ rơi chúng lấy ra từ hòm thư đúng không?” Quan chỉ vào mấy cái túi nylon.

“Đúng, đúng.” Tư Đồ gật đầu, bày vật chứng lên bàn. Tổng cộng có ba tờ, bên trái là thực đơn giao hàng của một nhà hàng gần cao ốc Gia Huy, ở giữa là thư quảng cáo về chuỗi cửa hàng pizza quy mô lớn nào đó nhưng chưa bóc phong bì, cuối cùng là card tuyên truyền của công ty vận chuyển, bên trên in tên công ty, số điện thoại, khẩu hiệu và hình một ông lão già ngón cái.

“Mấy thứ này có khá nhiều dấu vân tay, nhưng chắc là của người đưa thư, người phát tờ rơi hoặc nhân viên in ấn. Ban Kiểm tra Nội bộ lại muốn chúng tôi làm rõ từng cái một, đúng là hao tiền tốn của, phí công vô ích...” Tư Đồ đan hai tay sau đầu, ra chiều phiến phức ghê lắm.

Quan ngắt lời, “Chỉ có ba tờ này thôi sao?”

“Ừ, có ba tờ thôi.”

“Không còn gì khác thật à?”

“Đi điều tra viên chỉ giao cho chúng tôi ba tờ. Có gì không đúng ư?”

“Ừm... tôi hơi băn khoăn thôi.” Quan không trả lời thẳng, ông không bao giờ nói ra miệng những suy nghĩ chưa được kiểm chứng.

“Thật ra... ban này tôi hỏi có phải anh đến vì vụ truy bắt Thiêm không, là bởi Ban Giám định Vũ khí phát hiện ra một manh mối, không hẳn quan trọng nhưng ‘đáng chú ý’.” Tư Đồ bắt chước giọng điệu của Quan, nhấn mạnh vào ba chữ “đáng chú ý”.

“Ban Giám định Vũ khí?”

“Ừ... Hay là chúng ta lên đó nói chuyện với thanh tra Lư nhé? Để anh ấy giải thích sẽ tiện hơn.”

Ban Giám định Vũ khí còn được gọi là “chuyên gia vũ khí”, đảm trách kiểm tra các loại súng đạn và vật cháy nổ, ví như đo kiểm đường đạn, đối chiếu đầu đạn, kiểm luôn cất giữ vũ khí thu được trong các vụ án.

Tư Đồ và Quan đi thang máy lên văn phòng Ban Giám định vũ khí, đúng lúc thanh tra Lư đang rảnh.

“SSP Quan, long time no see.” Thanh tra Lư bắt tay Quan. Ông là một người Scotland vạm vỡ, công tác tại Ban Giám định Vũ khí đã nhiều năm. Sống ở Hồng Kông hơn một thập niên vẫn không học nổi tiếng Quảng, chỉ hiểu lồm bồm dăm ba câu. Tên thật của ông là Charles Lawson, lúc lấy tên tiếng Hoa nhất quyết chỉ phiên âm mỗi họ, các đồng nghiệp nghĩ tên họ ông đều thấy âm đọc gần nhất là “La Sâm”, nhưng nghe không được may mắn cho lắm (trong thần thoại Trung Hoa, điện Sâm La là nơi ở của Diêm vương), nên đổi thành Lư Sâm.

“Charles này, anh bảo tìm thấy ở Thắng một manh mối kì lạ mà nhiều khả năng liên quan đến Thiêm nhĩ. Vừa lúc chỉ huy Quan tới hỏi thăm nên tôi mời anh ấy qua đây luôn.” Tư Đồ nói bằng tiếng Anh giọng Hồng Kông.

“Đúng đúng.” Lawson vui vẻ gật đầu, xoay người lấy một thùng các tông kích thước xem xem chiếc thùng Tư Đồ mang tới lúc nãy, nhưng có vẻ nhẹ hơn nhiều.

“Đây là súng lục ở hiện trường.” Lawson nhấc bốn khẩu K54 bày ra bàn, “Khẩu này do Jaguar sử dụng, khẩu này trên người Tiêu Toi, hai khẩu còn lại trong túi xách bên cạnh Thắng.”

Lawson chật vật phát âm cái tên Tiêu Toi.

“Cả bốn khẩu đều không có dấu hiệu nhả đạn.” Tư Đờ xen ngang.

Quan còn nhớ, theo báo cáo của nhóm TT, Jaguar chưa kịp nổ súng đã trúng đạn, còn Tiêu Toi dùng AK47. Khẩu K54 này có thể là súng dự phòng.

“Tôi nhớ báo cáo của TT... của Đặng Đình có viết, trước khi tắt thở Thắng đã cầ n súng lục bắn chết cô lao công Lý Vân, súng lục đấy không phải là một trong hai khẩu bên trái này ư?” Quan hỏi. Mặc dù ông có đến hiện trường sau vụ đấu súng, nhưng lúc đó giám định viên đã chụp ảnh vũ khí làm bằng chứng và đem đi r ồi nên ông không nhìn thấy.

“Không. Bởi vì hắ n dùng hàng hiếm.” Lawson lấy trong thùng các tông khẩu súng lục thứ năm.

“K67?” Quan sửng sốt.

“Hiếm đúng không,” Lawson cười. “Đây chính là manh mối có khả năng liên quan đến Thiêm.”

Giống K54, súng giảm thanh K67 cũng là súng lục quân dụng do Trung Quốc chế tạo, nhưng chuyên dùng trong trường hợp chiến đấu đặc biệt như trinh sát hay tập kích ban đêm. Thời kì kháng chiến, du kích Việt Nam đã khiến lính Mỹ nhiều phen khốn đốn bằng chính loại vũ khí này đây. Quan vào ngành bao nhiêu năm, nhưng hôm nay mới là lần đầu tiên nhìn thấy đ ồ thật.

Lawson tháo nòng, đưa súng cho Quan. Nòng K67 nguyên là một bộ giảm thanh hoàn chỉnh, thân súng thiết kế vô cùng kín kẽ, tiết chế tiếng ồn và khói thoát ra khi thuốc súng cháy trong nòng. Súng có hai chế độ sử dụng là thủ công hoặc bán tự động. Ở chế độ bán tự động, nó không khác gì một khẩu súng lục thông thường, tự động tháo đạn và lên đạn nên có thể

bắn liên tiếp. Khi chuyển sang chế độ thủ công, bắn xong phải kéo nòng cho vỏ đạn rơi ra, viên tiếp theo mới được nạp vào nòng súng.

Thiết kế như vậy giúp nòng súng duy trì trạng thái kín khí, giảm ồn khi bắn và cản ánh sáng của tia lửa. Khi sử dụng chế độ thủ công, súng lục K67 kết hợp với đạn tốc độ chậm chỉ phát ra âm thanh có tần số khoảng 70 dB, khác một trời một vực với các loại súng thông thường có âm thanh lên đến 140 dB.

Có đi đâu, súng giảm thanh không kì diệu như trong phim, không yên lặng đến mức chỉ phát ra mấy tiếng phiu phiu. Thường thì vẫn có thể nhận ra tiếng súng, nhưng nếu cách một bức tường hoặc trong môi trường ồn ào, người ta dễ tưởng là tiếng đồ vật rơi mà thôi. Tóm lại, âm thanh sẽ từ “đoàng” đổi thành “bụp”.

“Sau khi đối chiếu đầu đạn với các vụ án trước đây, chúng tôi thấy có một vụ trùng khớp.” Lawson nói. “Chỉ huy Quan, anh còn nhớ luật sư Ngụy Diệu Tông từng bào chữa cho không ít phần tử xã hội đen chứ?”

“Cái người bị bắn chết ở con hẻm sau quán bar Blue Devil ở Vương Giác hồi tháng Hai năm ngoái à?”

“Đúng vậy. Anh ta chết bởi chính khẩu súng này.” Đạn bắn ra từ cùng một khẩu súng sẽ có các dấu vết đặc thù gây nên bởi rãnh xoắn trong nòng, chỉ cần soi kính hiển vi là giám định được.

“Vụ đó không phải do sát thủ chuyên nghiệp làm ư? Sao lại liên quan đến Thiêm Thắng?” Quan kinh ngạc hỏi.

“Bởi vậy mới kì.” Lawson nhún vai, “Thiem Thắng luôn kiếm tiền bằng các vụ cướp có vũ trang hoặc bắt cóc, chứ không nhận giết thuê kiểu này. Nhưng bằng chứng rành rành, có lẽ chúng ta đã luôn đoán nhầm quy mô làm ăn của chúng.”

Vụ ám sát luật sư Ngụy vẫn bỏ ngỏ, nhưng nhiều người, bao gồm ông trùm các tổ chức đối địch và cả cảnh sát, lại vui mừng khôn xiết khi tay luật sư không còn biện hộ được nữa. Dù tổ trọng án vẫn đang đi đầu tra, nhưng do thiếu manh mối, lại thêm các vụ phạm tội mới ở Vương Giác nhiều vô kể, nên chẳng ai hăng hái với nó.

“Chưa chắc Thắng đã là hung thủ giết tay luật sư kia.” Tư Đồ góp ý, “Súng đạn là mặt hàng luôn được lưu thông trong chợ đen, không chừng chúng chỉ tình cờ mua khẩu súng này.”

Quan tỉ mỉ quan sát khẩu súng rồi hỏi, “Trong túi xách của bọn Thắng có bao nhiêu viên đạn chưa sử dụng?”

Lawson rút tập tài liệu từ giá bên cạnh ra, nhìn một lát rồi nói, “Hơn ba trăm viên.”

“Còn chủng loại?”

“Chủng loại?” Lawson hơi ngạc nhiên, lại nhìn xuống tìm số liệu, “Không tính số đạn nằm trong súng, có 202 viên loại 7,62 x 39 mm và 156 viên loại 7,62 x 25 mm...”

“Lạ nhỉ.” Quan nói, “Không có loại 7,62 x 17 mm.”

“Hả? Ừ đúng...” Lawson hiểu ý ngay. K54 dùng đạn dài 25 mm, còn K67 dùng loại đạn nhỏ hơn, chỉ dài 17 mm.

“Thật ra cũng hợp lý đấy chứ?” Tư Đồ trở mấy khẩu súng, “Vì K67 là vô tình kiếm được, không có đạn dự phòng, nên phải dùng trước, bắn hết đạn rồi vứt súng luôn. Chẳng may mất khẩu K54 thì chỉ còn một khẩu K67 và hơn trăm viên đạn không phù hợp, ai lại ngu đến mức đó.”

Lawson lắc đầu, không đồng ý với suy luận của Tư Đồ, “Tôi vẫn cho rằng Thiêm Thắng dính líu đến vụ sát hại Ngụy Diệu Tông. Lần này Thắng

mang theo khẩu K67 hẳn là có mục đích đặc biệt.”

“Nếu có mục đích đặc biệt, Thắng nên sử dụng khẩu K54 trong túi xách làm vũ khí tùy thân chứ không phải khẩu K67.” Tư Đồ bảo vệ quan điểm. “Chưa kể hẳn còn dùng nhiều súng như vậy, lẽ ra phải tiết kiệm đạn chứ.”

“Dùng nhiều súng?” Quan hỏi.

“Theo chứng cứ tại hiện trường, lúc đó Thắng đã luân phiên dùng AK47 và K67.” Lawson giải thích.

“Chính xác là ‘sử dụng đồng thời’.” Tư Đồ làm tư thế hai tay hai súng, “Chúng tôi tìm thấy vân tay trái của hẳn trên khẩu K67 và vân tay phải trên khẩu AK47.”

Những lần gây án trước, Thắng cũng từng dùng cùng lúc hai súng. Cổ tay hẳn vừa to vừa chắc, thừa sức ghi bóng súng trường ở bên hông để nã đạn.

“Phòng Giám định có tái hiện quá trình giết người dựa trên bằng chứng tại hiện trường không?” Quan hỏi.

“Cũng có, nhưng để làm gì?” Tư Đồ vặn lại. “Khi nào tìm hiểu nguyên nhân tử vong mới cần thôi chứ?”

“Chỉ huy Quan muốn thông qua đó đoán xem khẩu súng này được dùng vào mục đích đặc biệt, hay Thắng chỉ tình cờ có được nó như lời anh Tư Đồ nói, đúng chứ?” Lawson truy hỏi.

“Ừm, đại loại vậy.” Quan không tỏ rõ ý kiến.

Lawson mở kẹp tài liệu, lấy ra một tập ảnh, đều là ảnh đặc tả thi thể tại hiện trường trên nhiều góc độ.

“Đầu tiên, khi Jaguar và Tiêu Toi bị người của tổ trọng án Vượng Giác bắn chết ở buồng thang bộ tầng chín, Thắng dùng AK47 bắn trả. Không

biết có phải do số trợ thủ ít ỏi đầu chết trước mặt hay không, hắn ngừng tấn công và đi vào nhà nghỉ bấy giờ đang mở cửa. Hắn xông vào phòng 4 ở góc trong cùng, chúng tôi đoán hắn định bỏ trốn từ đó, bởi vì căn 30 nằm ở mé ngoài cùng mặt Bắc Gia Huy, khi cầu thang cánh Bắc bị chặn, chỗ đó liền thành ngõ cụt.” Tư Đồn nói.

“Hắn đập cửa, bắn chết tiếp viên Mandy đang ngủ trên giường.” Lawson đẩy hình chụp thi thể Lâm Phương Huệ lên trước. “Vì lúc chụp ảnh, máu chảy ra từ vết thương đông lại rõ rệt, nên pháp y khẳng định cô ấy là người bị giết đầu tiên.”

“Thêm nữa, chúng tôi tìm được dấu giày của Thắng trên cửa phòng, những bằng chứng này đều củng cố cho suy luận trên. Kể ra hắn cũng khỏe thật, cửa phòng nhà nghỉ Hải Dương vừa dày vừa nặng mà vẫn đá bật tung.” Tư Đồn nhận xét.

“Khi võ lữ không thể trốn thoát từ phòng 4, hắn vội vã quay lại. Lúc này, Uông Kính Đông thò đầu ra từ phòng 2, thấy Thắng cầm súng liền chạy về phía phòng khách. Thắng liền giương AK47 lên xả một loạt, bắn võ lữ đầu nạn nhân.” Lawson đặt một tấm ảnh máu thịt bê bối cạnh ảnh Lâm Phương Huệ.

“Thắng bước qua xác Đông, tiếp tục bắn phá bằng AK47, lần này đến lượt ông chủ Triệu Bình ở phòng khách mất mạng. Chắc lúc đó thanh tra Đặng Đình đang bị ép phải đợi bên ngoài.”

Minh họa cho diễn giải của Tư Đồn, Lawson đặt ảnh Triệu Bình bị đạn bắn nát cắm vào vị trí thứ ba. Tấm ảnh này trông còn ghê rợn hơn của Uông Kính Đông, máu tươi văng đầy tường và quây lể tân. Vết máu loang lổ và thi thể với khuôn mặt nát bét trông như trong phim kinh dị Mỹ.

“Bấy giờ, cậu Hưng ngọc ngêch lại đi mở cửa, đúng lúc Thắng đứng cách cửa phòng không xa nên khai hỏa K67 giết chết hai người bên trong.”

Lawson vừa nói vừa đặt ảnh cậu Hưng và Tì ền Bảo Nhi xuống. Cậu Hưng trúng hai phát đạn, Tì ền Bảo Nhi trúng một phát ở ngực.

“Tiếp theo, hấn tóm lấy cô lao công Lý Vân đang sợ điếng người, định dùng cô ấy làm bia đỡ đạn...”

“TT giả vờ vút súng đầu hàng, canh lúc Thắng chuẩn bị chĩa súng về phía mình thì rút súng của đồng nghiệp ra bắn.” Quan tiếp lời.

“Đúng, đúng là như vậy. Nhưng Thắng không chết ngay, hấn dùng khẩu K67 bắn trả nhưng lại trúng Lý Vân.” Lawson đẩy tấm ảnh chụp con tin cuối cùng lên.

“Phòng 3 không có người sao?” Quan hỏi.

“Không, nhân viên hiện trường nói phòng 3 bỏ trống, sổ nhà nghỉ cũng ghi như vậy...” Tư Đ ồ như sực nhớ đi ầu gì, cúi đầu sầm soi đồng ảnh đặt trên bàn, “Xem này, ảnh chụp thi thể Triệu Bình bao quát cả qu ầy lễ tân, ở đó chỉ có một chìa khóa, ba móc treo còn lại đầu trống.”

Tư Đ ồ trở một góc trên ảnh chụp Triệu Bình. Ở đó có bốn móc treo, duy nhất một móc đang treo chiếc chìa khóa màu bạc gắn thẻ xanh lam cỡ nửa tấm danh thiếp, bên trên in tên nhà nghỉ và dán mẫu giấy viết “Phòng 3”.

“Nếu có người thì e là lại thêm một nạn nhân nữa.” Lawson nói.

“Chỉ huy Quan, anh xem, Thắng có cố tình để dành đạn đâu?” Tư Đ ồ kéo câu chuyện về đúng chủ đề “Kể cả không tính mấy phát bắn trả sau cùng, hấn vẫn lãng phí bốn viên.”

“Không, không.” Lawson phản bác, “Dù chúng không mang theo đạn 17 mm, nhưng biết đâu Thiêm đã có chuẩn bị khác? Bọn chúng luôn có đường dây vũ khí phi pháp, muốn kiếm đạn đâu phải việc khó...”

“Chắc hẳn chỉ tình cờ có được khẩu súng này thôi, nhưng đúng là để dùng vào mục đích đặc biệt.”

Hai người kia không ngờ Quan lại lắp lửng như thế, đồng loạt quay ra nhìn ông với vẻ nghi hoặc.

“Tức là...” Tư Đồ gãi đầu, muốn nói lại thôi.

“Hiện giờ tôi còn chưa rõ lắm. Tôi sẽ bảo anh em theo sát vụ này.” Quan gật đầu cười cay đắng, hỏi Lawson. “Tôi muốn xác nhận lần nữa. Bên anh đã đối chiếu tất cả đạn trên người nạn nhân đúng không?”

“Đương nhiên, đây là bước cơ bản mà. Đạn trên thi thể các nạn nhân đều bắn từ khẩu AK47 và khẩu K67 của Thắng. Còn khẩu súng đó có được dùng trong vụ án chưa giải quyết nào khác không thì...”

“Trên thi thể tội phạm thì sao?” Quan ngắt lời.

Lawson cảm thấy câu hỏi này khá kì lạ, “Đương nhiên là bắn từ súng Đặng Đình và Lạc Tiểu Minh rồi. Chẳng lẽ chỉ huy Quan cho rằng có kẻ thứ ba xông vào hiện trường, hạ gục tội phạm rồi bị thanh tra Đặng cướp công?”

“Không, tôi chỉ muốn xác nhận lại thôi.”

Chào tạm biệt Lawson, lúc vào thang máy, Quan quay sang Tư Đồ, “Tôi có thể mượn mảnh giấy viết ám hiệu kia không?”

Tư Đồ nhú mày, “Xin lỗi, tôi không giúp anh vụ này được. Đây là bằng chứng then chốt, chẳng may đánh mất thì tôi không chỉ bị cách chức thôi đâu.”

“Vậy cho tôi bản sao được chứ?”

“Tất nhiên là được.”

Hai người quay lại Phòng Giám định, Tư Đồ lấy mảnh giấy ra, đặt vào máy phô tô, đang định đóng nắp bấm máy thì Quan xen vào.

“Đề cái này vào.” Quan tiện tay vớ lấy quyển sổ ghi chép đặt cạnh máy phô tô. Đây là loại sổ bìa cứng màu đen viền đỏ được các cơ quan chính phủ sử dụng suốt nhiều năm.

Tư Đồ thấy lạ, nhưng vẫn làm theo.

Sau khi nhận bản phô tô, Quan cảm ơn rồi trở về văn phòng CIB. Vừa bước vào cửa, ông liền chỉ thị cho một cấp dưới, “Cậu liên lạc với công ty viễn thông, tôi muốn có ghi chép của tất cả các cuộc gọi đi từ nhà nghỉ Hải Dương, tầng chín cao ốc Gia Huy ngày 4 tháng Năm.”

Cấp dưới vừa ghi chú vừa hỏi, “Có manh mối quan trọng ạ?”

“Chưa chắc, tôi muốn xem xem có gì khác thường không.”

“Em hiểu rồi.” Anh kia gật đầu, lại nói thêm, “Suýt quên, ban này có người gọi điện tìm anh.”

“Ai?”

“Thanh tra cấp cao Lưu Lễ Thuấn của tổ A, anh ấy bảo nếu sắp rảnh thì gọi lại cho anh ấy.”

Quan vào phòng mình, gọi cho Lưu bằng điện thoại nội bộ.

“Tiểu Lưu à, có chuyện gì thế?” Quan hỏi, mắt vẫn ngắm nghía bản sao mảnh giấy.

“Người của Ban Kiểm tra Nội bộ đã đến tìm anh chưa?”

“Vẫn chưa, chắc họ còn bận đi điều tra sơ bộ, chờ tra hỏi hết người của tổ trọng án Tây Cửu Long rồi mới đến tìm tôi.”

“Họ gần như đã xác định được thủ phạm, anh biết không? Có người vừa bị đình chỉ.”

“Ai? Phùng Viễn Nhân?”

“Không, Cao Lăng Sơn.”

Tin Cao Lăng Sơn bị đình chỉ công tác gây chấn động mạnh trong hàng ngũ cảnh sát, chưa đầy một ngày đã lan ra khắp các đồn của mọi phân khu. Sự kiện cao ốc Gia Huy thu hút khá nhiều chú ý, người không quen biết Cao nghe xong cũng phán, “Ra là trưởng ban chuyên án vây bắt Thắng.” Nhưng vì là đi điều tra nội bộ chứ không công bố chính thức, nên nguyên nhân dẫn đến vụ đình chỉ này chỉ dừng ở mức độ tin truyền miệng, ủ kín trong các phòng ban rồi dần dần “lên men”, không ai biết mấy phần là sự thật.

Nhất là nội dung câu chuyện nghe khá rợn người.

Người ta rỉ tai nhau rằng, Cao chính là kẻ đã mật báo cho tội phạm, ngầm ngầm phá hoại kế hoạch. Anh ta không hề bị Thiêm Thắng mua thuộc, thậm chí còn chẳng liên quan đến chúng, nhưng lại sẵn sàng gánh tội “nhiệm vụ thất bại”, cố tình hủy hoại sự nghiệp của bản thân chỉ nhằm một mục đích.

Giết thanh tra Đặng Đình, đội trưởng đội 3 tổ trọng án Vương Giác.

“Trưởng ban chuyên án lại lập mưu hại chiến sĩ ngoài tiền tuyến.” Đối với mọi cảnh sát, đây là nỗi khiếp sợ khó tả thành lời. Khi phải đối mặt với tội phạm hung ác và súng đạn vô tình, ngoài bản thân, cảnh sát chỉ biết giao phó tính mạng cho đồng đội. Câu nói “mặc cảnh phục là người của mình” xuất phát từ chính lòng tin vào cộng sự. Một khi mất niềm tin, sự nghi kỵ

lẫn nhau sẽ dẫn đến bất đồng, khiến tổ chức tan rã. Mà đội ngũ cảnh sát không cho phép chuyện đó xảy ra.

Không ít cảnh sát làm việc cùng Cao đều cho rằng đây chỉ là tin đồn thất thiệt, hoặc Ban Kiểm tra Nội bộ trách oan người tốt. Trước nay Cao luôn hết mình với công việc, tính tình ôn hòa, khó lòng tưởng tượng anh lại căm ghét một đồng nghiệp đến mức ấy. Có đi đâu, sau khi nghe động cơ được đồn thổi, mọi người không khỏi thốt lên, “Chuyện này cũng có khả năng.”

Nguyên nhân khiến anh hùng ngã ngựa luôn chỉ có một: đàn bà.

Cao gần bốn mươi tuổi mà vẫn một mình lẻ bóng, không ít người đoán anh quyết chí làm kẻ độc thân cuồng công việc, hoặc là người đờng tính nhưng không dám công khai vì sợ ảnh hưởng đến sự nghiệp. Có đi đâu sự tình không phải như vậy. Anh từng yêu một cô gái, sau này cô ấy thay lòng đổi dạ nên mối quan hệ giữa họ chấm dứt.

Cô gái đó cũng là cảnh sát, công tác tại Vụ Quan hệ Công chúng, lại còn là con gái phó cảnh sát trưởng Hòng Không.

Chính là vị hôn thê của TT.

Ellen là người đẹp có tiếng ở Vụ Quan hệ Công chúng, lại khéo ăn nói, thường xuyên làm MC trong các chương trình tuyên truyền của cảnh sát. Vì là con gái của phó cảnh sát trưởng nên cô được ngầm gọi là “quận chúa”, nhiều người hay phỏng đoán xem trong đội ngũ liệu có ai may mắn trở thành “quận mã” hay không. Mặc dù làm con rể phó cảnh sát trưởng không có nghĩa là được ưu tiên, việc thăng tiến vẫn phải dựa vào thành tích thực tế, nhưng nếu bố vợ là thượng cấp chuyên xét duyệt thăng chức thì chỉ cần không phạm lỗi lớn, hoạn lộ ắt rộng mở.

Cao từng bí mật hẹn hò với Ellen hơn ba năm. Thời ấy anh mới làm quyên thanh tra, không muốn dựa hơi bạn gái nên giấu kín quan hệ giữa hai người. Nhưng khi anh trở thành thanh tra cấp cao, Ellen lại xiêu lòng trước một người đàn ông khác. Người đó là TT.

Tính tình TT khác hẳn Cao, tác phong dũng mãnh quả cảm, làm việc không theo quy tắc, đối với bông hoa trong nhà kính như Ellen, kiểu “traí hu” này hấp dẫn hơn hẳn. TT biết rõ Ellen có bạn trai mà vẫn cuồn cuộn nhiệt theo đuổi. Dù Cao có tương lai ổn định hơn, sau cùng Ellen lại chọn TT. Hẹn hò được bốn năm, đến hai tháng trước, họ quyết định tiến tới hôn nhân.

Biết tin, Cao hẹn bạn thân làm cảnh sát giao thông đi uống rượu. Rượu vào lời ra, anh buột miệng tiết lộ người yêu bí mật của mình mấy năm trước chính là con gái phó cảnh sát trưởng. Đến khi say bí tỉ, anh còn tuyên bố sẽ phá hoại hôn lễ, mắng Ellen có mắt như mù, cưới rồi sẽ không hạnh phúc vân vân và mây mây. Người bạn dĩ nhiên không coi mấy câu này là thật, nhưng cũng hiểu Cao vẫn chưa dứt tình, hận TT đến tận xương tủy vì dám “đập chấu cướp hoa”. Cao rất chín chắn, người bạn không tin anh sẽ làm gì hại tình địch, cho đến khi xảy ra vụ nổ súng ở cao ốc Gia Huy.

Ban Kiểm tra Nội bộ tiến hành thẩm vấn thân nhân của tất cả cảnh sát tham gia chuyên án, chú trọng đến những người có cơ hội tiếp cận hòm thư ở cửa Nam đại sảnh tầng một. Người có xích mích với TT như Phùng đương nhiên là đối tượng tình nghi hàng đầu, nhưng cũng không loại trừ số còn lại, kể cả Cao từng đích thân đến cửa Nam thị sát hôm bắt đầu kế hoạch, cuối cùng Ban Kiểm tra Nội bộ cho mời đến viên cảnh sát giao thông nọ. Nắm được đầu đuôi câu chuyện, anh ta liền liên tưởng đến phát ngôn hôm nào, sau nhiều lần bị truy hỏi, cuối cùng đã kể hết “nỗi lòng” của Cao.

Thế là, đối tượng tình nghi số một chuyển từ Phùng sang Cao. Khi tìm chứng cứ, Ban Kiểm tra Nội bộ còn đến xác nhận với TT đang dưỡng thương ở nhà về mối tình tay ba bốn năm trước. Ellen cũng tiết lộ, có lần cô gặp Cao, hai bên ra về trong không khí chẳng vui vẻ gì, sau đấy Cao thường xuyên gọi điện làm phiền.

Cao biết TT tính tình mạnh động, nếu Thắng đào tẩu mà mình lại hạ lệnh ở yên chờ thời cơ, TT nhất định sẽ tự ý tiến lên, đối mặt với tội phạm có vũ khí. Đây là suy luận của Ban Kiểm tra Nội bộ. Động cơ đã xác minh, phương thức gây án cũng khả thi, chưa kể Cao còn là lãnh đạo, thừa sức lợi dụng chức quyền để thủ tiêu chứng cứ, không may là Phòng O can thiệp quá sớm nên không thể thu lại mảnh giấy ám hiệu. Ban Kiểm tra Nội bộ cho rằng, lúc này phải dựa vào nhân chứng để vạch trần chân tướng, nên mới đình chỉ công tác một cách âm ỉ để ai cũng biết, gây chiến tranh tâm lý nhằm tra hỏi lâu dài.

Họ muốn Cao tự thú.

Thứ Sáu, 12 tháng Năm, sau một ngày trời bị Ban Kiểm tra Nội bộ giày vò, Cao tự giam mình trong nhà.

Anh khóa điện thoại, tắt máy nhắn tin, ng ồi trơ khấc trong phòng. Anh không biết tại sao mình lại ra nông nổi này. Anh không muốn gặp ai, không muốn nói chuyện với ai, chỉ muốn lặng yên trong cô độc.

Hai ngày rồi anh không cạo râu, đầu tóc bù xù, hai mắt đỏ vằn tia máu. Trông bộ dạng này, ai mà nhận ra chánh thanh tra tổ trọng án lẫy lừng một thời?

Đinh đoong.

Chuông cửa reo.

Cao loạng choạng bước ra, nhặt ví da trên bàn nước để trả tiền. Mười lăm phút trước anh vừa gọi cho nhà hàng đồ nướng dưới tầng, đặt bữa một suất cơm thịt chiên. Thật ra anh không thiết ăn uống, chẳng qua lý trí nhắc nhở mà thôi.

“Thanh tra Cao.”

Khi mở cửa gỗ, Cao không ngờ người đứng ngoài cửa sắt lại là Quan.

“Anh... anh đến đây làm gì?” Cao không định mở cửa sắt, ngược lại, anh còn muốn đóng luôn cửa gỗ.

“Tôi tìm anh có việc.” Quan bình thản đáp.

“Tôi không muốn nói chuyện,” Cao đóng cửa.

“Đợi đã...” Quan thò tay qua song sắt giữ chặt cửa gỗ, không cho Cao đóng.

“Mời anh đi cho! Tôi muốn ở một mình!” Cao hét lên rồi ra sức đẩy cửa. Đối với anh, Quan là kẻ thù địch thủ, là người anh không muốn gặp nhất trong lúc sa sút.

Quan không lùi bước, ngang ngạnh đọ sức với Cao. Màn giằng co diễn ra tầm mười giây thì...

“Có... có ai gọi cơm thịt chiên phải không ạ?”

Sau lưng Quan, một thanh niên mặc đồng phục nhà hàng màu trắng xách túi nylon rút rè hỏi. Cậu ta nhìn hai người đàn ông kéo co qua lớp cửa sắt, cảm thấy hết sức kỳ cục.

“Ừm... là tôi gọi.” Cao thở dài, tự trách mình xui xẻo, bất đắc dĩ mở cửa lấy cơm.

Dĩ nhiên Quan không bỏ lỡ thời cơ, ngang nhiên đi thẳng vào nhà. Cao kéo ghế dựa ra ngồi, Quan lúc này đã yên vị trên sofa.

“Được rồi, chỉ huy Quan, anh có chuyện gì cứ nói, nói xong mời anh về cho, tôi còn phải ăn cơm.”

“Tôi muốn hỏi có phải anh làm không.” Quan vào thẳng vấn đề.

“Các người đều cho rằng tôi làm! Cứ thấy tôi từng qua lại với Ellen là nhận định tôi dùng cái loại mưu kế đê tiện đó để xử lý TT! Tôi thanh minh được chắc? Mẹ kiếp!” Cao giận sôi, tuôn ra một tràng, trút mọi phẫn uất với Ban Kiểm tra Nội bộ lên đầu Quan.

“Anh chưa trả lời câu hỏi của tôi. Anh có gửi ám hiệu bảo Thắng chạy trốn dẫn đến vụ nổ súng không?”

“Không! Tôi không!” Cao gào toáng lên.

“Tôi biết mà.” Quan mỉm cười.

Cao bàng hoàng, “Chỉ huy Quan, anh nói là...”

“Tôi biết anh trong sạch.” Quan ngả lưng ra sofa, nói với vẻ thoải mái, “Nhưng phải nghe tận tai thì tôi mới yên tâm.”

“Anh... tham gia đi đầu tra vụ này?” Cao hỏi. Toàn ngành cảnh sát đều biết Quan là thiên tài phá án, còn là chuyên gia thò mũi vào việc của người khác.

“Tham gia với không tham gia cái gì, truy bắt Thiêm vốn là nhiệm vụ của CIB, tôi tiện tay xem xét vụ của anh một chút. CIB đã bắt đầu đi đầu tra nguồn gốc vũ khí và lời nhắn ở tổng đài, cả đường dây quan hệ của Jaguar nữa, sớm muộn cũng lần ra Thiêm.”

Nghe Quan thẳng thắn trình bày phương hướng đi đầu tra, Cao nhận ra ông thực sự tin tưởng anh, biết anh không mưu hại TT, càng không phải nội gián của Thiêm Thắng. Quan nhắc đến những chuyện này cũng là để tăng thêm lòng tin của Cao.

“Vậy anh đến đây làm gì? Chỉ để nghe tôi nói ‘Tôi trong sạch!’ thôi sao? Hay là muốn hỏi chi tiết về hành động hôm đó? Nếu thế, tôi khuyên anh đến Phòng O mà lấy báo cáo, hoặc ra hiện trường xem xét một lượt, có khi còn thu hoạch được nhiều hơn...”

“Chiều nay tôi đã đến cao ốc Gia Huy rồi.” Quan đan hai tay vào nhau, đặt trên đùi, “Mà thật ra hôm đó tôi cũng có mặt ở hiện trường, cơ bản đã chứng kiến tất cả. Hôm nay tôi đến tìm anh chủ yếu là muốn xem tình hình anh thế nào.”

“Tình hình tôi?”

“Tức là thăm anh đó.” Quan bật cười. “Người khai ra quá khứ tình ái của anh lại là bạn thân, tôi sợ anh không còn ai để dốc bầu tâm sự. Trong đội ngũ cảnh sát, e là chỉ có tôi, anh và thủ phạm thực sự mới biết anh trong sạch... Kẽ ra, tôi cũng phải tốn chút công sức mới tìm được địa chỉ nhà anh.”

“Thủ phạm thực sự... Ai? Không phải là... Phùng Viễn Nhân chứ?”

“Việc đi điều tra cứ giao cho tôi. Nếu nói trước cho anh biết, tôi sợ anh không nhận được lại đi báo với Ban Kiểm tra Nội bộ, mà lũ bảo thủ đó toàn phá án bằng mấy phương pháp cũ rích, thủ phạm sẽ tìm ra lỗ hổng để thoát tội mất. Anh cứ tiếp tục khẳng định mình vô tội là được.”

Cao gật đầu, tỏ ý đã hiểu. Anh đâu biết Quan đang nói dối.

“Bây giờ đến cả Bộ chỉ huy cũng bàn tán chuyện giữa anh, TT và Ellen. Nghe nói Ellen đã xin nghỉ một thời gian để tránh phiền phức.”

“Lần này... khổ thân cô ấy.”

“Anh vẫn còn tình cảm với Ellen à?”

Cao không ngờ Quan lại hỏi như vậy.

“Chỉ huy Quan, anh kết hôn rồi đúng không?” Cao hỏi lại.

“Đúng vậy, hơn mười năm rồi.” Quan giơ bàn tay trái lên, trên ngón áp út là nhẫn cưới hơi bạc màu.

“Anh yêu vợ mình chứ?”

“Tất nhiên.”

“Biết rõ cô ấy sắp làm một việc ngu ngốc nhưng lại không thể ngăn cản, anh có đau lòng không?”

“Ellen lấy TT là một lựa chọn sai lầm?”

Cao gật đầu bất lực, “Hay tin họ kết hôn, tôi liền hẹn Ellen ra nói chuyện, chưa được năm phút cô ấy đã đánh mặt lại, còn mắng tôi ấu trĩ...”

“Người ta đã quyết, anh cố gắng đến mấy cũng không níu kéo được đâu.”

“Không! Không phải vậy!” Giọng Cao hơi kích động, “Cả anh và cô ấy đều hiểu lầm rồi! Tôi ngăn cô ấy lấy tên khốn TT không phải vì muốn cô ấy chọn tôi! Tôi chỉ... chỉ không muốn cô ấy vội vàng kết hôn khi chưa nhìn rõ bộ mặt thật của TT...”

“TT thì có bộ mặt thật gì?”

“Có đồng nghiệp nói hắn trắng hoa, rồi còn làm ở Loan Tề, hắn từng lừa gạt tình cảm một đồng nghiệp nữ...”

“Chỉ vì mỗi chuyện này?”

Cao trợn mắt cãi, “Thế nào là ‘chỉ’? Người ta vẫn bảo con thầy vợ bạn gái cơ quan, vậy mà hắn còn không thèm chừng mực! Có trời mới biết ra ngoài hắn làm loạn thế nào! Loại đàn ông đó nên tránh cho xa! Hắn là quân lãng nhăng, là kẻ thù chung của phụ nữ!”

Quan cảm thấy Cao hơi phóng đại, nhưng ông không phản bác, chỉ lẳng lặng nghe.

“Đúng là tôi vẫn còn yêu Ellen, nhưng tôi cũng biết tình cảm không thể gượng ép... Nếu cô ấy lấy người chung thủy thành thực, tôi sẽ âm thầm chúc phúc, nhưng nhìn cô ấy bị một tên xấu xa lừa gạt, làm sao tôi im lặng cho được?”

“Họ yêu nhau mấy năm trời, sao anh không ngăn cản sớm hơn?”

“Tôi cứ tưởng r ồi sẽ có ngày cô ấy tỉnh ngộ!” Cao nghiêng răng nghiêng lợi, “Cho dù TT giả vờ một lòng một dạ, tôi không tin hấn không lòi đuôi cáo...”

“Thanh tra Cao à, trong công việc anh thể hiện rất xuất sắc, không ngờ trong tình cảm h ồ đ ồ như vậy...” Quan thở dài. “Đã buông tay thì đừng quay đầu lại, chỉ tổ làm khổ mình thôi. Lựa chọn đúng hay sai tự Ellen sẽ chịu trách nhiệm. Nếu coi mình là người bạn chân thành, việc anh nên làm chỉ là đứng bên cạnh khi cô ấy lẻ loi không nơi nương tựa, chứ không phải cố nh ồi nhét quan điểm của mình vào đầu cô ấy. Trong tình yêu, phụ nữ luôn mù quáng, anh càng nói, cô ấy càng cố chấp. Ngoài ra, anh không vì chuyện này mà làm khó TT trong công việc đấy chứ?”

“Chưa bao giờ, tôi luôn công tư phân minh.” Cao nghiêm túc đáp. “Tôi để hấn canh ở cửa Bắc là vì biết hấn manh động, dễ dàng đẩy bản thân lẫn đ ồng nghiệp vào nguy hiểm. Nếu canh ở cửa Nam, ngày ngày trông thấy tội phạm điếu qua, trời mới biết hấn có đột nhiên gây chuyện chỉ vì lý do vớ vẩn nào không. Trước lúc hành động, tôi đã xác định quăng m ẻ lưới tóm gọn cả ổ, bắt cả hai anh em Thiêm, chưa đến bước đường cùng thì nhất định phải án binh bất động.”

“Tôi thấy anh cả nghĩ rồi.” Quan lắc đầu. “Bản tính TT không phải ‘manh động’, mà là ‘ngông cuồng’, tự cao tự đại, cậy tài khinh người. Có thể cậu ta thích mạo hiểm, phần thắng có thấp đến mấy vẫn dám đánh cược một phen, nhưng cậu ta không phải thằng ngốc, dù anh sắp xếp cho ở cửa Nam, cậu ta cũng sẽ không phạm phải sai lầm như anh nói đâu.”

Cao khá bất ngờ trước đánh giá của Quan.

“Xem chừng anh nhìn người không tinh bằng tôi và anh Khôn.”

Quan cười. Cao nhủ thầm, đâu chỉ mỗi việc nhìn người, về cơ bản phương diện nào tôi cũng thua anh.

Quan liếc hộp cơm trên bàn, “Xem ra anh đã bớt chán nản, tôi về đây, không làm phiền anh ăn cơm nữa. Nói chuyện lâu như vậy, cơm thịt chiên cũng ngội mất rồi.”

Cao chợt nhận ra tâm trạng mình đã phấn chấn lên nhiều. Không chỉ vì viên thám tử đại tài tin anh trong sạch, mà còn vì cuộc trò chuyện đã giúp anh vững tin vào khả năng vượt qua cửa ải gian lao này.

“À quên!” Cao bỗng la lên, “Nếu TT tai tiếng đến vậy, biết đâu thủ phạm lại là cô gái nào từng bị hấn lừa gạt? Giả sử một cấp dưới của tôi có quan hệ với cô ta, nên mượn cơ hội để trả thù...”

“Thanh tra Cao, đừng nghĩ ngợi nhiều nữa. Tôi hứa với anh, trước thứ Hai tuần sau tôi sẽ giải quyết xong xuôi để anh phục chức, được chưa?”

“Chỉ huy Quan, anh nghiêm túc chứ?”

“Tất nhiên.” Quan cười khà khà. “Anh cứ xem mấy ngày cuối tuần như kì nghỉ phép hiểm có mà xả hơi cho thỏa thích đi. Chờ anh quay lại, chúng ta sẽ còn nhiều dịp hợp tác với nhau. Bảo trọng.”

Cao tiễn Quan, không quên nói với ông lời cảm ơn từ tận đáy lòng.

Tuy nhiên anh vẫn thoáng nghi ngờ lời tuyên bố phá án trong ba ngày của vị tìền bối này.

Rời khỏi nhà Cao, Quan không đi đầu tra thêm mà chỉ đi tàu điện ngầm về nhà. Ông không hề cười, ngược lại còn nhăn nhó suốt quãng đường. Ông không thú thật với Cao, rằng lâu rồi ông mới gặp phải vụ án hóc búa đến thế.

Xế chiều hôm sau, Quan một mình đến Thâm Thủy Bộ. Thâm Thủy Bộ nằm ở mạn Tây Bắc Vượng Giác, là khu dân cư có lịch sử lâu đời của Cửu Long. Vì từng là nơi tập trung các xưởng dệt, nên dù mấy năm nay các nhà xưởng rời đi, trong khu vẫn còn vô số cửa hàng bán sỉ vải vóc, quần áo và phụ kiện may mặc. Hơn nữa, từ thập niên 1970, con phố Apliu chuyên bán linh kiện điện tử ngày càng sầm uất, thu hút không ít dân sành sỏi đến tìm kiếm “báu vật”, chọn mua những thiết bị điện mới lạ. Quan phải vất vả chen qua dòng người mua sắm đông đúc dịp cuối tuần mới đến được đích. Một cư xá trên phố Apliu.

Cư xá TT đang ở.

Giống như khi đến thăm Cao, ông không gọi điện báo trước. Dù chẳng rõ nhà có ai không, nhưng cũng không cần gấp, ông có thể tản bộ xung quanh rồi quay lại xem TT đã về chưa.

Đến trước cửa căn hộ, Quan bấm chuông.

Tề...

Khác với tiếng chuông trong trẻo nhà Cao, chuông cửa nhà TT là loại chuông điện kiểu cũ, phát ra thứ tạp âm rè rè. Quan nghĩ bụng, TT sống ngay Apliu mà không xuống sắm cái chuông nào nghe êm tai hơn, trong khi các cửa hàng dọc phố này nhan nhản toàn đồ điện tử công nghệ cao.

“Ra đây.” Có tiếng đáp vang lên bên kia cánh cửa.

Cửa mở, TT thò đầu ra nhìn, tay trái quấn kín băng vải. Thấy Quan, anh ngẩn ra y hệt Cao, rồi mau chóng nở nụ cười nhiệt tình, về điểm này lại không giống Cao chút nào.

“Sếp... chỉ huy Quan!” TT đứng nghiêm chào.

“Đây đâu phải ở sở, không cần nghi thức.” Quan cười đáp.

IT mời Quan vào nhà. Anh sống một mình trong căn hộ gần 40 m2, cũng xem như rộng rãi.

“Anh uống trà nhé? Hay cà phê?”

“Trà hoặc nước cũng được.”

TT vào bếp rót một cốc trà Phổ Nhĩ, bưng ra bằng hai tay.

“Sếp Quan, anh tìm em có việc gì ạ?” TT hỏi.

“Tay cậu thế nào rồi?” Quan trở cổ tay trái TT.

“Đạn bắn vỡ xương cổ tay, bác sĩ nói không có trở ngại gì lớn, nhưng sau này phải làm vật lý trị liệu, bằng không khó mà linh hoạt được như trước. May không trúng tay phải, nếu không sẽ uổng phí kỹ thuật bắn súng em khổ luyện nhiều năm.”

“Tôi tin với thiên phú của cậu, dù tay phải có hỏng, cũng chỉ ba năm tập luyện là cậu sẽ bắn súng thiện nghệ bằng tay trái.”

“Sếp quá khen.” TT giơ tay phải lên gãi đầu, vẻ ngại ngùng. “Hôm đó em bị thương, không chào hỏi anh được, thành thật xin lỗi... Đúng rồi, nghe nói anh làm tổ trưởng ở CIB, sao lại đến hiện trường?”

“Trùng hợp thôi, hôm ấy tôi với anh Khôn đến gặp thanh tra Cao.”

“Nếu anh lãnh đạo tác chiến, tình hình chưa chắc đã ra nông nổi này...”
TT lắc đầu cảm thán.

“Không, dù tôi có thế chỗ Cao, tôi nghĩ kết quả vẫn như vậy.”

“Anh phán đoán như thế, anh đích thân ra tay thì làm sao xảy ra sự cố được.”

“Không, tôi...” Quan đột nhiên ngừng lại, một lúc sau mới cất tiếng.
“TT, chúng ta đừng nói mấy lời khách sáo vô nghĩa nữa.”

“Anh muốn hỏi em đi đâu ả?”

“Cậu tự thú đi.”

Câu nói dứt khoát của Quan khiến bầu không khí thoát lạnh lẽo. TT giương mắt nhìn ông, vẻ không thể tin nổi.

“TT, cậu chính là kẻ báo cho Thắng chạy trốn, phá hỏng kế hoạch.”

“Anh đang đùa em đúng không?” TT cười nhạt.

“Cậu chính là người viết mảnh giấy ám hiệu.” Quan điềm nhiên đáp.

“Em vẫn luôn trực tại quán cơm cửa Bắc, chưa từng sang cửa Nam, làm sao bỏ giấy vào hòm thư được?” TT cười khẩy. “Em mà lọt vào phạm vi theo dõi của nhóm A, thanh tra Phùng nhất định không để yên, kiểu gì cũng chỉ trích em tội rồi bỏ vị trí trong lúc làm nhiệm vụ. Em có ngu đâu mà tự vơ rắc rối vào người?”

“Tiêu Toi tìm thấy mảnh giấy không phải ở hòm thư, mà ở túi nylon đựng cơm hộp.”

TT hơi khựng lại, nhưng vẫn giữ nguyên nụ cười trên môi.

“Đấy chỉ là giả thuyết. Mà cứ cho là anh đúng, thì cũng không thể loại trừ khả năng nó xuất hiện trong hòm thư.” TT phản bác.

“Không, chắc chắn mảnh giấy không ở hòm thư ra. Chẳng qua trùng hợp là Tiêu Toi kiểm tra hòm thư, tình cờ giảm bớt nghi ngờ về phía cậu mà thôi,” Quan lắc đầu. “Sau khi đến Phòng Giám định, thấy chỉ có ba tờ quảng cáo, tôi biết ngay mảnh giấy không nằm trong hòm thư.”

“Tại sao?”

“Giả sử Tiêu Toi vợ hắn một xấp tờ rơi thì ừ, có thể về đến hang ổ gã mới nhìn thấy mảnh giấy. Đằng này chỉ lèo tèo ba tờ quảng cáo, thì không nhé. Ai cũng vậy, lúc lấy thư mà hai tay không vướng bận gì, vào đến thang máy sẽ mở ra xem cho đỡ nhàm chán. Đúng lý chúng phải phát hiện giấy nhấn ngay trong thang máy, và nếu thế, chúng đã chẳng ung dung quay về hang ổ.”

“Làm sao anh chắc chúng ung dung hay lo lắng? Nhỡ đâu chúng biết nguy hiểm cận kề nhưng vẫn cố tỏ ra bình tĩnh?”

“Có tỏ ra bình tĩnh thì đã không mở hộp cơm ăn một miếng.”

TT nín lặng nhìn chằm chằm vào Quan.

“Đã đánh hơi thấy mùi nguy hiểm, về hang phải báo ngay cho Thắng rồi thu dọn vũ khí chuồn cho mau. Ai lại rảnh rang bày hộp cơm ra bàn, thậm chí có tên còn ăn được một miếng. Trong ba tờ rơi chỉ có một tờ nhét vào phong bì vẫn dán kín, nên không có chuyện mảnh giấy giấu ở trong, bọn chúng về nhà bóc ra mới trông thấy. Suy đoán hợp lý nhất là, mảnh giấy nằm dưới đáy túi đựng cơm, nhấc hết hộp cơm và thức ăn ra, Jaguar mới trông thấy nó. Thắng lập tức hạ lệnh rút lui. Theo báo cáo của cậu, Jaguar chửi Tiêu Toi kén ăn, hắn là gã dòm vào hòm thư, thấy thực đơn gọi giao hàng nên mới cần về, ai ngờ động tác này lại khiến việc đi đầu tra đi nhàn hướng.”

“Đây chỉ là suy đoán.” TT lấy lại dáng vẻ thông dong. “Nói cách khác, vẫn có khả năng mảnh giấy nằm trong hòm thư.”

Quan lắc đầu, lén tay vào túi áo ngực lấy ra một tờ giấy, chính là bản phô tô của mảnh giấy ám hiệu, dãy số “042616” in rõ nét trên đó.

“Anh muốn nói đây là nét chữ của em?” TT nhếch mép.

“Trọng tâm không phải con số.” Quan chỉ vào mép giấy, “Mà là vết xé.”

Vì lúc phô tô, Tư Đồ dùng số bìa đen đè lên theo đúng yêu cầu của Quan, nên bốn cạnh của mảnh giấy hiện lên rõ ràng.

Quan rút ra một túi nylon. Nụ cười trên mặt TT tắt ngấm.

Bên trong là quyển sổ xé A7 đã dùng một nửa.

“Tôi mới lấy nó hôm qua, ở quán cơm mà các cậu canh gác.” Về mặt Quan cực kì nghiêm nghị. “Nghe ông chủ nói, nếu có khách gọi điện đặt cơm, hoặc khi nào khách khứa quá đông, ông ta sẽ ghi đặt hàng vào quyển sổ xé A7 nằm ngay bên quầy thanh toán. Nhắc thấy mảnh giấy, tôi đã nghĩ đến sổ gọi món mà nhân viên phục vụ nhà hàng hay dùng, kết hợp với hai điểm bất thường là số lượng tờ rơi và hộp cơm mới ăn một miếng, tôi liền biết phải tìm vật chứng ở đâu. Giấy trong cuốn sổ này được cố định bằng ghim, xé xong sẽ sót lại một ít giấy ở lề sổ. Tôi đã tìm ra phần giấy thừa khớp với cạnh trên của mảnh giấy, chỉ cần giao cho Phòng Giám định, tôi dám đảm bảo nó sẽ trùng khớp hoàn hảo...”

“Khoan... khoan đã!” TT ngắt lời Quan, “Chắc chắn anh hiểu lần ở đâu rồi! Nếu em là kẻ mật báo, diễn biến tiếp theo phải giải thích thế nào? Cả ba tên tội phạm đều do em giết. Giả sử em thừa cơ phá hoại kế hoạch của thanh tra Cao, một mình đấu súng với Thắng hòng chiếm hết công lao, như vậy chẳng phải vô lý sao? Ai đời lại có kẻ dám đem sáu phát đạn súng lục

S&W ra đối đầu hai khẩu súng trường AK47? Đến em cũng thấy quá điên rồ! Mạo hiểm tính mạng chỉ để tranh công thì không đáng đâu!”

“Nhưng để che giấu đối tượng mưu sát thì đáng lắm.”

Quan thần nhiên đáp. TT á khẩu, nhìn ông với ánh mắt phức tạp.

“Trong số những người chết,” Quan nhìn thẳng vào mắt TT, “Có một người bị giết trước khi xảy ra vụ đấu súng. Cậu đã để người đó lẫn vào các nạn nhân.”

Quan lấy ra hai tấm ảnh, đặt lên bàn nước trước mặt. Đó là ảnh tử thi Lâm Phương Huệ phòng 4 và chủ nhà nghỉ Triệu Bình chụp tại hiện trường.

“Tôi có mặt tại hiện trường khoảng hai mươi phút sau vụ đấu súng. Chờ điều tra viên thu thập bằng chứng sơ bộ xong, tôi dạo một vòng hiện trường thì đã là khoảng bốn mươi đến năm mươi phút sau khi các nạn nhân tử vong. Bây giờ tôi không nhận thấy điều gì bất thường.” Quan trở hai tấm ảnh, “Nhưng xem ảnh, tôi liền nhìn ra vấn đề. Hai tấm ảnh chụp gần như cùng lúc, Bình bị AK47 bắn trúng, vết máu văng tung tóe vẫn còn đỏ tươi, nhưng máu chảy ra từ vết thương trên người Huệ đã có dấu hiệu đông lại. Máu gặp không khí sẽ đông đặc theo thời gian, sẫm màu dần, cuối cùng còn vón cục, tách khỏi huyết thanh màu vàng nhạt. Theo diễn biến thực tế, Huệ và Bình bị giết chỉ cách nhau cùng lắm một phút, nhưng độ đông của máu trong ảnh khá chênh lệch, phải từ mười đến hai mươi phút. Đương nhiên, để càng lâu thì càng khó phân biệt, vết máu của người đã chết bốn mươi phút và một tiếng gần như không khác mấy, đây chính là nguyên nhân khiến tôi bỏ sót chi tiết này khi ở hiện trường.”

TT không lên tiếng, Quan tiếp tục với giọng điệu dừng đọng.

“Giám định viên không nắm rõ quá trình đấu súng, khác biệt mười phút này cũng không khiến họ chú ý, mà cảnh sát bình thường lại không mấy nhạy cảm với mức độ thay đổi của máu, nên tự dưng nó trở thành điểm mù. Quan trọng hơn, vì Thắng là kẻ giết người như ngóe, nên chẳng ai ngờ trước vụ nổ súng mười lăm phút lại trùng hợp xảy ra một vụ mưu sát.”

“Đến anh còn nói trùng hợp, tức là suy luận này cũng thuộc dạng ăn ốc nói mò.” TT bao biện.

“Thoạt nhìn tưởng trùng hợp, nhưng thực chất lại là hành động giải quyết triệt để hậu họa do bị dấn vào bước đường cùng.” Giọng Quan rất nặng nề, nhưng vẻ mặt bình thản như không. “Tôi đã hỏi ông chủ quán cơm, cũng đã lấy lời khai của Sa Bì đang nằm viện, khoảng 12 giờ 40 phút hôm xảy ra vụ án, cậu vắng mặt tầm mười phút. Sa Bì nói cậu đi vệ sinh, nhân thể nghỉ ngơi một lát, nhưng tôi tin lúc đó cậu không hề nghỉ, mà lợi dụng khoảng thời gian ngắn ngủi ấy để lên nhà nghỉ gặp Huệ.”

Quan lấy sổ ghi chép, lật một trang rồi diễn giải tiếp, “Nhờ công ty viễn thông, tôi đã có danh sách cuộc gọi của nhà nghỉ Hải Dương. Bắt đầu từ 11 giờ, phòng 4 gọi đi năm cuộc, đầu là tới tổng đài tin nhắn. Kế đó, tôi lại xem nội dung cuộc gọi trong lưu trữ của tổng đài. Hai cuộc gọi đầu đầu là “Nhắn chủ máy có cô Huệ đang đợi ở phòng 4 nhà nghỉ Hải Dương”, hai cuộc gọi tiếp là “Nhắn chủ máy đến phòng 4 nhà nghỉ Hải Dương ngay, có việc cần thương lượng”, và cuộc gọi cuối cùng là “Nhắn chủ máy, nếu năm phút nữa không đến phòng 4 nhà nghỉ Hải Dương thì tự gánh lấy hậu quả”, lúc đó là 12 giờ 35 phút. Tôi hỏi tổng đài thông tin về chủ máy, thật thú vị, người đăng kí lại chính là Lâm Phương Huệ. Hẳn cô ấy làm đơn đăng kí máy nhắn tin này cho người khác dùng, hiển nhiên quan hệ giữa hai người không phải bạn bè hay khách hàng thông thường. Kết hợp với nội dung tin

nhắn, tôi tin rằng người đó là đối tượng kết hôn của cô Huệ mà đồng nghiệp cô ấy từng nhắc đến. Chính là cậu, TT.”

“Anh đang nói linh tinh gì thế?”

“Theo lời Sa Bì, trước lúc xảy ra vụ đấu súng cậu thường xuyên rời vị trí để gọi cho tổng đài tin nhắn. Tôi đi đầu tra r ồi, hôm ấy thuê bao nhắn tin của cậu không nhận được tin nhắn nào. Mà người nhờ tổng đài tra tin nhắn của Huệ lại dùng điện thoại ở phòng bảo vệ cao ốc Gia Huy. Đừng coi thường năng lực thu thập thông tin của CIB.” Quan nói.

TT không đáp, chỉ hơi ngả người ra sau, như muốn tìm lý lẽ phản bác.

“Tôi đoán, Huệ có quan hệ mật thiết với cậu, thậm chí còn tưởng cậu sẽ hỏi cưới, giải thoát cô ấy khỏi hộp đêm. Nhưng khi cậu đòi chia tay, hoặc cô ấy tình cờ phát hiện cậu sắp kết hôn với con gái nhà quan, thì người tình dễ bảo liền biến thành người đàn bà chua ngoa. Từ nội dung tin nhắn, xem ra cô ấy muốn gặp cậu để đàm phán, không chừng còn định dùng thân xác n ếu kéo nên mới thuê phòng ở nhà nghỉ. Thế nhưng cậu ngoảnh mặt làm ngơ, mãi đến khi cô ấy nặng lời mới bất đắc dĩ đến gặp. Tôi tin việc cô ấy đợi cậu ở cao ốc Gia Huy không phải ngẫu nhiên, mà bởi cô ấy biết nơi cậu làm nhiệm vụ trong mấy ngày này. Nói cách khác, hai người gần gũi hơn tưởng tượng nhiều. Cô ấy đe dọa ‘tự gánh lấy hậu quả’ chắc muốn ám chỉ sẽ phá hoại đám cưới, hoặc tố cáo những bí mật khiến cậu sống dở chết dở.”

Quan đến thăm Cao không đơn thuần vì an ủi, mà còn muốn thăm dò về quan hệ tay ba giữa anh, TT và Ellen. Ông không tra hỏi trực tiếp, chỉ bóng gió dẫn dắt Cao thổ lộ.

“Khoảng 12 giờ 40 phút, cậu lấy cớ đi vệ sinh và kiểm tra tin nhắn để đến nhà nghỉ Hải Dương. Hai người vào phòng nói chuyện chưa được bao lâu thì bất hòa lên đến đỉnh điểm, chắc Lâm Phương Huệ đã dùng lời lẽ tàn

nhấn uy hiếp cậu, cậu hết cách dàn xếp, cũng thừa hiểu một khi cô ấy rời khỏi phòng thì mọi sự không thể vãn hồi, bèn nắm lấy cơ hội duy nhất, rút súng giảm thanh K67 giấu trong người ra, bắn chết cô ấy.”

“Em đào đâu ra cái súng K67 ấy?”

“Có trời mới biết. Nhưng việc tổ trọng án Vương Giác lục soát và vây bắt phần tử khả nghi là chuyện như cơm bữa, mỗi năm ra quân năm sáu chục lần, đối tượng thường là trộm cướp, buôn ma túy... Giả sử thứ vũ khí hiếm thấy này lọt vào tay cậu trong một lần hành động, cậu không nộp lên trên mà cất làm của riêng thì cũng không có gì là lạ. Dù sao cậu cũng là tay thiện xạ mê bắn súng, lại chẳng phải mẫu cảnh sát nghiêm túc chấp hành quy định.”

“Cứ cho là có người giết hại cô Huệ rồi để mặc thi thể ở phòng 4 nhà nghỉ Hải Dương như anh nói, nhưng làm sao hung thủ đảm bảo vụ nổ súng sẽ xảy ra tại địa điểm đó? Thậm chí không ai đoán được tội phạm sẽ tẩu thoát theo đường nào trong cao ốc Gia Huy. Nếu chúng dùng thang bộ bên cánh Nam, hoặc đi thang máy, chẳng phải kế hoạch của hung thủ thất bại toàn tập ư?”

“Cậu chỉ dẫn Thắng từ trước là được.” Quan đáp gọn.

“Em có bản lĩnh gì mà khiến Thắng hành động theo ý mình?” TT chế giễu. “Vớ lại, em báo cho chúng biết bằng cách nào? Gọi điện thoại? Hay thề giao cách cảm...”

“Bằng chìa khóa.” Quan trở một góc ảnh chụp thi thể Triệu Bình, “Chìa khóa phòng của nhà nghỉ Hải Dương đầu gắn thẻ ghi tên nhà nghỉ và số phòng. Thứ cậu nhét vào túi đựng cơm không chỉ có mảnh giấy ám hiệu, mà còn có chìa khóa phòng 4. Sau khi giết Huệ, cậu khóa cửa phòng rồi trở lại quán cơm, tính cách dụ Thắng đến nhà nghỉ. Đúng lúc Jaguar tình cờ đến mua cơm, cậu chớp thời cơ nguy tạo luôn ám hiệu. Thắng nhìn thấy

mảnh giấy và chìa khóa lại tưởng đây là lời cảnh báo của anh trai. Có lẽ Thiêm gặp sự cố nên đành phải báo tin vòng vo, bảo đàn em rút lui đến phòng 4 nhà nghỉ Hải Dương. Chúng đâu ngờ ám hiệu bị lợi dụng. Kẻ thù của chúng chỉ có cảnh sát, mà việc cảnh sát làm giả tin nhắn đào tẩu chẳng có nghĩa lý gì, hơn nữa còn gây hỗn loạn, nên Thắng đành nín thở là lời nhắn của phe mình. Chúng lập tức thu vén đồ đạc, đến ‘nơi lánh nạn’ theo chỉ thị. Cậu đã biết trước đích đến, nên mới xông thẳng lên theo lối thang bộ, trước khi tới tầng chín lại đột nhiên thay đổi cách thức hành động để chuẩn bị đón địch.”

TT không đáp, chỉ lặng lẽ lắng nghe Quan.

“Chắc lúc đó Thắng đã bố trí thế này, bảo đàn em canh chừng buồng thang bộ và hành lang bên ngoài nhà nghỉ, rồi đích thân vào phòng 4. Cậu đến ‘vừa đúng lúc’, bắt đầu giao đấu với Jaguar. Phải giết cả ba mới hoàn thành kế hoạch, nên cậu không hề định bắt sống chúng. TT, cậu là kẻ mê cá cược, cậu biết mình lép vế về hỏa lực với đám Thắng, đổi lại cậu đoán được chúng đang ở đâu, đồng thời tự tin vào tài thiện xạ của mình. Dù sao cậu cũng đã xuống tay với Huệ, nên ván cược này phải theo đến cùng.” Quan biết TT thuộc loại được ăn cả ngã về không, bao nhiêu lần một mình xông vào hang cọp đối đầu với tội phạm, chứng tỏ cậu ta là kẻ sẵn sàng liều mạng. Không thành công cũng thành nhân. Tâm lý cực đoan này đã dẫn đến kết cục tàn khốc hôm nay.

“Cậu nã súng vào Jaguar và Tiêu Toi,” Quan nói tiếp, “Thắng liền đến chi viện. Tôi đoán lúc đó hắn vẫn chưa vào phòng 4. Theo báo cáo của Sa Bì và Tiểu Minh, sau khi thấy đàn em chết sạch, Thắng xả đạn về phía buồng thang bộ để ngăn các cậu tiến bước. Nhưng hắn không bỏ trốn theo hành lang mà lại rút vào nhà nghỉ.”

“Hắn muốn bắt con tin làm bia đỡ đạn,” TT thốt lên.

“Không, như vậy không hợp lý. Nếu bắt con tin, hắn sẽ rơi vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, khó mà quay ra cầu thang được nữa. Theo lẽ thường, hắn phải chạy trốn bằng thang bộ trước, thấy mình bị bao vây mới tìm một cửa hàng hoặc nhà dân ở tầng tương ứng, xông vào uy hiếp ai đấy. Thắng quay lại nhà nghỉ vì tưởng anh trai đã chừa lối thoát cho mình trong phòng 4, có khi chính anh ấy đang ở đó cũng nên. Hắn cần theo súng trường, không kịp dùng chìa khóa mà đập luôn cửa, nào ngờ bên trong chỉ có một cái xác. Lúc này hắn mới thấy bất thường, vỡ ra mình có khả năng đã trúng kế. Hắn không biết liệu những người ở nhà nghỉ có gây nguy hiểm hay có giấu vũ khí trong người không, nên quyết định giết sạch sành sanh. Đông và Bình chết thảm. Cô lao công Lý Vân đang trốn một bên, chắc tại cậu vừa đuổi đến cửa nhà nghỉ đã chĩa súng vào phòng bắn cảnh cáo nên Thắng mới lôi cô ấy ra làm bia đỡ đạn.”

“Toàn là tưởng tượng của anh thôi,” TT thờ ơ nhận xét.

“Tưởng tượng? Lúc này rồi mà cậu vẫn không ăn năn sao?” Về mặt Quan đầy chán ghét.

“Em phải ăn năn chuyện gì chứ?” TT lãnh đạm đáp.

Quan vẫn luôn giữ bình tĩnh, đột nhiên cao giọng phần nộ quát, “Chính đồ khốn nạn nhà cậu đã giết sạch con tin! Chỉ vì muốn che giấu tội lỗi mà cậu không tha cho người dân tại hiện trường!”

“Cậu báo cáo là giả vờ đầu hàng làm Thắng phân tâm rồi bất ngờ tấn công, nhưng không phải!” Quan nói liền thoảng. “Lý Vân chết do bị bắn vào ngực. Nếu Thắng trúng đạn trước rồi mới xả súng khi cô ấy bỏ chạy, thì cô ấy phải trúng đạn ở lưng! Không có con tin nào quay mặt vào tội phạm mà chạy trốn cả! Chính cậu đã dùng khẩu K67 giấu trong người để bắn Lý Vân nên Thắng mới phân tâm! Hắn đâu ngờ cảnh sát lại giết con tin! Tay trái cậu cầm K67 bắn con tin, tay phải cầm súng của cảnh sát bắn

Thắng, do bắn trượt, không thể một phát kết liễu đối phương nên mới trúng đạn lạc vào cổ tay trái, phải bắn thêm vào đầu hấn. Cậu lợi dụng Lý Vân để giết Thắng... Không, ngay từ đầu cậu đã không định để ai sống sót, mà quyết tâm bịt miệng tất cả!”

TT không ngờ một người luôn đi êm đềm như Quan cũng có lúc nóng giận đến vậy. Nhưng TT vẫn trưng ra bộ mặt vô cảm, lạnh lùng nhìn lại.

“Hưng với Bảo Nhi cũng thế! Lúc Thắng chết, họ vẫn còn sống! Thắng không giết họ, mà chính là cậu! Chẳng ai ngu đến mức nghe súng nổ dừng đoàn còn ra mở cửa phòng, nhất là tay dẫn mỗi đã quá quen với ân oán giang hồ như Hưng! Chỉ có một khả năng khiến cậu ta chịu mở cửa, đó là người bên ngoài thông báo đã an toàn. TT, cậu dụ cậu ta mở cửa, rồi giết luôn cả hai! Đồ máu lạnh! Chỉ vì muốn che giấu hành vi mưu sát Lâm Phương Huệ mà cậu khiến bao người vô tội mất mạng!”

“Thế nên anh cho rằng sau khi giết người theo cách trên, em xóa sạch vân tay ở khẩu K67, nhét nó vào tay trái Thắng nhằm tạo hiện trường giả? Sếp Quan, có vẻ anh đã quên mất một chuyện quan trọng.” TT ung dung trở lại, mỉm miệng cười, “Em xông vào nhà nghỉ chưa đầy một phút... À không, chỉ khoảng ba, bốn mươi giây, nhóm B đã tới nơi. Thử hỏi trong mấy chục giây ngắn ngủi, em làm sao đủ thì giờ bắn Lý Vân, giết Thắng, lừa Hưng mở cửa, hạ sát thêm hai người, xóa giấu vân tay trên súng rồi nhét nó vào tay trái Thắng? Anh đừng quên bấy giờ tay trái em đang bị thương, kể cả nhịn đau thì em vẫn không thể hoàn thành thần tốc ngần ấy việc. Mà cứ cho là kịp đi, với bản tính mưu ma chước quỷ như anh mô tả, em sẽ không gánh lấy rủi ro là nhóm B có thể xuất hiện và phát giác ra hành vi của mình bất cứ lúc nào đâu. Ngộ nhớ Hưng nhất quyết không mở cửa thì em gặp rắc rối lớn rồi còn gì?”

“Cậu chỉ cần làm xong mấy khâu đó ‘trước’ khi xông vào nhà nghỉ là được.”

“Hoang đường, em biết phân thân chắc? Đầu óc anh có làm sao không?”

“Ý tôi là, cậu chỉ cần hoàn thành mọi việc trước khi ‘thông báo’ sẽ xông vào nhà nghỉ là được.” Quan trừng mắt nhìn TT như nhìn con quái vật gớm ghiếc, “Cậu không hề báo với Cao mà chạy thẳng vào nhà nghỉ, giết chết Lý Vân và Thắng, lừa Hưng mở cửa, xử lý hai người trong phòng, sau đấy mới giả vờ đang ở bên ngoài, chuẩn bị hành động. Nhìn quanh mọi người chết cả rồi, cần chắc kế hoạch suôn sẻ, cậu lấy AK47 của Thắng xả một loạt đạn ra hành lang gây ồn, tạo hiện trường tội phạm uy hiếp con tin và giằng co với cảnh sát. Sau khi kiên quyết khẳng định với cấp trên rằng mình phải đi ‘giải cứu con tin’, cậu bắn thêm vài phát giả đờ đang đấu súng, rồi lau dấu vân tay, nhét lại súng vào tay Thắng và ngẩng một bên chờ cứu viện. Bốn mươi giây ư? Mười giây là đủ rồi.”

TT thu lại nụ cười, “Anh đâu có bằng chứng.”

“Không có bằng chứng xác thực, nhưng chỉ cần rà soát thời gian hành động của từng nhóm là sẽ phát hiện ra điểm bất thường. Khi cao ốc Gia Huy vang lên tiếng súng đầu tiên, Cao phát lệnh ‘phong tỏa thang máy, tấn công bằng thang bộ’, cũng là lúc các cậu đụng độ Jaguar và Tiêu Toi tại cầu thang tầng chín. Theo báo cáo của Tiểu Minh, từ đó đến khi lùi về buồng thang bộ chỉ mất khoảng mười đến mười lăm giây. Kế tiếp, Thắng bắn trả, xả súng sang buồng thang bộ tầm năm giây rồi rút vào nhà nghỉ. Cậu và Tiểu Minh tranh cãi xem cứu hay không cứu Sa Bì, cùng lắm mất thêm mười lăm hai mươi giây. Giả sử khi chạy đến cửa nhà nghỉ mà cậu lập tức gọi về trung tâm tác chiến xin chi viện, tổng thời gian sẽ không vượt quá bốn mươi giây, kể từ tiếng súng đầu tiên.

“Khi cậu gọi về trung tâm, nhóm B đã lên đến tầng bảy. Trước đó họ ở tầng một chờ lệnh, lại tìm quản lý khóa các thang máy, du di phải mất ít nhất nửa phút, xong xuôi mới vào thang bộ. Còn chừng mười giây, chạy hết tốc lực cũng có thể lên đến tầng bảy thật, nhưng thực tế, họ phải di chuyển kiểu dò dẫm để đề phòng mai phục, mãi đến khi cậu báo tin ‘Chỉ còn một mình Thắng’, họ mới phóng lên một mạch.

“Tóm lại, cậu không báo cáo ngay khi rời buồng thang bộ, mà phải hai phút sau mới xin chi viện. Trong tình huống căng thẳng, người bình thường sẽ không nhận thấy sự chênh lệch thời gian, nhất là khi không ai biết tiếng súng phát ra từ đâu. Và cảm nhận về thời gian của con người trong trạng thái lo âu lại càng không đáng tin. Cậu đã lợi dụng điều này để hoàn thành quỹ kế.”

Bộp bộp bộp! TT vỗ tay, nở nụ cười tươi rói, “Suy luận đặc sắc. Nhưng mà, sếp Quan à, dù anh suy luận cao siêu đến mấy, em vẫn phải hỏi một câu, anh có bằng chứng không?”

Quan không ngờ đến nước này TT còn ngoan cố, ông nhíu mày đáp, “Tôi có quyền sở của quán cơm.”

“Anh không chứng minh được mảnh giấy đó là do em viết đâu.” TT điềm tĩnh nói. “Nếu là thủ phạm, em sẽ xé trước vài tờ, tránh để lại vết hằn. Viết ám hiệu xong, em cũng sẽ dùng một góc tạp dề xé nó ra, đảm bảo không lưu lại dấu vân tay. Nếu trên mảnh giấy không có dấu vân tay của em, anh không thể chứng minh ‘em’ là thủ phạm, bởi thủ phạm có thể lén xé giấy trước khi chúng em đến, thậm chí ngay cả trong lúc chúng em canh giữ. Nếu coi đây là bằng chứng, thì Tiểu Minh, Sa Bì, ông chủ quán cơm, các nhân viên và nhiều thực khách hằng ngày ghé quán đều thuộc diện tình nghi.”

“Nhưng cậu không thể giải thích vì sao Lý Vân trúng đạn ở ngực, vì sao Hưng mở cửa, vì sao máu Huệ đông bất thường cũng như sự chênh lệch thời gian khi báo cáo.”

TT khẽ nhếch môi, “Em vốn dĩ không cần giải thích, bởi những điều anh liệt kê chỉ là ‘điểm khác thường’, chứ không hề ‘mâu thuẫn’ với lời khai của em. Em làm sao biết nguyên nhân mấy chuyện đó? Thu thập chứng cứ đâu phải trách nhiệm của em.”

“Cậu dùng điện thoại ở phòng bảo vệ gọi cho tổng đài tin nhắn nhiều lần.”

“Ông lão bảo vệ toàn ngủ gà ngủ gật, liệu có nhớ ai đã dùng điện thoại không? Em nghi ngờ lắm.”

“Tôi đã báo Phòng Giám định kiểm tra dấu vân tay trên chìa khóa phòng 4.”

“Nếu em là hung thủ thật, anh tưởng em sẽ để lại dấu vân tay sao?”

“Tôi cũng nghĩ vậy, nhưng nếu có dấu vân tay của Thắng...”

Quan ngưng bật, vì ông thấy TT vẫn mỉm cười. Ông biết lúc giải quyết hậu quả, TT cũng không quên xóa dấu vân tay của Jaguar và Thắng trên chìa khóa đặt cạnh Huệ. Trên thực tế, có thể sau khi giết Thắng và tìm thấy chìa khóa trên người hắn, cậu ta đã xử lý nó sạch sẽ rồi mới bỏ vào phòng 4. Việc chìa khóa không hề có dấu vân tay của bất cứ ai cũng lạ, Huệ chẳng việc gì phải lau sạch nó. Nhưng với tiền đề “không được buộc tội khi chưa có bằng chứng”, TT không có trách nhiệm giải thích những việc này và cả những lý do Quan kể ra ban nãy.

“Vẫn còn một cách để lật tẩy hành vi phạm tội của cậu.” Quan cau mày, “Động cơ. Chỉ cần đi đầu tra Lâm Phương Huệ là sẽ có cách tìm ra chứng cứ.”

“Anh cứ việc đi đầu tra theo hướng đó, nhưng em nghĩ sẽ chỉ tốn công vô ích.”

Nhìn vẻ mặt tự tin của TT, Quan hiểu rằng sơ hở này không đủ để uy hiếp cậu ta. Trưa nay, ông đã đến hộp đêm nơi Huệ làm việc để đi đầu tra, nhưng cô ta là người kín tiếng, không để lại manh mối nào.

“Anh cũng gan lắm đấy, sếp Quan ạ.” TT nở nụ cười xảo quyệt, ánh mắt lạnh lẽo nhìn thẳng vào Quan, “Nếu em thực sự là hung thủ, hôm nay anh đến tìm em khác nào tìm đường chết. Trong các bằng chứng mà anh liệt kê, thứ có sức uy hiếp nhất chính là quyền sở, vậy mà anh lại mang theo người. Anh không sợ em cướp vật chứng, đánh anh ngất xỉu thậm chí giết luôn sao?”

“Không hề. Nếu cậu dám bịt đầu mối như vậy thì đã chẳng tốn công bày mưu tính kế che giấu hành vi giết Huệ. Cậu thừa biết quá trình giết người không phức tạp, cái khó nằm ở khâu giải quyết hậu quả kia. Chốn đô thị đông đúc như H ồng Kông mà có người chết, bất kể là cảnh sát, bác sĩ, người thân hay bạn bè, bị nghi ngờ một chút thôi cũng khó lòng thoát khỏi lưới pháp luật. Dù cậu có cách làm thi thể biến mất, thì việc nạn nhân mất tích vẫn sẽ khiến cảnh sát chú ý. Cách đơn giản nhất chính là tìm hung thủ thể tội, mấu chốt là phải khiến kẻ đó câm miệng để khỏi gây thêm rắc rối. Cho nên, cậu lập ra kế hoạch tàn ác này để lấp liếm vụ việc, đổ tội giết Huệ lên đầu Thắng, rồi dùng cách thức hợp pháp thủ tiêu hắn luôn.”

“Tóm lại, tất cả những suy luận vừa rồi đều vô nghĩa.” Với tư thế của kẻ chiến thắng, TT cười ngất. “So ra, khả năng Cao Lãng Sơn bày mưu hãm hại em vẫn cao hơn. Người của Ban Kiểm tra Nội bộ đã nhận định Cao là thủ phạm, họ sẽ kiên quyết bác bỏ suy đoán của anh. Mấy người đó là chúa ngạo mạn. Anh tự nhận là thám tử tài ba mà không đưa ra chứng cứ

thì đừng hòng khiến họ thay đổi lập trường, anh sẽ mất cả uy tín lẫn thể diện.”

Quan nheo mắt, TT suy nghĩ thấu đáo hơn ông tưởng. Tiếc rằng cậu ta không dùng tài trí vào việc đi đầu tra, mà lại dồn hết chất xám cho mưu đồ phạm tội.

Quan chỉ biết lắc đầu, thò tay vào túi áo khoác.

“Đừng bảo anh giấu sẵn máy ghi âm, ghi lại cuộc đối thoại vừa rồi để làm bằng chứng nhé? Em chưa thừa nhận chuyện gì đâu.” TT giấu cợt.

“Không, trái lại, nếu cậu nói với tôi rằng cậu vẫn ghi âm suốt từ nãy tới giờ, tôi còn thấy phiền toái ấy chứ.” Quan lấy ra một lọ thủy tinh cao 5 cm, bên trong đựng một đầu đạn.

“Đây là...” TT ngờ vực.

“Bàn đến không từ thủ đoạn, tôi đâu có kém cạnh.” Quan giữ lọ thủy tinh bằng ngón cái và ngón trỏ, “Đây là viên đạn lấy từ vết thương trên ngực Thắng.”

“Anh lấy nó ra làm gì?”

“Tôi đã đánh tráo.” Quan hờ hững đáp.

“... Với cái gì?”

“Với viên đạn bắn ra từ khẩu K67, chính là viên đạn bắn chết luật sư Ngụy Diệu Tông năm ngoái.”

“Anh...”

“Tôi đã yêu cầu Ban Giám định Vũ khí kiểm tra lại đầu đạn trên thi thể Thắng, Jaguar và Tiêu Toi. Mai là Chủ nhật, họ không đi làm, thứ Hai mới tiến hành được và ắt sẽ phát hiện sai sót trong lần kiểm tra trước: viên đạn đầu tiên ghim vào người Thắng hóa ra xuất phát từ khẩu K67. ‘Bằng

chứng' này mâu thuẫn với báo cáo của cậu, buộc Ban Kiểm tra Nội bộ phải xem xét thêm các khả năng khác, tỉ như 'giả thuyết' tôi trình bày ban nãy, chỉ khác ở chỗ do nóng vội, cậu phạm một sai lầm nhỏ là dùng K67 bắn Thắng thay vì Lý Vân. Đều đặn trên thi thể hắn không khớp với báo cáo của cậu, vậy là cậu biến thành đối tượng tình nghi hàng đầu."

"Anh... anh ngụy tạo chứng cứ!" TT sửng sốt đứng bật dậy.

"Cậu có thể tố giác với Ban Kiểm tra Nội bộ, nhưng giống như cậu, tôi cũng không để lại bất kì dấu vết phạm tội nào. Cậu cứ thử đột nhập Ban Giám định Vũ khí để hủy vật chứng xem, bên đó cất giữ cơ man nào là vũ khí nên luôn canh phòng nghiêm ngặt, muốn lên vào mà thần không biết quỷ không hay đâu phải chuyện đùa."

TT ngẫ xuống ghế, mắt đảo như rang lạc. Quan đoán cậu ta đang ráo riết nghĩ cách giải quyết.

"Bỏ cuộc đi." Quan ngắt mạch suy nghĩ của cậu. "Ván cờ này tôi đã dồn cậu vào thế tèn tễ. Cậu nên biết, tiền cược của chúng ta không ngang nhau. Cậu phải thoát hẵn khỏi diện tình nghi, che giấu toàn bộ sự thật mới coi như thắng lợi. Còn tôi chỉ cần phá rối khiến việc đi điều tra chuyển sang hướng bất lợi cho cậu là đã thành công."

Quan từng tính đến khả năng TT lao vào tấn công mình, nhưng ông cho rằng cậu sẽ không làm vậy, bởi ra tay đồng nghĩa với nhận thua. Một kẻ nghiện đánh cược như TT, dù chỉ còn một ngày cũng quyết không từ bỏ, mà sẽ thử xoay chuyển tình thế với bất kì giới hạn thời gian nào.

"Điều tôi muốn nói chỉ có thế thôi." Quan đứng dậy, cất ảnh, đạn và sô vào túi. "TT, cậu mà định bỏ chạy hay lần trốn tức là cậu thua. Còn nếu cậu vẫn muốn cược một ván, tôi đề nghị cậu đặt tiền cược vào quan tòa, thử xem có thể dùng tội ngộ sát để thoát án hoặc xin xác nhận rối loạn tâm thần

để trốn tù chung thân được không. Nhưng muốn làm vậy thì phải tự thú trước khi Ban Giám định Vũ khí kiểm tra đầu đạn nhé.”

Quan ra đến cửa, TT vẫn ng ời bất động. Quan ngoái lại nói, “Câu hỏi cuối cùng, giả sử cậu là thủ phạm, chỉ giả sử thôi nhé, nhưng Jaguar không đến mua cơm, cậu sẽ dùng cách gì để dụ Thắng chạy vào nhà nghỉ?”

TT ng ẩng đầu liếc Quan, từ tốn đáp, “Nói rằng phát hiện có đối tượng khả nghi cần theo dõi, r ồi một mình rời khỏi cao ốc Gia Huy, tới bộ điện thoại công cộng gần nhất gọi tổng đài, nhấn Thắng đào tẩu. Về sau chỉ cần nói chính đối tượng khả nghi đã gọi điện thoại là có thể tạo bằng chứng giả Thêm cử người đi báo tin.”

“Nhưng làm thế nào để Thắng hiểu mật mã ám chỉ nhà nghỉ và số phòng mà không cần gọi hỏi tổng đài?”

“Trong bảng mã có ‘Trung tâm Hải Dương⁽⁶⁰⁾’, ‘nhà nghỉ’ và ‘số phòng’, cứ dùng mấy tổ hợp đó là truyền đạt được nội dung. Dĩ nhiên, có khả năng chúng sẽ nhầm thành nhà nghỉ ở Trung tâm Hải Dương chứ không phải nhà nghỉ Hải Dương, nhưng khách sạn cao cấp ở Trung tâm Hải Dương không bao giờ có số phòng chỉ một chữ số.”

“Và ngay lập tức, trung tâm tác chiến cũng nhận được tin nhắn giống hệt, vụ giết Huệ bại lộ.”

“Thì nhấn hẳn vào phòng 3 chứ không phải 4.”

Quan nhớ đến căn phòng trống. Ông không nói nữa, lặng lẽ mở cửa rời khỏi nhà TT.

TT vẫn bất động, dường như còn mãi nghĩ cách giành phần thắng.

Quan chen chúc với khách du lịch trên phố, lòng dạ rối bời. TT quả là tinh khôn, trong những lần hành động trước, ông đã nhận ra đây là nhân tài có thể đào tạo, nào ngờ lại lần đường lạc lối. Hôm qua, Quan nói dối Cao, bảo rằng không chỉ ra thủ phạm vì sợ Ban Kiểm tra Nội bộ đánh rần động cở, khiến hung thủ tìm ra lỗ hổng thoát tội, nhưng thật ra ông muốn cho TT cơ hội tự thú. Ông cứ băn khoăn mãi, liệu mình có thể buộc TT ra nhận tội không. Ông dám nhấn tâm với tội phạm, nhưng rốt cuộc vẫn không nỡ bắt giữ cấp dưới ưu tú mình từng cộng tác.

Chắc không có gì khiến người ta thốn thức bằng việc nhìn một cảnh sát xuất sắc biến thành ác quỷ.

Quan đã nhần. Vẫn còn...

Sáng thứ Hai, ông hay tin, thanh tra Đặng Đình biệt danh TT, đội trưởng đội 3 tổ trọng án Vượng Giác, đã nổ súng tự sát ngay tại đồn.

“Vậy là cậu không hề đánh tráo viên đạn?” Tào hỏi.

Quan thành thật đáp, “Phải, tôi chỉ ra vẻ thôi. Lấy tài liệu từ Phòng Giám định đã đành, nhưng động tay động chân ở Ban Giám định Vũ khí thì tôi chịu.”

Tin TT tự sát lan truyền, chỉ vài hôm ấy, Quan tổng hợp mọi tư liệu, bằng chứng và điểm đáng ngờ trong sự kiện cao ốc Gia Huy và nộp cho Ban Kiểm tra Nội bộ. Hôm sau, Tào tìm Quan hỏi rõ sự tình, ông bèn thuật lại đầu đuôi cuộc gặp với TT.

“Sáng nay tôi còn phát hiện thêm một việc.” Quan mở một tập hồ sơ cũ, “Luật sư Ngụy bị giết đầu năm ngoái là khách quen của hộp đêm Tân Phúc Đô nơi Huệ làm việc. Có thể chỉ là trùng hợp, nhưng cũng có khả năng chính TT đã ra tay với anh ta.”

“Thật ư?”

“Đơn thuần là suy đoán thôi. Dù sao tôi cũng không biết TT sở hữu khẩu K67 từ lúc nào.” Quan nhún vai. “Nếu đúng là thế, thì Huệ bị giết không đơn giản vì tội định phá hoại hôn nhân của TT. Chưa biết chừng cô ấy là đồng lõa trong cái chết của Ngụy Diệu Tông, nên TT mới phải giết người diệt khẩu.”

Tào gật đầu, “Cũng có khả năng. Cô ta chờ TT ở cao ốc Gia Huy chứng tỏ họ biết không ít bí mật của nhau...”

Giả sử TT là hung thủ giết Ngụy Diệu Tông, Quan cũng không xác định được động cơ của cậu ta là muốn bớt một tay luật sư biện hộ cho tội phạm hay muốn bớt cho Huệ một kẻ gây phiền. Trừ phi tìm được bằng chứng mới, còn không vụ án sẽ mãi mãi dang dở.

“Kết quả, TT không tự thú mà lại tự sát vì sợ tội...” Tào thở dài.

Quan nhăn nhó mặt mày, vẻ khó chịu, “Không, cậu ta tự sát không phải vì sợ tội. Cậu ta đang ra oai với tôi, rằng tôi không thắng nổi cậu ta⁽⁶¹⁾.”

“Ra oai? Đặc, cậu suy diễn quá r ồi.”

“Anh Khôn, mặc dù nguyên tắc làm người của TT trái ngược với tôi, nhưng tôi thừa nhận, lối tư duy của cả hai khá tương đồng. Đối với chúng tôi, tính mạng cũng là một loại công cụ, chẳng qua tôi biết tính mạng quý giá nên vô cùng trân trọng, còn cậu ta không hề có sự ràng buộc đó. Tôi chỉ hi sinh vì nhiệm vụ. Cậu ta thì sẵn sàng vứt bỏ tính mạng chỉ để giành chút thắng lợi về mặt tinh thần.”

“Nếu thế, lần này cậu ta thắng đậm r ồi...” Tào bất lực nói, “Campbell đang cân nhắc xem có nên công khai sự thật không.”

Campbell là cục trưởng Cục Hình sự và Bảo an, tên tiếng Hoa là Kim Vĩ Liêm.

“Tức là sao?”

“Cấp trên đang suy nghĩ xem liệu có nên che giấu chân tướng, đẩy hết tội lỗi cho Thắng, để TT tự sát với lý do không thể giải cứu con tin nên đâm ra trăn cảm không.”

“Cái gì?” Quan quát lớn. “Ông ta định nói dối công chúng, khiến những người vô tội như Lý Vân, Tiễn Bảo Nhi chết không minh bạch sao?”

“Tại chỉ huy trưởng Viên, trưởng ban Kiểm tra Nội bộ can thiệp nên mới như vậy. Anh ta nói, vụ này sẽ gây ảnh hưởng nặng nề đến danh dự của Cảnh sát Hoàng gia Hồng Kông, buộc phải giấu nhẹm tất cả để khỏi bê mặt ngành. Dù sao cũng không có bằng chứng nào đủ mạnh chứng minh TT là hung thủ, nạn nhân thì chết rồi, ai giết đều không quan trọng, cảnh sát có chịu trách nhiệm vẫn không thể làm họ sống lại.”

“Thế mà Campbell cũng đồng ý?”

“Đặc, cậu biết thừa chính trị thời buổi bây giờ rất phức tạp. Campbell là người Anh, tám năm nữa Hồng Kông chuyển giao chủ quyền, ông ấy sẽ về nước, không thể không cân nhắc ý kiến của đồng nghiệp người Hoa. Nghe đồn năm nay anh Nhất nghỉ hưu, người kế nhiệm là người Trung Quốc. Lần đầu tiên người Hoa lên làm cảnh sát trưởng Hồng Kông, địa vị của người Anh sẽ mờ nhạt dần.”

“Kể cả thế, ông ta làm vậy khác nào phá hoại tinh thần đội ngũ cảnh sát?” Quan bất bình.

“Nên ông ấy mới rơi vào cảnh khó xử. Chỉ huy Viên một mực bảo vệ bằng vàng của ngành cảnh sát, dù phải ngụy tạo sự thật đi nữa. Anh ta bảo

đây là vì đại nghĩa, người dân mà đánh mất lòng tin vào cảnh sát thì chỉ có đám lưu manh được lợi.”

“Nhưng củng cố niềm tin của người dân bằng sự thật hư cấu thì là cái đại nghĩa gì?” Quan cau mày, siết chặt nắm đấm.

“Biết làm sao. Vụ cao ốc Gia Huy đã bôi nhọ danh dự cảnh sát rồi, cấp trên không chịu được đả kích nữa đâu.”

Quan day day thái dương, im lặng hồi lâu mới nói, “Anh đã bao giờ ngược nhìn tòa nhà Legco⁽⁶²⁾ ở quảng trường Statue chưa?”

“Rồi chứ.” Tào ngoảnh trước câu hỏi.

“Chắc anh cũng biết, tòa nhà Legco trước kia là tòa án tối cao, từ năm 1978 người ta thôi xét xử ở đây, tòa nhà liền được nghị viện trưng dụng. Vì vốn là tòa án nên trên nóc có tượng nữ thần Themis, đại diện cho công lý.”

“À, tôi biết, nữ thần Hy Lạp bịt mắt, tay cầm chiếc cân và thanh kiếm.”

“Mỗi lần đi qua Legco, tôi đều ngẩng đầu nhìn pho tượng đó. Hai mắt của nữ thần bị bịt kín, đại diện cho tinh thần pháp luật không thiên vị, đối xử với ai cũng công chính liêm minh, chiếc cân tượng trưng cho trách nhiệm xử phạt công bằng của tòa án, còn thanh kiếm là quyền lực tối thượng. Tôi luôn nghĩ, cảnh sát chính là thanh kiếm đó. Muốn diệt trừ cái ác, cảnh sát phải có sức mạnh to lớn. Nhưng chúng ta không phải chiếc cân. Phán xét tội ác và xác định mức phạt là trách nhiệm của tòa án. Tôi có thể dùng mọi phương pháp để bắt giữ tội phạm, lừa chúng cung khai, nhưng việc mà tôi làm chỉ là đưa chúng ra trước cán cân, để công lý đánh giá chúng có tội hay vô tội. Chúng ta không có quyền quyết định cái gì là ‘đại nghĩa’.”

Tào cười buồn, “Tôi hiểu ý cậu. Nhưng thời thế là vậy, chỉ huy Viên cứ kiên quyết thì biết làm sao?”

Quan thở dài, “Chỉ huy Viên lấy lý do rằng hình ảnh của ngành cảnh sát bây giờ đã quá bệ rạc, không thể chịu thêm bất kì bê bối nào nữa đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Thế nếu cảnh sát làm được việc lớn, cứu vãn danh dự cho ngành, khi đó công khai trường hợp cá biệt về một con sâu làm rầy cả đàn thì công tội hòa nhau, danh tiếng cảnh sát không bị ảnh hưởng quá nhiều. Như vậy chắc đám Tây lông kia sẽ chấp nhận chứ?”

“Có lẽ sẽ chấp nhận thôi.”

“Vậy thì nhờ anh chuyển lời đến Campbell, trong vòng một tháng nữa, à không, trong vòng một tháng kể từ sự kiện cao ốc Gia Huy, tôi sẽ bắt được Thạch Bản Thiêm, kẻ đứng đầu danh sách truy nã, thậm chí bắt sống, buộc hắn phải khai ra những thông tin mà hắn biết.”

“Trong vòng một tháng?” Tào nghi ngại hỏi lại, “Cậu có chắc không?”

“Không. Nhưng dù phải thức trắng cả tháng, phải truy đuổi đến tận chân trời góc bể, tôi cũng móc bằng được hắn ra.”

Tào biết, một khi Quan Chấn Đạc đã nghiêm túc, nhiệm vụ bất khả thi cũng thành khả thi.

“Được, tôi sẽ thương lượng với Campbell để ông ấy bác bỏ yêu cầu của chỉ huy Viên, miễn là cậu thực hiện lời hứa. Tôi rất trông đợi một màn trình diễn xuất sắc.”

Quan gật đầu.

Tào định chào tạm biệt thì Quan bỗng gọi giật lại.

“À này, anh có biết cái cậu Lạc Tiểu Minh bây giờ thế nào không?”

“Không rõ lắm, chắc bị đá về đội tuấn tra rồi. Sao?”

“Tôi thấy nếu vì chuyện này mà đánh dấu vào hồ sơ của cậu ấy thì hơi oan uổng.” Quan nói. “Mặc dù không tuân lệnh cấp trên, sẵn sàng vứt bỏ cơ hội giải cứu con tin để giúp đồng nghiệp, nhưng cậu ấy không hề dao động, kiên quyết cứu lấy tính mạng mà mình chắc chắn cứu được, cũng không thể nói là đã làm sai. Nếu cậu ấy máy móc chấp hành nguyên tắc, mù quáng nghe lệnh cấp trên, có lẽ Sa Bì đã chết vì mất máu, bản thân cậu ấy cũng bị TT diệt khẩu trong nhà nghỉ. Trước khi nhớ mình là cảnh sát, nhất định phải nhớ mình cũng là con người. Về điểm này, Tiểu Minh ít nhiều có tố chất, trong lúc nguy khốn vẫn giữ được tư duy độc lập. Người như thế mà để bên tuồn tra chỉ tổ làm gánh nặng cho đồng đội, nhưng nếu chuyển sang đi điều tra hình sự, nhiều khả năng sẽ phát huy tốt đấy.”

“Vậy, tôi sẽ thử nói với Campbell xem có thể cho cậu lính mới đó thêm cơ hội không. Ở lại Vượng Giác thì hơi rắc rối, có lẽ nên đi đầu cậu ấy sang hình sự Đảo Hồng Kông.”

“Mong là lần này tôi không nhìn nhầm người.” Quan mỉm cười chua xót.

5. BORROWED PLACE

Reng... reng...

Đang mơ màng, Stella nghe chuông điện thoại réo inh ỏi.

Reng... reng...

Cô lật người, dùng gối bịt tai lại. Cô không biết mình đã ngủ bao lâu, chỉ biết như vậy vẫn chưa đủ.

Reng... reng...

Không đếm xỉa tới tâm trạng của Stella, điện thoại cứ riết róng như đòi nợ.

“Liz... Liz ơi...” Stella gọi vú em. “Liz... Chị nghe điện thoại được không?”

Khi cao giọng hét, đầu óc Stella cũng tỉnh táo dần. Cô vẫn nhớ giấc mơ ban nãy. Trong mơ, cô đang cùng chồng và con trai xem một series khoa học viễn tưởng ở quê hương Anh. The Doctor, nhân vật chính của phim, bất ngờ nhảy từ trong vô tuyến ra, bàn chuyện nợ nần với chồng cô. The Doctor nói có thể mượn sức mạnh của người Sao Hỏa để giảm nợ cho nhà cô, đúng lúc ấy chuông cửa vang lên, các luật sư của chủ nợ đứng trước cửa nhà bấm chuông liên hồi.

Tất nhiên đó không phải chuông cửa, mà là tiếng điện thoại réo ầm ĩ.

Stella lơ mơ ngẩng dậy, mở mắt nhìn đồng hồ báo thức để đầu giường. 12 giờ 46 phút trưa. Tuy không giỏi tính nhẩm, nhưng cô biết ngay mình

mới ngủ hơn bốn tiếng một chút. Hôm qua Stella trực ca đêm, 7 giờ hơn mới về nhà, đến 8 rưỡi thì mệt quá nên thiếp đi luôn.

“Liz? Liz!” Cô vừa xuống giường vừa gọi. Giờ này Liz và con cô phải ở nhà chứ? Nhưng Stella gọi mãi mà ngoài phòng ngủ chẳng thấy ai đáp lại, chỉ có tiếng chuông điện thoại đơn điệu vang vọng khắp không gian.

“Chị ấy với Alfred ở trong phòng nên không nghe điện thoại kêu sao?” Stella nghĩ thầm. Thật ra cô thừa biết là không thể. Đóng cửa phòng ngủ mà cô còn nghe thấy, thì dù Liz ở trong phòng hay ngoài ban công cũng phải nhận ra. Cô biết mình hét lớn đến mấy cũng vô dụng, nếu Liz nghe được tiếng mình, thì không lý nào lại không nghe thấy tiếng chuông như gọi lần kia.

Reng... reng...

Chẳng biết ai gọi mà dai như đĩa thế. Stella xỏ dép lê, mở cửa đi ra phòng khách. Đúng như cô đoán, ngoài này không một bóng người. Cô nhìn đồng hồ lần nữa, đồng hồ treo tường cũng chỉ 12 giờ 46 phút trưa, ánh nắng rạng rỡ xuyên qua ban công chiếu thẳng vào phòng. Stella khó chịu nhấc ống nghe, tiếng chuông ngưng bật.

“A lô?” Cô bực bội nói, giọng đặc âm mũi vì ngái ngủ.

“Cô là người nhà của Alfred Hill?”

Đầu bên kia là một người đàn ông nói tiếng Anh lơ lớ, Stella nhận ra ngay giọng dân bản địa.

Nghe thấy tên con trai, Stella sực tỉnh, “Vâng?”

“Ở cư xá Nam Thị đường Princess Margaret?” Bên kia tiếp tục.

“Vâng... ờ? Al... Alfred có chuyện gì ư?” Stella căng thẳng hỏi lại. Vừa nhận ra con trai và vú em vắng nhà, rồi đột nhiên có người lạ gọi tới,

không chừng thằng bé gặp tai nạn giao thông cũng nên. Sáng nay cô về nhà đúng lúc Liz đang chuẩn bị đưa Alfred đi học. Mặc dù ch ờng cô bảo, con đã mười tuổi rồi, đường đến trường mất có mười phút, nên dạy con tự lập, một mình đi học tan học, nhưng Stella không đ ồng tình, luôn cảnh giác với thành phố vừa xa lạ vừa bất đ ồng ngôn ngữ này, dặn dò Liz theo sát thằng bé. Alfred đang học lớp Bốn, nhà trường chia hai ca sáng chiều, con cô chỉ cần lên lớp buổi sáng, bình thường 12 rưỡi là về đến nhà. Vậy mà bây giờ chẳng thấy nó đâu, người đàn ông bên kia đầu dây còn xác nhận cả tên lẫn địa chỉ, Stella không thể không nghĩ theo chiều hướng xấu.

Bên kia không trả lời thắc mắc của Stella, chỉ hỏi tiếp, “Cô là mẹ của Alfred Hill?”

“Vâng, đúng vậy. Alfred...”

“Cô yên tâm, nó không gặp tai nạn gì hết...”

Stella đang định thở phào, bên kia bất ngờ thốt ra một câu không ai ngờ tới.

“Nhưng con trai cô đang nằm trong tay tôi. Nếu muốn nó bình an trở về, cô phải chuẩn bị tiền chuộc.”

Stella vẫn chưa hiểu tình hình. “Muốn con trai lành lặn thì hãy nộp tiền chuộc” là lời thoại bắt cóc kinh điển trong phim ảnh và tiểu thuyết. Nhưng khi câu này xuất hiện ngoài đời thực, cô không tiêu hóa ngay được.

“Anh đang nói gì vậy?”

“Tôi nói là, Alfred Hill đang ở trong tay tôi, nếu không nhận được tiền, tôi sẽ giết nó. Cô mà báo cảnh sát, tôi cũng giết nó luôn.”

Một cơn ớn lạnh trỗi dậy từ đáy lòng. Stella cảm thấy da đầu tê rân rân, hít thở khó nhọc. Cuối cùng cô cũng hiểu lời đe dọa.

“Anh... anh nói Alfred đang ở trong tay anh?” Dứt lời, Stella quay đầu hét lên với căn phòng trống trải, “Liz! Alfred!”

“Đừng phí công vô ích. Tôi muốn nói chuyện với chồng cô, dù sao chuyện tiền nong vẫn phải do anh ta quyết định. Cô mau gọi anh ta về nhà đi, 2 rưỡi chiều tôi sẽ gọi lại. Đến lúc đó mà anh ta chưa có mặt thì đừng trách tôi không khách sáo.”

“Anh... anh... anh nói láo! Làm sao con tôi lại ở chỗ anh!” Stella cố kìm nén cơn run rẩy, hét vào ống nghe.

“Tốt nhất cô đừng chọc giận tôi. Tôi mà không vui thì chỉ khổ đứa con yêu quý của cô thôi.” Bên kia từ tốn nói, giọng đều đều. “Dĩ nhiên cô có thể không tin, nhưng mà thế thì đừng mong gặp lại con trai... À nhỡ, đừng mong gặp lại con trai ‘còn sống’. Để bày tỏ thành ý, tôi có gửi đến cô món quà nhỏ ở chân cột đèn đường ngay trước cổng cư xá Nam Thị. Cô cứ lấy về xem rồi hẳn quyết định có nên liên lạc với chồng hay không.”

Nói đoạn, bên kia cúp máy. Tâm trí Stella trống rỗng, không hiểu đầu cua tai nheo gì. Cô bỏ ống nghe xuống, gọi toáng tên con. Cô chạy vào phòng trẻ, không thấy ai, lại chạy sang buồng vệ sinh, nhà kho, phòng làm việc, phòng khách, nhà bếp, phòng vú em, mọi nơi đâu vắng tanh. Cả căn nhà rộng rãi chỉ có mình cô.

12 giờ 50 phút. Ngày thường, lúc này con cô đang ngồi ở chiếc bàn dài trong bếp, ăn bữa trưa do Liz nấu. Thằng bé khá hướng nội, ít cười với cả bố mẹ, nhưng ăn uống thì rất nhiệt tình. Vợ chồng Stella ở Hồng Kông sắp được ba năm nhưng vẫn không quen nổi món ăn Trung Quốc, ngược lại, con cô thích nghi nhanh chóng, còn đặc biệt mê món canh đậu phụ của Liz. Stella nhìn bàn ăn trống trơn, một dự cảm chẳng lành len lỏi trong lòng.

Là trò đùa quái ác chăng?

Đến giờ phút này, cô vẫn cho rằng mấy chuyện như “bắt cóc” không thể xảy ra với gia đình mình. Cô quay lại điện thoại, nhấc ống nghe lên, lật quyển danh bạ bên cạnh, tìm số điện thoại mà cô ít khi gọi.

“Phòng giáo vụ trường tiểu học Quốc tế Anh, Cửu Long Đường...” Cô lẩm nhẩm đọc tên rồi gọi đến số điện thoại viết bên dưới.

“Phòng giáo vụ trường tiểu học Quốc tế Anh xin nghe.” Một giọng nữ nói tiếng Anh rất chuẩn bắt máy.

“Xin chào, tôi là mẹ của cháu Alfred Hill lớp 4A.” Stella hỏi thẳng, “Cháu nhà tôi có phải vẫn đang ở trường không?”

“Chào chị Hill, hiện nay tất cả các lớp đều đã tan học. Tuần kiểm tra đã kết thúc, hôm nay là ngày ngoại khóa nên các em ra về từ 11 rưỡi. Em Alfred chưa về sao?”

“Vâng... đúng vậy.” Stella đắn đo, không biết nên trả lời thế nào.

“Xin chị đợi một lát, tôi sẽ gọi giáo viên chủ nhiệm.”

Trong lúc chờ đợi, Stella nhìn chăm chú kim giây đồng hồ trong phòng khách. Dường như nó chạy chậm hơn bình thường, mười giây trôi qua mà ngỡ như mấy tiếng.

“Chào chị Hill. Tôi là cô Thẩm, chủ nhiệm lớp 4A.”

“Xin hỏi Alfred đã rời trường chưa?” Stella sốt ruột.

“Em ấy đã rời cổng trường từ 11 giờ 30 phút, chính mắt tôi trông thấy. Em ấy chưa về nhà sao?”

“Vẫn chưa.” Stella nói, giọng thoáng cay đắng, “Hay là đi chơi với bạn nhỉ? Cô có thấy cháu đi cùng bạn học khác không?”

“Tôi nhớ là có mấy em học sinh đến nói chuyện, chắc là rủ đi cùng, nhưng Alfred lắc đầu nên các em ấy lại đi trước...”

“Chị vú em thường đưa đón cháu không đến à?”

“Sao ạ? À, hình như có, mà cũng có thể là không...” Cô Thắm ngừng một lát, cố hồi tưởng tình hình lúc đó, cổng trường giờ tan học lúc nhúc đông đúc, học sinh của mình còn nhớ được chứ nhớ người khác thì hơi khó. “Nếu Alfred chưa về, có khi nào là do vú em đưa đi đâu không?”

“Không, nếu thế chị ấy đã báo cho tôi, hoặc để giấy nhắn...” Vì tính chất công việc nên giờ giấc của Stella khác với vú em và con trai, có chuyện quan trọng đầu ghi giấy nhớ để lại.

“Vậy sao... Chị đã lo lắng như thế, hay là báo cảnh sát đi?”

Nhớ tới lời đe dọa của tên đàn ông, Stella vội kêu lên, “Không không! Đừng... đừng chuyện bé xé ra to, dù sao cũng mới một tiếng. Tôi đoán cháu đi mua đồ với vú em hay gì đó thôi, làm phiền cô, thật ngại quá.”

“À, cũng có thể lắm. Nếu cần, chị cứ gọi tôi. Hôm nay tôi ở trường đến 6 giờ. Nhà chị ở...” Tiếng lật giấy sột soạt trong ống nghe, “... cư xá Nam Thị, gần trường, có chuyện gì xin hãy báo với tôi, tôi sẽ đến nơi trong vòng mười phút.”

Stella đoán cô Thắm đang giờ sở liên lạc. Để tránh nhắc lại chuyện báo cảnh sát, cô nói thêm đôi câu, cảm ơn cô giáo rồi vội vàng cúp máy.

Đặt ống nghe xuống, Stella chỉ biết bàng hoàng. Cô hổ thẹn vì bản thân cứ mãi mê với công việc mà ngày càng xa cách con trai, đến cả chuyện hôm nay có hoạt động ngoại khóa cũng không biết. Mặt khác, cô thấy xa lạ với tình cảnh phi thực tế này. Cô hoang mang không biết nên làm gì. Gọi điện thoại cho chồng? Hay gọi lại trường học, nhờ giáo viên giúp đỡ?

Cô nhớ lại giây phút bắt gặp con trai ở tiền sảnh sáng nay. Hình như Alfred vui vẻ hơn thường ngày. Nó luôn tỏ ra miễn cưỡng mỗi khi đi học, đôi lúc còn làm mình làm mẩy, nhưng hồi sáng lại đặc biệt phấn khích. Đúng như tên gọi, ngày ngoại khóa là ngày hội trường với các hoạt động vui chơi là chủ yếu. Học sinh không cần ngồi học bài trên lớp, mà được tham gia nhiều hoạt động phong phú ngoài sân hoặc trong phòng thể dục, như thi đấu thể thao, xem phim hay biểu diễn ca nhạc. Stella cứ tưởng con trai không có hứng thú với mấy thứ đó, nhưng nhớ đến má lúm đồng tiền của Alfred hồi sáng, cô không khỏi nghĩ mình vẫn chưa làm tròn trách nhiệm của người mẹ.

Stella nhắc ống nghe lên, định gọi cho chồng thì bên tai lại như vang lên mấy lời cuối cùng của tên đàn ông.

“Tôi có gửi đến cô món quà nhỏ ở chân cột đèn đường ngay trước cổng cư xá Nam Thị. Cô cứ lấy về xem rồi hãy quyết định có nên liên lạc với chồng hay không.”

Mặc dù đã quay được hai số, Stella vẫn đặt ống nghe xuống và đi ra ban công. Ban công nhà cô nhìn thẳng ra cổng chính cư xá, bên dưới là bãi đỗ xe ngoài trời, vườn hoa, hàng rào và đường cái. Dưới chân cột đèn đặt thứ gì thì cô sẽ thấy ngay.

Vừa bước ra, ánh nắng chói chang khiến Stella không mở nổi mắt, mấy giây sau mới nhìn quen. Cô vịn vào lan can, nhòai người cẩn thận quan sát từng cột đèn trên phố. Trông thấy cột đèn thứ hai bên phải ngoài hàng rào cổng chính, cô thẳng thốt.

Dưới chân cột đèn có một thùng các tông màu cà phê.

Ban đầu Stella còn thoáng nghĩ “Chỉ là trò đùa tai quái mà thôi”, nhưng cái thùng kia đã quét sạch suy nghĩ đó. Cư xá Nam Thị thuộc khu dân cư

cao cấp của Cửu Long Đường, phố xá luôn gọn gàng sạch sẽ, không có quán hàng rong cũng chẳng có công nhân. Suốt ba năm sống ở đây, cô chưa từng thấy ai để đồ đạc linh tinh trên đường. Stella vội xỏ giày, chạy thẳng ra ngoài, cửa cũng không kịp khóa. Cô bấm nút thang máy, nó ì ạch không phản ứng, cô đành chạy xuống bằng thang bộ. Nhà Stella ở tầng bảy, cô bước một lần mấy bậc, chưa đầy một phút đã ra đến đường cái.

Quần áo xộc xệch, tóc tai rối bù, cô hồn hã hồn hển chạy qua sảnh lớn, qua cặp mắt tò mò của bảo vệ. Ra đến cột đèn, cô đứng nhìn thùng các tông nọ. Mỗi chiều tầm 20 đến 30 cm, đựng vừa một quả bóng cao su cỡ nhỏ. Nắp thùng chỉ cài hờ chứ không dán băng dính. Stella quan sát thật kĩ, bốn mặt trống trơn không ghi chữ.

Hai tay cô run rẩy nhấc thùng lên, nhẹ bất ngờ, cứ như thùng rỗng. Stella bót cảnh giác, đánh bạo nâng thùng bằng tay trái, tay phải mở nắp.

Trong thùng đựng một vật chẳng có gì đáng sợ với người bình thường, nhưng Stella thoát thấy đã thất kinh. Đập vào mắt cô là chiếc áo màu lục nhạt lấm lem, còn lốm đốm vài giọt máu.

Đồng phục tiểu học của trường Quốc tế Anh.

Đặt trên áo đồng phục nhả nhúm là lọn tóc hung đỏ dài 5 cm buộc chặt bằng dây chun.

Giống hệt màu tóc của Stella.

Từ mặt mũi đến tính cách, Alfred Hill đầu giống bố, chỉ có màu tóc là di truyền từ mẹ, giữ lại đặc điểm của dòng máu người Celt⁽⁶³⁾.

Graham bỏ dở công việc, lòng thấp thỏm suốt quãng đường lái xe về nhà.

Anh biết rõ vợ mình vốn đi ền tỉnh, là một y tá luôn tỉnh táo ứng phó dù gặp phải ca cấp cứu nguy kịch đến đâu, nên khi nghe vợ gọi điện, khóc sướt mướt rằng con trai gặp bất trắc, kêu anh về nhà ngay, anh biết tình hình vô cùng nghiêm trọng.

Anh xin nghỉ phép nửa ngày, chứ bình thường, nhất định anh sẽ ưu tiên công việc, tạm trấn an vợ qua điện thoại rồi chờ tan ca mới về nhà xử lý.

Graham là người đầy trách nhiệm, vừa hay, nghề nghiệp của anh lại cần tinh thần trách nhiệm đó.

Hiện anh đang làm trưởng ban điều tra của ICAC.

Graham là người Anh, tên khai sinh là Graham Hill, tên tiếng Hoa là Hạ Gia Hãn. Hồi mới đến Hồng Kông, như bao người nước ngoài khác, anh cũng đặt cho mình một cái tên bản địa. Anh luôn cảm thấy chuyện này thật nực cười, rành rành là người ngoại quốc chữ Hán bẻ đôi không biết, thế mà lại dùng tên tiếng Hoa, trong khi người bản địa lót tốt chạy theo trào lưu, đầu đặt tên tiếng nước ngoài. Vú em Lương Lệ Bình nhà anh cũng vậy, lấy tên tiếng Anh là Liz, nhưng lại không biết đó là tên tắt của Elizabeth. Hồi Liz mới vào làm, anh thường gọi chị là Elizabeth, chị ngỡ ngác không hiểu, phải giải thích mới xong.

Buồn cười hơn cả là, họ tên tiếng Hoa không có phiên âm tương đương với họ của anh, đành phiên “Hill” thành “Hạ”, nghe chẳng thấy điểm chung ở đâu. Một số đồng nghiệp gọi anh là “Mr. Hạ”, gọi hai vợ chồng là “Mr & Mrs Hạ”, vậy mà mỗi ngày anh lại phải gọi vú em người Hoa là Liz. Hồng Kông đúng là mảnh đất thuộc địa kì quặc, thực dân mỗi ngày một đờng hóa với dân bản xứ, còn dân bản xứ thì càng ngày càng ngoại lai trong cả lối sống lẫn văn hóa.

Vợ anh tên Stella, vì tên tiếng Hoa thường chỉ có một hoặc hai âm tiết, nên cô lấy cái tên “Thục Lan”, nghe không giống tên gốc lắm. Alfred con anh cũng vậy, lấy tên là “Nhã Phàn”. Tính ra tên “Gia Hân” của anh lại phát âm giống tên gốc nhất. Người chọn tên cho nhà anh cam đoan rằng mấy cái tên này đều đẹp và mang ý nghĩa may mắn, Graham chẳng để tâm, anh không phải kẻ mê tín. Đối với anh, phong thủy thuật số của người Trung Hoa chỉ là những thứ không có căn cứ khoa học.

Con người muốn có hạnh phúc thì phải tự giành lấy bằng đôi tay mình.

Graham sinh năm 1938, thuở thơ ấu đã trải qua Chiến tranh Thế giới thứ hai, rồi trưởng thành trong thời kỳ u ám nhất của nước Anh. Sau khi tốt nghiệp, anh thi vào cảnh sát, công tác tại sở cảnh sát thủ đô, nhờ đồng nghiệp giới thiệu mà quen biết Stella. Hai người kết hôn, đến năm thứ ba thì Alfred chào đời, một cuộc sống hết sức bình thường của viên chức nước Anh. Graham đã nghĩ sẽ tiếp tục cuộc sống ấy, chăm chỉ làm việc đến tuổi nghỉ hưu, rồi cùng vợ tìm một thị trấn nhỏ ở ngoại ô an hưởng tuổi già, đến lễ tết thì vui đùa cùng con cháu. Nhưng anh đã nhầm.

Stella là y tá, kết hôn rồi vẫn đi làm. Nhưng sau khi có con, cô nghỉ việc, ở nhà chăm nom Alfred. Để gia đình có cuộc sống đủ đầy hơn và để bù vào khoản thu nhập của vợ, Graham đầu tư số tiền tích góp nhiều năm vào thị trường bất động sản. Là viên chức có lý lịch sạch đẹp, anh vay tiền ngân hàng để mua nhà rồi cho thuê lại mà không gặp trở ngại gì. Anh tính toán, nếu giá nhà tiếp tục tăng, thậm chí anh có thể nghỉ hưu sớm, cũng không phải trả trở về học phí đại học cho con sau này.

Nhưng kinh tế nước Anh đột nhiên suy thoái.

Bốn năm trước, tức năm 1973, bất động sản Anh trượt dốc, nhiều ngân hàng tín dụng rơi vào vòng xoáy tài chính, có nguy cơ phá sản. Song song với khủng hoảng dầu mỏ là tình trạng suy thoái lạm phát và sự sụp đổ của

thị trường chứng khoán, nền kinh tế không có hi vọng phục hồi trong thời gian ngắn. Do sơ suất, Graham không kịp bán mấy căn nhà trong tay, khách thuê bỏ trốn, anh không trả được nợ nên bị ngân hàng tịch thu nhà ở, toàn bộ tài sản bốc hơi chỉ trong một đêm, không những thế còn nợ ngân hàng một khoản lớn. Để trang trải nợ nần, vợ anh lại theo nghề cũ, nhưng do tỉ lệ thất nghiệp của cả nước tăng cao, lương bổng không được như trước. Vật giá leo thang, mỗi tháng trả nợ xong, số tiền còn lại không đủ tiêu. Mấy tháng đầu hai vợ chồng cứ động viên nhau, từ từ rồi mọi chuyện sẽ ổn. Nhưng bao lâu trôi qua mà ngày trả hết nợ vẫn xa hút tầm mắt, hai người mất kiên nhẫn, thỉnh thoảng giận dỗi vì vài chuyện lặt vặt, đôi khi còn to tiếng cãi vã. Đứa con trai sáu tuổi nhận thấy bầu không khí trong nhà thay đổi, cứ khép kín dần, nụ cười không còn thường trực trên môi.

Khi hai vợ chồng sắp bị cuộc đời dồn ép đến phát điên, Graham chợt nhìn thấy mục quảng cáo trên báo. Ở mảnh đất Hồng Kông miền Viễn Đông, chính phủ Anh vừa thành lập cơ quan hành pháp chuyên đấu tranh và đẩy lùi nạn tham nhũng, gọi là ICAC, đang cần tuyển viên chức có kinh nghiệm từ mọi nơi. Lương của trưởng ban điều tra bậc một là từ 6 đến 7 nghìn đô la Hồng Kông, tương đương 600 bảng Anh, cao hơn hẳn lương tháng của Graham. Quảng cáo còn nói rõ nếu đi làm sẽ hưởng thêm không ít phúc lợi và trợ cấp, nên sau khi bàn bạc với vợ, Graham quyết định thử đổi đường mưu sinh. Vì làm việc ở sở cảnh sát thủ đô đã tích lũy được khá kinh nghiệm điều tra phá án, nên chỉ vài ngày sau khi phỏng vấn, Graham nhận được thông báo trúng tuyển. Cả gia đình bèn thu dọn hành lý, chuẩn bị rời quê nhà thân thương để đi làm trả nợ ở một thành phố châu Á xa lạ.

Trước kia, gia đình Graham không biết nhiều về Hồng Kông, nghe đâu nó là vùng đất đã có hơn trăm năm lịch sử, giờ đang là thuộc địa của Anh, bên cạnh là Ma Cao thuộc quyền quản lý của Bồ Đào Nha. Vì quyết định

đến đất khách sinh sống trong thời gian dài nên họ mới bổ sung kiến thức. Đối với họ, các địa danh và tên đường ở Hồng Kông đọc lên đầu không xuôi. Tìm hiểu qua sách báo, Graham mới phát hiện ra xứ sở thuộc địa này có một khu vực không thuộc Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland. Đảo Hồng Kông và bán đảo Cửu Long do Anh chiếm được, nhưng Tân Giới là đất cho thuê đến năm 1997 mà thôi. Sau thời hạn đó, nước Anh phải trả Tân Giới cho Trung Quốc, chỉ giữ lại quyền cai trị đảo Hồng Kông và bán đảo Cửu Long, nhưng như thế là cắt Hồng Kông thành hai nửa sao? Vấn đề này vẫn đang bỏ ngỏ, chính phủ đôi bên chưa quyết định được phương án giải quyết. Đọc đến đây, Graham nhận ra Hồng Kông suy cho cùng chỉ là mảnh đất đi mượn, bây giờ anh sang đó làm việc tức là tha hương cầu thực, cũng như nhiều người Anh khác mà thôi.

Tháng Sáu năm 1974, Graham dẫn vợ và con trai lặn lội đến Hồng Kông xa xôi. Để mau chóng trả hết nợ, Stella cũng tìm việc tại bệnh viện Cửu Long. Phía bệnh viện nhận thấy kinh nghiệm của cô đáng để các y tá bản địa học hỏi, nên đãi ngộ tương đối khá. ICAC không chỉ giúp Graham xử lý các thủ tục di cư rườm rà, mà còn cấp cho gia đình anh một căn hộ công vụ, đây mới là sự trợ giúp to lớn nhất. Cư xá Nam Thị ở Cửu Long Đường là khu nhà dành riêng cho viên chức bậc cao, là cư xá cao cấp với những căn hộ rộng rãi mang phong cách Anh, nên người phương Tây sẽ không cảm thấy bất an do môi trường sống quá khác biệt. Tuy không phải nhà riêng, nhưng điều kiện sống ưu việt, trị an tốt, hàng xóm toàn là ông chủ lớn người bản địa, nhân viên cấp cao làm việc tại các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, hoặc thành phần ưu tú của công ty nước ngoài đến công tác tại Hồng Kông.

Việc học hành của con trai cũng khiến vợ chồng Graham vô đầu bút tóc. Hứa mới bàn về dự định đi Hồng Kông, chính vì chuyện này mà suýt chút nữa họ đã chùn bước.

Hai vợ chồng ở đất khách năm năm hay mười năm cũng không hề gì, vì tình cảnh bắt buộc, đã mắc nợ thì phải theo. Nhưng đối với trẻ con, môi trường sống và học tập thời thơ ấu là tối quan trọng. Họ lo không tìm được trường tốt ở Hồng Kông, con trai không thể kết bạn, ảnh hưởng tiêu cực tới quá trình trưởng thành. Graham gửi thư hỏi thăm người bạn ở Hồng Kông về trình độ và chất lượng giáo dục bản địa. Người bạn liền nhiệt tình gửi lại cả đồng tài liệu và chương trình tuyển sinh của các trường cho anh. Tham khảo xong, hai vợ chồng cũng yên tâm phần nào. Chế độ giáo dục ở Hồng Kông cũng tương tự Anh, còn có trường chuyên nhận học sinh Âu Mỹ, toàn bộ sách giáo khoa, bài tập, ngôn ngữ giảng dạy, thậm chí cả thông báo cho phụ huynh cũng bằng tiếng Anh. Trẻ em người Anh học tập tại Hồng Kông không khác gì tại Anh. Họ chọn cho con một ngôi trường gần nhà, tuy không bề thế lắm, nhưng giáo viên và cán bộ nhà trường đều nói tiếng Anh-Anh lưu loát, thái độ thân thiện tích cực, Graham và vợ thấy khá hài lòng.

Ba năm ở Hồng Kông, gia đình anh chỉ tiêu dè sẻn, nỗ lực ki cốp, trợ cấp và phúc lợi của chính phủ còn nhiều hơn Graham tưởng, cộng thêm tiền tăng ca và lương của vợ, món nợ những tưởng phải bốn, năm năm mới trả hết ai ngờ chỉ hai năm đã giải quyết xong xuôi, năm vừa rồi còn tiết kiệm được một khoản kha khá. Vì có bài học nhớ đời trước đây nên hai vợ chồng đã thấm nhuần đạo lý dành dụm, không dám bỏ tiền ra đầu tư nữa mà phần lớn đều gửi vào tài khoản tiết kiệm có kì hạn để lấy lãi.

Graham dự định làm việc ở Hồng Kông thêm một thời gian nữa mới về Anh, một là vì lương cao, hai là vì tình hình kinh tế Hồng Kông vậy mà lại tốt hơn Anh nhiều. Mỗi ngày đọc báo, anh không khỏi lắc đầu thở dài trước tin tức xã hội nơi quê nhà. Mấy năm nay, tỉ lệ thất nghiệp ở Anh không hề cải thiện, số người thất nghiệp vượt quá một triệu, mâu thuẫn giữa chủ thuê và công nhân liên tiếp nổ ra, ngày nào cũng bãi công biểu

tình. Trước kia, Vương quốc Anh được mệnh danh là “nơi mặt trời không bao giờ lặn”, còn ngày nay, nó suy tàn tới mức bị gán cái tên khinh miệt “ma đói châu Âu” không khác gì đế quốc Ottoman thế kỷ 19. Thật hoang đường, Graham nghĩ mà chán nản. Hẳn nhiên, anh mừng vì đã vượt đại dương xa xôi đến xứ sở châu Á nhỏ bé này, chỉ sau hai năm đã vực lại kinh tế gia đình, chứ nếu ở lại Luân Đôn có khi đã ly hôn vì bế tắc tài chính.

Theo lẽ thường, lương bổng hậu hĩnh đồng nghĩa với công việc cực nhọc.

Vừa nhậm chức, Graham đã phát ngộp vì nội dung công việc và số lượng vụ án. Lúc ủy ban mới thành lập, ngày nào cũng có vô vàn thư tố cáo nặc danh gửi về, mà hầu hết là tố giác cơ quan chính phủ. Các vụ án không hẳn là nghiêm trọng, số tiền cũng không lớn, nhưng phạm vi và mức độ ảnh hưởng lại khiến Graham kinh hoàng. Các hàng quán nhỏ mỗi ngày đều phải nộp vài đô cho cảnh sát tuần tra, gọi là “tiền trà nước”. Bệnh nhân nằm bệnh viện công nếu không bồi dưỡng lao công tạp vụ thì bị bỏ mặc, không được phục vụ chu đáo. Hầu như tất cả các cơ quan nhà nước đều có chung tình trạng. Chính quyền Hồng Kông thành lập ICAC cũng là do nhu cầu bức thiết, nếu không xã hội càng phát triển, tham ô nhỏ sẽ càng biến tướng thành tham nhũng lớn, ăn mòn chế độ, chờ khi ấy mới can thiệp thì đã quá muộn.

Đối với người mù tịt tiếng Hoa như Graham, công việc này khó khăn khôn cùng. Một số vụ án liên quan tới văn hóa và tập tục nơi đây, lúc mới tiếp xúc anh không hiểu gì nên thấy mơ hồ. Tuy nhiên, ICAC coi trọng kinh nghiệm làm việc của anh, nhận anh vào cốt để chỉ đạo nhân viên người bản địa, dạy họ cách đi đầu tra, thu thập bằng chứng, khám xét theo trình tự phù hợp với pháp luật để đưa những kẻ tham ô hối lộ ra trước tòa. Khi ICAC được thành lập, đội ngũ có kinh nghiệm nhất đương nhiên là

Cảnh sát Hoàng gia Hồng Kông. Nhưng cảnh sát tham nhũng chẳng thua ai, chính họ cũng là đối tượng bị đi đầu tra, nên ICAC đành chiêu mộ người mới về đào tạo từ đầu. Đây chính là nguyên nhân chủ yếu giúp Graham được tuyển dụng.

Ba năm qua, công việc của Graham luôn đầy rẫy thách thức.

Nạn tham nhũng của cảnh sát Hồng Kông luôn là vấn đề nhức nhối. Cảnh sát là đội ngũ đối đầu trực diện với tội phạm, dính vào tham nhũng sẽ làm mất trị an. Từ khi Hồng Kông mở cửa thông thương, tội phạm và xã hội đen đã quen dùng tiền bôi trơn, việc nhân viên hành pháp mắt nhắm mắt mở cho qua đã thành thông lệ, không cần biết là hoạt động trái phép gì, chỉ cần có tiền là mọi sự khắc suôn sẻ. Cảnh sát vẫn cần quét các tụ điểm cờ bạc, mại dâm hay buôn bán ma túy, nhưng không phải vì muốn dọn sạch cái ác, mà để thu tiền đen. Tiền đồng nghĩa với giấy thông hành, tội phạm sẽ không bị cảnh sát sờ gáy trong một thời gian nhất định. Để cảnh sát có cái báo cáo lên trên, lâu lâu xã hội đen lại bố trí mấy tên tự nguyện ngồi tù, ngay cả vật chứng cũng dâng lên luôn. Dĩ nhiên, số ma túy và tiền bài bạc này còn lâu mới bằng lượng lưu thông thực tế, chỉ như hạt cát trong sa mạc mà thôi. Vì cảnh sát tiền tuyến không dốc sức chấp hành nhiệm vụ nên các lãnh đạo cấp cao đầu chẳng hay biết tình hình trị an ngày một xuống dốc, cứ tưởng cảnh sát khu vực đầu nỗ lực diệt trừ tội phạm.

Đã gia nhập đội ngũ cảnh sát, người bản tính chính trực cũng phải cúi đầu. Nội bộ ngành vẫn rỉ tai nhau, hối lộ như một chiếc xe, anh có thể “lên xe” để chia phần, không muốn thì thôi, nhưng tuyệt đối chớ xen vào việc kẻ khác, đấy gọi là “chạy theo xe”, còn nhất quyết đòi tố cáo tức là “chấn mũi xe”, cuối cùng bị xe cán, mình mấy thương tích, tự hại cái thân. Ai không biết lượng sức, loi nhoi ngăn cản chiếc xe này, không bị trừng trị thì cũng bị bỏ xó, bị cô lập bài xích, cũng đừng mơ đến hai chữ “thăng tiến”.

Thật ra cảnh sát vẫn có ban chống tham nhũng, nhưng tự đi điều tra người của mình khó tránh liên quan thân sơ này khác nên không đạt hiệu quả rõ rệt. ICAC ra đời chính là để phá vỡ cục diện bế tắc đó. Ủy ban thuộc quyền quản lý trực tiếp của thống đốc Hồng Kông, làm việc độc lập, sẵn sàng phanh phui mọi cơ quan và đối tượng dính líu đến các vụ tham nhũng.

Năm đầu tiên nhậm chức, Graham đã truy tố không ít nhân viên cảnh sát nhận hối lộ, cùng đồng nghiệp hợp sức ngăn chặn nhiều vụ giao dịch ngầm. Sang năm thứ hai, họ khám phá ra càng nhiều vụ có cảnh sát cấp cao nhúng tay, như trường hợp cấp trên chỉ thị cho cấp dưới cùng tham ô, bao che tội phạm. ICAC đi điều tra hết sức tỉ mỉ, phân biệt rạch ròi thư tố giác với thư vu cáo. Một số tội phạm thường dùng cái cớ chỉ điểm “cảnh sát đen”, mong được giảm hình phạt, khi đó ICAC phải đối chiếu xem lời chỉ điểm có căn cứ không. Dù mù tịt tiếng Hoa, nhưng Graham từng nói “lưu manh trên toàn thế giới không khác nhau là mấy”, tội phạm có nói dối hay không, các chi tiết trong lời khai có mâu thuẫn hay không, lòng anh đều hiểu rõ.

Hiện nay, nhóm do anh quản lý đang theo đuổi một vụ. Anh tưởng nội tình không khác những lần trước, nhưng khi đi điều tra mới thấy quy mô của nó hoành tráng hơn bất cứ vụ nào trong quá khứ.

Mùa xuân năm ngoái, tức tháng Tư năm 1976, đội chống buôn lậu⁽⁶⁴⁾ của Sở Công thương tìm ra một lô ma túy tại tòa nhà cao tầng gần chợ hoa quả Du Ma Địa⁽⁶⁵⁾, bắt được một con lai quốc tịch Mỹ và vài tên tội phạm khác. Bốn tháng sau, cảnh sát liên tiếp càn quét hai mươi ba tụ điểm, tịch thu lô heroin trị giá hơn 20.000 đô, bắt giữ tám nghi phạm, trong đó có trùm buôn ma túy ở khu vực chợ hoa quả. Trong lúc chờ thẩm vấn, tên trùm này chủ động đòi gặp ICAC, nói là muốn tố giác viên chức hành pháp

tham những tập thể. Tháng trước, sau khi bị định tội, gã đã chính thức trở thành nhân chứng của ICAC, hỗ trợ đi đầu tra các vụ tham nhũng liên quan.

Gã khai rằng cảnh sát đã nhận hối lộ và cho phép gã buôn bán ma túy. Chỉ bao nhiêu tiền để được cảnh sát “thả rông”, ngờ đâu mới làm ăn ngót một năm đã bị Sở Công thương tóm cổ. Vì Sở Công thương đích thân ra quân nên ngành cảnh sát phải nghiêm túc chấp hành, cấp trên gây áp lực khiến các cảnh sát nhận hối lộ không thể can thiệp, cuối cùng tội phạm sa lưới hàng loạt. Tay trùm uất quá, rõ ràng đã cống nạp nhiều tiền như thế mà vẫn rơi vào cảnh tù tội. Gã quyết định chết trôi lơ chết đuối, dạy cho đám cảnh sát siêng ăn nhác làm kia một bài học.

Tập đoàn buôn ma túy của gã lưu giữ sổ sách, ghi chép tường tận danh sách cảnh sát và người trung gian nhận hối lộ. Hiềm nỗi, tất cả đều ghi bằng âm hiệu, với lại lúc lấy “giấy thông hành”, gã chỉ biết sơ sơ chức vụ và đơn vị trực thuộc của đối phương. Giờ muốn truy ra danh tính cũng khá lao tâm khổ tứ. Mà ICAC phải đảm bảo truy tố chính xác đối tượng, tình tiết không mâu thuẫn, lời khai phải đủ vững vàng để tòa án công nhận, nên Graham cần kiểm tra tỉ mỉ quan hệ của mọi nhân vật liên đới và quá trình lưu thông của tiền hối lộ.

Vì Graham không đọc được chữ Hán, đồng nghiệp bèn dịch giúp mở sổ sách của gã trùm sang tiếng Anh, sau đó Graham sẽ dùng phương pháp náná như nhận dạng chữ để suy luận sâu hơn. Đối chiếu mãi, dần dà anh cũng nhận biết được vài chữ Hán, tiếc là không có tác dụng gì với cuộc sống thường nhật, bởi toàn là chữ viết theo kiểu mã hóa, chẳng hạn “Du hình” nghĩa là “Ban Đi đầu tra Hình sự Du Ma Địa”, “Cửu R” là “Đội Nghiệp vụ Đặc biệt (RSDS) Sở cảnh sát Cửu Long”, “E” là “xe của đội phản ứng nhanh (EU)”... Để làm quen với mấy chữ Hán viết như gà bới, Graham còn mang bản phô tô sổ sách về nhà, vui đầu nghiên cứu. Tất

nhiên anh biết đây là tư liệu nhạy cảm nên luôn cất trong két, đến vợ còn không được xem.

Càng đào sâu, anh phát hiện liên đới càng rộng.

Vụ tham nhũng tập thể này không chỉ khoanh vùng trong cấp phụ tá. Theo lời khai của nhân chứng tố giác và nội dung trong sổ sách, nhân viên hành pháp nhận hối lộ bao gồm người của các sở cảnh sát khu vực và cả Bộ chỉ huy, đến cán bộ cấp thanh tra đồ lên cũng có. Khác hẳn mấy vụ nhỏ như cảnh sát phân khu nhận “tiền trà nước”, vụ này mà ra tay tróc nã thì sẽ tóm gọn mấy trăm cảnh sát, nhổ tận gốc đường dây tham nhũng.

ICAC làm việc kín đáo ba năm nay, dường như là để chuẩn bị cho trận chiến rầm rộ này.

Song, công tác bảo mật của ICAC có tốt đến mấy thì giấy vẫn không gói được lửa. Sau khi tên trùm ma túy chợ hoa quả bị bắt, đội ngũ cảnh sát râm ran bảo nhau “ICAC sắp thịt cảnh sát”. Mà từ hồi thành lập đến giờ, ICAC cũng đi điều tra cảnh sát không chỉ một lần, thành thử quan hệ hai bên như nước với lửa. ICAC cho rằng cảnh sát thật “thối nát”, mọi thành viên đều là đối tượng tình nghi, cảnh sát thì kêu ICAC “quan liêu”, ngứa mắt ai là tổng người đó vào tù, bắt phải làm bạn với đám phạm nhân mà chính họ từng lòng bắt.

Vì lẽ đó, về đến nhà, nắm được tình hình qua lời kể của người vợ đã rơi vào khủng hoảng, Graham khiếp sợ mà vẫn đắn đo, chẳng biết có nên báo cảnh sát hay không.

Nhìn đồng phục dính máu và lọn tóc của con trai, anh biết đây không phải trò đùa. Là nhân viên hành pháp, anh thừa hiểu nghe lời tội phạm, tự mình giải quyết là cách làm ngu xuẩn nhất. Dù không báo cảnh sát, tỉ lệ tội phạm thả người sau khi nhận tiền chuộc cũng chỉ là năm mươi năm mươi. Nếu muốn đo sức với chúng để cứu con về, thì có cảnh sát hậu thuẫn vẫn

an toàn hơn cả. Hồi ở Anh, Graham từng chứng kiến cảnh sát giải cứu con tin khỏi tình thế ngàn cân treo sợi tóc, tội phạm định nhận tiền chuộc xong sẽ thủ tiêu con tin, may sao cảnh sát bám theo kẻ đi lấy tiền nên tìm được hang ổ của hắn.

Nhưng khi biết anh là người của ICAC, liệu cảnh sát có làm việc qua loa tắc trách không. Không, qua loa tắc trách còn đỡ, sợ nhất là họ lấy việc công trả thù riêng, “vô tình” gây trở ngại, hại chết con anh. Anh ngần người trước điện thoại, nội tâm tranh đấu dữ dội. Trên sofa đằng sau, Stella suy sụp, tay giữ chặt nắm tóc, sụt sùi khóc.

Từng giây từng phút trôi qua, đồng hồ báo thức hiển thị 1 giờ 30 phút chiều. Graham trân trối nhìn chiếc áo đồng phục lấm bẩn, nghĩ đến cảnh con trai bị bọn bắt cóc lột áo, giờ đang bị nhốt trong phòng tối, ăn mặc phong phanh, vừa sợ hãi vừa hoảng loạn. Anh nhắc ống nghe lên, cuối cùng cũng phải quyết định. Dù cảnh sát có hiềm khích với ICAC, lúc này anh vẫn nên cầu cứu họ.

Không còn lựa chọn nào khác.

Trong khoang xe chật chội, Mạch cầm vô lăng, hỏi mà không quay đầu lại, “Lần này sắp đích thân xuất trận ạ?”

Quan còn chưa trả lời, cảnh viên Từ ngồi cạnh đã chen ngang, “Án bắt cóc cần tranh thủ từng giây, tính mạng con tin như chỉ mảnh treo chuông, đương nhiên phải để cánh chim đầu đàn của chúng ta ra tay rồi.”

Quan, 30 tuổi, chẳng nói chẳng rằng, chỉ mỉm cười lấy lệ rồi dỗi mắt ra ngoài cửa sổ xe.

Quan hiện đang công tác ở Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Cửu Long⁽⁶⁶⁾, mấy năm qua đã phá nhiều vụ án, hiệu suất cực kỳ cao, được cấp

trên rất mực coi trọng, hồi đầu năm mới nâng bậc từ thanh tra lên thanh tra cấp cao. Làm thanh tra ở sở cảnh sát khu vực là mục tiêu của không ít người, Quan chưa đến ba mươi đã công toại danh thành, ai nấy đều ngưỡng mộ. Cố nhiên vẫn có kẻ ganh ghét, chửi thầm anh là chó săn của thực dân, mới sang Anh tập huấn hai năm đã quên mất gốc gác Trung Hoa. Còn có người giễu cợt rằng chẳng qua anh ăn may, lọt vào mắt xanh của cấp trên người Anh trong cuộc bạo động mười năm trước nên mới có cơ hội thăng tiến. Có đi đâu, bất kể là hâm mộ hay ghen tị, không một ai trong đội ngũ cảnh sát dám nghi ngờ năng lực của Quan, về mặt đi đầu tra phá án, anh thực sự có tài, đặc biệt là từ năm 1972, tập huấn trở về, anh ngày càng thể hiện xuất sắc.

Chiếc xe chở Quan và ba cấp dưới thẳng tiến đến cư xá Nam Thị. Trinh sát Mạch Kiến Thì đang cần lái là người trẻ nhất, mới 25 tuổi, vào ban chưa đầy một năm. Đồng nghiệp thường gọi cậu là “Mạch”, tuy còn ít kinh nghiệm nhưng đầu óc linh hoạt, phản ứng nhanh nhạy, từng đuổi bắt tội phạm qua mười con phố. Ở ghế phụ lái là trinh sát Ngụy Tư Bang 28 tuổi. Ngồi cùng băng ghế sau với Quan là Từ Chân, biệt danh “Lão Từ”. Thật ra Lão Từ chưa già, chỉ mới 36, nhưng mặt mũi trông như đã bốn năm mươi tuổi nên bị gọi là Lão Từ nhiều năm nay rồi.

Quan chọn họ tham gia vụ lần này chủ yếu là vì cả ba đều biết tiếng Anh. Người báo án là người Anh không biết tiếng Hoa, nếu cảnh sát tiếp nhận cũng không biết tiếng Anh thì chỉ riêng phiên dịch thôi đã tốn thời gian, chưa kể trong các vụ bắt cóc, sinh một cái là có thể khiến con tin mất mạng. Mặc dù báo cáo trong ngành đều viết bằng tiếng Anh, cảnh sát cũng phải có trình độ tiếng Anh nhất định mới được tuyển, song trên thực tế, số cảnh sát biết kiểu nửa vời vẫn nhiều không đếm xuể. Trong ngành có câu chuyện vui thế này, một cảnh sát giao thông không biết tiếng Anh phải viết

báo cáo về tai nạn xe cộ, lúc tả lại quá trình hai xe đâm nhau, anh ta viết “one car come, one car go, two car kiss⁽⁶⁷⁾”, thế là bị cấp trên mắng té tát.

“Bang, cậu kiểm tra thiết bị theo dõi điện thoại chưa? Sẽ không trục trặc như lần trước chứ?” Lão Từ hỏi Ngụy.

“Kiểm tra rồi.” Ngụy đáp cụt lủn, giọng bất mãn. Trong nhiệm vụ trước, Ngụy phụ trách quản lý thiết bị, do sơ suất, không để ý cầu chì của một máy nghe trộm bị đứt, đến lúc mẫu chốt lại không nghe được cuộc trò chuyện của nghi phạm, thành thử phải mất thêm một tuần mới thu thập đủ chứng cứ và tiến hành bắt giữ.

“Kiểm tra rồi thì tốt.” Lão Từ cố tình trêu chọc, lại nhấn mạnh lần nữa, “Đây là vụ bắt cóc, chẳng may có biến là không làm lại được đâu, mạng người quan trọng lắm đấy.”

Ngụy ngoảnh ra sau lưng Lão Từ, “Em đã kiểm tra ba lần rồi.”

“OK.” Lão Từ bĩu môi, tránh ánh mắt Ngụy, nhìn ra cửa sổ, “Khu dân cư cao cấp có khác, nhìn xem, cư xá nào cũng to đẹp, người lắm tiền nhiều của mới ở được, bảo sao tội phạm nhắm vào mấy đứa trẻ ở đây.”

“Nhưng người báo án lần này là trưởng ban điều tra do ICAC tuyển dụng từ Anh sang, chắc không giàu có gì đâu.” Mạch đang lái xe vẫn xen vào.

“Hừ, ai bảo thế?” Lão Từ ra vẻ khinh bỉ, “Biết Morris ở Thiệu Thị chứ? Nghe nói dòng họ nhà hắn hiển hách lắm, bố với anh đều có nắp chai nước Hà Lan⁽⁶⁸⁾, không rõ là nghị viên hay quan chức cấp cao gì. Hắn đến Hồng Kông chẳng qua là để lấy thành tích, vài năm nữa về Anh sẽ vào Bộ Ngoại giao hoặc Cục Tình báo. Theo tôi thấy, con trai cái ông trưởng ban ICAC này bị bắt cóc, chứng tỏ gia cảnh ông ta cũng không thua gì tên Morris kia đâu.”

“Thiệu Thi” là tiếng lóng chỉ Ban Chính trị⁽⁶⁹⁾. Do cách viết tắt trong tiếng Anh giống cách viết tắt của hãng phim Shaw Brothers (Thiệu Thi Huynh Đệ), nên người trong ngành mới gọi như vậy. Nhìn bề ngoài, Ban Chính trị nằm trong tổ chức cảnh sát, nhưng thực tế lại trực thuộc Cơ quan An ninh MI5, đảm đương công tác tình báo và chống phá gián điệp. Đối với cảnh sát bình thường, lai lịch của thành viên Ban Chính trị đều là ẩn số, hành tung bí ẩn, phá án xong lâu rồi người ngoài mới nghe ngóng được chút tình tiết nhỏ lẻ. Morris là quan chức cảnh sát cấp cao của Ban Chính trị, có bố và anh trai làm việc cho chính phủ Anh, được trao huân chương danh dự mà người Hồng Kông vẫn gọi vui là nắp chai nước ngọt. Thật ra họ chẳng giàu có gì, chỉ là nhiều người thường định kiến, rằng cứ đảm nhận chức vụ quan trọng trong chính phủ hoặc là quan chức có quyền lực thì tự khắc có cách kiếm tiền.

“Đến lúc khó khăn, mấy tên chống tham nhũng vẫn phải dựa vào chúng ta đấy thôi.” Ngụy xì một tiếng trách móc. “Tối ngày bày trò gây khó dễ, làm cả ngành cảnh sát nơm nớp lo sợ, bây giờ bị bọn tội phạm đê mạt đến thì lại cầu xin giúp đỡ. Đúng là mặt dày vô liêm sỉ.”

“Bang, dù lập trường anh ta thế nào, chúng ta vẫn phải làm tròn chức trách.” Quan im lặng nãy giờ bỗng lên tiếng.

Ba cấp dưới nghe nhắc liền không bàn luận nữa. Mạch tập trung lái xe, Ngụy với Lão Từ chăm chăm ngó ra ngoài cửa sổ. Họ không nhận ra rằng, hôm nay Quan ít nói hơn, tâm sự ngổn ngang hơn thường ngày.

Còn cách cư xá Nam Thị một con phố, Quan bất chợt nói, “Mạch, dừng xe.”

“Dạ? Nhưng chưa đến nơi mà?” Tuy nói thế, Mạch vẫn xoay vô lăng, đỗ xe vào lề đường.

“Chẳng biết lũ bắt cóc có đang theo dõi hay không. Tôi với Lão Từ đi bộ qua đó, hai cậu lái xe đến bãi đỗ đi.” Quan chỉ đạo. “Lát vào cư xá, hai cậu báo với bảo vệ là lên tầng bốn thăm Liêu Hoa Minh trưởng ban Phòng cháy chữa cháy Cửu Long. Tôi với Lão Từ sẽ nói là có hẹn với chỉ huy cấp cao Campbell ở tầng chín. Họ đã biết tin rồi, bảo vệ có gọi điện xác nhận cũng không bị lộ.”

“Sếp, phải giấu cả bảo vệ sao?”

“Ai dám chắc bảo vệ vô can?” Quan vừa nói vừa ra khỏi xe. “Vào cư xá rồi chờ bọn tôi ở hành lang tầng bốn.”

Bốn người chia hai nhóm lần lượt vào cư xá Nam Thị, trên đường đi không gặp trở ngại nào. Mạch và Ngụy đi thang máy lên tầng bốn, đợi chưa đến một phút thì cửa thang máy lại mở ra, bên trong là Quan và Lão Từ. Bốn người đi tiếp thang máy lên tầng bảy, đến cửa nhà Graham.

Đinh đoong. Quan bấm chuông. Mạch đứng trên hành lang nhìn ngó xung quanh, vì cậu chưa đến cư xá dành cho viên chức cấp cao bao giờ.

Cậu sống ở kí túc xá cảnh sát tại North Point, mỗi tầng có hơn mười nhà, vừa chật chội vừa ồn ào, đây thì một tầng chỉ có hai hộ, bốn bề yên tĩnh. Cậu thẩn cảm thán, đúng là quá khác biệt.

Cửa mở ra, Quan giơ thẻ lên nói với Graham, “Chào anh, tôi là thanh tra hình sự Quan Chấn Đặc của Sở cảnh sát Cửu Long.”

Quan nói tiếng Anh-Anh trôi chảy. Ba cấp dưới đứng bên cạnh nhủ bụng, quả nhiên là người từng ra nước ngoài, chỉ riêng khẩu âm cũng đủ khiến các cấp trên ngoại quốc cảm thấy gần gũi hơn bình thường.

“À... Tôi là Graham Hill, mời vào.” Graham ngó ra một lát, quan sát bốn người ngoài cửa rồi căng thẳng tránh sang bên.

Trong phòng khách, Stella đã ngừng khóc, nhưng vẫn ngồi trên sofa, về lâu về lâu, hờn như đã lìa khỏi xác. Quan nhìn quanh một vòng, thấy điện thoại liền ra hiệu cho Ngụy. Ngụy lập tức xách ba lô đựng đầy dụng cụ tiến lại, gắn máy ghi âm và thiết bị theo dõi vào.

“Anh Hill, anh là người báo án đúng không? Phiền anh kể rõ tình hình.” Quan, Mạch và Lão Từ đến ngồi trên sofa dài, đối diện Graham. Quan đọc tên tiếng Anh của Graham, đến cả âm cuối “L” cũng mang chút giọng Anh.

“Vâng, vâng.” Graham ngả người tới trước, “Vợ tôi bị tiếng điện thoại đánh thức lúc 12 giờ 46 phút...”

Graham thuật lại toàn bộ sự việc từ lúc vợ nghe điện thoại, gọi điện tới trường học cho đến khi phát hiện ra đồng phục và tóc. Là cảnh sát dạn dày kinh nghiệm nên anh trình bày rõ ràng mạch lạc, Quan không cần hỏi vẫn nắm được đầy đủ tình hình.

“Kẻ bắt cóc nói sẽ gọi lại lúc 2 rưỡi...” Quan nhìn đồng hồ, 1 giờ 52 phút chiều, còn khoảng bốn mươi phút nữa mới tới giờ. “Nhưng vẫn có khả năng hắn sẽ gọi sớm hơn. Bang, lắp xong máy chưa?”

“Xong rồi ạ, em đang chạy thử, máy vận hành bình thường,” Ngụy đeo tai nghe, ra dấu OK với Quan.

“Mạch, cậu giữ lại đồng phục, tóc và thùng các tông, chưa biết chừng vẫn còn dấu vân tay của thủ phạm hoặc manh mối nào đó. Bảo Phòng Giám định cử người đến lấy, dặn họ cải trang thành nhân viên giao hàng, tránh đánh động thủ phạm, nhiều khả năng hắn đang theo dõi chỗ này.”

“Rõ.”

“Anh Hill, nhân lúc thủ phạm chưa gọi điện, cho phép tôi hỏi vài câu về tình hình gia đình anh.” Quan nghiêm túc nói. “Gần đây gia đình có gặp người nào khả nghi không? Hay có thấy đi đâu gì bất thường không?”

Graham lắc đầu, “Không có. Gần đây tôi khá bận, thường xuyên tăng ca, tối muộn mới về nhà nên không gặp ai cả. Tôi cũng không thấy Stella nhắc đến chuyện gì bất thường.”

Graham quay sang lay cánh tay vợ, “Stella, sếp Quan muốn hỏi em gần đây có phát hiện ai hay việc gì bất thường không.”

Stella hoang mang ngẩng lên, đảo mắt qua mấy cảnh sát trước mặt, đoạn cắn môi lắc đầu với vẻ khổ sở, “Không có... không có gì cả... Nhưng đây là lỗi của tôi...”

“Lỗi của cô?” Quan hỏi.

“Mấy năm nay tôi chỉ cắm đầu vào công việc, không chăm sóc Alfred tử tế, dồn đẩy mọi trách nhiệm cho vú em... Lẽ nào Chúa muốn trừng phạt tôi vì không làm tròn nghĩa vụ của người mẹ? Sáng nay tan ca về nhà, tôi cũng chẳng nói được mấy câu với Alfred... Chúa ơi, tôi đúng là bà mẹ tồi...”

“Không, không phải lỗi của em, anh cũng ít quan tâm đến con...” Graham ôm vợ, để cô tựa đầu vào lòng.

“Anh Hill, ngoài vú em còn ai khác thường xuyên ra vào nhà anh không?” Quan hỏi thẳng.

“Còn một người giúp việc làm theo giờ, bác ấy đến dọn dẹp hai ngày mỗi tuần.”

“Tôi muốn có thông tin về người giúp việc và vú em, phiền anh cung cấp tên tuổi và địa chỉ của họ.”

“Sếp Quan, anh... nghi ngờ họ có liên quan đến vụ án?”

“Trong các vụ bắt cóc, tất cả những người thường xuyên tiếp xúc với nạn nhân đều là đối tượng tình nghi, nhất là người giúp việc không có quan hệ máu mủ.”

Graham định phản bác, nhưng không mở miệng nổi. Anh biết Quan nói đúng, nhưng xét về mặt tình cảm, anh không tin người giúp việc đáng vẻ hiên lành ấy lại có thể hại con mình.

“Tôi không nghĩ họ làm hại Alfred. Nhưng để thu hẹp phạm vi đi đầu tra, tôi vẫn sẽ cung cấp thông tin của họ cho anh.” Graham đứng dậy, mở ngăn kéo trong phòng làm việc, lấy một quyển sổ rồi trở lại phòng khách.

Graham mở sổ ra đọc, “Vú em... Lương Lệ Bình, tên tiếng Anh là Liz, 42 tuổi.”

“Bình à... chữ ‘Bình’ nào?” Quan vừa ghi thông tin vừa hỏi.

“Chữ này.” Graham cho Quan xem trang sổ.

“Bên dưới là địa chỉ và số điện thoại của chị ấy?”

“Đúng vậy.”

Quan, Lão Từ và Mạch cùng chép lại thông tin.

“Thế còn người giúp việc?” Quan hỏi.

“Bác ấy tên Vương Đới Đệ, 50 tuổi. Thông tin ở ngay bên cạnh.” Graham chỉ vào phần bên của trang ghi chép.

“Mạch, cậu gọi điện cho người nhà họ xem có manh mối gì không.”

Mạch lập tức bước đến điện thoại, nhắc ống nghe.

“Liz sống một mình, bình thường cũng hay qua đêm tại nhà tôi. Chị ấy có một phòng riêng.” Graham nói. “Danh nghĩa là vú em, nhưng chị còn giúp chúng tôi làm việc nhà, kiêm luôn đầu bếp và quản gia.”

“Một tuần chị ấy ngủ lại đây nhiều nhất mấy ngày?”

“Không cố định, còn tùy vào công việc của Stella.” Graham ngoảnh sang nhìn vợ, “Khi nào vợ tôi trực đêm ở bệnh viện Cửu Long, Liz sẽ ngủ

lại cùng Alfred, nhất là những hôm tôi về khuya... Nếu vợ chồng tôi tan sở sớm, chị ấy luôn ra về, nói là không làm phiền gia đình... Hầy, tôi đâu có coi chị ấy là người ngoài.”

“Người giúp việc Vương Đới Đệ thì sao?”

“Tôi không rõ về gia đình bác ấy lắm.” Graham lắc đầu. “Chúng tôi muốn Liz có người đỡ đần nên bảo chị tìm giúp việc làm theo giờ đến quét dọn nhà cửa. Bác Đệ chỉ biết chút tiếng Anh cơ bản, tôi không nói chuyện với bác mấy. Thấy bảo bác đang sống cùng vài ‘chị em’, hình như không định kết hôn.”

“Xem ra là u già Thuận Đức rồi.”

Lão Từ nói xen vào. Ba năm sống ở Hồng Kông, Graham đã nghe đến cụm từ này nhưng chưa bao giờ hiểu ý nghĩa, cứ tưởng là cách gọi những phụ nữ độc thân lớn tuổi làm nghề giúp việc, mà không biết “Thuận Đức” là tên một địa danh ở tỉnh Quảng Đông.

“Sếp, em gọi điện rồi.” Mạch về lại chỗ ngồi, báo cáo, “Nhà Bình không ai nghe máy, bà Đệ thì đang ở nhà. Em giả vờ là người của ủy ban Bảo trợ Xã hội gọi điện hỏi thăm tình hình công tác và hoàn cảnh gia đình, bà ấy trả lời đầy đủ mà không mảy may nghi ngờ. Em cho rằng bà Đệ không liên quan đến vụ này.”

“Nếu vậy, chị Bình sẽ là đối tượng tình nghi.” Lão Từ nói. “Con trai anh Hill mất tích, đáng lẽ vú em chuyên đưa đi đón về phải phát hiện ra đầu tiên và báo ngay cho ông bà chủ, đằng này đến giờ vẫn chưa về nhà chủ, cũng không về nhà mình. Có khả năng chị ta chính là đồng bọn với kẻ bắt cóc, một khi ra tay thì không cần dùng thủ đoạn vẫn có thể bắt đưa bé đi mà không gây chú ý.”

“Chị ấy sẽ không...” Lời Lão Từ khiến Graham nhói lòng, cổ họng nghẹn ứ không thể nói hết câu, vì anh biết Lão Từ chưa chắc đã sai.

“Hoặc Bình đã bị bắt đi cùng đứa bé.” Quan bình tĩnh tiếp lời. “Còn trong trường hợp xấu nhất, chị ấy đã bị giết hại. Bọn bắt cóc chỉ cần đứa bé da trắng, vú em lớn tuổi da vàng căn bản không có giá trị.”

Graham thở thốt. Sau khi sự việc xảy ra, anh mãi lo lắng cho an nguy của con mà không đoái hoài đến Liz. Điềm Quan nói có thể là sự thật. Có trời mới biết vết máu dính trên áo đồng phục là của đứa trẻ hay của vú em.

“Gần đây Bình có biểu hiện gì đáng ngờ không?” Quan hỏi.

“Không...” Graham chột ngừng lại.

“Anh nhớ ra chuyện gì rồi sao?”

“Cũng không có gì quan trọng. Chỉ là nửa tháng trước, có hôm tan làm về nhà, tôi vừa tắm xong thì thấy Liz đứng trước cửa phòng ngủ vợ chồng tôi. Chị ấy nói đánh mất hóa đơn mua hàng nên đoán nó rơi trong này. Liz hiếm khi vào phòng ngủ chính, chỉ ít chưa từng bước vào khi tôi có nhà.” Về mặt Graham có phần phức tạp, “Tôi nghĩ, phải chăng chị ấy định ăn trộm tiều. Nhưng tôi kiểm tra ví không thấy thiếu tờ nào. Sau đấy, Liz bảo đã tìm thấy hóa đơn ngoài ban công, tôi mới nhận ra là mình đa nghi.”

“Vậy là vú em này khả nghi thật?” Lão Từ nói.

“Không, không phải,” Graham vội vàng phủ nhận. “Vì sếp Quan hỏi nên tôi mới nhớ ra chi tiết nhỏ này. Liz rất ân cần với Alfred, không đời nào có chuyện chị ấy làm tổn thương thằng bé.”

“Kể cả thế.” Quan đứng dậy, “Chúng tôi kiểm tra phòng vú em được chứ?”

“Xin mời.”

Graham dẫn Quan đến phòng Liz. Lão Từ và Mạch cũng đi theo, Ngụy ở lại trực điện thoại. Căn phòng không rộng lắm, đồ đạc cá nhân chẳng nhiều nhận gì, chỉ có vài bộ quần áo và đồ dùng hàng ngày, vô giá trị với việc đi đầu tra.

Mọi người về lại phòng khách, im lặng chờ điện thoại của kẻ bắt cóc. Quan không hỏi han nữa, chỉ trầm tư ngẫm trên sofa. Mạch với Lão Từ thỉnh thoảng đi loanh quanh trong phòng cho không khí bớt nặng nề. Họ không lại gần cửa sổ vì e ngại có kẻ theo dõi. Chẳng may tên bắt cóc biết cảnh sát can thiệp, hẳn lại bỏ dở kế hoạch và giết luôn con tin không chừng.

Trong lúc chờ đợi, hai nhân viên Phòng Giám định đã đến lấy vật chứng. Họ mặc quần yếm công nhân, đeo găng tay, đẩy xe đẩy chở thùng các tông lớn trông như tủ lạnh, thật ra là thùng rỗng. Mạch đưa vật chứng cho họ, bỏ vào thùng các tông để ngụy trang, rồi lại đẩy xe đi. Người ngoài nhìn vào dễ tưởng là nhân viên giao hàng sai địa chỉ nên đành mang về.

Mạch tình cờ trông thấy kỉ niệm chương của ICAC treo trên giá cạnh tủ chén sành, là món quà cấp trên trao tặng Graham vào năm làm việc thứ hai vì công lao phá nhiều vụ tham ô. Cậu thầm nghĩ, người khác nhìn cảnh này chắc sẽ thấy khó tin. Trưởng ban đi đầu tra của ICAC đang đứng cùng một phòng, kề vai chiến đấu với cảnh sát, cứ như chó mèo hoang hợp sức chống lại sói dữ, chứ bình thường chó mèo đã lao vào cắn xé nhau từ lâu rồi.

Reng...

Chuông điện thoại lạnh lạnh bỗng vang lên phá vỡ sự im lặng. 2 giờ 30 phút chiều, đúng như đã báo trước.

“Cố gắng kéo dài thời gian, lâu một chút mới xác định được vị trí người gọi.”

Quan và những người khác đeo tai nghe, ra hiệu cho Graham nhắc điện thoại. Ngay giờ ngón cái với Quan, ý nói máy móc hoạt động bình thường.

“A lô,” Graham nhắc ống nghe, dè dặt nói.

“Anh là bố của Alfred Hill?”

“Phải.”

“Vợ anh biết đi đâu đấy, khá lắm. Nhận được quà chưa?”

Nghe giọng điệu đặc ý đó, Graham không kìm nổi tức giận, “Nếu mà ý động đến một sợi tóc của Alfred...”

“Thì thế nào? Anh Hill, anh nên biết, người ra lệnh là tôi, chứ không phải anh.”

“Mày...” Graham hạ giọng, “Anh có yêu cầu gì?”

“Trước hết, tôi hỏi anh một câu, anh có báo cảnh sát không?”

“Không.”

“Tôi ghét nhất mấy kẻ nói dối, giao dịch chấm dứt.”

Cạch, kẻ bắt cóc cúp máy. Graham thần thờ cần ống nghe, tiếng đập như tiếng đao phủ mài dao, khiến anh run lên vì sợ hãi.

“Sao...” Graham bất lực bỏ ống nghe xuống, bàng hoàng nhìn Quan.

Reng... Điện thoại thành linh đồ chuông lần nữa. Graham không chờ chỉ thị của Quan mà nhắc máy luôn.

“Anh đừng làm vậy, tôi sẵn sàng đáp ứng bất cứ yêu cầu gì...” Graham nói liền một mạch.

“Tôi cho anh thêm cơ hội nữa, anh có báo cảnh sát không?” Vẫn là giọng người đàn ông đó.

Graham suýt nữa trả lời “Có, xin lỗi”, nhưng kịp thời nhìn thấy tờ giấy viết vội mà Quan giơ lên: Bluffing⁽⁷⁰⁾.

Hắn chỉ bắt nọn anh thôi.

“Không! Tôi sẽ không lấy tính mạng con trai ra đánh cược!” Graham cắn răng đáp. Anh sợ lời nói dối bị kẻ bắt cóc nhìn thấu, cũng sợ Quan phán đoán sai, nhưng giờ phút này anh chỉ có thể tin vào lựa chọn của mình.

“Tốt, tốt.”

Đầu bên kia vẫn giữ máy, Graham không khỏi thở phào.

“Anh là người thành thật, vậy chúng ta bàn chuyện làm ăn đi. Ban nãy anh nói ‘sẵn sàng đáp ứng bất cứ yêu cầu gì’ đúng không? Cái tôi cần chỉ là tiền, đưa tiền cho tôi là có thể đón con về”

“Anh muốn bao nhiêu?”

“Không nhiều, 500 nghìn đô là được. Giá này rẻ đúng không?”

“Tôi... tôi đâu có nhiều tiền như thế...” Graham bất đắc dĩ nói.

Cạch. Kẻ bắt cóc lại đột ngột cúp máy.

“A lô! A lô!” Graham hốt hoảng, không ngờ mình nói thật cũng khiến hắn tức giận.

Anh bỏ điện thoại xuống. Quan hỏi Ngụy, “Có dò được không?”

“Không, thời gian ngắn quá.” Ngụy lắc đầu.

“Sếp Quan, phải làm sao đây?” Graham hỏi.

“Thủ phạm...”

Quan chưa nói hết câu thì điện thoại đổ chuông lần thứ ba.

“Thủ phạm vẫn đang thăm dò, hấn muốn vắt kiệt anh. Hấn sẽ không hủy giao dịch, nhưng anh phải đối đáp cẩn thận.” Quan nhắc nhở.

Graham gật đầu, nhắc ống nghe lên, “Xin anh đừng cúp máy! Chúng ta từ từ thương lượng!”

“Độc một cái đã nói không có tiền thì tôi bàn tiếp với anh thế nào?”

“Nhưng tôi thực sự không có nhiều tiền như thế...”

“Chắc, đúng là tối dạ...” Dứt lời, điện thoại bỗng im bật.

“A lô? A lô!” Graham tưởng đầu bên lại cúp máy, nhưng không có tiếng ngắt tín hiệu.

“... Liz? Cô ở đâu?”

Graham nghe tiếng con trai, nước mắt chỉ chực trào ra.

“Alfred! Con có bị thương không? Đừng sợ, bố sẽ đưa con về nhà ngay...”

“Alfred!” Nghe chồng nói, Stella hoàn hồn, lao đến bên điện thoại.

“Anh Hill, anh xem, tôi đây thành ý thế kia mà.” Điện thoại lại vang lên giọng lãnh đạm của tên bắt cóc. “Anh quá đáng lắm, một mực nói không có tiền. Mỗi ngày anh kinh doanh, bét ra cũng phải mấy triệu đô, 500 nghìn thì đáng là bao?”

“Tôi lấy đâu ra mấy triệu đô! Tôi chỉ là viên chức làm công ăn lương!”

“Anh đừng nói xạo, viên chức mà ở Cửu Long Đường? Còn cho con đi học trường quý tộc?”

“Cư xá Nam Thị là nhà tập thể cho viên chức! Con tôi có trợ cấp học phí!”

Đầu bên kia đột nhiên im lặng.

“A lô? A lô?” Graham căng thẳng gọi.

“... Lát nữa tôi gọi lại.”

“Alô! Alô!”

Tên bắt cóc cúp máy, mặc cho Graham kêu gào.

Lúc này, Graham mới nhận ra mình lỡ lời. Dù anh nói thật, nhưng nếu tên kia bắt Alfred chỉ vì tưởng anh có nhiều tiền, giờ mới biết người nhà không trả nổi khoản tiền chuộc khổng lồ, nhờ đâu lại giết luôn con tin. Anh hối hận đầy mình về phản ứng thiếu suy nghĩ vừa rồi. Đáng lẽ nên nói là dù không có 500 nghìn đô nhưng sẽ vay mượn bạn bè.

Graham hốt hoảng nhìn mọi người, lắp ba lắp bắp, “Sếp... sếp Quan, có phải tôi... làm hỏng chuyện rồi không?”

“Chưa biết được. Có thể trước đây tên bắt cóc đi đầu tra không kĩ càng, tưởng anh là chủ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài.” Quan điềm tĩnh đáp. “Từ thái độ ban đầu, tôi đoán hẳn hoặc kẻ chủ mưu là loại tội phạm giỏi đùa bỡn tâm lý người khác. Nếu đúng là chúng xác định nhằm thân phận của anh, có lẽ chúng sẽ cân nhắc lại mức tiền chuộc. Giả thuyết này dựa trên hai điều. Một, trong lúc gọi điện, anh tỏ thái độ hợp tác, thủ phạm cho rằng anh vẫn còn giá trị lợi dụng. Hai, nếu ‘từ bỏ’ vào giờ phút này, chúng sẽ trắng tay.”

Graham hiểu, “từ bỏ” ở đây nghĩa là “giết con tin”. Chẳng qua Quan không muốn vợ anh bị kích động nên mới nói tránh.

Hai phút sau, điện thoại lại reo. Đối với Graham, hai phút này dài như hai tiếng đồng hồ.

“A lô?” Graham nói.

“Anh... chỉ là viên chức bình thường thật sao?”

“Đúng vậy!”

“Anh làm việc ở đâu?”

“ICAC.”

“Ừm, con anh cũng nói thế, chứng tỏ anh không nói dối.” Đầu bên kia có vẻ hòa hoãn hơn một chút, đoạn thở dài, “Đúng là xui xẻo, vậy mà lại nhàn.”

“Xin anh tha cho Alfred! Tôi sẽ giao tất cả tài sản cho anh!”

“Anh có bao nhiêu tiền?”

“Khoảng 70 nghìn đô...”

“Nhỡn 70 nghìn? Nhà anh ở Cửu Long Đường, ăn ngon ở sang, thế mà chỉ tích cóp được 70 nghìn?”

“Tôi đến Hồng Kông làm việc để trả nợ...” Graham không dám giấu giếm. Con anh cũng biết tình hình tài chính trong nhà, kẻ bắt cóc chỉ cần hỏi nó là rõ anh có nói dối hay không.

“Con mẹ nó...” Người đàn ông chửi một câu tiếng Quảng, rồi nói tiếp bằng tiếng Anh, “Anh nghe cho rõ đây, tôi muốn 100 nghìn đô. Trong vòng một tiếng... không, trong vòng bốn mươi phút tôi phải nhận được tiền, nếu không con anh chết chắc.”

“Làm sao tôi kiếm đủ 30 nghìn đô trong bốn mươi phút?”

“Mặc kệ anh. Không có tiền mặt thì bù vào bằng trang sức. Anh được ở khu nhà công vụ cao cấp như thế, chắc ghê ngớm cũng không nhỏ. Tôi không tin vợ anh không có món trang sức nào để đeo đi dự tiệc quan chức với anh. Bốn mươi phút nữa mà chưa chuẩn bị xong thì cứ chờ nhặt xác con trai đi.”

Dứt lời, điện thoại liền ngắt kết nối.

Quan tháo tai nghe ra hỏi, “Bang, có tìm được vị trí không?”

“Không ạ, không đủ thời gian.”

“Kẻ bắt cóc ngắt quãng cuộc gọi, nhìn bề ngoài giống như đang câu giật, nhưng cũng có thể là do cảnh giác.” Quan khẽ cau mày, “Hắn đề phòng cảnh sát nghe lén nên mới cố tình tách các cuộc gọi, khiến chúng ta không thể định vị. Nếu đúng thế, thủ phạm thận trọng và xảo quyết hơn tưởng tượng nhiều, mọi người phải cẩn thận.”

Quan quay sang hỏi Graham, “Anh Hill, tài tiết kiệm của anh chỉ có 70 nghìn đô la Hong Kong thật à?”

“Đúng vậy.”

“Bây giờ là 2 giờ 35 phút. Bốn mươi lăm phút nữa là 3 giờ 20 phút. Thời gian quá ngắn, cảnh sát không kịp chuẩn bị tài liệu có đánh dấu cho anh... Chắc anh chỉ còn nước làm theo yêu cầu của kẻ bắt cóc, đến ngân hàng rút tài liệu.”

“Thế 30 nghìn đô còn lại phải tính sao?” Mạch xen vào. “Anh xin ứng trước lương được không?”

“Dù xin được thì cũng không cách nào lấy luôn trong vòng bốn mươi lăm phút, chưa kể đây lại là tài liệu lương của bốn tháng...”

Quan xoa cằm, “Cảnh sát không thể đưa tài liệu mặt, nhưng tôi có thể cho anh vay với danh nghĩa cá nhân...”

“Sếp, như thế không hợp quy định!” Lão Từ phản đối. Thật ra, cả ba cấp dưới đều sững sốt trước đề nghị của Quan.

Họ bất ngờ không phải vì sếp quyết định góp tài liệu giúp kẻ thù không đội trời chung, tức cán bộ điều tra của ICAC, mà vì không ngờ người tính toán

chi li như Quan bỗng hào phóng trợ giúp một khoản to rất dễ “một đi không trở lại”.

“Cảnh viên Từ nói đúng.” Graham gật đầu tỏ ý cảm kích, “Stella có vài món trang sức do bố mẹ để lại. Lúc mắc nợ chúng tôi cũng không nỡ đem bán, nhưng so với Alfred, chúng chỉ là những thứ nhỏ bé không đáng kể.”

“Đáng giá 30 nghìn đô chứ?” Quan hỏi.

“Chắc chỉ khoảng 1500 đến 2000 bảng Anh, cùng lắm là đổi được 20 nghìn đô la Hồng Kông. Nhưng giá đồ trang sức luôn dao động, có khi bây giờ đã lên tới 30 nghìn.”

“Thấy chưa, tôi đã bảo người Anh giàu mà.” Lão Từ thì thào với Mạch bằng tiếng Quảng Đông.

“Stella, anh lấy mấy món trang sức nhé, em không phản đối chứ?”

Graham hỏi vợ. Stella lắc đầu. Không được nghe tiếng con trai, thần sắc cô càng thêm rầu rĩ.

Quan đến trước mặt Stella, cầm hai tay cô nói, “Cô Hill, chúng tôi nhất định đưa con trai cô bình an trở về”

Stella ngẩng lên nhìn Quan, ủ rũ gật đầu.

“Anh Hill, ngân hàng có gần đây không?”

“Lái xe năm phút là đến.”

“Vậy anh mau ra rút tiền. Mạch, cậu nấp vào ghế sau xe anh Hill, chú ý mọi tình huống bất ngờ. Cần thận đừng để người khác trông thấy.”

“Tuân lệnh.” Mạch gật đầu, rời khỏi căn hộ cùng Graham.

Hai người đi rồi, những người còn lại đều câm nín. Quan ngồi trên sofa, ánh mắt như đang dõi về đường chân trời xa xăm. Hai cấp dưới và

chủ nhà đầu không ngờ anh đang suy nghĩ một việc khác.

Trong đầu Quan lúc này lại là “vụ buôn ma túy chợ hoa quả Du Ma Địa”, kéo theo “vụ tham nhũng tập thể của cảnh sát”.

3 giờ chiều, Graham và Mạch quay lại.

Mạch báo cáo, trên đường đi không có gì bất thường, cậu lên quan sát xung quanh qua cửa sổ xe, không thấy đối tượng khả nghi nào theo dõi Graham.

Graham gửi tiết kiệm có kì hạn 70 nghìn đô, còn một tháng nữa mới đến hạn. Để rút được số tiền này, anh đành phải đóng sổ tiết kiệm, lãi suất cũng mất luôn. Nhận đủ tiền, anh nhét vào túi hồ sơ, quay ra chiếc xe đỗ trước cổng ngân hàng, cả quá trình đều thuận lợi.

Graham đặt từng cọc tiền mới tinh lên bàn nước trong phòng khách. 70 nghìn đô được chia thành bảy cọc, mỗi cọc gồm 20 tờ 500 đô. Mặc dù ba tháng trước ngân hàng HSBC đã phát hành tờ tiền mệnh giá 1000 đô⁽⁷¹⁾, nhưng không ít ngân hàng vẫn cung cấp loại tiền giấy 500 đô hay còn gọi là “trâu mộng⁽⁷²⁾” này. 70 nghìn đô là khoản tiền lương tích góp sáu, bảy năm trời của hầu hết các viên chức, nhưng khi đổi thành tiền mặt, Mạch lại thấy nó ọp ẹp thua xa tưởng tượng.

Quan còn chưa lên tiếng, Lão Từ đã ra chỉ thị, “Mạch, cậu ghi số xê ri của tiền đi. Thời gian không nhiều, làm nhanh lên.”

Mạch gật đầu, ngồi bên bàn tháo mảnh giấy buộc tiền, cẩn thận ghi lại số xê ri của từng tờ một. Khi tiền được nhập vào hệ thống ngân hàng, cảnh sát sẽ có thêm manh mối, lần theo luồng lưu thông của tiền để tìm ra thủ phạm.

“Trang sức bù vào số tiền còn lại đâu?” Quan hỏi.

“Tôi cất trong phòng làm việc.” Graham đứng dậy bước đi.

“Anh không để trong phòng ngủ chính sao?”

“Trước năm ngoái, nhà chúng tôi vẫn chưa trả hết nợ, tài sản quý giá đương nhiên phải cất cẩn thận vào két sắt. Nếu để bừa bãi trong phòng ngủ, chẳng may hôm nào cả nhà đi vắng, trộm mà vào khoắng thì ngay chút tài sản dư cũng mất luôn...” Graham thở dài, “Chỉ không ngờ giấu kĩ đến mấy vẫn phải ngoan ngoãn lấy ra, dâng tận tay cho người ta.”

Quan nối gót Graham vào phòng làm việc, Lão Từ cũng theo sau như muốn được mở rộng tầm mắt. Căn phòng không lớn lắm, nhưng gọn gàng ngăn nắp, trên giá có khá nhiều sách về pháp luật, quy trình xử án và nhận biết tội phạm. Trên tường cạnh giá sách treo vài bức tranh, nhưng không phải tác phẩm gì xuất chúng mà chỉ là tranh vẽ màu nước của trẻ con.

“Đây là tranh của Alfred.” Thấy Quan và Lão Từ chăm chú nhìn, Graham bèn giải thích. “Thằng bé thích vẽ. Trừ vẽ vờ ra, nó không hứng thú với mấy hoạt động ngoại khóa thông thường. Cứ đưa giấy bút là nó ngồi vẽ cả chiều. Stella cho đi học vẽ, nó càng đam mê hơn, còn muốn tôi treo tranh của nó trong phòng, bảo là phòng làm việc cần có chút màu sắc tô điểm...”

Nụ cười của Graham khẽ thoáng qua rồi vụt tắt, khuôn mặt lộ rõ vẻ đau buồn. Quan với Lão Từ đầu hiểu, nói đến chuyện này bây giờ chỉ càng giày vò tinh thần.

Graham mở tủ gỗ màu trà kê cạnh giá sách, bên trong là két sắt giấu kín màu xanh xám, rộng tầm 70 cm, cao 1 m. Quan không nhìn ra nó sâu bao nhiêu.

Graham tra chìa vào ổ, vặn tới vặn lui núm xoay mã số, cửa két “cạch” một tiếng, hé mở. Graham thận trọng nhấc ra một chiếc hộp bọc nhung

tím, đóng kết lại, rút chìa khóa. Anh đặt hộp lên bàn làm việc, ba người dán mắt vào quan sát. Chiếc hộp dài rộng khoảng 20 cm, dày chừng 5 cm.

Graham mở hộp, Quan và Lão Từ đồng loạt giật mình trước số trang sức bên trong. Nổi bật nhất là sợi dây chuyền với hơn mười viên kim cương lấp lánh, còn có đôi khuyên tai kim cương cùng bộ, hai trong ba chiếc nhẫn đặt bên cạnh cũng cùng kiểu dáng, chiếc còn lại thì nạm ruby.

Lão Từ huýt sáo, “Thế này mà chỉ đáng 20 nghìn đô thôi á?”

“Tôi không dám chắc.” Graham nói. “Hồi ở Anh tôi từng đem ra tiệm trang sức định giá, người ta bảo khoảng 1500 bảng Anh. Có lẽ hấn lừa tôi chăng?”

“Không cần biết giá trị thật là bao nhiêu, miễn kẻ bắt cóc cho rằng chúng đáng giá hơn 30 nghìn đô là được.” Quan nói.

Graham đóng nắp hộp, than thở, “Sợi dây chuyền và đôi khuyên đã làm bạn với Stella nhiều năm, cô ấy mới đeo có ba, bốn lần. Từ khi đến Hồng Kông chỉ dùng đúng một lần vào tháng Mười một năm ngoái, khi cùng tôi đi dự đám cưới đồng nghiệp. Cô ấy rất thích sợi dây chuyền này, mặc dù đã đồng ý đem đi làm tiền chuộc, nhưng chắc là tiếc lắm đây...”

Ba người quay lại phòng khách. Mạch đã chép xong sổ xê ri. Bảy cọc tiền thì có năm cọc là tiền mới, sổ xê ri liên nhau, chỉ cần chép tờ đầu và tờ cuối là xác định hết xê ri của 20 tờ.

“Sếp, em thấy hơi lạ khi thủ phạm không yêu cầu tiền cũ và tiền mệnh giá thấp.” Mạch nói.

Lão Từ nhún vai, “Biết đâu hấn muốn đánh nhanh diệt gọn nên không thêm điều kiện đi kèm.”

“Cũng có thể hấn đã dàn xếp trước kế hoạch ứng phó.” Quan vừa nói vừa tiến đến chỗ Ngụy, “Đưa tôi cái kia.”

Ngụy hiệu ý, lôi từ trong ba lô ra một hộp nhỏ màu đen to cỡ bát lửa. Hộp làm bằng nhựa dẻo, cạnh hộp có mấy cái khe, nhòm qua là thấy cả đồng dây điện lộn xộn bên trong. Mặt chính của hộp có bốn lỗ bắt ốc, ở giữa là một cái nút không mấy bắt mắt.

“Anh Hill, đây là máy phát tín hiệu.” Quan đặt chiếc hộp lên bàn. “Pin đủ dùng trong bốn mươi tám tiếng. Anh ấn nút này rồi đặt hộp vào túi đựng tiền, chúng tôi có thể lần theo tín hiệu để xác định vị trí, tìm đến hang ổ của kẻ bắt cóc, giải cứu con anh.”

“Nhưng lỡ hấn phát hiện ra...”

“Bỏ nó vào hay không là quyền của anh, cảnh sát không ép được. Có đi ầu, mong anh hiểu rằng, kẻ bắt cóc chưa chắc đã giữ lời thả con tin sau khi nhận tiền. Máy phát tín hiệu này không phải tiền cược mà là một phần bảo đảm. Nếu anh tin tưởng Cảnh sát Hoàng gia Hồng Kông thì hãy làm theo lời tôi.”

“Tôi hiểu rồi.” Graham gật đầu.

Quan gõ hai cái lên máy phát tín hiệu, “Tôi không biết lúc giao tiền chuộc, kẻ bắt cóc có yêu cầu anh đổi tiền mặt và trang sức sang túi khác hay không, cho nên anh phải tùy cơ ứng biến.”

Mạch xếp tiền thành bảy cọc. Graham đếm qua một lượt rồi nhét lại vào túi hồ sơ. Thấy hộp trang sức quá cồng kềnh, anh bèn trút trang sức vào một bao vải nhỏ, thắt chặt dây rồi mới cho tiếp vào túi hồ sơ. Anh cần máy phát tín hiệu lên, định để cùng tiền và trang sức, nhưng đến phút cuối lại đổi ý, đút nó vào túi quần. Anh nghĩ, tốt nhất vẫn nên đợi kẻ bắt cóc ra chỉ dẫn, bao giờ chắc chắn hẳn không có yêu cầu gì đặc biệt hẵng đặt máy vào cùng trang sức và tiền chuộc.

Trong lúc chờ đợi, Quan gọi hai cuộc điện thoại, liên lạc với các ban hình sự khu vực Cửu Long và Đảo Hồng Kông, đánh tiếng nhắc họ xử lý công việc về sau. Đợi thủ phạm ra chỉ dẫn, Quan sẽ báo cho cảnh sát khu vực theo dõi và mai phục. Mặc dù vụ việc xảy ra đột ngột, từ lúc phát sinh sự cố đến nay mới có ba tiếng đồng hồ, nhưng Quan đã sắp xếp nhân lực hết sức linh hoạt, chuẩn bị ứng phó với mọi tình huống bất ngờ.

Mười phút sau, điện thoại đổ chuông. 3 giờ 20 phút, đúng như thời gian đã báo.

Mọi người đeo tai nghe, Ngụy lại thao tác trên máy ghi âm và thiết bị theo dõi. Quan gật đầu với Graham, anh liếc nhắc ống nghe lên.

“Alô.”

“Chuẩn bị tiền xong chưa?” Vẫn là giọng người đàn ông đó.

“Xong rồi, 70 nghìn đô tiền mặt và trang sức trị giá 30 nghìn đô.”

“Thấy chưa, thành sự tại nhân mà.” Hấn cười chế nhạo.

“Tôi muốn nói mấy câu với Alfred.” Thấy Ngụy ra hiệu kéo dài thời gian, Graham bèn đòi hỏi.

“Anh dựa vào đâu mà cò kè mặc cả với tôi?” Hấn lạnh lùng đáp trả. “Yêu cầu sau đây tôi chỉ nói một lần, anh cố mà nghe cho kĩ.”

“Tôi muốn gặp Alfred...”

“Trong vòng hai mươi phút, một mình mang tiền chuộc đến quán cà phê Lạc Hương Viên⁽⁷³⁾ phố Wellington, Trung Hoàn. Gọi một cốc trà sữa. Đến lúc đó anh sẽ nhận được chỉ dẫn mới.”

“Khoan đã, tôi muốn gặp Al...”

Graham chưa nói hết lời, bên kia đã cúp máy.

“Không tìm được.” Ngụy tháo tai nghe. “Thời lượng mỗi cuộc gọi đầu quá ngắn, không thể xác định vị trí.”

“Bang, cậu ở lại, rà soát từng đoạn ghi âm điện thoại ban nãy xem có manh mối gì không, như tạp âm xung quanh chẳng hạn.” Quan bỏ tai nghe xuống. “Anh Hill, kẻ bắt cóc ấn định hai mươi phút, anh phải xuất phát ngay. Anh biết địa chỉ quán Lạc Hương Viên chứ?”

“Ở phố Wellington, đoạn gần phố D’Aguilar đúng không?”

“Phải, chính là quán đó. Lần này Mạch không thể đi cùng anh, vì thủ phạm đã nhấn mạnh anh phải giao tiền chuộc một mình, lỡ hấn phát hiện trên xe có người khác, e rằng sẽ gây nguy hiểm cho cháu nhà. Nhưng chúng tôi sẽ luôn trực gần chỗ anh, cố gắng tận dụng cơ hội báo cho chúng tôi yêu cầu tiếp theo của thủ phạm, để tiện đi đầu động nhân lực. Sau khi xuất phát, chúng tôi sẽ liên lạc với Ban Điều tra Hình sự Đảo Hồng Kông, bảo họ cử người đến Lạc Hương Viên canh gác, chú ý đối tượng khả nghi.”

Graham gật đầu.

“Mạch, mau xuống bãi đỗ lấy xe, chờ tôi với Lão Từ ở đầu phố.”

Mạch hiểu Quan ra chỉ thị như vậy là để đề phòng kẻ bắt cóc vẫn đang theo dõi. Cậu không nhiều lời, gật đầu rồi chạy ngay ra khỏi căn hộ.

Graham không cần túi hồ sơ đựng tiền chuộc lên vội, mà đến trước mặt Stella đang ngồi trên sofa, quỳ xuống ôm lấy vợ.

“Đừng lo, anh sẽ đưa Alfred trở về” Graham nói với giọng chắc nịch. Stella nghe xong, mắt lại ngân ngấn lệ. Nhưng cô cố nén khóc, chỉ gật đầu, hai tay ôm chặt lấy chồng. Cô biết mình phải kiên cường đối mặt với tai họa này, không thể để chồng đã một mình mạo hiểm lại còn phân tâm lo lắng cho cô.

Graham cần túi hồ sơ ra tiền sảnh, xuống bãi đỗ rồi ngồi vào xe. Anh đặt túi ở ghế phụ lái, cắm chìa khóa xe, thần tính toán đường đi. Lúc rời khỏi công cư xá, anh nhìn kính chiếu hậu thấy bóng Quan và Lão Từ đi ngang qua phòng bảo vệ, ra ngoài tòa nhà.

Trên đường đi, Graham liên tục canh đồng hồ. Từ cư xá đến Trung Hoàn mất chừng mười hai phút, nhưng chẳng may tắc đường thì hai mươi phút chưa chắc đã kịp. Mỗi lần dừng đèn đỏ, Graham đều sốt ruột nhìn cột đèn tín hiệu, đèn vàng vừa sáng, anh liền đạp chân ga, giống như tay đua tranh giành thứ hạng vậy.

Cũng may, vì chưa đến giờ tan tầ nên giao thông khá thuận lợi. Ngặt nỗi lúc qua đường hầm dưới biển, nhân viên thu phí tay chân chậm chạp làm trễ mất hơn mười giây. Graham đã bảo không cần trả lại tiền thừa, anh ta vẫn cứ lơ ngơ lơ ngơ, rề rà không cho qua.

Graham đến quán cà phê vừa kịp 3 giờ 37 phút. Lạc Hương Viên nằm ở Trung Hoàn, người dân quanh đây quen gọi là “Ổ Rắn”. Trong tiếng Quảng Đông, “rắn chúa” thường để chỉ những người hay trốn việc ra ngoài tán phét. Tầ giữa chiều, quán này lại chật cứng nhân viên của các công ty ở khu Trung Hoàn lén lút đi uống cà phê hay trà sữa, cho nên mới có tên là “Ổ Rắn”. Graham đến vừa đúng bữa trà chiều, các bàn đều có khách, khiến anh hơi lúng túng.

Ổ Rắn là quán cà phê bình dân, các chủ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và bậc quản lý sẽ không lui tới, nên Graham vừa xuất hiện, hầu hết mọi người đều ngạc nhiên ngoái lại nhìn. Họ đoán anh vào nhàn chỗ, cũng có người cho rằng anh gặp việc gấp cần gọi cấp dưới, mà cấp dưới lại đang lĩnh đi thưởng thức trà chiều nên ông chủ đành đích thân đến tìm.

“Sorry, no seat. Do you mind... ghé bàn?” Bồi bàn tầ bốn, năm mươi tuổi hỏi Graham bằng thứ tiếng Anh trọ trẹ. Người này muốn giải thích

rằng đã hết chỗ, hỏi anh nếu ng ồi ghép với khách khác thì có ngại không, nhưng vốn từ có hạn nên đành kết câu bằng tiếng Quảng Đông, r ồi chỉ trỏ bảo Graham đến ng ồi ở ghế trống.

Graham đang định chọn bừa chò nào đấy, thì bỗng trông thấy vài gương mặt quen thuộc. Quan và Lão Từ đang ng ồi ở một bàn dài bốn người. Graham kiểm soát đến gần, ng ồi cạnh Quan vờ như ghép bàn. Quan cầm tờ báo gấp bốn bằng một tay, ra vẻ chăm chú đọc. Lão Từ khoanh hai tay trước ngực, làm bộ ngủ gật. Đây là bộ dạng thường thấy của các “rắn chúa” nên chẳng ai nghi ngờ. Mặc dù Graham đã phóng hết tốc lực cho kịp giờ, nhưng rõ ràng kĩ thuật đua xe không bằng cậu Mạch trẻ tuổi, nên Quan vẫn đến trước vài phút.

Quan và Lão Từ không nói năng gì, chỉ liếc Graham một cái ra điếu “Sao lại có tên Tây lông đến ng ồi chung thế này?” r ồi tiếp tục ai làm việc nấy. Graham cũng không chủ động bắt chuyện, mà gọi một cốc trà sữa nóng theo chỉ dẫn của kẻ bắt cóc.

Trà sữa Lạc Hương Viên ngon có tiếng, nên mới thu hút nhiều nhân viên văn phòng đến thế. Nhưng bây giờ Graham chẳng có tâm trạng nhâm nhi thưởng thức. Anh uống một ngụm r ồi ngó quanh ngó quất, chờ kẻ đưa tin. Kim phút đang nhích dần đến số 8. Khi đồng hồ sắp điểm 3 giờ 40 phút, người b ồi bàn ban nãy tiến lại.

“You... Mr. Hạ? Telephone.” Ông ta khoa chân múa tay giải thích là có người gọi điện cho Graham.

Graham lấy làm lạ, nhưng vẫn ôm túi ra chỗ điện thoại.

Điện thoại đặt trên quầy, ống nghe gác trên máy, xung quanh không có ai.

Anh dè dặt cầm ống nghe lên, “A lô?”

“Anh đến đúng giờ lắm, tốt.” Lại là người đàn ông đáng ghét kia.

“Anh mau xuất hiện đi, tôi không cần tiền, tôi chỉ cần con.”

“Cứ làm theo lời tôi, anh sắp được gặp nó rồi.” Hắc lạnh lùng nói. “Bây giờ, anh tìm một tiệm kim hoàn gần đó, đổi 70 nghìn đô thành vàng.”

“Vàng?” Graham ngỡ ngàng hỏi lại.

“Đúng, vàng. Giá vàng hôm nay hình như khoảng 900 đô một lượng... Tôi giảm giá cho anh, đưa tôi 75 lượng là được, số còn lại anh cứ cần về”

Khác với phương Tây sử dụng đơn vị ounce và pound, Hồng Kông quen dùng lượng để giao dịch vàng. Một lượng bằng mười chỉ, một chỉ bằng 3,75 gam, 75 lượng vàng tương đương 67 nghìn đô.

Người đàn ông nói tiếp, “Anh đổi tiền thành 15 miếng vàng năm lượng, sau đó lái xe đến bãi bơi Kennedy Town ở Tây Hoàn, vào nhà ăn cạnh bãi bơi gọi một cốc cà phê, chờ chỉ dẫn tiếp theo.”

“Bãi bơi Kennedy Town ở Tây Hoàn?”

“Phải, đừng bắt tôi nhắc lại. Cho anh nửa tiếng... bốn mươi lăm phút để hoàn thành công việc và đến điểm hẹn.”

“Anh sẽ mang Alfred đến chứ...”

Graham chưa kịp nói hết câu thì máy ngắt.

Tiền mặt còn ghi được số xê ri để tra nguồn gốc, chứ vàng thì không. Thủ phạm thừa sức nung chảy vàng, muốn bán đi cũng dễ hơn nhiều.

Graham quay lại chỗ ngồi, uống một hơi hết cốc trà sữa rồi nói khẽ, “Hắc muốn tôi dùng tiền mặt mua 75 lượng vàng, sau đó đến bãi bơi Kennedy Town ở Tây Hoàn chờ chỉ dẫn kế tiếp.”

Quan không đáp, mắt vẫn nhìn tờ báo, nhưng tay phải gõ nhẹ hai cái lên mặt bàn, tỏ ý đã nghe thấy. Graham gọi bồi đến thanh toán, rồi cầm túi hồ sơ rời khỏi quán cà phê.

Anh lái xe dọc đường Queen's Road Central, nháo nhác tìm tiệm kim hoàn. Khu Trung Hoàn là trái tim của đảo Hồng Kông, từ đường Queen's Road Central chạy về hướng Tây có đủ loại cửa hàng, tiệm kim hoàn cũng có mấy cái. Graham không nghĩ nhiều, vào bừa một tiệm bày đầy vòng nhẫn xuyên. Nhân viên thấy khách nước ngoài liền tỏ thái độ niềm nở. Mặc dù hiện nay địa vị và tài sản của người Hoa bản địa đã gần bắt kịp người nước ngoài, song tư tưởng "Tây tức là giàu" đã ăn sâu vào tiềm thức của dân thành thị thế hệ trước.

"Xin chào quý khách. Tôi có thể giúp gì cho ngài?" Nhân viên hỏi nửa đùa, mắt đeo kính, nói tiếng Anh không chuẩn lắm nhưng cũng khá lưu loát.

"Vàng, tôi muốn mua vàng." Graham nói nhanh.

Anh ta vui vẻ hỏi lại, "Ngài mua để tiết kiệm sao? Mua vàng vào thời điểm này là tốt nhất đấy. Xin hỏi ngài mua bao nhiêu?"

"Vàng miếng năm lượng, tôi cần 15 miếng..."

"Ý ngài là... 15 miếng vàng năm lượng?" Nhân viên cửa hàng tưởng mình nghe nhầm.

"Đúng vậy, tổng cộng 75 lượng vàng." Graham vừa nói vừa rút từng cọc tiền ra khỏi túi hồ sơ. "Cửa hàng anh có không? Tôi cần ngay bây giờ, nếu không thì thôi, tôi đang vội."

"Có! Có!" Anh nhân viên tròn mắt nhìn mấy cọc "trâu mộng". Không phải anh chưa từng thấy số tiền lớn như thế bao giờ, mà là chưa

từng gặp khách nước ngoài nào hào phóng đến vậy. 70 nghìn đô, đủ mua ba căn nhà cấp bốn ở Loan Tề.

Nhân viên lập tức lui vào trong, một phút sau bưng ra khay đựng 15 hộp gấm. Anh ta mở từng hộp, mỗi hộp đựng một miếng vàng óng ánh khắc khối lượng và mã số, còn có giấy chứng nhận của nhà chế tác.

Anh nhân viên đặt vàng trước mặt Graham, “Thưa ngài, chúng tôi có cân, ngài có thể kiểm tra từng miếng...”

“Khỏi cần, cũng đừng bỏ hộp, đưa tôi vàng là được rồi.”

“Về giá cả, hôm nay tiệm chúng tôi yết giá 88 đô một chỉ bán ra... Tổng cộng là 66 nghìn đô.” Anh nhân viên cung kính chỉ vào tấm bảng đặt trên quầy, bên trên viết dòng chữ “Giá niêm yết, 88,00 HK\$/chỉ”, rồi nhanh chóng gảy bàn tính tính tỉ mỉ. “Xin hỏi, ngài trả bằng tiền mặt chứ?”

Graham đẩy bảy cọc tiền ra như muốn nói, hỏi thừa.

Sợ phật ý khách, anh nhân viên nhún nhường, “Tôi cần kiểm tra tiền, phiền ngài đợi một lát.”

“Nhanh lên.” Graham vừa giục vừa nhìn đồng hồ đeo tay. Từ Trung Hoàn đến Tây Hoàn mất không đến mười phút đi xe, thời gian thừa thãi hơn ban này.

Nhân viên kiểm tra từng tờ tiền một, vì hầu hết đều là tiền mới có số xê ri liên nhau, nên quá trình kiểm đếm khá nhẹ nhàng. Hai phút sau, anh ta đã đếm đủ 66 nghìn đô.

“Đây là tiền thừa của quý khách. Giờ tôi sẽ làm biên lai cho ngài.”

“Hóa đơn thì...”

“Thưa ngài, hóa đơn vẫn nên giữ lại một tờ, tránh sau này có tranh cãi.” Đoán được ý Graham, nhân viên chặn ngay, tay thoăn thoắt làm biên lai.

Anh ta không hiểu vì sao vị khách nước ngoài này lại mua vàng gấp gấp như thế, chắc là biến thủ công quỹ, chuẩn bị ôm của bỏ chạy. Dĩ nhiên, anh ta không quan tâm đến hoàn cảnh của khách, tiền là tiền thật, giao dịch là hợp pháp, dù cảnh sát tìm đến, anh ta vẫn có lý do chính đáng để giữ số tiền này.

Trong lúc nhân viên viết hóa đơn, Graham tranh thủ nhét vàng vào túi hồ sơ. Miếng vàng nặng lượng chỉ bằng cục tẩy dài, túi cỡ A4 thừa sức đựng hết. Nhưng vàng không nhẹ, 75 lượng xấp xỉ 3 cân, suýt rách cả túi.

Anh nhân viên thấy thế, xé hóa đơn xong liền lấy bọc nylon từ dưới quầy đưa cho Graham.

Dù lòng nóng như lửa đốt, Graham vẫn lịch sự cảm ơn.

“Không có gì, cảm ơn quý khách đã ghé thăm.” Nhân viên nhiệt tình bắt tay anh, “Sau này nếu lại có nhu cầu, hoan nghênh ngài đến tiệm chúng tôi.”

Graham gật đầu, bỏ túi hồ sơ và hóa đơn vào bọc nylon, vội vã rời cửa hàng. Ra khỏi tiệm, anh thấy Lão Từ đang đứng trước tủ kính, giả làm dân thường xem hàng để quan sát quá trình mua vàng. Họ lướt qua nhau mà không nhìn nhau. Graham đoán Quan đã gọi điện về đồn cảnh sát, bố trí người đến bề bori mai phục, hoặc đã cùng Mạch lái xe đến nhà ăn bên bờ bori trước, xem có thấy bóng dáng kẻ bắt cóc không.

Graham chạy một mạch về xe, lên đường đến bờ bori Kennedy Town.

Bờ bori công cộng Kennedy Town nằm trên phố Smithfield⁽⁷⁴⁾, Tây Hoàn, đảo Hồng Kông, khai trương hai năm trước để phục vụ người dân Tây Hoàn. Bờ bori không chỉ có các công trình đi kèm như khán đài và phòng thay đồ, mà ở tòa nhà ngay lối vào bên cạnh khán đài còn có một nhà ăn, người dân không cần vào bờ bori cũng có thể đến dùng bữa. Hằng

sáng, kể cả khi khách đi bơi không nhiều, nhà ăn vẫn đông nghịt cư dân ghé vào ăn điểm tâm, những người già tập thể dục buổi sáng về còn xách lồng chim đến ngắm nghía, quang cảnh vô cùng náo nhiệt.

4 giờ 5 phút, Graham đến bể bơi Kennedy Town. Mặc dù chưa tới đây bao giờ, nhưng trong lúc đi đầu tra tham những, anh cũng biết đại khái các địa điểm kinh doanh do nhà nước đầu tư. Xe vừa vào phố Smithfield, anh đã thấy ngay đích đến. Anh tập vào bãi đỗ xe gần bể bơi rồi nhìn xung quanh. Bên đường có không ít hàng quán, phía đối diện còn mở chợ. Smithfield nằm ở cực Tây của Tây Hoàn, gần đó có hai khu nhà ở xã hội quy mô lớn là Quan Long Lâu và Tây Hoàn Estate⁽⁷⁵⁾, tính cả nhà liên kế thì tổng cộng có hơn một trăm nghìn dân. Cạnh các quán ăn vặt bên đường là các hàng quần áo, hoa quả, còn có cả thợ sửa đồng hồ và bán pin, thợ sửa giày kiêm sửa khóa và mấy người mài dao thuê cho các bà nội trợ. Thợ mài dao sẽ cần đá mài và dụng cụ, đứng ở đầu phố hồ lớn “Mài dao kéo đi”, mấy bà nội trợ nghe thấy liền mang dao kéo xuống lầu nhờ bác thợ mài cho rồi trả bằng tiền lẻ.

Vì đúng vào giờ tan học nên các quán ăn vặt đầu bận tít tít, học sinh trung học xúm đông xúm đỏ mãi mê mua các món ăn đường phố như cá viên, sách bò, ai hảo ngọt thì vây quanh mấy hàng bánh đường nâu, kẹo lạc hoặc kẹo râu rồng. Graham lách qua đám học sinh bụng đói cồn cào, đến trước lối vào bể bơi thì thấy biển chỉ dẫn lên nhà ăn, bèn theo cầu thang đi lên.

Nhà ăn có khá nhiều chỗ trống chứ không đông đúc như Ô Rắn ở Trung Hoàn, Graham liếc qua là thấy Quan đang ngồi một mình một bàn. Sợ bị theo dõi, anh chỉ dám ngồi phía sau cách Quan một bàn. Hai người quay lưng vào nhau, nói nhỏ vẫn nghe thấy.

“À... Anh cần gì?” Bồi bàn hỏi bằng tiếng Quảng Đông. Graham tuy không hiểu nhưng đoán người này vô can, kẻ bắt cóc sẽ không cử một người mù tiếng Anh ra giao dịch. Đoán rằng bồi bàn đang đợi mình gọi món, anh bèn chỉ vào cà phê trên menu. Menu viết cả tiếng Hoa lẫn tiếng Anh nên dù giao tiếp khó khăn cũng không thành vấn đề.

Graham vừa uống cà phê vừa ngó quanh quất. Anh không biết ngoài Quán ra, trong nhà ăn còn bao nhiêu mai phục. Bàn tròn phía trước bên trái có hai người đàn ông to cao vạm vỡ, có thể là cảnh sát, nhưng cũng có thể là kẻ bắt cóc. Không xa phía sau là một thanh niên tầm đôi mươi trông có vẻ khả nghi, uống trà chanh đá mà cứ nhìn chòng chọc về phía này. Graham nhìn theo ánh mắt cậu ta, mới biết ra là cậu đang ngắm cô gái khá xinh xắn ngồi ăn sandwich ở bàn phía trước anh.

Anh đang quan sát, bồi bàn mù tiếng Anh ban nãy lại đến gần và trở về phía quầy. Graham thấy một chiếc điện thoại với ống nghe đặt bên cạnh, đoán rằng chủ phạm gọi đến. Anh từng đoán chủ phạm thông đồng với bồi bàn, nhưng nghĩ lại, hẳn chỉ cần nói một câu đơn giản “Nhờ anh bảo vị khách người nước ngoài vừa gọi cà phê ra nghe điện thoại” là xong. Kẻ bắt cóc muốn anh đến nhà ăn bình dân chắc là để lợi dụng đặc điểm hiếm khách nước ngoài. Nhờ đó, Graham vỡ ra một chuyện.

Bất kể ở Ổ Rắn hay ở đây, hẳn đều có đồng bọn hỗ trợ.

Sau khi xác định Graham đến nơi, kẻ theo dõi sẽ rời hiện trường hoặc dùng cách nào đó thông báo cho đồng bọn ở ngoài gọi điện đến nhà ăn để ra chỉ thị.

Graham đến quầy thanh toán nghe điện thoại, đồng thời nhìn lại một lượt tất cả thực khách trong nhà ăn, xem thử có ai cũng vừa ngồi ở Ổ Rắn không.

Không phát hiện được gì. Tuy chưa đạt đến trình độ thoáng nhìn là nhớ, nhưng dù sao cũng từng làm điếu tra viên, nếu chạm mặt cùng một người trong vòng nửa tiếng, anh ắt phải nhận ra.

Nhỡ đâu hắn có hai đường lỏa? Kẻ theo dõi ở Trung Hoàn và Tây Hoàn khác nhau thì sao?

“Mua được vàng chưa?” Lại giọng nói quen thuộc.

“Mua rồi. Tôi đưa vàng và trang sức cho anh, anh trả con cho tôi.” Graham đáp.

“Anh Hill, đừng nóng vội. Tôi nhận tiền chuộc rồi sẽ thả con anh về. Nhưng tôi không ngu đến mức giao dịch trực tiếp đâu.” Hắn lạnh lùng nói. “Cạnh bên cây ngoài nhà ăn đặt một thùng các tông viết họ của anh, anh mở ra xem đi.”

Người đàn ông cúp máy tức thì, Graham không quay về chỗ mà thanh toán tiền nước luôn. Ra khỏi nhà ăn, anh tìm thấy thùng các tông bên cạnh cây, trên đó viết bốn chữ cái tiếng Anh in hoa “HILL”. Anh mở thùng, bên trong có một quần bơi màu đỏ, một túi vải bố màu trắng gạo hình dạng kì quặc và một tờ giấy gấp đôi với dòng chữ đánh máy.

Vào bể bơi, đến phòng thay đồ mặc quần bơi, bỏ vàng và trang sức vào túi vải bố, mang bên người. Tìm đồng xu đặc biệt ở giữa đáy bể bơi chính, rồi tự khắc biết bước tiếp theo.

Graham đọc mà hoang mang, nhưng để cứu con trai, anh đành phải làm theo. Anh kiểm tra thùng các tông, đảm bảo không bỏ sót đồ vật hoặc manh mối nào, rồi cầm quần bơi và túi vải xuống cầu thang, tới quầy bán vé. Liếc thấy Quan đi đằng sau, anh bèn gấp nhỏ tờ giấy chỉ dẫn rồi lén đặt trên tay vịn. Anh biết Quan sẽ để ý thấy động tác này, có như vậy mới báo

được cho cảnh sát động thái của kẻ bắt cóc. Anh không muốn truyền đạt trực tiếp, vì không biết tên theo dõi có còn quanh quẩn đâu đây không.

Mua vé xong, Graham vào phòng thay đồ nam.

Bể bơi này không có tủ để đồ cá nhân, nhưng lại có quầy giống ngân hàng và bưu điện, nhân viên đứng trực phía sau. Trên quầy bày la liệt giỏ sắt to cỡ ngăn kéo bàn, mỗi giỏ treo hai tấm thẻ kim loại, đánh số giống nhau. Khách thay đồ xong sẽ cho quần áo và tài sản cá nhân vào giỏ, giao cho nhân viên trực quầy, rồi nhận lấy một trong hai tấm thẻ. Nhân viên sẽ xếp giỏ sắt lên các giá kê sau lưng. Khách bơi xong lại đưa thẻ cho nhân viên để lấy giỏ. Nhằm đáp ứng lượng khách đông đảo, phòng thay đồ có hơn một trăm giỏ sắt, nhân viên đặt sẵn sáu, bảy cái lên quầy cho khách dùng, khách lấy đi thì bỏ thêm cái mới vào. Mặc dù thứ tự giỏ bị xáo trộn lung tung, nhưng giá để đồ được đánh số kỹ càng, nhân viên luôn đặt giỏ vào đúng vị trí tương ứng, vừa giúp khách lấy đồ nhanh hơn, vừa giảm thiểu tình trạng chen chúc trong phòng thay đồ.

Graham không hiểu trình tự này lắm, nhưng thấy người ta làm nên cũng làm theo. Phòng thay đồ nam không đông, chỉ có sáu, bảy người, khó lòng biết họ là cảnh sát hay thủ phạm. Anh xách giỏ ra góc phòng, cởi sơ mi, quần và tất, rồi mặc chiếc quần bơi bắt mắt vào. Sau khi chắc chắn xung quanh không có ai, anh mới mở túi hồ sơ ra, chuyển từng miếng vàng sang túi vải.

Túi vải bố vừa dài vừa hẹp, trông giống thắt lưng hơn là túi, thậm chí một đầu còn có mặt khóa và đầu kia là lỗ bấm, đến chiều dài cũng tương đương, nhưng dọc thân có một đường phéc mơ tuya dài để nhét những vật mảnh nhỏ. Túi may sơ sài, nhìn như đồ nghề buôn lậu, xem ra không phải hàng tử tế bán trên thị trường.

Cộp...

Tiếng bước chân vang lên khiến anh khựng lại, hoảng hốt quay đầu nhìn. Là Quan Chấn Đặc.

Quan ng ồi xuống bên cạnh, không hé răng nói nửa lời, chỉ lặng lẽ cởi áo, đúng hơn là “giả vờ” cởi áo, vì chẳng có quần bơi mà thay.

Không mặc quần bơi thì không được bước vào khu vực bơi, bảo vệ sẽ ngăn lại.

Quan đã sai cấp dưới chạy sang chợ mua đồ, nhưng để nắm được mọi hành động của Graham, anh chỉ còn cách theo vào tận đây.

Graham tiếp tục nhét vàng vào “thắt lưng”, rồi nhét nốt cả túi vải đựng trang sức, đang định kéo phéc mớ tuya thì sực nhớ đến chiếc hộp nhỏ màu đen Quan đưa cho trước lúc xuất phát.

“A!”

Graham thành linh kêu lên, làm Quan cũng phải quay sang nhìn.

Ra vậy.

Graham bỗng hiểu vì sao kẻ bắt cóc yêu cầu anh cởi hết đồ và nhảy vào bể bơi tìm đồng xu. Nếu bây giờ anh nhét máy phát tín hiệu vào túi vải, thì sau khi nhảy xuống bể, mười phần chắc chín là máy sẽ hỏng do ngấm nước. Hộp đen trông không có vẻ là loại chống thấm, túi vải cũng đầy lỗ li ti, nước bể tha hồ lọt vào. Vàng và trang sức gặp nước thì không sao, nhưng thiết bị điện tử chắc chắn là mất tác dụng.

Liệu có nên bất chấp thả máy phát tín hiệu vào túi? Hay là giấu nó cạnh bể bơi, khi lên bờ lại nhét vào? Như thế thủ phạm có phát hiện ra không? Nhưng nếu không bỏ vào túi, chẳng may thủ phạm giật tiền chuộc ngay trong bể bơi thì cảnh sát có bắt được hãn không?

Một đồng câu hỏi d ần dập trong đầu Graham.

Anh moi máy phát tín hiệu ra khỏi túi chiếc quần vừa cởi ban nãy, giấu trong lòng bàn tay, ra dấu cho Quan.

Quan vươn vai một cái rồi lắc đầu, ngụ ý đừng dùng nữa. Quả thật, nếu máy không phát được tín hiệu, thì sự tồn tại của nó sẽ chỉ làm bại lộ chuyện cảnh sát can thiệp, càng gây nguy hiểm cho con tin.

Graham để máy phát tín hiệu vào giỏ sắt, đặt cạnh đèn hồ và chìa khóa, kéo chặt phéc mở tuya thất lưng, sau đó cầm giỏ đến quỳ. Nhân viên giật một tấm thẻ đưa cho anh, trên thẻ buộc dây để đeo vào cổ tay.

“Cái thất lưng kia, không được mang vào đâu.” Nhân viên nhắc nhở khi thấy Graham vắt cái túi trông như thất lưng trên vai. Đầu tiên anh ta nói bằng tiếng Quảng Đông, nhưng thấy khách không hiểu nên nói lại bằng tiếng Anh.

“Không, tôi nhất định phải mang nó theo.”

Anh nhân viên tỏ vẻ khó chịu, “Phiền anh bỏ đồ đạc cá nhân lại đây, chúng tôi sẽ trông chừng cẩn thận.”

Graham bực mình kéo phéc ra, cho anh ta nhìn đồng vàng lấp lánh bên trong.

“Tôi để nó lại mà mất thì anh có chịu trách nhiệm không?”

Anh nhân viên há hốc mồm, ngệt mặt lấp bắp, “M... mời anh mang vào.”

Graham đoán, chắc chưa bao giờ anh ta thấy nhiều vàng đến thế, dù nửa tiếng trước thôi chính anh cũng vậy.

Một chân đã ra khỏi phòng thay đồ, Graham liếc mắt nhìn lại, Quan vẫn đang “cởi áo”. Quan xua tay, bảo anh vào trước. Graham cũng hiểu, càng lè

mề Alfred càng gặp nguy hiểm, anh phải mau chóng tìm được đồng xu mà kẻ bắt cóc nói.

Bể bơi Kennedy Town chia thành bể chính và bể phụ. Bể chính sâu hơn, kẻ bắt cóc đã nói rõ đồng xu đang ở đó. Graham buộc cái túi đựng vàng quanh eo, nhảy thẳng xuống nước. Trong bể có hơn mười người, anh tránh qua họ, bơi ra giữa bể. Đến nơi, anh lặn xuống, cẩn thận dò tìm từng li từng tí dưới đáy.

Không có gì hết.

Anh nôn nóng nhìn quanh, thậm chí còn chúc hẳn đầu xuống tìm, nhưng vẫn chẳng thấy đồng xu nào.

Graham nhô đầu lên khỏi mặt nước, hít một hơi thật sâu rồi lại lặn xuống. Anh nghi nơi mình đứng không phải chính giữa bể, hoặc là đồng xu bị dòng nước cuốn đi, bèn mở rộng phạm vi tìm kiếm, nhưng vô ích.

Không có? Tại sao lại không có? Graham cuống cuống tìm, lòng nóng như lửa đốt. Đôi lúc anh sợ ý định phải người khác hoặc cản trở đường bơi của họ, đành xin lỗi qua loa rồi tiếp tục lần mò, bản thân anh còn không biết mặt mũi đồng xu ra sao.

“Đồng xu đặc biệt... không phải loại trong suốt chứ?” Nghĩ vậy, anh liền thò tay xuống mò đáy bể, chỉ thấy mặt sàn trơn nhẵn.

Có khi nào thủ phạm đã nhầm bể chính với bể phụ? Anh leo lên bờ, chuyển sang tìm ở bể vầy bên cạnh. Lúc này, Quan đã thay quần bơi, đang đứng trên thành bể. Nhưng Graham không định ra nói chuyện, vì đã hơn mười phút mà anh vẫn chưa tìm được đồng xu chết tiệt kia.

Dưới đáy bể vầy cũng chẳng có đồng xu nào. Bên này đông người hơn bể chính, khi anh lặn xuống, mấy cô gái còn tưởng anh định bày trò biến thái nên láo nháo tránh xa.

“Chúa ơi, lẽ nào có người vô tình nhặt mất rưỡi?” Graham giật mình nghĩ đến khả năng này. Khác với thùng các tông, có đặt ngay cạnh bồn hoa cũng chẳng ai chú ý, đồng xu dưới đáy bể bơi dễ gây tò mò, ai đó nhặt mất cũng là bình thường.

Anh rời khỏi bể phụ, quay về bể chính, hỏi thăm những người đang bơi ở đó, họ đều nói không thấy đồng xu nào, có người còn chẳng thèm để ý mà bơi đi luôn. Anh hỏi nhân viên cứu hộ, họ cũng nói không biết.

Graham choáng váng. Anh không ngờ đến bước này rưỡi còn trực trặc. Thất lưng nặng trĩu vẫn buộc trên hông anh, không có ai đột ngột xông ra cướp. Anh định cầu cứu Quan, nhưng ngó quanh không thấy bóng dáng viên thanh tra đâu cả.

Hay anh ta phát hiện ra đối tượng nào khả nghi rưỡi? Giờ đang đuổi theo chẳng? Nên thủ phạm mới không thể để đồng xu lại? Dù là thế, Graham cũng không biết phải làm gì, chỉ còn cách tiếp tục tìm kiếm đồng xu chẳng rõ có tồn tại hay không.

Anh nhìn lên đồng hồ lớn cạnh bể bơi. 4 giờ 45 phút, anh đã tìm được nửa tiếng. Người đến bơi càng lúc càng đông, chắc là mấy học sinh tan trường vào đây nghịch nước. Một lần nữa, anh vệt đám đông ra, lặn xuống chính giữa bể. Đúng lúc này, đồng xu bằng bạc sáng loáng lọt vào tầm mắt.

Anh không biết tại sao lúc trước mình không phát hiện ra, cứ như có người làm ảo thuật, khiến anh nhìn mà không thấy. Anh gấp gấp bơi tới gần, nhận ra đây là đồng 25 xu Anh do Sở đúc tiền Hoàng gia phát hành tháng Hai năm nay, là đồng xu kỷ niệm 25 năm trị vì của nữ hoàng Elizabeth II. Đồng xu bị đục một lỗ, buộc vào một sợi dây móc tấm thẻ kim loại.

“Tìm đường xu đặc biệt ở giữa đáy bể bơi chính, rồi tự khắc biết bước tiếp theo.”

Graham hiểu ra ngay. Ban đầu, anh cứ tưởng trên đường xu có kí hiệu gì đặc biệt, hóa ra chỉ dẫn lại nằm ở tấm thẻ bên cạnh. Anh cũng có tấm thẻ tương tự, là thẻ lấy đồ ở quầy phục vụ.

Không do dự, Graham nhảy vọt lên bờ, lao vào phòng thay đồ. Ở quầy phục vụ, người lấy đồ đang xếp hàng dài, có vẻ nhân viên trông đồ vừa rồi đi vệ sinh, để khách đợi mất một lúc. Graham chen lấn lên trước, nhiều người tỏ vẻ bức bối, nhưng thấy người nước ngoài to cao thì không dám ngăn cản. Graham hỗn hển đập mạnh tấm thẻ buộc đường xu lên quầy, làm nhân viên giật bắn mình, phải nhìn ngay số thẻ rồi hấp tấp mang giỏ sắt ra. Anh nhân viên nhìn tấm thẻ buộc đường xu rồi nhìn đồ trong giỏ, cảm thấy quái lạ nhưng không dám thắc mắc.

Trong giỏ chỉ có đôi giày và tờ giấy gấp tư.

Graham vội vàng lấy giày, mở giấy ra. Anh đã lãng phí quá nhiều thời gian rồi.

Trong vòng ba mươi giây, chạy ngay ra đường cái trước cổng chính bể bơi, quay mặt về hướng Bắc, tay trái giơ cao túi đựng vàng. Hãy nhớ rằng, anh chỉ có ba mươi giây, bạn tôi đang theo dõi anh.

Graham hoảng hốt nhìn đám người trong phòng thay đồ, họ cũng thi nhau ngó anh chằm chằm vì chuyện ban nãy. Anh không nghĩ nhiều, quàng quàng xỏ giày, chạy thẳng ra ngoài trong tình trạng ướt nhèm.

“Tránh ra! Tránh ra!” Anh vừa hét vừa chạy ngược lại lối vào, trông thấy biển chỉ dẫn cửa ra bên rẽ qua hai khúc ngoặt, đẩy cửa sắt đơn, rời khỏi khu bể bơi. Anh đứng bên đường, tự nhủ đầu dốc Smithfield là hướng Nam, nên quay mặt về phía đuôi dốc, chật vật cởi túi vải sũng nước đang

buộc quanh hông, giơ lên bằng tay trái, hoang mang không biết tại sao mình phải làm vậy.

Chỉ vài giây sau, đáp án đã rõ ràng.

Một chiếc mô tô bất ngờ phóng tới, lái xe mặc áo khoác đen, đội mũ bảo hiểm đen, vươn tay tóm lấy một đầu túi vải, cướp luôn đồng vàng. Kẻ đó vọt qua r ấi, Graham mới sức hiểu ti ền chuộc vừa bị cướp, bèn gào lên đuổi theo, “Con trai tôi đâu? Trả con cho tôi!”

Người hàng phố nghe thấy tiếng hét đầu ngoái lại nhìn. Nhưng diễn biến tiếp theo nằm ngoài dự đoán của mọi người, kể cả thủ phạm.

Kẻ lái mô tô giật túi chưa được ba giây thì một thứ sẫm màu rơi xuống đường sau gã. Graham không biết đó là thứ gì, nhưng vật rơi ra tiếp theo thì anh thấy rõ.

Một miếng vàng năm lạng óng ánh.

Thế r ấi, từng miếng vàng nối đuôi nhau rơi lách cách xuống đường, thứ sẫm màu rơi đầu tiên chính là túi đựng trang sức. Kẻ lái mô tô đang định dừng lại thì một chiếc xe hơi từ sau lưng Graham lao đến. Gã không chân chừ nữa, nổ máy chạy trốn. Xe hơi đuổi sát nút, bỏ lại trên mặt đất một đường thẳng đứt đoạn quai d ị bằng vàng miếng.

Graham sức nhớ, tuy ban đầu đã khóa kín, nhưng sau đó anh có mở túi cho nhân viên trông đồ xem bên trong, lúc kéo vào thì sơ suất không kéo chặt. Vì phải lặn xuống nước nhiều lần để tìm đồng xu, các miếng vàng liên tục xô đẩy làm phéc m ơ tuya trượt ra.

Cả anh và kẻ lái mô tô đều không ngờ, miếng túi lại mở toang đúng lúc “giao dịch”. Hành động giật túi của gã đã trở thành yếu tố cuối cùng gây nên sự cố bất ngờ này.

Ngồi trên xe hơi đuổi theo mô tô là thành viên của Ban ĐIỀU TRA Hình sự Đảo HỒNG KÔNG. Hay tin con trai Graham bị bắt cóc, họ vâng lệnh cấp trên đến hiện trường theo dõi, chờ chỉ thị. Khi Graham mặc độc cái quần bơi lao ra cổng, họ lập tức chú ý tới động thái kì cục này. Dù không biết mặt Graham, nhưng vì người báo án là người Anh, nên họ đoán người nước ngoài này chính là bố của con tin. Cùng lúc, thủ phạm phóng mô tô tới cướp tiền chuộc, họ lập tức hiểu ra đây chính là lúc “nộp tiền”. Bắt được tên này sẽ thu về nhiều tin tức quan trọng, nên trong lúc cấp bách họ quyết liều một phen, trực tiếp đuổi theo thủ phạm bất chấp làm lộ việc cảnh sát nhúng tay vào.

Nhưng họ không tóm được gã.

Mô tô linh hoạt hơn ô tô, thủ phạm rẽ vào phố Belcher's, lợi dụng khoảng cách giữa hai xe để cắt đuôi cảnh sát. Xe hơi nhanh chóng tìm thấy mô tô tại phố Sands gần đó, nhưng thủ phạm đã chạy trốn, bỏ lại xe, áo khoác, mũ bảo hiểm và túi vải.

Các trinh sát tra hỏi người qua đường, nhưng chỉ nhận được những câu trả lời mơ hồ, duy nhất một tuần cảnh tan ca báo cáo có trông thấy một người đàn ông hối hả lên taxi, nhưng anh ta không để ý biển số xe, cũng không biết người đó có phải thủ phạm không. Sau khi ĐIỀU TRA, họ xác nhận chiếc mô tô thủ phạm sử dụng là xe ăn cắp.

Nhìn cảnh vàng rơi vãi dưới đường còn thủ phạm nhón nhác tháo chạy, đầu óc Graham trở nên trống rỗng. Anh không buồn nhặt vàng lên, chỉ đứng ngây ra, trơ mắt trông theo màn truy đuổi, tưởng như thấy con trai đang dần tuột khỏi tay.

“Mau nhặt vàng, thay quần áo rồi về nhà đi. Có thể kẻ bắt cóc sẽ gọi điện lại. Tôi còn phải ĐIỀU TRA thêm cảnh sát truy bắt thủ phạm.”

Graham ngoái đầu, thấy Quan đang nói khẽ sau lưng. Quan đã thay quần áo, dứt lời là chạy luôn sang chiếc xe đỗ bên kia đường. Graham lom khom nhặt vàng và túi trang sức. Những người chứng kiến sự việc giờ mới biết thứ rơi dưới đất chính là vàng, ai nấy đầu sững sờ.

Không mang ví ra, không thể trả tiền vé vào cửa, Graham phải cố thuyết phục bảo vệ còn chưa hết ngỡ ngàng cho mình vào trong lấy quần áo. Đến chỗ nhân viên trông đồ vẫn không hay biết gì, anh nhận lại đồ đạc. Máy phát tín hiệu màu đen vẫn nằm cạnh đồng hồ và chìa khóa. Graham quảng vàng lên băng ghế, nhìn cái máy không dùng đến mà đau khổ đập mạnh vào tường. Mặc kệ người ướt, anh mặc quần áo, bỏ vàng vào túi hồ sơ, rời khỏi phòng thay đồ trong ánh mắt hiếu kỳ của người xung quanh.

Graham lên xe, ủ rũ mở máy, lái về cư xá Nam Thị. Anh thấy tình cảnh này không thật chút nào. Cả đời anh chưa bao giờ nghĩ tới việc con trai bị bắt cóc. Những chuyện xảy ra trong hơn một tiếng qua và cả cuộc giao dịch thất bại đầu chỉ như giấc mộng. Suốt đường đi, anh nhớ lại dáng vẻ của Alfred, nhớ hình ảnh con hời còn thơ bé, nhớ nụ cười của con vào lần đầu gọi bố, nhớ con khóc trong ngày nhập học, nhớ con nắm chặt tay mình lúc băng qua đường. Giây phút nghe vợ nói con bị bắt cóc, Graham vẫn chưa ý thức được, câu “Chào buổi sáng!” hai bố con nói với nhau sáng nay có thể sẽ là cuộc trò chuyện cuối cùng.

Con có gặp khó khăn trong học tập không? Bạn bè ở trường ổn chứ? Giáo viên lớp vẽ đã dạy những gì? Có muốn bố mẹ đưa con đi công viên không? Graham hồi hận biết bao, tại sao ngày thường không nói mấy câu như vậy? Từ khi đến Hồng Kông, anh và vợ đẩy hết nhiệm vụ chăm sóc con trai cho vú em, suốt ngày vùi đầu vào công việc, những câu này toàn để Liz nói thay. Anh nghĩ, thật ra thằng bé muốn nghe bố mẹ đích thân hỏi han, chẳng qua nó sợ bị mắng nên không dám nói. Một năm trước khi rời

Anh, mỗi lần con hỏi xin cái gì, anh và vợ đều đáp, “Giờ nhà mình nợ nần chông chất, bố mẹ phải cố gắng làm việc để trả nợ, khi nào trả xong hẵng tính.”

Nhưng chẳng phải đã trả hết nợ từ năm ngoái rồi ư? Tại sao mình không chú ý đến con nhiều hơn?

Graham gần như muốn tông xe vào cột đèn đường để tự trừng phạt.

5 giờ 10 phút, Graham về đến nhà. Thấy chồng, Stella liền bật dậy khỏi sofa, nhưng khi phát hiện trước cửa nhà chỉ có mình anh, ánh mắt khao khát tan biến thành tuyệt vọng.

“Alfred đâu...”

Graham lắc đầu, “Giao dịch thất bại, đối phương không lấy được tiền chuộc.”

“Tại sao lại như vậy? Tại sao?”

Stella túm chặt hai vai chồng gào khóc. Ngụy đang ngối một bên vội chạy tới xem có giúp được gì không.

“Vốn dĩ thủ phạm đã cần được tiền chuộc, nhưng lại bất cẩn làm rơi khỏi xe mô tô...”

Tuy không phải lỗi của mình, Graham vẫn ân hận, không dám nhìn vào mắt vợ.

“Alfred! Alfred ơi...” Stella khuyu gối ngối sụp xuống sàn. Graham và Ngụy vội dìu cô dậy, để cô nằm trên sofa.

Ba người bất đắc dĩ ngối chờ trong phòng khách. Dù không có cảm tình với ICAC, nhưng lúc này, Ngụy thấy đôi vợ chồng trước mặt quả là đáng thương. Stella vẫn than khóc, thảm thiết như người mẹ tận mắt chứng kiến cái chết của con trai. Nghe Graham kể, e là đứa trẻ đó lành ít dữ nhiều. Để

khỏi bị tóm, kẻ bắt cóc sẽ giải quyết triệt để, giết con tin rồi vứt xác đi thật xa.

Mười lăm phút sau, chuông cửa kêu vang. Quan, Lão Từ và Mạch đã trở lại. Về mặt khó khăn cho thấy việc đi điều tra đang bế tắc.

“Không bắt được thủ phạm lái mô tô.” Quan thông báo. “Ban Điều tra Hình sự Đảo Hồng Kông tìm thấy xe ở phố Sands, nhưng người thì mất tăm. Phòng Giám định đã lấy chứng cứ, mong rằng sẽ dò ra manh mối.”

Câu nói của Quan dập tắt luôn tia hi vọng vừa nhen nhóm trong lòng vợ chồng Graham.

“Ban Điều tra Hình sự mạnh động quá, nếu họ âm thầm theo đuôi thì tình hình có lẽ đã khả quan hơn. Tạm gác vấn đề trách nhiệm sang bên, giờ chúng ta cần chuẩn bị cho tình thế trước mắt.” Quan gắng giữ giọng bình tĩnh, “Có thể thủ phạm đã biết anh Hill báo cảnh sát, nhưng cũng có khả năng hẳn chỉ mới nghi ngờ. Tôi nhờ truyền thông coi sự việc xảy ra ở bờ bơi là một vụ cướp, cảnh sát mặc thường phục tình cờ trông thấy kẻ đi mô tô giật túi của người nước ngoài nên tức tốc đuổi theo, nhưng tội phạm trốn thoát, còn người nước ngoài đã bỏ về. Bản tin thời sự trên đài truyền hình và đài phát thanh lúc 6 giờ sẽ đưa tin như vậy, đồng thời cho biết cảnh sát đang tìm người nước ngoài bị cướp, may ra kẻ bắt cóc sẽ cho rằng tất cả chỉ là trùng hợp.”

Graham khẽ gật đầu. Giờ này anh chẳng còn suy nghĩ được gì nữa.

“Nếu thuận lợi, kẻ bắt cóc sẽ gọi điện lại, chúng ta đành tiếp tục chờ vậy.”

Quan hỏi Graham mọi chi tiết trong lúc giao tiền chuộc. Graham trả lời thành thật từng câu, vừa nói vừa nghĩ xem rốt cuộc mình đã làm sai đi đâu gì để giao dịch thất bại.

“Liệu nhân viên bể bơi có nhớ mặt thủ phạm không?” Mạch lên tiếng. “Chỉ gửi mỗi đôi giày và tờ giấy, chắc nhân viên phải để ý chứ?”

“Nếu đồ đạc quá nhiều, đựng một giỏ không hết, lấy thêm giỏ nữa cũng là bình thường.” Lão Từ xen ngang. “Thủ phạm cứ dùng chiêu này là nhân viên phòng thay đồ sẽ không chú ý đâu.”

Thời gian dường như quay ngược lại vài tiếng trước, năm người cùng ngẩn chờ điện thoại của thủ phạm. Có đi đâu, bầu không khí bây giờ nặng nề hơn nhiều, cảm giác ngột ngạt vô hình bao phủ khắp nơi. Để chắc chắn truyền thông đưa tin theo chỉ thị của Quan, Graham bật tivi lên, Ngụy và Lão Từ cũng mở radio theo dõi tin tức.

Đồng hồ trong phòng khách vẫn hồ hững chạy, thời gian trôi đi từng phút từng giây. Điện thoại mãi không đổ chuông, sự im ắng càng lúc càng khiến người ta khó chịu. Túi hồ sơ đựng vàng và trang sức vẫn để trên bàn ăn, Graham chỉ mong đồng tài sản ấy biến mất, đổi cho con trai trở về

Cách.

Ngoài cửa đột nhiên có tiếng động.

Mọi người đồng loạt quay ra. Cửa vừa mở, Stella kêu lên sửng sốt.

“Ồ, hôm nay có khách à?”

Liz hỏi. Tiếng động vừa rồi là do chị tra chìa mở cửa.

Dựa vào tấm ảnh trong phòng khách, cảnh sát biết người phụ nữ hơn bốn mươi tuổi này là vú em Lương Lệ Bình. Nhưng đi đâu khiến Stella thốt lên kinh ngạc, khiến Graham chết sững, lại là người đứng đằng sau chị.

Alfred Hill mặc đồng phục, đeo cặp sách, ngó cái đầu hung đỏ nhìn mấy cảnh sát trong nhà.

“Alfred!” Stella chạy vụt đến ôm chầm lấy con. Graham cũng lao lên, quỳ gối ôm chặt vợ con.

“Có chuyện gì thế?” Liz ngạc nhiên.

“Tôi là thanh tra Quan Chấn Đặc.” Quan giơ thẻ ngành. “Làm sao chị tìm được Alfred?”

“Sao cơ?”

“Liz, bọn bắt cóc có làm gì hai người không?” Graham vừa hỏi vừa vỗ về đứa con đang bối rối.

“Bắt cóc?”

“Chị với Alfred bị bắt cóc mà!” Graham kêu lên.

“Gì thế? Hôm nay tôi ở với Alfred suốt, có gặp chuyện gì đâu.”

Mọi người tròn tròn mắt nhìn Liz.

“Hai người không bị bắt cóc à?” Mạch xen vào.

“Hôm nay đón Alfred về, tôi dẫn cháu đi ăn trưa rồi cùng tham gia buổi vẽ tranh dã ngoại của lớp học vẽ.”

“Vẽ tranh dã ngoại?” Graham hỏi lại.

“Vâng, tuần trước tôi đã báo với cô Hill rồi. Lớp vẽ có hoạt động đặc biệt, hủy tiết học thứ Hai tuần sau, đổi sang hôm nay.”

“Có chuyện này ư?” Stella sững sờ.

“Lúc tôi thưa với cô, trông cô khá mệt mỏi, nên mới quên mất chăng? Nhưng cô có kí tên vào thông báo của lớp học vẽ. Học sinh phải nộp đơn có chữ kí của phụ huynh cho người dẫn đoàn mới được tham gia vẽ tranh dã ngoại...”

Liz lấy vài tờ giấy trong cặp Alfred, đưa một tờ cho Stella. Đó là thông báo của lớp học vẽ gửi đến phụ huynh, dưới cùng có chữ kí của cô.

“Tôi kí lúc nào... Chẳng có ấn tượng gì cả...”

“Tuần trước tôi đưa cho cô kí cùng các giấy tờ khác của nhà trường, nên cô mới quên chẳng?” Liz nói.

“Nhưng... nhưng mà... chị cũng biết chưa chắc tôi đã nhớ, tôi đã dặn hằng ngày có hoạt động gì nhất định phải viết giấy nhắn cho tôi cơ mà!” Stella nhất thời hoảng loạn, vô thức quay sang trách Liz. Thật ra, thấy con trai bình an trở về là cô đã không muốn truy cứu bất cứ chuyện gì nữa rồi.

“Có chứ! Tôi biết cô bận nên sáng nay đã để lại giấy nhắn, báo rằng tôi đưa Alfred đi vẽ tranh dã ngoại, 6 giờ mới về...” Liz vừa nói vừa lại gần giá treo kỉ niệm chương của ICAC, lần mò trên giá rồi lại quỳ xuống tìm ở khoảng trống giữa giá và bồn hoa, moi lên một mảnh giấy.

“Ra là rơi xuống đất.” Liz đưa mảnh giấy cho Stella. Mọi người xúm lại xem, trên giấy là dòng chữ tiếng Anh: Chiều nay lớp vẽ tổ chức hoạt động vẽ tranh dã ngoại, tôi với Alfred ăn tối bên ngoài, chiều muộn sẽ về.

“Liz, hôm nay chị ở cùng Alfred cả ngày à?” Graham hỏi.

“Vâng, tôi đón Alfred lúc 11 rưỡi rồi dẫn cháu đi ăn mì vằn thắn. Ăn xong đến chỗ tập trung đợi ô tô đi Tây Cống cùng các học sinh và phụ huynh trong lớp vẽ. Lũ trẻ ngồi vẽ, tôi thì nói chuyện với mấy phụ huynh và vú em. Lâu lắm mới có dịp ra ngoài ô hít thở không khí trong lành...”

Stella vẫn ôm con, hỏi lại, “Thật không?”

“Cô cứ hỏi Alfred hoặc gọi điện cho giáo viên lớp vẽ là biết.” Liz đáp.
“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Có kẻ nói đã bắt cóc Alfred, đòi anh Hill giao 100 nghìn đô tiền chuộc.” Quan giải thích.

“Không thể nào!” Liz há hốc mồm, quay sang Graham, “Anh Hill, anh có đưa tiền cho chúng không đấy? À, tôi nhớ cô Hill từng nói, vợ chồng anh đâu có đủ 100 nghìn đô trong tài khoản...”

Mạch giật mình, chạy ngay đến bàn ăn mở túi hồ sơ. Có khi thủ phạm đã đánh tráo tiền chuộc mất rồi. Cậu dốc mấy thứ bên trong ra, 15 miếng vàng không thiếu miếng nào, cả dây chuyền, khuyên tai với nhẫn đều còn nguyên. Cậu cầm một miếng vàng lên, gõ gõ vài cái, cảm thấy không phải là hàng giả.

“Trời ơi! Nhiều vàng quá!” Liz kêu lớn. “Hóa ra các anh nói thật.”

“Chẳng lẽ lại trêu chị?” Lão Từ châm chọc.

“Vậy... thủ phạm không phải kẻ bắt cóc mà là tên lừa đảo?” Graham lầm bầm.

“Nhưng làm sao chúng biết cô Hill quên mất việc con trai tham gia buổi vẽ dã ngoại?” Lão Từ thắc mắc.

“Chị Bình,” Quan hỏi Liz. “Ở trường Alfred có học sinh nào tóc hung đỏ giống cậu bé không?”

Tất cả quay sang nhìn Quan với vẻ khó hiểu.

“Hình như... có ba bốn đứa.” Liz nói.

“Lão Từ, liên lạc với trường Quốc tế Anh, bảo nhà trường cung cấp danh sách học sinh.”

“Ý sắp là...”

“Có thể kẻ bắt cóc đã bắt nhầm người.”

Graham trợn mắt thẳng thốt. Anh hoan hỉ khi con mình trở về an toàn, nhưng nghe Quan nói, anh lại thấy lo lắng. Thủ phạm không phải kẻ lừa đảo, con mình may mắn thoát nạn là do trùng hợp. Giờ phút này, một đứa trẻ vô tội khác có thể đang phải chịu khổ thay.

“Nếu đúng là hắn bắt nhầm người, tổng hợp các cuộc gọi của thủ phạm, ta xác định được vài điểm sau. Một, đứa bé có mái tóc hung đỏ giống Alfred. Hai, bố cậu bé cũng công tác tại ICAC, tuy nhiên cũng có khả năng cậu bé trả lời sai do quá sợ hãi, hoặc thủ phạm hiểu nhầm cậu bé nói ICAC, nhưng thực chất lại là tên viết tắt của công ty ICA hay ICC nào đấy. Ba, trong gia đình nạn nhân có người tên Liz hoặc Elizabeth.”

Graham hồi tưởng cuộc đối thoại với thủ phạm. Đương lúc thấp thỏm lo âu, anh mới nghe trong điện thoại có tiếng trẻ con liền nhận định ngay là Alfred. Giờ nghĩ lại, một câu ngắn ngủi quả không đủ khẳng định đó là con mình.

“Anh Hill, đành phiền bốn người nhà anh đến sở cảnh sát hỗ trợ đi điều tra vậy.” Quan nói. “Nếu giả thuyết trên là thật, các anh chị sẽ là nhân vật then chốt trong vụ án. Chúng tôi cần lời khai tường tận của mỗi người, tìm hiểu mọi chi tiết trong cuộc sống thường ngày, xem có đối tượng khả nghi nào từng tiếp xúc với các anh chị không.”

“Nhỡ lát nữa kẻ bắt cóc liên lạc lại thì sao?” Mạch hỏi.

“Bọn chúng đòi vàng làm tiền chuộc, lợi dụng bề bori phá kế hoạch dùng máy phát tín hiệu, còn bỏ đồng phục ngoài cổng cư xá... Loại tội phạm tính toán kín kẽ như vậy nhất định sẽ cử đồng bọn theo dõi chỗ này.” Quan lắc đầu. “Thấy vú em và Alfred về nhà, chúng biết ngay là có vấn đề, không gọi điện nữa đâu. Chúng ta tới sở cảnh sát sẽ nắm được thông tin mới nhất, muốn đi đầu động nhân lực cũng nhanh hơn. Đừng quên, có một đứa trẻ đang trên bờ vực cái chết.”

“Stella, chúng ta cứ đi đi.” Graham nói với vợ và con trai. “Nếu có đứa bé đang chịu khổ thay Alfred, anh sẽ dốc toàn lực cứu giúp.”

Stella gật đầu. Qua hôm nay, họ mới nhận ra, mắc nợ chỉ là chuyện nhỏ, rồi sẽ có ngày trả hết. Nhưng gia đình mà tan vỡ, con cái mà mất đi, thì bao nhiêu tiền cũng không thể hàn gắn hay cứu vãn được nữa.

“Tôi cũng phải đi à?” Liz hỏi.

“Tất nhiên, không chừng thủ phạm từng đến lớp học vẽ, thậm chí chị đã gặp hắn rồi cũng nên.” Quan liếc Liz, đoạn quay sang nói với Graham. “Anh Hill, cất vàng và trang sức đi đã. Mai là thứ Bảy, ngân hàng chỉ làm việc buổi sáng. Hôm nay anh đã chịu giày vò nhiều rồi, sang tuần hãy đổi vàng thành tiền rồi gửi tiết kiệm lại.”

Graham lấy vàng trên bàn ăn đem vào phòng làm việc. Quan lập tức vào theo. Graham vừa xoay núm khóa két vừa nói, “Chỉ cần Alfred quay lại, có mất đồng vàng bạc trang sức này cũng không sao.”

“Hồng Kông có câu, ‘Rậm người hơn rậm cửa’. Mặc dù dân Hồng Kông ham tiền tài, nhưng cái nào nặng cái nào nhẹ, chúng tôi luôn hiểu rất rõ.”

“Vâng, vâng.” Graham xoay sở, cắm chìa, mở khóa két sắt. Anh bỏ vàng vào trong, định xếp trang sức vào hộp nhung tím, nhưng nghĩ thế nào lại vút thẳng túi vải vào két. Rậm người hơn rậm cửa, giá trị của chúng còn lâu mới bằng gia đình đoàn tụ.

Xong xuôi, Graham trở ra phòng khách với Quan. Trong khi vợ chồng Graham thay quần áo, Quan đi ra ban công. Mạch đoán giờ đây không cần bận tâm chuyện thủ phạm theo dõi nữa nên sắp mới quan sát xung quanh xem có manh mối nào không.

Bốn người nhà Hill theo cảnh sát rời khỏi cư xá. Quan gọi xe cho gia đình họ. Anh biết lúc này vợ chồng Graham chỉ muốn nắm chặt tay con trai, chưa kể hôm nay Graham đã chạy đôn chạy đáo, giờ còn phải lái xe nữa thì vất vả quá.

Hai chiếc xe phóng đến Sở cảnh sát Cửu Long ở Vượng Giác. Quan dặn dò cấp dưới lấy lời khai phải tra hỏi từng chi tiết, quan hệ bạn bè của mỗi người và những điểm bất thường xảy ra quanh căn hộ.

Thấy Quan mặc áo khoác ra cửa, Lão Từ vội hỏi, “Sếp đi đâu đấy?”

“Tôi đi thu xếp mấy chuyện lặt vặt, anh tạm thời phụ trách ở đây nhé.” Quan nói xong liền rời đi.

“Lão Từ, anh có thấy hôm nay sếp cứ là lạ không?” Mạch hỏi.

“Thế sao? Chắc tối qua ngủ không ngon?” Lão Từ nhún vai.

Ra khỏi văn phòng, Quan tiến thẳng đến bãi đỗ xe. Anh cần theo chìa khóa xe của Mạch, đúng hơn là chìa khóa xe của Ban Điều tra Hình sự, vội vàng phóng khỏi sở cảnh sát.

Cơ hội sẽ vụt qua trong chớp mắt, mình phải nắm lấy nó, Quan nghĩ thầm.

Anh tắt bộ đàm trên xe, tăng tốc tối đa, loáng cái đã quay trở lại nơi chiếc xe vừa đến cách đây không lâu.

Cư xá Nam Thị đường Princess Margaret.

Anh không lái xe vào cư xá mà dừng ở bãi đỗ bên ngoài.

“A, lại là anh à.” Nhân viên bảo vệ chào Quan.

“Đành chịu thôi, hôm nay chỉ huy Kim giao cả đồng việc cho tôi mà.” Quan ung dung đáp. Mỗi lần ra vào đây, anh đều lấy có đến gặp Campbell ở tầng chín.

Quan bắt thang máy lên tầng chín rồi đi bộ xuống buồng thang bộ tầng bảy.

“Thật chẳng muốn giở mấy trò đạo tặc này...” Quan mở cửa sổ, thò đầu ra nhìn xuống rồi bước lên bệ cửa, ngó sang phải. Cách cửa sổ chừng hai, ba mét chính là ban công nhà Graham.

Sau khi chắc chắn bên dưới không có ai chú ý, Quan vươn tay trái nắm lấy gờ tường, đặt chân lên bậu đá hẹp ngoài cửa sổ, tay phải vẫn giữ chặt khung cửa, nhưng cả người đã bám vào tường ngoài tòa nhà.

Đáng lẽ phải mang dây thừng theo, Quan nghĩ. Nhưng anh không muốn lãng phí thời gian, nên đành thả tay phải ra khỏi khung cửa để bám vào gờ tường, tay trái nắm lấy lan can ban công. Tay Quan rất khỏe, trông thì có vẻ nguy hiểm nhưng thật ra anh đầy tự tin.

Khi tay trái túm chặt lan can, Quan lẳng mình ra, cả người liền treo lơ lửng phía ngoài. Chưa đến một giây sau, anh đã xoay người nhảy qua lan can, đáp xuống ban công.

Kiểm tra trong phòng không có người, anh mới ấn tay nắm, mở cửa rồi bước vào phòng khách. Trước lúc rời đi, anh chỉ giả vờ đóng cửa ban công chứ không kéo chốt. Không để mất thì giờ, anh khẩn trương móc đèn pin ra soi, tiến vào phòng làm việc, mở cửa tủ gỗ để lộ két sắt màu xanh xám.

Bởi đây là nhà công vụ, đồ đạc do chính phủ cấp, nên Quan chẳng lạ gì kiểu két này. Nó là két hai khóa do Anh chế tạo, xoay đúng mật mã sẽ mở được một khóa, sau đó dùng chìa mở nốt khóa còn lại. Người dùng có thể thay đổi mật mã bất cứ lúc nào, chỉ cần mở két ra, ấn vào lẫy sau cánh cửa là có thể đặt tổ hợp mã mới. Những gia đình cẩn thận đầu lâu lâu đổi mật mã một lần.

“Trái, 82, phải, 35, trái, 61...” Quan đeo găng tay, xoay núm khóa. Anh từng chứng kiến Graham mở khóa hai lần ngay trước mặt nên nhớ như in.

Cạch, một khóa đã mở.

Còn về chìa khóa, Quan đành dựa vào vận may.

Anh móc trong túi ra một miếng kim loại nhỏ và một cái kìm. Miếng kim loại mỏng dẹt, răng cưa hai bên dài ngắn không đều, trông như chiếc chìa khóa. Mà đây đúng là bản sao chìa khóa kết của Graham.

Tranh thủ lúc Graham hốt hoảng xuống bể bơi tìm đồng xu, cộng thêm nhân viên trông đồ đi vệ sinh, Quan lẻn vào phòng giữ đồ. Vì lúc trước đã quan sát Graham thay đồ nên anh nhận ra ngay giỏ sắt cần tìm. Anh lấy vội chùm chìa khóa để kiểm tra. Vừa sờ đến chìa khóa kết, anh liền biết mình phải làm gì.

Anh lôi ra một cái hộp nhỏ cỡ hộp diêm, có thể đóng mở như cuốn sách, bên trong có hai miếng đất sét màu xanh lục dùng để lấy mẫu chìa. Quan rút một bình nhỏ đựng bột tan rắc lên hai miếng đất sét, dùng ngón trỏ dàn đều rồi đặt chìa khóa vào giữa, đóng lại, ấn chặt hai nửa hộp. Sau khi mở hộp và gỡ chìa ra, trên miếng đất sét in hân hình chìa khóa. Anh phủi sạch bụi trên chìa, bỏ vào giỏ sắt rồi tức tốc rời đi.

Ban nãy, dẫn gia đình Graham về sở cảnh sát rồi, Quan kiếm có về phòng một mình, lôi bản dập chìa khóa ra, mở ngăn kéo lấy bật lửa, một thìa kim loại nhỏ và miếng hợp kim có nhiệt độ nóng chảy thấp. Đây là hai món đồ đi kèm với đất sét, đều nằm trong bộ đánh chìa, anh vô tình bắt gặp ở cửa hàng chuyên bán phụ tùng. Anh bỏ miếng hợp kim vào thìa rồi bật lửa hơi. Thành phần chủ yếu của hợp kim là chì, nung chảy xong thì cần thận đổ vào khuôn. Chờ một lát, anh mở hộp ra, trong khuôn đất sét là nửa chiếc chìa khóa màu xám bạc.

Dù đã đánh chìa xong, nhưng không có nghĩa là mọi việc suôn sẻ. Thứ nhất, bộ dụng cụ thô sơ này chưa chắc đã tái tạo nguyên dạng chìa khóa, có thể sẽ không mở được kết. Thứ hai, hợp kim khá mềm, dễ gãy khi đang xoay chìa, có khi lại mắc kẹt trong ổ khóa. So với khả năng thứ nhất, khả năng thứ hai còn rắc rối gấp bội.

Nhưng Quan vẫn đánh bạo thử nghiệm.

Đổ khuôn đã được một lúc, miếng hợp kim có vẻ cứng cáp hơn. Anh lấy kìm kẹp chìa, từ từ cắm vào ổ, đi đều chỉnh vị trí chính xác rồi chậm chậm xoay...

Cạch. Khóa thứ hai cũng mở xong.

Quan nhả kìm, nín thở chiếu đèn pin vào kết. Trước mắt anh, vàng miếng phản xạ lại ánh đèn pin, sáng lấp lánh. Nhưng anh chẳng màng, mục tiêu của anh không phải chúng.

Cái anh cần là tài liệu.

Tài liệu do nhân chứng chỉ điểm trong vụ buôn ma túy chợ hoa quả Du Ma Địa cung cấp.

Cuốn sổ ghi chép thông tin về những cảnh sát nhận hối lộ.

Đối với ICAC, đây là vũ khí mạnh nhất để đối phó với cảnh sát. Nếu nó rơi vào tay cảnh sát, cả kế hoạch sẽ đổ sông đổ bể. Trong đội ngũ cảnh sát có không ít người đang đứng ngời không yên vì những thông tin này, sợ hành vi phạm tội của mình bị bóc trần.

Vậy mà giờ đây, người đọc nó lại chính là thanh tra Quan Chấn Đặc của Ban Điều tra Hình sự Sở cảnh sát Cửu Long. Cuốn sổ toàn ám hiệu, nhưng Quan biết khá nhiều tiếng lóng của xã hội đen, móc nối đôi chút là hiểu được đại khái danh sách này đề cập đến phòng ban nào, thậm chí là cá

nhân nào. Anh đặc biệt lưu tâm tới những thông tin về thành viên Sở cảnh sát Cửu Long.

“Hừ, xem ra lần này đám kia nợ mình một món to.”

Quan lấy tập tài liệu, đóng kết, dùng kim xoay chìa, xác định không để rơi vãi mảnh vụn nào trong ổ khóa rồi đóng nốt cửa tủ gỗ. Nhiệm vụ hoàn thành, tiếp theo là rút lui.

Quan lại mạo hiểm leo ban công để ra khỏi nhà Graham. Được cái tay chân nhanh nhẹn, anh chẳng hề hoảng hốt, loáng cái đã quay lại cầu thang. Anh chào nhân viên bảo vệ, lái xe về sở cảnh sát. Tổng thời gian mất gần một tiếng.

“Sếp!” Quan vừa vào đến văn phòng, Mạch lập tức báo cáo, “Đã xác nhận với trường học, không có đứa trẻ nào mất tích!”

“Không có?” Quan vờ tỏ vẻ ngỡ ngàng.

“Vâng. Cả năm học sinh tóc hung đỏ đều đang ở nhà, cũng không nhận được yêu cầu cứu giúp hay tìm người mất tích nào.” Mạch nói. “Để chắc chắn, em còn nhờ nhà trường báo giáo viên chủ nhiệm các lớp gọi điện xác nhận lũ trẻ vẫn an toàn. Chỉ có phụ huynh Alfred Hill là không liên lạc được.”

“Bởi vì họ đang ở đây.”

“Chính thế. Nói cách khác, tất cả học sinh đều an toàn.”

“Cho nên thủ phạm không phải kẻ bắt cóc mà chỉ là tên lừa đảo.” Quan thản nhiên nói.

“Vâng... Nhưng khó tin thật, lừa đảo mà làm được đến mức ấy, suýt nữa thì cuốn hết tài sản của anh Hill.”

“Gia đình anh ta đâu?”

“Biết tin không có học sinh nào bị hại, họ thở phào nhẹ nhõm và đi dùng bữa ở căng tin rồi.”

“Không ai đi cùng họ?”

“Không ạ.”

“Cậu để người của ICAC nghênh ngang ăn cơm trong căng tin sở cảnh sát sao? Không sợ có đồng nghiệp nhận ra anh ta mà gây sự à?”

“Á!”

Mạch thất kinh, lập tức lao ra hành lang, chạy thẳng đến nhà ăn. Quan bật cười, anh chỉ nói đùa thôi. Nếu Graham đi một mình, không chừng sẽ gặp rắc rối thật. Nhưng có vợ con, cùng lắm chỉ bị lườm nguýt. Ở cả xã hội đen lẫn trắng, “không hại đến vợ con” đâu là quy tắc vàng ngọc.

Quan đến căng tin nói vài câu với Graham cho phải phép, tiễn họ về rồi quay lại phòng làm việc. Anh khóa cửa, lôi tài liệu vừa lấy trộm ở nhà Hill ra, cẩn thận xem từng trang.

Không biết gửi đồng tài liệu này đi sẽ kiểm soát được bao nhiêu đây, anh nghĩ.



Trưa thứ Hai, Quan kiểm soát rời văn phòng một mình. Anh bắt xe buýt đến quận Nam đảo Hồng Kông, xuống xe ở vịnh Repulse.

Mới đầu tuần nên du khách đi biển không đông, Quan đến đây cũng không phải để tranh thủ nghỉ ngơi, mà để bí mật gặp một người. Trong thành phố nhan nhản tai mắt, tuy có thể tìm cách biện bạch, nhưng lỡ bị bắt quả tang thì cả anh và người kia đều khó tránh rắc rối.

Men theo bờ biển, chẳng bao lâu anh đã thấy một chiếc xe hơi. Anh tiến lại gần, biết chắc ở ghế lái là ai rồi mới mở cửa, lách mình ngó vào ghế

phụ.

“Hôm nay anh hẹn tôi có chuyện gì thế? Lại còn ở cái nơi khỉ ho cò gáy này nữa.”

Quan không nói không rằng, lấy tập tài liệu trong ngực, đưa cho đối phương. Người kia vẫn còn ngờ ngác, nhưng vừa mở ra xem, mặt mũi lập tức tái mét, lật loạt soạt liên hồi. Là danh sách viết bằng ám hiệu về vụ tham ô!

Trước bộ dạng ngờ ngác đó, Quan bật cười, “May mà có tôi đây, không thì anh nguy to rồi.”

“Anh... anh... anh lấy nó ở đâu...”

“Anh nghĩ sao?” Quan liếc mắt. “Tất nhiên là ở nhà anh.”

Người kia càng sững sốt. Đó chính là Graham Hill, trưởng ban điều tra của ICAC.

“Nhà tôi?” Graham kêu lên. “Anh lấy lúc nào...”

“Chỉ vài muộn thứ Sáu tuần trước, lúc gia đình anh làm bản tường trình ở sở cảnh sát. Chắc mấy ngày qua anh đều không mở két nhỉ?”

Graham ngớ người, “Ừ, hai hôm nay tôi và Stella đều ở bên Alfred. Đáng lẽ Stella phải trực ban, tôi cũng phải tăng ca cuối tuần, nhưng chúng tôi đều xin nghỉ để đưa Alfred đi xem phim và đi chơi công viên. Hôm nay tôi vừa quay lại ICAC thì anh triệu hồi tôi đến cái nơi hẻo lánh này.”

“Chung quy, Alfred bình an vô sự, tài liệu cũng về lại tay anh, thế là phúc tổ rồi.”

“Chúa ơi, tôi không hiểu gì hết! Sao anh lại lấy trộm tài liệu mật ở nhà tôi? Anh không biết hành động này rất nghiêm trọng sao? Nếu bại lộ là cả anh và tôi đều sẽ bị xử phạt!”

“Anh vẫn không hiểu à?” Quan cười trừ. “Tôi hỏi anh, anh tưởng việc Alfred bị bắt cóc chỉ là vụ lừa đảo thôi sao?”

“Lẽ nào không phải?”

“Đương nhiên là không rồi. Lừa đảo cao tay như thế, đừng nói 100 nghìn đô, muốn kiếm 1 triệu đô cũng dễ như trở bàn tay. Đương nhiên, nếu người ta thực sự cần 1 triệu đô thì đã chẳng nhắm vào kẻ nghèo rớt mùng tơi như anh.”

“Tôi không hiểu.”

“Ý tôi là, bắt cóc hay lừa đảo đều là ngụy trang, để đối phó với anh thôi.”

“Ngụy trang? Vậy mục đích thực sự của thủ phạm là gì?”

Quan gõ vào tập tài liệu trên tay Graham.

“Tài liệu này ư?”

“Chính xác.” Quan nói. “Đối với thủ phạm, thứ có giá trị nhất trong nhà anh không phải số tiền tiết kiệm lèo tèo, cũng chẳng phải vòng vèo khuyên tai, mà là danh sách viết bằng ám hiệu này.”

“Vậy ra... thủ phạm là cảnh sát?” Graham kinh ngạc hỏi.

“Đúng. Với cả, e rằng không chỉ một hai người, mà là toàn bộ đám cảnh sát từng nhận hối lộ của tội phạm ma túy và biết mình có nguy cơ vào tù.”

“Nhưng... trộm cái này thì ích gì? Đây chỉ là bản phô tô, không có hiệu lực pháp lý, cuốn sổ gốc đang nằm trong kho tuyệt mật của ICAC. Trộm bản phô tô đâu ngăn chặn được chuyện bị tố cáo sau này?”

“Anh đúng là máy móc. Cái chúng cần không phải bằng chứng, mà là thông tin.”

“Thông tin?”

“Anh công tác ở ICAC ba năm, chắc cũng biết đến nguyên tắc ‘giấy thông hành’.” Quan nói. “Bọn buôn ma túy đáp ứng mọi cái giá cảnh sát đưa ra, vì mua chuộc được càng nhiều người thì chúng càng an toàn. Phía cảnh sát tuy tham nhũng bầy đàn nhưng không có tổ chức. Đôi lúc, các nhóm truyền tai nhau chỗ này chỗ kia có tội phạm chịu chi lắm, thế là đi ‘húp tí canh’. Đương nhiên, tội phạm muốn lấy giấy thông hành sẽ sẵn sàng mua chuộc thêm vài người, chứ không muốn nộp đi nộp lại cho cùng một người, nên ‘cảnh sát đen’ không biết ai từng nhận hối lộ, trong khi bọn buôn ma túy đâu ghi hết vào sổ sách.”

“Vậy họ muốn danh sách này là để...”

“Để tìm đồng bọn. Một đám cảnh sát ăn hối lộ sợ bị ICAC bắt nên muốn ra tay trước, tìm những đồng nghiệp dính dáng đến tham ô rồi đoàn kết lại, tạo tin đồn hoặc dụ dỗ ép buộc người khác hợp tác. Nếu trong danh sách có cả cảnh sát cấp thanh tra hoặc chỉ huy thì càng dễ tác động lên trên, xúi bầy để cảnh sát và ICAC đối đầu. Đáng sợ hơn nữa, vì e ngại một số trung gian có tên trong danh sách sẽ làm chỉ điểm để tự cứu mình giống bọn buôn ma túy, họ sẽ xử lý mấy kẻ đó trước.”

“Ý anh là... ám sát?”

“Có thể lắm. Thiếu gì cách thủ tiêu, như vu cáo đối phương phản kháng trong lúc bắt giữ, có ý đồ tấn công cảnh sát thì hành công vụ, buộc cảnh sát phải nổ súng để tự vệ, hoặc nói rằng đối phương gặp tai nạn trên đường tháo chạy, rơi xuống vực thẳm hay đại loại thế. Những người trung gian hầu hết đều dính líu đến tội phạm ma túy hoặc xã hội đen, muốn gán thêm vài tội danh cũng không khó. Có thể tôi đa nghi, nhưng đôi khi tôi cảm thấy cái chết của một số nghi can có uẩn khúc, chẳng qua đã đóng hồ sơ nên không thể đi đầu tra.”

Graham há hốc miệng, “VẬY... tại sao họ muốn có tập tài liệu nhưng lại nói dối chuyện bắt cóc Alfred? Hai việc này đâu liên quan gì.”

“Liên quan chứ.” Quan khẳng định như đinh đóng cột. “Nhưng trước đó, anh nên hỏi tôi câu này mới phải. Rốt cuộc chúng làm thế nào mà qua mắt được cả hai vợ chồng anh?”

“Đúng đúng, đến giờ tôi vẫn thấy mù mờ, tại sao tên lừa đảo lại gặp nhiều may mắn trùng hợp thế, chính tôi còn tưởng Alfred bị bắt đi thật. Chúng không bắt nhầm đứa trẻ khác phải không?”

“Anh vẫn không quên cái có vợ vẫn đó của tôi à.” Quan cười lớn. “Chúng không bắt nhầm, vì từ đầu có đứa trẻ nào bị bắt đâu. Anh nói kẻ lừa đảo gặp ‘nhiều may mắn trùng hợp’, là những gì, anh chỉ ra xem?”

“Nhiều lắm.” Graham xoa cằm, vừa nghĩ vừa nói, “Kể cả nắm rõ lịch học của Alfred, thủ phạm cũng không thể biết Stella có quên thông báo của lớp vẽ hay không. Nếu cô ấy vẫn nhớ, hẳn đã thất bại ngay từ cuộc gọi đầu tiên. Với lại, nếu giấy nhắn của Liz không tình cờ rơi xuống đất, quỷ kế này làm sao êm thấm. Hơn nữa, nếu sáng thứ Sáu Alfred kể với vợ chồng tôi về buổi vẽ tranh phong cảnh thì kế hoạch lừa đảo càng không thể thực hiện. Mấy điểm này là trùng hợp.”

“Trùng hợp cái con khỉ.” Quan cười khẩy. “Ba điểm anh liệt kê đầu dính dáng đến một người, đó là vú em Lương Lệ Bình. Mọi may mắn trùng hợp đầu do chị ta tạo ra.”

“Liz?” Graham bàng hoàng hỏi lại. “Chị ấy bị mua chuộc ư?”

“Hẳn nhiên.”

“Nhưng tôi không tin chị ấy lại làm tổn thương Alfred!”

“Quả thật là không. Nhưng chị ta tốt với Alfred không có nghĩa là cũng tốt với bố mẹ cậu bé.”

Graham trân trân nhìn Quan.

“Vì anh nhận định đây là vụ bắt cóc nên mới suy diễn theo thói thường, coi Alfred là nạn nhân, đồng thời cho rằng Bình sẽ không làm hại Alfred và loại chị ta khỏi diện tình nghi.” Quan giải thích. “Nhưng anh đã nhầm ngay từ đầu. Nạn nhân thực sự là anh, có đi đâu mức độ thiệt hại chỉ là thấp thỏm lo lắng nửa ngày và tổn thất tài sản. Miễn có đủ lý do, chặc, hoặc có đủ tiền, không thiếu người sẵn lòng ra tay. Hay táo bạo hơn, có thể Bình cho rằng đây là lựa chọn tốt nhất cho Alfred. Anh xem, nhờ vụ này, không phải cậu bé được bố mẹ quan tâm hơn đó sao?”

“Nhưng chị ấy tạo ra các trùng hợp bằng cách nào? Đâu thể dàn xếp việc Stella quên mất buổi vẽ dã ngoại.”

“Vợ anh không quên, mà cô ấy vốn không biết.”

“Liz không báo cho cô ấy ư? Nhưng trên tờ thông báo có chữ kí mà?”

“Chữ kí có thể giả mạo.” Quan nhún vai. “Tôi mà thường xuyên nhìn thấy chữ kí của ai đó thì thừa sức bắt chước. Biết điểm yếu của vợ chồng anh là công việc bận rộn, đã thế Stella còn chưa hoàn hồn sau cơn chấn động, Bình chỉ việc đẩy trách nhiệm lên đầu vợ anh thì chín mươi phần trăm sẽ không bại lộ.”

“Giấy nhắn thì sao?”

“Sau khi chị ta về nhà, mảnh giấy mới xuất hiện. Chắc tranh thủ lúc lấy tờ thông báo, chị ta đã lôi giấy nhắn ra rồi giấu trong tay, xong lại giả vờ tìm thấy nó dưới sàn. Từ khi đặt chân vào nhà anh, tôi đã để ý cách bố trí đồ đạc, dưới mặt đất cạnh giá treo không có giấy má gì sất.”

“Nhỡ sáng hôm đó Alfred báo với chúng tôi về việc đi vẽ dã ngoại thì sao?”

“Hủy hành động, hoặc thay đổi kế hoạch. Nếu con trai anh kể chuyện này từ sáng, Bình sẽ nắm được vì chị ta có mặt ở đó. Còn không, vợ anh cũng nhận ra mình gặp phải lừa đảo ngay từ cuộc gọi đầu tiên, như vậy chẳng gây tổn thất gì lớn cho thủ phạm, cũng chẳng làm lộ tay trong. Trên thực tế, Bình thừa biết Alfred sẽ không kể với bố mẹ. Vợ chồng anh bận bù đầu bù cổ, ngày càng xa cách con trai, Bình hiểu rõ mà.”

Graham nhớ lại buổi sáng thứ Sáu. Dù không nói gì, nhưng đưa con trai không thích đi học của anh trông phần khởi hơn bình thường, chính là vì buổi chiều được ra ngoài ô vẽ tranh.

“Khoan đã.” Graham thắc mắc. “Thế đừng phục, tóc và giọng Alfred tôi nghe trong điện thoại...”

“Mua thêm một bộ đồ phục là xong. Tóc thì chắc là của Alfred thật, Bình chỉ cần giấu một lọn nhỏ khi đưa cậu bé đi cắt tóc. Giọng nói thì dùng máy ghi âm. Cậu bé nói, ‘Liz? Cô ở đâu?’ Trong lúc vợ chồng anh vắng nhà, có thể Bình cố tình đi trốn để Alfred phải gọi, rồi ghi âm lại.”

Graham á khẩu. Tổng hợp các chi tiết, đúng là chỉ có một nhân vật mẫu chốt đáp ứng mọi điều kiện.

“Được rồi, bây giờ tôi sẽ trình bày tại sao vụ bắt cóc giả lại liên quan đến việc trộm tài liệu.” Quan lấy trong túi áo một miếng kim loại nhỏ, quảng về phía Graham. “Một trong những mục đích của kẻ bắt cóc chính là lấy được thứ tương tự thế này.”

Graham cẩn thận quan sát, trông hình dáng lập tức hiểu mẫu chìa khóa này là bản sao chìa khóa kết của anh.

“Anh... làm sao anh có được?”

“Thừa lúc anh vắng vùng vẫy dưới bể, tôi đã dùng biện pháp đơn giản để copy nó.” Quan mỉm cười. “Nhưng anh không phải lo. Cái đáng lo là trong tay thủ phạm cũng có một chiếc y hệt.”

Graham hết nhìn miếng kim loại lại nhìn Quan, vẻ không hiểu nổi.

“Ý tôi là, nhìn bề ngoài, vụ lừa đảo có vẻ thất bại, nhưng thủ phạm đã đạt được mục đích thực sự. Chúng đã có đầy đủ điều kiện để ăn trộm tài liệu.”

Graham nhìn thẳng vào Quan, chờ giải thích.

“Tất cả các yêu cầu như tới Lạc Hương Viên chờ chỉ dẫn, mua vàng, ấn định thời gian đến địa điểm tiếp theo... đều nhằm làm anh tin vào vụ bắt cóc và bỏ qua các khả năng khác. Thoạt trông, việc tìm đồng xu trong bể bơi là để đảm bảo anh không thể giờ trò với tìên chuộc như đặt máy phát tín hiệu, nhưng thực tế là muốn tách anh khỏi số đồ đạc luôn mang bên người.”

“Chìa khóa của tôi...”

“Đúng vậy. Nếu kẻ bắt cóc chỉ đơn giản muốn ngăn anh đặt bẫy vào tìên chuộc, chúng sẽ không bắt anh ngụp lặn trong bể bơi nửa tiếng đồng hồ. Các bước trước đó đều được tính toán chuẩn xác, ngay cả gọi điện cũng tuyệt đối đúng giờ, sao còn mắc lỗi ở bước đặt đồng xu? Giả sử đúng là có người lạ vô tình nhặt mất, đời nào nửa tiếng sau anh lại tự nhiên tìm thấy nó. Đứng trên thành bể nhìn anh loay hoay tìm kiếm, tôi bỗng vỡ lẽ thủ phạm đang tiến hành một kế hoạch. Kết hợp với phán đoán lúc trước, tôi biết kế hoạch đó là nhằm vào chìa khóa của anh.”

“Gượm đã!” Graham ngắt lời. “Phán đoán lúc trước là sao? Anh đã sớm biết vụ bắt cóc là giả ư?”

“Tôi ngờ ngờ lúc ngồi cạnh anh ở quán cà phê Lạc Hương Viên.”

“Từ tận lúc đó? Anh dựa vào manh mối nào?”

“Anh có nhớ b ồi bàn không giỏi tiếng Anh đã nói gì với mình không?”

“Anh ta chỉ... bảo tôi ra nghe điện thoại.”

“Anh ta gọi tên anh, nhưng không phải tên thật.”

Graham sức nhớ, khi ấy b ồi bàn hỏi anh có phải “Mr. Hạ” không.

“Thì sao? Nhi ều đ ồng nghiệp cũng gọi tôi là Mr. Hạ mà.”

“Kẻ bắt cóc phàn nàn rằng, cứ tưởng anh là dân kinh doanh giàu có. Nói cách khác, hẳn không biết rõ nhân thân anh. Tất cả giấy tờ ở trường Alfred đều viết bằng tiếng Anh, họ của hai bố con sẽ là Hill chứ không phải Hạ. Vậy tại sao khi nhờ b ồi bàn gọi anh, thủ phạm lại nói họ Hạ? Đây là chi tiết đáng lẽ hẳn không thể biết. Tôi cho rằng thủ phạm dùng tiếng Quảng Đông nói chuyện với b ồi bàn, nhờ anh ta tìm giúp một vị khách nước ngoài, khi phục vụ hỏi tên thì buột miệng đáp là ‘Mr. Hạ’. Bấy giờ tôi li ền sinh nghi thủ phạm vẫn luôn nói dối. Thật ra, ngay từ đầu tôi đã cảm thấy vụ bắt cóc này quá là khó tin. Các vụ bắt cóc thường chú trọng bước chuẩn bị trước khi hành động, đào đâu ra loại tội phạm nh ần lẫn nghiêm trọng, bắt con trai của một viên chức chẳng có mấy tài sản như thế? Nhưng trên đời không thiếu chuyện ly kì, tôi đành phải nghiêm túc đi điều tra, biết đâu vụ việc lại liên quan đến tính mạng của cháu nhà thật.”

“Chính câu buột miệng ấy khiến anh đoán ra thủ phạm đang nói dối à?”

“Đây chỉ là khởi đầu, gợi ý thứ hai là chiếc thắt lưng đựng vàng và yêu cầu tìm chỉ dẫn ở bể bơi. Chiếc túi vải trông như thắt lưng đó vừa đủ đựng vàng, đúng không?”

“Đúng, thì sao?”

“Anh có nhớ thủ phạm định đòi bao nhiêu tiền chuộc không? 500 nghìn đô! Từng ấy tiền phải mua được 113 miếng vàng năm lượng, túi vải kia đựng sao xuê? Hơn nữa, số vàng trị giá 500 nghìn đô nặng hơn hai mươi cân. Anh cũng hai mươi cân vàng lặn xuống nước tìm đồ xu kiểu gì? Các bước tiến hành cho thấy thủ phạm đã tính toán kỹ càng cách thức nhận tiền chuộc chứ tuyệt đối không phải mới phác ra xong. Tức là, hẳn thừa biết số vàng anh mang xuống nước chưa đến ba cân. Và sâu xa hơn, hẳn nắm rõ nhân thân, gia đình, tình hình tài chính nhà anh. Những diễn biến trước đó đâu chỉ là đóng kịch.”

Graham vỗ trán. Anh nghĩ nếu mình bình tĩnh hơn thì đã chẳng rơi vào bẫy.

“Dù biết thủ phạm nói dối, tôi vẫn phải ứng biến theo đề moi ra mục đích thực sự của chúng, vì chẳng may anh có hành động khác thường là chúng sẽ đánh hơi được ngay. Ở bể bơi, thấy anh bươn bả gần hai mươi phút mà chưa có kết quả, phán đoán của tôi mới rõ nét dần. Để xác nhận, tôi lập tức quay lại phòng thay đồ lấy quần áo. Bây giờ, tôi đã chắc đến tám chín phần là thủ phạm muốn copy chìa khóa kết của anh. Thế là tôi quay ra xe, lấy đất sét sao chép chìa khóa trong cốp, rồi lén lút đứng ở cửa vào dành cho nhân viên bể bơi, chờ cơ hội.”

Quan vẫn cất một hòm dụng cụ trong cốp xe, bên trong là mấy món đồ vừa hiểm vừa kì quặc như bột lấy dấu vân tay, nước rửa ảnh hay thuốc thử phản ứng máu. Mạch đang canh xe, đã rất ngạc nhiên trước bộ dạng vội vội vàng vàng chạy từ bể bơi ra lấy vài thứ rồi lại chạy vào cửa sếp.

“Tôi đợi một lúc thì nhân viên phòng thay đồ đi vệ sinh, đúng là cơ hội trời cho, khỏi phải lòi danh cảnh sát ra uy hiếp như dự tính ban đầu.” Quan khẽ cười, “Tôi lên vào phòng giữ đồ, tìm cái giỏ của anh và kiểm tra chìa

khóa. Đúng như dự đoán, trên chìa có vụn kim loại. Tôi liền dùng đất sét lấy mẫu rồi tức tốc rời đi.”

“Vụn kim loại?”

“Lúc anh tung tăng ngụp lặn dưới làn nước trong xanh, thủ phạm đã cầm chìa khóa đi đánh rồi.”

“Hả?”

“Tôi nghĩ trong phòng thay đồ có ít nhất một khách bơi là đồng bọn của thủ phạm. Hắn vào thay đồ trước anh, ghi nhớ số thứ tự của các giỏ sắt trống để trên quầy, khi anh lấy một cái trong số đó, hắn sẽ biết ngay. Thủ phạm chuẩn bị sẵn một tấm thẻ giống hệt nhưng chưa viết số, chờ anh thay quần áo xong mới viết số lên. Hắn dùng thẻ giả ra mượn lại đồ, lấy chìa khóa của anh rồi giao cho đồng bọn. Tên kia cầm chìa ra phố tìm thợ khóa, xong xuôi quay về bể bơi, trả chìa khóa vào giỏ sắt rồi gửi cho nhân viên như cũ. Thời gian sát sao, vụn kim loại dính lại trong quá trình đánh chìa vẫn chưa kịp lau sạch, nhưng anh đang sốt ruột, cũng chẳng để ý.”

“Nghĩa là đánh chìa xong, chúng mới bảo đồng bọn đang đóng giả khách bơi ném đồ xuống bể?”

“Chắc thế.”

“Làm rơi vàng cũng là cố tình?”

“Không, đây hẳn là sự cố ngoài ý muốn.” Quan nhếch mép. “Mất bao nhiêu công sức, không lấy vàng cũng phí. Anh giữ được tài sản, chắc là nhờ ông bà phù hộ.”

“Vậy thì cái tên lái mô tô đúng là xui xẻo.” Graham phì cười. “Gã còn suýt bị bắt nữa chứ.”

“Không, gã sẽ không bị bắt đâu. Kẻ lấy tiền chuộc đã chuẩn bị chu đáo. Viên tuấn cảnh tan ca kẻ về người đàn ông lên taxi ấy, chính là tên lái mô tô.”

“C... CÁI GÌ?”

“Tôi bảo rồi, thủ phạm là một đám cảnh sát. Anh thử nghĩ xem, đối tượng nào ít bị nghi ngờ nhất? Tất nhiên là chiến hữu của mình. Tên lái mô tô vút áo khoác và mũ bảo hiểm đi, báo với các đồng nghiệp là vừa trông thấy một kẻ có khả năng là thủ phạm đã chạy theo hướng nào đó, họ sẽ tin ngay. Túi vải làm thành hình thất lưng chính là để giấu trong áo, qua mặt nhóm truy bắt. Không cảnh sát nào lại đi lục soát đồng nghiệp cả.”

Graham ngả người ra ghế, hai tay đặt trên vô lăng. Giờ nghĩ lại, suýt nữa anh đã bị lừa trắng số tiền tích lũy hơn một năm trời. Mấy năm trước, tiền đầu tư tưởng là ổn định thì khiến anh mắc nợ, lần này toàn bộ tài sản sắp mất sạch lại trở về một cách diệu kì. Thượng đế đúng là thích trêu người.

“Được rồi, cứ cho là thủ phạm đánh chìa đi, nhưng két sắt còn khóa mật mã nữa mà.” Graham nói.

“Tôi vẫn mở ngon lành đấy thôi.” Quan trở vào tập tài liệu.

“Anh... A, chết tiệt, anh ghi nhớ mật mã của tôi!” Graham mắng vui.

“Phải, tôi đã thầm ghi nhớ sau khi nhìn thấy.” về mặt Quan chột nghiêm túc, “Nhưng anh phải biết, người trông thấy không chỉ có mình tôi.”

Graham căng thẳng nhìn Quan. Anh hồi tưởng từng chi tiết xảy ra vào hôm thứ Sáu, nhất là cảnh mình lấy hộp trang sức trong phòng làm việc.

Anh nhớ ra kẻ đó rồi.

“Lão Từ là một trong những cảnh sát nhận hối lộ.” Quan nhún vai. “Tôi vẫn luôn hoài nghi cấp dưới của mình có kẻ không trong sạch, nhưng chưa tìm ra cách kiểm chứng. Sau vụ việc lần này, anh ta đã lòi đuôi cáo.”

“Nhưng... chỉ vì anh ta cũng có mặt khi tôi mở kết, mà kết luận anh ta đồng lõa với thủ phạm, liệu có vô đoán quá không?”

“Còn nhớ lúc tôi đề nghị cho anh mượn tiền chứ? Lão Từ lập tức ngăn cản. Không phải anh ta bận tâm tới quy định của ngành, mà là bởi nếu có tiền vay, anh không cần mở kết lấy trang sức, cơ hội nhìn trộm mật mã cũng đi tong. Trước đó anh ta còn đưa ra giả thuyết Bình là đồng phạm. Không sao hết, vì giả thuyết này sẽ tự sụp đổ khi chúng ta biết hóa ra không có vụ bắt cóc nào cả. Nhưng ai ngờ Bình không phải đồng phạm bắt cóc, mà là đồng phạm lừa đảo?”

“Chuyện như thế...” Graham không thốt nên lời. Anh biết Quan chẳng dễ chịu gì khi cấp dưới cùng hội với thủ phạm.

“Không phải lo cho tôi, tôi tự biết chừng mực.” Quan lấy lại vẻ mặt thoải mái.

“Làm sao thủ phạm biết về số trang sức?”

“Tất nhiên là qua cái mồm của Bình, có lẽ chị ta từng thấy vợ anh đeo. Các chi tiết về gia đình anh hầu như đều do Bình tiết lộ cho thủ phạm. Khi tôi nói có kẻ đòi anh 100 nghìn đô tiền chuộc, chị ta liền phản ứng anh đào đâu ra lắm tiền thế. Thấy chưa, người ta đã âm thầm ghi nhớ không ít thông tin đâu.”

Graham bỗng sinh ác cảm. Ai ngờ lại có một kẻ hèn hạ bỉ ổi ở sát sườn, suốt ngày dòm ngó mình và gia đình.

“Đối với Bình, chị ta không cho rằng việc bán tin là sai.” Quan tiếp tục, “Đơn giản là một vài thông tin thôi, người ta cho tôi tiền, tôi không nói thì

cũng có kẻ khác nói... Nhân tiện ấy mà... Nhắc một ngón tay lại được cả mớ lợi ích... Tất thấy nghe đâu hợp lý. Chính vì xã hội đã biến chất đến vậy, thống đốc H ồng Kông mới phải thành lập ICAC.”

“Làm sao Liz biết tôi mang tài liệu của vụ tham ô về nhà?”

“Có lẽ chị ta không biết, nhưng chỉ cần tổng hợp thông tin chị ta cung cấp, cộng với những gì thủ phạm đã thăm dò được là có thể suy ra. Chuyện anh công tác tại ICAC không phải bí mật, tổ nào đang đi điều tra vụ nào, bọn chúng đâu nắm sơ sơ. Với tác phong của anh, chín mươi phần trăm là sẽ mang việc về nhà làm. Giả sử Bình nói ‘Ông chủ tan sở vẫn nhốt mình trong phòng làm việc’, tất nhiên thủ phạm đoán ra ngay là anh cần tài liệu quan trọng về”

“Nhưng, có chuyện này tôi không hiểu.” Graham hỏi, “Chỉ vì chìa khóa thì đâu cần tốn công tốn sức thế? Dù sao Liz cũng là tay trong, bảo chị ta ăn trộm là được mà?”

“Chị ta thử rồi, nhưng không thành.”

“Làm sao anh biết?”

“Anh nói.”

“Tôi nói?”

“Anh kể là nửa tháng trước, Bình từng vào phòng ngủ chính trong lúc anh tắm. Chắc là bị thủ phạm xúi giục ăn trộm chìa khóa. Tôi không biết chị ta định lấy luôn hay chỉ dùng đất sét lấy mẫu giống tôi, nhưng dù chị ta thành công thì vẫn phải biết mật mã nữa. Anh có thường xuyên đổi mật mã két không?”

“Có chứ, nửa tháng một lần.”

“Ừ, đi đầu này khiến bọn tội phạm đau đầu. Cho nên chúng lập ra kế sách nhắm trúng hai đích. Nếu việc lừa lấy tiền tiết kiệm của anh cũng nằm trong số mục tiêu thì sẽ là một mũi tên trúng ba đích.”

“Đúng ra hôm ấy anh nên báo ngay cho tôi.” Graham hươ hươ tập tài liệu trước mặt Quan, “Anh chỉ cần nói có người muốn lấy trộm thứ này, tôi đã cất đi chỗ khác hoặc đổi mật mã.”

“Ai bảo có người muốn lấy trộm?”

“Anh, vừa xong!”

“Thủ phạm không muốn ‘trộm’ tài liệu, mà chỉ cần thông tin bên trong. Hơn nữa, chúng càng không muốn anh phát giác.”

Graham nghiêng đầu, chăm chú nhìn Quan tỏ vẻ không hiểu.

“Việc mất tài liệu sẽ đánh động ICAC. Bọn tội phạm cố tránh hậu quả đó. Chúng chuyên hành sự trong bóng tối, dù muốn nắm quyền chủ động cũng không thể để các anh đọc được lá bài trong tay mình. Cuối tuần vừa rồi cả nhà đi xem phim và đi công viên, Bình có tham gia không?”

“A... không... nói là muốn để gia đình tôi vui vẻ bên nhau, không làm phiền...”

“Cho nên, hôm qua hoặc hôm kia, thủ phạm đã đưa chị ta mật mã và chìa khóa để mở két rồi.”

“A!”

“Chắc thủ phạm dặn chị ta dùng máy ảnh chụp lại, xong xuôi trả tài liệu về chỗ cũ. Anh không hề biết thông tin đã bị lộ, chúng sẽ có đủ thời gian cản trở việc đi đầu tra của anh.”

“Vậy khi Liz phát hiện ra trong két không có tài liệu...”

Quan hất hàm, “Anh xem cho kĩ đi.”

Graham lại rút tài liệu ra kiểm tra.

“Ôi, thiếu tám trang?”

“Tôi để lại tám trang trong kết.” Quan cười khì. “Thủ phạm muốn có thông tin thì tôi cho. So với giấu phỉnh⁽⁷⁶⁾, tôi thích khoe ra hơn. Có đi đâu, hẳn sẽ chỉ thấy số phỉnh trên tay tôi và tưởng đó là tất cả, mà không ngờ dưới móng tôi còn hàng đống. Như vậy mới thú vị.”

“Anh... cố tình đánh lừa thủ phạm?”

“Bình chỉ tìm được tám trang trong kết, cộng thêm chuyện anh hay vùi đầu nghiên cứu sau giờ làm việc, thủ phạm sẽ tưởng lũ buôn ma túy không cung cấp toàn bộ sổ sách, chỉ đổi một ít thông tin để xin giảm hình phạt. Chúng sẽ bớt cảnh giác về quá trình đi đầu tra của ICAC, không tìm cách lấy thông tin từ anh, cũng không cần dựng vở bắt cóc giết người lần thứ hai, thứ ba nữa.”

Cuối cùng Graham cũng hiểu ý nghĩa của việc Quan lấy trộm tài liệu. Quan muốn tương kế tựu kế, giúp ICAC giăng lưới xúc cả ổ.

“Đúng rồi, anh có từng nghĩ đến chuyện thủ phạm bắt cóc Alfred thật không? Ý tôi là, vì tôi làm trưởng ban đi đầu tra của ICAC, chúng muốn dạy cho tôi một bài học, lên kế hoạch xem trộm tài liệu nhân tiện bắt cóc con tôi luôn. Anh đâu thể đoán chắc chúng có chơi thật hay không.”

“Không, từ khi xác nhận mục tiêu đánh chìa là tôi đã yên tâm rồi. Bởi vì đánh trộm chìa tức là phải có người mở lén. Anh chỉ giữ bản phô tô, thủ phạm sẽ không bấm dây động rừng, cho nên cần nội gián. Nếu Alfred bị bắt cóc, Bình không đổ trách nhiệm cho ai được, dù sau đó Alfred bình an trở về thì chị ta vẫn bị sa thải. Tội gì thủ phạm phải làm phức tạp tình hình? Bắt cóc Alfred chỉ tốn công vô ích.”

Một lần nữa, Graham không khỏi khâm phục tài trí của viên thanh tra trẻ tuổi. Anh vẫn biết Quan là một cảnh sát thông minh, nhưng không ngờ mấy năm nay lại tiến bộ nhiều đến vậy. Cả suy luận lẫn bày mưu đều chặt chẽ, nhìn thấu mọi chi tiết. Nhớ năm đó anh còn ra vẻ tiều tụy, dạy bảo người ta kỹ năng phá án, nghĩ lại thật xấu hổ. Bảy năm trước, Quan mới 23 tuổi, một thân một mình lặn lội sang Anh tập huấn, thực tập tại nhóm do Graham phụ trách.

“Kể ra, tôi đến Hồng Kông ba năm rồi mà chưa ăn với anh bữa nào.” Graham cười nói.

“Hây, bây giờ anh là trưởng ban ICAC, tôi là thanh tra hình sự. Thiên hạ mà thấy chúng ta gặp nhau rồi thêm mắm dặm muối thì nguy to. Chừng nào cảnh sát và ICAC còn mâu thuẫn, tôi và anh không nên giáp mặt thì hơn.”

Dù là người quen cũ, nhưng với tình hình này, Quan buộc phải giữ khoảng cách với Graham, như vậy làm việc mới thuận lợi được. Trưa thứ Sáu tuần trước, anh đã ngạc nhiên khi nhận điện thoại của Graham. Anh biết, nếu không gặp rắc rối lớn, Graham sẽ không chủ động liên lạc. Nghe tin Alfred bị bắt cóc, một dự cảm khác thường thoáng qua trong đầu, nhưng vì chưa có manh mối, anh đành giải quyết đúng trình tự. Quan nghĩ, có thể thủ phạm đã cài đặt mấy nội gián vào Ban Điều tra Hình sự, nếu Graham không gọi anh mà báo với cảnh sát chung chung, vụ án do người khác tiếp nhận, thì vẫn sẽ có đồng phạm làm thay việc của Lão Từ. Tuy Lão Từ bị lộ, nhưng nhiều kẻ ăn ở hai lòng vẫn đang nấu mình trong đội ngũ cảnh sát. Muốn giải quyết triệt để thì chỉ có thể dựa vào Graham và ICAC.

“Hỏi thế này có hơi thất lễ, nhưng tại sao anh lại giúp tôi? Anh nên đứng về phía cảnh sát mới phải chứ?” Graham trầm tư hỏi.

“Tôi tán thành quan điểm cảnh sát cần hỗ trợ lẫn nhau, cùng tiêu diệt kẻ địch. Nhưng điều kiện tiên quyết là chúng lý tưởng bảo vệ công bằng. Chỉ vì cùng mặc cảnh phục mà xuê xoa coi là người một nhà rồi mù quáng ủng hộ á? Như thế ngu xuẩn quá. Nạn tham nhũng của cảnh sát đã trầm kha đến mức không thể tự chữa trị, phải dựa vào người ngoài thôi. Tôi luôn ghét lối suy nghĩ hèn nhát là ‘chạy theo xe’. Nhưng đứng trước mũi xe thì bị đâm hả? Nên tôi sẽ đứng cạnh xe giờ trò, âm thầm hủy hoại nó.”

“Anh nghĩ ICAC có thành công không?”

“Tôi không biết. Nếu liên quan đến quá nhiều cảnh sát, thống đốc Hồng Kông buộc phải đối mặt với hiện thực và ban bố lệnh đặc xá⁽⁷⁷⁾. Chẳng may đến nước ấy, tôi vẫn hi vọng lũ người tàn ác nhất, nham hiểm nhất sẽ bị tố giác, đưa ra trước vành móng ngựa, chịu tội trước công lý, để rắn đe đám cảnh sát đen may mắn thoát nạn rằng, nếu không hối cải sẽ gặp kết cục tương tự.”

Quan nhìn ra mặt biển xanh thẳm, như đang đổi mắt về viễn cảnh của đội ngũ cảnh sát. Anh thấy lo lắng cho tương lai của ngành, nhưng vẫn ôm ấp hi vọng. Anh đâu biết, Graham nghĩ bên cũng có ý nghĩ tương tự. Lập trường tuy khác nhau, nhưng suy nghĩ lại đồng nhất.

“Tôi sẽ không hỏi anh có sa thải Bình không, dù sao anh cũng tự có quyết định của mình.” Quan vừa nói vừa mở cửa xe. “Mau mau xin kết mới, thay cho cái ở nhà đi.”

Thấy Quan ra khỏi xe, Graham hỏi, “Không cần tôi chở anh về thành phố sao?”

“Thôi, ai bắt gặp thì phiền lắm. Tôi đi xe buýt được rồi.”

“Lần này anh đã giúp tôi nhiều, thật lòng cảm ơn anh. Nợ anh bao nhiêu như thế, anh cần gì cứ nói, khó khăn đến mấy tôi cũng không từ nan.”

“Ha ha, nói mới nhớ, anh còn nợ tôi một bữa cơm nhỉ, dù tôi nghĩ trong hai năm tới khó mà ăn nổi.” Quan ngó vào qua cửa xe, cười lớn. “Tôi phải chạy như ngựa khắp đảo Hồng Kông và bán đảo Cửu Long để tìm tài liệu và chương trình tuyển sinh của các trường tiểu học cho anh đấy. Hôn thê còn tưởng tôi có con riêng sắp lên tiểu học nữa cơ...”

6. BORROWED TIME

Tôi không biết tại sao Hồng Kông lại ra nông nổi này.

Bốn tháng trước, tôi không ngờ thành phố của chúng tôi sẽ tan tác như bây giờ.

Đứng lặng giữa ranh giới điên cuồng và tỉnh táo.

Ranh giới này ngày càng mờ nhạt. Dần dà, chúng tôi chẳng còn phân biệt nổi lý trí với cảm xúc, chính nghĩa với tội ác, đâu là đúng đâu là sai.

Có lẽ, chúng tôi chỉ còn nước cầu xin bình an. Sinh tồn trở thành lý do và mục đích sống duy nhất.

Nực cười làm sao!

Hoặc là, tại tôi nghĩ ngợi quá nhiều. Tôi chỉ là thằng nhóc chưa đầy hai mươi, không đủ tư cách và chẳng có năng lực để ôm đồm mấy lý lẽ thâm thúy đó.

Mỗi lần tôi đề cập với anh hai về các vấn đề xã hội, anh đều cười nhạo, “Vắt mũi bỏ miệng chưa xong, quan tâm đến mấy đạo lý xa vời làm gì?”

Anh ấy nói đúng.

Anh hai hơn tôi ba tuổi, nhưng chúng tôi không phải máu mủ, chỉ là đôi “anh em cùng khố” quen biết nhiều năm, hiện đang thuê chung một phòng ván gỗ⁽⁷⁸⁾ nhỏ, hoàn cảnh y như hai kẻ nghèo kiệt xác lẫn lộn vì sinh kế trong bộ phim điện ảnh *Anh em cùng khố*⁽⁷⁹⁾ do Hồ Phong và Tạ Hiên đóng chính chiếu mấy năm trước. Họ là Ngô Tự Tài và Chu Nhật Thanh⁽⁸⁰⁾, mĩa

mai thay đầu khố rách áo ôm, ngày ngày phải nghĩ cách lừa người để kiếm bữa cơm. Chúng tôi tuy không đến mức túng quẫn, nhưng ngoài chỗ ở tạm bợ và rau cháo đạm bạc chống đói thì không dành dụm nổi đồng nào.

Bố mẹ mất sớm, chưa hết trung học tôi đã phải đi tìm việc. Mấy năm qua tôi làm thời vụ cho nhiều nơi, nhưng kể từ bạo động tháng Năm⁽⁸¹⁾, kiếm việc còn khó hơn trước. Mọi công đoàn đầu hô hào bãi công và đấu tranh, muốn làm công nhân bình thường cũng cực kì chật vật. Độ này tôi chỉ trông tiệm tạp hóa hoặc làm chân chạy hộ chủ nhà để kiếm tí tiền tiêu vặt.

Chủ nhà họ Hà tên Hi, tuổi chừng năm mươi đến sáu mươi, cùng vợ kinh doanh Tạp hóa Hà Hi nhỏ trên đường Spring Garden ở quận Loan Tể. Tôi chẳng nhớ tên bà Hà, mà thật ra, nếu không phải ngày nào cũng thấy dòng chữ to đùng trên biển hiệu thì chắc tôi quên luôn cả tên đầy đủ của ông Hà, vì tôi chỉ gọi họ là “bác” hoặc “bác Hà”.

Tiệm nằm ở tầng một của ngôi nhà bốn tầng, tầng hai là nơi ở của hai vợ chồng. Vì con cái chuyển ra ngoài sống đã nhiều năm, ông bà Hà bèn chia ngôi nhà rộng rãi thành mấy gian nhỏ rồi cho những người trẻ tuổi độc thân như chúng tôi thuê.

Mặc dù trọ ở đây đông thì lạnh hè thì nóng, nhiều muỗi lại còn phải chung chạ nhà bếp vệ sinh, sáng nào cả lũ cũng bầu xâu chen trước chen sau, nhưng vì giá thuê rẻ nên tôi không phàn nàn gì, thậm chí còn thấy may mắn hơn nhiều người. Ông bà Hà đầu tốt tính, chưa bao giờ giục tiền nhà, ngày lễ tết còn mời chúng tôi ăn cơm. Trông bề ngoài thế thôi, chứ tôi đoán ông Hà cũng có chút của để dành, không phải lo cơm ăn áo mặc, hằng ngày mở hàng là vì thói quen chứ chẳng bận tâm chuyện lời lỗ.

Ông Hà thường dạy, người trẻ phải có chí lớn, đừng an phận cả đời làm công nhân hay giúp việc cho cửa hàng nhỏ. Tôi hiểu rõ đi đâu đó, anh hai

cũng hay dặn có thời gian phải cần cù học, chịu khó giờ từ điển cày tiếng Anh, mai sau mới mong mở mày mở mặt. Thỉnh thoảng hải quân Mỹ đến cửa hàng mua bia với nước ngọt, tôi lại thử hỏi đáp bằng tiếng Anh, dù không biết họ có hiểu gì không.

Hằng ngày đọc báo tìm việc, tôi vẫn tập tễnh mơ đến một con đường. *Hay mình đi thi làm cảnh sát?* Thường nghe “traai khôn không làm cảnh sát⁽⁸²⁾”. Nhưng cứ nghĩ vừa trấn áp lưu manh bênh vực kẻ yếu, vừa có thu nhập ổn định, lập gia đình còn được phân nhà tập thể, thì chẳng phải nghề này rất lý tưởng hay sao? Lại có người nói, làm cảnh sát phải nghe thượng cấp người Anh vênh mặt hất hàm sai bảo. Nhưng đi làm nhân viên văn phòng đã chắc đâu tránh được ông chủ là người nước ngoài. Mấy quan điểm dân tộc chủ nghĩa, tinh thần tự tôn, đặt vào xã hội này đều biến thành rỗng tuếch.

Hồi nổi anh hai luôn phản đối ý định của tôi, bảo rằng tính mạng cảnh sát rẻ mạt lắm, chính phủ chi tiền là để mua tử sĩ, cảnh sát chẳng qua chỉ là khiên chắn sống của các quan chức cấp cao người Anh, lỡ chính quyền Hồng Kông gặp sóng gió, cảnh sát sẽ thành những quân cờ để họ vứt bỏ.

Anh hai nói thế, không ngờ lại đúng.

Kể ra, sự cố bắt nguồn từ một tranh chấp rất nhỏ. Hồi tháng Tư, một nhà xưởng ở Tân Bồ Cương, Cửu Long xảy ra xích mích giữa chủ thuê và công nhân. Chủ thuê đặt ra nhiều quy định hà khắc, như không cho công nhân xin nghỉ, thế là bị phản đối. Thỏa thuận không xong, chủ thuê còn tìm cớ sa thải những công nhân đại diện đứng ra đàm phán, cuối cùng sự việc phát triển thành biểu tình. Một bộ phận công nhân tập hợp lại cùng lên án các chủ thuê, thành ra gây cản trở hoạt động của nhà xưởng. Cảnh sát nhận lệnh đi giải tán đám đông, biểu tình liền biến thành bạo động. Công nhân tấn công đội chống bạo động bằng đá và bình thủy tinh, cảnh sát dùng đạn

gỗ⁽⁸³⁾ bắn trả. Chính phủ ban lệnh giới nghiêm buổi đêm toàn Đông Cửu Long. Các tổ chức công đoàn cũng hăng hái tham chiến, đứng lên chống đối chính quyền Hồng Kông. Mâu thuẫn nhỏ giữa chủ thuê và công nhân nhanh chóng biến thành phong trào đấu tranh diện rộng.

Tình hình dần dần mất kiểm soát.

Chỉ trong một tháng, mối bất hòa giữa công nhân và chủ tư bản đã lên đến cao trào, bùng phát thành tranh chấp cấp quốc gia giữa Trung và Anh. Nhận hỗ trợ từ Bắc Kinh, công nhân Hồng Kông thành lập “Ủy ban Đấu tranh của đồng bào Hồng Kông-Cửu Long nhằm phản đối chính quyền Hồng Kông”, gọi tắt là ủy ban Đấu tranh, kêu gọi quần chúng bao vây phủ thống đốc, chỉ trích chính quyền là quân phát xít sát hại nhân dân, đàn áp phần tử bạo động bằng các thủ đoạn độc tài. Các nhà cầm quyền quyết không khoan nhượng, đi đầu động cảnh sát đến trấn áp bạo loạn bằng bom cay, bắt giữ “điều dân” bằng vũ lực. Để chống đối, công nhân phát động phong trào đình công bãi thị, các trường học cũng bãi khóa, được đông đảo dân chúng hưởng ứng. Đáp trả hành động này, chính phủ ban lệnh giới nghiêm buổi đêm. Sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, đã hai mươi năm rồi Hồng Kông mới phải chịu lệnh giới nghiêm.

Đầu tháng Bảy, một nhóm dân đại lục lên đến phố Trung Anh thuộc cấm địa Sa Đầu Giác⁽⁸⁴⁾ ở biên giới Hồng Kông, khích lệ công nhân Hồng Kông tổ chức mít tinh phản đối. Cảnh sát Hồng Kông trực tại đó nổ súng xua đuổi, không ngờ dân quân tự vệ đại lục bắn trả, hai bên đấu súng ác liệt. Cảnh sát cố thủ đến cùng nhưng đạn dược cạn kiệt, tình thế hết sức hiểm nghèo, khi quân Anh cử chi viện tới thì đã có năm cảnh sát hi sinh vì nhiệm vụ.

“Đại lục muốn lấy lại Hồng Kông trước thời hạn à?”

Tôi còn nhớ, ông Hà đã nói thế khi nghe bản tin qua đài phát thanh ở tiệm.

Có người bảo tôi, hạn thuê Hồng Kông phải ba mươi năm nữa (tức năm 1997) mới hết, nhưng trời biết liệu quân giải phóng có sang đảo để đuổi người Anh đi không. 1997 với 1967 chỉ khác nhau một chữ số thôi mà.

Vài ngày sau trận nổ súng, khắp nơi rần rần tin đồn người Anh chuẩn bị rút lui, bỏ mặc Hồng Kông. Rất nhiều người Anh đang sinh sống tại Hồng Kông, nếu chiến tranh Trung-Anh nổ ra, cảnh sát sẽ biến thành con tốt thí mạng, che chắn bọc lót cho họ bỏ trốn thuận lợi. Trong khoảng thời gian đó, tuy anh hai không nhắc lại chuyện làm cảnh sát, nhưng tôi biết trong lòng anh ấy muốn nói, “Thấy chưa, anh đã bảo mà.”

Gần hai tháng trôi qua, quân đội hai nước cũng không phát sinh xung đột nào, nhưng ý nghĩ “đại lục định giải phóng Hồng Kông” vẫn leo lét trong đầu chúng tôi.

Ngày 22 tháng Bảy, chính quyền Hồng Kông ban hành pháp lệnh tình trạng khẩn cấp, theo đó không chỉ tàng trữ vũ khí, mà có mặt tại nơi chứa vật phẩm cấm hoặc đi cùng người có vũ trang cũng bị khởi tố. Các tờ rơi, tờ báo viết bài mang tính phản động đều bị coi là phạm pháp, cứ ba người trở lên đứng cùng nhau cũng tính là tụ tập trái phép. Trừ mấy tờ báo lớn mà người Anh buộc phải kiêng dè vì có Bắc Kinh hậu thuẫn, mấy tòa soạn nhỏ ủng hộ bạo động đều bị niêm phong, đình bản. Tinh thần pháp trị, tự do ngôn luận... tất thấy đều vô nghĩa.

Chỉ hiềm, sợt một khó xe, tay lẻ khó võ, công nhân cũng dùng biện pháp cực đoan để “phản đối Anh, chống áp bức”.

Ban đầu, các phần tử bạo loạn tấn công cảnh sát bằng mìn đánh cá và axit. Sau khi cảnh sát Hồng Kông hợp lực với quân đội Anh dùng trực

thằng tập kích các cứ điểm của công nhân và ủy ban Đấu tranh rồi bắt giữ lãnh tụ công nhân, phe bạo động liền chuyển sang đánh bom. Hơn một tháng trở lại đây, đâu đâu cũng thấy bom mìn đủ loại. Vì muốn cảnh sát thêm mệt mỏi, họ dàn trận dứa⁽⁸⁵⁾ thật dứa giả khắp các đường phố. Bề ngoài trông chúng không khác nhau lắm, đều là hộp thiếc hoặc thùng các tông, nhưng bên trong, một số là hàng giả chỉ gồm bùn trộn vụn kim loại, nhưng số còn lại là bom thật gây chết người. Những quả bom này không chỉ đặt ngoài cổng cơ quan chính phủ, mà còn giấu ở ga tàu điện, bến xe buýt hay các trường học không ủng hộ bạo động⁽⁸⁶⁾.

Đi trên đường cũng có nguy cơ mất mạng hoặc bị thương. Ban đầu tôi còn vui lòng với công nhân, nhưng giờ quả thật không sao đờng tình nổi. Mấy người nổi loạn nói rằng đây là “dĩ độc trị độc”, là “cực chẳng đã”, muốn đối phó người Anh, hi sinh một chút cũng xứng đáng.

Tôi thực sự không hiểu, làm tổn thương chính những người mình nên đùm bọc thì “xứng đáng” nổi gì.

Chúng ta là người, không phải kiến.

Khi bầu không khí hoang mang bao trùm khắp chốn, chúng tôi chỉ biết cầu xin ông trời chút bình an.

Đặc biệt, tôi hết sức lo lắng cho anh hai, vì tính chất công việc của anh ấy. Anh hai làm môi giới, chuyên tạo lập quan hệ giữa các công ty để lấy tiền hoa hồng. Anh không có thu nhập cố định, đôi khi thất bát đành sống tạm bằng chút tiền mọn tôi làm công cho chủ nhà, nhưng hễ ăn nên làm ra lại mời tôi đi ăn trà quán, còn lên hẳn tầng ba xa xỉ⁽⁸⁷⁾. Ngày nào anh cũng bôn ba khắp Cửu Long và đảo Hồng Kông tìm khách hàng, nên nguy cơ đụng phải bom và biểu tình cao hơn tôi nhiều. Tôi dặn phải cẩn thận, anh lại cãi, “Số bảo chết, muốn tránh cũng chẳng được! Sợ chết thì moi đâu ra

tiền, mà không tiền thì chết đói. Đằng nào chả thế, sợ cái gì? Sống trên đời á, có chí làm quan có gan làm giàu!”

Mặc dù không cần lang thang khắp nơi như anh hai, nhưng cũng có lúc tôi phải đi giao nhận hàng thay ông Hà. Để đề phòng nguy hiểm, tôi luôn cảnh giác, quan sát tứ phía, đi trên đường đầu chú ý xung quanh xem có người và vật khả nghi không.

Các phần tử bạo động thường dán băng rôn khẩu hiệu ngay tại vị trí đặt bom, giống như câu đối xuân dán trước cổng ngày Tết, vế trái đề “Heo sữa kho quẹt”, vế phải đề “Cầy tơ quay giòn”, hoành phi viết “Đừng bào chó lại gầy”, nhưng tại dùng giấy trắng nên tôi thấy hao hao câu đối viếng đám ma hơn. “Heo sữa” chỉ người Anh, “cầy tơ” chỉ cảnh sát người Hoa tiếp tay cho giặc. Có lẽ đối với phe bạo động, dân Hồng Kông mà sẵn lòng bán mạng cho thực dân Anh thì đầu là lũ bán nước phản bội đại nghĩa dân tộc, chẳng khác gì bọn Hán gian thời Nhật Bản xâm lược.

Mà dường như cảnh sát người Hoa còn căm phẫn đám nổi loạn hơn cả cảnh sát nước ngoài. Không chỉ một lần, tôi đã chứng kiến họ dùng biện pháp cứng rắn với người dân.

Trong giai đoạn này, dân thường đều biết đường cẩn thận, tránh rước họa vào thân. Nếu cảnh sát tra hỏi, tuyệt đối đừng phát ngôn phản động, chẳng may sơ sẩy gây chú ý là bị tống vào tù ngay. Trước khi xảy ra Sự kiện tháng Năm, cảnh sát đã có vô số đặc quyên. Ví dụ, hàng hóa của ông Hà hơi lấn ra mặt đường là cảnh sát sẽ viết phiếu phạt, nhưng nếu có lời từ trước rồi gửi tí tiền trà nước cho tuần cảnh, mấy vấn đề còn con thế này liền êm xuôi. Từ khi nổ ra bạo loạn, cảnh sát còn có thêm quyên bắt giữ các phần tử: khả nghi, cản trở người thi hành công vụ, chống lệnh giam cầm, tham gia bạo động, tụ tập trái phép... Chỉ cần lời nói của cảnh sát là đã đủ lập thành bằng chứng buộc tội trước tòa.

Không ngờ, việc buộc tội vô căn cứ lại có thể xuất hiện trong xã hội Hồng Kông ngày nay.

Ở đường Spring Garden quận Loan Tễ, tôi thường bắt gặp hai tuần cảnh mang số hiệu 6663 và 4447.

Đúng là vừa khéo, tôi ngần gọi họ là “anh Ba” và “anh Bảy”. Trông anh Ba có vẻ lớn tuổi hơn, chắc là bậc tiền bối. Tháng trước có người phát tờ rơi phản đối chính phủ, thế nào lại bị anh Ba với anh Bảy tóm. Anh Ba chẳng thèm nghe phân bua, tay trái túm lấy cánh tay người kia, tay phải cần dùi cui nện mấy phát liên, đánh cho người đó vỡ đầu chảy máu. Tôi thấy rõ ràng phạm nhân không hề phản kháng, anh Ba đâu cần nặng tay như vậy, nhưng lúc đó chẳng ai chịu đứng ra làm chứng. Ai dám lên tiếng thì sẽ bị coi là đồng đảng, mắc nạn như nhau.

Mặc dù anh Bảy không can ngăn, nhưng tôi biết anh chính trực hơn anh Ba. Hai người họ thường xuyên đến Tạp hóa Hà Hi mua nước giải khát trong lúc tuần tra. Anh Ba toàn lấy không, ông Hà cũng nói chút tiền lẻ chẳng đáng gì, nhưng anh Bảy luôn gửi tiền đầy đủ. Có lần tôi nói với anh, ông chủ bảo không cần trả, nào ngờ anh đáp, “Tôi không trả tiền, thu nhập của ông chủ cậu sẽ ít đi, chẳng may khiến cậu thất nghiệp, biến thành tội phạm, công việc của tôi càng bẽbộn hơn.”

Nghe cái giọng điệu này, hơi giống anh hai.

Dân khu phố đều biết anh Bảy là cảnh sát tốt, phải cái làm việc hơi cứng nhắc, tiền bối bảo gì nghe nấy. Cứ nhìn anh Bảy, tôi lại thấy nghề cảnh sát cũng không tồi. Dĩ nhiên đấy là trước khi xảy ra bạo loạn. Thời buổi sóng gió bão bùng, làm cảnh sát không phải lựa chọn đúng đắn, thực

dân Anh đi một cái là “cây to” sẽ bị trù dập ngay, biết đâu anh Ba với anh Bảy lại phải đeo biển điều phố thị chúng để “đền tội”.

Song, nghe nói sau khi bạo loạn bùng phát, yêu cầu tuyển dụng cảnh sát đã bớt khắt khe hơn nhiều. Một số cảnh sát người Hoa đi theo lời kêu gọi của phe bạo động, không thèm đứng chung hàng ngũ với “phát xít” Anh, tự ý thôi việc. Một số khác lại lo gặp phải tình cảnh tương tự vụ nổ súng ở Sa Đầu Giác, hoặc sợ bị người biểu tình giết trong các cuộc nổi dậy, nên xin từ chức.

Ông Hà sống ở Loan Tề đã lâu, quen biết vài cảnh viên. Nghe họ kể, mấy tháng nay cảnh sát đều không được nghỉ phép, phải chờ lệnh 24/24, đang ở nhà mà nhận được điện thoại cũng phải xuất phát ngay, ngoài làm việc của mình còn phải thay ca cho đội chống bạo động. Để cảnh sát an lòng, chính phủ tăng cho họ ba phần trăm lương, tăng phí làm thêm giờ, thậm chí trợ cấp ăn uống. Ông Hà nói, trong cặp công tác của cảnh viên phát lương có khi chứa đến hàng mấy cọc tiền dày cộp.

Chính phủ dùng tiền để giữ chân cảnh sát, phe bạo động cũng chẳng khác là bao.

Công nhân bãi công, không có thu nhập, không có cơm ăn, tất nhiên cũng chẳng có sức để đấu tranh. Lãnh đạo công đoàn sẽ tiếp tế cho họ một hai trăm đô mỗi tháng⁽⁸⁸⁾. Tôi không biết công đoàn lấy tiền từ đâu, nghe đồn đại lục âm thầm gửi vốn làm cách mạng. Tôi chỉ biết, cuộc đối đầu này không đơn thuần là đấu tranh ý thức, mà còn gắn với lợi ích tiền bạc. Có lẽ hiện thực chính là như vậy.

Tin công nhân bãi công nhận được trợ cấp là chính tai tôi nghe thấy. Trong số khách trọ tại phòng ván gỗ nhà ông Hà, trùng hợp thế nào hai hàng xóm của anh em tôi lại theo phe bạo động. Ông Hà có ba phòng cho

thuê, tôi và anh hai ở một phòng, sát vách là phóng viên Đỗ Tự Cường, phòng còn lại là Tô Tùng, công nhân dệt may.

Cuối tháng Năm, Tô tham gia bãi công theo lời kêu gọi của công đoàn nên bị chủ thuê sa thải. Dù mất việc, nhưng anh vẫn trả tiền nhà đều đặn. Tôi tò mò hỏi thử thì được biết lãnh đạo công đoàn phát lương cho anh ta, hoàn thành nhiệm vụ đặc biệt còn được thêm thù lao. Anh ta khuyên tôi gia nhập hàng ngũ, đồng tâm hiệp lực lật đổ ách thống trị của người Anh, còn bảo giờ là cơ hội hiếm có, khi cách mạng thành công, đồng chí nào tư tưởng ngay thẳng, kịp thời phân rõ địch ta sẽ được làm lãnh đạo. Tôi không gạt phăng ngay, chỉ nói cần bàn bạc với anh hai. Tôi đoán nếu mình từ chối, có lẽ sẽ bị anh ta coi là phần tử phát xít, tương lai ra sao cũng khó đoán.

Tô luôn tỏ rõ thái độ kiên quyết, nhiệt huyết tràn đầy. Trái lại, Đỗ giống như “bị ép lên Lương Sơn Bạc”, buộc phải tham gia bạo động. Anh ta vốn là phóng viên mảng tin kinh tế của một tờ báo nhỏ, nhưng vì tòa soạn của anh là một trong những tòa soạn ủng hộ bạo động bị chính quyền niêm phong, nên dẫu chẳng tội tình gì, anh ta vẫn mất việc. Cực chẳng đã, anh ta đành gia nhập đội ngũ đấu tranh, một là vì tiền tiếp tế giúp giải quyết nhu cầu tất yếu của cuộc sống, hai là nếu đấu tranh thành công, tòa soạn mở lại, anh ta sẽ được tuyển dụng lần nữa. Khi kể chuyện này với tôi, mặt anh ta buồn thiu, có lẽ chính anh cũng không tin chính quyền sẽ nhượng bộ, cho phép tòa soạn hoạt động trở lại.

Thời buổi bây giờ loạn lạc như thế đấy. Ngày ngày tôi đều thấp thỏm, sợ anh hai và mình sẽ chết vì bom nổ, hay trị an ngày một yếu kém, chính quyền sụp đổ, xã hội tê liệt, thành phố chìm trong biển lửa. Nhưng ngoài mặt vẫn phải tỉnh như không, cần mẫn dây trồng hàng cho chủ nhà, chào hỏi mấy anh hàng xóm “phe phản động”, bán nước ngọt cho mấy anh cảnh

sát “phe phát xít”. Các phát thanh viên lớn tiếng chỉ trích bạo loạn gây họa cho xã hội, phá hoại an ninh, còn các tòa soạn ủng hộ bạo động lại gay gắt lên án cảnh sát quân đội Hồng Kông-Anh điên cuồng hãm hại tổ chức yêu nước. Hai bên đều tự nhận mình là chính nghĩa, dân thường đành bó tay, mặc cho cường quyền và bạo lực xô đẩy.

Trước ngày 17 tháng Tám, tôi cứ ngỡ mình sẽ tiếp tục cuộc sống bí bách này cho đến khi bạo loạn chấm dứt hoặc người Anh rút lui.

Tôi đâu ngờ, chỉ một câu nói tình cờ lọt tai lại khiến bản thân rơi vào nguy hiểm.

“Dựa sẽ không nổ trong lúc vận chuyển chứ?”

Đương lúc mơ màng, tôi bỗng nghe thấy tiếng ai đó nói. Cứ tưởng mình nằm mơ, nhưng định thần lại, tôi mới nhận ra đây là đời thực.

Tiếng nói vang lên bên kia bức vách.

Sáng nay, tủ lạnh ông Hà đặt mua đã được chuyển tới. Chúng tôi loay hoay dọn bia và nước ngọt từ tủ cũ sang, sau đó tôi dùng xe đẩy đem tủ lạnh cũ đến bán cho cửa hàng thanh lý cách đây năm con phố. Tôi đưa tiêng bán tủ cho ông Hà, ông bảo buổi chiều cứ để mình ông trông tiệm, tôi đã chạy đi chạy lại dưới trời nắng cả sáng rồi chắc cũng mệt, cứ về nghỉ ngơi. Hiếm khi ông Hà quan tâm như thế, tôi thấy từ chối cũng không tiện, ăn cơm xong liền về phòng trọ ngủ trưa.

Và tỉnh giấc vì câu nói kia.

Tôi nhìn đồng hồ báo thức, 2 giờ 10 phút chiều, tôi đã ngủ được một tiếng. Người vừa nói chắc là Tô, giọng anh ta the thé, dễ nhận ra. Nhưng rõ ràng căn phòng sát vách là của tay phóng viên thất nghiệp, sao Tô lại ở đó?

“Anh Tô, đừng oang oang lên thế, lỡ bị người ta nghe thấy thì...” Lần này mới là Đỗ thì phải.

“Vợ lão Hà ra ngoài lúc này. Lão Hà với hai anh em phòng bên đầu đi làm, không ai nghe thấy đâu.” Tô đáp. Bình thường giờ này tôi đều đang trông tiệm hoặc đi giao hàng, riêng hôm nay lại ngẫu nhiên về sớm.

“Nghe thấy thì đã sao? Chúng ta đường đường là con cháu Trung Hoa, làm việc theo tinh thần cách mạng cao cả, không tiếc đầu rơi máu chảy, dù có thất bại, chủ nghĩa đế quốc Anh sớm muộn cũng sẽ chịu khuất phục trước chủ nghĩa xã hội vĩ đại của tổ quốc ta...” Người này nói to, tuy không thấy mặt nhưng tôi thừa sức hình dung ra một bộ dạng đầy cảm phẫn. Nếu tôi nhớ không nhầm, anh ta tên Trịnh Thiên Sinh, là đồng chí của Tô Tùng. Tô từng giới thiệu chúng tôi với nhau, bảo rằng Trịnh cũng là công nhân thôi việc ở xưởng dệt.

“Trịnh, chớ nói bừa, đế quốc Anh gian xảo, chúng ta phải hành động cẩn mật, đừng chừa đường cho kẻ địch lợi dụng.” Một giọng nói tôi chưa từng nghe qua.

“Chú Trâu nói chí phải, lần hành động này nhất định thành công, không được phép thất bại.” Tô bổ sung. Tôi không biết “chú Trâu” là ai, nhưng nghe giọng điệu thì chắc là lãnh đạo của ba người kia.

“Tóm lại, Đỗ Tự Cường với Tô Tùng xuất phát từ North Point, tôi sẽ chờ ở cứ điểm này.” Chú Trâu ra lệnh. “Tập hợp rồi, chúng ta tiếp tục tiến hành theo kế hoạch, xong xuôi lập tức giải tán tại bến phà đường Jordan⁽⁸⁹⁾.”

“Chi tiết nhiệm vụ là gì ạ?” Giọng Tô.

“Cậu với Đỗ làm mồi nhử, tôi sẽ ra tay.”

“Chú Trâu, chú nói làm m ấ như nghe thì đơn giản, nhưng chúng tôi vẫn chưa hiểu gì hết.”

“Đến lúc đó tùy cơ ứng biến, tình hình thực tế tôi cũng không dám chắc.” Chú Trâu đáp, “Tôi chỉ cần nửa phút, không khó lắm đâu.”

“Nhưng chúng tôi sẽ thành công nhanh chóng như thế thật sao? Số 1 đâu dễ đối phó...”

“Cậu Đỗ, cậu cứ yên tâm, tôi xác nhận mấy lần rồi, mục tiêu yếu hơn chúng ta tưởng, đó chính là điểm mù. Lũ heo sữa đâu ngờ chúng ta đi nước cờ này, đến lúc bom nổ lại há hốc mồm khiếp hãi trước trí tuệ người Hoa cho mà xem.”

Tôi giật thót, nhận ra mình vừa nghe phải một chuyện không nên nghe. Bốn người phòng bên đại khái đang lên kế hoạch đánh bom. Trời nóng nhưng tôi cứ đổ mồ hôi lạnh, không dám cựa quậy chỉ sợ cái giường cũ kĩ kêu kẽo kẹt, cũng không có gan thở mạnh, nhớ bọn họ phát hiện ra tôi ở bên này, không biết có giết người diệt khẩu vì đại nghĩa không.

“Phần còn lại phải trông cả vào anh Trịnh rồi.” Giọng Tô nghe đã nhỏ hơn trước. Tôi đoán ban nãy họ ngồi gần vách, giờ đã dịch ra chỗ khác.

“Chủ tịch đã dạy, ‘Hạ quyết tâm, không sợ hi sinh, đẩy lùi mọi khó khăn, giành lấy thắng lợi.’ Tôi luôn ghi tạc trong lòng. Tôi nhất định hoàn thành nhiệm vụ, giáng đòn phủ đầu lên kẻ địch, kiên trì đấu tranh.”

“Trịnh, cậu yên tâm, xong việc rồi, lãnh đạo sẽ không bạc đãi cậu.”

“Khen thưởng với tôi không quan trọng. Dẫu có bị phát xít bức tử, tôi vẫn đấu tranh đến cùng.”

“Nói hay lắm, cậu Trịnh đúng là tấm gương cho đồng bào yêu nước chúng ta.”

“Nhưng...” Giọng là giọng Đỗ, “Liệu gài bom có đúng là cách hay? Lỡ làm hại đến dân thường...”

“Anh Đỗ, anh nói thế là sai rồi.” Tô ngắt lời. “Chủ nghĩa đế quốc chèn ép chúng ta như vậy, chúng ta dùng bom đáp trả chẳng qua là bản cùng bất đắc dĩ.”

Chú Trâu tán đồng, “Đúng, ăn miếng trả miếng, lũ heo sữa bắn chết đồng bào ta, vu cáo người vô tội gây thương tích trong lúc bạo loạn, bất chấp thủ đoạn đối phó với đồng chí phe ta, chúng ta dùng đũa đánh trả, còn xa mới bằng một phần mười sự tàn bạo của bọn phát xít. Chúng ta đánh bom không phải để gây thương tích cho người khác, mà chỉ muốn làm tê liệt quân đội và cảnh sát Hồng Kông-Anh, đây là chiến lược du kích vô cùng thông minh. Nếu muốn sát hại người dân, việc gì chúng ta phải thêm dòng chữ ‘Đồng bào chó lại g’ân’?”

“Làm cách mạng không phải là đãi khách... Hi sinh là chuyện thường... Anh Đỗ, anh quên chỉ thị tối cao của lãnh đạo rồi sao? Nếu mất vài người dân mà đế quốc Anh chịu đầu hàng, thì sự ra đi của những người dân đó là xứng đáng. Họ không thiệt mạng vô ích, vì đã đổi máu lấy chiến thắng cho tổ quốc, cảm tử cho đồng bào!” Lần này là giọng nói sang sảng của Trịnh.

Tô tiếp lời, “Đúng đấy. Hãy nghĩ đến Thái Nam bị bắn chết, đến Từ Diên Ba bị đánh gục trong đồn cảnh sát, chúng ta mà không phản kháng, chưa biết chừng người tiêu ma tiếp theo chính là anh hoặc tôi.”

“Nhưng mà...”

“Đừng nhưng nhị nữa. Anh Đỗ, bản thân anh cũng từng lao đao vì vụ đóng cửa tòa soạn. Cậy tư ngang nhiên xông vào tòa soạn, hành hung phóng viên, gán tội cho các anh. Chẳng lẽ anh không cảm thấy, không muốn báo thù?”

“Cậu nói cũng không sai...”

Ba người kia mỗi người một câu, vui đập ý kiến của Đỗ.

“Tóm lại, ngày kia là đợt hành động đầu tiên.” Chú Trâu tổng kết. “Tiếng pháo thứ nhất vang lên sẽ gây hải hùng cho quân Anh. Rồi lần hành động thứ hai, thứ ba sau ba và bốn ngày nữa sẽ khiến đế quốc Anh phải khuất phục. Quân Bồ ở Ma Cao đã nhận thua, lẽ nào ngày tàn của quân Anh còn chưa đến?”

Tháng Mười hai năm ngoái, ở Ma Cao xảy ra xung đột giữa cảnh sát và người dân, chính phủ Ma Cao-Bồ Đào Nha thi hành lệnh giới nghiêm, nhiều người Hoa thiệt mạng giữa súng đạn dạn dày, khiến chính phủ tỉnh Quảng Đông phải lên tiếng phản đối. Sau nhiều lần đàm phán, phía Bồ Đào Nha đành “xin lỗi, nhận tội và bồi thường” cho mọi tầng lớp người Hoa kể cả ở phía đại lục. Có lẽ đây chính là liều thuốc kích thích phe bạo động, thấy người Hoa ở Ma Cao “chống quân Bồ áp bức” thành công, họ mới tự bảo nhau ngày đế quốc Anh bại trận cũng cận kề.

“Tô Tùng! Đỗ Tự Cường! Sau hôm nay, chúng ta sẽ ngừng liên lạc cho đến ngày kia, khi bắt đầu nhiệm vụ.” Chú Trâu nói tiếp, “Lúc nào cần, chúng ta sẽ lấy phòng cậu Đỗ làm căn cứ. Nhà tôi đã bị cày tơ để mất, không an toàn cho lắm.”

“Chú Trâu ở gần đây, phối hợp với nhau cũng dễ.” Tô vui vẻ nói, “Chú đừng để bày cày tơ bám theo đến chỗ này là được.”

“Ha ha, còn lâu tôi mới sợ ý như vậy!” Chú Trâu cười vang, “Cậu tự lo cho mình đi, đừng có chọc vào chúng trước khi hành động.”

“Hừ, rồi sẽ có ngày tôi khiến chúng phải cúp đuôi mà chạy, sau đấy bắt về làm một nãi rựa mặn!” Trịnh chửi toáng lên.

“Mọi người đã nắm rõ nhiệm vụ, chúng ta giải tán thôi. Công tác phí đặc biệt đây, các cậu cần đi. Hai ngày tới ăn ngon vào, uống tí rượu cho thêm can đảm. Trịnh, vất vả cho cậu rồi.”

“Chú không ăn với bọn tôi sao?”

“Tôi đi cùng sợ liên lụy đến các cậu. Tôi về trước nhé, tốt nhất các cậu nên nán lại một lúc hẵng ra ngoài. Chẳng may bị nhìn thấy cũng có thể phải sạch quan hệ với tôi.”

“Vâng, vâng, chào chú Trâu, ngày kia gặp lại.” Đó là giọng Tô, rồi tiếng mở cửa vọng sang.

Tôi nhẹ nhàng xuống giường, áp tai vào cửa, nghe ba thanh niên tạm biệt chú Trâu. Trên bức vách chắn giữa phòng ván gỗ và phòng khách có cửa thông gió lắp kính mờ, tôi quỳ chênh sang một bên để họ khỏi thấy bóng người qua ô kính. Ba thanh niên không về phòng Đỗ mà ngẩn tán gẫu luôn ở phòng khách, bàn xem trà quán nào vừa rẻ vừa ngon, nửa tiếng sau mới ra ngoài.

Chờ họ đi hẳn rồi, tôi mới dám thở phào.

Đoán rằng mình vẫn chưa bị phát hiện, tôi rón rén mở cửa, thò đầu ra nhìn, sau khi xác nhận trong nhà chẳng còn ai, tôi chạy hộc tốc vào buồng vệ sinh. Tôi nhìn tiểu lâu lắm rồi, suýt nữa phải kiểm cái chai để giải quyết.

Trở về phòng, tôi nghĩ tới cuộc trò chuyện nghe được ban nãy. Nếu bây giờ Đỗ hoặc Tô quay lại, tôi có thể bịa là mình mới về, chắc họ sẽ không nghi ngờ. Nhưng tôi không biết phải xử lý thế nào với mấy “thông tin cơ mật” kia.

Chú Trâu nghe giọng chừng bốn, năm chục tuổi, chắc là cán bộ công đoàn. Đỗ, Tô và Trịnh chỉ ngoài hai mươi, nhiệt huyết đây mình, phần nộ bất bình trước hiện trạng xã hội nhưng không có chỗ giải tỏa, đúng là loại

người mà phe bạo động đang cần. Lý tưởng của họ là đúng đắn, đầu xuất phát từ mong muốn đấu tranh để tiêu diệt bất công, song dùng đến bom vẫn là hành động ngu xuẩn. Chú Trâu kia ăn nói hùng hồn, nhưng theo tôi thấy, cả đám đều là tốt thí, khác gì những kẻ họ gọi là “cây to” đâu.

Quyền lực là thế. Người ở địa vị cao đem lý tưởng, niềm tin và tiền bạc ra lung lạc kẻ dưới bán mạng cho mình. Nếu không sống vì mục tiêu vĩ đại, con người đâu an phận cho qua ngày. Cứ thò ra một mồi nhử hấp dẫn, họ sẽ sẵn sàng làm tôi mọi cho ta. Tôi mà nói thế với Tô, hẳn anh ta sẽ phê bình tôi bị quân phát xít tẩy não, tổ chức không đời nào bỏ mặc những đồng bào yêu nước.

Nhưng tôi dám đảm bảo, mấy kẻ đóng vai trò nhỏ nhất như họ rồi sẽ bị lãng quên. Được chim bẻ ná, được cá quên nơm là lẽ thường xưa nay chưa từng thay đổi. Giả sử cuối cùng quân Anh không rút lui, đám người gây bạo loạn bị chính quyền bắt giữ, sau này ra tù chắc sẽ được đồng đội tung hô là “chiến sĩ bất khuất”, nhưng về lâu về dài liệu có được quan tâm chăm sóc, thu xếp ổn định cuộc sống? Tôi nghi lắm. Càng nhiều người đóng vai phụ thì vai phụ càng không được coi trọng, cứ tưởng mình đánh bom một lần là đã hoàn thành nhiệm vụ vĩ đại, mà đâu biết ngoài kia có hàng trăm ngàn tử sĩ giống mình.

Trong khi quyền lực và của cải luôn nằm trong tay một nhóm thiểu số.

Tối đến, tôi chạm mặt cả Đỗ lẫn Tô. Thái độ của Tô vẫn vậy, vừa gặp đã thuyết phục tôi gia nhập “công đoàn”, nhưng Đỗ lại hơi dè dặt. Vợ chồng ông Hà không nhận thấy gì bất thường, tôi cũng không kể chuyện này với anh hai. Đúng là nói ra sẽ san sẻ bớt nỗi lo, nhưng thế thì bí mật cũng chẳng còn bí mật. Đêm đó tôi ngủ không ngon, cứ nghĩ đến kế hoạch hành động của đám kia là lòng lại bồn chồn thấp thỏm.

Hôm sau, tôi xuống làm việc dưới tiệm như bình thường. Mặc dù đã thay tủ lạnh mới, nhưng phố xá vẫn vắng hoe, người qua lại vẫn thưa thớt, khách mua hàng tất nhiên chỉ lèo tèo. Ông Hà ng ồi sau quầy đọc báo, tôi thì ng ồi cạnh cửa, vừa phe phẩy quạt vừa nghe radio. Phát thanh viên hôm nay lại lớn tiếng mắng phe bạo động làm đảo lộn trật tự xã hội, là hạng người “vô sỉ bất lương, hạ lưu bỉ ố”, giọng điệu vừa hóm hỉnh vừa sâu cay, phát huy hết khả năng trào phúng. Tôi cười vu vơ, nhưng đám nổi loạn chắc đang khó chịu lắm.

Khoảng 11 giờ, một người đàn ông đi tới. Trông anh ta quen quen, tôi nghĩ mãi mới nhận ra đây là Trịnh Thiên Sinh, đồng nghiệp của Tô, người có mặt trong “cuộc họp” hôm qua.

Anh ta đặt bốn hào lên quầy, “Một chai coca.”

Tôi mở tủ lạnh lấy coca cho anh ta, thu tiền rồi quay về ghế vờ đọc báo. Mười phút trước, ông Hà nói có chút việc phải ra ngoài, chỉ còn mình tôi trông hàng. Tôi cần tờ báo ông bỏ lại, mất liếc Trịnh, tự nhủ có phải anh ta đến tìm Tô. Trịnh đứng trước tiệm, tay trái đút túi quần, người dựa vào tủ lạnh uống coca, mắt hướng về góc phố, bộ dạng nhàn tản. Lạy anh, anh mau uống xong rồi đi đi cho tôi nhờ. Sắp đến giờ anh Ba với anh Bảy tuần tra qua đây, nào ai biết tay này có sinh sự với họ không.

Ý nghĩ đó còn chưa biến mất, bóng dáng hai cảnh sát đã hiện lên trong tầm mắt. Như mọi ngày, họ chậm rãi sóng đôi qua tiệm mì, hiệu thuốc và hàng may nơi góc phố, đến trước Tạp hóa Hà Hi.

“Phiền cậu cho một chai coca và một chai cola⁽⁹⁰⁾.” Anh Bảy nói. Như mọi lần, anh đưa ba hào, trả phần của mình.

Tôi lấy trong tủ lạnh hai chai nước ngọt đưa cho họ. Hai người vừa uống vừa nói chuyện, không hề hay biết tôi phát sốt phát rét trước hoàn

cảnh hiện tại, bởi kẻ đánh bom cũng đang nhâm nhi nước ngọt ngay bên cạnh họ.

“Sau đây là bản tin 11 giờ.” Radio vang lên giọng đọc ngọt ngào của nữ phát thanh viên. “Phát hiện bom tại tòa án vịnh Causeway, cảnh sát đã phong tỏa đoạn đường, nghiêm cấm các phương tiện và người dân qua lại. 10 giờ 15 phút sáng nay, một nhân viên tòa án thấy trước cổng có vật phẩm khả nghi nên đã báo cảnh sát, hiện đang xử lý, chưa biết là bom thật hay giả.”

Trịnh hơi nhếch mép. Không phải anh ta làm chứ?

“Tin tiếp theo. Rạng sáng nay, tướng Fletcher⁽⁹¹⁾ phó tham mưu Không quân Hoàng gia Anh đã đến H ồng Kông, bắt đầu chuyến thăm kéo dài năm ngày. Buổi chiều ông hội đàm với thống đốc H ồng Kông. Dự kiến ngày mai ông sẽ đến căn cứ Không quân Hoàng gia để thăm hỏi binh lính và dự buổi dạ tiệc do quân đội và cảnh sát H ồng Kông-Anh đồng tổ chức. Tướng Fletcher bày tỏ, ông tán thành ý kiến của trung tướng Carver⁽⁹²⁾ tổng tư lệnh quân đội Anh tại Viễn Đông, người ghé thăm H ồng Kông mới đây, rằng có ba phòng tuyến quan trọng để duy trì sự ổn định trên mảnh đất này. Thứ nhất là nhân dân H ồng Kông, thứ hai là cảnh sát và thứ ba là quân đội Anh. Nếu cần thiết, quân đội Anh sẽ hỗ trợ chính quyền...”

“Hừ! Lũ heo sữa chết giẫm!”

Vừa nghe lọt tai, tôi tức khắc nổi da gà, hoảng hốt ngẩng đầu nhìn Trịnh. Khuôn mặt anh ta đầy vẻ khinh miệt, chai coca trong tay chỉ còn non nửa.

Anh Ba với anh Bảy đứng ngay gần đó, tròn tròn mắt nhìn.

“Ê, cậu vừa nói gì?” Anh Ba quát.

“Tôi nói gì không phải sao?” Trịnh chẳng buồn quay đầu, tiếp tục uống coca.

“Tôi vừa nghe cậu chửi heo sữa.” Anh Ba lại nói.

“Ồ, tôi thấy màu da anh khá đậm, hóa ra cũng là heo sữa à?” Trịnh không nhân nhượng, quay sang đấu võ mồm với anh Ba.

Dở hơi rồi, tôi nghĩ.

“Buông chai nước xuống, đứng sát tường!”

“Tôi vi phạm điều luật gì? Dựa vào đâu mà anh ra lệnh cho tôi?”

“Tôi thấy cậu du thủ du thực, nghi ngờ tàng trữ vũ khí hoặc vật phẩm cháy nổ nên muốn khám người!”

Trịnh không những không sợ mà còn rửa xả, “Mới nghe người ta chửi một câu đã chuyện bé xé ra to, đúng là đồ cầy tơ!”

“Lũ phản động chết tiệt, có gan nói lại lần nữa xem!”

“Cầy tơ!”

Nhanh như cắt, anh Ba rút dùi cui vung thẳng vào mặt Trịnh. Chai coca trong tay Trịnh văng ra, rơi xuống sàn vỡ tan tành, mảnh thủy tinh vãi tứ tung trên đất. Cả người anh ta chao về bên phải, anh Ba lia dùi cui lần nữa, vụt mạnh vào ngực Trịnh.

Trịnh mất thăng bằng, tay trái rút khỏi túi quần như muốn tóm lấy cổ áo anh Ba. Lúc này, tôi lại bị phân tâm bởi thứ khác. Một mảnh giấy nhỏ bằng bàn tay rơi ra từ túi quần Trịnh, đáp xuống ngay bên chân tôi. Theo bản năng, tôi cúi mình nhặt lên. Nhưng vừa liếc qua chữ viết trên đó, tôi giật mình nhận ra không nên xen vào việc người khác, bèn vội vàng đưa lại cho cảnh sát.

Cũng may người nhận mảnh giấy là anh Bảy, chứ nếu là anh Ba, có lẽ tôi đã bị coi là đồng đảng của Trịnh, bắt luôn về đồn cảnh sát mà không cần nghe giải thích.

Anh Bảy đọc một lượt, nhú mồm, nói nhỏ vài câu với anh Ba vẫn đang bận đánh người, rồi chìa mảnh giấy ra. Mặt anh Ba thoát biến sắc.

“Điện thoại đâu?” Anh Ba dừng tay, căng thẳng hỏi. Tôi trở điện thoại treo trên tường.

Anh Ba còng tay Trịnh mặt be bét máu, bảo anh Bảy trông hộ. Anh ta nhắc ống nghe lên quay số, nói vài câu rồi cúp máy. Một lát sau xe đến, mấy cảnh sát a lô xô nhảy xuống, áp giải Trịnh lên xe. Anh Ba với anh Bảy cũng đi luôn.

Giữa lúc rối ren, chủ tớ mấy cửa hàng lân cận đều thò đầu ra nhìn. Tôi không nghĩ là họ hiếu kỳ, chẳng qua sợ có bom nên phải xem để biết có cần bỏ chạy hay không. Xe cảnh sát rời đi, hiện trường yên tĩnh trở lại. Dọn dẹp đồng thủy tinh vỡ xong, tôi tiếp tục trông quán. Lúc ông Hà về, tôi chỉ báo sơ sơ là cảnh sát bắt một người đàn ông phát ngôn động chạm, làm vỡ một chai nước⁽⁹³⁾. Ông Hà than thở, “Thời buổi này tốt nhất đừng nói lung tung, cứng đầu cứng cổ chỉ tổ rước thêm phiền phức, im lặng mới là vàng...”

Có thật thế không? Biết đâu vì cứ im im nên cuối cùng lại bị hại chết?

Tôi nhận ra mình đã biết quá nhiều.

Mảnh giấy Trịnh đánh rơi ban nãy, tôi chỉ liếc qua nhưng vẫn nhớ khá rõ. Thì ra trí nhớ tốt đôi lúc cũng không phải ưu điểm. Nội dung trên đó là thế này:

X. 10:00 am Tòa án vịnh Causeway (thật)

19/8

1.10:30 am Kí túc xá cảnh sát Tiêm Sa Chùy (giả)

2. 01:40 pm Tòa án Trung ương (giả)

3. 04:00 pm Tòa nhà Murray (thật)

4. 05:00 pm Ga tàu hỏa Sa Điền (thật)

Buổi chiều, đài phát thanh đưa tin về vụ đặt bom ở tòa án vịnh Causeway đường Electric. Quân đội Anh cử chuyên gia gỡ bom đến, xác nhận quả bom có khả năng gây sát thương, là “dựa thật”.

Trùng khớp với nội dung trong mảnh giấy của Trịnh.

Ngày giờ và địa điểm trên giấy đều đúng với thực tế, chữ “thật” có lẽ để chỉ bom nổ được. Mặc dù không rõ ý nghĩa của “X”, nhưng ai đọc cũng sẽ suy ra rằng mảnh giấy này chính là chỉ thị phân công nhiệm vụ của phần tử bạo động.

Quả bom đặt ở tòa án vịnh Causeway lúc 10 giờ sáng nay là thật. Ngày mai, phe bạo động sẽ giải bom tại kí túc xá cảnh sát ở Tiêm Sa Chùy, Tòa án Trung ương trên đường Arbuthnot, ga tàu hỏa Sa Điền và tòa nhà chính phủ Murray ở Trung Hoàn. Dù anh Bảy và anh Ba bận đi tu ần không nhận được thông báo về quả bom tại vịnh Causeway, hẳn họ cũng đã nghe tin trên radio, nên khi nhìn thấy mảnh giấy, anh Bảy liền hiểu ngay Trịnh có liên quan đến vụ này.

Chưa chắc Trịnh tự tay đặt bom ở vịnh Causeway, nhưng mảnh giấy trên người đã chứng minh anh ta quen biết thủ phạm. Giả như trước đây, mảnh giấy này chẳng nói lên điều gì, vì nó không hề ghi mấy từ then chốt như “bom” hay “tấn công”, Trịnh có thể cãi phăng rằng chỉ là trùng hợp.

Nhưng hiện đang thực thi pháp lệnh tình trạng khẩn cấp, kể cả không có ngày giờ cụ thể, riêng cụm từ “Tòa án vịnh Causeway” cũng đủ để cảnh sát vin vào tra khảo đến cùng.

Anh Bảy với anh Ba căng thẳng như vậy hẳn nhiên là vì bốn dòng chữ phía dưới. Biết trước địa điểm tấn công thì có thể giăng thiên la địa võng, ôm cây đợi thỏ.

Nhưng tôi lại thấy có đi đâu không đúng.

Bốn mục tiêu đánh bom đầu là các địa điểm dòm ngó của phe bạo động. Kí túc xá cảnh sát là nơi ở của “cây to”, Tòa án Trung ương là tòa án vô liêm sỉ và bất công, tòa nhà Murray là văn phòng của “heo sữa”. Ga tàu hỏa Sa Diên không phải cơ quan chính phủ, nhưng phù hợp với tiêu chí “càng loạn càng tốt”. Nhà ga đông người, tin đánh bom sẽ gây ra hỗn loạn, làm giảm uy tín của giới cần quyền.

Tuy vậy, có một nguyên nhân khiến tôi thấy bất hợp lý.

Trong cuộc họp hôm qua, chú Trâu đã dặn “xong xuôi lập tức giải tán tại bến phà đường Jordan”.

Mảnh giấy không có chữ “bến phà” nào cả.

10 giờ sáng thứ Bảy ngày 19 tháng Tám, tôi ngáp liên miên, mắt lim dim đếm hàng nghìn. Đêm qua tôi gặp ác mộng suốt, choàng tỉnh tận mấy lần. Dù nói sẽ không dính líu gì đến anh Đỗ và anh Tô, nhưng tôi vẫn thấy không dây vào không được.

Tối qua về tới nhà, tôi liên tục để ý hai anh hàng xóm xem phản ứng của họ thế nào khi biết tin Trịnh bị bắt. Tô vẫn thản nhiên như thường, Đỗ thì đứng ngẩn không yên. 9 giờ sáng nay, trong lúc phụ việc ở cửa hàng, tôi thấy họ cùng nhau ra ngoài, Tô còn chủ động chào tôi. Tôi cố soi xem họ

có xách theo túi đồ khả nghi nào không, nhưng tay họ trống trơn, xem ra không mang bom bên người.

Tôi lơ đãng đếm cho xong hàng rồi ra đứng trước trông tiệm cho ông Hà. Ông nói hẹn bạn cũ đi uống trà, khoảng 12 giờ trưa sẽ về.

Tôi ngó chòng chọc đồng hồ treo tường, ngẫm nghĩ về nội dung mảnh giấy.

Còn mười phút nữa là đến 10 rưỡi. Liệu cảnh sát có đang phục kích ở ký túc xá cảnh sát Tiêm Sa Chủy không? Giả sử Tô hoặc Đỗ đi đặt bom thật, liệu họ có nhận ra cái bẫy và kịp thời dừng hành động? Cũng có thể hay tin Trịnh bị bắt, lãnh đạo công đoàn đã tạm thời đổi kế hoạch?

Hồi sáng anh hai nói, buổi chiều anh hẹn khách đi xem đất ở Tân Giới, nếu thuận lợi sẽ kiếm được một khoản kha khá. Tối anh ngủ lại nhà bạn, bảo tôi không cần đợi. Trong mảnh giấy của Trịnh có ghi sẽ đặt bom thật ở ga tàu hỏa Sa Diên, nhưng tôi không muốn kể về việc hôm qua, nên chỉ dặn anh đừng đi xe lửa vì độ này hay có “dừa” ở bến bãi và trên phương tiện giao thông công cộng, phải cẩn thận một chút.

“Khách của anh có xe riêng, chú không phải lo,” anh cười lớn.

Tôi mở radio, chăm chú nghe thời sự. Nhưng bản tin không đề cập tới bom, chỉ xoay quanh việc phó tham mưu Không quân Anh đến thăm Hồng Kông, và tin tức mới nhất về vụ phóng viên Grey⁽⁹⁴⁾ của Anh bị giam lỏng tại Bắc Kinh. Hơn 11 giờ, anh Bảy xuất hiện, cảnh phục chỉnh tề, mua một chai nước ngọt.

Tôi đưa chai nước cho anh, cân nhắc một hồi rồi ra quyết định.

“Hôm nay có mình anh thôi à?” Tôi chưa xác định được có nên bắt chuyện với cảnh sát trong tình hình này không, nhưng chỉ ít văng anh Ba, anh Bảy sẽ không bắt bớ vô cớ.

Thái độ của anh Bảy vẫn thế, trả lời ngắn gọn, “Ừ, thiếu người, hôm nay chỉ mình tôi đi tuấn.”

“Các anh... canh phòng kí túc xá cảnh sát Tiêm Sa Chủy sao?” Tôi thận trọng hỏi.

Anh Bảy đặt chai nước xuống, nhìn sang. Tôi thoáng lo lắng, nhưng trông vẻ mặt anh, tôi nghĩ anh không bất ngờ gì lắm.

“Quả nhiên là cậu đã trông thấy.” Dứt lời, anh Bảy lại uống nước, chẳng hề để tâm tới câu tôi vừa nói. Tôi không nhìn nhăm người, anh thân thiện hơn anh Ba nhiều. Chứ nếu là anh Ba, chắc anh ta đã hung hăng quát thét và đối xử với tôi như với “bọn phản động chết giẫm”.

Tôi đánh bạo nói, “Tôi... tôi đã trông thấy nội dung viết trên mảnh giấy. Với cả tôi biết người đó.”

“Ồ?”

“Anh ta tên Trịnh Thiên Sinh, vốn là công nhân xưởng dệt, sau bãi công hưởng ứng công đoàn, gia nhập mấy tổ chức.”

“Cậu cũng là người trong tổ chức à?” Giọng điệu anh Bảy vẫn không đổi, nhưng lại làm tôi rờn rợn.

“Không, không phải. Tôi không có quan hệ gì với họ, chẳng qua anh ta là bạn của hàng xóm cùng trọ với tôi. Trước đây tôi từng gặp anh ta mấy lần.”

“Ra vậy. Nên cậu có tin muốn báo với tôi phải không?”

“Vâng...” Tôi ập a ập ứng, không biết phải nói thế nào mới không mạo phạm người ta. “Hôm kia tôi tình cờ nghe thấy Trịnh bàn kế hoạch tấn công với đồng bọn.”

“Hôm kia? Sao cậu không báo ngay với cảnh sát?”

Thôi xong, hình như anh ấy muốn đỡ tôi lên đầu tôi.

“Tô... tôi không dám chắc. Hôm ấy tôi đang mơ màng giấc trưa thì vô tình nghe lồm bồm mấy câu. Nếu không phải vì hôm qua liếc được mảnh giấy, lại còn biết tin có bom tại tòa án vịnh Causeway, tôi đã không dám khẳng định chuyện mình nghe là thật.”

“Cậu nghe thấy những gì?”

Tôi tóm tắt một lượt, không quên lược bỏ phần “heo sữa” với “cây to”, sau đấy kể qua về bản thân và chỗ ở của mình.

“Tức là ‘chú Trâu’, phóng viên Đỗ Tự Cường và công nhân Tô Tùng có dính dáng đến vụ việc? Được rồi, tôi sẽ báo cho ban loong toong⁽⁹⁵⁾ biết để đi bắt nghi phạm.” Nói xong, anh Bảy lấy bút ra ghi lại mấy cái tên. “Trước đây tôi có gặp anh phóng viên vài lần, nhưng Trâu với Tô là ai thì, không hề có ấn tượng...”

“Anh cảnh sát, anh nhìn rồi. Tôi báo cáo không phải để tố giác họ.” Tôi lắc đầu. “Anh không thấy chuyện này có gì kì lạ sao?”

“Kì lạ?”

“Tôi nghe họ nhắc đến ‘bến phà đường Jordan’, nhưng trên mảnh giấy lại không có.”

“Mảnh giấy viết những gì?”

“Tòa án vịnh Causeway, kí túc xá cảnh sát Tiêm Sa Chủ, Tòa án Trung ương, tòa nhà Murray và ga tàu hỏa Sa Điền.”

“Trí nhớ của cậu tốt nhỉ.” Giọng anh Bảy pha chút giễu cợt. Lẽ nào anh nghi ngờ tôi là đồng đảng của Trịnh, đang giăng bẫy lừa anh ấy?

“Bình thường đi giao hàng thay ông Hà, tôi đều phải nhớ bốn, năm địa chỉ, cho nên nhìn là nhớ ngay.” Tôi giải thích.

“Cậu cho rang danh sách không có địa điểm nào liên quan đến ‘bến phà’ là kì lạ?”

“Đúng vậy.”

“Nếu đặt bom đúng theo danh sách này, thủ phạm buộc phải đi thuyền, đương nhiên sẽ liên quan đến bến phà.” Anh Bảy ung dung giải thích. “Tô và Đỗ sống cùng nhà với cậu, Tô lại nói chú Trâu ‘ở gần đây’, họ muốn đến Tiêm Sa Chủy ở Cửu Long để đặt ‘dứa giả’ thì phải đi phà qua biển. Nếu đối chiếu với thời gian và địa điểm trong danh sách, họ cần qua lại đảo Hồng Kông và bán đảo Cửu Long hai lần, bởi vì sau khi đặt bom ở Tiêm Sa Chủy, họ còn về Trung Hoàn để ra tay tại Tòa án Trung ương và tòa nhà Murray, rồi lặn lội sang ga tàu hỏa Sa Diên ở Tân Giới.”

“Không thể có chuyện đó.”

“Không thể?”

“Anh nhớ thời gian ghi trong danh sách chứ?” Tôi hỏi.

“Nhớ. Thì sao?”

“Thời gian hành động tại tòa nhà Murray ở Trung Hoàn là 4 giờ chiều, ở ga tàu hỏa Sa Diên là 5 giờ, trong một tiếng làm sao chạy từ Trung Hoàn đến Sa Diên? Riêng đi phà đã mất nửa tiếng rồi.”

“Vậy thì có khi đấy không phải thời gian hành động mà là thời gian phát nổ.” Anh Bảy phản bác. “Bom nổ lúc 4 giờ, nhỡ đâu được đặt từ 2 giờ? Theo danh sách, địa điểm trước Murray là Tòa án Trung ương, hai nơi cách nhau chỉ mười phút đi xe.”

“Không đúng. Đó chắc chắn là thời gian hành động.”

“Tại sao cậu cam đoan như vậy?”

“Bởi vì quả bom ở tòa án vịnh Causeway hôm qua không nổ lúc 10 giờ.”

Anh Bảy im lặng cúi đầu, dường như đang suy ngẫm lời tôi. Trên giấy ghi “10:00 am Tòa án vịnh Causeway (thật)”. Nếu đây là “thời gian phát nổ”, không đời nào đến 10 giờ 15 phút nhân viên mới phát hiện ra quả bom. Vả lại, trên danh sách có hai địa điểm chú thích là “giả”, mà bom giả thì làm gì có thời gian phát nổ.

“Vậy là,” anh Bảy ngẩng đầu nhìn tôi. “Câu cho rằng Đỗ, Tô, Trịnh và chú Trâu định chia nhau ra hành động?”

“Không phải. Họ có bốn người, mỗi người phụ trách một quả bom đúng là hợp lý, nhưng tôi thấy Tô và chú Trâu có bàn tới ‘chi tiết nhiệm vụ’, nên chắc là họ sẽ cùng hành động.”

“Suy ra họ còn đồng bọn khác.”

“Cũng có khả năng, nhưng tôi vẫn chưa hiểu một chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Hôm nay là thứ Bảy, cơ quan chính phủ chỉ làm việc buổi sáng.” Tôi trở tờ lịch treo tường. “Tại sao lại đặt bom buổi chiều? Mức độ mạo hiểm tương đương, cố nhiên phải chọn phương án hữu ích nhất. Họ muốn tấn công quan chức chính phủ thì nên chọn từ thứ Hai đến thứ Sáu, hoặc là sáng thứ Bảy, như thế hiệu quả mới rõ rệt.”

Anh Bảy tỏ ra hơi ngạc nhiên. Đạo gài đây cảnh sát không có ngày nghỉ, bận tối tăm mặt mũi, chắc cũng quên luôn ngày tháng.

“Tóm lại là cậu nghĩ sao?” Anh Bảy hỏi, vẻ nghiêm túc hơn, như thể đã nhận thấy lời tôi có lý.

“Tôi nghi tờ danh sách đó là giả.”

“Giả?”

“Trịnh là m ồi nhữ để đánh lạc hướng cảnh sát.” Tôi suy luận, “Anh ta biết ngày nào các anh cũng qua đây vào giờ này, nên cố tình phát ngôn phản động trước mặt các anh, r ồi để lộ mảnh giấy ghi thông tin giả.”

“Nếu đúng thế, thì mục đích của họ là gì?”

“Dĩ nhiên là để che giấu mục tiêu thực sự r ồi. Nếu hôm nay cảnh sát và chuyên gia gỡ bom đầu canh phòng ở các địa điểm ghi trong danh sách, công tác liên lạc và đi ều động nhân lực sẽ khó khăn hơn thường ngày, chưa kể lơ lửng đề phòng những nơi khác. Lần này, phe bạo động không ghi lời cảnh báo lộ liễu cạnh bom đầu, mà muốn đánh bom để gây hoang mang cao độ. Chú Trâu an ủi Trịnh là ‘vất vả cho cậu r ồi,’ nghe giọng Trịnh dường như đã chuẩn bị tâm lý chịu thiệt thòi. Tô cũng bảo ‘phần còn lại’ phải trông chờ vào anh Trịnh. Tôi nghĩ, đây là khỗ nhục kế kiêm điệu hồ ly sơn, hi sinh một đ ồng chí để đổi lấy thắng lợi toàn cục.”

Anh Bảy sa s ầm mặt mũi, tr ần ngâm một h ồi r ồi đến bên máy điện thoại, nhắc ống nghe lên.

“Khoan đã!” Tôi gọi lớn.

“Sao?” Anh ngoái đầu lại.

“Anh định gọi điện báo cấp trên à?”

“Còn phải hỏi?”

“Nhưng đi ều chúng ta vừa nói chỉ là suy đoán.”

Anh Bảy đặt ngón trỏ lên bàn quay số.

Tôi can ngăn, “Giờ anh báo cáo, cấp trên sẽ đi ều phối lại nhân lực, chẳng may suy đoán trật lất, tòa nhà Murray và ga tàu hỏa Sa Đi ền nổ tung

thật thì anh nguy to. Chính tôi còn không dám khẳng định mình suy luận chính xác đây.”

Chắc thấy tôi nói đúng, anh Bảy mới nhăn nhó đặt ống nghe xuống.

“Cậu có đề xuất gì không?” Anh hỏi.

“Ừm... tìm bằng chứng trước đã.” Tôi chỉ lên trên, “Họ từng nói lấy phòng Đỗ làm căn cứ, chưa biết chừng sẽ để lại manh mối. Dù sao đây cũng là nhà tôi, anh vào lục soát lỗ gắp người khác vẫn có thể nói là tôi mời anh đến chơi.”

“Tôi không thuộc ban loong toong, đi đâu tra thu thập chứng cứ không phải chức trách của t...”

“Nhưng mà anh là cảnh sát! Chẳng lẽ lại để mình tôi làm trinh sát?” Tôi vặn lại. Tay này đúng là suy nghĩ máy móc.

Anh Bảy im lặng hồi lâu rồi nói, “Thôi được. Đi cầu thang bên này đúng không?”

“Anh mặc cảnh phục thế kia, nhìn kiểu gì cũng thấy là người đang thi hành công vụ, giờ mà lên là đánh động ngay!” Tôi lớn tiếng nhắc nhở. “Tôi đang trông tiệm, không đi đâu được. Ông Hà cũng nói khoảng 12 giờ sẽ về”

Anh Bảy liếc đồng hồ treo tường, “12 rồi tôi tan ca, thay thường phục rồi sẽ quay lại. 1 giờ đợi nhau ở góc phố, sau đấy cậu dẫn tôi lên, được chứ?”

“Được. Tốt nhất anh nên đội mũ, đề phòng chạm trán Đỗ hay Tô. Tôi sợ họ nhận ra anh.”

Anh Bảy tuần tra mỗi ngày, không ít người dân trên phố đều biết mặt.

“Tôi sẽ cố gắng nghĩ cách.” Anh gật đầu.

“Nhớ đổi giày đây.” Tôi dặn thêm.

“Giày?”

“Giày da đen của cảnh sát bắt mắt quá, kể cả thay đổi trang phục và diện mạo, nhìn giày một cái là nhận ra ngay.”

Cảnh sát đầu đi giày da cùng kiểu, vì thường xuyên phải luyện bước đầu nên giày được thiết kế đặc biệt, khác với các loại giày da thông thường.

“Được rồi, tôi sẽ chú ý.” Anh Bảy cười thích thú. Ai mà ngờ tôi lại ra lệnh cho anh ấy như cấp trên.

Anh Bảy đi chưa bao lâu thì ông Hà quay về. Tôi nói buổi chiều có chút việc riêng, ông liền cho tôi nghỉ nửa ngày mà không hỏi gì thêm. Đúng 1 giờ, tôi ra hiệu thuốc góc phố, không thấy anh Bảy đâu. Một thanh niên trông như nhân viên văn phòng đột ngột tiến đến trước mặt tôi, tỏ ý muốn bắt chuyện.

“A!” Tôi trừng mắt nhìn, mấy giây sau mới ngó ra là anh Bảy. Anh mặc áo sơ mi trắng ngắn tay, thắt cà vạt, túi áo ngực gài dây bút, tay phải cầm cặp công sở đen, hết như nhân viên công ty nước ngoài vừa tan ca trưa thứ Bảy.

Ấn tượng nhất là khuôn mặt, anh đeo kính, dùng keo vuốt tóc rẽ ngôi 3:7, so với ngày thường cứ như hai người khác nhau.

“Đi thôi.” Anh Bảy rõ là hài lòng trước vẻ ngỡ ngàng của tôi. Lúc chúng tôi đi qua tiệm, ông Hà còn hỏi, “Bạn cậu à?” Tôi thoáng thấy anh Bảy khẽ nhếch mép cười.

Tôi e dè mở cửa lớn, để phòng đụng phải Tô hoặc Đỗ, cũng may phòng khách không có ai. Họ ra ngoài từ sáng, về nhà thì phải đi qua tiệm, nhưng tôi vẫn có thể bỏ sót lắm chứ. Tôi rón rén đến cửa phòng họ, nghe ngóng cẩn thận, vào cả nhà bếp và buồng vệ sinh, xác nhận không có ai rồi mới ra hiệu cho anh Bảy tiến vào.

Phòng ván gỗ không có khóa, quá tiện cho chúng tôi. Tôi nhẹ nhàng đẩy cửa phòng Đỗ, bên trong không khác gì mọi khi. Bởi phòng không khóa nên chúng tôi bỏ đồ đạc quý giá vào ngăn kéo có khóa, nhưng nói thật, đám nghèo kiệt xác bọn tôi lấy đâu ra “đồ đạc quý giá”, tên trộm nào mà nhấm vào đây thì đúng là dại không ai bằng.

Tôi nhìn ngang ngó dọc, vừa quan sát từng góc vừa kháy anh Bảy, “Tôi tưởng anh sẽ phản đối lục soát phi pháp cơ.”

“Trong thời gian thực thi pháp lệnh tình trạng khẩn cấp, cảnh sát có thể chủ động lục soát nơi ở của mọi đối tượng khả nghi. Việc này không phải chức trách của tôi, nhưng tôi có quyền làm vậy.” Anh Bảy dừng dừng đáp, xem chừng không hề nhận ra tôi đang châm chọc.

Phòng Đỗ chẳng có mấy đồ đạc, chỉ có giường, bàn viết, hai ghế gỗ và một tủ ngăn kéo. Giường đặt sát bức tường bên phải cửa ra vào, vừa hay lại liền kề phòng tôi. Tủ ngăn kéo nằm ở đầu giường, bàn viết và ghế gỗ kê bên trái phòng, trên tường có vài cái móc treo hai chiếc sơ mi. Đám nghèo khó chúng tôi chỉ có một móc Âu phục⁽⁹⁶⁾, chẳng dùng gì đến tủ quần áo, đương nhiên trong phòng không bày món đồ nội thất ấy.

Bàn viết và tủ ngăn kéo chất đầy sách vở cùng vài quyển sổ tay, chắc là tài liệu hồi làm phóng viên. Trên bàn viết còn để đèn bàn, hộp bút, bình nước nóng, một cái cốc và một hộp thiếc đựng đồ linh tinh. Trên tủ ngăn kéo là radio và đồng hồ báo thức, ngăn thứ nhất có lỗ khóa, tôi kéo thử thì thấy nó đã bị khóa chặt.

“Để tôi xem có mở được không.” Anh Bảy nói.

Tôi lùi lại hai bước, “Tôi đoán bên trong chẳng có gì giá trị đâu.”

“Tại sao? Ngăn kéo này có khóa mà?”

“Đỗ có thể cất đồ quan trọng vào đây, nhưng chú Trâu kia thì không.” Tôi vừa nói vừa quỳ xuống sàn, cúi đầu nhìn gầm giường. “Giả sử những suy luận lúc trước là đúng, việc Trịnh bị bắt chỉ là trò lừa của phe phản động, thì kẻ nghĩ ra kế này sẽ không bỏ đồ đặc quan trọng vào ngăn kéo rồi khóa lại, vì như thế quá lộ liễu. Lỡ Đỗ bị chú ý, cảnh sát đến lục soát, ngăn kéo sẽ là mục tiêu đầu tiên. Tôi đoán bên trong cùng lắm là tờ rơi mang tính đả kích hoặc đại loại thế thôi, còn lâu mới có manh mối về bom đạn. Cảnh sát tìm được tờ rơi là đủ lý do để khởi tố tội phạm, họ sẽ không bối móc nữa.”

Anh Bảy dừng tay, gật đầu, “Có lý. Để tôi tìm ở sách vở và sổ ghi xem.”

Tôi kiểm tra gầm giường, ván giường, chẳng thấy gì khả nghi. Anh Bảy lật giở từng quyển sách, tôi hỏi có phát hiện được gì không, anh lắc đầu. Tôi mở mấy ngăn kéo không khóa, ngoài đồng hồ lật vạt và quần lót cũ nát ra thì chẳng có gì.

“Khi nghe họ bàn bạc, cậu có để ý điểm nào đặc biệt không?” Anh Bảy hỏi.

Tôi cố nhớ lại từng chi tiết.

“Tóm lại, Đỗ với Tô xuất phát từ North Point, tôi sẽ chờ ở cứ điểm này.” Chú Trâu đã nói như thế. Một ý nghĩ nảy ra trong đầu, tôi hét lớn, “A! Là bản đồ!”

“Bản đồ?”

“Chú Trâu nói sẽ đợi Tô và Đỗ ở ‘cứ điểm này’. Lúc ấy tôi tưởng ông ta nói đến căn phòng này, giờ nghĩ kĩ mới thấy không logic. Nếu là phòng thì phải là nhóm Đỗ chờ ông ta, chứ không phải ông ta chờ bọn họ! Cả tôi và vợ chồng chủ nhà đầu chưa từng gặp chú Trâu, Tô và Đỗ đâu thể để khách lạ ở lại phòng. Cho nên lúc đó họ đang xem bản đồ, chú Trâu vừa nói vừa chỉ vào vị trí nào đấy.”

“Nói cách khác, chi tiết kế hoạch được ghi trên bản đồ.” Anh Bảy gạt gù đồng tình. “Có đi đâu, bản đồ ở đâu? Tôi lật hết đồng sách vở rồi mà không thấy.”

Tôi ngẫm kĩ từng câu trong cuộc hội ý, nhưng không tìm ra thêm manh mối nào.

“Không có, tôi không... A!” Đang định rời khỏi giường, tôi bỗng nhớ đến một chi tiết. Phòng có hai ghế bốn người, hiển nhiên hai người sẽ phải ngồi trên giường. Sau khi Tô bàn với chú Trâu về việc “làm mồi nhử”, giọng anh ta chợt nhỏ đi. Nếu bấy giờ anh ta cầm bản đồ, bàn bạc xong rồi đem giấu, vậy thì giọng nói nhỏ dần chứng tỏ anh ta đã rời khỏi chiếc giường kê sát phòng tôi.

Mé bên kia căn phòng chính là bàn viết.

Tôi ra ngó xồm trước bàn viết, xem xét tỉ mỉ nhưng không tìm được gì dưới gầm bàn. Tôi chuyển sang ngắm khe hở giữa bàn và tường, vẫn vô ích. Tôi tưởng mình đã nhầm, đang định tìm chỗ khác thì để ý thấy đèn bàn hơi to. Tôi nhắc nó lên, dùng ngón trỏ cạy thử phần đáy, “cạch” một tiếng, nắp tròn rơi xuống, trong đế đèn nhét một tấm bản đồ gấp gọn gàng.

Anh Bảy tròn mắt, phấn khích nói, “Ồ! Cậu được đấy!”

Chúng tôi trải bản đồ ra bàn. Đây là bản đồ Hồng Kông, vài địa điểm được đánh dấu bằng bút chì, đôi chỗ còn ghi thêm số. Ở vị trí tòa án vịnh Causeway có dấu “X”, bên cạnh viết “10:00 am 18/8”. Kí túc xá cảnh sát Tiêm Sa Chủy, Tòa án Trung ương, tòa nhà Murray và ga tàu hỏa Sa Điền lần lượt đánh số từ 1 đến 4, không có ngày giờ viết kèm. Nút giao giữa phố Jubilee và đường Des Voeux gần bến phà Thống Nhất⁽⁹⁷⁾ ở Trung Hoàn được khoanh tròn, có chừa “Thứ nhất, 11:00 am 19/8”. Bến phà đường Jordan ở Du Ma Địa cũng được khoanh tròn.

Tôi nhớ đám Tô Đỗ từng nhắc đến North Point, nhưng trên bản đồ không có kí hiệu nào rõ ràng, chỉ thấy vài vết chọc bút chì ở phố Thanh Hoa gần đó. Một đường thẳng nối bến phà Thống Nhất với bến phà đường Jordan, bên trên cũng có dấu “X”. Ngoài những điểm kể trên, không còn kí hiệu hay ghi chú nào khác.

Anh Bảy lẩm bẩm, “Bản đồ này đủ làm bằng chứng để hốt cả đám rỗi...”

“Nhưng bây giờ phát lệnh truy nã cũng không ngăn được kế hoạch của họ.” Tôi trở chỗ khoanh Trung Hoàn, “Trên này viết 11 giờ sáng ngày 19 tháng Tám, tức là hai tiếng trước, chắc họ đã hành động rỗi. Đỗ từng nhắc đến ‘số 1’, có khi nào mục tiêu là đường Des Voeux không? Ở đây viết Thứ nhất’ mà.”

“Không đúng.” Anh Bảy phủ định. “Giao giữa phố Jubilee và đường Des Voeux là Đệ Nhất Đại Trà Lâu, thương hiệu trà quán lâu đời của Trung Hoàn, kinh doanh đã hơn năm mươi năm. Cậu đến bao giờ chưa?”

Tôi lắc đầu. Tôi với anh hai mới ghé qua Song Hỉ và Long Môn quanh đây, trà quán ở Trung Hoàn thì chỉ biết đến Thăng Tiến và Hương Sen. Một năm chúng tôi tới trà quán có vài lần, chứ bình thường toàn vào mấy quán bình dân dùng cơm thôi.

“Có thể Đệ Nhất Trà Lâu là cứ điểm của họ.” Anh Bảy nhìn bản đồ rồi nói, “Chú Trâu chờ ở trà quán lúc 11 giờ, sau khi tập hợp với Tô và Đỗ thì đến bến phà Thống Nhất rồi bến phà đường Jordan... Lẽ nào mục tiêu thực sự là bến phà hoặc phà?”

Tôi nói, “Hay số 1 để chỉ bến phà Thống Nhất, bến phà đường Jordan hoặc một bến phà cụ thể nào? Đường thủy từ Trung Hoàn đến Du Ma Địa là một trong những tuyến giao thông huyết mạch của đảo Hồng Kông và Cửu Long, đặt bom ở đây sẽ gây ách tắc, thậm chí ảnh hưởng không kém gì ở ga tàu hỏa Sa Diên.”

“Không chừng mục tiêu không phải Thống Nhất ‘hoặc’ Jordan, mà là Thống Nhất ‘và’ Jordan. Họ muốn cho nổ liên tiếp hai nơi. Thống Nhất số 1, Jordan số 2, Quan Đường số 3 và North Point số 4. Bến phà mà nổ thì không còn dịch vụ phà chở ô tô giữa Cửu Long và đảo Hồng Kông nữa.”

Tôi thở phào. Tuyến phà Thống Nhất-Jordan là tuyến phà có mật độ chuyên chở cao nhất Hồng Kông. Nếu hai bên đồng thời bị tấn công, việc sửa chữa sẽ mất thời gian, ô tô chỉ còn hai tuyến đường biển để đến North Point, một tuyến xuất phát từ bến Quan Đường, tuyến còn lại mới xây dựng hai năm trước, xuất phát từ bến Cửu Long Thành và vắt ngang cảng Victoria. Nếu thủ phạm tiếp tục đặt bom ở hai chỗ này, xe cộ sẽ không thể lưu thông giữa đảo Hồng Kông và Cửu Long. Chú Trâu còn nhắc đến “lần hành động thứ hai, thứ ba”, có thể bến phà Thống Nhất chỉ là khởi đầu. Không lẽ đây là chiến lược trì hoãn thời gian để điều động nhân lực của cảnh sát? Sau khi làm tê liệt bến phà liên tục tấn công xe cảnh sát, giảm khả năng hành động của cảnh sát trên đất liền?

Họ định phát động chiến tranh toàn diện sao?

Tôi dẹp ý nghĩ đó ra khỏi đầu, nói với anh Bảy, “Anh đã tìm được chứng cứ, phần giúp đỡ của tôi đến đây là hết. Bất kể mục tiêu của họ là

gì, cũng hi vọng các anh mau chóng ngăn họ lại.”

Anh Bảy dòm tôi một cái, mặt không cảm xúc, dường như đang tính toán. Anh gấp gọn bản đồ, nhét vào đế đèn, đặt đèn về vị trí cũ.

“O?” Tôi lấy làm lạ nhưng không dám hỏi nhiều.

“Ban nãy cậu nói đúng lắm, bây giờ phát lệnh truy nã cũng không kịp.” Anh Bảy nói. “Chúng ta vốn không biết mục tiêu của họ, cũng không xác định được tòa nhà Murray với ga tàu hỏa Sa Diện có bom thật không. Nếu tùy tiện báo cáo cấp trên, đi đầu động nhân lực tới nhầm chỗ, có khi thương vong còn lớn hơn. Trước hết cứ trả bản đồ về vị trí cũ, chờ Đổ với Tô quay lại rồi làm một mẻ nhân chứng vật chứng đầy đủ. Còn bây giờ đành phải trông chờ vào chúng ta tiếp tục đi đầu tra, tìm ra mục tiêu thực sự rồi báo cho chuyên gia gỡ bom đến xử lý.”

Tôi không ngờ anh Bảy mà lại có ý tưởng tự tung tự tác như thế. Gần mực thì đen gần đèn thì rạng à? Hay vì anh Ba không ở đây nên anh ấy sẵn sàng nổi loạn? Có vẻ tôi đã tiêm nhiễm một số tư tưởng nguy hiểm cho anh... Khoan đã, anh Bảy vừa nói “trông chờ vào chúng ta” ư?

“Anh bảo tôi đi đi đầu tra cùng anh? Tôi chỉ là dân thường...” Tôi nói.

“Nhưng cậu thông minh, nhờ cậu chúng ta mới tìm ra bản đồ” Anh Bảy tiến đến gần, vỗ vỗ vai tôi, “Chỉ một mình tôi chắc chắn bế tắc. Ngoài tuân thủ quy định, chấp hành mệnh lệnh cấp trên, tôi chẳng làm được gì cả. Cậu thì khác, suy nghĩ của cậu tưởng lỗ mãng nhưng lại tinh tế, chú tâm đến nhiều manh mối mà tôi không nhìn thấy. Với lại, cậu là nhân chứng quan trọng, chỉ có cậu mới đủ sức tìm ra sơ hở, ngăn cản bọn họ.”

Tôi định từ chối, nhưng chuyện đã đến nước này, đâm lao đành phải theo lao.

Tôi thở dài, “Được rồi, tôi đi với anh.”

Anh Bảy mỉm cười hài lòng, nhưng không rời khỏi phòng Đỗ mà đi về phía ngăn kéo, lấy một cuốn album ra xem. Tôi ghé đầu nhìn, thấy anh rút ra một tấm ảnh.

“Ban nãy tìm kiếm, tôi thấy tấm ảnh này. Nếu tôi không nhầm thì đây là Đỗ Tự Cường?”

Anh Bảy chìa tấm ảnh ra, tôi gật đầu.

“Có ảnh rồi, nghe giọng sẽ dễ hơn.” Anh vừa nói vừa nhét ảnh vào túi áo.

Tôi định hỏi làm thế có tính là tội ăn cắp không, nhưng chắc anh Bảy sẽ lời “pháp lệnh tình trạng khẩn cấp” ra để biện minh. Thời buổi này, cảnh sát luôn đứng trên dân thường một bậc, lý do lý trấu tùy thích, muốn làm gì thì làm.

Chúng tôi còn kiểm tra cả phòng Tô Tùng, nhưng không phát hiện được gì, nghĩ cũng phải thôi. Khoảng 1 giờ 40 phút, tôi với anh Bảy rời khỏi nhà trọ. Anh đi dọc đường Spring Garden đến đường Gloucester, tôi không dám hỏi nhiều, chỉ lặng lẽ theo sau.

Hóa ra anh dẫn tôi đến đồn cảnh sát Loan Tề.

“Tại... tại sao chúng ta lại đến đây?” Bây giờ chẳng còn ai nói “sống không vào cửa quan, chết không vào địa ngục”, nhưng tôi vẫn muốn né tránh việc tự dưng bước vào “nha môn” thế này.

“Tôi định lái xe đến Trung Hoàn.” Anh Bảy ngoái lại đáp. “Nếu cậu không muốn vào thì qua đầu phố đằng kia đợi tôi.”

Anh này, cứ như đọc được suy nghĩ của tôi vậy.

Để ngăn chặn phần tử quá khích, đồn cảnh sát được canh phòng nghiêm ngặt, còn dựng cả rào chắn chữ X quăn dây thép gai và chất đông bao cát ở cổng vào. Xem ra càng lại gần đồn cảnh sát sẽ càng cảm nhận rõ mức độ căng thẳng của tình hình hiện tại. Tôi đứng trước cửa một quán bán đồ uống lạnh ở góc phố, không biết cư dân quanh đây hằng ngày nhìn thấy cảnh tượng nặng nề này sẽ có cảm nghĩ gì.

Hai phút sau, một chiếc “con bọ⁽⁹⁸⁾” màu trắng đỗ xích trước mặt tôi. Anh Bảy vẫn ăn mặc như nhân viên văn phòng, ngồi ở ghế lái vẫy tay ra hiệu cho tôi lên.

“Anh có xe cơ đấy!” Vừa ngồi vào xe, tôi liền thốt lên. Tuy cảnh sát có thu nhập ổn định, nhưng muốn mua xe riêng cũng không dễ dàng. Dĩ nhiên, nếu kiếm thêm từ đám bài bạc chơi gái, đến Jaguar⁽⁹⁹⁾ cũng mua được chứ đừng nói là Volk, nhưng tôi cho rằng anh Bảy không phải loại người đó.

“Chỉ là xe second-hand... à không, third-hand thôi. Tôi phải trả nợ gom góp suốt hai năm mới mua được, giờ vẫn trả nợ hằng tháng.” Anh Bảy cười ngại ngùng, “Con này thỉnh thoảng lại dở chứng, có khi phải đạp mạnh chân ga hai lần mới khởi động được...”

Tôi không biết nhiều về các loại xe, cũng không phân biệt nổi second hay third, hàng nguyên tem hay sang tay. Đối với tôi, xe riêng là thứ xa xỉ, tàu điện chỉ mất một hào mà đi được từ Loan Tể đến Shau Kei Wan, còn lái xe ấy à, chẳng biết phải tốn bao nhiêu tiền xăng dầu.

Đoạn đường gần sân bóng gỗ và hội sở Ngân hàng Trung Quốc tại Trung Hoàn đông nghịt, gần 2 rưỡi chúng tôi mới tới phố Jubilee. Tôi đoán cảnh sát đã chặn đường quanh Tòa án Trung ương và tòa nhà Murray, xe phải vòng lối khác nên ở đây mới tắc như vậy. Anh Bảy trông khá bình tĩnh nhưng ngón trở lại gõ liên hồi lên vô lăng, tôi biết tổng thật ra anh rất

sốt ruột. Dầu sao đến giờ này, nhiều khả năng thủ phạm đã rời trà quán và đặt bom ở nơi không ai biết rồi.

Đỗ xe xong, chúng tôi khăn trương băng qua đường, đến Đệ Nhất Trà Lâu. Tường ngoài tầng hai và tầng ba của quán treo biển màu xanh lục to bằng hai tầng nhà, in hình tay giơ ngón cái, bên dưới viết “Đệ Nhất Đại Trà Lâu”. Nếu không phải tấm biển “Cửa hàng Điện máy Trung Nguyên” bên cạnh còn to hơn thì biển quán trà treo ở góc phố này chắc chắn sẽ thu hút sự chú ý của tất cả người đi đường.

Tầng một là quầy bán bánh mang về, chúng tôi đi cầu thang lên tầng hai.

Bồi bàn tầm bốn, năm mươi tuổi bê bình trà tới hỏi, “Quý khách đi mấy người ạ?”

“Chúng tôi đến tìm người.”

Anh Bảy đáp. Bồi bàn nghe xong không để ý nữa, tiếp tục phục vụ các khách khác.

2 rưỡi chiều, trà lâu vẫn đông đúc, thực khách ồn ào gần như ngổn kín mọi chỗ. Một nhân viên nữ qua lại giữa các bàn mời dim sum, bưng trên vai khay kim loại đựng đầy lồng hấp cao như núi, bốc hơi nghi ngút. Khách uống trà vẫy tay gọi tới tập.

“Chắc nhóm Tô Đỗ chưa đi đâu.” Xung quanh quá huyền ảo nên anh Bảy phải ghé sát tai tôi mà gào. “Nếu họ chuẩn bị làm việc lớn, có thể chú Trâu sẽ đãi cả bọn một bữa no nê. Cậu tìm ở tầng này, tôi lên tầng ba. Nếu cậu thấy họ thì lên báo với tôi. Tôi cải trang rồi nên chắc Đỗ sẽ không nhận ra. Còn nếu cậu bị phát hiện thì cứ bảo là hẹn bạn đến uống trà rồi kiếm cớ chuồn đi.”

Tôi bèn len lỏi giữa các bàn, mắt lão liên tìm bóng dáng Đỗ hoặc Tô, đi hết một vòng vẫn không thấy. Tôi tiếp tục dò tìm, đặc biệt chú ý những khách nam đi một mình, biết đâu chú Trâu vẫn đang ngỗ chờ hai người kia. Khả năng này tuy mong manh nhưng không phải là không có. Hầu hết khách uống trà đều đến theo nhóm, ngang qua bàn nào tôi cũng cố lắng nghe, không ai có giọng giống chú Trâu hết.

Chỉ có bốn người đàn ông đi một mình. Tôi đang nghĩ cách bắt chuyện để nghe giọng thì một trong số họ gọi b ả bàn rót thêm trà, anh ta nói tiếng Quảng Đông giọng Tri ều Châu, không giống như ấn tượng của tôi. Giờ chỉ còn ba người.

Tôi lần lượt tiếp cận ba người đó, người thứ nhất tôi giả vờ nhận nhầm bạn, người thứ hai tôi lại hỏi anh ta có thấy đồ tôi để quên lúc trước không, người thứ ba đeo đồng hồ trên tay trái nên tôi mon men đến hỏi giờ. Giọng của cả ba đều không giống giọng nói hôm nọ, xem ra tôi đoán sai mất rồi. Chỉ mong anh Bảy có thu hoạch.

Tôi định lên tầng ba thì thấy anh Bảy đi xuống. Anh tiu nghỉu lắc đầu.

“Này, hai anh vẫn chưa tìm được bạn à?” B ả bàn ban nãy cúi kính hỏi. Chắc thấy chúng tôi cứ đứng tần ngần ở cầu thang nên ông ta nghi chúng tôi không có tiền uống trà mà chỉ là bọn lưu manh còn đồ xông bừa vào quán.

Anh Bảy thản nhiên rút thẻ ngành ra khỏi túi ngực, “Cảnh sát đây.”

“A... A! Ra là sếp! Thất lễ quá, sếp đi hai người đúng không ạ? Mời sếp lên gian riêng tầng ba...” B ả bàn vừa trông thấy thẻ, thái độ liền quay ngoắt một trăm tám mươi độ, khom lưng cúi người n ềm nở.

Anh Bảy giờ ảnh Đỗ lên, “Tôi hỏi ông, ban nãy ông có trông thấy người này không?”

“Ừm... tôi không thấy. Sếp muốn tìm người này sao? Tôi có thể hỏi các phục vụ khác...”

“Không cần, chúng tôi sẽ tự hỏi. Ông đừng cản trở là được.”

“Vâng, vâng!”

Bồi bàn cung kính rời đi cứ như thái giám gặp hoàng đế. Mang danh cảnh sát đúng là tiện lợi. Đối với dân chúng, tuấn cảnh bình thường cũng như nhân vật tai to mặt lớn không nên làm méch lòng. Liệu có phải chính cung cách bất bình đẳng này đã đổ thêm dầu vào lửa, trở thành một lý do kích động người ta chống đối chính phủ, sỉ vả cảnh sát là cầy tơ? Tôi không biết. Nhưng tôi hiểu rõ, nếu anh Bảy không phải cảnh sát, bồi bàn kia chắc chắn đã đuổi cổ chúng tôi.

“Cảnh sát đây, từ 11 giờ sáng đến giờ có nhìn thấy người này không?”

Anh Bảy cần thẻ ngành và ảnh Đồ tra hỏi từng bồi bàn. Họ đều đáp “Chưa thấy bao giờ”, “Không để ý” hoặc “Tôi không biết”. Kết quả trên tầng ba cũng không khác hơn.

Một nữ phục vụ dim sum lớn tuổi, chắc phải gọi là bác, nói với anh Bảy, “Sếp à, khách hàng qua lại như đèn cù, hoa hết cả mắt, làm sao chúng tôi nhớ mặt? Khách quen còn nói, chứ khách lạ thì lực bất tòng tâm. Tôi không có ấn tượng về người này.”

Chúng tôi bất đắc dĩ quay lại tầng hai. Tôi hỏi, “Có phải chúng ta đã hiểu nhầm chữ viết trên bản đồ?”

Anh Bảy đang định trả lời thì bồi bàn ban đầu chủ động tiến tới, vẻ nịnh nọt, “Hai sếp chưa tìm được người sao?”

Ông ta tưởng tôi là cảnh sát.

“Chưa.” Anh Bảy đáp gọn.

“Các anh đã hỏi cô Hảo bán bánh ngọt ở tầng dưới chưa? Cô ấy ngồi gần cửa ra vào, có khi đã trông thấy người các anh cần tìm.” Ông ta nói như muốn lấy lòng.

Anh Bảy nghĩ một lát rồi nói, “Ông dẫn chúng tôi đi hỏi cô Hảo được không?”

“Tất nhiên là được! Mời đi bên này!”

Chúng tôi theo ông ta xuống cầu thang. Ngồi sau quầy bánh là một phụ nữ lớn tuổi ăn mặc thời thượng, đang tươi cười trò chuyện với khách.

“Chú Long, lại trốn việc à? Ông chủ mà biết sẽ sa thải cho xem.” Cô Hảo dọa nạt.

“Cô Hảo, hai sếp cảnh sát đây có vài chuyện muốn hỏi.” Chú Long mỉm cười. Tôi đoán thường ngày ông ta chẳng như vậy đâu.

“Hả? Gì cơ?” Cô Hảo kinh ngạc như đám học trò không hiểu mình làm sai chuyện gì mà bị giáo viên bắt phạt.

“Tôi muốn hỏi cô có nhìn thấy người này không.” Anh Bảy đặt tấm ảnh lên quầy. “Sau 11 giờ sáng nay.”

Cô Hảo thở phào nhẹ nhõm, ngắm soi tấm ảnh rồi nói, “Cậu này... có, tôi có thấy. Khoảng 11 rưỡi sáng, cậu ta đến đây với một thanh niên đồng trang lứa. Họ không phải khách quen, lại còn đứng ngoài cửa ngó ngó nghiêng nghiêng nên tôi mới nhớ.”

“Ngó ngó nghiêng nghiêng?” Tôi thắc mắc.

“Chắc họ chưa tới quán bao giờ.” Cô Hảo nói tiếp. “Khoảng 12 giờ 40 phút thì họ rời đi cùng một ông chú tầm bốn năm mươi tuổi trông hơi đậm người. Ông chú đó còn mua mấy cái bánh bà xã⁽¹⁰⁰⁾, chắc buổi trưa ăn vẫn chưa no.”

Tôi hỏi thêm, “Lúc đến, hai thanh niên có cầm theo vật gì không?”

Cô Hảo cau mày, “Cầm à... hình như là có? Một trong hai người xách túi màu đen, nhưng có thể tôi nhớ nhầm.”

“Thế lúc rời đi, họ còn cầm cái túi đó không?” Anh Bảy hỏi. Tôi đoán anh muốn xác nhận xem bọn họ có đặt bom trong trà quán không. Mặc dù nhà hàng chưa lần nào là mục tiêu đánh bom, nhưng nếu họ đặt bom hẹn giờ trong này, khi phát nổ sẽ gây thương vong nặng nề.

“Chắc là có... A, đúng, có mang. Tôi nhớ ra rồi, thanh niên đi cùng cậu trong ảnh, cả lúc đến và đi đều xách một chiếc túi màu đen. Khi bán bánh cho ông chú, tôi còn tự hỏi không biết họ có bỏ bánh vào túi không, bỏ thì về đến nhà bánh sẽ bẹp mất, vì tôi thấy cái túi có vẻ nặng...”

Tôi thầm giật mình, anh Bảy chắc cũng thế. 9 giờ sáng nay, Tô và Đỗ tay không rời nhà, nhưng đến 11 giờ lại xách túi vào quán. Nói cách khác, họ đã lấy cái túi trong khoảng trống hai tiếng đồng hồ.

“Cô có thấy họ đi về hướng nào không?” Anh Bảy hỏi.

“Tôi chịu. Trời mới biết họ muốn lái xe đi đâu.”

“Lái xe ư?” Tôi nhắc lại.

“Đúng vậy. Họ lên một chiếc xe hơi màu đen đỗ bên đường... chính là chỗ cái xe trắng kia kia.”

Chúng tôi nhìn ra ngoài, chiếc xe trắng mà cô Hảo nói trùng hợp thay lại là con bộ của anh Bảy.

“Cô có nhận ra loại xe không? Có nhìn thấy biển số không?” Anh Bảy vội hỏi. Biết loại xe và biển số thì cảnh sát dễ dàng tìm ra hơn.

“Cách cả đoạn đường xa lắc, đến Tôn Ngộ Không mất lửa người vàng cũng chẳng thấy được biển số nữa là! Loại xe cũng chịu, tôi mù tịt xe pháo,

tóm lại là một chiếc xe đen, kích thước vừa phải...”

Nghe miêu tả, chúng tôi không hình dung nổi chiếc xe đó thế nào, nhưng khả năng nhóm Đỗ lái xe đến bến phà Thống Nhất rồi đi phà sang bến phà đường Jordan là hợp lý.

“Được rồi, cảm ơn cô.” Anh Bảy cảm ơn cô Hảo rồi quay sang tôi, “Bây giờ đuổi theo chưa chắc đã kịp, nhưng chúng ta cứ ra bến phà xem sao... Cậu chưa ăn cơm à?”

Anh Bảy bỗng dừng hỏi. Hình như tôi vừa vô thức ngó bánh trái trong quầy, không thì cũng đang để lộ bộ mặt đói khát. Tôi bẽn lèn gật đầu.

Anh Bảy quay sang nói với chú Long, “Ông gói giúp tôi mấy lòn bánh, há cảo hay xiu mại gì đấy đều được, có xôi gà hấp lá sen hoặc bánh bao xá xiu càng tốt.”

“Vâng, vâng! Thưa sếp!” Chú Long chạy tót lên tầng trên, chưa đầy một phút đã xách xuống năm, sáu hộp giấy.

Anh Bảy bật cười, “Nhiều thế! Hai chúng tôi làm sao ăn hết?”

“Các sếp vất vả phá án, ăn nhiều một chút mới phải lẽ.” Chú Long cười tươi rói.

Anh Bảy mở một hộp ra, tôi liếc thấy bên trong chen chúc hơn mười cái bánh. Anh Bảy nói, “Cho chúng tôi ba hộp là được. Bao nhiêu tíền?”

“Đây là chút lòng thành của quán, không cần trả tíền đâu.” Chú Long hí hửng.

“Bao nhiêu tíền? Đừng bắt tôi nhắc lại.” Anh Bảy nghiêm mặt, hằm hằm nhìn chú Long.

Chú Long lắp ba lắp bắp, “Ừm... à... bốn đô hai.” Chắc ông ta không ngờ lại gặp phải kiểu cớm trái ngang thế này.

Anh Bảy đưa tiền, cầm ba hộp bánh ra khỏi trà lâu. Tôi hối hả chạy theo.

Lên xe, tôi nói thẳng, “Tôi không có tiền trả phần của mình...”

“Tôi bắt cậu giúp, đến cơm trưa cũng không cho ăn thì còn ra thể thống gì.” Anh Bảy gỡ kính, tháo cà vạt, vừa cười vừa nói. “Cảnh sát đôi lúc phải nhịn đói làm việc, bạn truy bắt tội phạm có khi còn nhịn khát luôn. Nhưng cậu là dân thường, chẳng việc gì phải như tôi. Thật ra tôi cũng chưa ăn. Nếu đi đầu tra một mình chắc tôi sẽ bỏ bữa luôn. Phần ăn này coi như tôi hưởng ké của cậu.”

Tôi định nói cảm ơn, vì bình thường khẩu phần của tôi chỉ một đô là cùng, bữa hôm nay xa xỉ quá đi! Song nghĩ lại, rành rành là việc của anh, vậy mà kéo tôi vào, thôi tôi cứ ăn cho thoải mái. Dù gì tôi cũng là dân thường, có tóm được bọn Tô Đồ thì công lao cũng vè tay anh Bảy hết. Bốn đô còn rẻ chán.

“Tôi lái xe ra bến phà, cậu cứ ăn đi.” Anh Bảy xoay chìa khóa ba lần mới nghe thấy tiếng động cơ.

Đường Des Voeux Trung cách bến phà Thống Nhất một con phố, tôi mới ăn được hai cái há cảo xe đã đến nơi. Bánh của Đệ Nhất Trà Lâu đúng là ngon tuyệt, xem ra hai tiếng “Đệ Nhất” không phải hư danh.

Xe ra ngoài bến, tôi thấy ô tô xếp hàng dài dằng dặc trước lối lên phà. Có lẽ vì là cuối tuần, nhiều người đi làm nửa ngày muốn qua cảng biển về nhà nên mới đông đúc như vậy. Riêng thời gian chờ lên phà đã mất ba bốn mươi phút. Có đi đầu anh Bảy không đánh xe đến xếp hàng mà lại đổ bên đường.

“Cậu cứ ăn đi, tôi ra hỏi nhân viên xem có thấy người hay đồ vật nào khả nghi không. Nếu thủ phạm đặt bom ở bến phà thì chỗ này sẽ nguy

hiếm. Cậu ng ồi đây chờ tôi.” Dứt lời, anh Bảy li ền chạy vội đi.

Tôi vừa dùng tăm xiên một miếng bánh ngon lành vừa ngắm xe của anh Bảy. Nội thất xe giản dị, không trang trí gì đặc biệt. Trên tấm kính chắn gió dán tờ giấy có hình huy hiệu Cảnh sát Hoàng gia, tôi đoán là giấy thông hành để tiện ra vào sở cảnh sát. Tôi rời mắt sang táp lô, r ồi lại nhìn xuống dưới, thấy nút bật radio. Tôi mở đài lên, chỉnh tần số, từ loa vang ra một bài hát tiếng Anh.

Tôi ăn hết một hộp bánh thì anh Bảy quay lại.

“Dường như tất cả vẫn bình thường. Nhân viên cũng nói từ trưa đến giờ không xảy ra chuyện gì đặc biệt.”

Tôi đưa một hộp bánh cho anh Bảy, vặn nhỏ âm lượng radio và nói, “Tức là họ đã lái xe lên phà đến Cửu Long?”

Bây giờ là 3 rưỡi chiều, tức hai tiếng rưỡi kể từ lúc nhóm Tô Đồ rời trà quán. Không chừng họ đã “hoàn thành nhiệm vụ” r ồi giải tán theo lời chú Trâu.

Anh Bảy bốc một cái bánh bao xá xíu, cắn hai miếng là hết, miệng nh ồm nhàoam, “Cũng... có khả năng. Nhưng chúng ta chỉ còn cách tiếp tục lần mò theo họ để thu... thu thập thông tin. Tôi đưa ảnh Đồ cho... nhân viên xem, họ đâu bảo chưa thấy bao giờ.”

“Thật ra tôi nghĩ kĩ r ồi...” Tôi mở hộp khác, nhón lấy bánh bao xá xíu, “Bến phà không phải mục tiêu đâu.”

“Tại sao?”

“Anh còn nhớ dấu X trên bản đồ chứ?”

“Ý cậu là cái dấu ở tòa án vịnh Causeway?”

“Đấy mới là một cái, còn một cái khác ngay trên đường thẳng nối liền bến phà Thống Nhất với bến phà đường Jordan.” Tôi vừa ăn vừa nói. “Có khi dấu X đánh dấu vị trí quả bom thật.”

“Bom thật? Cậu đang ám chỉ tòa nhà Murray và ga tàu hỏa Sa Đì ền?”

“Không, không, tôi bảo r ồi, hai cái đó dễ là giả lắm. Tờ danh sách dùng để lờ cảnh sát, tấm bản đồ mới là kế hoạch thực sự. Hôm qua phát hiện bom thật ở tòa án vịnh Causeway, trên bản đồ lại có dấu X ở chỗ đó, suy ra dấu X ghi trên biển cũng chỉ quả bom thật.”

“Thế nên cậu cho rằng mục tiêu của họ là làm nổ phà?” Anh Bảy hỏi.

“Tóm lại họ sẽ không đem bom ‘đổ sông đổ bể’.” Tôi nói một câu đa nghĩa nhạt nhẽo⁽¹⁰¹⁾.

“Nhưng đánh chìm một chiếc phà thì ích gì?”

Tôi nhún vai tỏ ý không biết.

“Hừm, chúng ta xếp hàng đã, vừa qua phà vừa nghĩ vậy.” Anh Bảy vừa nói vừa lái xe đến cuối hàng.

Suốt ba mươi phút chờ lên phà, chúng tôi liên tục bàn luận ý nghĩa của mỗi kí hiệu trên bản đồ. Tôi cho rằng bốn địa điểm chỉ đánh số mà không đề thời gian, như kí túc xá cảnh sát Tiêm Sa Chủy, đầu là bấy, nhóm kia đang nghĩ những cách tối ưu để gây hao tổn nhân lực cảnh sát và lấp liếm mục tiêu thực sự.

“Cho nên có thể loại trừ bến phà Thống Nhất. Vì nếu bom đặt ở đây, cảnh sát tại tòa nhà Murray và Tòa án Trung ương có thể đến nơi trong thời gian ngắn.” Nghe tôi suy luận, anh Bảy gật đầu đồng ý.

Đáng tiếc, sau đấy chúng tôi không thể suy ra bước tiếp theo của thủ phạm. Tôi đoán, “chi tiết nhiệm vụ” mà họ nói chính là đặt bấy trên phà,

nên chú Trâu mới muốn đám Tô Đỗ làm mồi nhử, gây chú ý cho đội thủy thủ. Nhưng như ban nãy anh Bảy hỏi, nhân viên bến phà đâu bảo không xảy ra chuyện gì bất thường. Chúng tôi quyết định đích thân lên phà hỏi các thủy thủ.

Khoảng 4 giờ, hai chuyến phà đi qua rồi, cuối cùng cũng đến lượt chúng tôi. Phà có hai tầng, tên là Dân Định. Tôi áng chừng mỗi tầng chở được khoảng hai, ba chục xe. Tuy tôi thường xuyên đi phà qua biển, nhưng đây là lần đầu ngồi xe riêng. Trên phà, một số tài xế và hành khách ở lại trong xe đọc báo, tranh thủ chớp mắt, nghe đài phát thanh hoặc nói chuyện phiếm, nhưng đa số đều đứng trên boong hóng gió biển.

Tôi theo anh Bảy đi hỏi thăm các thủy thủ.

“Cảnh sát đây.” Anh Bảy giơ thẻ lên. “Tôi muốn hỏi các anh, sau 12 giờ 40 phút hôm nay có nhìn thấy thanh niên này không?”

Mấy thủy thủ làm việc trên boong xúm lại, xem ảnh Đỗ rồi thi nhau lắc đầu.

“Thế có gặp chuyện gì đặc biệt không?” Anh Bảy hỏi tiếp.

Một thủy thủ râu dài đáp, “Không đâu sếp ạ. Hôm nay vẫn đông như mọi khi, chẳng có gì đặc biệt.”

Thủy thủ bên cạnh tuổi chừng bốn mươi bổ sung, “Phà của chúng tôi vẫn bình thường. Nhưng ban nãy thay ca, tôi nghe bảo bên Dân Bang hình như xảy ra xích mích.”

“Xích mích?” Anh Bảy nhắc lại.

“Một tiếng rưỡi trước, trên chuyến phà từ Trung Hoàn đi Du Ma Địa có hai thanh niên cãi vã vì một chuyện nhỏ nhặt. Các thủy thủ đều sợ họ đánh nhau, nhưng hai người ăm ỉ một hồi lại làm hòa. Thật không hiểu đám choai choai nghĩ gì nữa.”

Anh Bảy hỏi tiếp, “Có cách nào để biết cụ thể tình hình từ các thủy thủ bên Dân Bang không?”

“Có chứ, nhưng chúng ta vừa rời Trung Hoàn, Dân Bang chắc cũng mới đi khỏi Du Ma Địa. Các anh xuống phà ở đường Jordan, đợi nửa tiếng là họ cập bờ, lúc đó tha hồ lên phà tra hỏi.”

Chúng tôi xuống phà lúc 4 rưỡi, tức là Dân Bang sẽ về bến đúng 5 giờ.

Quay lại xe, tôi hỏi ý kiến anh Bảy, “Tôi bảo này, hay mục tiêu của Tô Đồ là Dân Bang?”

“Lại quay về giả thuyết đặt bom đánh chìm phà hả?” Anh Bảy hỏi.

“Đánh chìm phà thì đúng là vô nghĩa, nhưng trên phà này còn chở ô tô. Có thể mục tiêu của họ là người nào đó lái xe lên phà. Họ muốn gây ra tai nạn biển.” Tôi cau mày giải thích. “Nếu thế, nội dung họp bàn của họ bỗng dễ hiểu hơn nhiều. Đồ với Tô giả vờ cãi cọ, thu hút chú ý, chú Trâu tranh thủ gài bom ở buồng lái hoặc vị trí ít được đề phòng trên phà. Đồ từng nói mục tiêu không dễ đối phó, chắc là chỉ việc trên phà nhiều tai mất, nhưng chú Trâu lại bảo mục tiêu yếu hơn họ tưởng, bởi vì hành khách không thể ngờ trên phà lại có bom. Âm sát giữa phố xá náo nhiệt chưa chắc đã thành công, chạy trốn cũng phiền phức. Nhưng trong ba mươi phút vượt biển, con phà bị cô lập tuyệt đối. Cảnh sát thủy và thuyền chữa cháy sẽ gặp khó khăn trong công tác cứu hộ, mà trên phà chưa chắc đã trang bị đầy đủ phương tiện cứu sinh. Quan trọng là thủ phạm đã bỏ chạy từ trước.”

“Nguy rồi.”

Anh Bảy vọt ra khỏi xe, tôi cuống cuống chạy theo. Anh đến trước mặt thủy thủ râu dài vừa nãy và nói, “Tôi muốn dùng bộ đàm liên lạc với Dân Bang.”

“Sếp à, việc này tôi không có quyền xử lý, anh phải tự đi nói với thuyền trưởng. Nhưng nếu anh muốn hỏi nhân viên trên Dân Bang có thấy người anh đang tìm không thì nên đợi đến lúc cập bến, đâu thể gửi ảnh qua bộ đàm...”

“Không, tôi chỉ muốn thông báo với họ một chuyện.” Anh Bảy túm lấy cánh tay thủy thủ râu dài. “Bảo họ tìm kiếm đồ vật khả nghi, tôi sợ có bom trên phà.”

Các thủy thủ nhất loạt nhìn nhau, ai nấy đều sững sờ, thủy thủ râu dài hỏi, “Sếp nói thật chứ?”

“Tôi không biết, nhưng có khả năng đấy. Xin hãy nhắn thủy thủ phà Dân Bang âm thầm tìm kiếm, đừng làm hành khách hoảng sợ.”

“Tôi hiểu rồi. Các anh đợi ở đây một lát.” Thủy thủ râu dài gật đầu, đi về phía buồng lái. Lát sau, anh ta dẫn thuyền trưởng đến trước mặt chúng tôi. Anh Bảy nói rõ tình hình, thuyền trưởng đồng ý sẽ về buồng lái liên lạc với phà Dân Bang. Tôi và anh Bảy ra một góc nghỉ ngơi, chờ hồi âm. Cảnh biển đẹp, gió phả vào mặt mát rượi, nhưng chúng tôi chẳng có tâm trạng thưởng thức.

“Đằng kia chính là phà Dân Bang.” Một thủy thủ vừa nói vừa giơ tay trở chiếc phà phía trước. Nhìn nó, tôi không khỏi hình dung cảnh chiếc phà đột nhiên phát nổ rồi chìm ngấm trước mắt, hành khách và thủy thủ rơi xuống biển, đúng là thảm khốc tột cùng, tôi bất giác rùng mình.

Nhưng phà Dân Bang không nổ, chỉ chầm chậm di chuyển cách đó không xa.

Chúng tôi đợi ở đầu phà khoảng mười lăm phút, phà sắp đến bến phà đường Jordan. Thủy thủ râu dài hấp tấp chạy ra báo cáo, “Sếp à, thủy thủ phà Dân Bang nói là không phát hiện được gì.”

“Không ư?”

“Họ đã tìm hai lần, nhưng không thấy đồ vật nào khả nghi. Nguồn tin của anh có chắc chắn không? Thuyền trưởng bên ấy bảo có thể thả neo, dừng vận chuyển sau khi cập bến Trung Hoàn, nhưng nếu thông tin sai, ông ta sẽ gặp rắc rối lớn, không gánh nổi trách nhiệm đâu.”

Anh Bảy khó xử ra mặt, xem chừng không quyết định được.

“Không cần dừng phà, cứ bảo họ khởi hành bình thường.” Tôi xen vào, cố giả giọng quyền uy. “Phà Dân Bang chắc sẽ cập bến Thống Nhất lúc 4 rưỡi, sau đó đi tiếp tới bến phà đường Jordan, khoảng 5 giờ là đến nơi đúng không? Chúng tôi sẽ đợi ở bến phà đường Jordan rồi đích thân lên đi điều tra. Nhưng hãy bảo thủy thủ đoàn giữ cảnh giác, có khả năng kẻ đánh bom chờ đến lượt phà sau mới ra tay.”

“Tôi hiểu rồi.” Thủy thủ râu dài lại chạy vào buồng lái.

“Chúng tôi đợi trong xe, nếu có bất kì tin tức gì xin hãy báo cho chúng tôi biết.” Tôi dặn các thủy thủ còn lại. Họ gật đầu đồng ý.

Trở về xe, anh Bảy cau có nói, “Tại sao cậu lại để phà Dân Bang đi tiếp? Chẳng may các thủy thủ tìm chưa kĩ, xảy ra tai nạn trên biển thì làm thế nào?”

“Nhưng cũng đâu có gì chứng minh trên phà thực sự có bom!” Tôi thẳng thừng cãi lại. Quen thân thâm nhon, tôi thậm chí còn cảm thấy mình ngang hàng với anh Bảy. “Chưa suy xét kĩ càng đã bắt dừng phà có thể gây ra hậu quả trầm trọng, không phải anh mất việc là xong đâu. Với lại tôi vừa phát hiện được một chi tiết kì lạ, cho nên mới nghĩ có lẽ chúng ta đã nhầm.”

“Chi tiết gì?”

“Ban nãy các thủy thủ nói, trận cãi vã trên phà Dân Bang xảy ra một tiếng rưỡi trước đúng không?”

“Đúng.”

“Đó là chuyến phà lúc 2 rưỡi. Quãng đường biển từ Trung Hoàn đến Du Ma Địa mất tầm ba mươi phút, cả đi cả về là một tiếng. Căn cứ vào lượt phà tôi để ý thấy trong lúc đợi trên bến, tuyến đường này có bốn phà chở xe hơi, mười lăm phút một chuyến. Cô Hảo ở Đệ Nhất Trà Lâu nói Tô Đồ rời quán lúc 12 giờ 40 phút, nếu mất nửa tiếng để đợi lên phà thì họ phải đi chuyến 1 giờ 15 phút mới đúng. Nhưng họ lại chờ đến 2 rưỡi mới lên phà. Chuyện này không đáng nghi sao?”

“Có thể họ muốn nhăm vào phà Dân Bang?” Anh Bảy vặn lại.

“Nếu nhăm vào Dân Bang thì vẫn có thể đi chuyến 1 rưỡi.”

“Nhờ đâu họ có lên chuyến 1 giờ 15 phút hoặc 1 rưỡi, sau khi xuống bến phà đường Jordan lại lên phà rồi về Trung Hoàn chờ chuyến 2 rưỡi?”

“Không thể nào, bởi vì xuống phà xong sẽ phải xếp hàng lại, không đủ thời gian. Nếu cứ ở yên trên phà để đi luôn chiều ngược lại, thì ban nãy khi anh hỏi có gì khác thường không, các thủy thủ đã nhắc đến điểm này. Huống chi, nhân viên trên phà sẽ không cho phép hành khách làm như vậy, vì bao nhiêu xe đi phà thế cơ mà.”

Anh Bảy còn mãi suy nghĩ nên không đáp.

“Với cả, giờ nghĩ lại mới thấy, giả thuyết ban nãy có thiếu sót.” Tôi nói tiếp. “Mặc dù giả thuyết gây tai nạn biển để che giấu việc giết người khá hợp lý, nhưng thực tế lại khó thực hiện. Bởi thủ phạm đâu thể xác định mục tiêu lên chuyến phà nào? Cho nên tôi có một giả thuyết mới.”

“Giả thuyết mới?”

“Đặt bom trên xe.”

Anh Bảy ngậy người nhìn tôi.

“Như thế có thể lý giải mọi tình tiết.” Tôi chỉ vào những chiếc xe xung quanh, “Mục tiêu là một người Anh. Thủ phạm đợi ở gần bến Thống Nhất, xe mục tiêu vừa xuất hiện liền lái xe bám theo, lên cùng chuyến phà. Sau đó, Tô và Đỗ giả vờ học hặc, thu hút sự chú ý của mục tiêu, còn chú Trâu lén gài bom vào xe.”

“Tại sao lại là người Anh?”

“Chú Trâu từng nói bọn ‘heo sữa’ không thể ngờ họ lại đi nước cờ này, cho nên có thể mục tiêu là người Anh.”

Hai chúng tôi lại tìm thủy thủ râu dài, nhờ anh ta hỏi nhân viên phà Dân Bang.

“Sếp ơi, phà sắp cập bến rồi, chúng tôi đang bận!”

“Một câu thôi, làm ơn.” Anh Bảy nói.

Thủy thủ râu dài không ngờ cảnh sát lại xuống giọng nhờ vả dân thường, bất đắc dĩ đi vào buồng lái.

“Chỉ hỏi xem chuyến phà từ Trung Hoàn đến Du Ma Địa lúc 2 rưỡi có người nước ngoài không chứ gì? Đây là lần cuối cùng tôi giúp các anh đấy.”

Một phút sau, anh ta quay lại.

“Không có, họ nói không hề có khách nước ngoài.” Anh ta nhìn chúng tôi với ánh mắt ngờ vực.

“Không có?”

“Không, tất cả đều là người Hoa.” Anh ta thở dài, “Sếp ạ, phiền anh đợi ở bến phà cho tôi nhờ, 5 giờ là Dân Bang cập bến rồi, các anh tự đi mà hỏi, muốn hỏi bao lâu cũng được.”

Chúng tôi đành đồng ý, tránh sang bên nhìn các thủy thủ làm công tác chuẩn bị cập bờ. 4 rưỡi, xe chúng tôi rời phà Dân Định, xuống bến phà đường Jordan. Anh Bảy đến gặp nhân viên bến phà, nói rõ mình là cảnh sát, muốn đi đầu tra phà Dân Bang cập bến lúc 5 giờ. Sau đấy chúng tôi chờ ở cạnh đường cho xe lên phà.

Trong lúc chờ đợi, anh Bảy nói, “Thật ra thời buổi này, chẳng còn mấy người Anh đi ô tô lên phà.”

“Nhưng họ cũng phải qua lại giữa đảo Hồng Kông và Cửu Long chứ?” Tôi nói.

“Nếu là quan chức cấp cao thì đầu đi thuyền công vụ. Với tình cảnh hiện nay, người Anh hạn chế ra ngoài, một số còn về nước lánh nạn. Gia đình của mấy cảnh sát người nước ngoài mà tôi quen, dạo gần đây đều không dám ra khỏi nhà, cùng lắm chỉ hoạt động trong khu vực lân cận. Họ sợ gặp phải người biểu tình, sợ bị đá thúng đụng nia.”

Anh Bảy nói cũng có lý. Nhưng tôi vẫn thấy suy luận của mình chưa chắc đã sai.

Trong ba mươi phút chờ đợi, chúng tôi như ngồi trên đồng lửa. Anh Bảy vặn to âm lượng radio lên, nói là muốn biết lúc 4 giờ có phát hiện gì ở tòa nhà Murray không. Nếu ở đó thực sự có bom, toàn bộ suy luận của chúng tôi sẽ đổ rạp như domino.

Đúng 5 giờ, phà Dân Bang tiến gần về bến, radio cũng phát bản tin thời sự.

“Sáng nay, tướng Fletcher, phó tham mưu Không quân Hoàng gia Anh đã đến thăm căn cứ không quân của Anh tại H ồng Kông, biểu dương lòng dũng cảm của lực lượng không quân trong việc hỗ trợ chính phủ H ồng Kông dẹp bạo động. Tối nay, ông sẽ dự dạ tiệc tại căn cứ, với sự hiện diện của trung tướng Worsley⁽¹⁰²⁾ tư lệnh quân đội Anh tại H ồng Kông, cảnh sát trưởng Eates⁽¹⁰³⁾ và phó thống đốc Gass⁽¹⁰⁴⁾...”

“Vậy là tòa nhà Murray không có bom, nếu có thì đã đưa tin đầu tiên.” Anh Bảy nói.

“A!” Tôi bất ngờ thốt lên.

“Sao?”

“A... nhưng hình như không phải...” Tôi lại nói.

Anh Bảy lấy làm lạ, “Cậu đang nói gì thế?”

Tôi gãi đầu, “Xem ra chúng ta đã hiểu nhầm từ khóa. Tuy nhiên, xác suất này không cao lắm.”

“Từ khóa gì?”

“Tôi cứ tưởng đám Tô Đổ có mục tiêu số 1, suy ra sẽ có mục tiêu số 2, nhưng thực chất ‘số 1’ chính là tên mục tiêu. Họ muốn nhắm vào xe của anh Nhất, chiếc xe mang biển số 1. Nhưng như thế chẳng phải quá vớ vẩn sao? Đường đường cảnh sát trưởng ai lại đi ô tô lên phà? Với cả, cảnh sát trưởng mà ra ngoài đi tu ần, thế nào chẳng có một đội xe lớn nhỏ tháp tù...”

Tôi chưa dứt lời, anh Bảy đã nhảy vút ra khỏi xe. Thấy thế, tôi tức tốc chạy theo. Anh Bảy tóm một nhân viên bến phà, lớn tiếng quát, “Nói mau! Hôm nay xe số 1 có qua đây không? Xe số 1 của cảnh sát trưởng có qua đây không?”

Nhân viên bến phà bị túm chặt cổ áo, hốt ha hốt hoảng, lắp bắp đáp, “Có... có qua. Xe số 1 đi phà một tháng mấy lần, nhưng chuyện này bình thường mà...”

Anh Bảy thả nhân viên đó ra, chạy ào về xe. Tôi lập tức lên theo.

“Sao thế? Xe số 1 không bị đặt bom chứ?” Tôi lo lắng hỏi.

“Có! Có thể lắm!” Mặt mày sa sầm, anh Bảy vừa xoay chìa khởi động xe vừa nói, “Cảnh sát trưởng đi dự tiệc đầu phải ngồi xe số 1, đây là nghi thức bắt buộc! Nhưng nếu địa điểm tổ chức ở Cừu Long, xe số 1 sẽ qua biển trước để đợi, cảnh sát trưởng ngồi xe công vụ khác đến bến phà Queen’s⁽¹⁰⁵⁾ ở đảo Hồng Kông, lên tàu thủy của cảnh sát tới bến phà ở Cừu Long rồi mới đổi sang xe số 1, bởi vì cảnh sát trưởng và đội xe cảnh sát mà đi phà bình dân thì sẽ gây náo loạn! Phụ tá và tùy tùng vẫn đi cùng cảnh sát trưởng, nhưng không dùng xe số 1. Xe số 1 qua biển trước không có ai bảo vệ!”

Tôi kinh hãi trợn mắt nhìn anh Bảy.

“Có thể họ đã đặt bom hẹn giờ vào xe số 1.” Anh Bảy đạp chân ga, chiếc xe lao thẳng về phía trước, “Họ muốn ám sát cảnh sát trưởng!”

“Tài xế của anh Nhất là người Sơn Đông, nên nhân viên trên phà Dân Bang mới báo là không nhìn thấy người nước ngoài.” Anh Bảy vừa nói vừa phi xe như bay đến đường Jordan, tôi chỉ còn nước bấu chặt tay vịn.

“Đám Tô Đổ hay tin từ trước, biết hôm nay cảnh sát trưởng đi dự tiệc, nên mới bày ra âm mưu này. Họ chờ ở gần bến phà Thống Nhất, thấy xe số 1 liền bám theo, rồi gài bom vào xe như cậu nói. Chú Trâu không biết phải chờ xe bao lâu, nên mới mua ít bánh bà xã dự phòng.”

Nhìn chiếc xe lạng lách trên đường, tôi nói mà suýt cắn vào lưỡi, “Nếu... nếu đã biết mục đích của thủ phạm, chúng ta báo ngay cho cảnh vệ của cảnh sát trưởng là được rồi!”

“Không kịp! Báo cáo cấp trên sẽ phải qua mấy lần điện thoại. Tôi đã đọc thông báo nội bộ, trước dạ tiệc còn có tiệc rượu lúc 5 rưỡi. Tham gia dạ tiệc kiểu này phải đến đúng giờ theo lễ nghi, không có chuyện tự lệnh đến rồi mà cảnh sát trưởng và phó thống đốc lại chưa đến, nên trước đây cần tính toán kĩ càng cả lộ trình lẫn giờ khởi hành. Vai vế của anh Nhất thấp hơn phó thống đốc và quan chức quân đội Anh, hẳn phải có mặt lúc 5 giờ 25 phút. Xe số 1 hiện đang chờ ở bến phà Cừu Long Thành, mà cảnh sát trưởng cũng sắp xuống tàu. Chúng ta đến đó ngăn cảnh sát trưởng lên xe sẽ nhanh hơn thông báo cho cấp trên...”

“Làm sao thủ phạm nắm được lịch trình của cảnh sát trưởng?”

“Thông tin về các hoạt động của nhà nước đều được công khai, chưa kể chúng ta không thể biết thông tin có bị rò rỉ hay không.” Anh Bảy nói.

“Ch... chúng ta đến kịp chứ?” Tôi hét lớn.

“Chắc kịp! Tám phút là đến nơi!”

Lái xe từ bến phà đường Jordan đến bến phà Cừu Long Thành mà chỉ mất tám phút? Nhưng tôi không dám mở miệng, sợ anh Bảy vì đáp lời mà phân tâm rồi đụng xe, thì chúng tôi sống còn khó chứ đừng nói đến chuyện cứu cảnh sát trưởng.

Anh Bảy phóng điên cuồng, chưa đầy năm phút đã tới Hung Hom mạn phía Đông. Trên đường đi, tôi cầu trời khẩn Phật xin bình an, may mà anh Bảy lái xe cũng cừ, tuy đôi lần suýt tông phải người đi bộ sang đường, nhưng tóm lại chỉ đáng sợ chứ không nguy hiểm.

Có đi đâu, khi xe chạy đến gần phố Dock, vận may của chúng tôi chừng như cạn kiệt.

Trên con đường trước mặt, một nhóm khoảng hai ba mươi người đang tụ tập, tuy không đông nhưng vẫn choán gần hết lối đi. Một số người còn cầm biểu ngữ, trông hùng hực khí thế, hình như đang diễn thuyết với đám đông. Anh Bảy đành giảm tốc độ. Lúc tới gần, tôi thấy biểu ngữ có ghi mấy câu “phản đối lực soát trái phép nhà dân”, “truy cứu trách nhiệm những vụ tàn sát đẫm máu”, “yêu nước không có tội, chống áp bức là đúng đắn”, “chúng ta tất thắng, Hồng Kông-Anh tất bại”.

“Thôi xong, là tụ tập trái phép.” Anh Bảy dừng xe. Tháng trước, cảnh sát Hồng Kông tập kích trường học dành cho con em công nhân và Hội liên hiệp Công nhân bến cảng Cửu Long tại Hung Hom, giao tranh nổ ra trên phố, báo đài đưa tin có phần tử bạo động thuộc hội liên hiệp bị bắn chết. Đám đông trước mặt nhiều khả năng là phần tử bạo động đang kêu gọi sự ủng hộ của người dân, phản đối chính quyền.

Anh Bảy không bấm còi mà ngoảnh lại nhìn đằng sau như muốn quay đầu xe. Đúng lúc đó lại có hai chiếc xe chạy tới, thu hẹp khoảng trống để quay xe.

“Sao không bấm còi?” Tôi vừa nói vừa vươn tay ấn còi trước mặt anh Bảy.

“Dừng!” Anh Bảy không kịp giữ tay tôi lại, chiếc xe phát ra tiếng “bim” vang dội.

Chỉ vài giây sau, tôi đã thấm thía hậu quả của hành động này.

Đám đông nghe tiếng còi, liền đổ dồn mắt vào chúng tôi. Họ đứng không xa, chỉ cách khoảng hai ba xe. Ban đầu họ ngó lại với vẻ khó chịu,

nhưng rồi họ ghé đầu rỉ tai, mắt bưng lên sát khí. Họ bước từng bước về phía chúng tôi, cứ như bầy sói từ từ áp sát con mồi.

Ờ, đúng rồi. Thần kinh thế không biết!

Trên kính chắn gió của xe anh Bảy có dán huy hiệu cảnh sát.

Chỉ nháy mắt, mấy người đàn ông nhảy xổ tới, vung ống thép đập mạnh vào đầu xe, đèn đóm vỡ vụn.

“Cây tơ quay giòn! Trả thù cho đồng bào ta!”

“Ngồi cho vững!” Anh Bảy đột ngột giật cần số, nhấn ga lùi xe. Anh chẳng buồn quan tâm đến chiếc sedan đỏ đằng sau, cứ thế tông thẳng vào nó. Con bọ khá nhỏ, tôi giật nảy theo xe, suýt nữa nôn sạch đồng há cải xá xiu ăn hồi trưa, hết nhìn đám đông hùng hổ đằng trước lại thấp thỏm liếc đám người chạy trốn đằng sau, không biết phải làm sao.

Bên ngoài, người biểu tình phấn nộ gào la, “Không cho chúng nó thoát!”

Con bọ không đẩy nổi sedan, anh Bảy bất chợt chuyển cần số, lao vào đám đông. Mấy người cầm vũ khí giật mình dừng bước. Nhưng anh chỉ dọa cho họ dạt ra, rồi vào số lùi chạy giật ngược.

Một người đàn ông đứng không xa lắm đuổi kịp xe, vung gậy sắt đập choang một cái vào cửa sổ phía ghế phụ. Tôi vội che mặt chắn những mảnh thủy tinh. Thấy ông ta sắp nện phát thứ hai, anh Bảy xoay vô lăng, huých thân xe vào ông ta, kịp thời ngăn chặn.

Tài xế sedan đằng sau chắc đã hiểu tình hình, vội đánh lái lùi xe, chúng tôi nhanh chóng ra khỏi đám đông nhốn nháo. Tôi cứ tưởng đã thoát nạn, ai ngờ tình tiết tiếp theo cũng kinh khủng không kém.

Một người đàn ông cầm chai thủy tinh ném thẳng đến chỗ chúng tôi.

Miếng chai hừng hực lửa cháy.

“Trời ạ! Bom xăng!”

Tôi vừa dứt lời, cái chai đập cộp vào đầu xe. Kính chắn gió rục cháy. Lửa tràn vào trong qua cửa kính vỡ nát bên phía tôi. Nhưng tôi chẳng thấy nóng, bởi đã hoảng loạn đến mức mất hết cảm giác rồi.

“Đừng hoảng!” Anh Bảy gào lên, tiếp tục cho xe chạy lùi, dù tốc độ có hạn, nhưng vẫn nhanh hơn nhóm người truy đuổi. Vì xe chạy ngược nên đuôi lửa ở phía trước, tạm thời chưa lan vào trong. Đi gần hết hai con phố mà lửa vẫn không giảm, tôi không khỏi lo sợ rằng chúng tôi sẽ chôn thây trong biển lửa. Anh Bảy từng nói, cái xe thỉnh thoảng lại giở quẻ, nếu nó trục trặc đúng lúc này thì tôi khó mà toàn mạng.

“Xuống xe!”

Anh Bảy bỗng dừng lại, tôi không nghĩ nhiều, đẩy cửa nhào ra khỏi xe. Chúng tôi bỏ lại con bọ rục cháy, chạy về phía sau.

“Bên này! Bên này!” Anh Bảy hét gọi.

Tôi cảm đầu cảm cổ chạy mà không biết anh Bảy đã dừng lại bên đường. Trước mặt anh là một người đàn ông đầu đội mũ bảo hiểm, đứng ngơ ngác cạnh chiếc mô tô.

Anh nói với ông ta, “Cảnh sát đây, bây giờ tôi muốn trưng dụng xe của anh.”

Người đàn ông chưa kịp phản ứng, anh Bảy đã nhảy lên xe, ra hiệu cho tôi lên theo. Thoát thân là trên hết, tôi hối hả trèo lên. Anh Bảy nổ máy, bỏ lại chủ xe vẫn đang hoang mang. Ông ta không phải “cây to”, chắc không bị đám biểu tình đánh đâu...

Nhưng tôi cũng đâu phải “cây to”, mà suýt ăn một gậy đấy thôi...

“Chúng ta đi gọi chi viện à?” Gió thổi vù vù bên tai, tôi phải gào toáng lên, hai tay bấu chặt sườn anh Bảy, chỉ sợ xe rẽ ngoặt là tôi lăn ngay xuống đường.

Anh Bảy gào trả, “Bến phà! Ngăn anh Nhất lên xe quan trọng hơn! Với cả lấy đâu ra đồng nghiệp chi viện!”

Cả đời này, tôi chưa bao giờ đi mô tô hay ng ửi xe hơi lên phà, chưa hề bị bom xăng tập kích, càng chưa từng cướp xe của người đi đường, không ngờ trong vòng nửa ngày đầu đã nếm trải hết. Chẳng biết hôm nay còn gặp phải chuyện gì kích động nữa không.

Rất nhanh, chúng tôi ra đến bến phà Cửa Long Thành, nhưng chẳng thấy cả phà lẫn xe cảnh sát. Tôi ngó lên đồng hồ lớn trên bến, 5 giờ 16 phút.

Anh Bảy nhìn ngang dọc, nhảy xuống xe, lao thẳng tới chỗ một cảnh binh mặc đồng phục.

“Có phải anh Nhất vừa lên xe ở đây không?” Anh Bảy giơ thẻ ngành.

“Đúng, mới đi được khoảng năm phút.”

“Nguy r ễ!” Anh Bảy lại nhón nhắc ngó quanh r ễ bảo đồng nghiệp, “Mau báo cấp trên, cảnh sát trưởng đang gặp nguy hiểm, xe bị kẻ xấu giở trò. Tôi sẽ đuổi theo trước.”

Viên cảnh binh chừng như không hiểu lời anh Bảy, mặt cứ đần thối ra. Nhưng anh Bảy không lãng phí thêm thời gian nữa, vội vã chạy về chỗ mô tô, chúng tôi lại lên đường. Đúng là chẳng thể trông chờ vào viên cảnh binh kia được, có báo cáo thì cũng điện thoại tới lui, bấy giờ biết đâu bom đã nổ xong r ễ.

“Cẩn cứ không quân ở đường Quan Đường.” Anh Bảy hét lớn. “Đoàn xe sẽ không đi quá nhanh, chúng ta vẫn có cơ may đuổi kịp!”

Mô tô phóng vun vút, nhưng trên đường xe cộ như mắc cửi. Nơi đây gần sân bay Khải Đức⁽¹⁰⁶⁾, hành khách bay đến bay đi đều phải qua lối này, nên mới đông đúc như vậy.

Tôi phàn nàn, “Chắc gì đã đuổi kịp!”

“Vậy thì đi đường tắt!” Anh Bảy ngoặt vào một khu chợ ngoài trời.

“Tránh ra! Tránh ra! Cảnh sát làm nhiệm vụ!” Anh hét lên.

Người đi đường và các chủ sạp hàng thấy mô tô lao tới đều nhón nhác né xa, cảnh tượng hỗn loạn vô cùng. Trong chợ có nhiều quầy bán cá và rau, lối đi chật hẹp, sạp gỗ và giỏ tre đựng thực phẩm dăm la chĩa.

“Con bà nó!”

“Làm cái gì đấy!”

“Rau của tôi!”

Tiếng mắng chửi ông ổng khắp chợ. Anh Bảy tông phải mấy sạp hàng, nhưng không vì thế mà giảm tốc độ. Tôi nhủ bụng, nếu đụng xe ở đây rồi rơi vào tay các tiểu thương bưng bưng phần nộ, có khi còn thê thảm hơn bị đám phần tử bạo động bắt giữ.

“Đ... đằng trước!” Tôi hét lớn. Phía trước không xa, ngay giữa đường, một người bán rau cần hai sọt hàng lớn đứng đực ra, dường như không biết nên tránh sang trái hay sang phải. Dù anh Bảy né được người, chắc chúng tôi vẫn đâm vào sọt, ở khoảng cách này xem ra không kịp dừng xe nữa rồi.

Kít....

Anh Bảy giảm tốc độ, đúng lúc sắp đâm vào người bán rau thì mô tô ngoặt phắt sang trái, bánh trước nghiêng qua tấm gỗ trên quầy r ễ bay lên không, vượt qua một sạp hàng. Khi xe tiếp đất, tôi cũng suýt văng cả người ra ngoài. Trong chớp mắt, chúng tôi về lại đường cái, mùi cá tanh vẫn phảng phất, trên đùi tôi còn vương mấy lá rau.

“Thấy r ễ!”

Phía trước anh Bảy có một đoàn xe, xe đi sau cùng gắn đèn hiệu cảnh sát. Anh Bảy không đuổi theo mà rẽ vào con ngõ nhỏ bên tay phải, vòng ra trước chặn đầu. Anh đổ mô tô ngay giữa đường, giờ cao thể ngành, đối mặt với đoàn xe đang đi tới. Tôi không biết làm gì, đành đứng cách một đoạn, hi vọng đoàn xe thấy chúng tôi sẽ dừng lại, còn không thì tôi cũng kịp chạy thoát, khỏi bị xe cán.

Cũng may, cảnh sát giao thông mở đường đã vẫy tay ra hiệu cho đoàn xe tạm dừng.

“Cậu làm cái gì...” Cảnh sát giao thông định lên giọng quát mắng, nhưng thấy thể ngành nên ngừng lại.

Anh Bảy hét lớn, “Mau dừng xe, có khả năng xe số 1 đã bị gài bom!”

Ba, bốn cảnh binh định tiến tới, nghe anh Bảy nói thế thì lập tức dừng bước, chạy về xe số 1. Chắc hẳn họ đang đi thông báo với tùy tùng của cảnh sát trưởng. Gặp tình huống này, dù là báo động giả, họ vẫn phải đưa cảnh sát trưởng đi để đảm bảo an toàn.

Cảnh sát mở cửa chiếc sedan màu đen mang biển số 1, hộ tống một người nước ngoài đóng bộ nghiêm chỉnh lên xe bên cạnh r ễ tức tốc rời đi cùng hai cảnh sát giao thông lái mô tô. Cùng lúc, một người nước ngoài thân hình vạm vỡ, lông mày rậm rạp bước tới chỗ tôi và anh Bảy, thắp từng là một thanh tra người Hoa, xem ra là trợ lý.

“Cậu là ai?” Người nước ngoài hỏi anh Bảy bằng tiếng Anh, chắc tôi không đến nỗi nghe nhầm.

“Báo cáo sếp! Tôi, tuần cảnh số hiệu 4447, đóng tại Loan Tê!” Anh Bảy đứng nghiêm chào, đáp bằng tiếng Quảng Đông, “Tôi nhận được tin, có khả năng xe của cảnh sát trưởng bị tội phạm gài bom. Tình hình cấp bách, không kịp đệ trình cấp trên, tôi đành dùng cách này để cảnh báo. Báo cáo hết!”

Trợ lý người Hoa dịch sang tiếng Anh, người nước ngoài liền quay lại nói vài câu với người đằng sau. Chẳng bao lâu, một cảnh binh nai nịt vũ trang đi tới báo cáo, mặt mày căng thẳng. Người nước ngoài nghe xong liền giật mình sửng sốt.

“Phát hiện vật khả nghi gần cạnh bình xăng dưới gầm xe.” Anh Bảy nói nhỏ với tôi.

“Anh hiểu tiếng Anh à?” Tôi hỏi.

“Hiểu sơ sơ.” Anh Bảy thì thào. “Nhưng nói không tốt lắm, nên không dám mở miệng trước mặt chỉ huy.”

Thì ra cấp bậc của người nước ngoài đó là chỉ huy. Anh hai nói phải, học tiếng Anh quan trọng thật.

Chỉ huy người Anh nói vài câu với anh Bảy, trợ lý liền phiên dịch, “Làm tốt lắm, chuyên gia gỡ bom của quân đội sắp đến rồi. Cậu sang một bên kể rõ sự tình cho chúng tôi nghe.”

“Báo cáo sếp! Có thể quả bom sẽ nổ ngay bây giờ!” Anh Bảy nói, vẫn giữ tư thế nghiêm, “Thủ phạm hành động có tổ chức, tính toán tỉ mỉ. Tôi đoán chừng bom sẽ phát nổ lúc 5 giờ 25 phút khi xe tiến vào căn cứ Không quân Hoàng gia. Đây chính là âm mưu của thủ phạm!”

“Tất cả tránh xa xe số 1! Nhắc lại! Tất cả tránh xa xe số 1!” Theo lệnh chỉ huy, trợ lý cảnh báo các nhân viên tại hiện trường. Cảnh sát phong tỏa hai đầu đường, ngăn phương tiện và người đi đường qua lại.

“Xin hỏi sếp, bây giờ là mấy giờ?” Anh Bảy hỏi trợ lý.

“5 giờ 20 phút.”

“Có thể cho phép tôi tiếp cận xe số 1, kiểm tra quả bom không?”

Anh Bảy hỏi. Trợ lý phiên dịch cho chỉ huy, ông ta kinh ngạc nhìn anh Bảy.

“Tại sao cậu lại muốn mạo hiểm?” Trợ lý hỏi thay chỉ huy.

“Xe số 1 đại diện cho cảnh sát Hồng Kông, nếu nó phát nổ, tinh thần đội ngũ cảnh sát sẽ bị đả kích nặng nề. Chắc hẳn thủ phạm đã tính đến cả bước này, dù không ám sát được cảnh sát trưởng, thì việc phá hủy xe số 1 vẫn là hũ trống cổ động cho phần tử nổi loạn, khiến người dân nghi ngờ năng lực của chúng ta. Giá trị của nó không nằm ở một chiếc xe, mà ở toàn thể đội ngũ cảnh sát. Khi trực ban cùng đội chống bạo động, tôi có học qua về cách gỡ bom với chuyên gia bom mìn, có kinh nghiệm xử lý vật cháy nổ. Nếu quả bom này cấu tạo đơn giản, không chừng tôi lại giữ được chiếc xe.”

Chỉ huy gật đầu, nói vài câu với trợ lý. Người này bèn dịch, “Được, nhưng một mình cậu ổn chứ? Cần ai hỗ trợ không?”

Anh Bảy liếc quanh một vòng, ánh mắt dừng ở tôi.

Này, anh đùa đấy à?

“Nhiệm vụ quá nguy hiểm, trừ phi có người tình nguyện, còn không tôi không thể yêu cầu bất cứ ai giúp đỡ.” Anh Bảy đáp.

Anh nói thế tức là muốn tôi tự xưng phong chức gì? Trời ạ, tôi có phải cảnh sát đâu, tôi chỉ ăn một hộp rưỡi dim sum thôi mà...

Tôi còn đang do dự, một cảnh binh đứng gần đấy đã lên tiếng, “Tôi sẵn lòng, thưa chỉ huy. Tôi đã từng đọc sách về cấu tạo bom.”

Tôi quay sang nhìn, chính là cảnh binh ban nãy đến báo cáo về vật khả nghi cạnh bình xăng. Khuôn mặt anh ta rúm ró, vẻ hồi hộp. May mà anh ta lên tiếng, không thì tôi đã giờ tay, hú hờn hú vía!

“Được, các cậu cứ xem thử đi, đừng tự ép mình quá, phải ưu tiên an toàn của bản thân.” Trợ lý nói thay chỉ huy.

Anh Bảy xách theo thùng dụng cụ vừa tìm được, chạy đến bên xe số 1 cùng anh cảnh binh tình nguyện. Chúng tôi đứng xa chờ đợi. Trợ lý hỏi han thân thế của tôi, tôi bèn trình bày sơ lược để anh ta báo cáo cho chỉ huy. Ông ta gật đầu chứ không có phản ứng gì.

Anh Bảy nắm ra đường, thân trên khuất bóng dưới gầm xe, người còn lại ngẩn ngơ bên cạnh, cầm đèn pin soi cho anh. Tôi không dám nhìn họ, chỉ ngó chòng chọc đồng hồ của anh trợ lý, kim phút nhích từng tí một.

Hình ảnh phà Dân Bang phát nổ mà tôi tưởng đến khi qua biển, giờ lại hiện ra trước mắt. Thời gian trôi rất chậm. Biết đâu ngay giây tiếp theo tiếng nổ động trời vang lên, tôi sẽ phải từ biệt người đồng hành vừa thân thiết được một ngày.

Kim phút lê lét đến số 5...

Ù...

Một chiếc máy bay vút qua trên đầu chúng tôi, ầm ầm phá tan cuộc trò chuyện. Nghe tiếng động cơ rì rì điếc tai, chúng tôi nhất loạt ngẩng đầu nhìn nó.

Khi nhìn trở lại trước mặt, tôi trông thấy một cảnh tượng đầy bất ngờ.

Anh Bảy và anh cảnh binh nọ đang tươi cười bên cạnh xe cảnh sát trưởng. Anh Bảy giơ cao tay phải, búng ngón cái.

Tôi nghĩ, dấu hiệu đó chứng tỏ họ đã tháo bom thành công, chứ không phải anh Bảy định đi ăn dim sum ở Đệ Nhất Đại Trà Lâu lần nữa.

6 giờ 20 phút, chuyên gia gỡ bom có mặt. Có lẽ vì lúc trước bị đi đầu đến tòa nhà Murray và ga Sa Diên, nên phải mất gần một tiếng họ mới tới nơi. Sau khi kiểm tra, chuyên gia xác nhận thiết bị kích nổ đã được anh Bảy cắt bỏ, có thể di dời bom, không cần cho nổ tại hiện trường. Bom này nổ không to, nhưng vì đặt cạnh bình xăng nên khi phát nổ, nó sẽ làm xăng cháy theo, biến chiếc xe thành quả cầu lửa.

Chỉ huy người nước ngoài hình như chính là lãnh đạo cao nhất tại hiện trường. Tầm 6 giờ 40 phút, tôi với anh Bảy ngồi xe cảnh sát về bến phà Cửu Long Thành, sau đấy ngồi tàu cảnh sát đến đảo Hồng Kông. Trong lúc đó, mấy cảnh sát cấp cao, tôi nghĩ thế, không ngừng hỏi chuyện tôi và anh Bảy. Chúng tôi kể tường tận mọi chi tiết, từ việc tôi vô tình nghe được cuộc hội ý cho đến chuyện Trịnh bị bắt, chuyện tẩm bản đồ trong phòng Đỗ, những phát hiện ở Đệ Nhất Trà Lâu và những suy luận khi ở trên phà.

Về mặt mấy người đó hết sức phấn nộ, trông như sắp phát hỏa đến nơi. Nhưng anh Bảy nói nhỏ với tôi, thật ra họ rất hoan hỉ trước kết quả này. Mặc dù vụ việc rối rắm, nhưng thiệt hại đã giảm đến mức tối thiểu, trước mắt chỉ chờ bắt được thủ phạm là có thể giải quyết xong xuôi.

Nhân lúc các cảnh sát cấp cao đi chỗ khác, anh Bảy bảo tôi, “Công tác an ninh có lỗ hổng lớn, cảnh sát trưởng suýt bị giết hại, họ ít nhiều sẽ chịu khiển trách. Tô Đỗ mà bị bắt chắc sẽ xui xẻo lắm đây.”

7 rưỡi, chúng tôi tới đồn cảnh sát Loan Tề. Rốt cuộc tôi vẫn phải vào “nha môn”, bên ngoài vẫn canh phòng nghiêm ngặt như thế. Trời tối, hàng rào và đồng bao cát trông càng đáng sợ, chẳng khác nào đường phố thời chiến.

Tại đồn cảnh sát Loan Tề, tôi và anh Bảy kể lại một lượt với viên cảnh sát mặc thường phục của ban loong toong về những gì đã trải qua, ở đó còn có mấy người nước ngoài mặc vest chỉnh tề. Anh Bảy cho biết, họ là người của Ban Chính trị.

“Cậu nhìn xem trong ảnh có phải Đỗ Tự Cường, Tô Tùng và Trâu Tiến Hưng không?” Một cảnh sát đặt trước mặt tôi ba tấm ảnh.

Tôi đáp, “Đây đúng là Đỗ Tự Cường, đây là Tô Tùng, còn người họ Trâu thì tôi không biết. Tôi mới nghe giọng chứ chưa nhìn thấy mặt.”

Anh cảnh sát nói, “Trâu từng mở cửa hàng sửa xe gần phố Ship, nhưng làm ăn không thuận lợi nên đã đóng cửa lâu rồi. Theo nguời tin, tên này qua lại mật thiết với người cầm đầu công đoàn phản động, chúng tôi theo dõi hắn đã được một thời gian.”

Phố Ship ở quận Loan Tề, gần đường Spring Garden, đi bộ hai ba phút là đến, chẳng trách Tô nói chú Trâu sống gần đây. Thì ra chú ta vốn là thợ sửa xe, nên giao cho Đỗ với Tô làm miễn phí, đánh lạc hướng tài xế xe số 1 để mình đi gài bom, phân công quá là hợp lý!

“Bây giờ cậu đừng về phòng trọ, mấy tiếng nữa cảnh sát sẽ ập vào nhà bắt giữ Tô Đỗ.” Anh Bảy nói.

“Họ định dùng vũ lực sao?” Tôi hỏi. “Vợ chồng ông Hà chủ nhà là người tốt, chẳng có tội tình gì.”

“Tôi biết. Để tôi nói rõ với các anh em, họ sẽ không làm bừa đâu.”

May mà tối nay anh hai bận việc không về, nếu không tôi lại càng nóng ruột.

“Tôi muốn gọi điện cho ông Hà, nói là tối nay ngủ lại nhà bạn.”

“Này, cậu định báo thủ phạm chạy trốn hả?” Một cảnh sát mặc thường phục gắt lên, giọng không mấy thân thiện.

“Nếu cậu ấy là đồng bọn thì đã chẳng mạo hiểm vạch trần âm mưu này.”

Anh Bảy giải thích thay tôi. Cảnh sát kia bĩu môi, không gây sự nữa.

Tôi gọi cho ông Hà, báo rằng tối nay mình ngủ ở nhà bạn còn anh hai bận việc không về, ông Hà chỉ “ừ” một câu đơn giản. Mấy tiếng nữa, cảnh sát có vũ trang xông vào nhà, chắc hai ông bà sẽ sợ quẩn quáo. Nhưng đây là trường hợp bất khả kháng, ông ấy phải chấp nhận thôi.

Sau đó, cảnh sát để tôi ngồi chờ trong văn phòng ban loong toong, rồi bảo tôi nghe giọng chú Trâu để xác nhận thủ phạm. Anh cảnh sát thiếu thân thiện ban nãy còn chủ động hỏi tôi có muốn ăn cơm không, rồi đến căng tin mua cho tôi một bát cơm sườn đầy tú ụ. Hôm nay quả thật vất vả, trải qua bao nhiêu chuyện đáng sợ, nhưng trưa tối hai bữa đều được ăn no nê, đúng là trong cái rủi có cái may. Trước đây, lần nào anh hai kiếm được tiền cũng dẫn tôi đi ăn ngon, đáng tiếc lần này tôi không thể mời lại anh. Nhưng nhờ đâu anh cho rằng ăn cơm ở đồn cảnh sát là không may mắn nên nuốt không trôi thì sao, đi đâu này tôi cũng không rõ lắm.

Hơn 10 giờ tối, anh Bảy ghé qua ban loong toong thăm tôi. Anh đã mặc lại cảnh phục, còn cầm theo mũ bảo hiểm, trang bị bên hông cũng nhiều hơn mọi khi. Xem ra họ sắp hành động, cảnh sát hình sự mặc thường phục lo bắt người, còn tuần cảnh hỗ trợ để ổn định trật tự. Đi cạnh anh Bảy là

anh Ba mặt mũi như du côn, làm tôi sợ hết hồn, chẳng ngờ anh Ba lại cười bảo, “Thằng nhóc này, được lắm.”

Họ đi rồi, tôi ngủ gật trên băng ghế trong góc phòng, đến 12 rưỡi thì bị đánh thức bởi tiếng ồn ào.

“Thằng khốn nạn dám vượt râu hùm, định ám sát cảnh sát trưởng của chúng ta!”

“Yêu nước không có tội! Chống áp bức là đúng đắn!”

“Mẹ kiếp!”

Giọng hô khẩu hiệu the thé là của Tô Tùng. Hồ sơ chất đầy trên cái bàn trước mặt vừa vặn che khuất tôi, lại có khe hở để tôi nhìn lén qua được. Viên cảnh sát đang xử lý giấy tờ bên cạnh, phát hiện động thái của tôi nhưng không ngăn cản. Tôi đoán anh ta cũng hiểu, vì thủ phạm ở cùng nhà nên tất nhiên tôi sẽ muốn tránh mặt.

Khi Tô bị áp giải vào phòng, tôi bất giác thốt lên.

Anh ta bị đánh thê thảm.

Mặt mũi bầm dập, đuôi mắt phải sưng vù, mặt không chảy máu nhưng quần áo thì đỏ nhầy nhựa, trông mà kinh hoàng. Tôi gần như không nhận ra người hằng ngày vẫn rủ rê mình gia nhập công đoàn nữa. Đỗ theo sau, không thương tích nghiêm trọng như Tô nhưng cũng có dấu vết đấm đá. Anh ta im lặng cúi đầu, khập khiễng lê chân trái, chắc vừa bị cảnh sát nện gãy chân. Cuối cùng là một người đàn ông trung niên hơi mập. Cũng như Tô, mặt mày ông ta bị đánh đến mức biến dạng, không xác định nổi có phải Trâu Tiến Hưng trong ảnh hay không. Cả ba đều bị còng tay, mỗi người được vài cảnh sát áp giải, ngoài ra còn có mấy tuấn cảnh hỗ trợ bên cạnh, anh Bảy cũng nằm trong số đó.

“Đi nhanh lên!” Một cảnh sát đạp vào chân người đàn ông trung niên.

“Cậy to!” Ông ta chửi văng lên, liềnh lĩnh hai phát dùi cui.

Cũng nhờ ông ta mở miệng, tôi nhận ra ngay, bèn nói với cảnh sát bên cạnh, “Đúng rồi, đây chính là chú Trâu, giống với giọng nói tôi nghe được hôm nọ.”

Anh cảnh sát gật đầu, rời bàn, ra thì thảo với một người mặc sơ mi dài tay màu xanh da trời, hình như là trưởng ban. Đỗ, Tô, Trâu bị áp giải vào ba phòng nhỏ, chắc cảnh sát muốn tiếp tục tra khảo. Tôi không dám tưởng tượng ba người họ còn phải chịu giày vò thế nào nữa.

Anh Bảy đi đến chỗ tôi, cười xòa, “Vợ chồng ông Hà có hơi hoảng sợ, nhưng các anh em đều cẩn thận, không phá hỏng tường phòng cậu đâu. Tấm bản đồ dùng làm vật chứng cũng đã tìm thấy, vụ án coi như kết thúc. Hôm nay vất vả cho cậu rồi.”

Tôi định khách sáo đáp “Không hề gì”, nhưng lẫn lộn cả ngày trời, thú thật là mệt chết đi được.

“Attention!”

Ngoài cửa bất chợt có tiếng hô.

Bước vào phòng là viên chỉ huy người nước ngoài mà chúng tôi đã gặp lúc chặn xe số 1. Bên cạnh vẫn là anh trợ lý. Tất cả cảnh sát đứng nghiêm chào theo nghi thức. Trông chỉ huy có vẻ nhẹ nhõm hơn nhiều, chắc vì đã bắt gọn thủ phạm, có thể báo cáo lên cảnh sát trưởng.

Trợ lý dịch lại lời chỉ huy, “Các cậu làm tốt lắm.” Rồi hỏi thêm, “Có muốn gia nhập ngành cảnh sát không? Sau khi nghe kể về biểu hiện của cậu hôm nay, chỉ huy Cát cảm thấy cậu vô cùng xuất sắc. Cảnh sát đang cần những nhân tài có đầu óc linh hoạt như cậu. Muốn vào ngành cần có hai người bảo lãnh⁽¹⁰⁷⁾, nếu cậu không quen ông chủ nào, chỉ huy Cát có thể phá lệ làm người bảo lãnh cho cậu.”

Hóa ra ông chỉ huy này họ Cát... À không, chắc là chữ đầu trong tên khi phiên ra tiếng Quảng.

Tôi gật đầu nói, “Vâng, tôi sẽ suy nghĩ kĩ. Xin cảm ơn.”

Trợ lý trở một cảnh sát tằm bốn mươi tuổi đứng bên cạnh, “VẬY cậu để lại thông tin cho Cảnh viên trưởng đi, khi nào muốn đăng kí thì báo với ông ấy.”

Chỉ huy Cát quay sang biểu dương anh Bảy, khen anh đã tự mình phá tan một âm mưu lớn. Anh Bảy lễ phép đáp lời, nói rằng đây là chức trách của mình, tóm lại là mấy câu khách sáo vô vị hay dùng với cấp trên.

Giữa lúc ấy, một cảnh binh mặc thường phục bước đến.

“Xin lỗi đã xen ngang, thưa sếp. Tôi có việc cần tìm 4447.” Anh ta nói.

“Chuyện gì thế?” Anh Bảy hỏi.

“Đỗ Tự Cường nói sẽ tự nguyện cung khai, nhưng anh ta muốn nói với 4447.”

Anh Bảy ngạc nhiên, “Tôi?”

“Cậu đừng mắc lừa.” Người đàn ông mặc sơ mi xanh da trời, có vẻ là trưởng ban loong toong cất tiếng khuyên anh Bảy. “Đám cận bã này sẽ dùng mọi cách để nguy hiểm, thậm chí còn giăng bẫy chúng ta. Gã chỉ đích danh cậu chắc chắn là có động cơ xấu. Tự chúng tôi có cách bắt gã khai thật, cậu là cảnh sát tằm tra, đừng nhúng tay vào thì hơn.”

“Tôi... tôi hiểu rồi, thưa sếp.” Anh Bảy đáp.

Tôi định xen vào, nhưng nghĩ một lát lại thôi.

Viên cảnh binh vừa báo cáo lại quay vào phòng. Tôi nghe lảng máng tiếng rên rỉ và kêu khóc vọng ra. Còn các cảnh sát trước mắt tôi thì vui vẻ

chúc mừng vụ án được giải quyết. Sự đối lập này khiến tôi có cảm giác không thực.

Quả là một thời đại kì cục.

Đêm đó, tôi ở lại đồn. Tuy cảnh sát nói có thể đưa tôi về, nhưng giờ đang ban lệnh giới nghiêm, tôi mà về phòng lúc nửa đêm thì ông Hà sẽ nghi ngờ. Đêm lao đành theo lao, anh Bảy tìm cho tôi cái giường xếp, để tôi ngủ trong một phòng riêng biệt. Kể ra cũng không tệ, ở đây ít muỗi hơn ở nhà. 7 giờ sáng tôi mới lững thững đi bộ ra từ đồn cảnh sát Loan Tề.

Về đến nơi, tôi giả vờ sững sốt khi biết tin Tô Đỗ bị bắt, ông Hà kể lại quá trình cảnh sát phá cửa bắt người cực kì sinh động và giật gân. Tôi nghĩ bụng, nếu biết những trải nghiệm của tôi hôm trước, chắc chắn ông sẽ thêm mắm dặm muối thành một truyện kì còn khoa trương hơn cả phim truyện hình để bàn tán với bà con lối xóm.

Buổi sáng, anh hai vừa tạt qua nhà lại vội vã ra đi, nhưng trông rất phấn khởi. Anh bảo chuyện làm ăn có thể sẽ thành công. Chủ nhật mà còn phải hẹn khách, nghề môi giới vất vả thật.

Tôi giúp ông Hà mở hàng như mọi ngày, ông cũng hẹn bạn uống trà như thường lệ. Thời sự không đưa tin về vụ việc hôm qua, xem ra cảnh sát đã phong tỏa tin tức triệt để. Cũng phải thôi, tình hình nghiêm trọng thế cơ mà, kể cả đã giải quyết xong xuôi thì “xe của cảnh sát trưởng suýt bị đánh bom” vẫn chẳng phải sự kiện về vang gì.

Hôm nay anh Bảy không qua đây, tuần cảnh đổi thành người khác. Tôi đoán anh được hưởng đãi ngộ đặc biệt, cho phép nghỉ một ngày.

Chiều tối, tôi bê các hộp kẹo và bánh quy bày bên ngoài vào trong, chuẩn bị đóng cửa. Ông Hà ngẩng phe phẩy quạt sau quây, ngâm nga một

khúc hát Quảng Châu lạc điệu.

“Sau đây là bản tin thời sự. Chiều nay ở phố Thanh Hoa, North Point đã xảy ra một vụ nổ bom tự chế gây chết người. Nạn nhân là hai chị em họ Hoàng, chị gái tám tuổi và em trai bốn tuổi. Được biết, nạn nhân sống gần nơi bom nổ, có bố mở xưởng kim khí ngay tại đó. Cảnh sát kịch liệt lên án hành vi vô nhân tính của thủ phạm, đồng thời khẳng định sẽ nhanh chóng đi đầu tra phá án. Một nghị viên cho biết, phố Thanh Hoa chỉ là khu dân cư, không hề có văn phòng chính phủ, chưa hiểu tại sao phe phản động lại đặt bom ở đây. Đúng là một hành vi tàn ác cực độ...”

“Kính thật...” Ông Hà nói. “Phe phản động càng ngày càng quá đáng.”

Tôi không đáp, chỉ lắc đầu thờ dãi.

Thì ra là vậy.

Sáng hôm sau, tôi gặp lại anh Bảy. Anh vẫn thế, rảo bước từ góc phố qua đây với vẻ mặt dửng dưng.

Anh đặt ba hào lên quầy, “Một chai cola.”

Tôi đưa chai nước cho anh, sau đó im lặng về vị trí cũ. Ông Hà đã đi uống trà, chỉ còn mình tôi trông hàng.

Một lúc lâu sau, anh Bảy mở miệng trước, “Cậu có định làm cảnh sát không?”

“Tôi đang nghĩ.” Tôi trả lời.

“Có chỉ huy Cát tiến cử, cậu mà làm cảnh sát thì đảm bảo một bước lên mây.”

“Nếu vào ngành cảnh sát tức là phải răm rắp vâng lệnh cấp trên thì tôi chẳng ham.”

Ánh mắt anh Bảy thoáng ngõ ngàng, “Cảnh sát là đội ngũ có kỉ luật nghiêm minh, chế độ rõ ràng, chức trách của cấp trên cấp dưới được phân định rạch ròi...”

Tôi từ tốn nói để cắt ngang màn thuyết giáo của anh Bảy, “Anh biết hai chị em chết do bom nổ ở North Point mà bản tin hôm qua nhắc đến chứ?”

“Hả? Biết, chúng thật đáng thương. Nhưng đến giờ vẫn chưa tìm ra hung thủ...”

“Tôi biết hung thủ là ai.”

“Cái gì?” Anh Bảy ngạc nhiên nhìn tôi. “Là ai?”

“Người hại chết hai đứa trẻ đó,” tôi nhìn thẳng vào mắt anh ấy, “Chính là anh.”

“Tôi?” Anh Bảy tròn tròn hai mắt. “Cậu đang nói linh tinh gì thế?”

“Tuy anh không đặt bom, nhưng chính sự bảo thủ ngu muội của anh khiến chúng mất mạng.” Tôi giải thích. “Khi Đỗ Tự Cường muốn gặp anh, anh phải đi ngay chỉ vì vài câu của thanh tra ban loong toong. Đi đâu mà Đỗ muốn truy ền đạt chính là chuyện ở North Point.”

“Nói... nói thế là sao?”

“Tôi đã bảo rồi, tôi nghe chú Trâu dặn Tô và Đỗ xuất phát từ North Point rồi gặp nhau tại cứ điểm. Tô Đỗ thành thạo ra khỏi nhà, lúc đến Đệ Nhất Trà Lâu lại tay xách nách mang, có nghĩa là họ ghé North Point để lấy bom. Chúng ta không biết họ có bom bằng cách nào, nhưng tôi còn nhớ, trên bản đồ có mấy dấu bút chì ở vị trí phố Thanh Hoa, có thể Trâu đã trở vào đó cho Tô Đỗ thấy. Khi lấy bom, họ phải hết sức cẩn thận, không phải vì sợ bom nổ, mà sợ người chế tạo bom bại lộ thân phận. Nếu kẻ đặt bom

bị cảnh sát để mắt giống như Trâu, cảnh sát chỉ cần theo dõi kẻ đó là lần ra người chế bom, phe phản động sẽ mất thêm một kĩ thuật viên quý giá.”

Tôi ngừng lại nhìn khuôn mặt thần thờ của anh Bảy rồi nói tiếp, “Cho nên, tôi tin chắc rằng họ không giao đồ trực tiếp. Cách đơn giản nhất là hẹn trước thời gian địa điểm, người chế bom để hàng tại vị trí đã thỏa thuận, đội cảm tử sẽ đến lấy. Đây chính là thông tin mà Đỗ muốn tiết lộ cho anh. Họ bị bắt lúc nửa đêm, không kịp báo lại với người chế bom, người này bèn đặt quả bom thứ hai đúng như giao hẹn. Không ai đến lấy, cuối cùng hai đứa trẻ hiếu kì nghịch quả bom nên mới xảy ra cơ sự. Anh có nhớ tôi từng kể rằng, Trâu còn nhắc đến đợt tấn công thứ hai, thứ ba liên tiếp mấy ngày không?”

“Đỗ... muốn nói với tôi chuyện này? Tại sao lại là tôi? Anh ta có thể nói trực tiếp với ban loong toong mà?” Anh Bảy hoảng hốt hét lên, vẻ mặt chẳng ăn nhập gì với bộ đồng phục trên người.

“Bị hình sự đánh đập tra khảo là chuyện quá bình thường. Anh cho rằng nói với đám người đó thì họ sẽ tin sao? Chính vì Đỗ biết anh chính trực, có tiếng lành ở phố nên mới gọi đích danh anh. Nhưng chỉ vì vài câu của cấp trên mà anh bỏ mặc. Khi ấy anh cũng do dự, đúng không? Anh biết Đỗ khác Tô, anh ta không phải kẻ điên mà chỉ là kẻ bất hạnh. Nhưng anh lơ đi sự thật mà mình tin tưởng, chăm chăm nghe lệnh để gìn giữ công việc và mối quan hệ tại đồn cảnh sát.”

“Tôi... tôi...” Anh Bảy không thể phản bác.

“Vì cái gọi là danh dự của đội ngũ cảnh sát, anh không thiết mạng sống, tình nguyện gỡ bom trên xe số 1. Nhưng hôm qua lại có hai đứa trẻ vô tội chỉ vì anh mà mất đi sinh mạng quý giá. Anh muốn bảo vệ hình tượng của ngành hay tính mạng đồng bào? Anh định trung thành với những người xét

lượng cho anh hay với người dân Hồng Kông?” Tôi bình thản hỏi. “Rốt cuộc, tại sao anh muốn làm cảnh sát?”

Anh Bảy trềnh mặt, đặt chai nước ngọt mới uống được hai ngụm xuống, rồi chậm rãi rời đi. Nhìn theo bộ dạng thất thểu đó, tôi nghĩ mình hơi nặng lời. Tôi có tư cách gì mà phát ngôn đao to búa lớn đây? Ngày mai gặp lại, tôi sẽ mời anh một chai coca coi như đền bù.



Nhưng hôm sau, anh Bảy không đến, mấy hôm sau nữa cũng chẳng thấy đâu.

Ông Hà quen vài người ở đồn cảnh sát, tôi bèn hỏi ông có biết tại sao dạo này bắt tin anh Bảy không.

“4447? Ai nhĩ? Tôi không nhớ số hiệu của họ đâu.” Ông Hà nói.

“Cái người...” Tôi cố nhớ lại tên họ liếc thấy trên thẻ ngành của anh Bảy tuần trước, “Hình như là Quan Chấn Tắc hay Đặc thì phải.”

“À, cậu Đặc chứ gì.” Ông Hà gật gù, “Nghe bảo cậu ấy vừa lập công lớn, được đi đầu đến Trung Hoàn hay Tiêm Sa Chủ ở Cửu Long rồi.”

Ra là thăng chức. Thế thì thôi, tôi có thể tiết kiệm tiền chai coca.

Mặc dù tôi thuyết giáo hùng hồn, nhưng thật ra chúng tôi cũng cá mè một lứa. Tôi tố giác đám Tô Đỗ đâu phải vì chính nghĩa, mà chỉ vì lo cho mình và anh hai.

Thời buổi này khó nói chuyện đạo lý lắm. Ở cùng nhà với lũ phần tử bạo động như Tô và Đỗ đã đủ thấp thỏm, chẳng biết có bị liên lụy hay không. Đến lúc vô tình nghe được âm mưu đặt bom của họ, tôi càng phấp phỏng. Nếu là tụ tập biểu tình bình thường, cứ ngoan ngoãn nhận tội là đa

số tòa án đầu chỉ phạt nhẹ, nhưng dính đến “dừa” thì khác. Tôi với anh hai sẽ có nguy cơ bị đổ oan là đồng bọn của họ.

Muốn bảo vệ bản thân thì phải ra tay trước.

Vốn dĩ, tôi chỉ định giúp anh Bảy tìm chứng cứ rồi rút lui. Có người quen trong ngành sẽ dễ được việc hơn. Chỉ cần anh Bảy làm chứng tôi là người tố giác, thì mặc kệ Tôi nói thế nào, mặc kệ ban loong toong thích xúc thêm bao nhiêu tên nổi loạn để lập công, tôi với anh hai cũng có cơ thoát nạn. Tôi càng không phải lo đám bạo động phát hiện ra mình là kẻ chỉ điểm. Cảnh sát chỉ mong xã hội có thêm thật nhiều thành phần như tôi ấy chứ, ai lại đi tiết lộ lai lịch nhân chứng và tình tiết vụ án ra.

Chẳng qua do tôi mềm lòng, mới nghe anh Bảy lôi kéo vài câu đã lơ ngơ ngẩn lên xe anh ấy, vì vụ khấp Cừu Long với đảo Hòn Không. Xem ra tôi đúng là thằng ngốc dễ bị người khác lợi dụng.

Hai ngày sau, anh hai hớn hờ về nhà, nói là có việc muốn bàn bạc.

“Vụ áp phe của anh thắng đậm, thù lao 3000 đô.” Giọng cực kì phấn khích.

“Trời, nhiều thế cơ à!” Tôi không ngờ lần này anh hai lại làm ăn lớn như vậy.

“Không, tiền chỉ là thứ yếu. Quan trọng hơn, anh đã tạo dựng quan hệ tốt với một ông chủ. Ông ấy định mở rộng kinh doanh, lập công ty mới, hiện đang tuyển nhân sự. Vụ này thành công đồng nghĩa với việc anh phỏng vấn thành công. Mặc dù chỉ là nhân viên bình thường, nhưng biết đâu mai này lại được thăng quản lý hoặc giám đốc!”

“Chúc mừng anh hai!” Tôi định khoe mình cũng đã “qua vòng phỏng vấn”, nhưng đó là nghề cảnh sát mà anh căm ghét, với cả tạm thời tôi chưa

có ý định gia nhập.

“Không cần chúc mừng anh, chú cũng có phần.”

“Em cũng có phần?”

“Anh kể ở nhà có một người em ngoan ngoãn tháo vát lắm, đảm bảo hiệu suất cao. Cho nên chỉ cần chú đồng ý là anh em ta có thể đi làm cùng công ty.”

Đi làm cùng anh hai? Hay đấy, vẫn tốt hơn cái nghề cảnh sát chán ốm kia.

“Được, công ty nào thế anh?”

“Xưởng nhựa Phong Hải, chú nghe tên chưa? Ông chủ họ Du, đang chuẩn bị lấn sân sang thị trường địa ốc. Mặc dù trước mắt mình chỉ làm nhân viên thực tập thôi, nhưng cơ hội thăng tiến xem chừng sáng sủa lắm. Đường à, mặc dù chú họ Vương, anh họ Nguyễn, nhưng mấy năm nay anh đều coi chú như em ruột, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu. Chúng ta hãy cùng nhau cố gắng, coi công việc này là xuất phát điểm để làm nên sự nghiệp đi...”

LỜI BẠT

Tôi vốn không định viết lời nói đầu hay lời bạt cho cuốn sách này. Bởi tôi nghĩ, sau khi tác phẩm chào đời, bản thân nó đã có sự sống riêng. Độc giả nhìn thấy và cảm thụ được gì từ tác phẩm là tùy họ, trải nghiệm chẳng ai giống ai. Thay vì một tràng ngôn từ vô thưởng vô phạt của tác giả, chỉ bằng cứ để người đọc tự cảm nhận. Nhưng khi gửi tác phẩm cho nhà xuất bản, tôi có đính kèm bản giới thiệu vắn tắt nội dung và lý do sáng tác, viết một lèo được tận mấy nghìn chữ, thế là biên tập bảo tôi, “Viết lời bạt đi! Độc giả sẽ thích lắm đấy!”

Vậy, tôi nói từ đầu nhé.

Mùa thu năm 2011, sau khi may mắn đoạt giải Shimada⁽¹⁰⁸⁾, tôi bắt đầu nghiên cứu ngầm đề tài cho tác phẩm tiếp theo. Đang lúc bí ý tưởng, Hiệp hội Trinh thám Đài Loan lại tổ chức cuộc thi giao lưu giữa các thành viên, yêu cầu viết truyện ngắn với chủ đề “thám tử salon”, tức là thám tử không đích thân đến hiện trường, chỉ nghe tường thuật lại vụ án mà vẫn suy luận được chân tướng.

Tôi nghĩ đây là một ý tưởng vô cùng thú vị, nên đã đặt bút phác thảo “Đen và trắng”. Lỡ tay thế nào, tôi thất bại trong việc kiểm soát kích cỡ bản thảo, nên số lượng từ đã vượt quá mức cho phép của cuộc thi. Tôi bèn đổi ý, gác “Đen và trắng” sang một bên, dự định để dành cho một series nào đấy, rồi sáng tác một truyện ngắn suy luận về đề tài khoa học viễn tưởng cho mục đích giao lưu.

Sau này, tôi tìm cách triển khai câu chuyện của Quan Chấn Đạc và Lạc Tiểu Minh. Tiếp tục ý tưởng đơn sơ ban đầu, tôi viết thêm hai mẫu truyện ngắn nữa, mỗi truyện khoảng 30.000 chữ (“Đen và trắng” dài khoảng 33.000 chữ), rồi cho xuất bản. Từ lúc ấy tôi đã muốn kể chuyện theo trình tự đảo ngược (reverse chronology) rồi, chẳng qua vẫn lấy “sự kiện” làm manh mối chủ chốt, đơn thuần triển khai từ góc độ của tiểu thuyết trinh thám.

Tuy nhiên, khi viết dàn ý và xây dựng những “câu đố” cho tác phẩm, lòng tôi càng lúc càng thấp thỏm.

Tôi sinh vào thập niên 1970, trưởng thành vào thập niên 1980. Hồi ấy, với lũ trẻ Hồng Kông, cảnh sát không khác gì siêu anh hùng trong comic Mỹ. Họ là những người kiên cường, chí công vô tư, đại diện cho chính nghĩa, dũng cảm trung thành, vì nhân dân phục vụ. Dẫu càng lớn càng thấm thía sự đời phức tạp, song hình tượng cảnh sát vẫn để lại trong tôi nhiều ấn tượng tích cực hơn tiêu cực. Nhưng bước sang năm 2012, khi chứng kiến đủ loại hiện tượng xã hội, đọc hàng loạt tin tức về cảnh sát, niềm tin đó bắt đầu lung lay. Tôi e rằng, một tác phẩm trinh thám mà nhân vật thám tử lại chính là cảnh sát, nghe chừng sẽ nhuộm màu sắc tài liệu tuyên truyền hơn là tiểu thuyết.

Một câu chuyện mà chính tác giả còn phải nghi ngờ thì làm sao thuyết phục nổi độc giả?

Thế là hướng đi của tác phẩm quay ngoắt một trăm tám mươi độ.

Tôi không muốn miêu tả các vụ án một cách đơn thuần nữa.

Tôi muốn viết về một nhân vật, một thành phố, một thời đại.

Chẳng mấy chốc, câu chuyện đã mở rộng hơn tôi tưởng.

Nếu bạn quen thuộc với tiểu thuyết trinh thám (nhất là tiểu thuyết theo phong cách Nhật Bản), chắc cũng biết đại khái là họ phân chia làm hai trường phái, tiểu thuyết trinh thám suy luận⁽¹⁰⁹⁾ và tiểu thuyết trinh thám xã hội⁽¹¹⁰⁾. Trường phái suy luận thiên về những bí mật và kế hoạch phạm tội, chú trọng tính logic của quá trình phá án dựa trên manh mối. Còn trường phái xã hội tập trung phản ánh hiện thực đời sống, đề cao tả thực và tính nhân văn.

Thoạt tiên, tôi định hướng **13.67** theo trường phái suy luận, nhưng sau khi xác định mục đích, nó lại thiên về miêu tả xã hội hơn. Tính chất của hai trường phái không trái ngược, nhưng để kết hợp sao cho cái này không lấn át cái kia thì đúng là không đơn giản. Để giải quyết (hay có thể nói là né tránh) vấn đề nan giải này, tôi đã sử dụng một kỹ thuật kể khác, đó là gộp sáu truyện ngắn độc lập mang phong cách suy luận cổ điển thành một tiểu thuyết dài. Truyện nào cũng đi sâu vào những bí ẩn và tình tiết suy luận logic, nhưng khi xâu chuỗi sáu câu chuyện lại, ta sẽ có một bức tranh xã hội hoàn chỉnh. Ý tưởng của tôi là, nếu xét theo góc độ vi mô, tác phẩm này là tiểu thuyết trinh thám suy luận, nhưng xét từ góc độ vĩ mô, lại là tiểu thuyết tả thực theo trường phái xã hội.

Thời điểm xảy ra mỗi câu chuyện đầu là thời điểm xã hội Hồng Kông trải qua một thay đổi mang tính bước ngoặt. Những mốc thời gian này có thể đóng vai trò quan trọng, hoặc đơn giản chỉ là bối cảnh truyện. Khác biệt duy nhất là mốc thời gian của chương đầu còn ở thì tương lai so với ngày tôi hoàn thành bản thảo. Tôi không phải Nostradamus, không có khả năng đoán biết này sau. Có đi đâu, từ năm 2012 đến 2013, mối hoài nghi của xã hội Hồng Kông đối với cảnh sát ngày càng nghiêm trọng và lên đến đỉnh điểm vào cuối năm 2013, có thể coi như linh tính thành sự thật.

Tôi không định giải thích cặn kẽ ý tưởng của từng câu chuyện, ý nghĩa của mỗi nhân vật, hình ảnh ẩn dụ trong từng chi tiết, hay các khái niệm liên quan trong và ngoài tác phẩm. Những điểm này, nên để mỗi độc giả tự cảm nhận thì hơn.

Tôi chỉ muốn lưu ý hai điều.

Một, ai mà xa lạ với địa lý Hồng Kông, không nói điều này chắc các bạn không biết được. Là vậy, các địa điểm trong sáu câu chuyện liên tục trùng lặp nhau.

Ví dụ, sân vận động nơi Quan gặp Lạc trong chương 2 nằm khá gần cư xá Nam Thị (nguyên mẫu là Nairn House) trong chương 5. Cả hai đều ở giáp phố Argyle.

Khu nhà ở xã hội quy mô lớn Quan Long Lâu, nơi xuất hiện kẻ khả nghi khiến cảnh sát tiêu tốn nhiều công sức tìm kiếm trong chương 3, ở ngay cạnh bãi bơi Kennedy Town trong chương 5.

Phố chợ Graham trong chương 3, nhà hàng bồ câu nơi Quan đi ăn với Lưu trong chương 4 và quán cà phê Ổ Rắn trong chương 5 đều nằm trên phố Wellington khu Trung Hoàn (tên của nhà hàng trong chương 4 chỉ là hư cấu, còn nhà hàng có tên tương tự vẫn đang kinh doanh tại địa chỉ cũ nên tôi không đề cập đến), dù Ổ Rắn nay đã chuyển sang chỗ khác cách đây một đoạn.

Nếu đọc xong **13.67** mà có bạn nào muốn đến thăm những nơi được nhắc đến trong truyện, thì tôi sẽ lấy làm hoan hỉ lắm.

Hai, tôi thấy Hồng Kông bây giờ cũng kì lạ như Hồng Kông năm 1967 miêu tả trong truyện. Chúng ta đang luẩn quẩn theo vòng tròn, đi một hồi lại về điểm xuất phát.

Tôi không biết sau năm 2013, liệu H ồng Kông có từ từ h ồi sinh, bước lên con đường đúng đắn như nó đã từng sau năm 1967?

Tôi cũng không biết hình tượng cảnh sát kiên cường, chí công vô tư, đại diện cho chính nghĩa, dũng cảm trung thành, vì nhân dân phục vụ liệu có trở lại, để những đứa trẻ H ồng Kông được tự hào về họ thêm lần nữa?

Simon Chan Ho Kei

Ngày 30 tháng Tư năm 2014

SỨC HÚT RIÊNG CÓ CỦA CÂY BÚT HỒNG KÔNG

Sau *Hình cảnh mật trí*, tác phẩm đoạt giải Shimada lần thứ hai, Chan Ho Kei cho ra mắt **13.67**, tiểu thuyết trinh thám suy luận cổ điển với hình thức nhiều mẫu truyện nối tiếp. Nếu gói gọn nội dung cuốn sách bằng câu “Cặp đôi cộng sự Quan Chấn Đạc - Lạc Tiểu Minh nổi tiếng vì khả năng suy luận siêu phàm, liên tiếp hóa giải các vụ án ly kì phức tạp”, dễ làm độc giả sẽ liên tưởng đến *Đặc vụ Tokyo*^(III), loạt phim truyền hình về đề tài cảnh sát của Nhật Bản.

Tuy nhiên, toàn bộ ý tưởng gửi gắm trong cốt truyện còn phức tạp hơn nhiều.

Chương 1 “Đen và trắng” miêu tả nhân vật chính Quan Chấn Đạc rơi vào tình trạng hôn mê do ung thư giai đoạn cuối, cộng sự Lạc Tiểu Minh phải dùng máy móc đặc biệt để giao tiếp với ông, từ đó dần dần khám phá ra chân tướng vụ việc. Câu chuyện với nhiều tình tiết biến hóa khó lường đã bốn cột độc giả hết lần này đến lần khác, sau cùng vén lên bức màn của một tấn bi kịch.

Phong cách trinh thám cổ điển được nối dài ở chương 2 “Đạo nghĩa giang hồ”, và bắt đầu kéo người đọc lội về quá khứ. Từ “Đạo nghĩa giang hồ” đến “Borrowed Place”, bằng ngòi bút suy luận sắc bén, tác giả đã tái hiện những phen thay da đổi thịt của Hồng Kông sau khi trao trả cho Trung Quốc. Đúng như Lời tuyên thệ dẫn ở phần đầu, cảnh sát Hồng Kông tựa như bè trên âm vang liên hồi theo từng nhịp điệu trên mảnh đất này. Tăm

màn che giấu bản chất của họ rơi dần xuống theo chân tướng của các vụ án, làm nên điểm sáng cho tác phẩm. Nhờ thế, **13.67** mang phong cách khác hẳn các tiểu thuyết đề tài cảnh sát của Nhật, cũng không bắt chước tiểu thuyết trinh thám cổ điển Nhật Bản hay Âu Mỹ, mà tỏa ra sức hút độc đáo riêng có ở ngôi bút của nhà văn Hongo Kōgō.

Như đã nói ở trên, mỗi câu chuyện trong tác phẩm đều nối tiếp chủ đề của câu chuyện trước. Từ đó, ta có thể cảm nhận làn hơi sâu xa huyền bí trong cốt truyện và phong cách của tác giả. Xét từ góc độ thủ pháp suy luận cổ điển, việc bạo dạn sử dụng kết cấu nhiều truyện ngắn nối tiếp khác với tiểu thuyết thông thường, ý đồ đặt cao trào lên trước rồi kể ngược lại quá khứ cùng tư duy khéo léo giấu một “quả lừa” trong chương cuối, tất cả đều thu hút tôi mãnh liệt. Sau khi biết rõ cách thức gây án cùng chân tướng tiết lộ ở “Borrowed Time”, độc giả lại bị kéo giật về “Đen và trắng”, để rồi bàng hoàng trước một sự thật khác hẳn sau cao trào đầy bi kịch của chương đầu.

Rốt cuộc, cái chết của nhân vật mang ý nghĩa gì? Cá nhân tôi có cảm nhận sâu sắc rằng, già nửa cuộc đời người đó chính là hình ảnh ẩn dụ cho mảnh đất quê hương tác giả.

Suy đến cùng, tương lai Hongo Kōgō được dự đoán qua cuốn sách này là hi vọng hay vô vọng?

Đáp án câu hỏi, có lẽ nên nhường lại cho các độc giả của chúng ta.

Tamada Makoto

Nhà phê bình tiểu thuyết trinh thám

CHÚ THÍCH CỦA BAN BIÊN TẬP TIẾNG VIỆT (1)

“13.67” nghĩa là 2013 và 1967, nhan đề kết hợp hai mốc thời gian mở đầu và kết thúc của sách, đồng thời là kết thúc và mở đầu của truyện. Nhưng bằng câu cuối sách, một vòng mở-kết khác được tái lập, và hơn một sự thật bỗng hiện hình.

Sách gồm sáu chương, tiêu đề hai chương đầu là tiếng Hoa⁽¹¹²⁾, hai chương giữa tiếng Hoa và Anh, hai chương cuối tiếng Anh. Thoạt trông có vẻ lủng củng về mặt ngôn ngữ, nhưng khi kết hợp cùng mốc thời gian, ta sẽ nhận ra nó tương ứng với sự dịch chuyển về mặt chủ quyền (và độ phổ biến của thứ tiếng sử dụng) ở Hồng Kông.

13.67 hiện đã được xuất bản ở Nhật, Đài, Hàn, Thái, Anh, Mỹ, Pháp. Trong khi châu Á vẫn giữ nguyên tên gốc là **13.67**, Anh và Mỹ lại đổi thành *The Borrowed*⁽¹¹³⁾, lấy ý từ “borrowed place, borrowed time”.

Cụm từ này do Richard Hughes đặt ra để chỉ Hồng Kông thuộc Anh, xuất hiện lần đầu trong cuốn *Hong Kong: Borrowed Place, Borrowed Time*⁽¹¹⁴⁾ (Hồng Kông: thời vay, xứ mượn) phát hành năm 1968. Truyền thông phương Tây dùng theo, dần dà “borrowed place, borrowed time” trở thành cụm từ quen thuộc để miêu tả, thậm chí là biệt danh của một Hồng Kông trước năm 1997.

13.67 không chỉ là câu chuyện phá án theo phong cách trinh thám suy luận, mà còn là biên niên kí về trăn luan một xứ sở và chìm nổi những đời người. Xuyên suốt tác phẩm, tính biên niên và tính trinh thám luôn chặt chẽ song hành, không chỉ qua tình tiết, sự kiện, mà chứa đựng ngay cả trong mốc thời gian, tên chương, câu cú, từ dùng...

Ví như, tiêu đề “Đen và trắng” vừa tượng trưng cho phương châm làm nghề bất biến giữa xã hội vạn biến của hai thầy trò cảnh sát, vừa mô tả sự lộn trái đạo đức làm người của một chàng trai tài trí. Nửa ngày hòa hợp bên nhau giữa hai thanh niên xa lạ vào cái năm 1967 vô cùng hỗn loạn ấy đã thay màu hoàn toàn đời họ, bởi thế “Borrowed Time” không những ám thị ba mươi năm núp giữ danh nghĩa “thuộc Anh” của Hồng Kông, mà còn là quãng đời tráo đổi giữa anh tuấn cảnh cứng nhắc lạnh tính và cậu bán hàng chính nghĩa tinh ranh. Tương tự, “Borrowed Place” không đơn thuần chỉ một xứ sở sang nhượng có thời hạn, mà còn là nơi đất khách Graham Hill tìm đến để mưu cầu sinh kế.

Lại ví như đoạn văn ở trang 9,

trải qua bạo động thập niên 60, trụ vững trong sóng gió xung đột với ICAC thập niên 70, đối đầu bọn lưu manh hung hãn thập niên 80, tận mắt chứng kiến quá trình thay đổi chủ quyền thập niên 90 và dõi theo bao chuyển mình của xã hội trong thập niên đầu thế kỉ mới.

một mặt điểm lại cuộc đời cảnh sát của Quan Chấn Đặc, mặt khác ám chỉ bối cảnh xã hội và cơ sở để triển khai mạch truyện ở từng chương tiếp theo.

Những hàm ngôn như vậy, ẩn hiện rất nhiều khắp cuốn sách này.

Và quyển phát hiện ra chúng, xin được nhường lại cho bạn đọc.

CHÚ THÍCH CỦA BAN BIÊN TẬP TIẾNG VIỆT (2)

I. H ồng Kông

H ồng Kông có vài trăm đảo lớn nhỏ. Ba khu vực chính là đảo H ồng Kông, bán đảo Cửu Long, và khu Tân Giới (giáp Quảng Đông).

H ồng Kông từng là lãnh thổ của Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland theo các điều ước nhượng địa và cho thuê giữa Thanh/Trung và Anh, bắt đầu từ năm 1842. Đến đêm 1/7/1997, toàn bộ H ồng Kông đã được chuyển giao lại cho Trung Quốc. Từ “chuyển giao” hay mốc “1997” trong **13.67** là để chỉ sự kiện này.

Các địa danh trong sách, nếu có thể, đều được phiên âm Hán-Việt cho dễ đọc. Tuy nhiên, H ồng Kông cũng quen thuộc với người Việt ở hình thức phiên âm tiếng Anh, nên để bạn đọc tiện đối chiếu hoặc theo dõi trên bản đồ, nhất là với những màn truy bắt và suy luận theo cung đường di chuyển, chúng tôi dành chú thích chân cho phiên âm tiếng Anh hoặc dịch nghĩa một số địa danh hay công trình nổi tiếng.

II. Cảnh sát H ồng Kông (HKPF)

Cảnh sát H ồng Kông (Hong Kong Police Force) là lực lượng bảo đảm trị an cho H ồng Kông thuộc Anh trước đây và Đặc khu H ồng Kông hiện tại. Cơ cấu tổ chức và cấp bậc lấy nguyên mẫu từ Anh và vẫn được duy trì tới nay. Các văn bản chính thức ở H ồng Kông vốn dĩ đều dùng tiếng Anh, khi phải dịch ra cho người dân, mỗi phiên dịch lại xử lý một cách riêng nên

trong tiếng Hoa, tên gọi đơn vị hoặc cấp bậc cảnh sát H ồng Kông rất ư tùy tiện.

Từ năm 1935, định danh đơn vị và cấp bậc cảnh sát H ồng Kông bắt đầu được dịch sang tiếng Hoa cho thống nhất, nhưng phải đến cuối thập niên 1970 mới hoàn thiện như hiện tại.

Hệ thống định danh của cảnh sát H ồng Kông không sử dụng cấp bậc quân sự (tướng, tá, úy, sĩ...) nên không thể dịch tương đương ra tiếng Việt, cũng không thể thu ần túy phiên âm Hán-Việt. Cách dịch trong **13.67** cơ bản dựa trên mô tả chức năng.

Cơ cấu và cấp bậc dưới đây tham khảo ở trang chủ của HKPF (<https://police.gov.hk>) năm 2018.

1. Cảnh sát H ồng Kông gồm rất nhiều đơn vị, chia vào năm cục:

A - Hành động

B - Hình sự và Bảo an

C - Nhân sự và Huấn luyện

D - Giám sát và Quản lý

E - Tài vụ và Kế hoạch

13.67 chủ yếu liên quan đến ba cục A, B và D.

1.1. CỤC A - Hành động. Chịu trách nhiệm quản lý các ban Tác chiến, chi viện, và sáu sở cảnh sát khu vực: Đảo H ồng Kông, Đông Cửu Long, Tây Cửu Long, Tân Giới Nam, Tân Giới Bắc và Cảnh sát thủy.

Nổi tiếng nhất trong văn hóa đại chúng là:

- Đội phản ứng nhanh (EU), biên chế ở tất cả các sở cảnh sát khu vực và phân khu, lực lượng ứng cứu đầu tiên có mặt tại hiện trường khi nhận

được thông báo khẩn.

- Đội đặc nhiệm (SDU) biệt danh đội Phi Hổ, biên chế ở cục, chuyên xử lý các vụ án có tính nguy hiểm cao, chống khủng bố, bảo vệ nhân chứng, giải cứu con tin...

1.2. CỤC B - Hình sự và Bảo an. Gồm rất nhiều phòng ban tổ đội, nổi tiếng nhất trong văn hóa đại chúng là:

- Phòng Điều tra Tội phạm có tổ chức và Hội Tam Hoàng⁽¹¹⁵⁾, tục gọi Phòng O.

- Phòng Tình báo Hình sự (CIB). CIB gồm nhiều tổ: A (thu thập tin tức bằng cách nghe lén, móc nối nguồn tin, tổ chức nội gián), B (phân tích, sàng lọc, xác thực thông tin từ tổ A), C, D (theo dõi), E, F, R, H...

- Phòng Giám định (IB). Dưới phòng có vài ban và tổ. Nhắc đến trong sách này là Ban Giám định Vũ khí (FFED).

1.3. CỤC D - Giám sát và Quản lý. Bộ phận được nhắc đến trong sách này là: Ban Kiểm tra Nội bộ (CAPO).

2. Bộ chỉ huy của Cảnh sát Hềng Kông tọa lạc tại số 1 phố Arsenal, quận Loan Tễ, đảo Hềng Kông.

Về cấp bậc, xét theo thứ tự từ cao xuống thấp, cảnh sát Hềng Kông gồm 15 thang, chia làm ba nhóm: hiến ủy, thanh tra và phụ tá.

2.1. Hiến ủy

- Cảnh sát trưởng. 1 người. Đứng đầu Bộ chỉ huy. Lãnh đạo tối cao của HKPF. Tiếng lóng gọi là “anh Nhất”, vì xe của cảnh sát trưởng mang biển số 1.

- Phó cảnh sát trưởng. 2 người. Phân chia quản lý hai mảng: hành động và hành chính.

- Trị sự trưởng cấp cao. Chính thức 4 người, thời vụ 1 người. Cục trưởng các cục Hành động, Hình sự và Bảo an, Nhân sự và Huấn luyện, Giám sát và Quản lý.

- Trị sự trưởng. Chính thức 14 người, thời vụ 1 người. 8 người ở Bộ chỉ huy, làm phó các cục Hành động, Hình sự và Bảo an, Nhân sự và Huấn luyện, Giám sát và Quản lý. 6 người đứng đầu sáu sở cảnh sát khu vực.

- Chỉ huy trưởng. Chính thức 46 người, thời vụ 5 người. 20 người ở Bộ chỉ huy, đứng đầu các phòng về kế hoạch và phát triển, 6 người về làm phó sáu sở cảnh sát khu vực, 19 người làm trưởng đồn cảnh sát phân khu.

- Chỉ huy cấp cao. Thường giữ chức phó phòng ở các cục hoặc làm phó các sở cảnh sát khu vực.

- Chỉ huy. Trưởng phòng ở các sở cảnh sát khu vực.

2.2. Thanh tra

- Chánh thanh tra. Thường giữ chức phó phòng ở các sở cảnh sát khu vực hoặc phó đồn cảnh sát phân khu.

- Thanh tra cấp cao. Thường giữ chức tổ trưởng.

- Thanh tra. Tổ trưởng hoặc đội trưởng.

- Quyên thanh tra. Thường là đội trưởng.

2.3. Phụ tá

- Cảnh viên trưởng.

- Cảnh viên.

- Cảnh binh.

- Tuần cảnh.

III. Ủy ban Chống tham nhũng (ICAC)

Tên đầy đủ là ủy ban Độc lập Chống tham nhũng (Independent Commission Against Corruption), thành lập năm 1974.

ICAC là cơ quan bài trừ tệ nạn hối lộ tham ô, nằm dưới quyền quản lý trực tiếp của thống đốc Hồng Kông trước đây và đặc khu trưởng Hồng Kông ngày nay.

Giữa nhiều biện pháp cải tổ, ICAC là một dấu ấn đáng nhớ và hiệu quả để thanh lọc hệ thống hành chính công, dịch vụ công cũng như giải phóng gánh nặng cho cuộc sống của người dân.

(1) Cảnh sát về hưu không chỉ nhận trợ cấp nghỉ hưu, mà vẫn được phát lương hằng tháng cho tới khi qua đời, khoản tiền đó được gọi là “lương hưu”. (*Các chú thích trong sách là của ban biên tập tiếng Việt.*)

(2) Tseung/Cheung Kwan O. Khu đô thị mới của Hồng Kông, có dân số trẻ nhất trong toàn đặc khu, cảnh sắc yên bình, cũng là nơi đóng đô của đài truyền hình TVB.

(3) Minimally Invasive Surgery (phẫu thuật ít xâm lấn), vết mổ nhỏ, giảm thiểu ảnh hưởng đến mô mềm mà vẫn đạt kết quả lâm sàng như mổ mở.

(4) Restriction Fragment Length Polymorphism (đa hình chiều dài đoạn cắt giới hạn/rif-lip). Công cụ quan trọng trong lập hồ sơ di truyền, bản đồ hệ gene, xác định gene liên quan đến các rối loạn di truyền, đánh giá nguy cơ mang bệnh, và xét nghiệm huyết thống. Nhưng giờ đã lỗi thời, vì chậm và rườm rà.

(5) Glasgow Coma Scale/GCS (Thang điểm hôn mê Glasgow). Phương pháp lượng hóa để đánh giá tình trạng ý thức của người bệnh. Điểm GCS thấp nhất là 3 (hôn mê sâu hoặc chết), cao nhất là 15 (tỉnh táo và đang thức).

(6) Electro Encephalo Gram. Kỹ thuật ghi lại những xung điện của neuron trong não có thể nhận được từ da đầu.

(7) Tình trạng mất ý thức do sự thay đổi trong suy gan, thường là giai đoạn cuối của bệnh não-gan.

(8) Từ chỉ những vùng ngoại ô, đồng nội chưa khai thác được chính phủ Hồng Kông quy hoạch thành công viên với mục đích chủ yếu là vui chơi giải trí và bảo tồn động vật.

⁽⁹⁾ Đô la Hồng Kông. Từ đây đến hết, nếu chỉ nói “đô” không, tức là đô la Hồng Kông.

(10) Hay còn gọi là chứng cuồng loạn, một loại trạng thái tâm thức với biểu hiện là sự kích động thái quá, không thể đi đâu khiến cảm xúc.

(11) Một lối sống bất ngu ãn ở Mỹ vào giữa thập niên 1960. Bộ phận giới trẻ theo trào lưu này muốn thoát khỏi sự chi phối của vật chất và gò ép nên phát triển một lối sống riêng, tự do thiên nhiên hơn. Họ thích để tóc dài, ăn mặc thoải mái, phá cách, màu sắc rực rỡ, đi xăng đan và đeo khuyên vòng. Nam giới thì hay để râu.

(12) Một phần trong Lời cảnh báo Miranda (Miranda Warning), nhằm thông báo cho nghi phạm rằng họ có quyền im lặng, để tránh các cáo buộc pháp lý không cần thiết. Lời cảnh báo này khai sinh ở Mỹ, sau vụ một ông Miranda nọ mau mắn khai nhận khi bị bắt và bị công tố viên dựa vào đó mà buộc tội luôn, không có luật sư, không có bào chữa. Mỹ cũng là nước duy nhất đọc đủ Lời cảnh báo này, nội dung của nó sẽ giản lược hoặc trọng tâm thay đổi ở các nước khác.

(13) Nằm phía Tây bán đảo Cửu Long, trước đây vốn là một quận, gồm hai khu Du Ma Địa (Yau Ma Tei/Waterloo) và Tiêm Sa Chủy (Tsim Sha Tsui). Từ năm 1994 sáp nhập với khu Vượng Giác (Mong Ok) tạo thành một quận mới tên Du Tiêm Vượng (Yau Tsim Mong), một trong 18 quận hiện tại của H ồng Kông.

(14) Chuyên phụ trách một loại hình tội phạm nào đó như buôn bán ma túy, mại dâm, cờ bạc phi pháp... Ở sở cảnh sát, đội này được gọi là RSDS (Regional Special Duties Squad), trang bị đầy đủ nhân lực và vật lực, còn ở các phân khu thì gọi là SDS (Special Duties Squad), quy mô tương đối nhỏ tùy theo từng vụ án cụ thể.

(15) Viết tắt là K. Thuộc nhóm 10 loại ma túy nguy hiểm nhất thế giới. Gây ảo giác, hoang tưởng, kích động mạnh, tê liệt, rối loạn thị giác, vị giác, mất định hướng về không gian và thời gian, mất trí nhớ ngắn hạn.

(16) Nhóm thuốc kích thích, cải thiện hoạt động của não và tâm trạng. Dễ gây nghiện, lạm dụng sẽ mệt mỏi, lâu dần kiệt sức, trầm cảm.

(17) Khu phố ăn chơi lớn thứ hai H ồng Kông, sau Lan Quế Phường.

(18) Tên lóng, chỉ đội chuyên theo dõi tội phạm của tổ tình báo sở cảnh sát khu vực, hoạt động như tổ D ở CIB.

(19) Phòng Điều tra Tội phạm có tổ chức và Hội Tam Hoàng (Organized Crime and Triad Bureau). Thường gọi tắt từ tên tiếng Anh là Phòng O.

(20) Western Harbour Crossing. Một trong ba đường hầm vượt biển nối liền đảo Hồng Kông và bán đảo Cửu Long. Hai đường hầm còn lại là Eastern Harbour Crossing (Cảng Tây) và Cross Harbour Tunnel (Xuyên Cảng).

(21) Sham Shui Po. Quận nghèo nhất của H ồng Kông.

(22) Nhà tù Stanley nằm ở phía Nam đảo Hồng Kông, nhà tù Shek Pik (Thạch Bích/tường đá) nằm ở phía Nam đảo Lantau (Đại Nhĩ Sơn). Cả hai đều là những nhà tù được canh phòng vô cùng nghiêm ngặt.

(23) Sheung Wan/Western District. Khu vực nằm phía Bắc quận Trung Tây, đảo Hồng Kông.

(24) Hồ chứa nước Hồng Kông thường nằm ở vùng ngoại ô hiếm người qua lại. “Canh hồ chứa nước” là cách nói lóng, chỉ việc đi đầu chuyển đến khu vực vắng vẻ làm chức vụ nhàn tản.

(25) Công trình lấn biển đầu tiên của Hồng Kông, xây dựng trong khoảng năm 1841 đến 1842, được đặt tên là “Queen’s Road” nhằm tỏ lòng kính trọng nữ hoàng Anh Victoria. Đường gồm bốn phần là Queen’s Road West, Queen’s Road Central, Queensway và Queen’s Road East.

(26) Chung Wan/Central District. Khu buôn bán trung tâm của H ồng Kông, nằm ở quận Trung Tây, đảo H ồng Kông.

(27) Kiến trúc xưa kiểu Trung Hoa.

(28) Đại dịch SARS (Severe Acute Respiratory Syndrome/Hội chứng hô hấp cấp tính nặng). Bùng phát ở Hồng Kông năm 2003 và lây lan ra gần 40 quốc gia nữa. Hồng Kông năm đó cũng là nơi có số người tử vong vì SARS cao nhất thế giới.

(29) Sai Wan/Western District.

(30) Des Voeux Trung và Des Voeux Tây là hai tuyến đường lớn thuộc khu Trung Hoàn, quận Trung Tây đảo Hồng Kông, đặt theo tên William Des Voeux, thống đốc thứ 10 của Hồng Kông.

⁽³¹⁾ Nguyên văn: đại khuyển (giới đại lục). Từ lóng H`ng Kông, Ma Cao chỉ tội phạm từ đại lục sang.

(32) Chai Wan. Khu vực phía Đông đảo Hồng Kông.

(33) Ở đây chỉ chung các loại axit mạnh, các chất lỏng có tính ăn mòn (bao gồm xút).

⁽³⁴⁾ Tung Choi. Nghĩa là “rau muống”, vì trước năm 1924 nơi đây là một ruộng nước trồng rau muống.

(35) Ladies' Market.

(36) Cách Chợ Quý Bà tằm 4 km đường chim bay, đi đường hằm qua biển thì tằm 10 km.

(37) Pok Fu Lam.

(38) Cơ quan nhà nước phụ trách quản lý nhà tù, cai quản tù nhân và tổ chức lao động cải tạo.

(39) Trường nam sinh nằm ở đường Bonham, một trong những trường học có bề dày lịch sử và danh giá bậc nhất Hồng Kông.

⁽⁴⁰⁾ Sai Ying Pun. Nghĩa là “doanh trại phía Tây”, do xưa kia quân Anh hạ trại ở đây. Địa hình bán sơn địa, lịch sử cực kì lâu đời, nơi phát triển thành khu dân cư và trường học sớm nhất ở Hồng Kông.

(41) Fung Yip và San On.

(42) Kwan Lung Lau (lầu ngắ m rờ ng). Khu nhà ở xã hội thuộc loại sớm nhất tại Hờ ng Kờ ng, xây năm 1967 để giải quyết khỏ ng hoả ng nơi ở. Tọa lạc tại số 20 phố Long Hoa, Quan Long Lâu gồm bảy tòa, đánh thứ tự từ A đến G, hình dáng tổng thể giống một con rờ ng cuộn. Khu nhà vẫn tồn tại cho đến nay, dù hứng chịu rất nhiều thiên tai nhân họa gây chết người, như đất sụt, ngập lụt làm tường sập, và đặc biệt là cháy nổ. Ngày 29/6/2018 vừa qua, Quan Long Lâu lại gặp hỏa hoạn, có người chết, nhưng không phải vì lửa mà vì nhảy lầu hòng thoát hiểm.

⁽⁴³⁾ Island Eastern Corridor. Cao tốc xây men theo đường bờ biển phía Bắc đảo Hồng Kông, nối vịnh Đồn La (Causeway Bay) với Sài Loan.

(44) Công thức hóa học NaOH, thường gọi là xút hay xút ăn da, có thể làm đục vải, giấy và ăn mòn da.

⁽⁴⁵⁾ Vạn Sự Đắc. Cách phiên âm “Mazda” của người Hồng Kông.

⁽⁴⁶⁾ Nay là Khoa Y tế Lý Gia Thành, Đại học Hồng Kông.

(47) Chất ổn định bề mặt, tạo liên kết giữa hai chất lỏng không hòa tan, thường dùng làm phụ gia thực phẩm hoặc chế tạo mỹ phẩm.

(48) Đặt theo tên người sáng lập, chủ tịch bệnh viện, nhà từ thiện Đặng Triệu Kiên (Sir Tang Shiu Kin, 1901-1986), tước hiệp sĩ đế chế Anh. Ngoài bệnh viện này, vốn thay thế cho cơ sở y tế cũ rất lạc hậu, ông còn bỏ tiền làm rất nhiều cầu đường trường trạm cho Hồng Kông. Từ năm 2002, khoa Cấp cứu ở đây đã ngừng phục vụ, công việc của khoa do bệnh viện Ruttonjee gần đó tiếp nhận.

(49) Non-steroidal Anti Inflammatory Drug (NSAID). Loại thuốc có tác dụng giảm đau, hạ sốt, chống viêm không có cấu trúc steroid, chỉ giảm đau ngoại vi và không có tác dụng gây nghiện.

(50) Themis là nữ thần công lý trong thần thoại Hy Lạp. Hình ảnh bà, với ba đặc trưng là thanh gươm, chiếc cân và khăn bịt mắt được dựng tượng hoặc ốp phù điêu ở rất nhiều cơ quan hoặc đơn vị liên quan đến luật pháp như tòa án, trường đại học...

(51) Loại áo ngắn nam giới Mãn Châu hay khoác bên ngoài khi cưỡi ngựa, có nhiều màu, màu vàng chỉ được mặc khi hoàng đế ban thưởng.

(52) Kiểu nhà chứa riêng có của H ồng Kông. Pháp luật H ồng Kông quy định, bất kì địa điểm nào có từ hai người bán dâm trở lên đều bị coi là phạm pháp, chỉ có một thì không sao. Từ đó sinh ra nghề mại dâm với duy nhất một gái hành nghề ở một cơ sở. Trong tiếng Quảng Đông, “gà (kê)” là cách gọi miệt thị các kĩ nữ (do âm “kê” và “kĩ” đọc na ná nhau), dần dà được mỹ hóa thành “phượng” (bởi “phượng” trong tiếng Quảng là “côn kê”, kê và côn kê đều là kê cả, đôi khi năm gà, tuổi gà còn được thay bằng năm phượng, tuổi phượng), từ đó hình thành cách gọi “một l ầu một phượng”.

(53) (Phiên âm Quảng Đông) Tang Ting.

(54) Súng Tokarev sản xuất tại thành phố Tula, bắt đầu từ thập niên 1930. Một biến thể của TT là súng lục K54, do Trung Quốc sản xuất.

(55) Thành ngữ, chỉ công việc bận bịu gấp rút nhiều áp lực. Bắt nguồn từ tích “Đại Vũ trị thủy”. Để tập trung xây dựng công trình chống lũ, hơn mười năm liền vua Vũ không về nhà, thậm chí có ba lần đi ngang qua cửa cũng không vào, chỉ sợ nhỡ nhàn việc nước.

(56) Một giống chó Trung Quốc, suýt tuyệt chủng vào thập niên 1960, được nuôi làm chó giữ nhà, lông ngắn, lưỡi xanh lam, da bụng nhùng.

(57) Trụ sở cũ của Bộ chỉ huy đặt tại đường Hollywood, khu Trung Hoàn.

(58) Còn gọi là trà quán. Dạng nhà hàng cổ truyền, phục vụ trà và đồ ăn Trung Hoa.

(59) Sõ xé với gáy quay lên trên. Tay phải cầm giấy và xé theo chiều từ trái sang phải.

(60) Ocean Centre. Khu trung tâm thương mại, văn phòng, khách sạn... ở Tiêm Sa Chủy.

(61) Vì không thể bắt nổi hung thủ thực sự ra tòa.

(62) Viêt tắt của Legislative Council (Hội đồng Lập pháp). Một kiến trúc thời thuộc địa mà người Hồng Kông rất yêu thích, ban đầu là Tòa án Tối cao, về sau chuyển thành nơi họp của nghị viện. Quảng trường có tên Statue (tượng) là do ngày xưa ở đây có pho tượng nữ hoàng Anh Victoria, nhưng đã bị phá hủy trong Chiến tranh Thế giới thứ hai. Pho tượng duy nhất còn lại cho đến nay ở quảng trường là tượng nam tước Thomas Jackson dựng ngay trước ngân hàng HSBC, ông là một trong những người đi đầu hành đầu tiên của ngân hàng này.

(63) Một bộ lạc cổ, xuất hiện rất sớm ở châu Âu (khoảng năm 1200 TrCN), phân bố chủ yếu ở nước Anh, xứ Wales, xứ Gauls, Iceland, Scotland...

(64) Nay là Hải quan H ồng Kông.

(65) Nằm ở chợ đầu mối hoa quả Du Ma Địa, đi vào hoạt động từ năm 1913, đến nay vẫn là đầu mối giao dịch, phân phối hoa quả cho khu Cửu Long cũng như Hồng Kông. Du Ma Địa thời những năm 50-70 là khu giang hồ khét tiếng.

⁽⁶⁶⁾ Trước kia H ồng Kông chỉ có ba sở cảnh sát khu vực: Đảo H ồng Kông, Cửu Long và Tân Giới. Từ năm 1982 trở đi mới tách thành sáu sở.

(67) Một xe đến, một xe đi, hai xe hôn nhau. Nghĩa có thể hiểu được, nhưng đây là một câu sai văn phạm tiếng Anh.

(68) Huân chương do nữ hoàng Anh ban tặng, hình dạng và hoa văn trông khá giống nắp chai. “Nước Hà Lan” là cách gọi dân gian của nước có ga, cũng như chúng ta xưa quen gọi “xe Honda” để chỉ xe máy, “bò húc” để chỉ nước tăng lực. Những chai nước có ga đầu tiên trên thị trường H ồng Kông được nhập khẩu từ Hà Lan, nên chết tên từ đó.

⁽⁶⁹⁾ Special Branch/SB. Thuộc biên chế Cục B, nhưng đã giải tán vào năm 1995.

(70) Bịp đấy.

(71) Năm 1977, H ồng Kông có hai ngân hàng phát hành ti ền là HSBC và Standard Chartered. Trước năm 1977, tờ giấy bạc mệnh giá lớn nhất của H ồng Kông là 500 đô. Đến ngày 31/3/1977, HSBC phát hành tờ 1000 đô. Đến 1/1/1979, Standard Chartered cũng bắt đầu phát hành loại giấy bạc này.

⁽⁷²⁾ Mặt trên của tờ 500 đô do HSBC phát hành năm 1909 có in hình một con trâu, bởi vậy mới gọi là “trâu mòng”.

(73) Lok Heung Yuen Coffee Shop, tên lóng là Ổ Rắn. Tên lóng vẫn phổ biến đến nay, nhưng địa điểm đã chuyển từ phố Wellington sang phố Gilman's Bazaar. Món được các du khách khen ngợi nhiệt liệt dạo gần đây là cơm thịt heo BBQ.

(74) Bể bơi này đã bị phá bỏ vào năm 2010. Năm 2011, người ta xây bể bơi Kennedy Town mới ở giao điểm giữa đường Thành Tây và phố Tây Tường, cách địa chỉ cũ hơn 500 m về phía Đông.

⁽⁷⁵⁾ Sai Wan Estate. Khu nhà ở xã hội lâu năm thứ hai ở Hồng Kông, xây năm 1958, vẫn còn đến ngày nay. Đây cũng là cư xá duy nhất ở Hồng Kông không đặt tên các tòa nhà là “block”, mà đặt là “terrace”.

(76) Dụng cụ đánh bạc, hình tròn, tương tự đồng xu nhưng dày hơn, nhiều màu, dùng để đặt cược thay cho tiền mặt hoặc đá quý vì lý do an toàn.

(77) Vụ án này thực sự liên quan đến rất nhiều cảnh sát. Từ tháng 2 đến tháng 10/1977, ICAC vạch trần hơn 260 ca liên quan. Đám mây khủng hoảng lan rộng trong ngành, người xin nghỉ hưu sớm, người trốn chạy đến những quốc gia và lãnh thổ không có thỏa thuận dẫn độ với Hồng Kông, người thậm chí tự sát. Số đông không có khả năng lựa chọn như trên thì tập hợp gây rối ở văn phòng ICAC hoặc đứng xin ân xá trước cửa Bộ chỉ huy HKPF và văn phòng thống đốc. Cân nhắc phản ứng xã hội và sức khỏe của ngành, đầu tháng 11 cùng năm, thống đốc Hồng Kông đành ra lệnh đặc xá gần như toàn bộ, trừ những trường hợp đã có kết luận đi đầu tra, đã có lệnh truy nã hoặc đã bỏ trốn.

(78) Phòng có vách bằng ván gỗ. Vốn là một phần nhỏ ngăn ra từ một căn phòng lớn.

⁽⁷⁹⁾ *Nan huynh nan đê (Old Time Buddy)*. Phim điện ảnh Hồng Kông, phát hành năm 1960, Trần Kiêm đạo diễn. Tạ Hiên diễn viên phim này về sau có người con nổi tiếng là Tạ Đình Phong.

(80) Ngô Tụ Tài đồng âm với “vô tị tài (không thể tích cóp tiền bạc)”, còn Chu Nhật Thanh nghĩa là “ngày nào cũng rỗng túi”.

(81) Tháng 5/1967, ở Hồng Kông xảy ra các cuộc bạo động chống giới cầm quyền, từ biểu tình bãi công phát triển thành đặt bom khủng bố, đấu súng, thậm chí ám sát. Tình hình hỗn loạn kéo dài đến tháng 12/1967, phe bạo động có 51 người chết, hơn tám trăm người bị thương, chưa kể vô số thường dân (có cả trẻ em) mất mạng vì bom tự chế. Về sau, sự kiện này được gọi là “Bạo loạn 67” hay “Sự kiện tháng Năm”.

(82) Người Hồng Kông trước đây cho rằng cảnh sát không phải nghề tốt.

(83) Một loại vũ khí chống bạo động. Cải tiến từ vũ khí bắn đạn cay, có thể bắn đạn gỗ đường kính 3,5 cm, dài 22 cm, nặng tầm 200 g. Đạn gỗ bắn xuống đất sẽ bật lại theo các hướng ngẫu nhiên, nhưng độ cao không vượt quá 1 m, nên chỉ trúng vào chân người tham gia bạo động mà không gây thiệt mạng.

(84) Khu vực giáp ranh giữa H ồ ng K ồ ng và đ ại l ục, cụ thể là Tân Gi ới và Th âm Quy ến (Qu ảng Đ ồng), ngăn cách bằng gi ới tuyến tự nhiên là sông Sa Đ ầu Gi ác. Ph ố Trung Anh vốn là một ph ần của sông này, do san lấp mà thành, đây cũng là đi ểm tiếp giáp trên bộ duy nhất giữa H ồ ng K ồ ng và đ ại l ục.

(85) Tiếng lóng chỉ bom.

(86) Theo Chan Ho Kei, suốt thời kì Bạo loạn 67, cảnh sát tìm được tổng cộng 8352 vật phẩm bị nghi là bom, trong đó 1420 món là bom thật. Tuy nhiên theo số liệu trong cuốn *Hong Kong Annual Report 1967* do Hong Kong Government Press phát hành năm 1968, hai con số này lần lượt là 9241 và 1167. Một nhân vật nổi tiếng phản đối bạo động là Kim Dung cũng được gửi tặng bom thật tận nhà, ngụy trang dưới dạng bưu kiện. Sau khi quả bom bưu kiện nổ, để đảm bảo an toàn, ông đành cùng gia đình tạm lánh sang Singapore.

(87) Ở các trà quán Hồng Kông những năm 60, càng lên tầng cao thì giá ăn uống càng đắt, nên mới có câu “Có tiền mời lên lầu trên, không tiền xuống nhà ngỗ xỗm”.

(88) Vào những năm 1960, lương tháng của công nhân bình thường là 200 đô la Hồng Kông.

(89) Từng là bến phà quy mô nhất khu vực Cửu Long, năm 1998 bị tháo dỡ và biến mất cùng quá trình lấn biển.

(90) Coca tức Coca-Cola, còn cola là một loại nước có ga của hãng Watson's, giá rẻ hơn coca.

⁽⁹¹⁾ Peter Fletcher (1915-1999), phó tham mưu Không quân Hoàng gia Anh từ 1967 đến 1970.

⁽⁹²⁾ Richard Michael Power Carver (1915-2001), nam tước Shackelford, thống chế Lục quân Hoàng gia Anh, tổng tư lệnh Quân đội Anh tại Viễn Đông từ 1967 đến 1969. Quân đội Anh có hai đợt đóng ở Viễn Đông, đây là đợt thứ hai (1963-1971), căn cứ chủ yếu đặt tại Hồng Kông và Singapore. Carver ghé thăm Hồng Kông vào tháng 7/1967.

(93) Vỏ chai sẽ được nhà phân phối thu về, khách đến mua nước ngọt phải uống luôn tại chỗ, nếu muốn mang đi thì phải đưa thêm tiền đặt cọc, sau này trả chai rỗng cho cửa hàng thì nhận lại tiền.

(94) Từ tháng 7/1967, nhiều phóng viên Tân Hoa Xã chi nhánh Hồng Kông lần lượt bị bắt, đại lục chỉ trích chính quyền Hồng Kông-Anh vô cớ hãm hại tự do ngôn luận, nên đáp trả bằng cách giam lỏng Anthony Grey, phóng viên Reuters thường trú tại Bắc Kinh. Ngoại giao ba bên trở nên căng thẳng, các dự định trao đổi “con tin” đều bất thành. Tháng 10/1969, phóng viên Tân Hoa Xã được thả hết, Grey cũng được tự do.

(95) Tên lóng của ban đi đầu ưa hình sự vào thập niên 1960.

(96) Nghĩa là chỉ có một bộ Âu phục. Ở Hồng Kông thập niên 1960, người ta quan niệm “kính quần kính áo rồi mới kính người”. Mặc dù công việc chưa chắc đã dùng đến Âu phục, nhưng phần lớn nam giới phải sắp sẵn ít nhất một bộ để mặc khi cần. Đồng thời, nếu công việc yêu cầu phải mặc Âu phục (như người làm kinh doanh) thì vẫn có thể mặc đi mặc lại cùng một bộ.

⁽⁹⁷⁾ United Pier. Còn gọi là bến phà phố Jubilee. Năm 1994 khu vực này được đổ đất lấn biển, bến phà cũng theo đó biến mất.

(98) Volkswagen Beetle hay Volkswagen Type 1, một model của hãng Volkswagen, Đức.

(99) Hãng sản xuất xe hơi của Anh.

(100) Một loại bánh ngọt truyền thống của vùng Triêu Châu, Quảng Đông, nguyên liệu chủ yếu là bột mì và trứng gà.

(101) Nghĩa đen là đổ xuống bể thật, nghĩa bóng là hoài công vô ích.

(102) John Francis Worsley (1912-1987), tư lệnh quân đội Anh tại Hồng Kông từ năm 1966 đến 1968.

(103) Edward Caston Eates (1916-2012), cảnh sát trưởng Hồng Kông từ năm 1967 đến 1969.

(104) Michael David Irving Gass (1916-1983), phó thống đốc H ồng Kông từ năm 1965 đến 1969.

(105) Bến phà đặt theo tên nữ hoàng Victoria. Không chỉ là một địa điểm công cộng mà còn là một địa điểm trang trọng dùng cho các nghi thức. Bến phà đã từng nghênh đón hai thế hệ hoàng gia Anh: nữ hoàng Elizabeth II và hoàng tể Philip năm 1975 (nhân đây H ồng Kông lần đầu bắn pháo hoa trở lại kể từ Bạo loạn 1967), thái tử Charles và công nương Diana năm 1989. Dừng hoạt động năm 2007 và bị dỡ bỏ vào năm 2008.

(106) Kai Tak. Sân bay quốc tế duy nhất của H ồng Kông từ 1925 đến 1998. Một mặt là núi đ ồi, ba mặt là cảng, cuối đường băng là biển, giữa đường băng lại có nhà cửa, Khải Đức trở thành một sân bay cũng tương đối thách thức đối với các phi công. Do quá tải, do gây ô nhiễm tiếng ồn cho khu dân cư gần đó, do cất-hạ cánh bất tiện, từ 1998, Khải Đức đóng cửa và nhường lại vai trò lẫn mã IATA cho Sân bay Quốc tế H ồng Kông.

(107) Dạng như referrer mà chúng ta đôi khi ghi tên vào resumé ngày nay. Đó thường là cấp trên hoặc người có uy tín ở nơi làm/học cũ, đảm bảo cho hành vi, năng lực và phẩm chất của người xin việc, với ngành cảnh sát Hồng Kông những năm 1960, đây là yêu cầu bắt buộc, đồng thời người đăng kí vào ngành không được có bất cứ mối liên hệ nào với đại lục.

(108) Soji Shimada Mystery Award (Giải thưởng Tiểu thuyết Trinh thám Soji Shimada). Đơn vị tổ chức và tài trợ là Crown Culture Corporation, lấy theo tên nhà văn trinh thám Nhật Soji Shimada, người hiện đã có hai tác phẩm được xuất bản ở Việt Nam là *Tokyo hoàng đạo án* (2013) và *Hokkaido mê trận án* (2016). Chan Ho Kei đoạt giải này năm 2011, cho tác phẩm *Hình cảnh mất trí*. Tiền thưởng vào khoảng 25.000 đô la Hồng Kông.

(109) Còn gọi là trình thám suy luận cổ điển, theo đó suy luận logic dựa trên các manh mối là xương sống cũng như sức hút của tác phẩm. Các tác phẩm của Soji Shimada và Yokomizo Seishi thuộc dạng này.

(110) Một minh họa gần đây là *Kasha* của Miyuki Miyabe, IPM phát hành 9/2014. Câu chuyện lật giở hai mặt của vấn đề tiêu dùng và tín dụng, cũng như sự tiêu biến cá nhân của một thế hệ lạc lối mới. Tình hình tuy diễn ra ở Nhật Bản đã hai ba thập kỉ trước, nhưng lại vô cùng thấm thía với Việt Nam vào chính thời điểm này.

(111) AIBOU. Phim truyền hình Nhật, kể về hai cảnh sát tuổi đời, tuổi nghề chênh lệch nhưng phối hợp vô cùng ăn ý, cùng nhau phá giải nhiều vụ án bí ẩn với cách thức có phần ngoài vòng pháp luật.

(112) Trong nguyên tác. Còn tất nhiên ở sách này thì đã được dịch ra tiếng Việt.

(113) Nhan đề của bản tiếng Pháp là *Hong Kong Noir*.

(114) Năm 1976, cuốn sách tái bản có sửa chữa, đổi tên thành *Borrowed Place, Borrowed Time: Hong Kong And Its Many Faces* (Thời vay, xứ mượn: Muôn mặt Hồng Kông).

(115) Nguồn gốc là một hội kín thế kỉ 17 do ba bang phái Thiên Địa Hội, Bào Ca Hội và Thanh Bang cùng lập ra để chống lại nhà Thanh. Chịu tác động của thời gian và lịch sử, đến đầu thế kỉ 20 Hội Tam Hoàng đã biến tướng thành một tổ chức tội phạm, hoạt động rất rộng và bí mật. Trải qua chiến tranh, thay đổi chế độ và vì nhu cầu tồn tại, hội tiếp tục phân hóa thành nhiều băng đảng nhỏ, dần dần cũng chẳng còn dây mơ rễ má gì với nhau ngoài điểm chung là phạm pháp. Nên nói đến Hội Tam Hoàng ngày nay, tức là nói đến “xã hội đen” vậy thôi.